

Chăm Thương Thư

Contents

Chăm Thương Thư	1
1. Q.1 - Chương 1	1
2. Q.1 - Chương 2	13
3. Q.1 - Chương 3	27
4. Q.1 - Chương 4	36
5. Q.1 - Chương 5	46
6. Q.1 - Chương 6	56
7. Q.2 - Chương 1	75
8. Q.2 - Chương 2	78
9. Q.2 - Chương 3	87
10. Q.2 - Chương 4	98
11. Q.2 - Chương 5	112

Chăm Thương Thư



Giới thiệu

Truyện Tam Sinh Tam Thế - Chăm Thương Thư nằm trong hệ liệt “Tam Sinh Tam Thế”, viết về Ph

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cham-thuong-thu>

1. Q.1 - Chương 1

Về sau có một ngày, khi cây bồ đề vãng sinh trong cung Thái thần trở đầy hoa, những chùm hoa tựa như đám mây trôi qua đầu tường, Đông Hoa nhớ lại lần đầu tiên gặp Phượng Cửu.

Khi đó, chàng không có ấn tượng gì về nàng. Là vị tôn thần ẩn mình vạm năm trong cung Thái Thần, có thể thu hút ít nhiều chú ý của chàng, chỉ có sự sai lệch của tứ mùa, thay đổi của nhật nguyệt và những sự trở trêu của tạo hóa.

Mặc dù được Thiên Quân năm lần bảy lượt mời hạ cố rồi cung Thái Thần đi đón dâu cho thái tử Dạ Hoa, nhưng chàng hầu như không mấy bận tâm. Đương nhiên, cũng không nhớ lắm có thiếu nữ từ dưới biển Vãng Sinh đội sóng mà lên, có giọng nói trong trẻo như mưa bụi đầu xuân. Cũng không nhớ giọng nói trong trẻo, cổ nén cười đó, hỏi Ti Mệnh: “Vị Tàn Cơ nào ở núi Chung Hồ, thích tiểu thúc của ta thật ư?”.

Đông Hoa có chút ấn tượng với Phượng Cửu là ở trong yến tiệc thành hôn của Dạ Hoa.

Đại hôn lễ của thái tử Thiên tộc, tân nương lại là thượng thần Bạch Thiển – người mà tứ hải bát hoang phải tôn kính gọi là cô cô, đương nhiên phải khác thường. Thần tiên trên Thiên giới phần thành cử phẩm, trừ những vị thuộc Thiên tộc, may mắn được mời dự yến chỉ có mười vị chân hoàng, chân nhân[1] và hai, ba chục vị linh tiên ngũ phẩm trở lên.

[1] Chỉ người tu hành đắc đạo.

Điện Tử Thanh ráng mây sáng rực, khai yến cũng đã khá lâu.

Thiên Quân vốn kiêu ngạo, bất luận yến tiệc gì, qua ba tuần rượu sẽ mượn cớ tửu lượng kém cáo từ, cho dù tiệc cưới của cháu ruột cũng không ngoại lệ.

Còn tân lang Dạ Hoa, mình vận hỷ phục tửu lượng vốn kém, tối nay lại càng kém, rượu chưa quá ba tuần, đã phải nhờ một tiểu tiên dìu về cung Tảo Ngô. Mặc dù Đông Hoa nhìn thấy, thái tử tân lang cơ hồ đã say đến tưởng chừng sắp ngã xỉu, nhưng lúc ra về, chân vẫn bước ngay ngắn, chẳng xiêu vẹo chút nào.

Nhị vị thần tiên vừa ra khỏi điện Tử Thanh không lâu thì mấy vị chân hoàng cũng lần lượt tìm cớ cáo lui, các vị trưởng bối đã cáo từ, không khí bữa tiệc thoái mái không ít. Đông Hoa xoay chén rượu đã uống cạn trong tay, cũng định ra về, để cho các tiểu tiên bên dưới đang ngồi ngay ngắn, cố giữ lễ, được thoải mái thưởng thức yến tiệc.

Đang định hạ chén đứng lên, vừa ngược mắt chợt nhìn thấy ở cửa điện không biết từ lúc nào xuất hiện một chậu hoa câu tô ma. Đằng sau tán hoa vàng nhạt thấp thoáng bóng thiếu nữ áo trắng ẩn mình đang cúi đầu thất lại đai lưng, một tay nâng váy, một tay bưng chậu hoa che mặt, nghiêng người lần theo chiếc cột ở góc tường, di chuyển từng bước về phía bàn tiệc.

Đông Hoa dựa vào thành ghế, tìm một tư thế thoải mái, lại ngồi xuống chiếc ghế màu vàng tía.

Trên võ đài vừa kết thúc một vũ khúc, thiếu nữ áo trắng va chỗ nọ đụng chỗ kia, cuối cùng cũng tìm được một ghế trống, ló đầu ra thận trọng nhìn tứ phía, khi đã chắc chắn không bị ai chú ý, lại tinh nghịch ló mặt khỏi chậu hoa câu tô ma, thừa dịp mọi người đang nhìn lên vũ đài, vừa vỗ tay phụ họa khen hay, vừa thò chân ra phía sau đá chậu hoa.

Không giấu được, phải đá đi.

Hay là không giấu được, mới đá đi.

Cú đá cuối cùng quá mạnh, cả chậu hoa câu tô ma xui xẻo, bay qua chân bàn vượt qua đầu các vũ nữ trên đài, bay thẳng về phía Đông Hoa lúc đó còn chưa kịp đứng lên ra về.

Chúng tiên kinh ngạc kêu một tiếng, chậu hoa dừng lại cách trán Đông Hoa ba tấc.

Đông Hoa một tay chống má, tay kia giờ ra bắt lấy chậu hoa, cúi nhìn về phía “thủ phạm”.

Ánh mắt của chúng tiên cũng theo ánh mắt của Đông Hoa nhất loạt dồn vào đó.

“Thủ phạm” ngậy người một lát, lập tức ngoảnh sang, vừa thật thà vừa nghiêm túc hỏi vị tiên áo nâu bên cạnh: “Mê Cốc, sao người nghịch ngợm thế, lại vô ý đá chậu hoa vào đầu người ta?”.

Sau bữa tiệc, tiểu tiên theo hầu Đông Hoa mới tiết lộ, thiếu nữ áo trắng, đầu cài hoa trắng tên là Phượng Cửu, là vị đế cơ nhỏ tuổi của Thanh Khâu.

Đại hôn lễ của thái tử Dạ Hoa từng bừng náo nhiệt suốt bảy ngày.

Sau bảy ngày lại là lễ hội ngàn hoa mỗi giáp tổ chức một lần, do Liên Tổng Quân đích thân chủ trì, vì vậy, rất nhiều vị thần tiên được mời dự tiệc cưới còn nán lại xem hội hoa, chưa vội ra về.

Cửu Trùng Thiên nổi tiếng thiêng liêng sạch sẽ bây giờ chẳng còn lại mấy nơi sạch sẽ, chỉ có ao Phấn Đà Lợi của Nhất Thập Tam Thiên được coi là nơi duy nhất còn sạch sẽ. Chắc vì ao này ở bên cạnh cung Thái Thần, cung điện của Đông Hoa nên chẳng có vị thần tiên dám đến gần quấy rầy.

Trong cái gọi là “không có vị thần tiên nào”, lại không bao gồm thượng thần Bạch Thiển mới về làm dẫu Thiên Tộc.

Mười bảy tháng tư, tiết trời ẩm áp, thượng thần Bạch Thiển giúp cháu gái Phượng Cửu mở hai bàn tiệc nhỏ để gặp gỡ các trang nam tử, tìm đấng phu quân tài giỏi, bàn tiệc lại đường hoàng bày biện trong lầu hóng mát trên ao Phấn Đà Lợi.

Thượng thần Bạch Thiển mười bốn vạn tuổi được gả cho thái tử Dạ Hoa, luôn cảm thấy mình xuất giá vào tuổi ấy là thích hợp nhất, nên không khỏi lấy mình làm chuẩn để đánh giá người khác, suy đi tính lại, vẫn cảm thấy Phượng Cửu mới ba vạn tuổi quả thực vẫn còn nhỏ, chưa thích hợp để tính chuyện hôn nhân nhưng nàng đã được nhị ca Bạch Dịch, phụ thân của Phượng Cửu nhờ vả, nên không tiện từ chối, chỉ có thể hết lòng giúp cô cháu mở bữa tiệc gặp mặt xem có nam tử nào lọt vào mắt xanh hay không.

Nhưng dạo này Cửu Trùng Thiên rất náo nhiệt, chẳng có chỗ nào thích hợp để mở một bàn tiệc nhỏ lịch sự, trang nhã. Nghe nói Đông Hoa Đế Quân thường ngày luôn ẩn mình trong cung Thái Thần e cũng chẳng bận tâm, Bạch Thiển suy nghĩ hồi lâu, quyết định bày tiệc bên bờ ao Phấn Đà Lợi cạnh cung Thái Thần.

Hôm đó lại có hai trang nam tử ra mắt.

Tuy nhiên, hôm đó mọi người đều tính nhầm. Đông Hoa không chỉ ra khỏi cung, mà còn ở ngay bên ngoài cung. Chỉ cách chỗ bày tiệc chừng năm mươi bước, nhưng bị cây liễu sum suê bên bờ ao che khuất, thư thái nằm trên ghế trúc, dưới chân là chiếc cần câu bằng trúc tím, cuốn kinh thư che mặt, vừa nhắm mắt vừa ung dung chờ cá cắn câu.

Phượng Cửu thưởng thức xong điểm tâm, uống một tách trà, vui vẻ nhảy chân sáo đến Nhất Thập Tam Thiên.

Giữa làn nước xanh biếc nổi lên vô vàn đóa sen, đóa hoa nối nhau trải dài vô tận, hoa trắng muốt như mây, giống hệt bức gấm sen thêu nổi.

Bên cạnh bàn tiệc đã có một vị thần thanh y nho nhã, thư thả phe phẩy chiếc quạt trong tay, thấy nàng chậm chậm đi đến, gập chiếc quạt một tiếng, nhoẻn mắt cười.

Thực ra Phượng Cửu cũng không quen vị thần này, chỉ biết là thiếu chủ nào đó của một chỉ trong Thiên tộc, tinh tu ở tiên sơn nào đó nơi Phàm thế, tính tình cởi mở hòa nhã. Nếu nói đến nhược điểm, chàng chỉ có một nhược điểm là quá ưa sạch sẽ, không mấy tuân thủ lễ nghĩa giờ giấc. Vì thế, nàng cố tình đến trễ nửa canh giờ.

Bữa tiệc này cũng chỉ là tiểu yến, không quá khách sáo lễ nghi, hai người ngồi hàn huyên một hồi.

Đông Hoa nằm khuất sau sau cây liễu gần đó, bị quấy rầy bởi những lời to nhỏ kia, gơ tay nhấc cuốn kinh thư trên mặt, nhìn ra, thấy cách một góc dương liễu chừng hơn năm mươi bước, Phượng Cửu hơi nghiêngng đầu, cau mày nhìn khay gỗ hình rùa quạt trước mặt.

Khay bày trí rất đẹp mắt, có một bầu rượu bằng ngọc Đông Lăng cũng vài món ăn màu sắc sắc sỡ.

Tiểu yến trên Thiên giới đã có lệ, mỗi khách một khay, thức ăn màu sắc như nhau, nhưng rượu được phân theo phẩm vị của từng người.

Vị thần áo xanh gập chiếc quạt, gọi chuyện: “Khéo thật, gia tộc của tiểu tiên từ thượng cổ chuyên quản lễ nghi, tu luyện của Thần tộc, trước đây có nghe thượng thần Bạch Thiển nói, trong việc lễ giáo Phượng Cửu điện hạ cũng ...”.

Bốn chữ “không mấy tuân thủ” còn chưa kịp thốt ra, Phượng Cửu ngồi đối diện đã nhanh như gió, giải quyết xong một đĩa chân giò, vừa dùng đũa gạt nốt chỗ nước sốt cuối cùng trong đĩa, vừa nắc vừa hỏi: “Cũng cái gì cơ?”.

Trên khóe miệng còn dính chút nước sốt.

Vị thần áo xanh thông thạo lễ giáo kia sững sốt nhìn nàng.

Phượng Cửu lấy trong tay áo ra chiếc gương nhỏ, vừa mở gương vừa lẩm bẩm nói: “Trên mặt ta có gì ư?”.

Nàng ngừng lại một chút: “A, đúng là có thật”.

Vậy là lấy ngay tay áo đưa lên chùi miệng. Ống tay áo trắng muốt lập tức bị dính vệt mỡ hồng hồng.

Gương mặt vị thần áo xanh ư sạch sẽ bỗng tái xanh.

Phượng Cửu đưa gương lên soi, soi xong lại coi như không có gì xảy ra, thản nhiên nhét vào trong tay áo, có lẽ trên tay còn dính ít dầu mỡ nên khung gương bằng gỗ đàn hương cũng bị dính lem nhem.

Mặt vị thần áo xanh tím ngắt.

Đúng lúc hai giọt nước xối từ đầu đũa nhỏ xuống, rớt trên bàn đá.

Phượng Cửu cắn đũa, dùng ngón tay quệt, quệt không sạch, dứt khoát lấy ngay ống tay áo lau, lần này sạch ngay.

Bàn tay cầm khăn lụa chìa ra cho nàng, khựng lại lơ lửng trên không.

Hai người nhìn nhau một hồi, vị thần áo xanh mặt đã chuyển sang màu đen, khan giọng nói: “Điện hạ cứ từ từ dùng, tiểu tiên còn có chút việc, xin phép đi trước, hôm khác lại hầu chuyện điện hạ”. Vừa dứt lời, đã sải bước thật nhanh, như chạy trốn.

Đông Hoa bỏ quyển kinh thư trên mặt xuống, thấy Phượng Cửu tay cầm đũa vẩy quẩy luyến cáo biệt, trong đôi mắt sáng ngời chẳng có gì lưu luyến, lại còn long lanh giễu cợt, giọng nói rề rề như bị bóp cổ: “Vậy hôm khác tái ngộ, đừng để người ta chờ lâu quá...”. Đến khi vị thần áo xanh kia biến mất, Phượng Cửu mới cười khúc khích, thông thả rút chiếc khăn mùi soa trắng thêu hoa trong tay áo, thông thả chùi tay, rồi lau vết mỡ trên ống tay áo.

Suốt hai trăm năm qua chuyện thế này đã gặp rất nhiều, tài xua đuổi thần tiên muốn kết thân với Thanh Khâu của Phượng Cửu điện hạ có thể nói là đã đạt đến độ thần thông. Vị thần thứ hai lúc đến cũng tràn đầy hứng khởi, lúc đi cũng chuồn thật nhanh như bị ma đuổi, để lại chén, bát ngổn ngang trên bàn, trong mắt dường như còn phản chiếu ánh nắng nhuộm mây mờ loang loáng.

Chưa đến một canh giờ, ăn hết hai đĩa chân giò, thấy bụng đầy ắp, Phượng Cửu cầm chén trà quay về phía bờ ao Phần Đà Lợi, vừa chiêm ngưỡng vẻ uy nghiêm tráng lệ của cung Thái Thần, vừa tiêu hóa thức ăn. Đông Hoa Đế Quân phía kia hình như có hai con cá nhỏ cắn câu, cuốn kinh thư trên tay cũng được gỡ nhanh đến trang cuối cùng, ngược nhìn trời thấy nắng mỗi lúc càng gay gắt, liền dọn đồ hồi cung, ngang nhiên đi qua tiểu yến tiệc bên bờ ao.

Phượng Cửu trầm ngâm cầm chén trà, bộ dạng như một bà lão, nghe thấy bước chân thông thả sau lưng, tưởng là Mê Cốc vốn còn lụ khụ hơn ông lão, sực tỉnh nói: “Sao đến sớm thế, sợ ta đánh nhau với bọn họ chẳng?”. Nói đoạn ngồi dịch sang ghế bên, lẩm bẩm: “Khẩu vị của cô cô gần đây đến là kỳ quái, chọn được hai đám giống như mèo hen, ta cũng chẳng nhẫn tâm đấm cho họ vài quả, lừa họ mấy câu khiến hai vị đại thần hoảng sợ chạy mất tăm rồi, có điều ta đang mệt muốn chết đây”. Nàng bưng cốc trà ngẩn ngơ, “Người ngồi đây với ta một lúc, lâu lắm rồi không được thấy mặt trời mọc, lặn ở đây, lại thấy nhớ nhớ”.

Đông Hoa dừng bước, thấy Phượng Cửu vừa dứt lời liền ngồi xuống ngay sau nàng, tiện tay nhắc chén trà trên bàn, nhấp một ngụm.

Phượng Cửu yên lặng một lúc, tâm trí nhất thời bị cuốn hút bởi ao sen trắng, long xao xuyến, xoay chiếc cốc trong tay giọng mơ màng: “Người ta bảo, mỗi bông sen trắng ở ao Phần Đà Lợi này đều là do lòng người biến thành, những người chúng ta quen mặc dù không có ai là người phạm, nhưng Mê Cốc, người nói xem, có phải Thanh Đề cũng là một bông sen trắng ở đây?”. Dường như nghĩ tới điều gì, “Nếu đúng, người nói thử xem là bông nào?”. Rồi lại thở dài thường thượt như bà lão, “Người như chàng ...”. Cùng với tiếng thở dài, lại nhấp một ngụm trà.

Đông Hoa cũng cúi đầu nhấp thêm ngụm trà, chàng lảng máng nhớ ra Mê Cốc hình như là vị địa tiên thường đi cùng Phượng Cửu, xem ra nàng đã nhận nhầm người, Thanh Đề là ai, chàng chưa từng nghe nói.

Bóng cây đổ xuống, hai chân Phượng Cửu gác lên bờ ao, thùng thẳng nói: “Nửa tháng trước, Tô Mạch Diệp ở Tây Hải mới mời tiểu thúc ta đến uống rượu, ta cũng đòi đi theo, lúc cười mây trắng qua trần thế đó...”. Dừng một lát, lại tiếp: “Thì ra triều Tấn đã diệt vong, chính vào năm thứ bảy sau khi Thanh Đề qua đời”. Ngập ngừng rồi lại tiếp, “Ta đã sớm nhận ra triều đại đó không thể tồn tại lâu”. Lại thở dài, quay đầu, rót thêm trà, miệng còn lầm bầm, “Nghe nói loại trà Tô Mạch Diệp mới chế, tên là gì nhỉ. À, Bích Phù Xuân, cũng khá, sau này người đan giúp ta một cái sọt tre, lần sau đi Tây Hải, ta...”, vừa ngẩng đầu, câu nói mắc trong họng, nghẹn cứng, rồi kéo theo một cơn ho sặc sụa, ho xong tay vẫn còn giữ ấm trà chưa kịp rót, im bật không nói gì nữa.

Ngón tay thon dài của Đông Hoa đặt dưới nắp chén trà men sứ màu lam nhạt, lấp lánh dưới ánh mặt trời, dường như cũng lóng lánh phát sáng. Ánh mắt tĩnh lặng như vô tình dừng trên cánh tay áo dính đầy nước xốt của Phượng Cửu rồi lại thư thả dời đi, chàng cảm thấy gương mặt ửng hồng của nàng đã đổ mọng vì ho, giống sắc lá hồng điệp của Hỷ Thiện Thiên.

Dường như đã lấy lại tinh thần, khuôn mặt Phượng Cửu từ từ nở một nụ cười, mặc dù hơi thiếu tự nhiên, nhưng là một nụ cười thật sự, khách khí mở lời trước, khách khí thỉnh an: “Không biết Đế Quân ở đây, tiếp đón không được chu đáo, Thanh Khâu Phượng Cửu bái kiến Đế Quân”.

Đông Hoa nghe xong lời thỉnh an, ngược mắt nhìn nàng, nói mời ngồi, chờ nàng cúi đầu bước đến ngồi xuống ghế, chàng mới mở nắp chén trà vừa chậm rãi nói: “Nhìn thấy ta, nàng ngạc nhiên lắm sao?”.

Phượng Cửu vừa rồi y lời bước đến, coi như biết tiến lùi vừa phải, lúc này lại như ngạc nhiên thật sự, ngẩng đầu, môi mấp máy, nhưng vẫn nở một nụ cười khách khí xa cách: “Lại được gặp Đế Quân, lòng mừng khôn xiết, không ngờ lại khiến Đế Quân chê cười”.

Đông Hoa gật đầu, coi như thừa nhận câu chào của nàng, mặc dù vốn tinh mắt đã nhận ra nụ cười đó khó tìm thấy cái gọi là “vui mừng khôn xiết”, chàng vẫn cảm ấm rót thêm trà cho nàng.

Hai người cứ ngồi như vậy, nhìn nhau không nói, quá thật hơi có chút ngượng ngập. Chớp mắt Phượng Cửu đã uống hết cốc trà, đưa tay cầm quai ấm làm như chuẩn bị rót thêm ỳnh. Đông Hoa ngược mắt nhìn, thấy cốc trà không hiểu sao hơi nghiêng, cốc trà nóng vừa rót đầy đổ thẳng vào vạt áo trắng muốt của nàng, để lại một vết ố lớn.

Đông Hoa vẫn đặt tay trên bàn đá, mắt nhìn nàng không chớp.

Chàng chẳng qua nhất thời nổi hứng, nhìn nàng thư thái ngắm mặt trời mọc có vẻ rất say sưa, chàng đã tưởng từ vị trí đó nhìn ra được phong cảnh đặc sắc nào, lại thấy nàng mới ngồi, liền tiện thể ghé lại. Lúc này bỗng thấy hứng thú thật sự, cho là nàng rất biết diễn trò, có lẽ tưởng chàng là người muốn lân la kết thân nhưng còn ngại thân phận của chàng, không thể tùy ý đuối khéo như hai vị kia, cho nên mới thông minh dùng khổ nhục kế, định kiếm cớ bỏ đi, chỗ trà đổ lên vạt áo vẫn còn bốc khói, chứng tỏ nó rất nóng, quả là nàng rất bạo gan.

Đông Hoa chống cằm ngồi yên, trầm nghĩ, bước tiếp theo có phải nàng định rút lui, quả nhiên thấy Phượng Cửu hai ba lần giữ vết trà trên áo, đương nhiên không giữ được, vậy là ngăn ngại, cung kính, khách khí, xa cách lại không giấu được niềm vui trong mắt, đứng lên cáo biệt: “Ôi, nhất thời sơ ý, làm chuyện thất lễ, Phượng Cửu xin phép được cáo lui, hôm khác sẽ thỉnh giáo Đế Quân về Phật lý, đạo pháp”.

Hương sen thanh khiết theo gió thoảng qua, Đông Hoa ngược rèm mi, đưa ấm trà cho nàng, thông thả nói: “Chỉ một cốc trà có là gì, dùng luôn cả ấm này đi, vừa rồi đã qua tay ta, nguội đi nhiều, đổ hết lên xiêm áo của nàng lần nữa, như thế mới thật là thất lễ”.

“... ”.

Đông Hoa Đế Quân ở ẩn trong cung Thái Thần, xa lánh thế sự đã lâu, các vị thần trẻ tuổi không có cơ duyên chứng kiến tài châm biếm sâu cay của chàng nhưng các vị tiền bối thì chẳng ai quên được. Đông Hoa mặc dù luôn ít nói, nhưng lời nào nói ra cũng sắc như thanh kiếm trong tay chàng.

Tương truyền một vị thiếu chủ khá hung hăng của Ma tộc, đọc thấy chiến tích của Đông Hoa ghi trong sử kinh viễn cổ, năm đó hùng dũng xông vào Cửu Trùng Thiên tìm Đông Hoa thách đấu một phen. Kết quả vừa đến ngay cổng cung Thái Thần đã bị thị vệ phục tứ phía tóm ngay.

Lúc đó Đông Hoa đang ngồi bên ao sen cách đó không xa, chơi cờ một mình.

Thiếu chủ trẻ tuổi hăng máu, dù bị bắt vẫn lớn tiếng khiêu khích.

Đông Hoa cầm bàn cờ, đi ngang qua, thiếu chủ càng ngang ngược, gào to, rằng nghe đồn Thiên tộc xưa nay nổi tiếng trọng đạo đức, không ngờ hôm nay vừa gặp lại bị đối xử thế này, Đông Hoa nếu còn chút đạo đức lương tri thì hãy ra đây giao đấu tay đôi với ta, chớ nên phái thuộc hạ cạy sổ đông ức hiếp một người ...

Đông Hoa cầm hộp cờ, đi tới rồi lại lùi lại hai bước, hỏi thiếu chủ đang phục trên đất: “Người nói, đạo ... gì?”.

Thiếu chủ nghiêng rằng: “Đạo đức!”. Lại hét to nhắc lại: “Ta nói là đạo đức!”.

Đông Hoa nhón chân đi về phía trước: “Đó là cái gì? Chưa từng nghe nói”. Thiếu chủ uất quá ngắt tại trận.

Ba ngày sau Phượng Cửu mới nhớ ra diễn cổ này, lúc ấy nàng đang ở điện Khánh Vân, xem cô cô của nàng giáo dưỡng nhi tử.

Điện Khánh Vân là chỗ ở tiểu tôn A Ly, cốt nhục của thượng thần Bạch Thiên với thái tử Dạ Hoa, mọi người thường gọi là Cục bột nhỏ.

Tiểu thiên tôn thân vận hoàng bào ngồi đối diện mẫu thân, thấy người lớn ngồi trên ghế hai chân chạm đất, chân mình lại chỉ có thể lơ lửng đung đưa, nên cố gắng thử chạm tới đất, nhưng chân thì ngắn, ghế lại cao, cổ một hồi mũi chân cũng không chạm tới, mặt ỉu xiu cúi cái đầu nhỏ bé, nghe mẫu thân giáo huấn.

Bạch Thiên nghiêm nghị, lời lẽ thống thiết: “Mẫu thân nghe nói phụ thân con mười mấy tuổi đã đọc thuộc ‘Đại tát già ni kiền tử sở thuyết kinh’, ‘Thắng tư duy phạn thiên sở vấn kinh’, ‘Đế lý tam vị da bất động tôn uy nộ vương sử giả niệm tụng pháp’, tại sao lại sinh ra con như vậy, đã hơn năm trăm năm tuổi rồi, ngay cả ‘Tuệ lân âm nghĩa’ cũng đọc không xong, dĩ nhiên ... đọc không xong cũng không phải là chuyện lớn, nhưng con cũng không thể làm xấu mặt ta và phụ thân con”.

Cục bột nhỏ phụng phịu phản bác rất có lý: “A Ly cũng không muốn như vậy, nhưng đầu óc A Ly, là di truyền từ mẫu thân chứ không phải từ phụ thân!”.

Phượng Cửu bật cười, phun cả ngụm trà trong miệng ra, Bạch Thiên nhú mày, ý tứ nhìn nàng, Phượng Cửu khổ sở nén cười, vội vàng xua tay giải thích: “Không có ý gì, chỉ là dạo này tiêu hóa kém, hai người cứ tiếp tục, cứ tiếp tục”.

Khi ánh mắt Bạch Thiên quay lại nhìn Cục bột nhỏ, không hiểu sao, Phượng Cửu đột nhiên nhớ đến câu chuyện Đông Hoa Đế Quân khiến vị thiếu chủ của Ma tộc kia uất ức ngắt xiu. Cầm tách trà lên lại uống một ngụm, ánh mắt lại như cười, cúi nhìn xiêm áo trắng muốt trên người, nụ cười lập tức tan biến, giờ tay phải sợi tóc vương trên tay áo.

Nỗi phiền muộn ở đời cũng nhiều như tóc trên đầu, không sao đếm xuể, để bụng từng chuyện không phải tại tính cách của nàng. Phượng Cửu miên man hồi tưởng, thời gian như nước chảy, tính ra cũng đã hai ngàn bảy trăm năm, có quá nhiều chuyện xảy ra trong quãng đời dài đặc đó, rất nhiều chuyện còn nhớ, rất nhiều chuyện trước đây vẫn nhớ, nhưng giờ lại không muốn nhớ, nhớ nhớ quên quên, những gì nhớ được cũng trở thành quên lãng.

Ẩn dật ở Thanh Khâu hơn hai trăm năm nay không hẳn được yên tĩnh, nhưng trong hai trăm năm này cũng rất khó để nàng nhớ đến Đông Hoa, khi đến Cửu Trùng Thiên, vô tình gặp lại. Nhìn thấy Đông Hoa, nhưng chàng không nhận ra mình, nàng âm thầm nghĩ, như vậy cũng tốt.

Nàng với Đông Hoa, có lẽ ứng với câu Phật ngữ kia, nói không được, nói không được, nói nhiều là sai, nói nhiều là họa.

2.

Hôm nay là ngày cuối cùng của lễ hội ngàn hoa do tam điện hạ Liên Tổng chủ trì, theo thông lệ, cũng chính là ngày ngàn hoa đua sắc rực rỡ nhất. Nghe nói mấy vị Phật ở Tây Phương Phạn Cảnh cũng vượt ngàn dặm xa xôi đến tham dự, mang theo một vài loài hoa hiếm của chốn Linh Sơn mà ngày thường không thể

nhìn thấy, Cửu Trùng Thiên bỗng chốc trở nên đông vui náo nhiệt, ngay các thần tiên có phẩm vị cao cũng đến góp vui.

Phượng Cửu xưa nay thực ra không mấy hứng thú với các loài hoa cỏ, may mà để chúc mừng hôn lễ của thái tử Thiên tộc, chủ nhân ngọn tiên sơn nào đó dưới Hạ giới có nhã ý trình lên mấy ca nữ biết diễn kịch, lúc này đang do Mê Cốc phụ trách, sẽ diễn ra một đoạn trong vở ‘Giai nhân tướng quân’ ở Thờ Thiên Đài của Thất Trùng Thiên.

Phượng Cửu cầm túi hạt dưa, dắt tay chiếc bình mũm mĩm đi qua thiên môn Thất Trùng Thiên vào xem kịch.

Chiếc bình trắng treo mũm mĩm đó chính là biểu đệ duy nhất của nàng, Cục bột nhỏ A Ly.

Thiên môn Thất Trùng Thiên cao vợi vợi, sum suê cây lá, Đông Hoa Đế Quân chỉ thoáng xuất hiện trong lễ hội ngàn hoa rồi lặng lẽ rút lui, đang ngồi trước Diệu Hoa Kính pha trà, đọc sách.

Diệu Hoa Kính là một trong những thánh đại của Thất Trùng Thiên, tuy nói là kính, thực ra là một thác nước, trong đại ngàn thế giới có vô vàn phạm thể, nếu đủ pháp lực, có thể nhìn vào kính mà quan sát sự đổi thay hưng suy của những phạm thể dưới trần gian.

Bởi thác nước này linh khí rất vượng, các thần tiên bình thường không chịu nổi, ngay cả mấy vị chân hoàng ở đây lâu cũng choáng váng đầu óc, vì vậy nhiều năm qua chỉ có mình Đông Hoa Đế Quân lấy nơi này làm chỗ nghỉ ngơi, đọc sách, câu cá.

Phượng Cửu dẫn Cục bột nhỏ đi thẳng qua Thất Trùng Thiên, dặn nó: “Đi sát vào tỷ, đừng đến gần Diệu Hoa Kính bên kia, coi chừng bị linh khí gây bỏng”.

Cục bột nhỏ vừa vâng lời đi sát vào một chút, vừa giận dữ đá những viên sỏi trên đường, phụng phịu: “Phụ thân rất xấu, đệ nhớ rõ ràng tối qua đệ ngủ cùng mẫu thân ở điện Trường Thăng, sáng nay tỉnh giấc lại thấy đệ ở điện Khánh Vân của đệ, phụ thân lừa đệ, nói là đệ mộng du tự đi về”. Nói đoạn nhún vai tỏ vẻ bất lực: “Rõ ràng là phụ thân muốn độc chiếm mẫu thân nên thừa dịp đệ ngủ, bế đệ về điện Khánh Vân, lừa cả đích tử, phụ thân đúng là không từ thủ đoạn”.

Phượng Cửu tung hứng túi hạt dưa trong tay hỏi: “Vậy sao lúc tỉnh dậy đệ không chạy ngay đến điện Trường Thăng gào khóc ầm ĩ cho họ biết? Đệ quá sơ suất rồi”.

Cục bột nhỏ tỏ vẻ kinh ngạc: “Đệ nghe nói chỉ nữ nhi mới có thể một là khóc, hay là làm ầm ĩ, ba là treo cổ”. Rồi lẩm bẩm: “Thì... thì ra nam nhi cũng có thể ư?”.

Phượng Cửu vẫn chơi trò tung hứng túi hạt dưa, liếc nhìn Cục bột nhỏ, trịnh trọng trả lời: “Có thể chứ, tiểu nam nhi, đó là pháp bảo mà tất cả tiên giới đều chung hưởng”.

Đông Hoa chống cằm nhìn bóng hai người mỗi lúc một xa, một cuốn sách giải trí đặt bên cạnh, trong Diệu Hoa Kính phong vân biến đổi, binh mã đao kiếm ầm ầm một phen, vậy là trần thế nào đó thế sự hưng suy đã diễn xong, trên bàn đá ẩm trà cũng bắt đầu sôi.

Từ thiên môn của Thất Trùng Thiên đến Thờ Thiên Đài nơi diễn kịch vẫn còn một đoạn đường dài.

Đi đến hòn giả sơn, Cục bột nhỏ đòi nghỉ chân. Hai người vừa ngồi xuống, đã thấy trên không lóe lên một tia sáng bạc chói mắt, trong tia sáng đó thấp thoáng một cỗ xe ngựa phóng như bay, bánh xe lăn qua những đám mây vỡ vụn, bắn tung như những cánh hoa bông trắng xóa, gió mang đến hương thơm ngào ngạt của hoa núi.

Cỗ xe ngựa đó có lẽ là của một vị tôn thần ở tiên sơn nào đó dưới Hạ giới lên Thiên giới xem lễ hội ngàn hoa.

Cỗ xe ngựa chớp mắt đã biến mất, hình như đi về hướng Bát Trùng Thiên, phía sau ngọn núi giả bỗng có tiếng nói, hình như là hai thị nữ đang trò chuyện.

Một người nói: “Người đánh cỗ xe vừa rồi chẳng phải là công chúa Tri Hạc, nghĩa muội của Đông Hoa Đế Quân sao?”.

Người kia thông thả đáp: “Kiểu phô trương như vậy, cũng hơi giống, thời gian trôi qua nhanh quá, tính ra công chúa bị đầy xuống Hạ giới đã ba trăm năm”.

Người thứ nhất lại hỏi: “Vậy có sao nàng bị Thiên Quân lưu đầy? Năm đó tỷ hầu hạ ở Thập Tam Thiên, có biết nguồn cơn không?”.

Người kia sau một hồi trầm ngâm, hạ giọng nói nhỏ: “Cũng không rõ lắm. Nhưng, năm ấy có rất nhiều chuyện xảy ra. Nghe nói trưởng công chúa Ma tộc được gả vào cung Thái Thần nhưng vì công chúa Tri Hạc đem lòng ái mộ Đông Hoa Đế Quân gây trở ngại, cuối cùng hỷ sự không thành. Thiên Quân biết chuyện nổi cơn thịnh nộ, liền hạ lệnh lưu đầy công chúa Tri Hạc xuống hạ giới”.

Người thứ nhất hoảng hốt: “Ý tỷ là, gả vào cung Thái Thần? Gả cho Đế Quân ư? Tại sao trên Thiên giới chưa từng nghe chuyện này? Chẳng phải Đế Quân xưa nay không dính chuyện hồng trần cơ mà?”.

Người kia lại nhẹ nhàng giải thích: “Ma tộc muốn liên hôn với Thiên tộc, đã tìm hiểu khắp Thiên tộc, trừ Liên Tổng Quân, chỉ có Đế Quân vẫn độc thân. Những việc triều đường đó không phải ta và muội có thể bàn tán, vả lại Đế Quân hầu như không bận tâm tới chuyện ngoài Thiên đạo, có lẽ cũng không biết cưới đế hậu sẽ thế nào”.

Thị nữ kia xuýt xoa một hồi, vẫn chưa hết hiếu kỳ, tiếp tục gợi chuyện khác: “À, muội nhớ hơn ba trăm năm trước có một lần may mắn được nhìn thấy Đế Quân, thấy bên cạnh ngài có một con hồ ly lông đỏ như lửa. Muội nghe mấy vị tiên bác ở cung Thái Thần nói, Đế Quân rất sủng tiểu hồ ly đó, đi đâu cũng mang theo, nhưng mấy ngày trước, lúc muội hầu hạ ở yến tiệc đại hôn của thái tử điện hạ lại không thấy tiểu hồ ly kia đi cùng Đế Quân, không hiểu là vì sao?”.

Người kia dừng một lúc lâu rồi mới thở dài nói tiếp: “Đế Quân đúng là rất sủng con hồ ly đó, nhưng năm xưa, khi tin Đế Quân sắp cưới Đế Hậu lan khắp cung Thái Thần, tiểu hồ ly liền mất tích. Đế Quân từng cho người tìm khắp Thiên giới cũng không thấy”.

Phượng Cửu dựa vào ngọn giả sơn, chơi trò tung hứng túi hạt dưa, cuối cùng tung hơi xa, túi hạt dưa rơi tõm xuống cái ao nhỏ bên cạnh hòn núi giả. Hai thị nữ giạt mình, tiếng chân bước gấp xa dần, rồi biến mất, có lẽ đã chạy đi rất xa.

Cục bột nhỏ nhăn nhó hồi lâu, khuôn mặt nhỏ nhắn đỏ ửng, nhìn mặt nước vẫn còn gợn sóng, phụng phịu: “Lát nữa xem kịch lấy gì ăn?”.

Phượng Cửu đứng dậy sửa sang xiêm áo định quay đi, Cục bột nhỏ cúi đầu nói dối: “Tại sao trên Thiên giới có tiểu hồ ly, đệ lại không biết”. Rồi bần khoản lăm lăm một mình: “Con tiểu hồ ly ấy sau đó đi đâu nhỉ”.

Phượng Cửu dừng bước chờ Cục bột nhỏ.

Bên rìa Thập Trùng Thiên bỗng lộ ra chùm kim quang chói lọi, Thập Trùng Thiên giống như được viền vàng lóng lánh.

Phượng Cửu giơ tay ra che mắt, ngửa đầu nhìn ánh vàng sáng loáng nói: “Có thể nó đã về nhà”. Rồi quay lại nhìn Cục bột nhỏ: “Tiểu đệ, cái chân ngắn ngắn của đệ có thể đi nhanh hơn được không?”.

Cục bột nhỏ lắc đầu nguây nguẩy: “Không thể!”.

Đến lúc ngược mắt đã nhìn thấy Thừa Thiên Đài, Phượng Cửu mới phát hiện kim quang phía chân trời lúc trước không phải là ánh nắng ban mai do Mão Nhật Tinh Quân rắc xuống.

Cách Thừa Thiên Đài mười trượng, Phượng Cửu bỗng dừng lại.

Ngay trước mặt, Thừa Thiên Đài cao hơn trăm trượng được ghép bằng hàn ngọc ngàn năm, không hiểu vì sao chìm trong biển lửa. Nếu Mê Cốc không nhanh tay tung kết giới lên bảo vệ, thì ngọn lửa đã thiêu sống đám ca kỹ đang khiếp sợ run rẩy. Cỗ xe ngựa ban nãy dừng lại trước biển lửa, xung quanh cũng có một kết giới vững chắc bảo vệ, người bên trong chính là Tri Hạc – vị công chúa ba trăm năm trước bị lưu đầy xuống Hạ giới. Hình như Mê Cốc đang lớn tiếng nói gì với nàng ta, tay nàng ta nắm chặt dây cương, mặt rất bối rối.

Phía sau biển lửa đột nhiên vọng ra một tiếng gầm chói tai.

Phượng Cửu neho mắt, rớt cuộc cũng tìm ra căn nguyên trận hỏa hoạn: một con hung thú đang cố đập cánh bay ra khỏi biển lửa, cái mồm rộng ngoác đỏ như chậu máu liên tục phun lửa, nó liệng một vòng tròn hai mắt như chiếc chuông đồng, rồi quay ngoắt, lao thẳng vào kết giới của Mê Cốc. Kết giới trong suốt đã xuất hiện vết nứt, phía sau biển lửa trùng trùng, đám ca kỹ kinh hoàng run rẩy, chắc là lại hết phẩm thiết nhưng do tiên chương trù lên, nên không có âm thanh nào truyền ra. Tất cả như một hoạt cảnh câm kỳ dị thê thảm.

Tri Hạc lần này trở lại Thiên giới, ý đồ khá rõ ràng, rành rành là lên xem lễ hội ngàn hoa của Liên Tổng Quân, kỳ thực muốn lén gặp nghĩa huynh Đông Hoa Đế Quân. Cơ hội quay lại Cửu Trùng Thiên của nàng, hoàn toàn là do mấy ngày trước nàng lấy lòng thượng thần Bạch Thiên, biết thượng thần thích ca kịch, liền chọn lựa mấy ca kỹ ở tiên sơn của mình dâng lên. Vì vậy, cũng định nhân tiện lên xem các ca kỹ có làm hài lòng thượng thần Bạch Thiên hay không.

Nhưng không hiểu cơ cớ gì lại gặp chuyện không may như thế, chẳng biết ai đó đã động vào phong ấn giam cầm hung thú Xích Diễm bên dưới Thừa Thiên Đài khiến cỗ xe của Tri Hạc vừa đến đã thấy lửa cháy ngút trời.

Thực ra Tri Hạc thuộc thủy thần, ngày trước khi còn ở cung Thái Thần, thực sự có thể coi là thủ hạ của Tứ Hải Thủy Quân Liên Tổng Thần Quân, chuyên quản hô gió gọi mưa ở Tây Hoang, là vị nữ thần hữu dụng hiếm hoi của Thiên giới, cho nên mặc dù bị đày xuống Hạ giới, nàng vẫn quản trách hô gió gọi mưa ở tiên sơn của mình.

Tri Hạc cũng biết, chút tài mọn của mình hoàn toàn không phải là đối thủ của con hung thú. Nàng định đi tìm người giúp, hình như vị thần tiên áo nâu trong kết giới đang hét gì với nàng, dường như định hiến kế, nhưng vị đó nói gì, nàng hoàn toàn không nghe được.

Đang chần chừ, bỗng nhiên một thiếu nữ xiêm y trắng tinh bay đến trước mặt Tri Hạc, đôi hài thêu màu trắng như đập gió lướt tới, gió nóng từ biển lửa thốc qua, chiếc váy sa trắng của nàng xòe tung tựa như đóa sen trắng bùng nổ.

Tri Hạc nhìn đôi hài thêu, ánh mắt men theo chiếc váy sa pháp phối di chuyển dần lên trên, bỗng kêu một tiếng thất thanh.

Trong ký ức của Tri Hạc cũng có gương mặt như thế, đôi môi mỏng lạnh lung, sống mũi cao thẳng, đôi mắt hạnh đào, hàng chân mày thanh tú, chỉ là giữa trán không có đóa hoa phượng vũ băng lạnh diễm sắc như thế này.

Nhưng trong ký ức của nàng, nữ tử kia bất quá chỉ là một nô tỳ thấp kém ở cung Thái Thần, khi ấy nàng chưa từng trải, cũng từng ghen tức bởi một nô tỳ dám có nhan sắc khuynh thành như thế, chỉ sợ Đông Hoa Đế Quân nhìn thấy sẽ mê hoặc, nên luôn tìm cách ngăn cản không cho nữ tỳ kia có cơ hội gặp mặt Đế Quân, còn nhiều lần hành hạ, thậm chí có vài lần khiến kẻ đó khốn khổ.

Tri Hạc kinh ngạc hồ nghi: “Người là ...”.

Người đó lại cất lời trước, giọng lạnh như băng: “Là thủy thần, gặp hỏa hoạn sao không hành phép gọi mưa? Thiên tộc phong người làm thủy thần để làm gì?”.

Nói xong không đợi công chúa Tri Hạc phản bác, đã rút ra cây sáo dài ở thắt lưng, xoay người xông thẳng vào biển lửa.

Bao nhiêu năm qua, Phượng Cửu thạo nhất hai ngón, một là nấu ăn, hai là giao đấu. Lánh xa sự đời hơn hai trăm năm ở Thanh Khâu chẳng có cơ hội giao đấu, nàng cũng thấy hơi buồn. Bỗng dưng chứng kiến hung thú Xích Diễm gây họa ở đây, nếu bảo là không ngứa ngáy chân tay muốn động thủ e là nói dối.

Trong biển lửa ngút trời, bóng áo trắng bay liệng như múa cùng tiếng sáo du dương. Kỳ thực đó chính là khúc cầu mưa.

Tiếng sáo đơn độc vắn vút trong biển lửa bay thẳng lên trời, đánh thức Thiên Hà, nước từ dòng Thiên Hà cuộn cuộn đổ xuống, trong chớp mắt đã trút mưa. Mưa tuy dập được lửa, nhưng lại kích nộ hung thú, Xích Diễm thôi không tấn công kết giới của Mê Cốc nữa mà quay ra phun lửa vào Phượng Cửu.

Thật ra đây cũng là kế diệu hổ ly sơn của Phượng Cửu nếu không vì phải tìm ra cách cứu Mê Cốc cùng đám ca kỹ trên thiên đài thì với tính cách của mình Phượng Cửu đã vùng thanh kiếm Đào Chú chém chết hung thú. Tất nhiên, vì đối thủ là con dã thú Xích Diễm hung hãn, chém chết nó chắc cũng tốn không ít sức lực. Nhưng nếu làm thế Phượng Cửu cũng không đến nỗi rơi vào thế bị động như lúc này.

Phượng Cửu thất vọng nghĩ, nàng không thể phân thân, vừa thổi sáo cầu mưa vừa rút thần kiếm trầm yêu. Lại không trông cậy gì ở công chúa Tri Hạc, chỉ có thể trông cậy vào Cục bột nhỏ chân ngắn chạy nhanh hơn một chút gọi vị thần tộc nào đó đến ứng cứu.

Nàng vừa nghĩ vừa né mấy quả cầu lửa của hung thú, thổi sáo cầu mưa thì không thể dùng tiên khí hộ thân, Phượng Cửu toàn thân ướt sũng. Mưa tầm tã, biển lửa bao quanh Thừa Thiên Đài cuối cùng cũng bị dập tắt, hung thú nổi điên lao vào Phượng Cửu, không ngờ lãnh địa phía sau bị bỏ trống, tất cả những người bị giữ trong đó lần lượt chạy mất.

Giằng co như vậy hết nửa ngày, Phượng Cửu cảm thấy thể lực có phần đuối, lâu rồi không giao đấu vừa ra tay lại bị thua, điều này tuyệt đối không thể, như vậy khi trở về Thanh Khâu biết ăn nói thế nào với các bậc hương thân phụ lão. Nàng cảm thấy đã đến lúc phải thu sáo về, rút kiếm Đào Chú ra, nhưng nếu tấn công trực diện, chắc chắn hung thú sẽ tránh được, nếu tấn công từ phía sau, vạn nhất nó tránh được, còn mình mất đà, rơi vào thế hạ phong thì sao...

Còn đang phân vân, chưa nghĩ ra đối sách, bỗng một đường kiếm từ phía sau xé gió chém tới.

Hung thú trước mặt lại tiếp tục phun lửa, nàng không kịp để ý tới đường kiếm kia, đang định tránh lửa phun, đã được bàn tay ai nhẹ nhàng đưa đi.

Sức gió từ đường kiếm hất tung ống tay áo Phượng Cửu, mạnh đến như một bức tường kính đồ sộ chặn đứng lưỡi lửa khổng lồ đang liếm về phía nàng, sau tia sáng bạc lóe lên, lưỡi lửa rừng rực vừa rồi còn nhe răng múa vuốt lập tức bị đánh bật ngược trở lại hung thú.

Đang bàng hoàng, một chiếc áo choàng tím chụp xuống. Nàng vùng vẫy thoát khỏi chiếc áo, nhìn bóng người cầm kiếm, thân vận trường bào tím cao quý, mái tóc trắng như tuyết ở Thanh Khâu.

Những ngón tay dài thanh tú, trong cung Thái Thần cầm kinh Phật, ngoài cung Thái Thần cầm chuỗi kiếm, bất luận cầm gì, cũng đều duyên dáng tao nhã vô cùng.

Thừa Thiên Đài bỗng chốc có một trận gió tanh mưa máu, trong ánh sáng chói mắt loang loáng không nhìn rõ động tác của Đông Hoa, chỉ nghe tiếng rống thê thảm của hung thú, không quá hai chiêu, con thú nặng nề từ không trung rơi xuống, làm rung chuyển Thừa Thiên Đài.

Đông Hoa tra kiếm vào vỏ, trên người không dính nửa giọt máu.

Công chúa Tri Hạc vẫn đứng dựa vào cổ xe ngựa, sắc mặt trắng bệch, dường như định đến gần, nhưng lại không dám.

Đám ca kỹ chưa từng nhìn thấy cảnh tượng đó, trải qua một trận kinh hoàng, ai nấy hồn xiêu phách lạc, có người còn khóc thút thít.

Mê Cốc đỡ Phượng Cửu ngồi xuống ghế đá dưới Thừa Thiên Đài, vẫn không quên bồn phận, nhắc nhở nàng: “Điện hạ như thế này thật tùy tiện, hôm nay nếu không có Đế Quân kịp thời ra tay, không biết hậu quả thế nào, vạn nhất xảy ra chuyện gì, tiểu tiên chết cũng không hề gì, nhưng biết ăn nói sao với thượng thần Bạch Thiển”.

Phượng Cửu khẽ lầm bầm: “Chẳng phải vô sự rồi ư?”.

Thâm tâm mặc dù cũng rất cảm kích Đông Hoa, nhưng Phượng Cửu cho rằng hôm nay nếu Đông Hoa không đến, thì cô cô Bạch Thiển và phu quân cũng đến, cũng chẳng có việc gì lớn, chẳng nguy hại gì đến tính mạng mình. Ngược mắt thấy Đông Hoa cầm kiếm đi tới, nghĩ chàng đến đây chắc là tìm Tri Hạc, vội đứng dậy ngồi sang bên cạnh, thấy trên mình vẫn còn khoác áo chùng tím của chàng, liền khẽ bảo Mê Cốc: “Người cởi áo ngoài, cho ta mượn một lát”.

Mê Cốc hắt hơi một cái, nhìn chiếc áo chùng tím trên người nàng: “Chẳng phải điện hạ đã có áo khô mặc rồi sao?”. Lại ngầy người, nói: “Dù sao chuyện cũng qua, tiểu tiên thấy hai trăm năm nay điện hạ cũng

không để ý đến nhiều thứ, sao hôm nay lại câu nệ chuyện nhỏ này?”. Nói xong giữ chặt áo trên người, nhất định không cho nàng mượn.

Phượng Cửu cởi chiếc áo chùng, định trả cho chủ nhân của nó.

Vừa ngẩng đầu lên, đã hốt hoảng lùi sau.

Đông Hoa đã đến trước mặt nàng, tay cầm thanh kiếm Thương Hà, ánh mắt lạnh lùng, dăm dăm nhìn nàng.

Toàn thân Phượng Cửu ướt sũng, nước từ vạt áo vẫn nhỏ rờn rờn, đọng thành vũng nước dưới chân, trông cực kỳ thảm hại. Nàng vừa vắt nước trên áo, vừa lạnh lùng nhìn trả, muốn cứu vãn thể diện, đầu đang suy nghĩ rất lung. Cảm thấy lần tình cờ gặp chàng mấy hôm trước đã thấy ngại, đến giờ thật ra vẫn chưa biết nên đối diện với chàng thế nào, để khỏi xảy ra sơ suất, vẫn nên tránh gặp thì hơn, nhưng không hiểu sao, rấp tâm né tránh lại liên tục giáp mặt.

Đông Hoa nhìn nàng từ trên xuống dưới, ánh mắt dừng trên chiếc áo chùng tím đã được gấp phẳng phiu, giọng khô khan: “Nàng có ý kiến về áo choàng của ta ư?”.

Phượng Cửu cảm thấy hai người đứng quá gần, mùi hương bạch đàn phảng phất khiến đầu nàng choáng váng, liền lùi lại một bước, dẫn đo gượng cười: “Tiểu nữ đâu dám, chỉ là nếu mượn mang về thì phải giặt sạch đem trả Đế Quân ... vậy là phải gấp lại. À, không, phải làm phiền Đế Quân lần nữa”. Nhìn sắc mặt chàng, bổ sung một câu: “Rất ngại quấy rầy sự thanh tĩnh của Đế Quân”.

Kiếm Thương Hà đặt “cạch” một tiếng lên bàn đá.

Mê Cốc ho một tiếng, khép ống tay áo nói: “Xin Đế Quân chớ hiểu lầm, không phải điện hạ không muốn gặp Đế Quân, Đế Quân ngài tôn quý như vậy, điện hạ còn tiếc là không thể ngày ngày nhìn thấy ngài...”. Đang nói bị Phượng Cửu đá ột cái, đau quá đành ngậm miệng.

Đông Hoa liếc Phượng Cửu, hiểu ý nói: “Đã vậy, tặng nàng làm kỷ niệm, không cần phải trả lại”.

Nụ cười của Phượng Cửu vốn đã cứng, càng như đóng băng trên mặt: “...Ý tiểu nữ không phải vậy”.

Đông Hoa thư thả ngồi xuống: “Vậy thì giặt sạch, rồi trả lại cho ta”.

Phượng Cửu chỉ cảm thấy nụ cười trên mặt mình đã cứng như khay đá, nhưng khay đá này nàng cũng không thể giữ lại được nữa, môi mấp máy: “Hôm nay trời ẩm, tiểu nữ cũng không thấy quá lạnh”. Nàng vốn định nói thẳng là “Không mượn áo này có được không?”. Nhưng lại nghĩ, nói thế e là quá cứng, nên đổi lại cho uyển chuyển hơn: “Không mượn áo này, có được không?”. Vừa dứt lời, một trận gió lạnh thốc tới, nàng rung mình một cái.

Đông Hoa đón cốc trà không biết Mê Cốc kiếm đâu ra, thông thả nhấp một ngụm: “Không được”.

Nụ cười cứng như khay đá cuối cùng rơi khỏi mặt Phượng Cửu, nàng nhất thời không biết nên tỏ thái độ thế nào, ngáy ra hỏi: “Tại sao?”.

Đông Hoa đặt chén trà xuống, hơi ngược mắt: “Ta cứu nàng, lẽ ra nàng phải đem thân báo đáp, giặt một bộ y phục cũng khó thế sao?”.

Phượng Cửu cảm thấy tính chàng trước đây đâu có cố chấp như vậy, nhưng lại nghĩ, cũng có lúc chàng như vậy, chỉ có điều không để nàng nhìn thấy, khi định thần trở lại đã nghe thấy mình cười nhạt, nói: “Đế Quân hà tất phải làm khó người khác?”.

Đông Hoa cầm chén trà, chậm rãi trả lời: “Trừ cái đó, ta chẳng có sở thích nào khác”.

Lúc này Phượng Cửu cười gượng hay cười nhạt đều không thể, nhăn nhó, nói: “Đế Quân thật là ...”.

Đông Hoa đặt chén trà xuống, một tay chống má, thông dong nhìn nàng: “Ta làm sao?”, nói đoạn, nhìn Phượng Cửu bị dồn lung túng không biết nói sao, đôi mắt chàng vốn ít khi biểu cảm, hiếm hoi lộ ánh cười, lại thông thả hỏi nàng: “Nói đi, tại sao nàng cứu bọn họ?”.

Thật ra, vừa rồi không phải nàng bị hỏi dồn không nói ra lời, chỉ là biểu hiện trên mặt Đông Hoa, trong khoảnh khắc quá đỗi quen thuộc, là hình ảnh đã in sâu trong tâm trí nàng, khiến nàng sững sờ, đến khi sự tỉnh, chàng đã hỏi sang câu khác. Nàng nghe rõ câu hỏi vừa rồi, tại sao lại cứu bọn họ, trước đó chính

nàng cũng không rõ, cũng không hẳn là bởi quan tâm đến tính mạng người khác, nhưng trước đây có một người dạy nàng vài đạo lý. Lát sau, nàng chậm rãi trả lời: “Phu quân của Phượng Cửu lúc còn tại thế có dạy Phượng Cửu kẻ mạnh sinh ra là để bảo vệ kẻ yếu. Nếu hôm nay không cứu bọn họ, Phượng Cửu sẽ trở thành kẻ yếu, như vậy có tư cách gì bảo vệ thần dân của mình?”.

Rất nhiều năm sau, Đông Hoa vẫn không thể quên những lời này của Phượng Cửu, thật ra chính chàng khi đó cũng không biết ghi nhớ những lời kia có ý nghĩa gì. Chỉ cảm thấy thiếu nữ này luôn khiến chàng thấy có ý gần gũi, nhưng vẫn không nhận ra nàng. Trong ký ức, lần đầu tiên gặp nàng là ở bên bờ biển Vãng Sinh của Thanh Khâu, mái tóc nàng khi ấy đen dài như hải tảo, chân đạp sóng lên bờ, chàng cũng không nhớ rõ hình dáng khi ấy, giống như không nhớ rõ hoa hướng dương bên bờ Vãng Sinh.

Chuyện xảy ra hôm nay, nhanh chóng lan truyền khắp Cửu Trùng Thiên, nhưng có rất nhiều dị bản khác nhau, kéo Đông Hoa từ thanh tịnh nơi Thiên giới xuống dưới mười trượng hồng trần.

Có người nói, hung thú Xích Diễm gây hỏa hoạn ở Thừa Thiên Đài, Đông Hoa đang ở Nhất Thập Tam Thiên, cung Thái Thần phê chú kinh Phật, nghe nói nghĩa muối của mình là công chúa Tri Hạc gặp nạn vội vàng đến cứu, cuối cùng hàng phục được hung thú, có thể thấy tình của Đế Quân đối với nghĩa muối quả thật không bình thường. Người khác lại nói Thừa Thiên Đài bốc cháy, Đông Hoa đứng lúc đi ngang qua, thấy một vị nữ tiên dung mạo cực kỳ xinh đẹp giao đấu với hung thú nhưng đang ở thế hạ phong, chàng không đành lòng, liền rút kiếm cứu giúp, Thiên Quân xưa nay luôn cho Đế Quân là vị tiên vô dục vô cầu, thì ra cũng có lúc nhìn nhầm. Vân vân...

Liên Tổng nghe được chuyện này, tay cầm quạt ung dung đến cung Thái Thần tìm Đông Hoa đánh cờ uống rượu, nhân tiện làm rõ thực hư: “Chuyện ở Thừa Thiên Đài, nghe nói hiền huynh thấy mỹ nhân giao đấu với hung thú, nhất thời không thể kìm lòng mà ra tay cứu giúp, đệ quả thật không tin ...”. Đặt một quân cờ trắng xuống, nói tiếp: “Nhưng, nếu có ngày hiền huynh nghĩ thông. Muốn cưới đệ hậu, Tri Hạc cũng không tôi, hay là hôm nào nói với phụ vương đệ một tiếng, triệu công chúa Tri Hạc về thiên giới”.

Đông Hoa xoay chén rượu nhìn bàn cờ nghĩ ngợi, nghe vậy, đáp lại bằng câu hỏi: “Mỹ nhân ư? Bọn họ cảm thấy nàng rất đẹp?”.

Liên Tổng hỏi lại: “Sao?”.

Đông Hoa thông dong đặt một quân đen xuống, chặn quân trắng: “Nhân quang của họ cũng khá”.

Liên Tổng ngẩn ra, lát sau gặp chiếc quạt đánh phạch một tiếng, có vẻ ngạc nhiên: “Có thật hiền huynh đã gặp một mỹ nhân ở Thừa Thiên Đài?”.

Đông Hoa nhìn bàn cờ: “Có thật đệ đến chơi cờ với ta?”.

Liên Tổng cười ha hả.

Bởi vậy có thể thấy, trong hai tin đồn về chuyện xảy ra ở Thừa Thiên Đài, tin đồn sau, ngay bằng hữu thân thiết của Đông Hoa Đế Quân là Liên Tổng còn không tin, nói chỉ những thần tiên khác ở Cửu Trùng Thiên. Tất nhiên đều coi đó là chuyện bàn tán cho vui, nhưng lại có những suy đoán sáng sủa đối với tiền đồ của công chúa Tri Hạc, cho rằng chuỗi ngày cực khổ của công chúa cũng sắp qua, không lâu nữa có thể trở về Cửu Trùng Thiên, chưa biết chừng còn có thể kết lương duyên cùng Đông Hoa Đế Quân.

Cửu Trùng Thiên có một giới luật, phàm là thần tiên phải gạt bỏ mọi tư tình lòng dục, nhưng chỉ dành cho những vị không phải dòng dõi thần tiên, nhờ tu luyện mà cơ duyên thành thần tiên, như vậy trái với tạo hóa của thiên địa. Đông Hoa Đế Quân xuất hiện trong thời kỳ âm dương chia tách, sinh ra đã là hóa thân của linh hồn biến cả, là dòng giống tiên đích thực của tạo hóa thiên địa, hoàn toàn không phải tuân thủ giới luật kia. Lập một đệ hậu, cũng là hợp tình hợp lý.

2. Q.1 - Chương 2

Khi Phượng Cửu còn nhỏ, bởi song thân tình cảm mặn nồng, mong muốn cuộc sống riêng chỉ có hai người, nàng luôn làm họ vương bận nên một thời gian dài nàng được gửi cho cô cô Bạch Thiển nuôi dưỡng. Sống với vị cô cô này, các trò trò cây bắt chim, xuống sông mò cá Phượng Cửu không lạ, có một lần nàng còn nhân lúc tiểu thúc nghỉ trưa, nhỏ sạch lông vật cưỡi Tắt Phượng Điều rất tinh khôn của tiểu thúc.

Thấy những trò ngỗ nghịch đó, hồi nhỏ mình cũng làm không ít nên Bạch Thiển mắt nhắm mắt mở cho qua, không trách cứ Phượng Cửu.

Bạch Thiển nhận nuôi Phượng Cửu lúc đã là một vị thần tiên thông tỏ đại nghĩa, pháp tướng trang nghiêm, tri thức uyên thâm, hàng ngày truyền dạy cho Phượng Cửu cách đối nhân xử thế cho đúng đắn, phải đạo. Ví dụ, Bạch Thiển từng dạy Phượng Cửu, làm thần tiên quan trọng nhất là không sợ mất thể diện, bởi vì không sợ mất thể diện cũng là một dũng khí, khiến mình có can đảm đi bước đầu tiên, làm chuyện gì, chỉ cần không sợ mất thể diện, bền bỉ không khuất phục, cuối cùng sẽ thành công.

Sau này, khi Phượng Cửu khích lệ Cục bột nhỏ dũng cảm trong cuộc đấu tranh với phụ thân quyền ngủ chung với mẫu thân, liền đem đạo lý này truyền lại cho biểu đệ đó: “Làm thần tiên, quan trọng nhất chính là không cần thể diện, chỉ cần không sợ mất thể diện, làm gì cũng thành công”.

Đêm đó, Cục bột nhỏ nói nguyên văn những lời này với Bạch Thiển, ngỏ ý muốn thỉnh giáo mẫu thân thể nào là không cần thể diện, hơn nữa phải làm thế nào mới có thể không cần thể diện hơn cả phụ thân. Bạch Thiển nghe xong không nói gì, mang ít canh hạt sen qua thư phòng cho phu quân Dạ Hoa, sau đó tìm trong điện Trường Thăng mấy cuốn kinh Phật dày cộp, xếp ngay ngắn lên xe gỗ, nhân lúc đêm khuya cho người chở đến chỗ Phượng Cửu, kèm lời dặn trang nghiêm, ngày mai khi mặt trời lặn mà không chép xong, sẽ thu xếp cho nàng một cuộc xem mặt kén chồng từ chiều tối hôm trước cho tới sáng hôm sau.

Phượng Cửu đang mơ màng đột nhiên bị Nại Nại, nữ tỳ của Bạch Thiển lay gọi, giao ột chồng kinh thư, nhìn chồng kinh thư cao ngất, chợt nhớ ra ban ngày có nói nhắm gì đó với Cục bột nhỏ, nước mắt hối hận muốn chảy thành sông.

Chiều tối hôm sau, Phượng Cửu đang ngáp trong đồng kinh thư liền bị các tiểu tiên khiêng thẳng đến vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quang ở Tam Thập Nhị Thiên.

Trong vườn thượng uyển trồng rất nhiều cây vô ưu, giữa rừng cây rậm rạp có muôn loài hoa lạ, vốn là nơi các thiên tôn đạo đức của Thái Thanh Kính giải đáp thắc mắc cho các đệ tử khi truyền dạy đạo pháp.

Các vị thần tiên trẻ tuổi ở tứ hải bát hoang lúc này đều đang tụ tập ở đó, ước chừng cũng đến cả trăm người. Một vài người đang trò chuyện cùng đồng liêu, một vài người nôn nóng ngóng nhìn về phía uyển môn. Hai ba người thì còn dễ hiểu, năm sáu người cũng còn có thể, nhưng cả trăm người thế này...Phượng Cửu phát hoảng, dù nàng vốn bạo gan, nhưng khi vừa đặt chân tới, bất giác cũng lùi một bước, lại lùi một bước, rồi một bước nữa. Cách đó không xa vọng đến giọng nói của Bạch Thiển nửa cười nửa không, thượng thần đang nói với tiểu tiên theo hầu cung kính đứng bên: “Này, ta thấy dứt khoát đem trối lại thì hơn, Phượng Cửu nhất định phải dự yến hội này đến cùng, không được để tiểu tử đó bỏ trốn giữa chừng”.

Phượng Cửu hốt hoảng, lập tức quay người giằng co chạy.

Cắm đầu chạy một mạch, thi gan với đám tiểu tiên hầu phía sau, thoát khỏi bọn họ từ lúc nào, nàng cũng không hay, chỉ biết lúc vượt qua hai cây bà la có tán sum suê, cành khê lay, mấy đóa hoa nhỏ vàng nhạt rơi trên tóc, thì phía sau cũng không còn tiếng người đuổi theo.

Phượng Cửu thở dốc nhìn lại con đường vừa chạy qua đúng là không còn bóng người, chỉ thấy Thiên Hà phía xa gợn sóng lấp lánh vụn vàng, dưới ánh chiều tà rực rỡ.

Họa là từ miệng mà ra, vì cái miệng này nàng đã phải chép kinh suốt một ngày một đêm, lúc này thấy hai cây bà la là tôn quý trước mặt, trong đầu sực nhớ đến câu trong cuốn kinh thư Trường A Hà: “Thỉnh thoảng tế tôn cũng ngự tại thành Câu-thi-na-kiệt nơi ngài sinh ra, ở giữa hai cây trong vườn bà la, lúc gần diệt độ”.

Phượng Cửu gơ tay phủi cánh hoa vương trên đầu, vừa tự khâm phục bản thân có thể nhớ được một câu kinh như thế, thực không uống công chép suốt một ngày một đêm, trí thức nâng cao không ít, lại vừa nhìn

xung quanh một lượt, thăm nghĩ mình chạy lâu như vậy, người vừa toát mồ hôi vừa mệt, lại buồn ngủ, có nên cởi bỏ xiêm y đến suối Ưông Thiên phía sau hai cây bà la tắm một cái.

Nàng dẫn đo hồi lâu.

Thấy trăng đã mọc ở đằng đông, tuy lúc này chưa lên cao, không thơ mộng bằng người dưới trần khi ngược nhìn trăng lên, nhưng ánh ngân bạc thanh lạnh tỏa xuống cũng trùm khắp hoa lá cỏ cây, núi non trước mặt. Ngoài kia, trên mặt nước xanh ngắt hơi khói bốc mù mịt, tỏa ra tiên khí ẩm áp. Thì ra là một ôn tuyền (suối nước nóng). Phượng Cửu nhìn quanh, thấy cũng đã qua giờ Tuất, ước chừng lúc này không còn ai đến đây, liền chạy tới bên suối thò tay khóa nước, mới yên tâm lần lượt cởi bỏ từng lớp xiêm y, thận trọng bước xuống dòng suối nước nóng.

Bám vào bờ, trằm mình xuống cho làn nước ấm nóng ngập tới cổ. Phượng Cửu khoan khoái thở phào, nhìn những bông hoa bà la trôi dập dờn trên mặt nước, bản tính hiếu động bị kìm nén bấy lâu lại nổi lên, đang định với lên kết thành vòng hoa. Bất chợt nghe thấy có tiếng nước chảy rào rào đằng sau tảng đá trắng to tướng giữa dòng nước.

Bàn tay trần của nàng giơ lên nhặt hoa trôi bỗng dừng rồi treo cứng trên không.

Làn nước xanh ngắt nhuốm ánh trăng chao động, phía sau tảng đá hiện lên bóng người áo trắng. Phượng Cửu nín thở, nhìn thấy bóng người đó rẽ nước tiến lại, mỗi lúc một gần. Trong làn sương khói mờ mờ, dần dần hiện ra một thân hình cao lớn, mái tóc trắng cước và gương mặt vô cùng tuấn tú.

Phượng Cửu dán người vào bờ suối, vốn dạn dĩ nhưng lúc này nàng thực sự ngượng ngùng, mặt tái xám. Dù gì cũng là nữ quân Thanh Khâu, nàng lập tức trấn tĩnh, thậm chí còn muốn tỏ ra bình thường, ung dung đường hoàng lên tiếng chào người đó.

Nhưng, trong hoàn cảnh này, chào hỏi thế nào cũng là vấn đề. Nếu gặp khi đang vãn cảnh ngắm hoa, có thể hàn huyên một câu: “Hôm nay trời đẹp, Đế Quân cũng đến đây thưởng hoa ư?”, nhưng lúc này không thể giơ cánh tay trần lên mà vậy rằng: “Hôm nay trời đẹp, Đế Quân cũng đến đây tắm ư?”.

Đang ảo não nghĩ không biết nên mở lời thế nào, đã thấy Đông Hoa thong dong đi đến phía chéch bờ bên kia, đang sắp bước lên bờ. Cả quá trình không hề liếc nàng một cái.

Phượng Cửu nghĩ, có lẽ chàng không nhìn thấy mình, vậy lần này liệu có thể coi như chưa mất thể diện trước mắt chàng không?.

Vừa định thở phào nhẹ nhõm, một chân Đông Hoa vừa bước lên bờ, lại dừng, liền sau đó, một chiếc áo choàng tung ra trùm lên đầu nàng.

Cùng lúc, nghe thấy cách đó một quãng có tiếng nói vọng đến nghe như là Liên Tổng Quân, cở vể bối rối cười ha hả: “Ôi da, làm phiền làm phiền, đệ không nhìn thấy gì hết, đệ đi ngay đây”.

Phượng Cửu sững sờ nhìn chiếc áo chùng của Đông Hoa trùm lên người mình, mắt nhìn xa, bên cạnh ô cửa vòm, mấy cây vô ưu cành là khê đưng đưa dưới ánh trăng.

Đông Hoa chỉ mặc áo trong, đứng trên bờ nhìn nàng, lát sau hỏi: “Nàng làm gì ở đây?”.

“Tắm”. Phượng Cửu nghiêm chỉnh thật thà trả lời, gương mặt trắng hồng bởi vừa tắm suối nước nóng.

Trả lời xong nàng mới chợt nhận ra, tuy nước suối màu xanh, nhưng trong suốt có thể nhìn thấy đáy. Mặt bỗng đỏ ửng, cả cơ thể bất chợt đỏ ửng như vừa nhúng vào nước sôi, ấp úng nói: “Chàng...chàng mau nhắm mắt lại, không được nhìn, không, chàng quay mặt đi, mau quay mặt đi”.

Đông Hoa lại chậm rãi nhìn nàng từ đầu đến chân rồi rất tao nhã quay người bỏ đi.

Phượng Cửu luống cuống giơ tay với chỗ xiêm y lúc trước để trên bờ, lúc cởi không ngờ bị rơi vào tình cảnh thế này, từ áo ngoài tới áo trong, đều để khá xa. Muốn lấy được chiếc gần nhất dám chắc phải lên bờ mới xong.

Nàng đang không biết phải làm thế nào, quả thật rất lung túng, lại quên rằng mình vốn là hồ ly nếu lúc đó biến lại nguyên hình, hẳn không bị bẽ bàng trước Đông Hoa.

Đang cần cá, lại nhìn thấy có cánh tay đang cầm chiếc váy trắng của nàng, trắng trợn chìa trước mặt nàng, những ngón tay thon dài, móng tay sáng bóng hồng hào. Đông Hoa vẫn đứng nghiêng mình, nàng cẩn thận nhìn mặt chàng, hàng mi dày vẫn khép. Tốt lắm, quả nhiên chàng đang nhắm mắt. Đang định đón lấy chiếc váy, bỗng lại kinh ngạc: “Sao chàng biết tiểu nữ muốn lấy xiêm áo?”.

Bình thường để xứng với thân phận nữ quân Thanh Khâu, Phượng Cửu thường tỏ vẻ khoan dung chính chắn, lúc này lại để lộ bản tính trẻ con, cuối cùng vẫn giống tiểu nữ thân hiểu động.

Đông Hoa dừng tay, có vẻ muốn lấy lại chiếc váy. Cuối cùng lòng nàng cũng không cứng rắn như ngoài miệng, giật phăng chiếc váy như con báo vồ linh dương, luống cuống ngập trong nước, mặc vội vào người. Xong xuôi mới bước lên bờ, cảm thấy lần này quá mất thể diện, không nói một lời cáo từ, nhanh chóng men theo con đường lúc trước chuồn thẳng.

Nhưng bị Đông Hoa gọi lại: “Này, nàng bỏ quên đồ”.

Phượng Cửu tò mò quay đầu, thấy Đông Hoa đang cúi người nhặt lên vật gì. Định thần nhìn lại, máu toàn thân bỗng dồn hết lên đầu.

Trong tay Đông Hoa là chiếc yếm.

Chiếc yếm màu cánh sen.

Chiếc yếm của nàng.

Cổ áo Đông Hoa hơi hé, lộ ra một phần xương đòn, mặt thần nhiên cầm chiếc yếm của nàng, thần nhiên đưa yếm cho nàng. Phượng Cửu cảm thấy trời đất rung chuyển, không biết nên nhận hay không.

Đang phân vân, cành cây vô ưu bên cửa vòm lại lay động, liền ngay đó xuất hiện bóng dáng thanh thoát của Liên Tổng Quân. Bất gặp cảnh hai người dùng dằng như vậy, cái bóng kia dừng lại, một lúc lâu sau, mới mở miệng: “Vừa rồi...để quên cây quạt, định quay lại lấy, lại làm phiền rồi, hôm khác ta sẽ đến tạ lỗi, nhị vị...cứ tiếp tục...”.

Phượng Cửu quả thật muốn khóc, một tay che mặt, tay kia giật cái yếm, quay người nhảy phắt qua tường chạy biến, mang theo làn gió thổi bạt một chùm hoa bà la trên cây.

Liên Tổng vẫn nhếch mép, nhìn Đông Hoa: “Hiền huynh không đuổi theo ư?”. lát sau lại tiếp: “Mỹ nhân huynh gặp ở Thừa Thiên Đài hôm đó chính là Phượng Cửu của Thanh Khâu sao?”. Ngập ngừng rồi lại tiếp: “Nhưng huynh cũng nên cân nhắc kỹ, nếu lập nàng làm đế hậu, thì sau này phải gọi tiểu tử Dạ Hoa kia là cô phụ...”.

Đông Hoa thông thả chỉnh lại tà áo, nghe vậy, nói: “Mấy ngày trước, ta có nghe tin, hình như đệ có ý với Thành Ngọc Nguyên Quân?”.

Liên Tổng gấp chiếc quạt trong tay, trả lời: “Việc này...”.

Đông Hoa nói tiếp: “Ta định mấy ngày nữa nhận Thành Ngọc làm con nuôi không biết ý đệ thế nào?”

Liên Tổng: “...”

Phượng Cửu vốn là một vị tiên không câu nệ tiểu tiết, nhưng thỉnh thoảng cũng câu nệ vài tiểu tiết nhỏ, hậu quả thế nào đương nhiên cũng biết.

Chuyện xảy ra với Đông Hoa, Phượng Cửu bị tổn thương nghiêm trọng, trốn biệt hai ngày liền trong điện Khánh Vân của Cục bột nhỏ mới ngoài ngoài. Nhưng tựa chung lòng vẫn không vui, hy vọng ai đó có thể giúp nàng giải tỏa. Cô cô Bạch Thiên thì không thể.

Vậy là, Phượng Cửu ngập ngừng hỏi Cục bột nhỏ: “Nếu đệ thích một cô nương, nhiều năm sau gặp lại cô nương ấy”. Nàng suy nghĩ một lúc, cố tìm ví dụ sát thực nhất, lúc sau, nghiêm nghị nói: “Nhưng cô nương đó lại phát hiện đến giờ đệ vẫn quần tả, đệ sẽ làm thế nào?”

Cục bột nhỏ trợn mắt phản bác: “Đệ không quần tả từ lâu rồi”.

Phượng Cửu an ủi: “Ấy là tỷ chỉ nói giả dụ, giả dụ...”.

Cục bột nhỏ ngấm ngấm một hồi, khuôn mặt bé nhỏ đỏ bừng, xấu hổ ngoảnh mặt sang bên, ngần ngại nói: “Như vậy quá mất thể diện, sự mất thể diện đó cũng giống như chuyện Phượng Cửu tỷ tỷ gặp lại người trong mộng, cuối cùng lại đánh rơi yếm trước mặt người ta”. Rồi dè dặt gợi ý: “Nếu thế, tốt nhất lấy một thanh đậu phụ tự đập đầu mình”.

Chuyện sau đó, Phượng Cửu lòng vừa vui đi chút ít, lại xấu hổ trốn thêm ba bốn ngày nữa.

Mãi đến tối ngày thứ tư, thượng thần Bạch Thiển sai một tiểu hầu đến báo cho Phượng Cửu rằng, mấy ca kỹ gặp nạn ở Thừa Thiên Đài hôm trước, thần trí đã hồi phục hoàn toàn, đêm nay tại Hợp Bích Viên sẽ diễn một tích mới về một nữ anh hùng áo vải, mời nàng cùng đến thưởng thức, lúc này Phượng Cửu mới dẹp nỗi phiền muộn sang một bên rời khỏi điện Khánh Vân.

Trong Hợp Bích Viên, trên sân khấu mới dựng, một đoàn nữ tướng trang phục lòe loẹt, í a ca hát rất náo nhiệt.

Bạch Thiển cầm chiếc quạt lụa trắng, ghé tai Phượng Cửu, hỏi: “Mấy ngày nay, trên Thiên giới có một tin đồn khá thú vị lan truyền ầm ĩ, không biết con đã nghe chưa?”. Bạch Thiển ho một tiếng, “Dĩ nhiên những chuyện như thế, cô cô cũng không mấy bận tâm”.

Phượng Cửu vô cùng hứng thú, cầm chén trà lên, cũng ghé lại gần, ngừng một lát, trả lời rất vừa phải: “Con thấy, cô cô quả thực cũng không mấy bận tâm, thật ra con cũng thế, nhưng, cô cô cứ nói thử xem”.

Bạch Thiển gật đầu, chậm rãi nói: “Thực sự, chúng ta không phải người thích bàn tán chuyện của người khác, nhưng có chuyện này chắc chắn con không thể ngờ, Đông Hoa Đế Quân trước nay chúng ta luôn xem là người cứng nhắc, hóa ra không phải như thế, hơn ba trăm năm trước con dứt tình với hắn, cô cô nghĩ chắc là cũng hợp ý trời, cho nên mới đoạn tuyệt dứt khoát như thế”.

Phượng Cửu nghiêm nghị gật đầu.

Bạch Thiển bóc vỏ một quả hạch đào: “Nghe nói, ông ta vẫn giấu trong cung Thái Thần một nữ tiên nhan sắc chim sa cá lặn, lại còn rất mực sủng ái nàng ta”.

Phượng Cửu đặt chén trà trong tay xuống, lát sau, mới cụp mắt, môi mấp máy: “Nói vậy là, bao nhiêu năm nay Đế Quân không rời khỏi cung Thái Thần, chính là vì thế”. Cười một tiếng: “Đương nhiên, bên cạnh đã có giai nhân hầu hạ, không ra khỏi cung cũng chẳng thấy cô đơn”.

Bạch Thiển đưa quả hạch đào đang bóc dở cho nàng: “Con cũng đừng bận tâm, chung quy con và ông ta đã chẳng có quan hệ gì, cô cô kể chuyện này cũng không phải muốn làm con phiền muộn”.

Phượng Cửu lấy lại tinh thần, lại nhắc chén trà lên, nói: “Không biết người Đế Quân để ý là ai?”.

Bạch Thiển ờ một tiếng, tiếp: “Ta và Ti Mệnh đã thăm dò, tất nhiên không phải là ta cố ý thăm dò, ta vốn không mấy hứng thú chuyện đó. Nhưng, Ti Mệnh cũng chẳng thăm dò được gì. Mặc dù các vị thần tiên bí mật truyền tai nhau rất rôm rả, cũng có vài suy đoán về vị nữ tiên kia, nhưng Đông Hoa xưa nay không bận tâm tới những chuyện phong nguyệt cho nên ngoài nghĩa muội của ông ta là công chúa Tri Hạc, họ chẳng đoán ra là ai. Có điều, khoan nói công chúa Tri Hạc những năm qua đều ở Hạ giới chịu tội, ta cũng thấy, người đó không thể là công chúa”.

Phượng Cửu cầm chén trà, chăm chú nghe.

Bạch Thiển nhấp một chút trà nhuận giọng, nói tiếp: “Còn về tiên nữ kia, quả thật là có người như vậy, nghe đồn sáu bảy ngày trước, lúc Đông Hoa cùng nàng ta tắm ở ôn tuyền trong cung Thái Thần, đúng lúc bị Liên Tổng Quân bắt gặp, chuyện mới bị bại lộ”.

Bạch Thiển vừa dứt lời, Phượng Cửu ngã lăn từ trên ghế xuống, chống tay đứng dậy nói: “...Tắm ở ôn tuyền?”.

Bạch Thiển cúi đầu ngạc nhiên nhìn nàng, như gặp được tri âm, nói: “Con cũng thấy ngạc nhiên? Hôm trước còn có một tin đồn, nói rất chi tiết, có phần đáng tin, Thành Ngọc Nguyên Quân mà Liên Tổng Quân đang có tình ý đó, con có biết không? Hồi trước, lúc ta không sống cùng Cục bột nhỏ, đã nhờ nguyên quân chăm sóc. Nghe nói thật ra Thành Ngọc Nguyên Quân này, chính là con riêng của Đông Hoa Đế Quân với vị tiên nữ kia”.

Phượng Cửu đang bám vào mép bàn đứng dậy, lại ngã lần nữa.

Bạch Thiển đưa tay kéo nàng lên, ân cần hỏi: “Cái ghế không chắc hay sao?”.

Phượng Cửu bám vào mép bàn, cười nhạt: “Trên kia người ta diễn quá hay, khiến lòng con muôn vàn xúc động, thần trí bất an”. Nàng thản nhiên nói dối, mặt không biến sắc, nhân cơ hội liếc lên sân khấu, xem rốt cuộc họ đang diễn gì.

Trên sân khấu sáng trưng, đang diễn cảnh nữ tướng quân oai hùng không may sa vào tay địch, bị quân địch đóng vào cột, dùng cực hình hành hạ rất thê thảm.

Bạch Thiển nhìn lên sân khấu, lại quay sang nhìn Phượng Cửu, nghi hoặc hỏi: “Thì ra...khẩu vị của con là thế...”.

“...”.

Phượng Cửu biết rất rõ thân phận mình: Nàng là một quả phụ.

Phàm trần có câu ngạn ngữ mà ai ai cũng biết: “Trước nhà quả phụ lắm thị phi”. Phượng Cửu tỉnh táo ý thức được rằng, mình là quả phụ nhiều năm như vậy, trước nhà không có nửa lời thị phi, thực ra không phải do bản thân nàng đức hạnh đến đâu, mà do ở Thanh Khâu người ta không thích tám chuyện người khác như ở Cửu Trùng Thiên. Nhưng hôm nay nghe tin đồn đó, nàng hết sức lo lắng, cảm thấy đã là quả phụ lâu năm, nàng không nên vướng vào những tin đồn đào hoa đó. Tuy là tin đồn với Đông Hoa ba trăm năm trước, cũng không phải chuyện hay ho gì.

Phượng Cửu có một ưu điểm mà ngay cả đến Bạch Thiển cô cô cũng không bằng. Bạch Thiển gặp việc gì suy nghĩ không thông, nếu chưa nghĩ thông sẽ không làm, nhưng Phượng Cửu nàng không như vậy, nàng hoàn toàn làm theo bản năng. Nàng cảm thấy ưu điểm lớn nhất của mình thật ra không phải là tài nấu nướng, Ti Mệnh từng khen nàng lúc kiên gan thì thật kiên gan, lúc từ bỏ thì thật quyết liệt, dứt khoát, nàng cảm thấy khi hành sự nàng xứng với lời khen đó.

Mấy ngày trước là do nàng chưa chuẩn bị tốt, nhưng về sau nhớ ra một câu do nàng tự đúc kết, đáng khắc bia đá. Nàng đã sống ba vạn năm, những câu khắc vào bia đá cũng tới cả ngàn vạn, phải mài dũa mãi mới tìm ra: “Không nên tốt với kẻ nam nhi vương vấn với nhiều nữ nhi, cũng không nên tốt với kẻ nam nhi vương vấn với nhiều nam nhi khác”. Nàng từng sống chết thích Đông Hoa, lúc ấy nàng thật kiên trinh, nhưng Đông Hoa lại không để ý đến nàng, rất có thể đã có ý trung nhân khác. Nàng tự hạ thân phận vào làm tỷ nữ quét dọn trong cung của chàng mấy trăm năm, mà chưa từng được nói với chàng một câu. Nàng cảm thấy nên coi chuyện này như chưa từng xảy ra. Bây giờ nàng đã hiểu, nàng nên đối xử với Đông Hoa bình thường như những vị tiên khác, như thế mới phải đạo, đương nhiên những gì tránh được vẫn nên tránh, để khỏi sinh lăm phiền hà.

Sau khi xác định như vậy, Phượng Cửu liền chú ý giữ khoảng cách với chàng, nhưng không hiểu sao gần đây khoảng cách đó ngày càng thu hẹp. Nàng suy nghĩ rất lung, thấy rằng nên dùng chút thủ đoạn để giữ khoảng cách với chàng.

Tuy nhiên khi nàng vừa ra quyết định đó, mới vô cùng muộn màng phát hiện, chiếc vòng tay pha lê màu nâu Thanh Đề tặng, nàng vẫn đeo ở cổ tay phải đã biến mất lúc nào. Đó là chiếc vòng hết sức quan trọng.

Phượng Cửu cẩn thận nhớ lại, cuối cùng nhớ ra, có thể đêm đó đánh rơi ở hậu phủ trong cung Thái Thần của Đông Hoa.

Trước khi giữ khoảng cách hơi xa với chàng, nàng phải chủ động đến gặp chàng lần cuối.

Đúng là ở nơi đầu sóng ngọn gió, hành sự càng phải thận trọng. Nhưng, để gặp Đông Hoa một lần mà không bị những người xung quanh chú ý, quả thật không dễ dàng.

Phượng Cửu suy tính mãi, đến ngày mồng năm tháng năm, coi như đã nghĩ ra.

Đông Hoa Đế Quân thân là tôn thần của Thiên tộc, hiện nay mặc dù đã ẩn cư ở Nhất Thập Tam Thiên, nhưng vẫn còn trọng trách do Thiên Quân giao phó, ví dụ, quản danh tịch chúng tiên. Có câu: “Vận thanh y, đến Thiên môn, tạ thiên địa, bái Đông Quân”. Hàng năm, cứ đến ngày mùng năm tháng năm, các vị tiên

ở ngàn vạn Phàm giới nhờ thanh tu mà thăng thành tiên, đều phải đến Thanh Vân điện ở Tam Thập Lục Đại La Thiên, bái kiến Đông Hoa Đế Quân, thỉnh cầu ban cho phẩm vị thích hợp.

Theo cổ lệ, khi triều hội mãn, chúng tiên ra về, Đông Hoa Đế Quân sẽ nhân tiện thị duyệt Liên Tâm Kinh ở điện Thanh Vân, lưu lại đó vài khắc. Phương Cửu định sẽ gặp chàng vào thời gian đó. Hơn nữa nàng tưởng đã suy nghĩ tính mọi sự chu toàn.

Ngày mùng năm tháng năm, oanh ca yến hót, mưa giăng, hoa đà la ngập trời, thế giới vô lượng rung mình chấn động, là điềm lành mở Thiên môn nghênh đón chư tiên bát hoang.

Phương Cửu vốn định sáng sớm sẽ đến phục bên ngoài điện Thanh Vân, nhưng lúc sắp đi lại bị Cục bột nhỏ dạo này ngày càng thông minh bám riết nửa buổi, mãi mới trốn được, vội vàng đi thật nhanh đến thẳng trước cửa Tam Thập Lục Thiên nhưng không thấy bên trong có động tĩnh gì.

Thăm nghĩ, có lẽ triều hội đã mãn. Vậy là lấy chiếc khăn tay lau mồ hôi, che nửa mặt, hỏi một tiểu thiên tướng gác cung môn: “Đế Quân chàng...một mình trong đó?”.

Tiểu thiên tướng mắc tật nói lắp, nhưng lại là một người nói lắp có trách nhiệm, chặn trước cung môn hỏi: “Dám...dám hỏi tôn...tôn thần...thần...là...là ai...?”.

Phương Cửu kéo khăn che cả khuôn mặt, chỉ để lộ cái cằm, trả lời: “Thanh Khâu, Bạch Thiển”.

Tiểu thiên tướng chấp tay hành đại lễ, cung kính: “Bẩm...bẩm thượng thần, Đế Quân, đương...đương nhiên, một mình trong...trong đó...”.

Phương Cửu thở phào, mình đến đúng lúc, cảm ơn rồi dặn dò: “À, bản thượng cung tìm ngài có chút việc riêng cần thương lượng, nếu người chặn giúp không để người ngoài vào quấy rầy, ta sẽ hậu tạ về sau”. Nói xong cầm khăn, định bước qua cung môn.

Tiểu thiên tướng không dám ngăn cản, cũng không muốn để nàng vào, vò đầu bứt tai định nói gì.

Phương Cửu ngoái lại: “Nhìn thấy bản thượng thần, người quá xúc động ư?”. Nghĩ một lúc, nói, “Người có khăn tay không, bản thượng thần có thể ẩn triệt để tặng người”.

Tiểu thiên tướng lắc đầu, nói: “Đế Quân...quân...người một mình...đang...”.

Đến khi Phương Cửu đi khuất, tiểu thiên tướng mới lo sợ phát khóc, cuối cùng cũng lắp bắp phát ra được một nửa về sau của câu: “...Một mình, trong điện, hội...hội kiến, chúng...chúng tiên, không,...không tiện, làm...làm phiền”.

Điện Thanh Vân ở Tam Thập Lục Thiên là cung điện duy nhất Cửu Trùng Thiên được lợp bằng thanh vân, xà bằng ngọc xanh, tường bằng pha lê tím vừa quý hiếm vừa trắng lẹ, nhưng không chỉ quý ở kim ngọc bề ngoài, mà thực sự hữu dụng, cách âm rất tốt. Tại sao Phương Cửu lại không biết điều này, lấy lại tinh thần đi đến cửa điện, thận trọng áp tai vào cửa nghe ngóng một lúc, vẫn không thấy tiếng người, bèn nghĩ bên trong chắc chỉ có một mình Đông Hoa.

Lúc nhỏ Phương Cửu đã được tiểu thúc Bạch Chân lấy mình làm gương truyền dạy, việc đòi nợ tuyệt đối phải giữ bí mật, một khi làm ồn, nhất định hỏng việc, trong chuyện này cần coi trọng nhất ba chữ: nhanh, chuẩn, mạnh. Cái vòng tay của nàng quả thật rơi ở hậu phủ của Đông Hoa, nhưng cũng phải đề phòng chàng ta không thừa nhận, cho nên phải lập tức phủ đầu, nói thẳng dứt khoát, cột chuyện này vào chàng ta, để chàng không còn đường chối cãi, như thế mới mong có kết cục hoàn mỹ.

Phương Cửu nghiền ngẫm suốt một giờ nửa khắc, nhắm lại một lượt ba chữ châm ngôn mà Bạch Chân đã dạy, hít một hơi thật sâu, nhanh, chuẩn, mạnh... nàng vốn định tung chân đập cửa, nhưng chân vừa giơ lên đã cảm thấy có gì không ổn, lại thu về dùng tay đẩy, chính trong khoảnh khắc thay đổi đó, khí thế vừa bùng bùng bốc cao của nàng lập tức xẹp hẳn, duy chỉ còn giọng nói rất to, lạnh lạnh, hướng lên điện đường cao lồng lộng của điện Thanh Vân, hô: “Buổi tối mấy ngày hôm trước, chiếc vòng pha lê của tiểu nữ có phải rơi ở chỗ Đế Quân...”. Chữ “không” cuối cùng của câu nghi vấn cộng chặt vào mới chỉ phát ra một nửa đã mắc trong miệng.

Bên trong điện có người.

Không chỉ có người, mà rất nhiều người.

Phượng Cửu sững sờ nhìn các vị tiên khiêm nhường cúi đầu đứng thành hàng dài hai mé điện, tất cả đều vận áo vải, rõ ràng vẫn chưa được sắc phong tiên phẩm. Một vị tiên tay cầm tờ trình quỳ dưới kim tọa, vừa rồi có lẽ đang tuyên báo với Đông Hoa công đức tu tiên của mình.

Lúc này các vị thần tiên đứng trong hàng đều dồn mắt vào Phượng Cửu, vẻ kinh ngạc vạn bội. Duy chỉ có một người không thay đổi thần sắc là Đông Hoa ngồi kim tọa trên cao. Chàng vịn tay vào thành kim tọa, từ trên cao nhìn xuống nàng.

Phượng Cửu ngẩn người, chân theo bản năng lập tức lùi ra cửa điện, bình tĩnh đồng dạng nói: “Mộng du, không cần thận đến nhầm chỗ”. Nói đoạn, chân kia cũng lùi theo, còn ân cần giơ tay đóng cửa đại điện để các vị tiên yên tĩnh nghỉ ngơi.

Giọng nói của Đông Hoa chậm rãi truyền đến: “Chiếc vòng đó...”, ngừng lại một lúc, “...quả thực rơi ở chỗ ta”.

Chân Phượng Cửu vấp vào cửa điện.

Đông Hoa chậm chậm từ trong tay áo lôi ra chiếc trâm bạch ngọc lóng lánh, từ tốn nói: “Nàng còn quên cả trâm nữa”.

Không biết ai trong điện nuốt nước miếng “ực” một tiếng. Phượng Cửu gục trên nền điện giả chết.

Cả điện im phăng phắc, giọng nói của Đông Hoa lại vang lên lần nữa, lạnh lùng, ung dung, chậm rãi: “Còn đây là chiếc trâm hoa nàng làm rơi ở ôn tuyền”. Hơi ngừng, rồi thản nhiên nói, “Lại đây lấy đi”.

Phượng Cửu che mặt bắm lấy bầu cửa đại điện bò dậy, hướng về chúng tiên đang kinh ngạc thất sắc, giọng sù sùi phân bua: “Ta thật sự mộng du, thực sự đến nhầm chỗ...”.

Đông Hoa tay chống cằm nhìn nàng: “Vẫn còn...” giọng tay như muốn lấy ra vật gì nữa.

Phượng Cửu thôi sù sùi, đổi vẻ mặt thiếu não thành ra nghiêm túc nói: “A, hình như đột nhiên tỉnh lại, đầu óc tỉnh táo rồi”.

Như chợt hiểu ra, nói to: “Chắc là nhờ linh khí đại thịnh nơi đây”.

Bước lên, vòng tay thi lễ, trang nghiêm nói: “Lần này, quả thật đến tìm Đế Quân lấy chút đồ, không phải đến nhầm chỗ, cảm tạ Đế Quân cất giữ”.

Vừa ngại ngừng lại hơi bẽn lẽn: “Nhất thời lỡ mãng làm phiền triều hội của chư tiên, thực lòng xin lỗi, hôm khác có dịp sẽ tạ tội với chư tiên”.

Sau khi nhanh nhẹn hoàn thành một loạt động tác, đến bản thân còn thấy ngạc nhiên, khâm phục. Đông Hoa vẫn không có phản ứng nào, chúng tiên lại kiểm chế không dám bộc lộ.

Phượng Cửu nghiêng rằng, bước thật nhanh lên đài. Đông Hoa tay chống má, ngẩng đầu nhìn, nhìn thấy nàng cúi đầu ủ rũ, mắt chàng thoáng hiện nụ cười, rồi lập tức trở lại vẻ lãnh đạm, chìa tay phải, trên bàn tay thon dài là chiếc vòng pha lê màu nâu, một chiếc trâm và bông hoa cài màu trắng.

Phượng Cửu ngẩn người, ngạc nhiên.

Đông Hoa chậm rãi nói: “Không đến lấy, còn muốn ta đưa tận tay ư?”.

Phượng Cửu cúi đầu nhanh chóng bước lên, nhận từng món đồ, thần thái trịnh trọng như nhận chiếu thư quan trọng, sau khi nhận xong còn không quên khiêm nhường, lễ độ từng bước lui thẳng ra điện. Cố gắng chịu đựng cho qua đoạn này, cảm giác xấu hổ bùng lên, mặt bỗng đỏ ửng, ba chân bốn cẳng chạy thật nhanh.

Trong điện Thanh Vân chúng tiên đứng nghiêm trang, vị tiên vừa rồi đang trình công đức của mình lên Đế Quân vẫn cầm tờ trình quỳ dưới đất, ngẩn người nhìn theo bóng Phượng Cửu đi xa, may có vị tiên bác trợ việc cho Đông Hoa chưa bị Phượng Cửu làm cho rối loạn tâm thần, nhắc nhở vị tiên đang quỳ dưới đất: “Lúc trước đang trình đến đoạn một trăm năm trước, người giao đấu với ác long, giải cứu công chúa nước Trung Dung, sau đó vị công chúa này sống chết một lòng muốn lấy người, nhưng người cự tuyệt”. Nói đoạn,

tiên bác hơi nghiêng người về phía trước vẻ hứng thú hỏi: “Sau đó thế nào?”, bị Đông Hoa đưa mắt nhìn, hiểu ý vội im, đứng thẳng người, ho một tiếng, uy nghiêm trầm giọng nói: “VẬY...tiếp theo thế nào, mời trình tiếp”.

Đêm đó sau khi tan triều hội ở điện Thanh Vân, theo cổ lệ, Thiên Quân ban yến tiệc vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quang.

Các vị tiểu thần tiên mới được phong, ngoài mấy vị được giữ lại phục hầu trên Thiên giới, đa số được phân phong đến các linh sơn tiên cốc, không biết ngày nào mới có cơ duyên lên Thiên giới thăm viếng lần nữa, được gặp Thiên Quân đích thân ngự yến, ai nấy có phần căng thẳng.

Các vị thần tiên tụ tập trong Bảo Nguyệt Quang, lần đầu lên Thiên giới, nhìn gì cũng thấy ngạc nhiên, mới mẻ kỳ lạ.

Dưới gốc cây vô ưu chưa ra hoa, có vị tiểu tiên nhìn rất lạnh lợi thăm thì với một tiểu tiên khác: “Hôm nay hiền đệ được thấy dung quang chư vị thần tiên trên Thiên giới, vậy đã được chiêm ngưỡng vị tiên của Thanh Khâu chưa?”. Sau đó hạ giọng ra vẻ bí mật, “Nghe nói đêm nay có thể vị cô cô của Thanh Khâu cùng cháu gái là Phượng Cửu điện hạ cũng đến dự, nghe đồn hai vị này có thể coi là tuyệt sắc nhất nhì tứ hải bát hoang, ngay cả tiên tử trên Thiên giới cũng không so sánh được.

Tiểu tiên kia chính là người quỳ dưới kim đài tâu trình công đức của mình, lúc Phượng Cửu xuất hiện trong điện sáng nay, sau khi tâu trình công đức được phong chân nhân, lấy họ của mình khi còn là người phàm, gọi là Thấm Chân Nhân.

Thấm Chân Nhân chưa nói gì mặt đã đỏ ửng, trả lời không đúng câu hỏi: “...Vị tiên lúc sáng xông vào điện Thanh Vân...nàng...nàng cũng tới ư?”.

Vị tiểu tiên sững sốt, che miệng nói: “Ngu đệ đã dò hỏi rồi, vị tiên nữ ấy có lẽ là nghĩa muội của Đế Quân, phải gọi một cách tôn kính là công chúa Tri Hạc, đệ đã thấy tình cảnh lúc đó, Đế Quân đối với nghĩa muội này cũng rất khác thường”, rồi khe khẽ trầm trồ: “Ồi chao, quả là đẹp, quả là đẹp, ngay đến ngu đệ xưa nay không gần nữ sắc cũng ngáy ra nhìn. Đệ đứng là sững sờ, nhưng...”. Võ mạnh vào vai Thấm Chân Nhân, “Huynh và đệ đều là từ phàm nhân mà được thăng tiên, giới luật thế nào chúng ta đều biết, cho dù Đế Quân đối tốt với nghĩa muội kia cũng chỉ là bình thường, Thấm huynh tốt nhất chớ mơ tưởng”.

Thấm Chân Nhân rầu rĩ cúi đầu.

Do vị trí vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quan chỉ cao hơn mặt trăng một khoảng, ánh trăng không đủ chiếu sáng, cho nên, giữa những cây vô ưu khắp vườn treo rất nhiều dạ minh châu, vườn thượng uyển được dạ minh châu chiếu sáng như ban ngày.

Cửu Trùng Thiên có một thói quen không tốt, phàm là những vị thần tiên quyền cao chức trọng, để nâng cao vị thế của mình, bất kể yến tiệc lớn nhỏ, luôn đến sát giờ, làm như đang bận thu xếp công việc quan trọng. Cũng may Đông Hoa và Liên Tổng thường không như vậy, gặp những yến tiệc thế này, không đến rất sớm thì đến rất muộn, hoặc dứt khoát không đến, chưa bao giờ cố tình đến sát giờ...

Lần này, còn khá nhiều thời gian yến tiệc mới bắt đầu, đã thấy hai vị thần tiên vui vẻ tiên giá.

Các tiểu tiên nga đã kê một chiếc bàn và hai chiếc ghế sau gốc cây cổ thụ sum suê, để hai vị đại diện tạm nghỉ, cũng là để chúng tiên phía trước đỡ căng thẳng bởi sự xuất hiện của các vị.

Lúc Thấm Chân Nhân và vị tiểu tiên kia nói chuyện, không may lại đứng gần cây cổ thụ kia. Từng câu từng chữ đều lọt vào tai hai vị đại tiên ngồi phía sau cây.

Lúc ấy, Đông Hoa đang tháo xem tháp Ngô Thiên, Liên Tổng vừa đưa cho. Tháp này là một loại thần binh Liên Tổng vừa mới chế ra, có thể thu tinh hoán nguyệt hàng phục mọi yêu ma. Liên Tổng mang đến cho Đông Hoa, vốn là để xem liệu có thể chỉnh sửa thế nào để có thêm công dụng hàng phục thần tiên, biến tháp Ngô Thiên thành thứ thần binh thượng đẳng vượt qua cả Cửu Lê hàng yêu do thượng thần Mặc Uyển chế tạo trước đó.

Liên Tổng Quân gặp chiếc quạt lụa, rót rượu cho hai người, cười nói: “Nghe nói hôm nay ở điện Thanh Vân, hiền huynh đã trêu Phượng Cửu trước mặt chúng tiên? Khiến Trọng Lâm trung thành chính trực bên cạnh

hiền huynh đau đầu lo lắng làm sao bảo vệ uy danh nghiêm chính cương trực của hiền huynh nên đã chạy đến thỉnh giáo đệ”.

Đông Hoa ngấm nghĩa bảo tháp trong tay: “Thỉnh giáo đệ làm thế nào cương trực nghiêm chính ư? Chắc ông ta vẫn chưa tỉnh ngủ?”.

Liên Tổng ngó ra: “Thôi, không nói với huynh”. Uống hết chung rượu, đột nhiên nghĩ ra, “Hôm nay vốn có chuyện quan trọng cần báo với huynh, vừa nói sang chuyện khác lại quên mất”. Cầm quạt gõ vào thành chung rượu, “Ma tộc ở Nam Hoang, gần đây lại có biến động”.

Đông Hoa vẫn đang chăm chú ngấm nghĩa bảo tháp, hơi ngược lên hỏi: “Chuyện gì?”.

Liên Tổng dựa vào thành ghế, mắt vui cười, thông thả nói: “Còn có thể là chuyện gì. Yển Trì Ngô, một trong bảy người quân vương của Ma Tộc, huynh nhớ chứ? Chính là người đã đến tìm huynh quyết đấu bởi Ma tộc định gả trưởng công chúa cho huynh?”. Vẫn giọng thủng thẳng: “Nhân lúc huynh không đề phòng, đã dùng Tỏa hồn ngọc gì đó nhốt huynh vào Thập ác liên cảnh, khiến huynh khổ sở một phen. Đoạn trường đó, chắc huynh cũng còn nhớ?”. Lại còn tỏ ra khoái trá nói thêm: “Nếu huynh không có con tiểu hồ ly không biết từ đâu chui ra cứu huynh, không chừng tu luyện vạn năm của huynh đã bị tiêu hao mất nửa bởi bọn yêu quái trong đó”. Cuối cùng, tỏ vẻ đáng tiếc tổng kết một câu: “Mặc dù cuối cùng hiền huynh cũng phá được chiếc lồng đó mà ra lại còn trừng trị hần địch đáng, khiến ngay song thân hần cũng không nhận ra. Tuy nhiên, là một trong bảy quân vương của Ma tộc, làm sao hần chịu được nỗi nhục ấy. Cho nên gần đây nuôi chí phục thù, muốn cùng huynh giao chiến lần nữa, rửa mối nhục lần trước”.

Ánh mắt Đông Hoa xao động, mặt vẫn thản nhiên: “Ta chờ chiến thư của hần”.

Liên Tổng ngạc nhiên: “Đệ tuổi mấy năm nay huynh tu thân dưỡng tính, sát khí bớt dần, đã mười phần lãnh đạm”.

Rồi lại nhíu mày: “Hay là, huynh vẫn cho rằng hần đã bắt mất tiểu hồ ly của huynh? Nhưng, ba trăm năm trước, chẳng phải huynh đã thân chinh đến ma tộc xác nhận, vẫn không thấy con tiểu hồ ly ấy ư?”.

Rồi lại thở dài: “Kể cũng kỳ lạ, thiên địa bao la, lại không tìm đâu ra một con hồ ly như thế”.

Ngơ ngẩn một lúc, lại nói: “Phượng Cửu của Thanh Khâu cũng là một hồ ly đỏ, mặc dù là hồ ly đỏ chín đuôi, khác hẳn con hồ ly của huynh...nhưng, có phải vì vậy huynh mới cảm thấy nản...”.

Đông Hoa tay chống má, ánh mắt xuyên qua cành là sum suê của cây cổ thụ, cất giọng chậm rãi: “Hai chuyện khác nhau”.

Ánh mắt đó bất ngờ dừng trên người Phượng Cửu mặt nhăn nhó theo sau Bạch Thiển đi vào vườn thượng uyển...Xiêm trắng, váy trắng, cài trâm hoa trắng, thân hơi sắc lạnh. Khi nàng không nói, nhìn rất đoan trang, đĩnh đạc.

Mắt của Bạch Thiển xưa nay không được tốt, Phượng Cửu đi theo giống như con mắt thứ hai của nàng, vì đã được rèn luyện nên nhãn lực tốt, chỉ thoáng liếc qua những tán lá sum suê đã phát hiện đằng sau cây vô ưu cao to, Đông Hoa đang dựa vào thành ghế nhìn về phía nàng.

Phượng Cửu lùi một bước, nắm tay Bạch Thiển cầu khẩn: “Con cảm thấy thân là quả phụ, con vẫn nên tuân thủ một chút lễ tiết, không nên lộ diện ở những nơi thế này...”.

Bạch Thiển nhẹ nhàng ngắt lời nàng: “Ồ, thì ra con cảm thấy theo ta đi dự yến hội cũng không bằng tới qua cùng Chiết Nhan lên Thiên giới hàng phục Xích Diễm mang về cho tứ ca cưới chơi, nếu vậy...”.

Phượng Cửu run run, nắm tay Bạch Thiển càng chặt: “Nhưng, cũng may lễ tiết phép tắc định ra đối với quả phụ ở chỗ chúng ta cũng không nghiêm như vậy, xuất đầu lộ diện chỉ một hai lần, cũng tốt...cũng tốt...”. Lấp bắp một hồi, nói trái lòng mình: “Tốt cho sức khỏe và tinh thần”.

Bạch Thiển cười tủm tỉm gật đầu: “Con nói đúng”.

Hai vị đế cơ của Thanh Khâu một trước một sau thần thái đoan nghiêm bước vào Bảo Nguyệt Quang, các vị thần tiên mới được phong chưa từng trải, bất ngờ nhìn thấy dung nhan tuyệt sắc từ lâu đã nức tiếng cả Thiên giới lẫn Hạ giới, nhất loạt ngơ ngẩn đứng ngây. Cũng may các tiểu hầu tiên đều nhanh trí, hơn nữa

cũng từng gặp hai vị, sốt sắng dẫn hai vị vào chỗ. Đằng sau thân cây vô ưu, Liên Tống gõ chiếc quạt lụa lên bàn đá nói với Đông Hoa: “Hiền huynh có ý gì với nàng, cảm thấy nàng rất đẹp, hay là...”.

Đông Hoa không nhìn nữa, mắt thoáng ánh cười: “Nàng rất thú vị”.

Liên Tống dùng tư duy của vị tiên được coi là đệ nhất thánh tình ở Thiên giới lý giải hồi lâu, nửa hiểu nửa không hỏi lại: “Thú vị nghĩa là...”. Đúng lúc nghe thấy tiểu tiên quan đứng cạnh kim tọa, cao giọng đồng thanh hô: “Thiên Quân giá đáo...”. Liên Tống thở dài, đứng dậy nói, “Bảo tháp kia huynh có thể thu lại rồi”.

Yến tiệc ở vườn thượng uyển Bảo Nguyệt Quang vốn là một yến tiệc thân mật.

Tuy là tiệc thân mật, nhưng không thoải mái.

Trong những niên đại hồng hoang biến động, Cửu Trùng Thiên cũng có ít nhiều đổi thay, các đời Thiên Quân sau khi từ Hạ giới quay về vũ hóa[1], vũ hóa lại quay về, duy có Đông Hoa Đế Quân trước sau như một vẫn thanh tịnh.

[1] Vũ hóa: qua đời.

Nhiều năm qua, ngay một số chuyện cũ của Thiên Quân cũng bị các tiểu tiên đem ra bàn tán trong các yến tiệc, nhưng chưa bao giờ nhắc đến Đông Hoa. Lần này phá lệ lại nghe thấy những tin đồn ầm ĩ giống như hỏa tinh bùng nổ, từ Nhất Thiên tới Tam Thập Lục Thiên, bay thẳng đến tai Thiên Quân.

Vị nam tử trong những tin đồn kia đương nhiên là Đông Hoa, còn người kia, vì mọi người thiếu trí tưởng tượng, cho nên chỉ nhằm vào công chúa Tri Hạc vô tội. Nhưng, cũng không biết Tri Hạc nghĩ thế nào, một vài vị tiên bạo gan từng nhắc chuyện này trước mặt nàng, công chúa Tri Hạc chỉ cười im lặng, không phủ nhận.

Thiên Quân lần này lại có hiểu nhầm lớn về bản thân.

Ngài cho rằng ngài rất am hiểu tâm ý người khác.

Theo lời đồn, Đông Hoa rất có thành ý với Tri Hạc, chuyện này lại trùng ý của các tôn thần ở Thiên giới, ngài cho rằng, Tri Hạc không cần ở lại trần gian chịu phạt nữa, nên sớm gọi về mới phải, cũng là giúp cho Đông Hoa tác thành nhân duyên.

Khi ý đã quyết như vậy, ngài cho là tốt nhất nên công bố trong dạ yến nửa long trọng nửa thân mật này, nếu ngài công bố, các trưởng tiên phụ trách dạ yến sẽ kịp gửi thiệp mời đến Tri Hạc vẫn chưa rời khỏi Cửu Trùng Thiên.

Nhưng xá lệnh này, nên làm khéo léo mới không khiến văn võ khắp triều cảm thấy Thiên Quân thiên vị Đông Hoa và cũng không để Đông Hoa phải tri ân.

Suy tính một lúc, nghe nói Tri Hạc có sở trường ca vũ, ngài bèn nghĩ ra một kế, lệnh ười bảy mươi tám tiểu tiên nga múa cùng Tri Hạc. Tri Hạc đã chọn vũ khúc “Hạc vũ Cửu Thiên” sở trường nhất của mình.

Tri Hạc là một tiên nữ thông minh, không phụ tâm ý của Thiên Quân, trong dạ yến, nàng múa khúc “Hạc vũ Cửu Thiên” giống hệt phượng hoàng nhẩy múa giữa chín tầng trời mây.

Các vị thần tiên kẻ ngồi, người đứng ai nấy mắt nhìn không chớp.

Vũ khúc kết thúc, Thiên Quân là người đầu tiên vỗ tay, liền đó dấy lên một trận pháo tay như sấm. Trong tiếng vỗ tay rầm trời, Thiên Quân hướng ánh mắt xuống dưới đài, cố ý nói to: “Vừa rồi hiến vũ có phải là công chúa Tri Hạc ba trăm năm trước bị đày xuống núi Kỳ Lân?”. Chúng tiên nhất tề hô đúng. Ngài lại giả bộ suy nghĩ, giả bộ đáng tiếc, nói: “Không ngờ một tiên tử mang tội mà lại tài hoa đến vậy, đã ở Phàm giới tự phản tỉnh ba trăm năm, thiết nghĩ cũng đã đủ, hôm nay hãy trở về Cửu Trùng Thiên đi”. Lại ngược mắt nhìn Đông Hoa, hỏi: “Đông Hoa Đế Quân cảm thấy thế nào?”.

Ngài diễn rất đạt.

Công chúa Tri Hạc duyên dáng trong xiêm y trắng mỏng manh bay phất phới, đẹp như trong mộng, yên lặng nhìn nghĩa huynh của mình.

Đông Hoa lúc này đang tháo rời bảo tháp lần thứ hai, nghe vậy liền ngược nhìn nàng, gật đầu nói: “Cũng tốt!”.

Lời vừa nói ra, phía đối diện bỗng cảm thấy “bốp” một tiếng, chàng đưa mắt nhìn về phía đó, thấy cốc trà của Phượng Cửu bị vỡ làm bốn mảnh, nằm phoi trên bàn.

Đông Hoa sững sốt, Liên Tống che quạt ghé gần chàng, hất hàm: “Huynh nhìn thấy chưa, chiếc cốc sứ đó bị nàng ta một tay bốp vỡ, chà, thân thủ thật đáng khâm phục”.

Phượng Cửu dám chắc lúc Đông Hoa nói hai chữ “Cũng tốt”, Tri Hạc nhếch mép nhìn nàng cười khiêu khích.

Nàng còn nhớ thân phụ từng ngữ trọng tình thâm dặn nàng: Con tuổi trẻ nhưng quyền cao chức trọng, phải nhớ tránh tranh chấp với chúng tiên bên dưới, không được để thiên hạ chê cười, mình bị bôi nhọ không sao, nhất thiết không được bôi nhọ danh phận.

Suốt ba trăm năm nay, nàng luôn khắc cốt ghi tâm từng câu chữ đó, gặp chuyện hiểm khi tức giận, quả thực đã rèn rũa tu dưỡng để trở nên khoan dung quảng đại, khí độ thanh cao. Nhưng đối mặt với Tri Hạc, nàng cảm thấy có thể tạm dẹp đi những nghi thức thông thường. Vị công chúa của cung Thái Thần này, trước kia thực sự đã đắc tội lớn với nàng, đó là vết sẹo trong lòng Phượng Cửu.

Chuyện này, xảy ra hơn hai ngàn năm trước.

Khi đó nàng còn non trẻ, đại khờ, một mình đến núi Cầm Nghiêu ở Nam Hoang rong chơi, khinh suất chọc giận một con hổ thành tinh, định ăn thịt nàng, may thay lúc ấy Đông Hoa Đế Quân đi ngang qua, đã cứu mạng nàng. Từ đó, nàng một lòng một dạ hướng về Đông Hoa. Để đền đáp ân tình của Đông Hoa, nàng nợ Ti Mệnh một đại ân, đưa nàng vào làm tỳ nữ trong cung Thái Thần của Đông Hoa. Nàng rất cố gắng, nhưng do vận khí không tốt, lại gặp phải nghĩa muội của chàng là công chúa Tri Hạc luôn tìm cách ngăn cản, gây khó dễ. Đông Hoa không để ý mọi chuyện trong cung, lại chưa lập đế hậu, cho nên mọi chuyện trong cung Thái Thần đều do Tri Hạc cai quản, cuộc sống của nàng muôn vàn khó khăn.

Về sau, Đông Hoa vô tình bị cừu địch dồn vào Thập ác liên hoa cảnh, coi như nàng đã có chút cơ duyên. Từ nhỏ tính cách nàng đã cương liệt, chưa bước đầu mẻ trán chưa chịu thua, vì Đông Hoa nàng không tiếc bán cả khả năng biến đổi dung mạo, giọng nói và chín chiếc đuôi quý báu nhất của mình cho Ma tộc, hóa thành một tiểu hồ ly liều mạng cứu chàng khỏi hiểm cảnh. Thật ra khi làm việc đó, nàng cũng có chút vị kỷ, cho rằng Đông Hoa đã nợ mình một đại ân như thế rồi chàng sẽ thích nàng, nàng đã nỗ lực hơn hai ngàn năm, cuối cùng không được chút báo đáp nào.

Nhưng thế tình vạn sự khó lường.

Sau khi dưỡng thương, nàng được Đông Hoa ngầm cho phép ngày đêm bên chàng, quả thực đã sống những ngày tự cảm thấy vô cùng vui vẻ, mặc dù đã mất đi khả năng biến hóa, nàng lúc đó chỉ là một con tiểu hồ ly lông đỏ, cũng thấy muôn phần mãn nguyện, trong mơ cũng cười.

Đêm đó nàng ngủ không ngon giấc. Sáng tinh sương, tiếng con chim sẻ mổ thức ăn trên bệ cửa sổ đã đánh thức nàng, thấy bên gối có bút tích của Đông Hoa, viết rằng khi nào tỉnh thì qua đình Trung, chàng có món ngon đãi nàng. Nàng hoan hỉ nhảy vội xuống giường, tung tăng ve vầy cái đuôi duy nhất chạy đến đình Trung, lại nhìn thấy Tri Hạc đứng trước bụi hoa không biết tại sao đang vừa khóc lóc vừa tranh cãi gì đó với Đông Hoa. Nàng cảm thấy lúc này nếu mình đi đến, thật sự không thích hợp, cho nên lặng lẽ ẩn sau một gốc táo gần đó. Vì được giáo dục rất tốt, nên không tiện nghe trộm câu chuyện của họ, nàng cúi thấp đầu lấy móng vuốt che đôi tai rất nhạy của mình. Hai người tranh cãi hồi lâu, phần lớn là Tri Hạc nói, hai cái móng nhỏ không thể nào che kín hai tai nên nàng vẫn nghe thấy, tiếng hét làm nàng vàng đầu. Thấy hai người đã tranh cãi xong, không nói gì nữa, nàng mới bỏ móng xuống, nhưng lại nghe Đông Hoa đột nhiên hạ giọng nói nhỏ: “Ta đã nhận lời nghĩa phụ chăm sóc muội, thì sẽ không bỏ mặc muội. muội tranh sủng gì với con thú đó?”.

Đông Hoa đi khuất một lúc lâu, nàng mới từ cây táo bước ra. Tri Hạc nheo mắt nhìn nàng cười: “Người xem, người chẳng qua chỉ là con thú nhỏ, nhưng lại luôn mơ tưởng tới nghĩa huynh ta, không thấy quá nực cười sao?”.

Nàng có đau lòng, nhưng vẫn kiên cường, tuy có bị tổn thương khi chính tai nghe Đông Hoa nói những lời đó, nhưng thực ra chàng cũng chỉ nói thật. Con đường theo đuổi Đông Hoa, quả nhiên quá gập ghềnh, nàng vẫn nên kiên trì một chút. Bất ngờ thay, chuyện này chẳng qua chỉ là ngồi nổ ột loạt thăm cảnh tiếp theo, có thể ví như câu tục ngữ “Cha già nhà dột”. Bao nhiêu ký ức đáng buồn không muốn nhớ, liên tiếp dội về đánh thức giấc mộng đẹp của nàng, mỗi sự việc đều rất đau lòng, tuy so với các tiểu hồ ly cùng tuổi nàng dũng cảm hơn nhiều, nhưng chung quy nàng vẫn còn nhỏ, không khỏi thấy tủi thân, buồn phiền, dần dà cũng nản lòng.

Trong cuộc ganh đua này, Tri Hạc đại thắng. Thực tình nàng cũng không cảm thấy mình thua Tri Hạc điều gì, chỉ thấy buồn khi không thể nào khiến Đông Hoa thích mình. Cũng chẳng biết vì sao Tri Hạc lại không ưa mình, nàng đã hạ quyết tâm rời khỏi Cửu Trùng Thiên. Nhưng Tri Hạc lại không muốn để nàng ra đi nhẹ nhàng, chọn đúng đêm nàng định bỏ đi, Tri Hạc mặc bộ hỷ bào đỏ chói đến kích động nàng, giả bộ âu yếm xoa đầu nàng: “Ta và nghĩa huynh đã bên nhau chín vạn năm, từ khi ra đời đã được chàng chính tay nuôi nấng, hôm nay cuối cùng cũng lấy được chàng, ta rất vui, ngươi là một tiểu hồ ly lương thiện, ngươi có thấy vui cho ta không? Hóa ra, ngươi không vui ư?”.

Phượng Cửu còn nhớ đêm đó mặt trăng vừa to vừa tròn, giãi lên bóng trắng, tựa như giãi lên dòng sông số phận, dòng sâu ấy rất sâu, dòng xoáy rất mạnh, muốn nhấn chìm nàng.

Chuyện cũ lướt qua như mây khói, Phượng Cửu ngược lên vân đài nhìn Tri Hạc vừa hoàn thành vũ khúc, cảm thấy ba trăm năm ngắn ngủi, cổ nhân vẫn là cổ nhân xưa.

Trước kia bị Tri Hạc bắt nạt, nhưng do mối tình si với Đông Hoa nàng ngốc nghếch cố quy tất cả những ầm ức khổ sở đó là do ông trời muốn thử thách nàng, cho rằng Tri Hạc có thể là hiện thân của những thử thách đó. Sau khi rời khỏi Cửu Trùng Thiên, cuối cùng nàng cũng ngộ ra vài điều, coi Tri Hạc là đối thủ một mất một còn, nàng đã để cho nàng ta ức hiếp suốt mấy trăm năm. Nhưng nếu cố ý quay về Cửu Trùng Thiên, đem tất cả ầm ức xưa từng thử trả lại cho Tri Hạc, lại chứng tỏ mình không đủ khoan dung. Làm sao có thể vừa trả lại tất cả những đau khổ nàng đã phải chịu đựng, lại vừa thể hiện mình là người độ lượng? Phượng Cửu âm thầm suy nghĩ rất lâu, vẫn chưa nghĩ ra, cuối cùng đành gác lại. Sự việc xảy ra đã ba trăm năm, hôm nay cơ duyên gặp gỡ này giống như ông trời nhìn thấu tâm tư nàng mà ban cho, đã như vậy sao có thể phụ lòng tốt của trời. Vả lại lần này trùng phùng, đối thủ của nàng còn dám cười khiêu khích như thế, nàng cảm thấy, nếu mình không thể hiện bản lĩnh e là có lỗi với nụ cười đẹp như vậy của nàng ta.

Tiểu tiên nga đưa đến chiếc cốc khác, nụ cười giấu cợt cộng vài phần đắc ý càng rõ trong mắt Tri Hạc.

Phượng Cửu đón chiếc cốc, cũng nhếch mép cười đáp lễ.

Cô cô Bạch Thiên tay cầm quạt lụa, ngồi bên liếc Tri Hạc trên vân đài, rồi lại liếc nàng, vẻ đoan trang, trầm tĩnh, cất giọng trong trẻo quở trách nàng: “Thiên Quân đang cùng các thần tử thương nghị chính sự, người thân là nữ quân Thanh Khâu, hân hạnh được diện kiến thiên uy, lĩnh hội giáo huấn của bệ hạ, lại không tĩnh tâm lắng nghe, còn mặt hoan mảy hỷ bốn cột là sao?”. Tuy khẩu khí nghiêm nghị, nhưng nàng đã cùng cô cô diễn trò đối với phó phụ thân không phải một hai năm, nàng lập tức hiểu ý, chấp tay cung kính: “Tiểu nữ không dám, tiểu nữ chỉ than thở rằng ở Thanh Khâu chúng ta, nếu có vị thần tiên phạm lỗi bị đuổi đi, thì phải lập thật nhiều đại công đại đức mới có thể được trở lại tiên phận. Mấy ngày gần đây nghe cô cô nói Nam Hoang có biến động, tiểu nữ vốn nghĩ, công chúa Tri Hạc là thần mưa, cũng có thể xuất chiến, còn lo ngại công chúa Tri Hạc bị phái đến Nam Hoang lập công rồi mới được trở về Cửu Trùng Thiên, thì ra cũng không cần phạt nặng như vậy, chỉ cần múa một bài là được. Tiểu nữ thấy đã uống công lo lắng cho công chúa, vậy nên ban đầu cười có phần thoải mái. Sau lại thấy giới luật ở Cửu Trùng Thiên thật sáng suốt, lại có tình nên mới cười thần phục. Nhưng lại vì vậy may mắn được ân xá, còn nếu một vị thần tiên nào không may chẳng có tài gì mà phạm lỗi, thì biết làm sao, vì vậy cuối cùng mới cười hồ nghi”.

Chư tiên dự yến cũng nghe ra, lời nói của vị đế cơ Thanh Khâu kia đang làm cho Thiên Quân mất thể diện, nhưng phản bác của nàng cũng muôn phần thành thật, muôn phần khiêm nhường, muôn phần cung kính. Sau đó Phượng Cửu cung kính chấp tay hướng về chư tiên, khiêm tốn nói: “Nơi thôn dã hiểu biết hạn hẹp, khiến chư tiên chê cười”. Lúc ngồi xuống còn hướng về Thiên Quân phía xa chấp tay thành khẩn xá một vài. Liên Tổng Quân cầm quạt chỉ về bảo tháp bên cạnh Đông Hoa nói: “Nàng nói cay nghiệt, nhưng vừa đầm vừa xoa, miệng lưỡi này không thua kém hiền huynh, xem ra phụ thân đệ phen này đau đầu đây”. Đông

Hoa xoay chén trà trong tay, nhìn bộ dạng cổ tở ra giữ lễ của Phượng Cửu: “Sao có thể, ta nói giản gọn hơn nàng nhiều”.

Thiên Quân quả thực không ngờ sự thể lại diễn biến như vậy, nhưng ngài xứng là đấng Thiên Quân, tài đảo ngược tình thế của ngài kinh qua tôi luyện còn nhanh hơn lật trang sách, thiên nhân uy nghiêm đảo một vòng quanh điện, chớp mắt đã phán đoán ra lợi, hại, được mất, trầm giọng nói: “Những nghi hoặc của đế cơ Thanh Khâu nói ra rất đúng, giới luật của Cửu Trùng Thiên luôn rất nghiêm minh nếu Tri Hạc muốn trở lại Thiên giới, ắt phải lập đại công”, ngừng một lát, rồi tiếp: “Đúng là luật lệ đã được ghi rõ trong Thiên quy”. Nhưng, có lẽ thấy giới luật quá nghiêm minh, không thể hiện được sự nhân ái của ngài, dừng một lúc, bổ sung: “Có điều, biến động ở Nam Hoang hiện thời chưa rõ nội tình, tạm gác lại để sau nghị bàn cũng không muộn”.

Phượng Cửu vẫn nhẫn nại tiếp tục duy trì tư thái đoan khiêm thủ lễ, hướng về phía Tri Hạc nở nụ cười mãn nguyện. Sắc mặt Tri Hạc trắng như tờ giấy, đôi mắt hạnh đảo tròn như sắp tóe lửa, trừng trừng nhìn nàng. Vườn thượng uyển nhất thời tĩnh lặng, một giọng thanh lạnh đột nhiên vang lên: “Để bản quân quyết định”. Bàn tay chàng đặt lên đỉnh bảo tháp nhỏ trong tay, mắt hơi ngược: “Nếu để nàng quay về Thiên giới phải để nàng xuất chiến một phen”. Tri Hạc đột nhiên ngẩng đầu, sắc mặt trắng tuyết dần chuyển sang hồng, từ hai má lan ra, ánh mắt dần trở nên tha thiết, giống như được phục sinh.

Thiên Quân cũng hơi ngẩn người, bình thần lướt nhìn chúng tiên dự tiệc. Ngoài Đông Hoa, ở đây còn thượng thần Bạch Thiển có địa vị cao, ngài muốn hỏi ý Bạch Thượng Thần. Bạch Thượng Thần gập chiếc quạt trong tay, rất mực thân thiện mỉm cười, cất tiếng: “Ồ Thanh Khâu vốn được nghe, song thân đã tạ thế của công chúa Tri Hạc có ơn dưỡng dục đối với Đế Quân, Đế Quân quả là trọng tình trọng nghĩa”. Nói vậy xem như tán đồng. Phượng Cửu lạnh lùng liếc Đông Hoa, rồi nhìn Tri Hạc trên mặt là nụ cười chân thật, phụ họa cô cô Bạch Thiển: “Đế Quân và công chúa quả thật là huynh muội chí tình”. Sau đó không nói gì thêm, cúi đầu cắn hạt dưa, chư vị thần tiên khác đương nhiên không ai có gan làm Đông Hoa mất thể diện. Thiên Quân theo thói quen trầm ngâm một lát, rồi trầm giọng phê chuẩn.

Một loạt biến cố xảy ra đột ngột, khiến chúng tiên ngẩn người, nhưng đa phần chỉ hiếu kỳ, rốt cuộc chuyện gì đang xảy ra, họ cũng vẫn không rõ, chỉ là biết thêm một điều: Hôm nay được chứng thực các vị thượng thần, thượng tiên trong những tin đồn nghe được trước đây. Ví dụ, vị tiên sáng nay bị Đông Hoa trêu đùa trong điện Thanh Vân, thì ra không phải là công chúa Tri Hạc, nghĩa muội của Đế Quân, mà lại là điện hạ Phượng Cửu, đế cơ của Thanh Khâu nức tiếng đã lâu. Cũng có một hai vị tinh mắt nhìn ra ẩn tình vì ngồi cách khá xa chủ tọa nên ghé tai nhau thì thầm: “Thật ra chuyện này, ta hiểu thế này để xem có đúng không, đây chính là tiểu cô cô tranh sủng với đại tẩu. Hình như tiểu cô cô có tình ý với nghĩa huynh của mình khiến đại tẩu chướng mắt, cho nên...”. Sau đó vị tiểu tiên tinh mắt này do khả năng phán đoán tình huống, suy diễn logic nên về sau được điều bổ về chỗ Ti Mệnh trợ quản sổ sách ghi số mệnh của người trần, rất được Ti Mệnh coi trọng, tiền đồ vô cùng sáng sủa.

Thực ra chuyển đi này, Bạch Thiển thay mặt phu quân Dạ Hoa đến dự tiệc.

Thượng thần Chiết Nhan ở rừng đào mười dặm, tối qua đã đại giá Thiên môn, vị thượng thần này xưa nay một lòng bảo vệ huynh muội Bạch gia, nói là có việc cần nhắc nhở riêng thái tử, cầm danh lệnh đi cùng Dạ Hoa. Một số công vụ quan trọng của phu quân, Bạch Thiển thường làm thay.

Bản tính Bạch Thiển ngại phiền phức, không thích tiệc tùng, thấy rượu quá tam tuần, Thiên Quân theo lệ đã sớm cáo lui, nên cũng muốn rút. Vốn định cùng Phượng Cửu dâng hoàng cáo từ, nhưng thấy nàng ngồi một mình tự rót rượu uống hứng khởi, thầm nghĩ Phượng Cửu bản tính sôi nổi, ngày ngày phải ở lý trong điện Thanh Vân cũng không hay, ra ngoài hoạt động mới tốt, mới phù hợp bản tính của người trẻ tuổi, vì vậy chỉ dặn vài câu, nhắc nàng cẩn thận.

Nhưng lời dặn của cô cô đã vô ích, đêm nay Phượng Cửu uống rượu rất thoải mái. Có vị thần tiên nào mang rượu đến kính, nàng đều một hơi uống cạn. Chúng tiên đều trầm trồ tán thưởng. Có câu, tính cách người ta bộc lộ qua uống rượu, cho nên ai cũng nghĩ vị nữ quân này tính cách phóng khoáng, mạnh bạo không câu nệ lễ nghi, chúng tiên muôn phần khâm phục. Nhưng điều đó quả thật là hiểu lầm. Thực ra rượu dùng cho dạ yến tối nay là loại rượu hoa quả, rượu này vị thanh, ngấm lâu nhưng rất mạnh. Phượng Cửu đâu có biết, cứ nghĩ đó là loại nước quả nào đó, cảm thấy uống nước quả mà cũng khép nép đoan trang, đâu phải

là phong cách của Thanh Khâu Phượng Cửu này... Ngoài ra, còn điều nữa, nàng cảm thấy tối nay tâm hỏa hơi vượng, nên muốn dùng nước quả để giảm nhiệt.

Nhưng uống mãi uống mãi, cảm thấy hơi choáng, đầu óc bỗng u mê không rõ lúc này là ngày nào, tháng nào, năm nào, đây là đâu, những người xung quanh là ai. Chỉ lảng máng nghe ai đó nói, tiệc tàn, sau đó rất nhiều vị thần tiên lần lượt đến chào cáo lui, thần trí nàng đã bắt đầu rối loạn, nhưng vẫn cố giữ vẻ điềm tĩnh đoan trang, đáp lễ từng vị.

Một lát sau, vườn thượng uyển đã tĩnh lặng không một tiếng người, chỉ còn dạ minh châu tỏa sáng giữa tán lá, cây vô ưu cành lá đung đưa đổ bóng lấp loáng trên mặt đất.

Phượng Cửu nhìn đắm đắm vào chén rượu trong tay. Tửu lượng của nàng thực ra rất tốt, cho dù say, người ngoài cũng khó nhận ra, chỉ có phản ứng hơi chậm một chút, tỉnh thoảng quá say thì không có phản ứng gì. Ví dụ như lúc này, nàng thấy đầu óc trống rỗng, mình là ai, ở đây làm gì, trong chiếc cốc nhỏ trong tay là thứ gì, nàng hoàn toàn không biết.

Phượng Cửu nếm thử một chút, nhận thấy mùi vị của nó rất an toàn, đột nhiên thấy hơi khát nước, lại thấy cái chén rượu nhỏ, nghĩ ngợi một lúc, muốn đổi sang cốc trà, rồi nghĩ lại, nên đổi sang ấm trà thì hơn... Đột nhiên có tiếng bước chân thong thả đi tới.

Hương bạch đàn thoang thoảng lan ra, tiếng bước chân dừng lại trước mặt nàng.

Nàng hiếu kỳ ngẩng đầu, nhìn thấy Đông Hoa đã đi rồi lại quay trở lại, mắt hơi cúi, ánh mắt dừng lại trên bàn tay nàng: “Nàng vẫn còn ở lại đây làm gì?”.

Vừa nhìn thấy chàng, đầu óc nàng này giờ vốn đã u u rối loạn, tức thì bình tĩnh, đột nhiên nhớ ra chàng là ai, mình là ai. Ký ức của ba trăm năm trước thực kỳ lạ, những chuyện xảy ra trong ba trăm năm ấy nàng không nhớ gì hết, chỉ cảm thấy lúc này nàng vẫn ở trong cung Thái Thần, còn người đàn ông dung mạo tuấn tú, có mái tóc trắng và đôi mắt sâu thẳm trầm này là Đông Hoa, mà nàng là con tiểu hồ ly rất thích chàng, tìm mọi cách cuối cùng được ở bên chàng.

Nàng thần thời nhìn chàng hồi lâu, rồi chìa cốc trà trong tay cho chàng xem: “Uống nước quả thôi mà”.

Đông Hoa cúi xuống ngửi chiếc chén nàng chìa ra, rồi ngẩng nhìn nàng: “Đây là rượu”.

Nàng lại nhìn chàng lần nữa, mặt đầy băn khoăn, thấy tay chàng cầm vật gì trông tựa tháp ngọc, lập tức bỏ qua vấn đề rốt cuộc mình đang uống gì, do dự hỏi chàng: “Có phải chàng định đi giao đấu với ai?”. Suy nghĩ một lát lại nói: “Vậy hãy mang thiếp đi, thiếp sẽ không làm phiền chàng”. Nàng quên mất hiện mình đã là con người, vẫn tưởng còn là tiểu hồ ly để chàng thoải mái ôm vào lòng, khoát tay ra hiệu: “Thiếp bé tý thế này chàng nhét vào đâu chẳng được”.

Chiếc trâm hoa trên đầu hơi lỏng, rơi “cạch” xuống mặt bàn. Đông Hoa ngồi xuống bên cạnh, tiện tay nhặt lên, đưa cho nàng: “Nàng say rồi”.

Nàng đắm đắm nhìn chiếc trâm, nhưng không nhận ra, lại nhìn sang chỗ khác, nghĩ một hồi, ngoan ngoan gật đầu “Có thể hơi một chút”. Lại ôm đầu nói: “Chóng mặt”. Có lẽ do chóng mặt, người từ từ đổ sang bên.

Đông Hoa đưa tay đỡ, thấy nàng đã ngồi thẳng, mới nói: “Còn nhớ đường không? Ta đưa về”.

“Nói dối”. Nàng cầm cái chén ngọc ngẩng một hồi, nói như trong mộng: “Hồi đó chàng định đi xử...”, ngây người, ôm đầu nghĩ một lúc, “Người đó tên gì nhỉ?”. Giọng tủi thân: “Chàng bảo thiếp cứ ở đó đợi chàng, sau đó chàng không quay lại”. Rồi gay gắt lên án, “Cuối cùng vẫn là thiếp đi tìm chàng”.

Đông Hoa đang ngẩn ngía làm thế nào cài chiếc trâm cho nàng, vừa ướm lên tóc mai, vừa nghi hoặc hỏi: “Chuyện xảy ra khi nào?”.

Nàng cúi đầu ngoan ngoan để cho Đông Hoa cài trâm ình, nghe vậy ngược lên: “Cách đây chưa lâu”. Đông Hoa nói: “Ngồi yên”. Nàng ngoan ngoan ngồi yên, nhưng lại nói chắc chắn: “Thiếp không nhớ nhầm đâu”. Rồi nói thêm: “Trí nhớ thiếp rất tốt”. Sau đó kết luận: “Hồ ly bọn thiếp trí nhớ đều rất tốt”.

Đông Hoa cài bông hoa ngay ngắn lên tóc mai của nàng, ngắm nghía một lúc, lên tiếng: “Nàng lại nhận nhầm người rồi ư? Ta là ai?”.

“Đế Quân”. Nàng đứng lên, đôi mắt to đen đăm đăm nhìn chàng, dường như nhớ ra điều gì, lại nói: “Đông Hoa, nhưng chàng rất xấu”.

Nghe nàng gọi thẳng tên mình, chàng có phần ngạc nhiên, lại thấy buồn cười nhìn nàng hỏi: “Tại sao?”.

Nàng thật thà nói thẳng: “Chàng nói thiếp chỉ là con thú cưng chàng nuôi trong nhà”. Mắt thoáng ướt: “Lúc thiếp bỏ đi, chàng cũng không giữ lại”.

Đông Hoa ngẩn người, nói: “Ta không nhớ rõ, ta...”. Còn chưa nói hết, nàng lại lảo đảo, ngã vào ngực chàng, thì ra đã quá say.

Đông Hoa cúi nhìn nàng, những lời vừa rồi của nàng, đương nhiên nói sảng, không cần bận tâm. Ánh sáng xanh từ dạ minh châu phủ lên mặt nàng, chàng chưa bao giờ nghĩ, lúc say nàng lại như thế, thì ra nàng cũng có lúc ngoan ngoãn như vậy.

Đông Hoa ôm nàng vút lên không, định đưa về điện Thanh Vân, thấy nàng vô ý thức vùi đầu vào ngực mình, bàn tay ngọc náu chặt vật áo chàng, dấu hoa phượng vũ trên trán đỏ chói muôn phần diễm lệ, gương mặt phấn hồng khả ái vô tội, hoàn toàn không giống một nữ vương tôn quý uy nghiêm. Mà lại hơi giống... Vừa rồi nàng nói gì nhỉ? Chàng nghĩ lại, à đúng rồi, giống con thú cưng.

3. Q.1 - Chương 3

Sáng sớm hôm sau, Phượng Cửu xoa thái dương bước ra khỏi điện Khánh Vân, trong tay còn cầm chiếc áo chùng đàn ông màu tím, đầu óc ong ong, u u, mơ màng hỏi Cục bột nhỏ: “Cái gì đây?”.

Cục bột nhỏ đang ngồi dưới cây tử đằng trong sân ăn sáng cùng song thân, nghe vậy miệng ngậm cái thìa, ngắm nghía một hồi lâu, nắm đấm tay phải đấm mạnh vào tay trái, dường như đã nhận ra nói: “Đó là áo ngoài của Đông Hoa ca ca.”

Dạ Hoa Quân, phụ thân của Cục bột nhỏ tay đang cầm đũa chợt dừng lại, nhíu mày nói: “Lúc còn nhỏ, ta gọi Đông Hoa là thúc thúc.”

Cục bột nhỏ há hốc miệng, rồi ngậm lại, cúi đầu bấm đốt ngón tay nhẩm tính.

Phượng Cửu sững sờ đứng ngây, nhìn chằm chằm vào chiếc áo chùng tím trong tay, đoạn bước đến trước cửa ngẩng nhìn xem có ba chữ “Điện Khánh Vân” hay không, rồi quay lại nhìn Cục bột nhỏ, miệng lắp bắp: “Sao... sao lại thế này?”.

Bạch Thiển đang múc bát cháo thứ hai cho Cục bột nhỏ, nghe vậy liền trấn an: “Cũng không phải chuyện gì lớn, đêm qua con uống say, Đông Hoa có lòng tốt đưa con về điện Khánh Vân, nhưng con say quá, nắm chặt vật áo chàng ta nhất định không buông, gọi mãi không tỉnh. Chẳng biết làm gì, chàng ta đành cởi áo ngoài để lại đây”.

Phượng Cửu nghĩ một lúc, nói thẳng: “Chắc chàng cũng chỉ là tiện đường thôi, chẳng phải chuyện gì mờ ám, thế cũng tốt, không phương hại đến thanh danh của con, cũng chẳng phương hại đến thanh danh chàng”.

Bạch Thiển phân vân nhìn nàng: “Nhưng, con cũng biết Đông Hoa không thể ngủ lại điện Khánh Vân, áo ngoài thì đã cởi cho con, chàng ta cũng ngại, vả lại điện Khánh Vân không có xiêm y phù hợp với chàng ta, Cục bột nhỏ liền tới chỗ ta mượn xiêm y của Dạ Hoa”.

Phượng Cửu gật đầu nói: “Thế cũng phải”. Nói đoạn, bước đến định dùng bữa với mọi người.

Bạch Thiển ho một tiếng, nói tiếp: “Ta... ta ngủ hơi say, Cục bột nhỏ đứng ngoài sân, nói hơi to, e là cả cung Tẩy Ngô đều nghe thấy...”.

Phượng Cửu dừng bước, quay lại nhìn A Ly: “Đệ nói thế nào?”.

A Ly Cục bột nhỏ đầu môi lẩm bẩm: “Chỉ nói thật thôi”.

Phượng Cửu thở phào.

A Ly diễn lại cảnh đêm qua: “Đông Hoa ca ca ôm Phượng Cửu tỷ tỷ về điện Khánh Vân, Phượng Cửu tỷ tỷ níu chặt huynh ấy nhất định không buông, Đông Hoa ca ca liền bế tỷ tỷ một lúc. À, còn cởi cả xiêm áo, nhưng huynh ấy không có đồ thay, cho nên con đến mượn của phụ thân. Mẫu thân, có phải phụ thân lại đến chỗ mẫu thân không...?”. Rồi phẩy tay nói với Phượng Cửu: “Đệ nói như thế đó”.

Phượng Cửu ngả nhào từ thêm điện xuống.

Hơn hai trăm năm qua, ngay từ khi Phượng Cửu thừa kế đế vị từ cô cô Bạch Thiển. Thượng thần Bạch Dịch ngày đêm nóng lòng muốn tính chuyện hôn sự cho con gái. Là phụ thân của nàng, ngài e Phượng Cửu tuổi còn nhỏ đã phải gánh vác trọng trách nữ vương, khó lòng trấn quản cả tứ hải bát hoang rộng lớn, luôn muốn tìm cho nàng đáng phu quân tài trí, có thể hỗ trợ nàng.

Thâm tâm ngài không có thiện cảm với Cửu Trùng Thiên, chỉ vì Phượng Cửu tuy là nữ nhi nhưng tài mạo vô địch Thanh Khâu, bất đắc dĩ, ngài mới phải lựa chọn rể hiền ở Thiên Cung. Nhân dịp tham dự đại hôn của Bạch Thiển, ngài lệnh cho Phượng Cửu đi theo, còn phải lưu lại Thiên Cung một tháng, bề ngoài thì thể hiện sự quan tâm của nhà gái, nhưng bên trong ngầm ý để Bạch Thiển quan tâm đến sao Hồng Loan của cô cháu gái. Ngài nghĩ, như thế cũng là dịp để Phượng Cửu gặp gỡ những trang nam tử tuấn tú tài hoa, mở rộng đường nhân duyên của nàng.

Phượng Cửu ở Thiên Cung một tháng, sao Hồng Loan vẫn mờ mịt, nhưng bản tính con trẻ lại tăng gấp bội. Tính ra chỉ còn ba ngày nữa là phải về Thanh Khâu, cảm thấy không nên uổng phí thời gian, nàng liền dành mấy ngày cuối đi dạo khắp Cửu Trùng Thiên, đem theo A Ly Cục bột nhỏ đến thẳng Hỷ Thiện Thiên là nơi phong cảnh đẹp nhất Cửu Trùng Thiên.

Bên cạnh khóm hoa câu tô ma phía sau Thiên môn, một đám tiểu tiên đang tụ tập cá cược gì đó, từ sau dạ tiệc ở vườn thượng uyển bị A Ly hét toáng như vậy, mấy ngày nay Phượng Cửu luôn để ý tránh thị phi, không dám đến những chỗ đông người, nhưng lại không kìm được hiếu kỳ, liền bảo A Ly lại gần ngó xem, còn mình trốn phía sau cây trầm hương đại thụ, phe phẩy chiếc khăn tơ, nằm hóng mát.

Cây trầm hương đại thụ mà nàng nằm hóng mát dưới gốc chính là cây lớn nhất, là đại vương thụ của rừng trầm hương, đã có tuổi thọ vạn vạn năm, cao to sum suê tốt rợp trời.

Thật không may, đó là chỗ nghỉ ngơi hàng ngày của Đông Hoa Đế Quân.

Thật không may, hôm nay Đông Hoa lại ngồi trong bóng râm khuất sau thân cây nghiên cứu kinh Phật.

Thật không may, một cơn gió mang hương trầm ngào ngạt thổi qua, khiến Phượng Cửu hắt hơi một cái, làm kinh động Đông Hoa đang chú mục lần giở kinh Phật, chàng hơi dịch cuốn kinh thư sang bên, ngược nhìn, ánh mắt dừng lại trên người nàng. Phượng Cửu tinh thần vốn vững vàng, chẳng hề giật mình chút nào, vẫn ung dung nằm chờ A Ly quay lại.

Lát sau, A Ly từ chỗ đám cá cược lao đến như cơn lốc, chắp tay vào cái eo béo tròn, thở dốc hai hơi, lắp bắp nói: “Họ đang đặt cược từ xa, họ cược... Đông Hoa ca ca... à, thúc thúc, à gia gia[1]...”, A Ly lúng túng liên tục sửa lại cách xưng hô: “... Họ đang cược sau này Đông Hoa sẽ lập tỷ hay công chúa Tri Hạc làm đế hậu!”.

[1] Gia Gia: Ông.

Phượng Cửu một tay bám vào cây trầm hương phía sau, tay kia lau lau mồ hôi lạnh đang túa ra trên trán, trấn tĩnh nói: “Đệ còn nhỏ biết thế nào là cược từ xa?”.

A Ly mặt ỉu xiu phụng phịu: “Đệ không biết, nhưng đệ rất hiếu học, liền hỏi một vị tiểu tiên ca ca cùng đứng xem bên ngoài. Cuối cùng tiểu tiên đó cũng không nói rõ được gì, chỉ cho biết đã có hai mươi lăm quan đặt cược vào công chúa Tri Hạc, chỉ có ba quan đặt vào tỷ, tiểu ca ca đó còn nói, ca ca khinh suất đặt nhầm cửa”. Rồi rầu rĩ nói tiếp: “Đệ chưa hiểu thế nào, nhưng không nỡ để tỷ đợi lâu, mới lạng lẽ chuẩn

đi. Trước lúc chuồn, còn thấy tiểu ca ca đó thảo luận với ca ca khác xem có thể đem ba quan cước cho tỷ chuyển sang cước cho công chúa Tri Hạc không”.

Phượng Cửu trầm ngâm hồi lâu, lôi trong tay áo ra một cái túi màu vàng, đổ ra là một đồng hồng bảo thạch lấp lánh lóa mắt, lại tháo trên cổ sợi dây trang sức bằng đá lục lam chạm khắc rất đẹp, sau đó tháo nốt miếng ngọc bội màu lam chạm trở hình phượng đeo ở thắt lưng, gom hết lại đưa hết cho A Ly, trịnh trọng nói: “Đệ đem hết đi mua cho tỷ hai trăm văn”. Ngừng một lát lại nói: “Tất cả đều đặt vào tỷ”.

A Ly nhận túi châu báu ngấm ngấm một hồi, kinh ngạc, hỏi: “Đệ còn nhỏ thế này, tỷ đã dạy đệ ăn gian sao?”.

Phượng Cửu liếc Cục bột nhỏ, hạ giọng nói nhỏ: “Phàm là thần dân Thanh Khâu hành sự đều đứng đầu, tỷ tỷ của đệ không chịu đứng dưới người khác, đó là khí độ quân vương, không tin, đệ nghĩ lại xem”.

A Ly chẳng buồn nghĩ nói ngay: “Đệ nghe tiểu cửu cửu nói thành tích học của tỷ chưa bao giờ đứng đầu, toàn đứng dưới người ta, còn có mấy môn học đứng cuối cơ!”.

Phượng Cửu ho một trận: “Là đáng trọng phụ có thứ cần làm, có thứ không, sự học của đệ chẳng phải cũng thế”.

A Ly lầu bầu: “Nói bừa, đệ trước giờ chưa bao giờ đứng cuối”.

Phượng Cửu rùng mình, dường như nhớ lại kỷ ức đáng sợ: “Đó là vì đệ chưa học tới Phật lý, đệ không biết, nó khó thế nào đâu”.

A Ly rùng mình lo lắng: “Khó vậy sao?” Lại hình như không tin: “Nhưng đệ thấy Đông Hoa ca ca... À, thúc thúc, à, gia gia, thường cầm một quyển kinh Phật, vừa câu cá vừa xem chơi!”.

Phượng Cửu im lặng một lúc, thật lòng khen: “... Quá kỳ dị...”. Vừa nói xong, một làn gió thổi tới, mang theo mùi trầm hương ngào ngạt, khiến nàng khở sở hắt hơi liên mấy cái, không chịu nổi, bịt mũi chạy hai ba bước, mới nhớ ra, ngoài đầu dặn A Ly, “Mùi hương này tỷ chịu không nổi, tỷ đến rừng hoa phía trước chờ đệ”.

Trên cây trầm hương, Liên Tổng nhàn rồi, liền mang thanh kiếm Thương Hà đã mài xong đưa đến cho Đông Hoa, đúng lúc nghe được lời nhận xét thật lòng kia của Phượng Cửu. Đợi hai người đi xa mới phe phẩy chiếc quạt ngấm Đông Hoa một hồi: “Hiền huynh đã làm gì để được nàng khen như vậy?”.

Đông Hoa gấp cuốn kinh Phật, thản nhiên nói: “Khen ư? Thành Ngọc cũng khen đệ như vậy sao?”

Liên Tổng vuốt mũi: “A! Nàng luôn luôn khen đệ là kẻ vô lại”.

Hôm nay vừa ra khỏi cửa, Phượng Cửu đã cảm thấy xui xẻo.

Cửu Trùng Thiên lẽ ra phải là nơi may mắn, nhưng lúc ra đến cửa điện Khánh Vân nàng đã nhìn thấy hai con quạ liệng một vòng trên đầu, lại còn “bộp bộp” thả xuống hai bãi phân. Tất nhiên, chuyện nhỏ đó không đủ làm vơi nhiệt tình vui chơi của nàng. Ngay sau đó, đi đến cửa Tam Thập Tam Thiên lại gặp đám tiểu thần tiên đưa mình ra đánh cước với Tri Hạc, hơn nữa mình còn thua không ít. Tất nhiên, ngay cả chuyện đó cũng không đủ làm giảm hứng thú vui chơi của nàng. Nhưng liền sau đó, khi Phượng Cửu tìm được một chỗ thanh tĩnh để nghỉ chân, thì mùi trầm hương nồng nặc xông tới, mũi nàng xưa nay vốn rất mẫn cảm với mùi trầm hương, bây giờ ngứa ran, hắt xì liên tiếp.

Hàng loạt xui xẻo đó chứng tỏ hôm nay không thích hợp xuất hành, nhưng cảnh xuân phơi phới như thế, nếu quay về phủ e quá uổng phí. Sau một hồi chạy thực mạng, nàng lại rẽ vào một rừng hoa nhỏ an toàn, tĩnh mịch, lại nghĩ mặc dù xui xẻo, nhưng dù gì cũng đã để A Ly văn hồi vận xui của mình trong vụ cá cước kia, nghĩ vậy tinh thần lại phấn chấn, chuẩn bị du xuân. Bỗng từ bụi cây bên ngoài một giọng nói ung dung vang đến.

Tiếng nói lẫn trong tiếng gió thoảng qua, truyền thẳng vào tai nàng. Phượng Cửu vừa thầm niệm “A di Đà Phật” vừa nghĩ, xem chừng vận đen của mình hôm nay sẽ kéo dài vô tận.

Gần đây nàng đã định ình một nguyên tắc, mấy ngày còn lại ở Cửu Trùng Thiên, đề phòng bất trắc, cần hết sức tránh Đông Hoa, nàng đã nghiêm túc tuân thủ nguyên tắc đã định, luôn thận trọng, ai ngờ ở khu

rừng khuất nẻo, bé tý này lại chạm trán chàng ta, không hiểu là duyên phận gì! Nàng nghiêm mặt dặn A Ly: “Nếu lát nữa Đế Quân đi qua hỏi, đệ cứ nói chỉ có mình đệ đến đây bắt bướm”. Vừa dứt lời liền biến thành chiếc khăn lụa trắng muốt, yên lặng nằm trên mặt chiếc bàn chạm bằng bạch ngọc Nam Dương.

Từ sau bụi cây bà la có hai người bước ra, là Đông Hoa và Liên Tổng.

Phượng Cửu mặc dù đã biến thành chiếc khăn, nhưng vẫn nghe được, nghe tiếng bước chân đang tiến đến, hai người đang thông dong chuyện phiếm.

Liên Tổng nói đùa: “Nghe nói mấy hôm trước huynh đã chấp nhận chiến thư của Yến Trì Ngộ, ngày mai định đến núi Phù Vũ tham chiến, Trọng Lâm còn mang kiếm Thương Hà đến nhờ đệ mài, sao đệ không nhận thấy huynh có vẻ sắp tham chiến?”

Đông Hoa lơ đãng nói: “Thần kinh ta rất vững”.

Liên Tổng không thăm dò được tin gì hay, vuốt mũi cười khan, rồi chuyển sang chuyện khác: “Nói xem, năm xưa khi đúc thanh kiếm Thương Hà hiền huynh nghĩ gì? Chỉ một mảnh bằng bàn tay mà có thể khắc hơn một vạn rãnh, còn đục hơn năm ngàn lỗ nhỏ đều nhau trên đó. Khiến đệ mất bao nhiêu công sức mài giũa, không phải huynh có trò gì bí mật chứ?”

Đông Hoa nhớ lại: “Chẳng có gì bí mật hết. Chỉ nhàn rồi nghịch chơi”.

Liên Tổng yên lặng một lát, lại cười tiếp: “Bộ dạng quái quỷ này của huynh mà lại được cả tứ hải bát hoang ca tụng suốt mấy vạn năm, những là huynh thanh tịnh vô vị, chính trực, khí khái, vậy mà không bị ai vạch trần. Trọng Lâm thật đáng khâm phục”. Ngừng một chút lại tiếp: “Đệ đặc biệt nghi ngờ rốt cuộc không hiểu sao Trọng Lâm có thể làm được như thế”.

Đông Hoa trầm ngâm nói: “Người nói vậy...”.

Liên Tổng ngạc nhiên: “Thế nào?”.

Đông Hoa tiếp tục: “Ta cũng thấy Trọng Lâm quả đáng khâm phục”.

Liên Tổng: “...”.

Ngọc thể của Phượng Cửu nằm thẳng đơ trên bàn, nghe tiếng bước chân của hai người đã tới sát bên tai, trong lòng thực ra hơi phấp phồng, ma xui quỷ khiến thế nào nàng lại biến thành chiếc khăn, kể cả định trốn bọn họ, biến thành chiếc khăn cũng không phải thượng sách, huống hồ lại là chiếc khăn trắng như tuyết, để trên chiếc bàn trắng như tuyết, nhất định bắt thường, chẳng phải chỉ cần liếc mắt cũng bị phát hiện?

A Ly đứng một bên hành hai lễ chào hai vị tôn thần, ngoan ngoãn gọi Đế Quân là gia gia, rồi lại nói chừa thành tam gia gia. Liên Tổng đã lâu chưa gặp tiểu bối này, vui vẻ xoa đầu A Ly, nhân tiện hỏi han vài câu về sự học của nó. Cục bột nhỏ nghiêm trang trả lời từng câu xong xuôi, ngẩng đầu ngẩn ra, nhìn chiếc khăn vốn là Phượng Cửu biến thành đang bị Đông Hoa cầm trong tay lật qua lật lại ngắm nghía.

Liên Tổng quay lại hỏi: “Gì vậy...”.

Đông Hoa mặt thản nhiên như không trả lời: “Ta đánh mất chiếc khăn, tìm suốt mấy ngày nay”.

A Ly tròn mắt hốt hoảng, muốn phản bác, nhưng lại nhớ lời dặn của Phượng Cửu, miệng vừa há liền ngậm lại. Nhìn Đông Hoa thông dong gấp Phượng Cửu tỷ tỷ, cậu nhăn nhó, ngập ngừng, có vẻ thương xót nói: “Người... người nhẹ tay một chút, Phượng... Chiếc khăn có thể sẽ bị đau...”

Liên Tổng nghi hoặc chỉ cán quạt vào tay Đông Hoa: “Những vật này, rõ ràng là vật dụng của các nữ tiên, sao lại...?”.

Đông Hoa mặt thản nhiên, gấp chiếc khăn bỏ vào ống tay áo: “Nghe đồn ta là người kỳ dị, người kỳ dị dùng khăn của tiên nữ, thì có gì kỳ quặc?”.

Chiếc khăn trong tay áo bỗng rung rung, Liên Tổng thấy lạ, liền đi đến nhìn kỹ vào ống tay áo Đông Hoa, trở lại chỗ ngồi, cười ha ha nói: “Không kỳ quặc, ha ha, quả thật chẳng có gì kỳ quặc”.

Phượng Cửu bị gấp đẽ trong tay áo Đông Hoa, suốt đường cảm thấy ngột ngạt khó thở.

Nếu thời gian quay lại, nàng nghĩ nhất định nàng phải cân nhắc thật kỹ, ít nhất cũng biến thành cái cây, cho dù Đông Hoa tu luyện phi phàm, liếc mắt cũng nhận ra, nàng cũng không tin chàng có thể đem nhỏ nàng đem về.

Nhưng giờ sự thế đã vậy, muốn thoát thân cũng khó, trừ khi nàng bỏ qua thể diện của Thanh Khâu, biến trở lại thành nữ vương Thanh Khâu trước mặt chàng. Nhưng chắc chắn chàng đã nhận ra nàng là ai, ắt đang chờ đùa giỡn nàng một phen. Nếu nàng chỉ là người bình thường, mất thể diện một chút cũng chẳng sao, đằng nào nàng cũng đã quen với những chuyện như thế. Nhưng hiện nàng đường đường là nữ vương Thanh Khâu, làm gì cũng phải nghĩ đến thể diện của Thanh Khâu, nếu chuyện này truyền ra bị phụ thân biết, nhất định không thể tránh một trận đòn. Nàng âm thầm hối hận, lại lặng lẽ suy nghĩ một hồi, quyết định tiếp tục ẩn mình không hiện nguyên hình, có chết cũng không nhận mình là Phượng Cửu nữ vương Thanh Khâu, chỉ hóa thành chiếc khăn giản dị, hy vọng không làm Đông Hoa hứng thú, cuối cùng sẽ quẳng đi.

Mọi việc suy nghĩ ổn thỏa, nàng mới cảm thấy nhẹ nhõm, vừa rồi để không bị phát hiện, nàng đã đóng tứ giác[2], vì lúc này do hơi khó xác định phương hướng, liền xuất một ít công lực, mở thiên nhãn để nhìn cho rõ.

[2] Tứ giác: thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác.

Mắt chớp chớp, nhìn rõ ràng đã đến cung của Đông Hoa, hình như đây là hậu viện, chỉ thấy bờ đề văng sinh, xanh tốt mọc tràn lan khắp bức tường, giống như bức bình phong xanh thẫm. Dây leo mơn mẩn rung rinh, bên cạnh cửa vòm hiện ra một bóng áo ngân bạc như ánh trăng, chính là Chiết Nhan, vị thượng thần xưa nay luôn ẩn dật trong rừng đào mười dặm không màng hồng trần, đi sau là Cục bột nhỏ A Ly nhảy nhót như một cơn lốc nhỏ.

Phượng Cửu sửng sốt, ngẫm nghĩ một lát, đột nhiên cảm phục sự nhanh trí của Cục bột nhỏ, cảm thấy tiểu tử đó thật thông minh đi cầu cứu Chiết Nhan, vị thượng thần có phẩm vị cao nhất lại hay bảo vệ kẻ yếu, mà không đi tìm Bạch Thiên luôn thích trêu chọc nàng, vừa rồi đã coi thường tình tỷ đệ của hắn, lúc này bỗng thấy bội phần yêu quý biểu đệ nhỏ tuổi đó.

Chiết Nhan hàn huyên một lúc, tán thưởng vài câu về khu vườn của Đông Hoa đang trầm trồ khen chiếc lư hương chạm hình linh thú cát tường chế tác công phu bên cạnh chàng, liền bị Cục bột nhỏ đá chân, kéo áo, mới vòng vo, từ từ chuyển sang mục đích chính, nói với Đông Hoa: “Không giấu hiền huynh, hôm nay đến quấy rầy phủ đệ của hiền huynh, kỳ thực, là có chút việc nhỏ”.

Nói đoạn, đẩy A Ly đứng sau lưng ra phía trước, lại tiếp: “Tiểu tử này nhân lúc ngu đệ nghỉ trưa, lấy trộm cái khăn thêu ngu đệ mang đến định tặng mẫu thân nó, vừa rồi ừ ừ chạy về, hỏi ra mới biết đã làm mất cái khăn, nói là hiền huynh nhặt được”.

Dừng một lát, lại than thở: “Nếu là chiếc khăn tầm thường cũng chẳng sao, nhưng lại là chiếc khăn bà ngoại hiện đã vãn du của tiểu tử này có lòng thêu tặng mẫu thân nó, nhờ ngu đệ nhân chuyển lên Thiên giới lần này mang đi giúp, có ý nghĩa đặc biệt, thế nên ngu đệ mới đến đây, quấy rầy hiền huynh, xin lại chiếc khăn”.

Phượng Cửu vốn đang lo Chiết Nhan không phải đối thủ của Đông Hoa, nếu vừa mở miệng đã khách khí hỏi: “Chẳng hay hôm nay hiền huynh có nhìn thấy chiếc khăn thêu?”. Nàng dám mười phần chắc chắn, Đông Hoa sẽ mặt tỉnh khô trả lời: “Ta không nhìn thấy”. Nhưng vừa rồi cách nói của Chiết Nhan rõ ràng chặn đứng đường lùi của Đông Hoa, muốn phủ định cũng khó. Phượng Cửu bội phần khâm phục, Chiết Nhan quả không thẹn là củ gừng già, càng già càng cay.

Nằm trong tay áo của Đông Hoa, nàng vừa háo hức nghe chuyện, vừa đợi Đông Hoa bắt lư, đành phải lấy nàng ra, hai tay dâng nàng cho Chiết Nhan. Nhưng hiền nhiên nàng đã đánh giá thấp khả năng lì lợm của Đông Hoa, mấy ngón tay thon thả của chàng vừa lướt qua nàng, chớp mắt đã biến ra một chiếc khăn thêu giống hệt, cũng được gấp ngay ngắn, đưa cho Chiết Nhan, thần nhiên: “Vừa rồi ở khu rừng Hỷ Thiện nhặt được cái này, không biết có phải của thượng thần không”. Nói đoạn mở nắp lư, bỏ thêm hương vào, lại nói tiếp: “Nếu không phải, có thể đến cung Nguyên Cục tìm Liên Tổng Nguyên Quân hỏi, có thể là ông ta nhặt được”.

Chiết Nhan ngẫm nghĩ chiếc khăn, không tiện nói là đúng, cũng không tiện nói không, đầu gối mình tu

tiên mấy chục vạn năm, hôm nay xuất chiến lại thảm hại. Đúng lúc A Ly hắt hơi một cái, nước mũi rùng rùng, bèn cầm chiếc khăn tay nghe nói là cực kỳ ý nghĩa lau mũi cho nó, cười gượng nói: “Chỉ là một chiếc khăn, còn sợ hiền huynh lừa chiếm mất ư, hiền huynh ắt không làm việc thiếu đức đó, chiếc khăn này hẳn là thật rồi”.

Lại nhân tiện nói nịnh vài câu, rồi dẫn A Ly cáo từ.

Phượng Cửu buồn rầu nhìn theo bóng hai người đang rời đi, bởi vì vốn tai thính mắt tinh, thỉnh thoảng thậm chí có thể nhìn được cả ngàn dặm, tai theo kịp tiếng gió, lắng máng nghe thấy giọng Cục bột nhỏ tức tối: “Sao thượng thần lại thất bại, không cứu được Phượng Cửu tỷ tỷ, thượng thần chưa dốc hết sức, từ nay trở đi ta không chơi với thượng thần nữa”.

Chiết Nhan âm ừ, nói: “Đâu phải Đế Quân cướp mất tỷ tỷ của người, có chi ta phải dốc toàn lực trở mặt với ông ta? Có điều, năm trước xem mệnh cho Phượng Cửu, trong mệnh nhìn thấy phúc tướng, mà lại do chính điện hạ tạo ra, không chừng chuyển sang thân mệnh khác cũng nên”. Lại lẩm bẩm thêm một câu, “Nhưng, mấy vạn năm rồi ta chưa xem số mệnh, không biết lần này xem có chuẩn không”. Ngừng một chút, bỗng ngạc nhiên hỏi: “Ấy, Tiểu A Ly, ta xem mệnh, gần đây có phải tiểu tử người đang rơi vào lưới tình?”.

A Ly tư lự một hồi, bần khoản hỏi: “Lưới tình là gì?”.

Phượng Cửu âm thầm cắn đầu ngón tay, xem ra, tin mấy lời phán mệnh quái quỷ của Chiết Nhan thà tin vào mình còn hơn. Lòng bất giác thở than, dù là người hay là tiên, lúc gặp nạn quả nhiên chỉ có thể dựa vào bản thân mà thôi.

Trong sân, hương bạch đàn ngào ngạt, Đông Hoa dùng que cời vụn tro trắng phau đập bột lửa trong lư, đột ngột nói: “Còn định giả bộ đến bao giờ?”.

Phượng Cửu giật mình, quả nhiên chàng đã nhận ra, may vừa rồi nàng đã nghĩ được đối sách tuyệt diệu, lúc này mới có thể bình tĩnh đối phó.

Vì thế, nàng vô cùng bình tĩnh không trả lời.

Đông Hoa thông thả gác que cời sang bên, lôi chiếc khăn trong tay áo, giở ra soi trước ánh nắng, lúc sau, chậm rãi nói: “Hóa ra, biến thành khăn là hứng thú của nàng?”. Phượng Cửu cảm thấy kiểu suy luận đó thật kỳ quặc, nực cười, nhưng vẫn không lên tiếng.

Đông Hoa mỉm cười kín đáo, mặc dù chỉ lóe lên trong khóe mắt, nhưng Phượng Cửu nhìn thấy cũng sờn gai ốc, quả nhiên chàng ta nói: “Vậy thì tốt, ta đang thiếu chiếc khăn lau kiếm, từ nay làm phiền nàng rồi”.

Lau kiếm? Chính là thanh kiếm Thương Hà, một trong thượng cổ thập đại thần binh, uy danh chấn động tứ hải bát hoang, chém sắt chém đá mà như chém vào đất ư? Phượng Cửu cảm thấy rằng mình đang va vào nhau, lúc này do quá kinh sợ đã nhất thời quên mất nên đối đáp thế nào, liền ngay đó đã bị Đông Hoa thu về gấp bỏ vào tay áo.

Phượng Cửu vốn định tính kế lâu dài, cho rằng bị nhốt ở chỗ Đông Hoa dưới hình hài chiếc khăn, thì chỉ cần thi gan nhẫn nại, rồi chàng cũng chán mà thả mình ra, đây là cách mềm dẻo, ổn thỏa nhất, không làm nàng mất thể diện. Đâu ngờ Đông Hoa sẽ dùng nàng làm khăn lau kiếm, nàng biết chàng đã nói là làm. Thật ra tứ hải bát hoang mấy năm gần đây rất thanh bình, hầu như không có chiến tranh, dù chàng có ý định đó cũng coi như không có cơ hội, trước khi ngủ chợt nhớ ra Đông Hoa đã tiếp nhận chiến thư của Yến Trì Hội, ngày mai e là chàng ta sẽ mang kiếm Thương Hà đi làm một cuộc đại tàn sát, bỗng rùng mình, bay vút lên, lơ lửng trên chiếc giường gỗ hoa lê. Suy nghĩ hết nửa tuần nhang, nàng quyết chí đêm nay phải tìm cách trốn đi.

Để tránh kinh động Đông Hoa, Phượng Cửu từ đầu đến cuối thận trọng không hiện nguyên hình. Muốn vén rèm trường chui ra, nếu là người thì quá dễ dàng, nhưng vì là chiếc khăn quá mềm, không thể vén được bức rèm dài chấm đất. Cúi đầu nhìn thấy mái tóc trắng của Đông Hoa xoa trên gối ngọc, một chiếc chăn mây mỏng đắp ngang người, khuôn mặt đó, bất kể bao nhiêu năm vẫn đẹp như vậy, quan trọng là, có vẻ đang ngủ rất say. Trong hình hài chiếc khăn lụa, ngoài việc khai thông ngũ quan, nàng không thể vận ra pháp thuật nào để giúp mình trốn thoát. Cũng không hẳn không có cách, ví dụ có thể hiện nguyên hình, đồng

thời làm phép khiến Đông Hoa ngủ lịm, nhưng nếu bị chàng phát hiện thì cũng khá rắc rối, nếu thất bại hậu quả không biết thế nào.

Phượng Cửu suy nghĩ một hồi, đêm thâu tĩnh mịch không một tiếng động, gan cũng trở nên to hơn, sau khi nghĩ thông, nàng cảm thấy không bị mất thể diện vẫn tốt hơn, nhưng mất thì cũng mất rồi, chuyện này nếu truyền ra ngoài, bất quá cũng chỉ phải chịu một trận đòn của phụ thân thôi, mà nàng đâu phải chưa từng bị đòn, thỉnh thoảng bị một trận cũng coi như ôn lại thời thơ bé mà thôi. Nghĩ đến đây, trong lòng bỗng dưng phần chấn, vừa xoay người đã hóa thành một thiếu nữ xiêm y trắng muốt, ngón tay bắt quyết điểm nhẹ lên trán Đông Hoa. Chàng vẫn không có phản ứng gì. Nàng sững sờ nhìn tay mình, không ngờ thành công như thế, thảo nào nhân gian có câu, gan to chết no, gan nhỏ chết đói, nguyên do là vậy.

Tháng năm, về đêm vẫn còn hơi lạnh, mà cung Thái Thần xưa nay đầy hàn khí. Phượng Cửu vén rèm trưởng, quay lại nhìn lần nữa Đông Hoa đang ngủ say, còn làm một việc tốt, cầm tay chàng để vào trong tấm chăn mây, nghĩ thế nào lại kéo chăn từ ngang eo lên tận cổ, chèn chặn cẩn thận. Xong xuôi, đứng dậy, không ngờ mái tóc đen dài của mình lại quấn chặt vào mái tóc trắng của chàng, kéo thế nào cũng không ra, không biết pháp thật đó kéo dài trong bao lâu, dứt khoát biến ra chiếc kéo, cắt phăng lọn tóc ấy, không kịp sửa lại cho bằng, đứng dậy thò đầu ra khỏi rèm. Ai ngờ do biến thành chiếc khăn quá lâu, cơ thể nhất thời mất thăng bằng, loạng choạng ngã vào bức bình phong trước giường, một tiếng “rầm” vang lên, Đông Hoa vẫn không tỉnh giấc. Phượng Cửu mừng thầm, lấy làm đắc ý vì phép thuật của mình có phần tiến bộ, lại lảo đảo đi ra cửa phòng.

Tới ngưỡng cửa, sức nhớ ra một chuyện, lại trịnh trọng lùi hai bước, hướng vào chiếc giường buông rèm liên tiếp làm mấy pháp thuật hôn mê, đến khi nhìn thấy xuất hiện khí trạch màu tím chứng tỏ người đang ngủ say, lan tràn khắp bức rèm màu xanh ngọc, ngay cả chậu cỏ cát tường đặt ở chân giường cũng hơi heo héo như buồn ngủ, mới yên tâm thu tay về, đóng cửa phòng, đi theo hành lang, rẽ vào một khu vườn nhỏ, nơi hàng ngày Đông Hoa thường ngồi chơi.

Đứng trong vườn, Phượng Cửu phát tay áo, lập tức biến ra một viên dạ minh châu to như quả cam, nhờ ánh sáng của nó, vội vàng tìm cây hàn thạch thảo năm xưa nàng trồng trong khu vườn này.

Nếu tối nay không vì những lăm lăm nào đó mà vào cung Thái Thần, thì nàng suýt đã quên cây hàn thạch thảo quý giá ấy, thân rễ của nó chính là loại kỳ dược có thể giúp người ta quên đau khổ, hoa lại là một loại gia vị cao cấp. Năm đó Ti Mệnh đi Tây Phương nghe Phật Tổ thuyết pháp, lúc về có nhã ý mang tặng nàng, còn nói, đó là hạt giống cuối cùng trong tứ hải bát hoang mà ông ta tìm được ở Linh Sơn. Đáng tiếc khi đó nàng đã là một tiểu hồ ly ở bên cạnh Đông Hoa, với hình hài tiểu hồ ly chẳng có chỗ nào có thể cất giấu hạt giống, đành đem gieo nó trong vườn của Đông Hoa. Nhưng còn chưa đợi được đến khi cây hàn thạch thảo đơm hoa kết trái, nàng đã tự cắt đứt nhân duyên với Đông Hoa rồi rời khỏi Cửu Trùng Thiên. Bây giờ nghĩ lại hôm ấy nàng xiết bao đau đớn nên đã quên đem bảo bối này về, lòng bỗng lại xót xa, vậy là “mất bò mới lo làm chuồng” chạy đến lấy về.

Tìm một lúc lâu, cuối cùng nhìn thấy nó ở phía trong cùng một bồn hoa nhỏ, mọc khiêm nhường bên cạnh khóm sen tĩnh đế, nàng thận trọng đào bới tránh làm tổn thương bộ rễ của nó, xong xuôi gói cẩn thận giấu trong tay áo, mọi việc đã hoàn thành mới ngẩng lên nhìn khu vườn trước mặt. Năm xưa khi nàng là tỷ nữ, bị công chúa Tri Hạc hành hạ, không có may mắn cơ hội được vào khu vườn này của Đông Hoa, tuy về sau biến thành tiểu hồ ly, ở bên Đông Hoa có thể ngày ngày vào đây tung tăng nhảy nhót, nhưng rốt cuộc thế giới trong mắt hồ ly cũng có khác so với thế giới trong mắt con người, thế giới hồi đó cũng khác bây giờ.

Phượng Cửu nheo mắt ngắm mãi khu vườn. Khu vườn tuy nhỏ nhưng hết sức độc đáo, phía trước có một thác nước cao cả trượng ngăn cách với khu vườn khác, hai mặt kia là bức tường gạch mọc đầy bồ đề văng sinh, ban ngày nhìn không có gì khác so với các loại hoa lạ, nhưng ban đêm chúng lại lấp lánh phát sáng, bóng hoa trông giống những chiếc đèn lồng nhỏ, đẹp tuyệt vời, chẳng trách nó mang một cái tên rất mực tao nhã là Minh Nguyệt Dạ Hoa. Ở giữa khu vườn là một cây lá đỏ sừng sững vươn lên trời, bên cạnh là hồ sen nhỏ, phía trên hồ sen là ngôi lầu lục giác làm bằng gỗ bạch đàn. Nàng thở dài, đã nhiều năm trôi qua, nơi này vẫn không có gì thay đổi, lại là nơi có quá nhiều kỷ niệm.

Phượng Cửu không phải là thiếu nữ đa sầu, mặc dù những lúc tương tư Đông Hoa, thỉnh thoảng cũng uống chút rượu giải sầu, nhưng từ khi cắt đứt tơ tình chưa hề động đến một giọt rượu, ngay cả những hồi ức về Đông Hoa cũng phai nhạt nhiều. Nhưng hôm nay bước vào nơi từng ghi đậm dấu ấn, trên trời lại điểm vài

ngôi sao cô đơn, không khỏi gợi lên những hoài niệm xưa. Phượng Cửu thoáng sững sờ khi nhìn thấy bộ bàn ghế pha lê trong đình lục giác, thẳng thốt nhận ra mình rất cố gắng mới nhớ được một đoạn kinh Phật, nhưng những ký ức thuộc về mấy trăm năm trước lại còn nhớ rõ đến vậy, quả thực tựa như chúng đang hiện ra trước mắt.

Kỳ thực, lúc Phượng Cửu ra khỏi Thập ác liên hoa cảnh, ở bên Đông Hoa suốt mười hai canh giờ khi khu vườn này vẫn chưa có đình lục giác.

Lúc đó đang là những ngày hè nóng nhất, bộ lông hồ ly trên người làm nàng nóng phát điên, thường ngồi hóng mát một mình trong chiếc thuyền nhỏ trên hồ sen, đầu đội hai chiếc lá sen to. Đông Hoa thấy bộ dạng khổ sở của nàng, mấy ngày sau chặt hai cây bạch đàn, tự tay dựng ngôi đình trên hồ sen, nền lát lớp pha lê mát lạnh để nàng hóng mát. Lúc nàng nằm lẩn trên đó cảm giác vô cùng dễ chịu, lòng thầm thán phục tài của Đông Hoa. Về sau lại phát hiện tài năng của Đông Hoa không chỉ có thế, mà hương đốt cung Thái Thần sử dụng cũng do chàng tự tay làm, trà uống cũng tự trồng, ngay cả cốc chén uống rượu bằng gốm cũng do chàng làm, rồi rất nhiều bình phong trong cung cũng là do chàng vẽ. Phượng Cửu thầm suy tính, một mặt cảm thấy tự hào vì mình quả là có con mắt tinh tường; một mặt cũng thấy nếu có thể lấy chàng, trong nhà sẽ tiết kiệm không ít chi phí, càng suy tính, lại càng phấn khởi, lại càng thích Đông Hoa.

Cái sự thích của nàng thực dai dẳng và mù quáng, cảm thấy Đông Hoa cái gì cũng tốt, mỗi khi chàng làm xong món đồ nào, nàng luôn là người đầu tiên chạy tới ngắm nghía khen ngợi, dần dần, khiến Đông Hoa hình thành thói quen, làm được thứ gì, trước tiên đều đi tìm tiểu hồ ly đề nghị bình phẩm. Bởi vì chàng có rất nhiều thời gian, nên làm thứ gì cũng rất hoàn hảo. Thanh thoảng Phượng Cửu trộm nghĩ, bao nhiêu năm như vậy, có lẽ Đông Hoa luôn rất cô đơn.

Hôm đó quả thật là một ngày vô cùng bình thường, nàng nằm phơi bụng trong đình lục giác, vừa suy nghĩ làm thế nào chinh phục được Đông Hoa, vừa ôm cái bụng đói meo buồn rầu ngắm sao, càng ngắm càng đói, càng đói càng buồn. Bỗng nhiên ánh sao trước mặt tối lại, nàng chớp mắt, Đông Hoa tay cầm một chiếc đĩa sứ trắng đã ngồi trước mặt nàng, trong đĩa là một con cá sốt chua ngọt, đang bốc khói, tỏa mùi thơm.

Đông Hoa đặt cá xuống, liếc nàng một cái, không hiểu sao có vẻ đắn đo: “Ta làm đấy, vẫn còn nóng”.

Trước đây, nàng luôn buồn phiền vì nàng với Đông Hoa không có điểm gì chung, bởi vì những gì chàng biết, nàng hoàn toàn không biết, không ngờ, ngay đến biệt tài nấu ăn của nàng chàng cũng biết, có thể coi là đã tìm thấy điểm chung của hai cao nhân, cuối cùng cũng thấy yên tâm. Nàng có phần cảm động, đặt hai chi trước lên đầu gối chàng, nhẹ nhàng nhảy lên mặt bàn pha lê, đầu tiên dùng vuốt quẹt ít nước sốt đưa lên miệng, chợt nhớ ra mình không phải trong hình hài con người, không thể ăn theo cách này, liền rút chi lại, thẹn thùng dùng lưỡi liếm một miếng vào lườn con cá béo nục.

Đầu lưỡi vừa chạm vào nước sốt, liền dừng lại.

Đông Hoa tay chống má, chăm chú nhìn nàng: “Ngon không?”.

Nàng rút lưỡi, nhưng miệng vẫn cắn miếng cá, thực sự cảm thấy món này vô cùng vô cùng vô cùng khó ăn. Nhưng đột nhiên nhớ tới câu chuyện cô cô kể ngày xưa. Chuyện rằng, có một người vợ không thạo nấu nướng, ngày đầu tiên về nhà chồng, thật lòng muốn nấu cho chồng một bữa cơm ngon, người chồng ăn hết một mâm thức ăn, tấm tắc khen ngon, lúc thu dọn bát đĩa người vợ cảm thấy không yên tâm, bèn nếm thử một chút nước canh, mới biết, người chồng đã nói dối để lòng vui, đột nhiên cảm động rưng rưng, tình phu thê càng mặn nồng, để lại một giai thoại đẹp cho người đời.

Phượng Cửu nhắm mắt nghiêng rằng, chưa hết nửa tuần nhang đã chén sạch con cá, vừa ôm bụng quay về phía Đông Hoa nở một nụ cười mãn nguyện đặc trưng của loài hồ ly, rằng rất ngon, vừa hy vọng chàng quan sát kỹ sẽ phát hiện sự gượng gạo trong nụ cười mãn nguyện của nàng, mà nếm thử chút nước sốt, để hiểu nỗi ngượng ngập của nàng.

Đông Hoa quả nhiên giơ ngón tay ra, nàng nhẹ nhàng đẩy chiếc đĩa về phía chàng. Đông Hoa dừng lại, nàng lại đẩy đĩa tới, chàng giơ ngón tay vào cái mũi còn dính nước sốt của nàng, ngắm nghía một lúc: “Sao... vẫn muốn ăn thêm đĩa nữa ư? Hôm nay hết rồi, ngày mai lại làm cho người ăn”.

Nàng ngẩn ra nhìn chàng, mắt chớp chớp, đột nhiên cảm ngón tay chàng chấm vào nước sốt trên đĩa, cuối cùng chàng cũng hiểu ý nàng: “Không cần đâu, ta vừa nếm thử rồi”. Chàng nhú mày, “Rất khó ăn”. Lại

quay nhìn nàng: “Nhưng ta nghĩ hai loài khác nhau khẩu vị ắt có khác, nên mang đến để người nếm thử”. Cuối cùng kết luận: “Quả nhiên, khẩu vị của hồ ly các người thật khác thường”.

Phượng Cửu sững người, kêu lên một tiếng rồi ngã ra mặt bàn. Đông Hoa lo lắng hỏi: “Người muốn ăn vậy sao?”. Nói xong quay người bỏ đi, một lúc sau đã thấy trở lại, bê một đĩa nữa đặt trước mặt nàng. Chiếc đĩa lần này to gấp đôi đĩa lúc trước, bên trên là hai con cá béo mẫm nằm ngay ngắn song song. Phượng Cửu trợn mắt nhìn đĩa cá, kêu lên một tiếng, bỏ dậy, lại kêu lên một tiếng lần đứng ra.

Từ đó về sau, mỗi buổi sáng, Đông Hoa lại tận tình đem đến cho nàng một con cá chép béo mẫm, kỳ lạ là lần nào cũng đảm bảo mức độ khó ăn như nhau. Phượng Cửu trầm nghĩ, Đông Hoa là vị tiên hỷ nộ thất thường, nếu mình không ăn, làm chàng bẽ mặt, bề ngoài tuy không bộc lộ, nhưng sẽ để bụng, dần dần sẽ thành tâm bệnh thì thực đáng buồn. Nhưng cứ ăn mãi như vậy cũng không phải cách hay, quả thật Đông Hoa hiểu lầm nàng quá lớn.

Một ngày nọ, bà nội Thái Sơn đến thăm, vừa may bà cũng có một con thú cưng là một con hồ ly trắng. Phượng Cửu mưu mô, chia cho con hồ ly đó một nửa con cá ngay trước mặt Đông Hoa. Con hồ ly trắng dè dặt nếm thử nửa miếng, bỗng nó rướn cổ, kêu rống một tiếng, hai móng trước ra sức cào cào cấu yết hầu, cuối cùng nôn ra nửa miếng cá vừa ăn.

Phượng Cửu thông cảm nhìn con hồ ly trắng chạy như điên quanh sân như để tìm nước rửa ruột, chớp chớp mắt nhìn Đông Hoa, ánh mắt như nói: “Khẩu vị của hồ ly thực ra cũng bình thường, bữa nào thiếp cũng cố ăn, tất cả đều là vì chàng”. Đông Hoa đang rót trà, cảm quái ẩm nhìn nàng một lúc, dăm chiêu như có gì suy nghĩ, chợt hiểu ra: “Ồ, hóa ra trong loài hồ ly khẩu vị của người cũng khá đặc biệt”. Phượng Cửu gơ móng định lao vào chàng cào ột trận, nghĩ sao lại ngây người, tuyệt vọng bước hai bước, cuối cùng không chịu nổi từ từ khuyu xuống đất.

Mấy ngày sau, bộ lông đỏ mượt của Phượng Cửu bắt đầu rụng từng mảng bởi tài nấu ăn của Đông Hoa, nàng tuyệt vọng nghĩ, hy vọng để chàng phát hiện ra nỗi khổ của nàng quả là hết sức khó khăn, nàng cần tìm cách tự cứu mình. Suy đi tính lại, bây giờ ngoài nói thẳng ra chẳng còn cách nào khác. Nàng nghĩ có thể dụng hình vẽ để diễn đạt, hôm nay nàng cần lấy đủ dũng khí đối mặt với Đông Hoa, khẳng khái từ chối con cá chép béo mẫm kia. Lúc đi ngang qua thư phòng, lại vô tình nghe thấy Liên Tổng Quân rảnh rỗi qua chơi, trong câu chuyện với Đông Hoa, có nhắc đến nàng. Nàng cũng không cố ý nghe trộm, chỉ vì là hồ ly, thực sự có nhiều cái bất tiện, ví dụ, không thể bịt tai, nàng còn chưa kịp đưa hai chi trước ôm đầu, lời nói đã nhẹ nhàng bay vào tai.

Đầu tiên là tiếng Liên Tổng: “Trước giờ chưa từng nghe hiền huynh có nhà hứng nuôi linh thú, sao bây giờ lại nuôi con hồ ly đó?”.

Tiếp đến là tiếng Đông Hoa: “Nó rất đặc biệt, ta với nó xem như là có duyên”.

Lại tiếng Liên Tổng: “Huynh nói dối, đệ đâu phải chưa từng thấy những con hồ ly còn đẹp hơn, mấy nữ nhân của Bạch gia ở Thanh Khâu, dưới hình hài hồ ly đều là nhất đẳng mỹ nhân, con tiểu hồ ly lông đỏ kia có gì đặc biệt?”.

Tiếng Đông Hoa: “Nó cho rằng ta làm cá xốt chua ngọt rất ngon”.

Liên Tổng ngáp ngừng: “... Vậy nó quả thực rất đặc biệt”.

Câu chuyện dừng ở đó, ngoài cửa, Phượng Cửu sần sảo nhìn hai nhúm lông trên người vừa rụng xuống, lòng vừa phiền muộn vừa ngọt ngào. Mặc dù rất nhiều chuyện hiểu lầm, nhưng Đông Hoa cũng hầu như không có ý muốn tìm hiểu tâm ý của nàng, có điều, xét câu nói vừa rồi của chàng, hình như nàng giả vờ thừa nhận tài nấu ăn của chàng, lại khiến chàng thích thú, có thiện cảm với nàng? Vậy, nếu lúc này mình nhảy ra, nói thẳng cho chàng biết tất cả đều là đánh lừa chàng thì... Nàng rùng mình, cảm thấy bất luận thế nào, đó cũng là một hiểu lầm tốt đẹp, chi bằng cứ để nó tiếp tục tốt đẹp như vậy. Tuy rằng, nếu tiếp tục ăn món cá xốt của chàng, có thể nàng sẽ bị rụng trụi lông, nhưng thế thì sao, cứ coi như vào mùa thay lông vậy.

Không ngờ, sự kiên trì đó, kéo dài đến tận cái đêm nàng nản lòng rời khỏi Cửu Trùng Thiên.

Một cơn gió mát lướt qua đỉnh đầu làm Phượng Cửu thêm tỉnh táo. Tuy hơn ba vạn tuổi ở Thanh Khâu cũng chỉ coi là bậc tiểu bối, nhưng trải qua ít nhiều tình cảm chốn hồng trần, tuổi nhỏ nhưng nàng cũng

ngộ ra chút đạo lý. Ví dụ, thân là bậc tiên, tuổi thọ dài lâu, không tránh khỏi mấy phen hoan hỷ, mấy phen sầu bi tiếc nuối, những gì hoan hỷ thì nhớ lâu hơn, sầu bi chỉ cần nhớ một thời gian là được, có như thế mới có thể ung dung tư tại, tu đắc đạo. Ngày trước ở cung Thái Thần, quả thực sầu bi nhiều hơn hoan hỷ, lúc này, ở nơi đây, cuối cùng toàn nhớ những thứ khiến mình hoài niệm, có thể thấy đa phần hồi ức đều là hồi ức tốt đẹp, đa phần đều vui vẻ, vậy nàng cũng phải vui vẻ lên.

Nhảy qua hai ba bước lên đình lục giác, thử ngồi lên chiếc ghế pha lê từ lâu đã muốn ngồi thử, ngồi lên rồi lại cảm thấy nó không thoải mái như đã hình dung. Nàng nhớ hồi đó Đông Hoa thường ngồi chỗ này chỉnh sửa kinh Phật do Phật Đà ở Tây Thiên đưa tới, nàng thường gối đầu lên chân chàng ngắm sao.

Sao ở Cửu Trùng Thiên không có vẻ đẹp mơ màng tựa mỹ nhân e ấp như sao ở Thanh Khâu, mà đơn côi nơi cuối trời chẳng khác gì những cái bánh nguội lẩn lóc người ta chưa mua hết, thực sự chẳng có gì đáng ngắm. Chẳng qua là nàng muốn nhân cơ hội bộ ngoạn ngoạn để được ở bên Đông Hoa lâu hơn. Hai vị thúc thúc, bá bá của nàng đã lừa cưới được hai vị phu nhân thế nào, nàng biết rõ, thâm nghĩ đợi đến lúc nàng có thể nói được, cũng bắt chước hai vị thúc bá dũng cảm của mình, tìm cách lừa Đông Hoa đến Thanh Khâu, nàng sẽ nói với chàng thế này: “Ôi, chàng nhìn xem, sao ở đây to như thế, lại lạnh lẽo, chẳng đáng yêu chút nào, có dịp thiếp sẽ đưa chàng đến Thanh Khâu của thiếp ngắm sao”. Thời gian như bóng câu qua cửa, thoáng chốc đã trăm năm, câu nói dũng cảm kia cuối cùng không có cơ hội nói ra.

Đã sang giờ Tý, không biết từ đâu vẳng lại tiếng đàn réo rắt, giữa trời, một vầng trăng trong treo lơ lửng, các vì sao hình như đã chìm xuống Ngân Hà. Nàng tay chống má, ngẩng nhìn ánh trăng thanh lạnh, thì thầm: “Khi nào thiếp có thể đưa chàng đến Thanh Khâu của thiếp ngắm sao”. Vừa sức tỉnh lại ngây người, rồi lắc đầu mỉm cười, câu vừa nói ra được gió đêm mang đi phát tán trên đầm sen xanh biếc, thoát cái đã biến mất, tựa như nàng chưa hề nói ra.

Mấy cành diêm phù tươi tốt đung đưa che khuất ánh trăng, mấy hạt diêm phù tím tím rụng trên mặt đất, Đông Hoa khoanh tay ung dung tựa vào ô cửa hình trăng, trên người là chiếc áo ngủ lụa trắng và một chiếc áo dài khoác hồ bên ngoài. Chàng vốn dĩ muốn xem nàng trốn khỏi đây như thế nào, mới đi theo nàng tới khu vườn này, lúc đầu còn tưởng nàng vội vàng nên đi nhầm đường, hóa ra là nàng chủ tâm vào đây, đào bới lấy cây thảo dược của chàng, lại còn đắm chiêu ngắm nhìn từng quang cảnh nơi đây, sắc mặt lúc vui lúc buồn, cơ hồ đang có tâm sự.

Lúc trước Đông Hoa mở mắt, nhìn thấy làn khói tím gây ngủ từ phòng của mình lan ra, thoáng chốc đã tràn lan gần nửa cung Thái Thần, giống như dải mây cát tường vẩn vít, ắt là điềm lành. Chàng cho rằng, vừa rồi nàng làm phép thuật gây ngủ đối với chàng, chắc đã vận ra hết công lực. Tiếng nhạc văng vẳng từ hướng Đông Nam cũng nhỏ dần rồi chìm trong làn khói mê màu tím... Người làm phép thuật hoàn toàn không nhận ra, có lẽ đang chìm trong tâm tư nặng nề. Lúc này, làn khói tím đang dần dần lan vào khu vườn, bay qua thác nước, qua cây hồng điệp cao sừng sững, lan vào đình lục giác... Đông Hoa thầm đếm ba tiếng. Uỵch! Cô nương lòng nặng trĩu tâm tư đang ngẩng đầu ngắm trăng quả nhiên từ từ gục xuống.

Vén mấy cành diêm phù la đà, Đông Hoa chậm rãi từ sau ô cửa hình tròn bước ra. Trong vườn, tất thảy đều yên tĩnh, ngay ánh sáng của cây bồ đề văng sinh cũng nhạt hơn. Vào trong đình lục giác, hương gỗ bạch đàn ngàn năm dường như quấn quanh bên trong, không phát tán ra ngoài. Đông Hoa cúi đầu nhìn nàng gục trên chiếc bàn pha lê ngủ ngon lành, bất giác bật cười, bị trúng phép thuật của chính mình mà còn vô tư ngủ như vậy, thiên hạ chắc chỉ có nàng, chẳng trách nghe nói thượng thần Bạch Dịch phụ thân nàng, ngày đêm lo lắng tìm cho nàng đáng phu quân tài giỏi.

Chàng đưa tay làm một thủ ấn hướng về phía nàng phát nhẹ, biến nàng trở lại thành chiếc khăn, bỏ vào trong người, ung dung ra khỏi khu vườn đầy khói tím.

4. Q.1 - Chương 4

Phượng Cửu ngũ li bì không biết trời biết đất, lúc tỉnh lại, nghe bên tai có tiếng gió rít ù ù, tưởng vẫn đang nằm mơ, lại bình thần nhắm mắt ngủ tiếp. Hai mắt vừa khép, bỗng giật mình, lập tức mở ra. Mão Nhật

Tinh Quân điều khiển cỗ xe mặt trời, vung ánh ban mai vàng óng xuống khắp trần gian, tiến đến gần, nhìn thấy Đông Hoa, vội vàng xuống xe, cúi lạy.

Những ngọn núi ẩn trong mây chậm chậm trôi qua dưới chân, vài đỉnh xanh thẫm nhô lên lọt vào tầm mắt. Phượng Cửu ngưng hồi lâu, dốc sức vận khí run run thử nhấc tay, nhìn lại mình, quả nhiên vẫn còn là chiếc khăn lụa. Dáo dác nhìn quanh, muốn biết vì sao tiếng gió lại nghe rõ đến thế, lát sau mới phát hiện thì ra mình bị buộc vào vỏ bao thanh kiếm Thương Hà, đeo ở thắt lưng Đông Hoa, cùng chàng lướt gió cười mây.

Nàng hoang mang nhớ lại, đêm qua rõ ràng đã trốn ra ngoài, tại sao lại ở đây, chẳng lẽ sau đó lại bị bắt trở về? Nhưng sao không nhớ gì về chuyện đó. Có thể là nàng chưa hề trốn đi, Đông Hoa thay xiêm áo xong lại đặt nàng vào trong ống tay rồi đi ngủ, nàng cũng ngủ, sau đó tất cả đều là chiêm bao? Nàng cố giữ thân cho vững, càng nghĩ càng thấy có lý, rồi lại thấy đó là một giấc chiêm bao đẹp, giấc chiêm bao rơi lệ...

Khi núi Phù Vũ hiện ra trước mặt, tiếng gió rít thê lương, Phượng Cửu mới dần dần hiểu ra, hôm nay Đông Hoa có trận giao chiến với Yến Trì Ngộ, một trong bảy vị quân vương của Ma tộc, thì ra nàng xui xẻo ngẫu nhiên bị đưa đến Nam Hoang này.

Nói đến ân oán giữa Đông Hoa và Yến Trì Ngộ, phải tính từ ba trăm năm trước, theo đồn đại, nguyên cớ là vì một thiếu nữ. Nhưng lời đồn này chỉ lan truyền trong một số ít người, những ai hiểu rõ nội tình đều cảm thấy Đông Hoa rất oan uổng.

Chuyện là, năm xưa Chiêu Dương quân vương của Xích chi, một trong bảy chi của Ma tộc, muốn giao hảo với Thần tộc, bèn đem tiểu muội của mình là công chúa Cơ Hoành gả cho Thần tộc, chọn đi chọn lại, cuối cùng chọn Đông Hoa Đế Quân ở cung Thái Thần. Nhưng Chiêu Dương đâu biết, huynh đệ kết nghĩa của mình là Yến Trì Ngộ, quân vương của Thanh chi đã sớm có tình ý với công chúa Cơ Hoành, trưởng công chúa của Ma tộc được coi là có thể hiểu được tiếng nói của loài hoa. Tuy nhiên, công chúa Cơ Hoành bản tính đa cảm, dễ động lòng trước những công tử phong lưu biết làm thơ sầu muộn, chơi cầm khúc bi ai. Đáng tiếc, Yến Trì Ngộ có tiếng phong lưu nhất Nam Hoang, thực ra lại là người lỗ mãng, công chúa Cơ Hoành không mấy để ý đến chàng, mắt xanh lại hướng vào Đông Hoa, chàng trai ưu tú tư phong phi phạm mà ca ca nàng đã chọn. Thậm chí có vài lần, trước mặt Yến Trì Ngộ còn tán dương Đông Hoa vài câu. Lời tán dương đó, như mũi lửa ném vào cơn ghen đã tích tụ bấy lâu của Yến Trì Ngộ. Chàng Yến tức khí đầy vơi không thể nhẫn nhịn hơn nữa, lại không nỡ trút giận lên đầu mỹ nhân, liền hùng hổ cầm chiến thư đến cung Thái Thần, tìm Đông Hoa đòi quyết đấu. Lúc đó Đông Hoa đã ẩn trong cung nhiều năm không bận tâm thế sự, nhưng thấy đối phương đã đưa chiến thư đến tận cửa, đành chấp nhận. Núi Phù Vũ một trận ác chiến, trời đất tối tăm, có cây tan tác, cuối cùng do Yến Trì Ngộ chơi xấu nhân lúc Đông Hoa không đề phòng, dùng thuật Tỏa hồn ngọc nhốt chàng vào Thập ác liên hoa cảnh, cho nên Phượng Cửu mới có cơ hội ở bên bầu bạn với Đông Hoa ba tháng.

Khi đó Phượng Cửu thực lòng cảm tạ Yến Trì Ngộ, tưởng rằng bởi chàng can thiệp nên liên hôn giữa Đông Hoa với Ma tộc đương nhiên hủy bỏ, vậy là cũng phần nào an tâm. Hơn nữa, xem chừng Đông Hoa cũng không mấy hào hứng với chuyện liên hôn kia, dần dần buông lỏng cảnh giác, những tưởng có thể kê cao gối ngủ yên.

Nào ngờ ba tháng sau, cung Thái Thần chỉ sau một đêm muôn hoa đua nở, đèn treo hoa kết rục rở. Trong ánh chiều dương ảm áp, chiếc kiệu lộng lẫy đưa một đại đại quý nhân đi vào cung môn cung Thái Thần. Vị đại đại quý nhân này, chính là nàng Cơ Hoành hồng nhan họa thủy. Trên cầu Bạch Ngọc, giai nhân vén rèm xuống kiệu, ngón tay ngọc ngà yếu điệu vịn thành cầu chạm chim phượng tảo nhã, môi hồng răng trắng, mắt sáng đôn hậu, mặt hồ sóng xao, phát phơ khói biếc, mái tóc cuốn cao soi nghiêng đáy nước, chỉ một thoáng dừng chân liền trở thành bức họa tuyệt thế lung linh mộng ảo.

Phượng Cửu tựa vào chân Đông Hoa, ngẩn ra nhìn.

Cả cung Thái Thần, Phượng Cửu là người cuối cùng biết nguyên do cảnh tượng trên cầu Bạch Ngọc, mà lại qua miệng Tri Hạc, hóa ra Đông Hoa đã đồng ý hôn sự này, hình như còn rất thoải mái. Chỉ vài câu nói đơn giản, lọt vào tai nàng, giống như tiếng sét âm âm giáng xuống giữa trời quang, trong chớp mắt nàng cảm giác trời đất tối sầm.

Còn về ngày đại hôn, nương tử xinh đẹp trùm khăn đỏ không hiểu sao lại biến thành Tri Hạc, mấy ngày

cúi đầu trước khi bỏ đi, đầu óc nàng cứ hỗn loạn u mê, không sao hiểu được, nhưng hồi đó Tri Hạc nói với nàng. Rằng, ở phạm trần thường có những chuyện như thế, một vài nam thanh nữ tú có tình với nhau, nhưng do tuổi trẻ tình cảm thất thường, có khi không thực hiểu lòng nhau, phải đợi đến lúc một trong hai người chuẩn bị kết hôn, cả hai mới tỉnh ngộ, đó chính là ngưỡng mà những người hữu tình phải vượt qua, mới có thể nên duyên, do vậy mới có câu, hôn nhân là hòn đá thử vàng để biết ai chân tình ai không, nàng và Đông Hoa cũng như thế.

Hồi đó Phượng Cửu còn chưa từng trải, một lý do lạ lùng như vậy cũng tin. Nàng quá ngây thơ nên dễ tổn thương, chỉ cảm thấy trong lời giải thích của Tri Hạc có chỗ không thỏa đó là tuổi của Đông Hoa liệu có thể coi là trai trẻ hay không, ví với đá thử vàng e không ổn.

Bây giờ nghĩ lại, có thể tất cả đều là bịa đặt của Tri Hạc, nếu không có chi sau đó Thiên Quân nổi giận, đẩy nàng ta xuống Hạ giới khổ tu để trừng phạt. Từng trải nhiều, đầu óc không còn ấu trĩ như trước, về sau nàng ngẫm ra, rất ít khả năng Đông Hoa thích Tri Hạc. Nếu chàng loanh quanh, vì thực sự động lòng trước nghĩa muội nòng nọc kia, thì chàng cũng không xứng với tấm chân tình của nàng, với lòng ngưỡng mộ dành cho chàng bấy nhiêu năm, ngay từ thuở nàng còn thơ bé.

Rốt cuộc chân tướng thế nào, nàng chỉ suy đoán mơ hồ, lơ mơ cảm thấy sự thể có lẽ là như vậy, nhưng chuyện đó, cũng không biết tìm ai để xác nhận. Chỉ cho rằng, năm đó Đông Hoa đồng ý hôn sự với Cơ Hoàn, rất có thể là do khâm phục Cơ Hoàn. Thật ra, ngay con mắt nhìn khắt khe của nàng, cũng phải thừa nhận trong những tiên nữ, yêu nữ của tứ hải bát hoang, công chúa Cơ Hoàn là một nữ tử hiền lương, cương liệt hiếm có. Chưa kể dung mạo xinh đẹp, đức độ hiền lương, khiêm nhường thông tỏ lễ nghĩa, chỉ riêng sự hào hiệp vô tư giúp Đông Hoa và nàng mấy lần trong Thập ác liên hoa cảnh đã muôn phần đáng khâm phục. Đông Hoa thích nàng ta, có lẽ cũng do tất cả những cái đó, dù năm xưa ở Thập ác liên hoa cảnh, Phượng Cửu cũng từng cứu chàng, nhưng cho dù trong những vở kịch hoang đường nhất mà cô cô Bạch Thiển của nàng còn giữ được cũng không hoang đường đến mức, có kết cục thế này: một cô nương xinh đẹp và một con thú cưng cùng cứu chàng công tử, về sau công tử lại thích con thú cưng, không thích cô nương xinh đẹp kia. Vậy nên, thua Cơ Hoàn, nàng không có gì oán thán.

Trên đỉnh Phù Vũ gió gầm rít từng trận, trong chớp mắt mây cuộn cuộn kéo đến dày đặc, mênh mông nhưng tiêu điều, rất giống cảnh chiến trường. Phượng Cửu đang chìm trong hồi ức, lòng hơi ủ dột, nhìn thấy cảnh tượng trước mặt, đột nhiên cao hứng hẳn.

Nàng sinh ra trong thời bình, những trận chiến vĩ đại ghi trong sử sách, nàng chưa một lần chứng kiến, luôn phiến não vì chưa tích lũy được tri thức nào về mặt đó. Hiếm hoi mới có trận chiến giữa Dạ Hoa, phu quân của cô cô Bạch Thiển, với Quỷ Quân Kinh Thương hơn hai trăm năm trước, nghe nói là trận đại chiến, nhưng lúc ấy nàng rất xui xẻo đang bị mắc ở trần thế báo ân. Hai trăm năm nay, mỗi dịp sinh nhật, nàng đều thành tâm cầu nguyện, mong Thiên giới, Hạ giới có vài vị đại thần tiên nổi tiếng nào đó bất hòa mà nổi lên tranh đấu, nhưng tai ông trời không dài, chắc là không nghe thấy lời cầu nguyện của nàng, lại để họ tình cảm mỗi năm càng thêm hậu. Nàng vốn đã không còn hy vọng gì được thỏa ước nguyện kia, ai ngờ, hôm nay ngẫu nhiên lại may mắn được tận mắt chứng kiến. Lòng mừng khôn xiết.

Bất luận thế nào, vị Ma vương có thể coi là lừa được Đông Hoa, dù thủ đoạn có hơi bỉ ổi, nhưng cũng phần nào bộc lộ chút tài năng, có thể là một đối thủ tốt. Nghe đồn chàng ta bản tính phóng khoáng, phong lưu, nàng liền hình dung đó là một trang hảo hán tráng kiện, tay vung đôi rìu Tuyên Hoa, giậm chân là đất rung núi chuyển, hô một tiếng là gió vũ mây vần. Trong tưởng tượng của Phượng Cửu, Yên Trì Ngộ kia cũng sức mạnh vô song. Nàng vừa tưởng tượng, vừa chìm trong những tưởng tượng đó, nín thở chờ Đông Hoa vén lớp sương mù dày đặc, khiến nàng được chiêm ngưỡng vị anh hùng hảo hán kia.

Núi Phù Ngũ nằm ở giao giới giữa Đông Hoang thuộc quản quyền của Ma tộc và Nam Hoang lãnh thổ của Bạch Hồ tộc, uy nghi sừng sững chạm vào mây, là ngọn núi nổi tiếng ở Tiên tộc và Ma tộc.

Mây mù dày đặc, trên đỉnh Phù Vũ lại không hề có vị hảo hán tay cầm rìu Tuyên Hoa nào hết, chỉ thấy một chàng trai rất trẻ xiêm áo đen tuyền, dáng mảnh khảnh ngồi trên đỉnh núi đang sốt ruột cắn hạt dưa, vỏ dưa rơi đầy trên đất. Phượng Cửu nhìn quanh, tưởng là Ma vương có thể vì lý do nào đó đến muộn. Nhưng bỗng thấy chàng trai kia vọt lên một đám mây, xông thẳng đến chỗ họ. Thấy chàng trai mảnh khảnh, duyên dáng, môi hồng răng trắng, rất tuấn tú, không biết là thần tiên xứ nào, nàng bắt giác liếc nhìn.

Chàng trai tuấn tú cười mây dừng cách bọn họ mười trượng, không biết từ đâu rút ra một thanh trường kiếm, sát khí đằng đằng chỉ vào Đông Hoa, quát lớn: “Bà tổ người, đồ gấu Mặt lạnh, làm mỗ đợi chết mệt suốt nửa ngày, mỗ chúa ghét kẻ lè mề, hay là người sợ mỗ rồi! Mau rút binh khí ra, mỗ cùng người tốc chiến, hôm nay không đánh cho người rụng sạch răng thì mỗ đây không còn là mỗ nữa!”.

Phượng Cửu sững sốt.

Nàng sững sốt nhìn chàng trai đẹp mà luôn mồm xưng mỗ kia, liên tiếp nuốt nước bọt, dần hiểu ra chàng ta chính là Yến Trì Ngộ, một trong bảy vị quân vương của Ma tộc. Nhưng có điều không hiểu, nàng nghe đồn khá nhiều về Yến Trì Ngộ, đều nói đó là một Ma quân lỗ mãng, không hiểu phong tình cho nên công chúa Cơ Hoành mới không ưng. Lẽ nào ngay những mãng phu của Ma tộc đều bạch diện thư sinh, da dẻ mịn màng như thế? Nàng bất giác lại hình dung, vậy thì những trang quân tử nghe đồn rất mực phong lưu của Ma tộc trông sẽ thế nào? Khi nàng hình dung ra một đại hạo hán tráng kiện râu ria bờm xờm tay cầm quạt hô gió, hướng về mặt trời lặn, mặt sầu muộn ngâm nga mấy câu thơ bi lụy, đột nhiên bật cười.

Thái độ của Đông Hoa hoàn toàn đúng như nàng dự đoán, sau đoạn mở màn hùng hồn của Yến Trì Ngộ, chàng chỉ nho nhã gơ tay nói: “Xin mời!”. Thái độ cao ngạo đó khiến Yến Trì Ngộ nổi đóa giậm chân, trừng mắt vẻ lưu manh: “Mỗ mời bà tổ người!”. Lời vừa dứt, cuồng phong tức thì nổi lên, thổi bạt ma chướng xoáy tròn đằng sau người hắn, lộ ra mặt nước rộng ngút ngàn, trên mặt sóng đen cuộn cuộn, là một đôi giáp binh tay cầm binh khí xếp mấy hàng lừng lững uy nghiêm.

Phượng Cửu cho tới giờ chưa từng thấy cảnh tượng này, giật mình hoảng sợ. Đông Hoa lại rất bình tĩnh, còn gơ tay vuốt lại chiếc khăn là nàng bị gió thổi dúi lại, khiến nàng có thể bám chắc vào chuôi kiếm của chàng.

Yến Trì Ngộ cười khẩy, mặt diễm sắc như hoa xuân dưới trăng, lạnh lùng hừ một tiếng: “Mỗ dám tìm người đầu một mình, đã chuẩn bị vẹn toàn”. Phượng Cửu lại nghĩ miên man, Cơ Hoành không ưng chàng Yến kia, có lẽ còn ẩn tình khác, có thể nàng ta cho rằng, không nên lấy một phu quân có ngoại hình đẹp hơn mình, nếu sánh vai bên nhau e là mất thể diện. Lại thấy Yến Trì Ngộ chỉ tay vào đội binh giáp dưới chân, cười đắc ý, nụ cười khiến gương mặt chàng ta càng thêm rạng rỡ. Phượng Cửu nhìn chàng, thâm gặt đầu, phải rồi, Cơ Hoành không ưng chàng ta, đa phần vì lý do này.

Yến Trì Ngộ sau khi cười đắc ý, lập tức nghiêm mặt, lạnh lùng hét về phía Đông Hoa: “Đã nhìn thấy chưa, pháp trận yểm ma này mỗ vừa nghiên cứu thành công, được luyện từ bảy ngàn sinh linh cõi trần, tốn bao nhiêu tâm huyết của mỗ. Mặc dù đều là ác linh, nhưng nếu người đã thương chúng, là vĩnh viễn cắt đứt đường cái tà quy chính chuyển kiếp luân hồi của chúng. Mỗ muốn xem, hậu bối Thiên tộc các người tự xưng là từ bi, làm thế nào phá trận pháp này của mỗ!”. Trong chớp mắt, khi Yến Trì Ngộ vừa dứt lời, đội giáp binh ngưng tụ bảy ngàn sinh linh cõi trần, từng lớp lao vào họ như vũ bão, tất cả vẫn trong hình hài con người, nhưng ánh mắt u tối dữ tợn tham lam như mắt sói, binh khí trong tay tỏa sát khí tăm tối của tử địa.

Trong cuộn cuộn sóng nước mênh mông, bảy ngàn sinh linh chen chúc, người trước ngã xuống người sau lao đến, cảnh tượng thực khủng khiếp. Phượng Cửu run bần bật nép vào thất lưng Đông Hoa, từ nhỏ nàng mắc chứng sợ đám đông, nhìn cảnh đó chỉ thấy toàn thân nổi da gà, liền từ bỏ ý định chiêm ngưỡng cái mới, chỉ nghĩ cách làm sao thoát thân.

Vẫn chưa nghĩ ra được gì, thanh kiếm Thương Hà tự nhiên rời khỏi bao, nằm chắc trong tay Đông Hoa, nhìn chúng sinh trôi nổi trên đỉnh Phù Vĩ. Trong quảng sáng trắng dài trăm dặm khói lửa tức khí bùng lên, nuốt chửng lớp lớp khí đen ngùn ngụt, hiện ra hàng vạn bóng kiếm giống nhau. Phượng Cửu bàng hoàng bị bao vây giữa trùng trùng bóng kiếm loang loáng dày đặc, chỉ thấy trước mắt một màu sáng chói, đầu choáng váng. Phượng Cửu không nhìn rõ đường kiếm bay ra thế nào, chỉ thấy hình như mình cũng đang bay, người chao đảo, đầu càng choáng váng. Bên tai toàn những thấy tiếng rền rĩ thê thảm lẫn trong tiếng gió rít và tiếng mây cuộn cuộn, khi định thần trở lại, đã thấy trở về trong tay Đông Hoa, sắc máu tím đỏ biến sóng nước thành một màu kỳ dị, thỉnh thoảng có đám sương huyết bay lên bờ, giống như độc được cực mạnh chạm vào cây cỏ hóa thành làn khói xanh. Sau đó, vang lên giọng trầm trầm của Đông Hoa: “Phá rồi!”.

Phượng Cửu đầu óc điên đảo, thâm nghĩ, phá cái gì?

Ồ, là trận pháp thất đức mà Yến Trì Ngộ nói tốn bao công sức tạo ra đã bị Đông Hoa phá.

Nàng vừa ôm thái dương định thần trở lại, mắt vừa thích ứng với ánh sáng bình thường, liền thấy Yến Trì Ngộ cầm cây kiếm nặng trĩu, mặt hầm hầm xông đến: “Bảy ngàn ác linh do mồ luyện, mặc dù phạm Thiên đạo nhất định bị trừng phạt, nhưng cũng phải do Thiên Lôi nhà Trời trừng phạt, các ngươi là thần tiên chẳng phải nên hết lòng phổ độ cho chúng? Hôm nay kiếm của ngươi nhuộm máu chúng, sẽ chỉ gánh thêm tội hiếu sát, ngươi ra tay diệt sạch như vậy, không sợ có ngày bị Trời trừng trị ư?”.

Phượng Cửu tim đập chân run, miệng lẩm nhẩm niệm Phật, cầu mong ông trời phù hộ để lưỡi kiếm của Yến Trì Ngộ chém trúng vào thân kiếm Thương Hà, không chệch một phân một tấc. Nhưng nhìn thế kiếm hung hãn như vậy, nàng lại ở rất gần chỗ hai kiếm sẽ giao nhau, kể cả chàng Yến kia ra tay không chệch một phân một tấc, có thể nàng cũng bị kiếm khí dả thương. Lòng bỗng tủi thân vô hạn, thầm nghĩ Đông Hoa sao có thể thất đức đến vậy, chẳng qua nàng chỉ nói giỡn một câu, rằng chàng: “Quá kỳ dị” vậy mà cũng để bụng. Lại còn trả thù bằng cách đưa nàng đến đây, nếu hôm nay thực sự nàng phải bỏ mạng nơi này, xem chàng ăn nói thế nào với thần dân Thanh Khâu, ăn nói thế nào với song thân phụ mẫu, với bá phụ bá mẫu, thúc thúc cô cô của nàng!

Đang hào hứng nghĩ, bỗng nhiên một tia chớp sáng chói ập tới, khiến nàng giật thót, nhìn thấy một tia sáng trắng hiện lên phía chân trời, mây đen dạt ra hai phía, đường kiếm trắng như tuyết chém thẳng vào đó, tiếng binh khí chạm nhau chói tai. Sau vài chiêu qua lại, Yến Trì Ngộ đột nhiên đau đớn rên một tiếng, chân lão đảo lùi lại sau cả trượng, có tiếng Đông Hoa lạnh lùng vọng ra: “Tội hiếu sát ư?”. Giọng dù lãnh đạm, nhưng khí thế lại trầm: “Bản quân mười vạn năm nay chưa tham chiến, ngày trước bản quân nắm trong tay sinh tử của lục giới thiên địa, tư phong thế nào, ngươi quên rồi ư?”.

Tiếng gió ù ù rít qua, Phượng Cửu lại choáng váng. Đông Hoa ngày trước. Ôi, Đông Hoa ngày trước.

Nhắc đến chuyện này, Phượng Cửu còn nắm chắc hơn nắm gia bảo trong nhà, lịch sử Thanh Khâu, gia phả Bạch gia nàng tinh thông lâu lâu, chiến tích quá khứ của Đông Hoa nàng có thể thao thao kể liền ba ngày đêm. Có thể nói hồi đi học nàng luôn đứng đầu môn lịch sử cổ đại phần nói về tiên sử, tất cả đều nhờ phúc của Đông Hoa. Hôm nay, nàng cho rằng chẳng còn duyên gì với Đông Hoa, đầu óc quay cuồng, chợt nhớ lại quá khứ, những truyền thuyết về Đông Hoa, từng chương lại vẫn nhớ rành rành.

Tương truyền, khi Bàn Cổ dùng một nhát rìu phân tách thiên địa, phần nhẹ, trong, nâng lên làm Trời; phần nặng, đục hạ xuống làm Đất, thế giới không còn là một khối nữa, tạo hóa có âm dương, hóa sinh ra rất nhiều tiên, yêu, ma quái, tranh giành tứ hải bát hoang tìm chỗ tu thân. Viễn cổ hồng hoang không phiêu, phong phú như bây giờ, trên trời dưới đất cũng không nhiều luật lệ quy chế như vậy, nhưng thời loạn chiến thì khác, thường xuyên xảy ra tranh giành, đánh giết, ngay các vị thần tiên ngày nay rất coi trọng lấy lòng từ bi phổ độ chúng sinh, sát khí cũng rất nặng nề.

Thời đó, Nhân tộc cùng một bộ phận Ma tộc còn chưa bị dày xuống trần gian, nhưng trời đất hóa sinh ra họ thực sự nhỏ bé, bất đắc dĩ phải phụ thuộc vào Thiên tộc và Ma tộc lớn mạnh, sống những ngày ăn nhờ ở đậu buồn tẻ ở tứ hải bát hoang.

Vạn vạn vạt trôi, trời đất chẳng mấy khi được yên ổn, khi Ma tộc làm bá chủ, lúc Thần tộc cai quản càn khôn, thi thoảng lại Quỷ tộc làm chủ, nhưng tộc nào bá chủ thời gian cũng rất ngắn.

Mọi người đều mong xuất hiện một vị anh hùng khiến chư tộc người người khuất phục, cam tâm tình nguyện cúi đầu, chấm dứt thời kỳ loạn thế, để mọi tộc được sinh sống bình yên. Mà tộc nào cũng hy vọng vị anh hùng đó là do tộc mình sinh ra. Đó là thời đại chúng sinh đều chất phác, hầu như không hề có tâm địa, ngây thơ cho rằng sinh càng nhiều, thì càng có khả năng sinh được anh hùng. Vì vậy trong mấy năm ngắn ngủi, sáu tộc là Tiên, Quỷ, Thần, Ma, Nhân, Yêu, tộc nào lượng nhân đình (những người là con trai trưởng thành trong tộc) cũng tăng vượt bậc.

Nhưng khi nhân khẩu quá đông rắc rối cũng nảy sinh, đất đai không đủ, chiến tranh giành giật đất đai giữa các tộc ngày càng ác liệt. Nhưng ông Trời luôn như vậy, ý Trời luôn không thể lường. Chính lúc các tộc vẫn tiếp tục ngày đêm nỗ lực sinh sản mong sinh được anh hùng, vẫn không mệt mỏi lao vào cuộc chiến tranh giành đất đai... Thì vị anh hùng đã cất tiếng chào đời ở Bích Hải linh thiềm nơi tận cùng của Trời, không cha không mẹ, được Trời đích thân sinh dưỡng.

Nơi sinh là vùng ánh sáng hoa lệ của Đông Hoang, lấy hai chữ trong đó, định ra tôn hiệu là Đông Hoa. Chính là Đông Hoa Đế Quân.

Mặc dù Đông Hoa sinh ra là để trở thành anh hùng của thời đại, nhưng không giống thái tử Dạ Hoa của Thiên tộc hiện nay, là người gánh vác sứ mệnh lớn lao do Trời chỉ định, lúc Đông Hoa ra đời lại vô cùng lặng lẽ, chẳng hề có những điềm báo như cả thiên địa đều tỏa hào quang, bốn mươi chín con chim ngũ sắc bay lượn trên Bích Hải linh thiêng...

Chỉ có một đoạn trong sử sách viết rằng, Đế Quân nhận ánh sáng của trời, uống nước nguồn, hội tụ tinh hoa vạn vật mà thành linh thai. Nhưng trời đã sinh chàng ra sao, là từ trong tảng đá nứt ra hay một lão phu đi rừng chặt cây, đốn củi phát hiện ra chàng ngồi trong thân cây trúc mang về nuôi dưỡng, sử sách chỉ có một đoạn sơ lược như vậy, không có ghi chép nào cụ thể hơn.

Đông Hoa mặc dù từ nhỏ đã phải gánh vác trọng trách nặng nề, nhưng cuộc sống từ khi sinh ra đã không bình thường, đơn côi một mình trên Bích Hải, không có quần cư thần tộc bảo vệ che chở, thường chịu sự ức hiếp của các tiên yêu ma quái xung quanh. Hồng hoang viễn cổ không như bây giờ, muốn học gì đều có thể tầm sư chỉ dạy. Mọi sự Đông Hoa dựa vào quả đấm mà ngộ ra, chiến tích cả đời cũng có được qua từng trận ác chiến mà nên.

Nguồn nước thiêng vạn năm không cạn của Bích Hải không biết đã nhuộm đỏ bao lần, chàng trai áo tím bất ngờ ra đời, giẫm lên chồng chất xương khô, cuối cùng đứng trên đỉnh cao nhất của lục giới, nhất thống lục giới tứ hải, an ủi chúng sinh bất hoạn.

Con đường thành danh của chàng, khác với thượng thần Mặc Uyên chỉ qua trận chiến Lạc Tư mấy vạn năm trước, cũng không giống chiến tích lấy lòng của Dạ Hoa Quân gần đây. Hai vị đó, một vị từ nhỏ đã được Phụ Thần hóa sinh trời đất nuôi dưỡng; một vị được Nguyên Thủy Thiên Tôn Đại La Thiên Thượng Thanh Cảnh cùng với Quan Thế Âm đại từ đại bi của Tây Phương Phạn Cảnh hợp lực điểm hóa, được giáo dưỡng theo tôn quy của dòng dõi danh gia.

Phượng Cửu từ nhỏ đã rất ngưỡng mộ Đông Hoa, trước hết bởi chàng từng cứu mạng nàng, nhưng sâu xa hơn là do lòng sùng bái tôn kính, nàng cảm thấy mọi sự chàng đều dựa vào nỗ lực bản thân, lại có thể có sức mạnh kết thúc thời loạn thế bao trùm càn khôn suốt thừa hồng hoang, quả thực quá thần kỳ.

Có thể ngồi vững trên ngôi vị bá chủ thiên địa trong thời sát phạt hỗn chiến hồng hoang, thật không dễ, chỉ cần mềm lòng, nhẹ tay, bên dưới sẽ lập tức hỗn loạn, chỉ có máu lạnh, cứng rắn mới giữ được bình yên. Cho dù sau này Thiên tộc dần dần lớn mạnh, Đông Hoa dần dần nhường quyền cai quản cho Thiên Quân, lui về cung Thái Thần ở Nhất Thập Tam Thiên ẩn dật, nhưng uy danh máu lạnh năm xưa vẫn lưu truyền khắp lục giới. Bởi vậy lần này Yến Trì Ngộ những tưởng có thể dùng bảy ngàn sinh linh áp chế chàng, hèn chi chàng chỉ lạnh lùng hỏi một câu, có phải đã quên tư phong cai trị lục giới năm xưa của chàng. Đông Hoa, thực sự không phải là một vị tiên bề tâu đại từ đại bi. Xưa nay vẫn vậy.

Thật ra, Đông Hoa rốt cuộc có được tính là tiên không, điều này còn phải bàn.

Phượng Cửu lúc nhỏ đã thâm ái mộ Đông Hoa, để hiểu hơn về chàng, trên lục khắp Thiên giới, dưới tam tận Hoàng tuyên thu thập mọi sử liệu về chàng. Trong những sử liệu đó phần lớn là đề cao công hiến của Đông Hoa, tất cả đều là những lời lẽ tốt đẹp, chỉ có một thư tịch cổ cũ nát, mất bìa, ghi lời nhận xét về Đông Hoa của Phụ Thần nói rằng, người này cửu trú tâm đã đạt tới nhất trú cảnh, vậy nên nhất niệm vi ma vừa nhất niệm vi thần.

Thiền học của Phượng Cửu không tốt, nên chép lại những lời này làm ra vẻ tự nhiên đi thỉnh giáo tiểu thúc Bạch Chân. Bạch Chân mặc dù có vẻ không đáng tin cậy, nhưng cũng đã sống tới mười mấy vạn năm, nên sự Thiền học cũng biết một hai, giảng giải cho nàng nghe: “Cái gọi là cửu trú tâm chính là chín cấp tu tập Thiền định, tức: nội trú, đẳng trú, an trú, cận trú, điều thuận, tịch tĩnh, tối cực tịch tĩnh, chuyên chú nhất trú và đẳng trí. Nếu một người nội tâm đã đạt tới cảnh giới chuyên chú nhất trú, nghĩ là tâm đã an trú, trăm loạn bất xâm. Tâm đã tịnh thì là ma hay là thần đều không có gì khác nhau, tùy sở thích của người đó, muốn thành giới gì thì thành giới đó. Nếu cửu trú tâm đạt tới cảnh giới đẳng trú, tức là đã sang một cảnh giới mới. Thế gian chỉ có Phật Tổ ở Tây Thiên Phạn Cảnh tu trì đến cảnh giới này, ngộ được chúng sinh tức Phật Đà, Phật Đà tức chúng sinh”.

Phượng Cửu nhẩn nại nghe xong, kỳ thực vầng đầu hoa mắt bởi các loại trú của tiểu thúc, cảm thấy những gì dính dáng đến chữ Thiền, quả nhiên đều vô cùng huyền diệu. Nhưng để hiểu hơn về Đông Hoa, trở về nàng còn âm thầm suy nghĩ rất lâu, cố hiểu ý nghĩa lời đánh giá kia của đẳng Phụ Thần, cuối cùng nghĩ

ra câu nói kia liệu có phải nghĩa là nói Đông Hoa ngày trước không phải thần cũng chẳng phải ma, sau đó chọn Thần đạo từ bỏ Ma đạo. Nhưng tại sao chàng chọn Thần đạo, nàng nghĩ không ra. Trong tâm trí ấu thời của nàng, Thần tộc và Ma tộc ngoại trừ là tộc loại khác nhau, cơ hồ chẳng có gì khác, hơn nữa Ma tộc còn có nhiều mỹ nhân như vậy.

Trong những người nàng quen biết, ngoại trừ tổ phụ mẫu, chỉ có thượng thần Chiết Nhan ở rừng đào mười dặm gần bằng tuổi Đông Hoa. Nàng thu xếp hành lý, cưỡi một đám mây nhỏ đến rừng đào. Mượn cơ lần này phu tử ở học đường kiểm tra về chúng thần thừa hồng hoang, nàng gặp một vấn đề khó, muốn đến xin chỉ giáo, còn chu đáo mang đến hai cây trâm ngọc do tiểu thúc Bạch Chân chế tác tặng Chiết Nhan.

Món quà đó vô cùng hợp ý Chiết Nhan, quả nhiên khiến vị thượng thần muôn phần phần khởi.

Rừng đào tháng tư chìm trong hoàng hôn khói phủ, Chiết Nhan tay vuốt ve cây trâm ngọc, tươi cười hỏi nàng: “Vì sao Đông Hoa chọn Thần tộc ư?”.

Cất giọng nói trợn trư: “Sử sách ghi, năm đó khởi nguyên hồng hoang thiên tai liên miên, duy có Thần tộc quanh năm mưa thuận gió hòa, thần dân sinh sống yên ổn. Sau khi Đông Hoa tìm hiểu nguồn cơn, biết được chính là do Thần tộc đều tu ngũ giới, một: không sát sinh; hai: không trộm cướp; ba: không dâm tà; bốn: không dối trá; năm: không uống rượu”. Chiết Nhan thần nhiên uống một ngụm rượu, “Vì đức hạnh sáng chói, cảm hóa trời xanh, vậy nên đã giảm được bao tai họa của Thần tộc, ban cho chúng ta nhiều công đức, thiện quả, hàng năm mới mưa thuận gió hòa. Đông Hoa nghe xong, muôn phần cảm kích, mới lựa chọn Thần tộc từ bỏ Ma đạo, nguyện cả đời hiện thế dưới pháp tướng của Thần tộc, dùng tâm bồ đề đại từ đại bi đại tu trì thiện giới, phổ độ chúng sinh bát hoang”.

Phượng Cửu ngồi nghe, lòng lúc thăng lúc trầm, cảm thấy được khích lệ cổ vũ vô cùng, lại càng bội phần khâm phục Đông Hoa: Quả nhiên chàng thanh tịnh vô vị, quả nhiên là Đế Quân vô dục vô cầu, quả nhiên là Đông Hoa Đế Quân ngạo mạn, cứng rắn, có cốt cách thần tiên nhất mà sử sách ca tụng.

Đang hào hứng lại thấy Chiết Nhan mỉm mỉm nói thêm một câu: “Người cứ viết như thế, phu tử nhất định cho điểm cao”.

Phượng Cửu mang ra một quyển vở nhỏ vốn dành để viết suy nghĩ, bình chú trong khi học, ngần ra nói: “Người nói thế, chẳng lẽ còn ẩn tình gì?”.

Ẩn tình đương nhiên là có, hơn nữa so với những gì sử sách ghi chép còn cách xa, không chỉ mười vạn tám nghìn dặm.

Phượng Cửu cảm thấy, nói đến ẩn tình này, Chiết Nhan đặc biệt hào hứng khác hẳn điệu bộ uể oải giảng giải cho nàng vừa rồi.

Ẩn tình đó, như sau.

Nghe nói Đông Hoa ra đời từ Bích Hải linh thiêu, trải qua bao phen tôi luyện, chiến đấu oanh liệt, nhưng bản thân chàng không đặc biệt hứng thú đối với sự nhất thống thiên hạ. Các tộc ở ngoài Bích Hải vẫn đang không ngừng xảy ra giao chiến, một vài tiểu quái dưới biển lại không chịu yên phận, vô cớ tham gia đại chiến bên ngoài. Chàng trừng trị tất cả bọn chúng, có điều lũ tiểu quái này tuy địa vị thấp kém, nhưng bên trên cũng là có người che chở, mà đầu che chở bọn tiểu quái cảm thấy bị mất mặt, nhưng lộ diện khiêu khích Đông Hoa chỉ càng mất mặt hơn, chàng dứt khoát cho chúng bài học. Cho đến khi tên ma đầu lớn nhất tứ hải bát hoang chịu quy phục trở thành tiểu đệ của chàng.

Chiết Nhan xoay cốc rượu trong tay, vừa tình tứ vừa tình quái cười cười: “Chớ thấy Đông Hoa quanh năm Mặt lạnh mà coi thường, thực ra người ta rất được nữ giới ái mộ”.

Chiến tích của Đông Hoa được biết đến từ lâu, ngoại hình tuấn tú, tuổi trẻ, lại ưu tú nổi bật là lương nhân trong mộng của biết bao nữ nhi các tộc. Có một tiểu thư nào đó của Ma tộc, nức tiếng đương thời, được coi là mỹ nhân phong lưu bậc nhất tứ hải bát hoang, cũng rất ái mộ chàng. Thời viễn cổ, nữ nhi của Ma tộc hành xử tương đối phóng khoáng, không bị ràng buộc bởi nhiều luật lệ như nữ nhi Thần tộc, nếu vừa ý trang nam tử nào, là có thói quen dục mộng uyên ương với chàng ngay đêm đó. Tiểu thư kia vừa nhìn thấy Đông Hoa đã tương tư, một đêm gió mát hiu hiu, theo truyền thống của tộc mình, lặng lẽ lọt vào căn nhà tre của Đông Hoa, lặng lẽ lên giường đá của chàng, định cùng lương nhân trong mộng, tận hưởng đêm xuân.

Đông Hoa nửa đêm về nhà, vén rèm, thấy một mỹ nữ nửa kín nửa hở trên giường, hơi ngẩn người. Mỹ nhân cất giọng ỏn ẻn: “Tôn tọa nửa đêm mới trở về, để thiếp khổ sở đợi chờ...”. Đông Hoa cúi xuống nhắc bổng mỹ nhân, khiến nàng thở gấp, nũng nịu trách: “Tôn tọa quả nhiên là người nóng vội...”. Người nóng vội này không hề xúc động, bế mỹ nhân đi thẳng ra cửa, thản nhiên ném thẳng mỹ nhân ra ngoài, khiến nàng kinh ngạc thất sắc, xong xuôi, đóng cửa tắt đèn, không nói nửa câu.

Mỹ nhân vẫn không từ bỏ ý định, sau rất nhiều lần bị ném khỏi cửa mới dần từ bỏ ý định. Tuy nhiên nàng lại mở ra một tiền lệ, rất nhiều thiếu nữ Ma tộc cảm thấy, mặc dù nhất định bị Đông Hoa ném ra ngoài, nhưng nghe nói trước khi ném, chàng đều rất tao nhã bế các nàng từ trên giường ra cửa, sau đó mới ném đi. Họ cảm thấy, được trong vòng tay chàng dù nửa khắc cũng đủ sung sướng. Từ đó về sau càng nhiều thiếu nữ Ma tộc đua nhau lên vào giường của chàng, hơn nữa, các nàng có muôn vàn mảnh khố mở kết giới chàng bố trí quanh tầm cư của mình, cứ vậy, dần dà Đông Hoa cũng lười bố trí kết giới, coi hàng đêm trước khi đi ngủ đem mỹ nữ trong phòng ném ra ngoài là một môn tu hành, cuộc sống yên ổn như vậy được vài năm. Một đêm nọ, trên giường của chàng cuối cùng cũng không còn thiếu nữ nào nữa, nhưng thay vào đó lại là một thiếu niên mặt hoa da phấn, có hàng chân mày xanh như dãy núi phía xa, mắt thu ba sóng sánh, nhìn có vẻ mảnh mai yếu ớt. Lúc chàng ném thiếu niên ra cửa, chàng ta còn đang gào lên: “Trước khi người ném các mỹ nhân, chẳng phải người đều bế họ ra tận cửa, tại sao người lại lôi ta xềnh xệch vậy! Thế bất công! Bất công!”.

Chiết Nhan thông thả tự rót thêm rượu ỉnh: “Đến nỗi về sau, khi Phụ Thần đến Bích Hải thỉnh mời Đông Hoa, chàng lập tức bằng lòng đi theo, có lẽ đó chính là nguyên do Đông Hoa chọn Thần đạo bỏ Ma đạo mà hậu thế lưu truyền. Các thiếu nữ Thần tộc dù sao vẫn hiểu lễ tiết hơn các thiếu nữ Ma tộc, nhưng chỉ khi Đông Hoa ẩn dật trong cung Thái Thần mới thực sự được yên tĩnh hoàn toàn”. Nói xong, Chiết Nhan lại giả bộ than thở: “Đường đường một anh hùng, lại buộc phải trốn tránh thế gian, chẳng trách có câu, nữ nhân như hổ, cả Mặc Uyên không thu nhận nữ đệ tử cũng có nguyên do tương tự. Năm đó, lúc Bạch Thiển báai Mặc Uyên làm sư phụ cũng giả dạng nam nhi. May là Bạch Thiển sáng suốt, không giẫm vào vết xe đổ của mấy nữ đệ tử trước đây của Mặc Uyên, nếu không hôm nay ta gặp Mặc Uyên cũng khó ăn khó nói”.

Tiết lộ xong bí mật đó, Chiết Nhan sảng khoái dặn nàng: “Ẩn tình này mặc dù là như thế, nhưng nạp quyển cho phu tử không thể viết như vậy”. Lại nhỏ nhẹ dạy nàng: “Phu tử chỉ cần trả lời đúng đáp án, nhưng đáp án luôn không đúng sự thật”.

Phượng Cửu nghe xong, thực ra lại mừng thầm, cảm thấy Đông Hoa không thích những mỹ nhân kia là rất hợp ý nàng, rồi lại thấy buồn, mình cũng ái mộ chàng, không biết chàng có thích mình không. Nàng cảm quyến vờ lo lắng hỏi Chiết Nhan: “Chàng không thích nữ nhi, không thích nam nhi, vậy chàng không thích gì sao?”.

Chiết Nhan bị hỏi khó, trầm tư một lúc, nói: “Cái này, cần tự mình tổng kết, ta đoán, có lẽ Đông Hoa thích những con vật có lông mao trơn mượt”.

Phượng Cửu buồn bã hỏi: “Chàng thích khỉ ư?”. Lại buồn bã lẩm bẩm: “Người có chứng gì?”.

Chiết Nhan ho một tiếng: “Lông mao trơn mượt là khỉ ư? Mô tả như vậy giống con khỉ à? Không phải khỉ đâu. Chẳng qua ta thấy ba con vật Đông Hoa từng cười đùa là loại lông mao, đoán có lẽ Đông Hoa thích những con vật lông mao”.

Phượng Cửu lập tức phản chấn, chíp chíp chíp hiện nguyên hình, móng vuốt chi trước còn đang quặp cuốn vờ: “Tiểu bối cũng là thú lông mao, người nói xem, chàng có thích không?” Lời vừa dứt, cảm thấy lỗ miệng, vội giơ móng xoa mũi: “Tiểu bối chỉ buột miệng hỏi vậy thôi, buột miệng hỏi vậy thôi!”.

Chiết Nhan hào hứng nói: “Đông Hoa cũng thích dừng mảnh một chút, mấy con vật kia đều là mảnh hổ, sư tử”.

Phượng Cửu lập tức nhe nanh, nói qua kẻ rằng: “Trông tiểu bối thể này có uy dũng không?”.

Nhớ lại hồi đó, nàng vẫn còn rất ngây thơ, nếu tất cả dừng lại ở đó, cũng có thể xem là chuyện tốt, hôm nay nhớ lại toàn những chuyện thú vị thừa thiếu thời. Phật nói, tham, sân, si là tam độc trên đời, mọi phiền khổ, điều ác đều từ đó mà ra, thuyết pháp của Phật Tổ chung quy vẫn có lý.

Núi Phù Vũ trước mắt rung chuyển, cảnh tượng hỗn loạn, cách mấy bước bên ngoài, Yến Trì Ngộ khoác một lớp huyền quang sáng chói, cầm thanh kiếm đen tuyền, một mình vùng kiếm tung hoành trong vầng huyền quang đó, có lẽ đã bị trúng thuật huyền cảnh. Đông Hoa đứng trên đám mây, gió thổi áo chàng bay phấp phới, ngón tay bấm quyết hóa ra một cái lồng khổng lồ. Phượng Cửu biết, đó chính là lồng Thiên Cương. Trước đã từng nghe nói, còn nhìn thấy hình họa trong Cương mục khí cụ, là một khí cụ rất tốt, cho dù trời long đất lở, chỉ cần núp trong lồng Thiên Cương đó là bình an vô sự.

Lồng Thiên Cương lơ lửng bên chân Đông Hoa, Phượng Cửu nín thở nhìn chàng giơ tay, phôi lọn tóc vương trên vai nàng vừa bị gió từ đường kiếm phật đứt. Phôi tóc ư? Phượng Cửu nhìn xuống, quả nhiên nàng đã trở lại hình hài con người từ lúc nào, gió quá mạnh chiếc váy lụa dài của nàng tung bay phần phật.

Phượng Cửu ngăn người, vào những lúc quan trọng, đầu óc nàng lại không linh hoạt, kinh ngạc ngoảnh sang hỏi: “Chàng... chàng... chàng... đã biết ta là ai, thì ra còn biết cách ép ta trở lại nguyên hình?”. Vừa nói xong lại thấy tủi thân, lòng trào phẫn nộ: “Vậy sao không sớm nói ra?”.

Tà khí ù ù rít xung quanh, khiến nàng cũng bạo gan hơn, bất bình nói: “Đương nhiên ta vì thể diện nên mới giả làm chiếc khăn, nhưng chàng làm như vậy cũng không xứng bậc anh hùng, nhìn trỏ gốc của ta, có phải chàng thấy rất nhục cười?”.

Nàng nghĩ lại, cho dù nàng không phải là người chàng thích, nhưng chung quy vẫn là nữ nhi, cũng cần nâng niu, nhưng xem chừng chàng cũng chẳng coi nàng là nữ nhi vì thể nàng vừa tức vừa tủi thân: “Chàng đã biết ta là ai, sao còn trối ta ở nơi nguy hiểm này? Buộc ta trên chuôi kiếm, để xem ta khiếp sợ run rẩy thế nào, chàng vui lắm ư? Lần trước, ta nói chàng câu đó, cũng không phải cố tình”. Nổi uất hận, phẫn nộ, xông lên mắt, làm mắt nàng đỏ hoe.

Đông Hoa chỉ nhìn nàng không nói gì, lát sau mới chậm rãi: “Xin lỗi!”. Phượng Cửu vốn nóng tính, vừa giận dưng dưng lại dịu ngay, thấy chàng xin lỗi, lòng cũng vơi đi nhiều, nhận ra vừa rồi mình hơi kích động, cảm thấy có chút bẽ bàng. Xoa xoa cái mũi lúng túng ho một tiếng: “Thôi bỏ đi, lần này...”. Đông Hoa bình tĩnh nói thêm một câu: “Đùa quá rồi”. Những lời độ lượng sắp nói từ Phượng Cửu tức thì mắc lại trong cổ, ở lại đó một lúc, hỏa khí từ cổ xộc lên đỉnh đầu, làm mắt nổ đom đóm vàng chói, lời nói cũng lấp bắp. Trong ánh đom đóm vàng chói đó, Đông Hoa giơ tay xoa ở đầu nàng, hình như mỉm cười: “Quả nhiên khiếp sợ như vậy, lộ cả tai ra kìa”. Phượng Cửu tưởng mình nghe nhầm, người này quanh năm Mặt lạnh, sao giờ lại mỉm cười nói đùa với nàng? Bỗng chùng hào quang phía sau bùng nổ như quả cầu lửa, dưới chân, sóng nước trời lên như con rắn khổng lồ, còn chưa kịp hoàn hồn, cả người chột nhẹ bỗng, đã bị Đông Hoa nhắc bổng đẩy vào trong lồng Thiên Cương, còn dặn với: “Cứ đợi trong đó đừng ra ngoài”. Phượng Cửu vốn muốn thò đầu ra xem rốt cuộc là chuyện gì, tay mới bám vào vách lồng, tìm cách thò đầu ra ngoài, hình như nghe thấy một câu rất nhỏ của Đông Hoa: “Ngoan nào”.

Phía trước cách không xa, Yến Trì Ngộ mặt xám ngắt cầm kiếm lao tới, xem chừng đã thoát khỏi thuật huyền cảnh, hiểu ra vừa rồi bị Đông Hoa nhìn thấy mình trúng thuật, tức đến nỗi khuôn mặt vốn trắng trẻo nổi đầy gân xanh.

Yến Trì Ngộ đang đầy bụng nộ khí, nhìn thấy Phượng Cửu trong lồng Thiên Cương, hỏa khí càng bốc ngùn ngụt, nắm chặt kiếm Huyền Thiết theo lời đồn đại nặng đến vài trăm cân nhằm Đông Hoa bổ tới, còn nghiêng răng thét to: “Khá khen đồ Mặt lạnh người, khinh藐 phải không, đánh nhau với藐 còn mang theo gia quyến”.

Một người là tôn thần Thiên tộc, một người là thiếu quân Ma tộc, chiêu thức biến hóa càng nhanh, khiến đất trời biến sắc, lúc mưa xuân tầm tã, lúc sấm hạ rền vang, lúc tuyết đông ngập trời, bốn mùa lần lượt trôi qua giữa đường kiếm của hai người, ánh kiếm tựa pháo hoa bùng nổ sáng rực nửa ngọn Phù Vũ.

Phượng Cửu áp người vào vách lồng Thiên Cương, chiêm ngưỡng trận giao chiến đặc sắc, quả thực được mở rộng tầm mắt, từ đáy lòng thần phục. Bỗng trước mắt xuất hiện một màn sương mù, trong lớp sương mù mờ mịt, Yến Trì Ngộ vừa rồi còn ở thế hạ phong, không biết từ lúc nào bỗng xoay chuyển tình thế, trường kiếm lóe sáng, tìm được góc độ nguy hiểm, cơ hồ định đâm vào ngực Đông Hoa.

Phượng Cửu mắt tròn xoe, nhìn kiếm Huyền Thiết từ trắng chuyển sang hồng, nàng dụi mắt, đâm trúng thật sao? Kỳ lạ là, người từ từ lùi sau hai bước lại là Yến Trì Ngộ đau đớn rên rỉ. Sương mù tựa con rắn uốn éo, đột nhiên tản ra, đất trời sáng chói, chùm sáng bao quanh Yến Trì Ngộ bị Đông Hoa một chưởng

hất ra, cơ thể Yến Trì Ngộ vùn vụt lao về phía nàng. Phượng Cửu né tránh một cách bản năng, đột nhiên cảm thấy sau lưng có một cường lực hút lấy nàng, không kịp dùng thuật định thân, nàng đã bị cuốn vào xoáy lốc. Nghe thấy Đông Hoa hét gọi càng lúc càng dữ, thất thanh khác hẳn giọng thường ngày, hướng vào vòng xoáy: “Tiểu Bạch”.

Phượng Cửu bị cuốn trong vòng xoáy ừ ù, sững sốt, hóa ra Đông Hoa gọi nàng như vậy, nàng cảm thấy gọi như vậy quả có phần đặc biệt. Hồi nhỏ, nàng thực sự vô cùng ngưỡng mộ cái tên của cô cô nàng: Bạch Thiển, hai chữ đơn giản mạnh mẽ, còn nàng tên nhất định phải ba chữ. Nhưng cho dù ba chữ, nàng cũng hy vọng nó phải thật kêu, giống tên một bằng hữu tốt của tiểu thúc nàng: Tô Mạch Diệp, gọi lên cảm thấy bội phần phong lưu. Nhìn vào mình, Bạch Phượng Cửu, gọi tắt hai chữ Phượng Cửu còn có thể coi là trong cái thú vị bình thường có cái tao nhã, trong cái tao nhã có cái thú vị, có vẻ giống tên của con nhà gia thế, nhưng lại thêm cái họ Bạch của gia tộc nàng, ở chỗ Thái Thượng Lão Quân có một vị tiên khá thân thiết với nàng, tên là Bạch Phượng Hoàn. Nàng luôn than thở về tên của mình, nên không ai dám gọi đầy đủ tên nàng trước mặt nàng, khiến tứ hải bát hoang đều nghĩ nàng họ Phượng tên Cửu. Nhưng Đông Hoa lại gọi nàng là Tiểu Bạch, nàng thấy rất thích cách gọi này.

Đông Hoa không thể đuổi theo, Yến Trì Ngộ đã bị thương lại bị gió cuốn vào cơn xoáy cùng với Phượng Cửu. Nhìn kỹ phát hiện ra nàng, nắm vai nàng, tức giận hét to: “Mưu vừa rồi của mỗ, tại sao ngươi không mắc? Lê nào ngươi không có ảo giác, gã Mặt lạnh bị mỗ chém thổ huyết?”. Vừa hét lên như thế vừa ảo não: “Huyền thuật của mỗ lẽ nào chưa đạt được cảnh giới đó? Mỗ còn mặt mũi nào sống trên đời? Mỗ hổ thẹn với danh xưng Ma quân này, chỉ bằng nhờ cơn lốc, cuốn mỗ xuống Âm Tào Địa Phủ, tìm đạo súc sinh đầu thai làm rùa, còn hơn sống hổ thẹn trên đời, mỗ xưa nay là người dũng mãnh!”.

Phượng Cửu lòng run lên, thấy hấn ghé vào mình quá gần vả lại nàng không muốn cùng hấn đến Âm Tào Địa Phủ đầu thai làm huynh muội nhà rùa, bịt tai, nói vội: “Đã trúng tà thuật rồi, ta nhìn thấy hấn thổ huyết”.

Yến Trì Ngộ sững sờ, nộ khí bùng bùng: “Tiểu cô nương này, đã nhìn thấy người trong mộng của mình thổ huyết, lại không lao ra khỏi lồng Thiên Cương chịu họa thay hấn, ngươi lao ra khiến hấn luống cuống, mỗ sẽ thừa cơ ra tay, hấn trở tay không kịp, mỗ đã xem nhiều vở kịch đều diễn kể đó, trong ‘Mỹ nhân kế’ và ‘Tứ hải chinh chiến ba mươi sáu kế, đảm bảo chắc thắng’ cũng viết như vậy. Ngươi nói xem, tại sao ngươi không lao ra đúng lúc, khiến mỗ trúng chưởng của hấn?”.

Phượng Cửu bị Yến Trì Ngộ hét vang tai hoa mắt, đầu óc rối loạn trả lời: “Không lao ra đúng lúc là ta sai, nhưng ngươi...”. Hai người bị gió thổi chao đảo, “... nhưng ngươi cũng sai, tại sao lại tùy tiện tin những trò vớ vẩn trong kịch? Còn nữa...”, lại lảo đảo, “... Mỹ nhân kế trong ‘Tứ hải chinh chiến ba mươi sáu kế’ là do Ti Mệnh Tinh Quân viết ra, ông ta từ nhỏ đến lớn đánh nhau chưa bao giờ thắng, báo cho người biết, đừng có tin!”.

Vừa dứt lời, cả hai đều rơi xuống vực.

Rơi xuống mỏm đá nhô ra trên vách vực thẳm một lúc lâu, Phượng Cửu mới thấy những lời nàng nói với Yến Trì Ngộ lúc trước có chỗ không đúng.

Về lý, nàng với Đông Hoa nên cùng một phe. Lúc đó nàng không xông ra chịu họa thay Đông Hoa vì cảm thấy, chỉ một mình Yến Trì Ngộ mảnh mai cùng với thanh Huyền Thiết kiếm mảnh mai, nếu chém nàng còn có thể chết người, nhưng chém vào Đông Hoa, cùng lắm chỉ làm chàng sướt da, không có vấn đề gì. Tu luyện của hai người lại khác nhau, khả năng chịu đả thương của cơ thể cũng khác, trong chuyện này nàng đã nghĩ như vậy, nhưng thâm tâm, nàng thực lòng quan tâm Đông Hoa. Mặc dù bị chàng trêu chọc, nhưng dù gì chàng cũng rất nghĩa khí nhường lồng Thiên Cương cho nàng, nàng mới được bình an, cho nên nàng cũng không để bụng, không có ý trả thù. Nhưng, suy nghĩ đó của nàng Đông Hoa làm sao hiểu được, hấn là trách nàng thiếu nghĩa khí. Sau đó đầu óc rối loạn vì những lời la hét của Yến Trì Ngộ, mất hết minh mẫn, lại còn xin lỗi chàng ta, lại còn thực lòng trao đổi với chàng ta một số suy nghĩ về binh pháp. Phượng Cửu cho rằng, Đông Hoa chắc là có gì hiểu lầm. Hèn nào mới trước đó một khắc miệng còn da diết gọi nàng là Tiểu Bạch, một khắc sau nàng rơi xuống vực thì chẳng thấy bóng dáng. Thử nhìn nhận từ góc độ khác, nếu nàng là Đông Hoa, có những hiểu lầm về nàng như vậy, có khi không chỉ để mặc nàng rơi xuống vực, mà trước đó đã chém nàng một nhát cho hả giận. Vừa nghĩ Phượng Cửu vừa thở than, lòng ảo não. Có một chiến hữu như nàng, hấn là Đông Hoa cảm thấy đen đủi đến tám đời, chắc giận nàng thật rồi.

5. Q.1 - Chương 5

Cốc Phạm Âm là một sơn cốc nổi tiếng trên núi Phù Vũ, sinh sống trong đó là bộ tộc Tỷ Dực Điều cực quý hiếm của tứ hải bát hoang.

Truyền thuyết kể rằng, bộ tộc Tỷ Dực Điều từ khi được hóa sinh đã yếu nhược, các đời sau càng yếu dần, chỉ cần nhiễm chút độc khí của hồng trần là sinh bệnh. Vì vậy, lão tổ tông nhiều năm trước của họ đã mất bao công sức truy tìm, cuối cùng tìm được cốc Phạm Âm bên dẫn cả bộ tộc vào đây sinh sống.

Để phòng hồng trần bên ngoài làm vẩn đục thanh tu của bộ tộc, cốc Phạm Âm một giáp mới mở cửa một lần, mỗi lần cũng chỉ ngắn ngủi thoáng chốc, hé một khe, để cho chư tiên Cửu Trùng Thiên đi vào cốc thực hiện những công vụ ngoại giao.

Các vị tiên sứ trên thiên giới thay nhau đến cốc Phạm Âm làm việc, khi lần đầu vào cốc, bản tính đầu tiên cần tu luyện chính là làm sao nắm chuẩn thời khắc khai cốc, lọt vào chỉ qua một khe nhỏ hẹp. Vị tiên sứ có bản lĩnh nhất cũng phải luyện đúng ba ngàn năm.

Phượng Cửu cho rằng Yến Trì Ngộ sao lại lao đến đúng lúc Phạm Âm khai cốc, gió bên dưới sao có thể thổi họ vào đúng lúc thông đạo chỉ bằng một khe hở trên vách đá. Khe hở trên vách đá hẹp như vậy sao có thể cùng lúc cả hai người lọt qua? Tất cả chuyện này chung quy là do duyên phận thế nào...

Phượng Cửu nhìn quanh tìm một tảng đá dài sạch sẽ ngồi xuống, thấy Yến Trì Ngộ đang ôm kiếm Huyền Thiết quý bên cạnh mỏm đá bờ đầy dây leo, xoay lưng lại phía nàng.

Nàng cảm thấy cái lưng đó hình như đang phẫn nộ.

Vừa rồi lúc rơi xuống Phượng Cửu đè lên người Yến Trì Ngộ, vực cao ngàn trượng, bên dưới toàn lát đá trứng ngỗng khiến chàng ta đau co dúm người nhưng gan góc không rên một tiếng. Khi Phượng Cửu từ trên người chàng ta bò dậy, Yến Trì Ngộ lại co rúm lần nữa, mồ hôi lạnh toát trên trán vẫn cố nhịn không rên. Phượng Cửu suy nghĩ rồi nói một câu cảm ơn, cảm thấy chàng Yến mặc dù có khuôn mặt rất thiếu nữ nhưng lại có chí khí của bậc nam tử, hành động này tuy chưa được coi là cứu mạng nàng, nhưng cũng khiến nàng đỡ đau hơn nhiều. Chàng Yến là người tốt. Nghĩ như vậy, ánh mắt nhìn chàng ta tự nhiên thân thiện lên nhiều, cũng không gọi chàng là họ Yến nữa.

Yến Trì Ngộ đáng mảnh khảnh quý bên cạnh mỏm đá, mỗi khi gió thổi, nhìn thân hình yếu ớt trong xiêm áo mỏng manh bay phấp phật, không khỏi khiến người ta động lòng.

Phượng Cửu dịu giọng gọi: “Tiểu Yến!”

Tiểu Yến ngoái đầu, cặp mày lá liễu nhướn cao, liếc nàng một cái, đôi mắt sâu lại bùng bùng tức giận: “Nếu còn gọi ta là Tiểu Yến lần nữa, ta sẽ cắt lưỡi người uống rượu.”

Phượng Cửu lại thấy, Tiểu Yến càng như vậy mẫu tính trong nàng xưa nay chưa từng bộc lộ lại trở dậy cơ hồ được khơi dậy, lòng trở nên rất mực dịu dàng, vẫn nhẹ giọng nói: “Vậy phải gọi thế nào?”

Tiểu Yến nghĩ một lát, lại ngoảnh đi tiếp tục quỳ nhìn xuống dưới, giọng hằm hằm: “Người phạm gọi những hảo hán lưng hổ eo gấu như thế nào người gọi ta như thế.”

Phượng Cửu nhìn tấm lưng gầy yếu không đủ một chét tay đang run run và những ngón tay như búp măng nhô lên mặt nước, nói: “Tiểu Yến tráng sĩ.”

Tiểu Yến tráng sĩ dường như rất hài lòng vì câu gọi tráng sĩ, giận giữ lúc trước đã tiêu tan, giọng ôn hoà hiếm thấy: “Muốn nói gì, nói đi.”

Phượng Cửu phẫn chấn ghé lại gần: “Thực ra muội thấy Tiểu Yến tráng sĩ là bậc anh hùng trượng nghĩa, muội có một nghi vấn muốn thỉnh giáo.” Lại ghé gần hơn: “Năm xưa lửa Đông Hoa Đế Quân vào Thập ác liên hoa cảnh có đúng là do tráng sĩ làm? Trước đây muội cũng tin nhưng hôm nay lại thấy, nếu làm vậy đúng là có phần bỉ ổi, không giống cách hành xử của bậc anh hùng trượng nghĩa như tráng sĩ.”

Anh hùng trượng nghĩa Tiểu Yến trắng sĩnh im lặng, mặt thoáng ửng hồng, trông như xấu hổ lát sau mới nói: “Phải...phải, mỗ làm đây, thế thì sao?”.

Phượng Cửu vô cùng ý tứ tỏ vẻ kinh ngạc.

Tiểu Yến trắng sĩnh xấu hổ, bực bội: “Gã Mặt lạnh không phải người tốt, người theo hắn cũng chẳng tốt đẹp gì!”

Phượng Cửu lại ý tứ tỏ vẻ kinh ngạc: “Vầy trắng sĩnh nói thử xem”.

Theo lời kể của Tiểu Yến trắng sĩnh, nhốt Đông Hoa vào Thập ác liên hoa cảnh hoàn toàn là nhằm lẫn, ông nội chàng năm xưa cũng vẫn đường hoàng chính trực như bây giờ, khi giao đấu với ai luôn đường hoàng, quang minh chính đại.

Năm xưa trắng sĩnh một lòng ngưỡng mộ công chúa Tô Hoành, nghe nói ca ca của nàng có ý gả nàng cho đám khác, lòng vô cùng lo lắng. Ma tộc của chàng xưa nay luôn trọng võ, chàng cho rằng nếu đánh thắng Đông Hoa, Cơ Hoành sẽ nhìn chàng bằng con mắt khác, khi đã lọt được vào mắt xanh của công chúa, sẽ đến nói chuyện với ca ca nàng, hôn sự có cơ thành công.

Chàng vận hết tài học nửa đời viết bức chiến thư dài ba tấc rộng ba tấc nhờ mẫu thân của Bắc Đẩu Bội Tinh là chỗ quen biết để chuyển cho Đông Hoa, bảy ngày sau nhận được hồi âm, Đông Hoa trả lời hiện vườn chè ở cung Thái Thần của chàng đang vào mùa thu hoạch, rất bận, tạm thời không chấp nhận chiến thư.

Nhận được phúc đáp một mặt Yến Trì Ngộ cảm thấy lí do Đông Hoa đưa ra cũng chính đáng, vào vụ thu hoạch chè đối với những văn nhân nho nhã như Đông Hoa hẳn là đại sự, mặt khác chàng lại không cam lòng để chuyện kia làm lỡ trận quyết đấu của chàng với Đông Hoa, vậy là chàng bí mật lên vào cung Thái Thần, vất vả một đêm hái sạch vườn chè đang đợi thu hoạch, nhét vào bao mang đến cho Đông Hoa. Một việc tốt như vậy lẽ ra Đông Hoa nên cảm động, dành ra vài canh giờ giao đấu với chàng. Vậy mà Đông Hoa không hành sử theo lẽ thường, điềm nhiên nhận bao chè, mặt bình thản như không, cảm ơn một câu, lại thông dong nói, hiện vẫn còn mấy loại cây, loại hoa quý đang cần trồng. Chàng tưởng Đông Hoa cố tình thử thách mình, liền hào hiệp nhận luôn, ra đến đồng mới biết, đâu có phải vài cây mà là ba bốn chục cây giống để ở đầu bờ. Chàng lại vất vả hai ngày, lại trồng hết ba, bốn chục giống cây, giống hoa kia, trở về hỏi báo công việc đã hoàn tất. Đông Hoa quả thật lười việc, lại nói còn hai mẫu ao sen cần sức bần. Chàng sức bần ao sen lại nghe nói cung Thái Thần hai năm không tu sửa, cần đảo lại mái, đảo mái xong, nửa vườn hạnh trước sân lại đang chín rữ cần hái quả...

Tiểu Yến trắng sĩnh bận rộn liên miên, Đông Hoa lại cầm cuốn kinh Phật ngồi sưởi nắng, ung dung câu cá dưới giàn hoa Tử Đằng, các vị Tiên hầu trong cung cũng thư nhàn, ung dung như chàng, cả cung Thái Thần đều thư nhàn. Để có thể giao đấu một trận với Đông Hoa, Tiểu Yến trắng sĩnh nhẫn nhịn thu xếp gọn gàng cả cung Thái Thần, cuối cùng với công lao như thế nhắc Đông Hoa về trận đấu, nhắc Đông Hoa giữ lời hứa. Đông Hoa tay cầm cuốn kinh Phật, cũng không ngẩng đầu: “Ta hứa với người bao giờ?”

Tiểu Yến hỏi: “Chính miệng ngài nói, nếu mỗ giúp ngài làm việc nọ, việc kia, ngài sẽ suy nghĩ đến chuyện quyết đấu với mỗ”.

Đông Hoa thông thả ngẩng đầu: “Ồ, ta suy nghĩ rồi, không đấu nữa.”

Tiểu Yến ngây người, cuối cùng cũng hiểu ra, Đông Hoa lừa chàng. Trước khi lọt vào Cửu Trùng Thiên, hai thủ hạ của chàng đã ân cần khuyên can chàng, rằng Đông Hoa mặc dù ở hải nội có tiếng nghiêm chính trượng nghĩa nhưng tính tình kì quái, để chủ bản tính thật thà, e là sẽ chịu thiệt thòi, lúc đó chàng còn cho rằng hai kẻ đó nói bừa. Bây giờ mới thấy quả tình chàng đã bị lừa từ lâu.

Cơn giận xông lên đầu, chàng ngẫm nghĩ nhất định phải cho Đông Hoa bài học. Vậy là nửa đêm, chàng lên vào bảy tầng địa cung lấy ra Tỏa hồn ngọc được Đông Hoa cất giấu ép chàng ta đến núi Phù Vũ giao đấu. Bích Tích tỏa hồn ngọc chính là phong ấn Thập ác liên hoa cảnh quy tụ mọi ám muội của thế giới, bên trong giam cầm toàn những ác yêu không thể giáo hoá, nếu bị thất tán sẽ can hệ đến bình an của cả tứ hải bát hoang.

Vì miếng bảo thạch đó, quả nhiên Đông Hoa đuổi theo chàng đến tận núi Phù Vũ. Trên đỉnh Phù Vũ diễn ra một trận kịch chiến, Đông Hoa chiêu chiêu lợi hại, Yến Trì Ngộ cảm thấy nguy cơ thất bại, cho rằng nếu

mấy ngày trước không vất vả làm bao nhiêu công việc nặng nhọc cho Đông Hoa mình đâu đến nỗi tiêu hao thể lực như vậy, lòng giận bưng bưng liền mở phong ấn miếng bảo ngọc kia, nhốt Đông Hoa vào Liên hoa cảnh trong đó...

Lúc này câu chuyện mới thực sự bắt đầu.

Kể xong, Tiểu Yến tráng sĩ than một tiếng rằng sau chuyện đó thanh danh của chàng bị một vết nhơ, chán nản vịn ra một câu đầy cay đắng mà những kẻ đọc sách thường nói: “Tất cả, kì thực chỉ là ý trời”.

Phượng Cửu nén nhịn đã lâu, bật cười “khách” một tiếng, thấy sắc mặt Tiểu Yến tráng sĩ không ổn, vội trở lại bình thường nói: “Quả thực ông ta đã rất có lỗi với huynh, huynh kể tiếp đi, kể tiếp đi”.

Yến Trì Ngộ ôm cây kiếm ảo não một hồi, lại ngẩng đầu, cười khan hai tiếng, hừ hừ nói: “Kì thực tới giờ, thực tình mỗi cũng không hận hấn bao nhiêu, hấn cũng đã bị báo ứng, nghe nói cách báo thù tốt nhất là thương xót tù nhân, mỗi bây giờ, quả tình rất thương xót hấn”.

Phượng Cửu đang chăm chú lắng nghe, chàng Yến dứt lời, nàng cố giữ sắc mặt bình thường, chỉ một thoáng, vô cùng kín đáo khẽ nghiêng người về phía Yến Trì Ngộ.

Cặp mày liễu của Tiểu Yến tráng sĩ khẽ nhướn cao: “Tứ hải bát hoang đều truyền tụng Đông Hoa là vị tiên vô dục vô cầu, nhưng mỗi biết hấn thật tình động lòng trước một người, người có muốn biết người ấy là ai không?”

Phượng Cửu nặt không biến sắc đáp ngay: “Cơ Hoàn”.

Tiểu Yến nhảy dựng lên: “Sao ngươi biết?”

Phượng Cửu thầm cắn ngón tay nghĩ: “Khốn thật, đúng là Cơ Hoàn”. Sắc mặt vẫn thản nhiên: “Huynh nói tiếp đi, những điều muội biết chưa hẳn là những điều huynh biết.”

Những gì Tiểu Yến nói trước đây Phượng Cửu cũng đoán ra vài phần, quả nhiên Đông Hoa động lòng với Cơ Hoàn là do nàng ta chăm sóc chàng lúc hai người bị nhốt trong Thập ác liên hoa cảnh. Phần đầu câu chuyện này thực ra nàng biết rõ hơn Yến Trì Ngộ bởi vì khi Cơ Hoàn chăm sóc chàng ở Thập ác liên hoa cảnh, nàng ở ngay bên chứng kiến. Có điều hồi đó, nàng là con tiểu hồ ly không nói được.

Ý nàng vốn không phải biến thành hồ ly trong thời khắc quan trọng đó, nhưng bởi nàng đã có khế ước sinh tử với người khác, chuyện này nói ra thì rất dài.

Hồi đó, khi tin Đông Hoa mang kiếm đến giao đấu ở núi Phù Vũ đến tai nàng, nàng đang cầm chổi quét sân trước cung Thái Thần, lập tức quăng chổi, Phượng Cửu vội vã quay về Nam Hoang, muốn biết rốt cuộc là xảy ra chuyện gì. Lao ra khỏi Thiên môn mới sức nhớ không biết đường đi, may có Tì Mệnh đi qua giúp đỡ, cho nàng mượn bảo bối vừa có thể dẫn đường, vừa có thể cưỡi đi rất nhanh. Bảo bối lập tức đưa nàng đến bầu trời nơi xảy ra cuộc đấu.

Lúc nàng đến, trận đấu ở núi Phù Vũ đã kéo đến thu binh, chỉ còn cảnh hoang tàn dấu vết của trận kịch chiến, trong vùng đất ngàn dặm đen xì bốc khói, ở giữa một đám đá vụn và bùn đất loé lên tia sáng, trong đám bùn hiện lên một ngọn ngọc sơn cao chừng một trượng. Hai đối thủ lẽ ra đang giao chiến ở đây lại không thấy tăm hơi, chỉ thấy một người đàn ông thân phận khó đoán giữa trời nắng chang chang lại khoác một tấm áo choàng da báo đứng giữa đám mây, dưới ánh mặt trời thiêu đốt, trong tay còn cầm một lò sưởi nhỏ, nhìn Phượng Cửu hỏi: “Người đến cứu người ư?”. Phượng Cửu nhìn ông ta cảm thấy rất quen.

Ngọc sơn trong đám bùn lầy chính là Tỏa hồn ngọc sau khi đã biến hoá. Đông Hoa bị nhốt trong đó. Do bên trong giam giữ một vị tiên nên Yến Trì Ngộ không mang đi được đành vứt lại, phần khởi mở đường quay về. Người khoác áo da báo chính là Nhiếp Sơ Dẫn, quân vương của Huyền chi thuộc Ma tộc ngang qua, gặp cảnh này dừng lại xem có thể kiếm chác được gì.

Tỏa hồn ngọc vào thì dễ ra lại khó vô chừng. Khi Đông Hoa tạo ra nó đã chủ tâm như vậy, ví dụ như nếu bên trong giam giữ một vị tiên thì không thể nhúc nhích nửa phân. Nhiếp Sơ Dẫn nhìn xuống, thấy không làm gì được đành định buông tay bỏ đi, đúng lúc gặp Phượng Cửu, Bạch Phượng Cửu, hồ ly đỏ chín đuôi vừa tức tốc đến.

Nhiếp Sơ Dân bình sinh chỉ có một hứng thú, chuyên thu thập những bộ lông đẹp trơn mượt, bóng bẩy, trong nhà ông ta thê thiếp hàng đàn, tất cả nguyên thân đều là những con thú có bộ lông như thế. Bình thường thần tiên gặp nhau, về lý không nên khai nhãn pháp nhìn nguyên thân của người khác, nhưng Nhiếp Sơ Dân bất chấp. Nhãn pháp của ông ta đã nhìn thấu Phượng Cửu, mặc dù vẫn chưa đến độ mãn khai, nhưng đã là một dung nhan tuyệt thế, nhãn pháp của ông ta đã nhìn thấy nguyên thân của nàng, hồ ly đỏ với chín cái đuôi đỏ chói phong lệ phía sau.

Ông ta giơ tay về phía Phượng Cửu: “Ngươi là thần tiên? Là đồng đẳng của Đông Hoa? Đến cứu ông ta?”. Thấy nàng gật đầu ông ta bật cười: “Đông Hoa đã bị Yến Trị Ngộ Quân nhốt trong Thập ác liên hoa cảnh dưới kia, muốn vào cứu ông ta dựa vào tu luyện của ngươi thì không thể”. Nói đến đây hơi dừng lại cười: “Ngươi có bằng lòng trao đổi với bản quân, đem bộ lông đỏ và chín cái đuôi của ngươi cho bản quân mượn chơi ba năm, bản quân sẽ cho ngươi mượn một nửa sức mạnh của mình cứu ông ta. Ý ngươi thế nào?”

Tình thế có phần nguy cấp, Phượng Cửu vừa nghe nói Đông Hoa bị nhốt trong Thập ác liên hoa cảnh hồn vía đã bay lên mây. Đợi khi hồn vía bay về, chỉ nghe thấy Nhiếp Sơ Dân nói cho nàng mượn một nửa sức mạnh để cứu Đông Hoa. Trên đời lại có người tốt như vậy, nàng nghĩ, mặc dù lối phục trang của ông ta quả khiến người ngoài phát hoảng.

Đương nhiên nàng bằng lòng, vô cùng cảm kích gật đầu, gật liền mấy cái. Theo luật lệ Ma tộc, gật đầu như vậy nghĩa là khế ước đã thành. Một đường bạch quang vừa loé, giữa lúc không hiểu tại sao bộ lông đỏ và chín cái đuôi của mình đã bị Nhiếp Sơ Dân cướp mất, nàng mới hiểu câu vừa rồi của hấn nàng đã nghe thiếu một nửa quan trọng. Mất chín cái đuôi thực ra cũng chẳng sao, nhiều nhất là phần sau cụt ngắn không đẹp, nhưng mất bộ lông là mất dung mạo, mất tiếng nói, mất khả năng biến hóa. May gã họ Nhiếp kia vẫn còn chút lương tâm, đổi cho nàng bộ lông hồ ly màu đỏ bình thường để nàng khoác tạm lên người. Không còn thời gian cãi lý với hấn, phải đi cứu Đông Hoa đã.

Bất luận lúc nào nhớ lại, Phượng Cửu đều cảm thấy năm xưa khi nàng xuất hiện trong Thập ác liên hoa cảnh đều vô cùng hoành tráng.

Lúc đó, một vầng ngọc quang tỏa trên đầu nàng, dưới chân giẫm lên hai đám mây, nhận được một nửa sức mạnh của Nhiếp Sơ Dân, cảm thấy gió từ cơ thể mạnh hơn mấy trăm lần, bay vào Thập ác liên hoa cảnh, giữa cổ là nổi lên một trận gió lớn, há miệng là thổi ra chuối cầu lửa, hắt hơi là sấm rền chớp giạt, cả người toàn hung khí.

Nàng cảm thấy như thế thật dũng mãnh, thật oai hùng. Nhưng lúc đó Đông Hoa không chú ý tới vẻ dũng mãnh, oai hùng của nàng, bao nhiêu năm không hề hỏi đến.

Lúc này thế giới vô biên trong Liên hoa cảnh đã bị Đông Hoa tạo ra kết giới, phía đầu kết giới bên này trùng trùng bóng tà yêu. Đầu kia không biết Đông Hoa sử dụng phép thuật gì, kiếm Thương Hà cắm ở cách chàng hai trượng, hóa ra bảy mươi hai bóng kiếm xếp thành hai hàng, hai hàng bóng kiếm này không biết sao lại hóa thành từng dãy cây sa la, từ những vòng rễ lớn đâm ra từng khóm bồ đề vãng sinh, trong chớp mắt nở hoa, chớp mắt đã tàn hóa thành trận mưa hoa rợp trời. Cánh hoa tán trên không kết thành một tòa sen bạc tám trụ lung linh. Tòa sen xoay chuyển, Phật pháp vĩnh sinh, từ tòa sen của Phật pháp Vĩnh sinh đột nhiên tỏa ra vạn đạo kim quang, xuyên qua kết giới chiếu thẳng vào đám yêu tà đang giãy giụa, đám yêu phía xa chưa nhận được kim quang hóa độ, lập tức quỳ xuống quy y. Tiên thuật thực thi kéo dài như vậy thực ra chỉ trong một niệm, chưa bằng thời gian hạt cát trên tay rơi xuống đất.

Nhiều năm sau, Phượng Cửu mới hiểu pháp thuật vi diệu phức tạp này, đó là đại hành phổ độ, dùng Phật quang gia trì phổ độ chúng sinh, thế gian chỉ có ba người học được. Hồi đó nàng không biết nó hiểm hoi như vậy, chỉ thấy xúc động bởi vẻ tráng lệ của nó, nếu thanh kiếm Đào Chú của nàng cũng biến hóa được như vậy, có thể biến hóa ra bảy mươi hai chiếc chổi, giúp nàng quét thật nhanh tất cả sân vườn thì hay biết mấy.

Ba người học được pháp thuật này, một là Phật Đà Phạm Cảnh Tây Thiên, hai là Mạc Uyên ở Côn Lôn, ba là Đông Hoa trước mặt nàng. Hai vị trước quả là một phiến bồ đề tâm, khi thực thi đều phổ độ thực sự. Còn Đông Hoa thuần túy do bị ép phải làm. Muốn thoát khỏi Thập ác liên hoa cảnh chỉ có phá hủy thế giới mà Tòa hồn ngọc vậy hăm, nếu không quét hết tà yêu bị nhốt trong đó, khi phá hủy thế giới bên trong thoát ra tất mang theo tà yêu đó ra theo. Nhưng với phong cách vốn dĩ của chàng, một nhát kiếm tiêu diệt

hết, thì ngàn vạn tà yêu bị diệt sẽ tạo thành oán niệm vang khắp tứ hải bát hoang, bị kẻ đó dã tâm lợi dụng, rất có thể khiến thiên hạ đảo điên một phen. Vì lẽ đó, Đông Hoa đành tốn nhiều tâm lực, những tà yêu kia có thể hóa độ được thì hóa độ, không thể độ hóa thì diệt không tha. Nếu có oán niệm cũng không quá nhiều, không thể trở thành mối họa. Không ngờ người hóa độ đó là một lực khí sống, tà yêu lại ngàn vạn, Phật quang chiếu hết một lượt, đã tiêu hao tám phần linh lực của Đông Hoa, nhất thời sức lực chưa kịp hồi phục, thì bên ngoài kết giới lại có mấy ác yêu, ma đầu không thể hóa độ xông tới.

Chẳng mấy khi thấy Đông Hoa rơi vào khốn khó, Phượng Cửu lập tức nắm cơ hội, hoan hỉ nhảy lên võ đài lịch sử. Đứng trên đại võ đài lịch sử, nàng hào khí hùng hực. Bởi thứ nhất, hôm nay đã khác ngày xưa, nàng mượn nửa phần sức mạnh của Nhiếp Sơ Dền, đã là một hồng hồ ly uy vũ thực sự. Hai là, Đông Hoa bên dưới đang nhìn, chẳng mấy khi nàng có dịp thể hiện trước mặt chàng, không phong quang đường hoàng e là uống công bị Nhiếp Sơ Dền lừa một phen.

Nàng vượt gió, dũng mãnh nhảy khỏi kết giới của Đông Hoa, bọn tà yêu vừa rồi Phật quang không thể hóa độ, chưa kịp trở tay, trên đầu đã xuất hiện chuỗi cầu lửa và tia sét, cầu lửa lăn, sét đánh đều rất chuẩn, bách phát bách trúng. Sau một phen kịch chiến, mấy đại ác yêu vốn quen hoành hành vô đạo, lại bị nàng dễ dàng diệt gọn.

Đương nhiên nàng cũng bị thương, đều là vô tình, một là khi phun lửa, do pháp thuật không thành thạo, làm sém một mảng lông bụng, da bị bỏng mấy chỗ. Hai là, khi đánh sét, cũng không thật thành thạo, tia sét đánh cả vào cái chi trước quên không rút lại, chi trước bị thương khá nặng, sém da nát thịt...

Thần kinh nàng hơi thô, lúc đó không thấy đau mấy, diệt xong yêu quái lòng vừa nhẹ nhõm, đột nhiên thấy đau xót tận xương, cơn đau chạy dọc sống lưng lan vào phủ tạng, người vừa run lập tức rơi thẳng từ đám mây xuống, giữa đường đau quá ngất đi, cũng không biết lúc rơi xuống, lại rơi trúng lòng Đông Hoa đang ngẩng đầu nhìn nàng.

Nhiều năm đã qua, nhưng Phượng Cửu vẫn nhớ, lúc đó nàng chưa tỉnh hẳn.

Nàng đang mơ.

Giấc mơ này rất đạo nghĩa giống như Phật Tổ xả một phần thân thể mình để cứu con hổ đói.

Trong giấc mơ, dưới ánh mắt trời thiêu đốt, khói bụi mù trời, Bích Hải linh thiêng đã cạn khô biến thành vụn dăm nương dâu.

Giữa nương dâu lộ ra một chiếc giường đá, Đông Hoa nằm trên đó, cơ hồ mấy ngày không được ăn cơm, đói khát chỉ còn thở thoi thóp.

Nàng nhìn chàng, lòng ngàn vạn xót xa, không biết tại sao lại nói được, chìa chi trước cho chàng: “Hay là chàng gặm tạm móng của thiếp cho đỡ đói, đã nướng rồi, vẫn còn chảy mỡ đây này, chàng xem”. Đông Hoa đón lấy chi trước của nàng, ngẫm nghĩ một hồi quả nhiên nghe lời, cắn một miếng. Nàng thấy hơi đau, nhưng lòng lâng lâng ngọt ngào. Hỏi Đông Hoa: “Thiếp cố ý nướng sao cho trong mềm, ngoài xém, có phải thịt rất thơm rất ngọt?”.

Nàng mở mắt lọt vào tầm nhìn quả nhiên là Đông Hoa, nhưng nắm chi trước đầy thương tích của nàng lại là một mỹ nhân xiêm áo trắng muốt, nàng chưa từng gặp. Mỹ nhân đang dùng dải lụa mỏng, chỉ rộng bằng đầu ngón tay, mười ngón thon dài thoăn thoắt như máu băng chi trước của nàng bị thương trong cuộc chiến uy phong vừa rồi.

Phượng Cửu về sau mới biết mỹ nhân quốc sắc thiên hương này chính là nàng Cơ Hoành nổi tiếng, bởi nghe nói mình chính là hồng nhan gây họa khiến Yến Trì Ngộ chạy đến núi Phù Vũ tìm Đông Hoa quyết đấu, nên vội vàng lặn lội đến núi Phù Vũ khuyên can hai người, ngăn chặn một cuộc huyết chiến, nhưng trên đường lại rẽ nhầm lối, không may rơi vào Thập ác liên hoa cảnh này, gặp Đông Hoa đang bị giam cầm.

Nhiều năm sau, khi chuyện cũ đã qua, Phượng Cửu có thể bình tâm, khách quan suy ngẫm, mới cảm thấy, Cơ Hoành quả thật có duyên với Đông Hoa hơn mình. Trước đây nàng không nghĩ đến chuyện này, lúc đó nàng nằm mơ trong lòng Cơ Hoành, đáy mắt in bóng Đông Hoa ngồi cách đó hai, ba bước, lòng đã rộn ràng xúc động, làm gì còn tâm trí suy nghĩ việc của người khác.

Lúc đó là hai ngàn năm sau ngày Đông Hoa cứu nàng ở núi Cẩm Nghiêu.

Hai ngàn năm nay, lần gần gũi nhất của họ là khi Đông Hoa câu cá ở bờ ao trước sân, nàng quét dọn ở bờ ao bên kia. Một lần Đông Hoa chơi cờ bên hoa sen, nàng quét dọn ở bờ ao đối diện, lại một lần Đông Hoa nhàn tản tưới chè trong vườn bằng chiếc bình tưới bằng gốm rất đẹp, nàng quét dọn ở mép vườn phía kia... mặc dù, bao nhiêu năm nàng chưa từng nhìn gần Đông Hoa, nhưng hình bóng chàng in dấu vào tâm khảm đã lâu, còn đậm nét hơn cả “Văng thế kinh” mà tiên sinh dạy hồi mới đi học, một ngày đọc ba lần.

Chàng không thay đổi nhiều, từ xưa đến giờ vẫn tuấn mỹ uy nghi, nhưng mất một chút tiên lực, dung mạo có phần uể oải như vừa ngủ dậy. Chàng lơ đãng ngồi một bên, tay chống đầu nhìn tay Cơ Hoành thoăn thoắt qua lại giữa màu lông hồ ly đỏ như lửa của nàng, thần thái an nhiên có phần chăm chú.

Tay Cơ Hoành quả thực khéo léo thuần thục, nhưng Ma tộc phạm là mỹ nhân đều thích để móng tay dài, da thịt Phượng Cửu mềm, không chịu được những móng tay thỉnh thoảng đâm vào, nàng nhăn nhó suýt xoa kêu đau. Đông Hoa mặc dù đánh trận nhiều, kinh qua không biết bao nhiêu chiến sự, khi tiên lực vẫn còn yếu, thỉnh thoảng cũng bị thương nhưng chưa từng động tay vào những việc tỉ mỉ bằng bó như vậy, thấy nàng kêu đau chàng bèn lựa mấy dải băng lụa, chấm nước mưa đặt lên tay thử, nói vắn tắt với Cơ Hoành: “Để ta!”. Phượng Cửu không hề biết chàng không có kinh nghiệm băng bó, rơm rớm nước mắt nhìn chàng, còn tủi thân sứt sứt mấy cái.

Khi Liên hoa cảnh vào đêm, những làn sương ẩm lập là bay lên, bằng vàng lượn quanh kết giới, giữa màn sương khói, kết giới dường như nhẹ hơn.

Dải lụa trắng thấm hơi sương buộc vào chi trước và chỗ rốn bị thương của nàng. Thần thái Đông Hoa vẫn một vẻ lãnh đạm thờ ơ, ngón tay lại dịu dàng, êm nhẹ hơn Cơ Hoành rất nhiều. Nàng cảm thấy đỡ đau hơn, lát sau đã băng xong. Lúc băng cho nàng, trông chàng rất chăm chú nhẫn nại như vậy, cảm thấy hình ảnh đó đẹp vô cùng.

Đông Hoa buộc xong nút cuối cùng, Cơ Hoành ghé lại nói: “Đế Quân, chàng...băng như vậy, nó làm sao đi được?”.

Phượng Cửu giơ chi trước của mình bị băng như quả bí đao, mắt chớp chớp, lớp băng thấm nước mưa, chưa qua mười ngày nữa tháng là không khô được, cảm thấy chân mình ướt nhớp nháp nhối lạnh, không đau như lúc trước. Nhưng chỉ có ba chân nếu đứng lâu đương nhiên không vững, vừa cúi người đã may mắn được Đông Hoa nhẹ nhàng kéo vào lòng, nắm lấy cái chân vừa băng của nàng, chìa trước mặt: “Thổi ra một quả cầu lửa xem nào”.

Phượng Cửu không hiểu lắm dụng ý của chàng, nhưng vẫn phun một quả, quả cầu lửa gặp lớp băng ở chân nàng “xèo” một tiếng, tắt phụt. Đông Hoa phun gió thổi mấy đốm lửa chưa tắt hết, nói: “Băng dày một chút mới không bị cháy vào trong”.

Cơ Hoành ngẩn ra, lại nhìn Phượng Cửu, chợt hiểu hàm ý của chàng, cười nói: “Theo thiên ý của nô tỳ, tiểu hồ ly bị thương trong trận đánh vừa rồi, là do không thể tránh, bình thường nó không đến nỗi tự phun cầu lửa làm mình bị thương, e là Đế Quân đã lo xa”. Nói đoạn thấy Phượng Cửu xấu hổ mở to mắt, nàng lại thương xót bổ sung một câu, “Chàng xem nó thông minh thế, không giống một kẻ đần đến mức đó”.

Phượng Cửu nghe Cơ Hoành khen mình thông minh, bỗng lại thêm thiện cảm với nàng ta.

Tay Đông Hoa đặt lên đầu nàng, nhẹ nhàng vuốt chòm lông mềm mại, nghe vậy liếc nàng một cái: “Ồ, chuyện đó cũng khó nói”.

Phượng Cửu cảm thấy Đông Hoa hiểu lầm nàng quá lớn, xưa nay nàng vẫn biết mình được Đông Hoa thích bởi khuôn mặt hoạt bát thông minh, trong mấy con thú cưng của chàng trước đây, con sau luôn thông minh hơn con trước, đó chính là ví dụ. Suy trước nghĩ sau, nàng cảm thấy kẻ sách bấy giờ là chỉ cần thổi qua một quả cầu lửa, có thể sát thương người ngoài nhưng vô hại với bản thân mới có thể xóa bỏ hiểu lầm của Đông Hoa đối với mình. Vậy là nàng chống người, dốc hết sức mở miệng thổi ra cầu lửa đã nung nấu trong người, nhưng do thổi quá mạnh, cổ họng bị gió quạt, ngứa quá ho một trận, lửa sắc trong cổ họng bị ho bật lại ra, gặp gió cản nên lại rơi trên cái chi trước không bị thương của mình, lông bên lửa cháy khét...

Đông Hoa thấy thế vội giơ tay tóm lấy chân nàng. Tiên quang trên bàn tay trùn hàn khí lên quả cầu lửa lập tức làm nó đóng băng. Đông Hoa bế nàng lên, nói với Cơ Hoành, lại như tự nói với mình: “Quả nhiên ngốc thật”. Phượng Cửu ngược mắt nhìn cái chân phải lông bị xém một mảng nhỏ, lại nhìn Đông Hoa lúc

này cũng đang chăm chú nhìn nàng, bối rối ngoảnh sang bên, lòng vừa buồn bã vừa đau khổ, vừa sượng sùng mất hết cả thể diện.

Trong kí ức như tờ giấy đã ố vàng của Phượng Cửu, trong Thập ác liên hoa, thế giới nàng đã chung sống với Đông Hoa và cả Cơ Hoành trong bảy ngày, muốn phá hủy nó để ba người thoát ra, Đông Hoa cần tranh thủ thời gian tĩnh dưỡng, khôi phục tiên lực ngày trước. Có một câu nói rất đúng, nơi để trái tim ta chính là quê hương ta. Phượng Cửu ở bên Đông Hoa vô cùng thanh thản yên tâm, Thập ác liên hoa cảnh dù hoang vu cũng trở nên đáng yêu, chỉ tiếc một chi bị thương, không đi nhanh được, mới cố gắng kiềm chế hừng khởi trong lòng, không lẫn tròn một vòng tự chúc mừng.

Đông Hoa ngày ngày ngồi tĩnh dưỡng, Cơ Hoành lại chạy khắp nơi tìm đồ ăn, tìm khắp mới phát hiện nơi này chỉ có khoai tây. Thực ra với tu luyện của công chúa, một năm vài tháng không ăn cũng chẳng sao, Đông Hoa càng khỏi nói, nhưng Phượng Cửu vừa trải qua cuộc đấu lớn, tiên lực hao tổn không ít, ngày đầu tiên không ăn đã đói hóp bụng, đứng không vững, Cơ Hoành mới vất vả đi tìm thức ăn, đưa đến cho nàng. Phượng Cửu cảm thấy Cơ Hoành đối với mình như vậy cũng là người tốt. Ba bốn ngày đầu, nàng còn có thể tự thổi ra cầu lửa nướng khoai, nhưng đâu có biết Nhiếp Sơ Dẫn đã tính toán kỹ, pháp lực ban cho nàng tồn tại ba ngày, sau ba ngày là tự tiêu tán. Cơ Hoành lại luyện thủy hệ thuật pháp, cũng không thể biến ra lửa để nướng khoai cho nàng. Phượng Cửu rầu rĩ, nàng hơi kén ăn, khoai tây chưa nướng, không thể ăn được.

Lúc này, Đông Hoa ngồi thiền bên cạnh đang tu hồi tiên lực tầng thứ nhất, xung quanh nổi lên những cuộn khói trắng cực lớn, tựa như gió Niết Bàn, quang cảnh thực kỳ vĩ. Do Bích Hải nơi chàng hóa sinh mặc dù là phúc đại tiên hương, nhưng lại thu nạp âm khí của bát hoang, xưa nay cần Thiên hỏa để điều hoà. Mỗi lần tu hồi một tầng tiên lực, phải qua Thiên hỏa tôi luyện mới có thể sử dụng ỉnh, chính là một pháp môn mà chàng đang tu luyện. Cơ Hoành nhìn cảnh đó rất đổi kinh ngạc, Phượng Cửu còn chưa từng trải bằng Cơ Hoành càng kinh ngạc, hết kinh ngạc rồi mắt sáng lên, cổ nén đau, chống chi trước xuống đất, dùng móng vuốt chân phải quắp khoai tây cố sức ném vào đám Thiên hỏa chỗ Đông Hoa, thấy ném thành công, phần khởi vận hết sức ném bảy, tám cú nữa. Sau khi ném hết hai mắt sáng long lanh, lặng lẽ ngồi một bên chờ đợi, quả nhiên lát sau Thiên hỏa tắt dần, bên cạnh Đông Hoa đang ngồi thiền luyện, lẫn lóc mấy củ khoai tây đã chín vàng, tỏa mùi thơm phức, trong lòng chàng còn có hai củ nữa.

Cơ Hoành cúi mắt nhìn Phượng Cửu cúi đầu nhặt khoai tây, Phượng Cửu không nhận ra ánh mắt đó, tập tễnh cái chân bị thương chạy đến bên đám khoai tây chín, đầu tiên thận trọng khều hai củ khoai trong lòng Đông Hoa, sau đó dần những củ lẫn lóc ở chỗ khác thành đồng nhỏ.

Còn chưa gom hết, đã bị Đông Hoa tóm gáy nhắc lên, Cơ Hoành hoảng sợ nhắm mắt. Trong lòng Phượng Cửu vẫn ôm hai củ khoai tây, hơi nóng nhưng bị Đông Hoa nhắc lên cao như vậy, nếu buông ra khoai rơi xuống, dập mất thì tiếc quá.

Đông Hoa nhướn mày nhìn Phượng Cửu, lấy đi củ khoai tây này giờ nàng vẫn khư khư ôm trong lòng: “Một lần mà ăn nhiều vậy sao?”.

Phượng Cửu trợn mắt gật đầu, nàng đang thời dưỡng thương cần ăn rất nhiều. Oái, nhưng thấy Đông Hoa hơi nhướn mi. Không hiểu định làm gì, ngay sau đó chàng bỏ nàng xuống, thản nhiên bừa củ khoai tây làm hai, một to một nhỏ, đưa phần nhỏ cho nàng: “Hôm nay chỉ được ăn bằng này thôi”.

Nàng không biết nói sao, giậm chân giận dỗi, một mẫu bé tý thế này sao no được, lại thấy Đông Hoa ung dung nói: “Hoặc là tựa tảng đá kia đứng phạt nửa canh giờ, ta sẽ đưa nửa còn lại cho”.

Phượng Cửu tủi thân, ôm nửa củ khoai được chia đi đến cạnh hòn đá chịu phạt đứng một khắc, Cơ Hoành lén đến thăm, ngồi xổm trước mặt nàng: “Có biết vừa rồi mi ném mấy củ khoai tây vào lửa, có hai củ ném trúng ngực Đế Quân, ta sợ thay i toát cả mồ hôi”. Phượng Cửu ngoảnh mặt mặc kệ nàng ta, cảm thấy vừa rồi nàng ta không nói giúp mình một câu, như vậy chẳng nghĩa khí chút nào. Cơ Hoành xoay mặt nàng lại, nói tiếp: “Đế Quân chỉ đùa mi thôi, mi đoán xem vừa rồi ta nhìn thấy gì? Thực ra dùng Thiên hỏa nướng khoai tây không tốt, nướng khoai tây phải dùng lửa nhỏ nướng lâu mới ngon, nếu không ngoài cháy trong sống, ăn vào sẽ bị đi ngoài. Đế quân đang ở bên đó nướng cho người mấy củ còn lại, đợi mi chịu phạt xong là được ăn”.

Buổi chiều hôm đó, Phượng Cửu ăn một bữa khoai tây nướng ngon nhất hơn ba vạn năm nay.

Với kinh nghiệm của nàng, ký ức dễ trong đầu rất dễ rối loạn, đặc biệt là đối với những vị tiên sống quá lâu như họ. Nhưng nếu ký ức dễ ở đầu lưỡi, có thể tạo thành một dạng bản năng, ví như đứa trẻ được mẹ cho ăn miếng cơm đầu tiên, bao nhiêu năm sau vẫn có thể nhớ mùi vị miếng cơm đó và ví dụ như bữa khoai tây Đông Hoa nướng cho nàng ăn chiều hôm đó.

Thực ra lúc đó Phượng Cửu ngắm khuôn mặt đẹp như tranh của Cơ Hoàn, nghe nàng ta nói chuyện với Đông Hoa, có lúc cũng hơi ngờ ngẩn, nhưng mỗi khi Liên hoa cảnh vào đêm, nàng lại thấy mình may mắn bởi nàng chỉ là một tiểu hồ ly. Ví dụ như lúc này, Cơ Hoàn phải ngủ bên cạnh hòn đá tảng phía xa để tránh dị nghị, nhưng nàng thì có thể ngủ bên Đông Hoa, hơn nữa Đông Hoa quả nhiên thích những con vật lông mềm bóng mượt, ban đêm hàn khí bốc lên, nàng thấy lạnh, lại được chàng ôm vào lòng ủ ấm.

Mấy đêm đầu nàng ngoan ngoãn dựa vào chàng, còn có chút ngại ngùng, không dám khinh suất mạnh động. Một ngày sau, nàng đã không biết ngại là gì, thỉnh thoảng còn lấy vuốt cào nhẹ tay Đông Hoa, lại giả bộ ngủ li bì nép vào ngực chàng, chàng di dịch một tấc, nàng lại nhích một tấc, nếu Đông Hoa định đến ngủ chỗ khác, nàng lại giả bộ sụt sịt khóc trong mơ. Đây là chiêu hồi nhỏ lúc mẫu thân cai sữa, nàng đã sử dụng, bây giờ lại mặt dày đem sử dụng với Đông Hoa, vậy mà vẫn hiệu quả như thường.

Đêm cuối cùng trong Thập ác liên hoa, trời có mưa nhỏ, Đông Hoa dùng tiên thuật hóa ra một cái lồng chụp trong suốt. Phượng Cửu dẫn người vào lồng chụp nhìn màn mưa đêm cảm thấy rất hiếu kỳ, hạt mưa từ xa xấp lên tận đỉnh trời vô tận rơi xuống, lại có màu xanh biêng biếc như ngọc phỉ thúy, bầu trời u ám lại có những tia sáng nhấp nháy, càng nổi bật những tia nước long lanh, giống như thuở hồng hoang, trong cảnh hỗn loạn có một ngọn đèn trời bay lên chiếu sáng mặt đất. Nàng há hức, lòng dạt dào cảm xúc ngắm nghía một lát, nghĩ tới ngày mai, ngày mai phải ra khỏi chỗ này, ngộ nhờ Đông Hoa không chịu đưa nàng lên thiên giới, có khi sẽ mãi mãi chia lìa. Cho dù nàng có định bí mật lên vào cung Thái Thần lần nữa, cũng phải ba năm sau. Nàng buồn bã lắc đầu, nghe tiếng mưa tí tách, càng thấy cô đơn ủ rũ định quay đầu đi ngủ, vừa ngẩng đầu, thấy Đông Hoa đã ngủ say, mái tóc dài trắng tựa tuyết trên đỉnh núi, lại tựa ánh trăng ngàn, ngày thường trên mặt chàng lúc biểu cảm, thỉnh thoảng trong vẻ ung dung có nét dịu dàng, khi nhắm mắt ngủ khuôn mặt như được tạc từ băng.

Mắt Phượng Cửu sáng lên, chút buồn bã vừa rồi đã quên ở chín tầng mây, vội bò đến trước mặt Đông Hoa, lặng lẽ lại hơi căng thẳng nhìn chàng một lát, thấy Đông Hoa quả là đã ngủ, vậy là nhắm mắt ghé đến định hôn. Nàng đã định hôn Đông Hoa một cái nhân lúc chàng đang ngủ, có điều mấy đêm vừa rồi, trước lúc đi ngủ Đông Hoa luôn nhắm mắt ngồi thiền hơn một canh giờ rồi, nàng không chờ được đã ngủ mất. Đêm nay có lẽ ông trời đoái thương nàng thành tâm thành ý, cho cơ hội này, ông trời quả nhiên có để mắt đến nàng, Phượng Cửu mừng rơn.

Nhưng lúc này nàng là tiểu hồ ly, muốn áp môi vào môi Đông Hoa, thực ra hơi khó. Nàng rụt rè lè lưỡi, thử hồi lâu, liếm nhanh một cái vào khoe miệng Đông Hoa, liếm xong một cái mới gục xuống giả bộ ngủ, mắt lại liếc qua kẽ móng nhìn ra. Không thấy Đông Hoa thức giấc. Nàng đợi một lát, chần chờ ít lâu, liếm vào cằm và hai má chàng, thấy chàng vẫn không có phản ứng, nàng mãn nguyện hài lòng, gan cũng to hơn, dứt khoát chống hai chi trước lên vai chàng lại liếm mấy cái vào mắt, mũi chàng. Nhưng vẫn có chút xấu hổ không dám liếm môi chàng.

Nàng cho rằng môi chàng rất đẹp, màu hơi nhạt nhìn rất lạnh lùng, không biết có nên liếm thử không. Không, nàng thiêng liêng hóa cử chỉ này là hôn, không biết khi hôn môi chàng có lạnh không. Đoán đo giấy lát, “Đây là nụ hôn đầu của mình”. Nàng thiêng liêng và trang trọng thầm nghĩ, thần sắc cũng trang trọng hẳn, dùng đầu lưỡi thăm dò rồi chấm lên môi chàng. Trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc, Đế Quân đang ngủ say bỗng bừng tỉnh. Phượng Cửu tròn mắt, nhưng nàng đã tính đến tình huống đó, đã thăm chuẩn bị đối sách, nàng sẽ tỏ vẻ bình thường không chút ngạc nhiên, nhưng lòng có phần ai oán nghĩ, đây nhất định là nụ hôn đầu ngắn nhất tứ hải bát hoang.

Dưới ánh sao rực rỡ, trong màn mưa màu phỉ thúy bao quanh lồng chụp trong suốt làm bắn lên những bông hoa nước long lanh, ngân lên nhạc điệu tính tang giống như ai đó đang chơi ngọc cầm. Đông Hoa bị liếm, mặt đầy nước miếng, nhưng vẫn không động đậy, chỉ mở mắt nhìn nàng.

Phượng Cửu nhìn một lát, đoan trang thu lưỡi về, gờ vuốt ân cần lau khô nước miếng trên mặt chàng, bộ dạng thần nhiên như không có chuyện gì. Cảm thấy lúc này nàng là con tiểu hồ ly đáng yêu, Đông Hoa không đến nỗi nghĩ sai lệch, giả bộ là con thú cưng thân mật với chủ, vậy là ổn, đó chính là đối sách nàng

chuẩn bị từ trước. Nàng ngậy thơ nhìn Đông Hoa một lát, dự đoán quả không sai, mọi việc đều ổn, có thể hôn môi Đông Hoa cho dù không lâu, nhưng như thế cũng là rất hời, mãn nguyện, ngáp một cái, uể oải nằm xuống, trước khi vào giấc ngủ còn vô thức gờ móng âu yếm vờn Đông Hoa. Bên ngoài lồng chụp mưa nhỏ dần, nàng mơ màng đi vào giấc ngủ, lúc trở mình sang trái, lúc sang phải, trong đôi mắt khép hờ của Đông Hoa, thân hình nàng lúc duỗi hình chữ “nhất”, lúc co hình chữ ‘nhân’.

Hôm sau khi Phượng Cửu tỉnh dậy, trời đã sáng, nước mưa màu phỉ thúy tích một vũng to trên đỉnh lồng, mấy tia nắng chiếu lên, lấp lánh như ngọc thạch, lộng lẫy vô cùng. Đông Hoa ở một góc xa xa đang ngồi thiền dưỡng khí trên tảng đá lớn chàng vẫn ngồi, Cơ Hoàn không biết tìm đâu được bó rạ, cầm miếng gỗ vuông và hòn đá nhọn, đang nghĩ cách lấy lửa nướng khoai cho Phượng Cửu. Phượng Cửu thông thả đi đến bên Cơ Hoàn, hiểu kì xem nàng ta chuẩn bị đánh lửa trên gỗ thế nào, bụng không hiểu sao hơi trướng, nấc một cái. Cơ Hoàn vẫn chưa đánh ra lửa, nàng đã liên tục nấc đến bảy tám cái. Cơ Hoàn gờ một tay xoa cái bụng căng cứng óc ách của nàng. Đông Hoa có lẽ đã Thiền luyện xong, nhìn Cơ Hoàn vốn chỉ quen luyện thủy thuật cầm hòn đá và mẫu gỗ không biết làm thế nào lấy lửa bèn chậm bước đi đến.

Lúc này Cơ Hoàn đang lật ngửa Phượng Cửu, quan sát kĩ cái bụng căng cứng của nàng, thấy Đông Hoa đi đến lo lắng gọi: “Đế Quân, chàng lại đây xem thế nào, tiểu hồ ly hình như bị bệnh”. Phượng Cửu bị lật đi lật lại bốn ngửa tám sấp trên mặt đất, cơ hồ vẫn chưa tỉnh ngủ, lim dim hai mắt mơ màng nhìn đôi ủng mây của Đông Hoa trước mắt, lúc này chàng cũng cúi xuống sờ cái bụng căng trướng của nàng, Phượng Cửu đỏ mặt, chuyện sờ bụng này giữa nam và nữ còn phóng dăng hơn nhiều so với liếm mặt, nhất định phải vô cùng thân mật mới làm như vậy, tứ chi nàng căng thẳng hơi run.

Cơ Hoàn nín thở, cúi xuống hỏi: “Tiểu hồ ly bị làm sao? Liệu có phải Liên hoa cảnh vốn đã có tà khí, nó lại vừa bị thương, hay là có tà khí xâm nhập cơ thể...”.

Đông Hoa đang nắm chi trước Phượng Cửu bắt mạch, nói: “Không sao”. Phượng Cửu mặc dù nửa trái tim để ở chỗ bàn tay chàng đang nắm chân mình, nửa kia vẫn quan tâm bệnh tình của bản thân, nghe nói vậy lập tức vững dạ. Nhưng ngay lúc đó lại thấy cái giọng thanh thanh lành lạnh chậm rãi bổ sung: “Là hỷ mạch”. Nói đoạn chàng nhìn thẳng vào đôi mắt hồ ly đang miên cưỡng mở to của nàng, tuyên bố: “Có tin mừng”.

Mẫu gỗ trong tay Cơ Hoàn rơi xuống, rơi trúng chi sau của Phượng Cửu, làm nàng tức thì hết ngái ngủ, thất kinh vạn bội, mãi lúc sau mới nhận ra chân bị mẫu gỗ rơi vào, rầu rĩ, meo máo rên một tiếng, khoe mắt đau khổ lặn ra hai giọt lệ hoa.

Mặt Đông Hoa vẫn thản nhiên như không, vừa gờ tay ra xoa xoa cái chân mới bị đau của Phượng Cửu vừa ung dung nhìn nàng, lại bồi thêm một câu: “Linh hồ tộc trưởng không nói với ngươi, hình luật của các ngươi vô cùng nghiêm khắc, nguyên nhân là không thể tùy tiện gần gũi người khác, bởi vì một khi gần gũi rất dễ...”.

Lời chưa dứt đã bị Cơ Hoàn đứng ở một bên lấp bắp cắt ngang: “Nô...nô tỳ vẫn chưa từng nghe có...có chuyện đó”.

Đông Hoa nheo mắt: “Nàng cũng thuộc tộc linh hồ?”

Cơ Hoàn lắc đầu.

Đông Hoa thủng thẳng nói: “Không phải là người trong tộc, những chuyện như vậy đương nhiên sẽ không nói với nàng, đương nhiên nàng không nghe thấy”.

Phượng Cửu lúc này đã hoàn toàn sững sờ. Nàng không thuộc tộc linh hồ, nhưng lúc này rõ ràng khoác da linh hồ, cũng thừa kế một số đặc tính của dòng tộc. Mặc dù luôn ghi nàng với Đông Hoa có chút tiến triển, nhưng không ngờ lại vô tình tiến triển đến mức này, nhất thời vẫn chưa thể nào chấp nhận.

Có điều, đã là cốt nhục của mình, vẫn nên sinh ra chứ? Nhưng đứa trẻ rốt cuộc sinh ra thế nào? Nghe nói khi mang thai có rất nhiều điều phải chú ý giữ gìn, chuyện này nên thỉnh giáo ai? Lại nữa, nếu đứa trẻ sinh ra, nên theo họ ai, Đông Hoa không có họ, luận về lai lịch gốc gác gia tộc, vẫn nên theo họ Bạch của mình thì hơn, nhưng mà, đặt một cái tên chữ chính thức có ý nghĩa vẫn là đại sự, nhưng chuyện này cũng không đến lượt mình lo, tuy vậy, có thể đặt trước cho nó một cái tên thân mật, gọi là Bạch Cồn Cồn được không nhỉ?

Trong một thoáng, đầu óc nàng lóe qua bao ý nghĩ, loạng choạng bò dậy, loạng choạng đi mấy bước, muốn tìm một nơi yên tĩnh để suy nghĩ chuyện tương lai, cái bóng lưng tập tễnh cô đơn và buồn bã đó đi xa, không hề nhìn thấy nụ cười ranh mãnh vừa lóe đã tan trong đôi mắt mơ màng của Đông Hoa.

Hồi đó nàng rất ngây thơ, không biết rằng, mặt tỉnh khô đùa giỡn người khác như thật, luôn là sở thích và hứng thú đặc biệt của Đông Hoa. Ví dụ tính cách quá lạnh lùng của Dạ Hoa và Mục Uyên, nếu bị người khác mạo phạm, họ đa phần không chấp. Hay là kiểu công tử bột như Liên Tổng, thực ra rất dễ khiến bị người khác trêu đùa, nhưng nếu bị ai trêu chàng sẽ trả đũa gấp bội. Còn Đông Hoa, tính cách hơi đặc biệt, vụn vặt năm nay không có ai mạo phạm chàng mà có thể an toàn rút lui.

Nói ra cũng thật xấu hổ, nàng bị Đông Hoa lừa chặn một tháng, mới hiểu không phải vì mình hôn chàng một cái là mạch thường biến thành hỷ mạch, là có hài nhi mọc ra trong bụng. Chuyện này sau khi Đông Hoa đưa nàng trở về Cửu Trùng Thiên, vô tình gặp lại Ti Mệnh, nàng dùng móng vừa vẽ vừa ra hiệu thỉnh giáo ông ta khi có thai cần chú ý những gì, sai khi hiểu rõ ngọn nguồn, ông ta mới cho nàng biết chân tướng sự thật. Phượng Cửu còn nhớ, lúc đó Ti Mệnh cười ngặt nghẽo, chỉ tay lên trời thề: “Điện hạ bị Đông Hoa lừa rồi, nếu điện hạ chỉ hôn ông ta một cái là lập tức trong bụng có tiểu Đông Hoa, thì tiểu tiên có thể chẳng cần ai hôn trong bụng cũng có thể tự mọc ra một tiểu Ti Mệnh”. Nàng cảm thấy Ti Mệnh đã nói đến thế, thì chắc là thật. Có điều sau khi hiểu ra chân tướng sự việc, nàng lại hèn nhát cảm thấy hơi tiêng tiếc, hơi buồn buồn.

Còn những chuyện Yến Trì Ngộ nói, duyên phận nảy sinh sau này giữa Đông Hoa và Cơ Hoàn, nàng lại không nghe thấy. Trong kí ức của nàng, khi Đông Hoa bằng một nhát kiếm chém Thập ác liên hoa tan thành ngàn vạn mảnh, khiến Tỏa hồn ngọc cũng bị đập nát vụn, chàng cùng Cơ Hoàn chẳng qua khách khí ngồi với nhau một lát trên đỉnh Phù Vỹ, sau đó chia tay ai đi đường nấy.

Lúc đó Phượng Cửu rất lo Đông Hoa có thể cho nàng là con hồ ly lai lịch bất minh, chàng xưa nay thích yên tĩnh, có thể không muốn đưa nàng về cung Thái Thần, Cơ Hoàn thích nàng như vậy, có lẽ chàng sẽ đem nàng tặng cho nàng ta.

Cái thân hình mũm mĩm lông xù mượt như tơ của nàng sinh ra là để các tiểu thư ôm, bế. Nàng lại hoạt bát kiêu ngạo, càng khiến người ta yêu. Khi chia tay, Cơ Hoàn quả nhiên đứng như nàng đoán, ngó ý muốn mang nàng về nuôi. Đông Hoa đang thay bằng chỉ trước cho nàng, tỏ ý không tán thành. Phượng Cửu rất hồi hộp trước thái độ đó của chàng, mặc dù bề ngoài tỏ ra không mấy bận tâm đối với câu trả lời của nàng, nhưng lòng rộn vui. Khi ngẩng đầu nhìn thấy đôi mắt đẹp đầy mong đợi trên gương mặt đẹp như tranh vẽ của Cơ Hoàn đã ngấn nước, lại có chút áy náy, vậy là đôi mắt vốn có ánh nước do xúc động vừa rồi, lại làm ra vẻ quyến luyến rầu rĩ nhìn Cơ Hoàn, muốn an ủi nàng ta ít nhiều.

Cơ Hoàn quả nhiên là người tinh tế, biểu hiện vi diệu đó của Phượng Cửu lập tức được phát giác, nàng lau mắt, cố nài Đông Hoa: “Tiểu hồ ly cũng muốn theo nô tỳ, chàng nhìn xem, mắt nó rưng rưng đáng thương chưa, đây là ý nguyện của tiểu hồ ly...”.

Phượng Cửu nghe ra hàm ý câu đó có nghĩa không ổn, vừa cảnh giác thu lại ánh nước trong mắt, thì đã bị Đông Hoa nhắc lên. Nàng chớp chớp mắt, thấy cặp lông mày chàng hơi nhướn, ngay sau đó nhận ra mình bị Đông Hoa nhét thẳng vào ống tay áo rộng của chàng: “Nó chưa trưởng thành có hiểu gì đâu, tà khí của Ma tộc rất nặng, không hợp với nó”. Giọng chàng hơi lạnh, cũng hơi xa cách.

Nàng vùng vẫy thò đầu ra khỏi ống tay áo, đúng lúc từ xa có hai đám mây trắng lơ lửng bay đến, không để Cơ Hoàn nói gì thêm, Đông Hoa đã đem nàng vút lên đám mây, nhẹ tênh cưỡi gió bay đi. Phượng Cửu cảm thấy Đông Hoa nói oan cho nàng, dòng tộc hồ ly đồ chín đuôi của nàng, do đa phần hiển hiện trên thế gian dưới hình hài con người, khi trở về hình hài hồ ly quả thực có hơi chậm chạp, nhưng nàng đã ba vạn tuổi, đã hoàn toàn trưởng thành.

Nàng nắm ống tay áo Đông Hoa, mắt đưa tiễn Cơ Hoàn, nghe thấy tiếng Cơ Hoàn khóc gọi phía sau: “Đế Quân, chàng là bậc tôn tiên đế cao vọng trọng nhất tứ hải bát hoang, lại đi tranh giành một tiểu hồ ly với nô tỳ, không sợ tổn thương khí độ ư? Chàng đưa tiểu hồ ly cho nô tỳ nuôi, chỉ một tháng thôi, không nửa tháng, không mười ngày, chỉ mười ngày thôi không được sao...”.

Nàng cảm thấy mình mới tí tuổi đã hồng nhan họa thủy đến mức độ đó, không hề thua kém phong độ của cô cô Bạch Thiển và thúc thúc Bạch Chân, đúng là nghiệp chướng. Đông Hoa nhất định cũng nghe thấy lời

Cơ Hoành, nhưng chàng vẫn ung dung cười gió lướt mây, rõ ràng không động lòng.

Nhưng Phượng Cửu lại động lòng, cảm thấy Cơ Hoành có tình với mình, nàng đã chịu ơn nàng ta, sau này nhất định báo đáp thật nhiều, nhưng qua đây cũng thấy Cơ Hoành không hiểu Đông Hoa, xưa nay những thứ tầm thường như phong độ, khí độ chàng không mấy bận tâm.

Những kí ức không mấy hoàn chỉnh của nàng về Cơ Hoành, cơ hồ chỉ dừng ở đây. Còn một số khác chỉ là những mảnh vụn xung quanh chuyện Cơ Hoành vào cung Thái Thần với danh phận phu nhân của Đông Hoa.

Hồi đó khi được tin Đông Hoa sẽ cưới Cơ Hoành, cuộc sống của Phượng Cửu chìm trong tăm tối, suốt ngày sầu muộn, trí nhớ lờ mờ, chỉ cảm thấy từ khi nàng vào cung Thái Thần đến nay, cung điện vốn cô tịch đó lần đầu tiên náo nhiệt như thế, hỷ khí từng bừng như thế. Đông Hoa mặc dù vẫn đưa nàng đi đánh cờ, đọc sách như trước, nhưng lòng nặng trĩu, không còn cảm giác mãn nguyện yên vui bên chàng.

Cơ Hoành luôn tìm được cơ hội gần gũi nàng, còn đích thân làm những món ngon lấy lòng nàng, xem chừng từ khi chia tay ở liên hoa cảnh, công chúa không quên con hồ ly đã từng yêu thích, nhưng nhìn thấy bóng Cơ Hoành là nàng cố tình né tránh, đi vòng sang phía khác. Có lần thấy Cơ Hoành đứng trên chiếc cầu đá trong hoa viên tay cầm chiếc đĩa đựng mấy củ khoai tây nướng tươi cười vẫy nàng lại, Phượng Cửu liền co cẳng chạy về phía cửa vòm, lủi sau bức tường, lặng lẽ ngó đầu nhìn ra, thấy công chúa đứng sững tay bưng đĩa khoai, nụ cười trong bóng chiều tàn sao mà âm ảm. Lòng không khỏi xót xa, nàng núp rất lâu sau cửa vòm, thấy Cơ Hoành vẫn đứng đó rất lâu rồi mới bê đĩa khoai lặng lẽ quay đi, ráng trời đỏ rực, nhòe dần trong mắt nàng.

Về sau Phượng Cửu nghĩ, trên thế giới này, giữa con người với con người có bao nhiêu duyên phận khác nhau, những duyên phận chẳng chéo ngàn tơ vạn sợi đó cấu thành thế giới đại ngàn, cái gọi là tu luyện của thần tiên, nên là đưa những tư tưởng thần tiên truyền vào ngoài bản ngã, quan tâm nhiều hơn đến những gì ngoài bản ngã, quan tâm nhiều đến số phận chúng sinh, như thế mới là thấu hiểu hồng trần, không hổ tôn danh và thân phận thần tiên mà ông trời ban cho. Ví dụ, Ti Mệnh và Chiết Nhan đều là hai vị tiên đáng để nàng học tập. Nhưng trước nay nàng hầu như chỉ quan tâm đến bản thân mình và Đông Hoa, trong mắt chỉ nhìn thấy một khoảng trời nhỏ, bao nhiêu chuyện trong thế giới xung quanh đều nhìn không chân xác, nhìn nhận người khác cũng có bao điều ấu trĩ. Đông Hoa đương nhiên có thể có duyên với Cơ Hoành, thậm chí có duyên với Tri Hạc, lúc đó nàng là người thân cận nhất bên cạnh chàng vậy mà lại không hề nhận ra, nghĩ kĩ cảm thấy có phần hổ thẹn. Thân là thần tiên nhưng không in hơ hơn người trần bao nhiêu, đâu còn xứng là thần tiên. Ở Thanh Khâu nàng đã tự phản tỉnh bao ngày, trong quá trình suy nghĩ phản tỉnh đó, cũng nghĩ lại xem có phải Đông Hoa thực lòng tương tư Cơ Hoành, rốt cuộc lúc nào nảy sinh tương tư đó, nhưng quả thực không nghĩ ra, dần dần nàng cũng quên đi.

Không ngờ hôm nay, lúc này trong cốc Phạn Âm lại có thể cùng với Yến Trì Ngộ, người đã tạo ra duyên gặp gỡ cho ba người: nàng, Đông Hoa và Cơ Hoành, đàm luận về những khúc mắc năm xưa, chữ “duyên” ở đời quả nhiên muôn phần huyền diệu.

Đầu tháng sáu, trong cái nắng như thiêu của cốc Phạn Âm, Tiểu Yến tráng sĩ vừa lau mồ hôi trán, ánh mắt mơ màng dõi theo những đám mây lơ lửng phía xa, cùng Phượng Cửu ngồi bên cạnh, đàm luận về mối tình mấy vạn năm duy nhất của Đông Hoa. Trong mắt tráng sĩ đó là mối tình xúi quẩy.

6. Q.1 - Chương 6

Đoạn đầu của mối tình này, Phượng Cửu biết hồi đó nàng và Cơ Hoành vẫn chưa có liên quan gì.

Ngày hôm đó của ba trăm năm trước, khi tiên quang chói lợi phá vỡ đỉnh Phù Vĩ, Đông Hoa oai phong bước ra khỏi Thập ác liên hoa cảnh, việc đầu tiên không phải là đi hỏi tội Yến Trì Ngộ, mà là đưa nàng về cung Thái Thần. Thập Tam Thiên mệnh mông, dưới chân thành, mấy chục tiên bác từ cung Thái Thần nhất loạt quỳ rạp đến tận cửa Nhất Thập Tam Thiên để chịu tội không bảo vệ chu đáo Tỏa hồn ngọc. Đông

Hoa sải bước trên mệnh mang mây xanh và tiếng niệm Phật đi thẳng vào cung môn, các vị tiên bác tự cảm thấy mắc trọng tội, đầu cúi sát đất, không dám ngẩng lên. Rất nhiều vị từng là những dũng tướng hiển hách trong chiến sử hồng hoang, mà nàng đã nhìn thấy chân dung trong sách khi còn đi học.

Đông Hoa đặc biệt giao nàng cho Trọng Lâm trưởng quân tận tâm nhất cung Thái Thần chăm sóc, nhưng Phượng Cửu không muốn người khác chăm sóc mình, cảm thấy Đông Hoa thay băng, rửa vết thương rất khéo, bộ vuốt bé nhỏ một mực bám chặt vật áo Đông Hoa không đi. Đông Hoa giơ cánh tay trước mặt nàng ý bảo nàng với lên, nhưng chân nàng ngắn, chơi với mãi không sao chạm đến cánh tay chàng, mặt ỉu xiu thất vọng.

Hai nữ hầu tiên có vẻ bạo gan đứng bên cười khúc khích, Phượng Cửu cảm thấy bị xúc phạm, quắc mắt lườm họ. Đôi mắt lãnh đạm của Đông Hoa lúc này cũng hiếm hoi lộ ra nụ cười, nhấc nàng đặt lên chiếc quạt mềm, xoa đầu nàng. Phượng Cửu cho là cử chỉ đó có nghĩa chàng thấy nàng đáng yêu, mắt vội liếc ngực áo chàng định chui vào đó lần nữa, nhưng Đông Hoa đã vẽ một vòng tròn, tạo kết giới xung quanh nàng, còn dặn mấy nô bộc đứng bên: “Tiểu hồ ly rất hiếu động, trông nom cẩn thận, đừng để nó chạy lung tung, tránh vết thương ở chân càng nặng.”

Phượng Cửu vẫn muốn theo chàng, sử dụng tuyệt chiêu lợi hại giả vờ hu hu khóc, còn giơ chân giả bộ lau nước mắt. Có lẽ điệu bộ không thật giống, lúc lén liếc Đông Hoa liền bị bắt gặp, đành mặt dày lau mắt tiếp tục khóc, Đông Hoa đứng tựa vào cửa sổ nhìn nàng: “Ta rất thích chọc kẻ khác khóc, khóc to nữa lên”. Tiếng khóc của nàng liền dừng trong cổ. Thấy nàng không khóc nữa, chàng mới đi đến, giơ tay xoa đầu nàng: “Phải ngoan, nghe lời Trọng Lâm, mấy ngày nữa công việc xong xuôi ta lại đến đón ngươi về”. Nàng ngửa mặt nhìn chàng rất lâu, đành khuất phục miễn cưỡng gật đầu.

Phượng Cửu còn nhớ, lúc Đông Hoa cúi nhìn nàng trông rất dịu dàng. Thực ra bây giờ nghĩ lại, cũng chẳng khác gì bộ dạng của cô cô Bạch Thiển lúc xem kịch hoặc Ti Mệnh lúc xem cuốn sổ mệnh số người trần, rõ ràng là bộ dạng chủ nhân nhìn... vật cưng của mình.

Phượng Cửu thở dài. Tất cả những chuyện cũ vẫn rõ ràng như mới, nhớ lại sau lần đó đúng ba mươi ngày Đông Hoa cũng chưa quay lại đón nàng, cuối cùng do đợi chờ quá sốt ruột nàng mới lừa Trọng Lâm bỏ kết giới, lén đi tìm Đông Hoa, giữa đường lại gặp Ti Mệnh ở cổng Nam Thiên. Trước đó nàng không cảm thấy, trong ba mươi ngày đó có thể xảy ra chuyện gì lớn, lúc này mấy trăm năm sau, nghe Yến Trì Ngộ mặt mũi hớn hờ nói một thôi, mới hiểu trong ba mươi ngày đó xảy ra mấy chuyện, chuyện nào cũng kinh thiên động địa.

Đây là nửa sau câu chuyện giữa ba người: nàng, Đông Hoa và Cơ Hoành mà nàng chưa biết.

Trong mấy ngày Đông Hoa mất tích, rõ ràng là đi tìm Tiểu Yến tráng sĩ khiêu chiến, rõ ràng khiêu chiến thành công, về đoạn này Tiểu Yến tráng sĩ chỉ nói mập mờ, có lựa chọn và rất vắn tắt, cuối cùng chàng Yến giơ tay xoa mũi nói: “Kỳ thực theo lý thì sau khi đánh nhau với mỡ, ông ta nên từ đầu đến thì cút về nơi đó, mỡ không hiểu, tại sao ông ta còn quanh quẩn ở núi Bạch Thủy.”

Phượng Cửu đội nửa cái lá to hái ở cạnh vách núi, che ánh nắng gay gắt trên đầu trả lời Tiểu Yến: “Có lẽ đánh nhau xong chàng ta cảm thấy vẫn còn thời gian rỗi, liền nhân tiện đi núi Bạch Thủy tìm cây long não và cây thanh...”.

Câu nói này đâm vào trái tim mẫn cảm, không chịu thua của Tiểu Yến tráng sĩ, ánh mắt phẫn nộ và ưu phiền của chàng đã lùi chữ “liên” cuối cùng sắp ra khỏi miệng Phượng Cửu: “Mỡ đây thân thể tráng kiện như vậy, trong mắt ngươi lại là đối thủ yếu ớt như vậy sao? Vừa đánh nhau xong với mỡ, ông ta lại vẫn có thể thư nhàn du sơn ngoạn thủy, ngắm hoa, ngắm cây ư?”.

Phượng Cửu im lặng nhìn Tiểu Yến giãy lát, mặt thần nhiên chỉnh lại lá cây trên đầu: “Đương nhiên không phải, ý tiểu bối nói...”. Nàng dừng lại: “Có lẽ chàng ta đi núi Bạch Thủy tìm thảo dược trị thương ỉnh”.

Tiểu Yến tráng sĩ tương đối thích cách lý giải này, gật đầu, ngữ trọng tâm trường nói: “Ngươi nói đúng, để tìm thảo dược trị thương ỉnh, Mặt lạnh đã đi khắp núi Bạch Thủy”. Chàng ta lại tiếp tục câu chuyện: “Nếu không sao lại nói ông trời không có mắt, đúng lúc đó Cơ Hoành cũng chạy đến núi Bạch Thủy...”.

Đúng như Phượng Cửu nói, chuyến đi núi Bạch Thủy của Đông Hoa quả thực để tìm kiếm hai thành phẩm điều chế một loại hương huyền bí. Trong đầm Bạch có mọc loài sen xanh và cây long não kí sinh trên cây

sen xanh có tuổi cả vạn năm là một kì quan của núi Bạch Thủy. Do hai loại cây có mùi hương đó sống dựa vào nhau, khiến trong sen có mộc hương, trong mộc hương có hương sen, vạn năm nay đã thu hút bao nhiêu đại sư chế hương lặn lội đến tìm.

Sở dĩ phải “lặn lội tìm đến” là do bản thân núi Bạch Thủy địa thế vô cùng hiểm trở, lại thêm trong đầm có một con muỗi dữ sinh sống, những đại sư chế hương đến đây, không cẩn thận bỏ mạng trong đầm, đều trở thành bữa tiệc thịnh soạn cho con muỗi dữ nọ. Phương Cửu từ nhỏ đã rất muốn thần phục con muỗi kia đem về nuôi chơi, những gì nghe được về con muỗi trừ danh này là khi Đông Hoa trở về cung Thái Thần, ung dung lôi trong tay áo ra một bọc nhụy sen khô và mấy đoạn vỏ long não, nàng hiểu ngay con muỗi trừ danh ở núi Bạch Thủy mà nàng rất ưng ý, e là đã xúi quẩy rồi.

Còn chuyện Cơ Hoành đi núi Bạch Thủy lại liên quan đến một bí mật của Ma tộc.

Ma tộc có bảy chi, Húc Dương ca ca của Cơ Hoành là quân vương của Xích chi. Nghe đâu lúc Cơ Hoành còn rất nhỏ Húc Dương đã cử riêng một thị vệ bảo vệ nàng. Thị vệ này mặc dù xuất thân bình thường, nhưng từ nhỏ có khuôn mặt thông minh hoạt bát, rất được các bậc trưởng bối trong dòng tộc yêu thích, được cả Vương thái hậu cô quả trong thâm cung rất mực sủng ái. Đến nỗi Húc Dương cảm thấy dễ tiểu đồng khôi ngô như vậy theo hầu Cơ Hoành không thỏa đáng lắm, nhưng khi định chọn một người kém sắc hơn, thì người đầu tiên phản đối kịch liệt lại là mẫu thân của họ. Vương thái hậu đầu tiên là khóc lóc rồi làm ầm ĩ cuối cùng dọa tự vẫn. Cơ Hoành tuy còn nhỏ chưa hiểu chuyện cũng đứng bên lau nước mắt dỗ dành, làm cho tiểu thị vệ tên Mân Tô đó với bộ mặt ngây thơ giặt ống tay áo chàng cầu xin: “Quân thượng làm thái hậu khóc rồi, mau dỗ đi”. Húc Dương điên đầu, đành chịu thua...

Về sau tiểu thị vệ Mân Tô lớn dần, càng trở nên một trang nam nhi tuấn tú, Húc Dương càng nhìn tiểu thị vệ càng thấy không ổn. Mân Tô dùng bữa với họ nhưng không hề động đến rau cần và cà chua là loại rau có nhiều chất dinh dưỡng, Húc Dương cau mày, cảm thấy không ổn. Mân Tô mặc áo chùng màu lam nhạt, mảnh mai như một cây hành, Cơ Hoành rất thích ngồi xích lại gần to nhỏ với tiểu thị vệ đó, Húc Dương cau mày cảm thấy không ổn. Mân Tô nửa đêm luyện kiếm ở hoa viên, luyện kiếm thì không hề chi, nhưng lại không biết đường chuẩn bị cái khăn để lau mồ hôi, nhờ cảm lạnh không chăm sóc được Cơ Hoành thì sao, Húc Dương cau mày cảm thấy không ổn. Con ngựa của Mân Tô gần đây bị ốm, đi lại không tiện, nếu Cơ Hoành có việc sai tiểu tử đó đi chặng đường dài đến nơi nào đó, làm sao đi nhanh được, Húc Dương cau mày, cảm thấy không ổn. Vậy là Húc Dương hạ một đạo chỉ, đại ý có bốn điểm: Thứ nhất, mỗi người mỗi bữa ăn nhất thiết phải ăn rau cần và cà chua. Thứ hai, trong cung không được may áo, may tất cả bằng lụa màu lam. Thứ ba, xuất môn luyện kiếm nhất định phải mang theo khăn bông lau mồ hôi. Thứ tư, trong cung phải có một kho quân ngựa, ngựa của ai bị ốm có thể đến mượn dùng. Quả nhiên, kho quân ngựa vừa dựng xong, mới đưa vào mấy con ngựa, Mân Tô đã hớn hử đến mượn một con dắt đi, hơn nữa, tiểu tử đó dạo này do kiên trì ăn rau cần và cà chua, cơ thể vốn mảnh mai đã trở nên rắn chắc hơn nhiều, Húc Dương một mặt cảm thấy yên tâm, một mặt tự nhủ tất cả đều vì Cơ Hoành. Chàng cảm thấy vì tiểu muội chàng quả thực đã vất vả, nhọc lòng bao nhiêu.

Là một trong bảy vị quân vương của Ma tộc, bổn phận của chàng vốn đã nặng nề, mỗi ngày lại phải phân tâm để ý đến tiểu muội và tiểu thị vệ điển trai kia. Hôm nay tiểu thị vệ đó nói mấy câu với Cơ Hoành? Có phải nhiều hơn hôm qua hai câu? Khoảng cách gần nhất mà Mân Tô ở bên Cơ Hoành là mấy tấc? Có phải gần hơn một tấc so với hôm qua? Từng chi tiết đều khiến chàng bận tâm, lo lắng. Hơn nữa chỉ cần có mặt Mân Tô, ánh mắt chàng luôn không làm chủ được, luôn liếc mấy cái xem tiểu tử điển trai có biểu hiện nào không đúng thân phận đối với Cơ Hoành. Nhưng cho đến khi cùng các vị trưởng bối trong tộc nghị bàn xong hôn sự của Cơ Hoành, quyết định phải gả nàng vào cung Thái Thần của Đông Hoa Đế Quân, Húc Dương vẫn không phát giác được dấu hiệu tư tình nào của hai người đó, lòng chàng không hiểu sao lại có chút thất vọng, nhưng đây là lần đầu tiên sau bao nhiêu năm chàng cảm thấy Mân Tô rất ổn, cảm thấy cái vẻ hoạt bát của tiểu tử đó khi cúi mi nhìn xuống có vài phần khiến người ta yêu mến, dần dần thái độ, nói năng của chàng với Mân Tô cũng trở nên hòa nhã hơn trước vài phần.

Nhưng không biết vì sao, từ sau đó, chàng thấy Mân Tô thường lặng lẽ ngồi một mình ngơ ngẩn trong hoa viên, chàng sải bước đến trước mặt, mấy lần cũng không nhận ra, nếu có sự tình phát hiện ra chàng, thì chàng chưa kịp lên tiếng đã chạy biến như con thỏ. Có lần chàng quả thực rất hiếu kì, khi rón rén đến gần tóm gáy áo Mân Tô, ai ngờ tiểu tử đó lại dùng đến cả chiêu ve sầu thoát xá, ngang nhiên tuột khỏi tay chàng, để lại chiếc áo rộng trống không trong tay chàng, bay bay trong gió. Chàng cầm chiếc áo, đứng

nguyên chỗ đó rất lâu, cảm thấy hơi kì, mấy ngày sau đều không thấy Mân Tô, hoặc là từ xa phát hiện một góc vạt áo hơi giống, dụi mắt nhìn, lại đã biến mất tăm, chàng nghi ngờ mắt mình gần đây hơi kém.

Húc Dương từ nhỏ đã rất chú ý dưỡng sinh, luôn có thói quen đi dạo trong vườn hoa viên sau bữa trưa, hôm nay chàng đi đến bờ ao, từ xa đã nhìn thấy bóng Mân Tô mấy ngày nay không hiểu lui đi đâu, đang cầm cuí làm gì bên ao sen, chàng nhón chân bước tới gần, quả nhiên là cậu ta, mặc chiếc áo chùng có những đường hồ màu thanh thiên giống như quả mướp, đang cầm bút bỏ trên những tảng đá tô tô vẽ vẽ gì đó, bộ dạng vừa chăm chú vừa thành kính. Húc Dương biết Mân Tô từ nhỏ không thích bút nghiên, lớn bằng ngần ấy chỉ biết vài chữ, làm sao có thể viết được gì, chàng quả thật vô cùng hiếu kì, trầm ngâm hồi lâu, rón rén đến sau lưng đứng xem.

Bờ ao, gió mang hơi sen thoảng lạnh, chàng ngó nhìn, có đến nửa trang giấy thô là chữ hoặc hình vẽ xiêu vẹo, xâu chuỗi lại thành mấy câu cũng rất văn vẻ ngụ tình, hình như là “Đêm về cảnh đẹp như thơ, nhớ chàng trần trọc canh chầy”. Húc Dương tuy tuổi không nhỏ nhưng cũng không rành chuyện phong tình, cũng có thể nhận ra đây là bức thư tình, phần mở đầu không thấy đề tên, cũng khó đoán rốt cuộc tiểu tử đó định viết cho ai.

Húc Dương giơ tay, rút nhanh tờ giấy trên bàn đá, Mân Tô đang cầm bút trầm tư, ngẩng đầu nhìn thấy chàng, mặt bỗng đỏ lựng, vô thức giơ tay định giật lại, nhưng không kịp.

Gió nhẹ thổi qua, một góc bức thư hơi cuộn lên, Húc Dương vừa đọc vừa đoán từng chữ, rồi nhìn lướt một lượt, trầm ngâm đọc hai câu: “Sàng tiền nguyệt quang bạch, triển chuyển bất đắc miên[1]”. Dừng lại hỏi: “Viết cho ai?”.

[1] Nghĩa là: Trước giường ánh trăng bạc, trần trọc không ngủ được. Lấy ý câu thơ: “Trước giường ánh trăng sáng vằng vặc ngõ sương sa trên mặt đất” trong bài Tĩnh dạ tứ của Lý Bạch.

Mân Tô bình thường hoạt bát như một con khỉ con, lúc này mặt lại cúi gằm, tai đỏ tới tận vành, đứng im nhưng không trả lời.

Húc Dương hiểu ra: “Viết cho Cơ Hoàn?”.

Mân Tô kinh ngạc ngẩng nhìn chàng một cái thật nhanh, lại lập tức cúi xuống.

Gã tiểu thị vệ này dám thích tiểu muội của chàng, vậy mà trước nay không để lộ dấu vết. Chàng nghĩ, là do trước đây rất bình yên còn bây giờ thấy Cơ Hoàn sắp được gả đi ột nam tử hoàn hảo nhất tứ hải bát hoang, cho nên mới khiến tiểu tử đó lộ ra nỗi niềm giấu kín trong lòng đã lâu? Nhìn bộ dạng này, nhất định đã không thể nào kìm nén được tình cảm với Cơ Hoàn nên mới viết thư thổ lộ, đương nhiên, Cơ Hoàn là tiểu công chúa đáng yêu, rất xứng với bức thư tình này...Húc Dương suy nghĩ rất lung nhưng không để lộ ra mặt, đứng ngây ra mãi, rồi “hừ” một tiếng, bỏ đi...

Hai ngày sau, tin Yến Trì Ngộ giao đấu với Đông Hoa ở núi Phù Vũ đã lan khắp vùng Nam Hoang yên tĩnh bao năm, truyền đến tai Cơ Hoàn. Cơ Hoàn lòng muôn phần áy náy, trong đêm mưa tối mịt mùng, một mình lên đi núi Phù Vũ để can gián. Ngay đêm Cơ Hoàn trốn đi, mấy thị vệ lọt vào phòng Mân Tô, thấy chàng ta đang nằm ngơ ngẩn đưa ra khỏi cung.

Lúc này, bên cạnh thủy kính, Húc Dương một mình bày một ván cờ, vừa suy nghĩ nước đi, vừa bồn chồn quan sát động tĩnh trong thủy kính. Chàng nhìn thấy Mân Tô lúc đầu không ngoan ngoãn chịu để cho thị vệ trói, mà nhanh như cắt rút thanh kiếm ở đầu giường chặn toán thị vệ, định đấu một trận sống mái, đến khi thị vệ trưởng nghiêm mặt tuyên bố: “Quân thượng hạ lệnh đưa người đến núi Bạch Thủy tự phản tính lỗi lầm”, thanh bảo kiếm trong tay Mân Tô mới “xoảng” một tiếng rơi xuống nền, các thị vệ mới nhả cơ hội xông đến nhanh chóng trói lại. Khi Mân Tô đã bỏ tay chịu trói, Húc Dương nghe thấy tiểu tử đó buồn rầu hỏi thị vệ trưởng: “Tiểu bối biết mình có tội...nhưng có đúng ý quân thượng là phải đến núi Bạch Thủy?”. Thị vệ trưởng thở dài: “Quân thượng có chỉ đúng là núi Bạch Thủy”. Nghe lời xác nhận đó, Mân Tô im lặng cúi đầu, từ chỗ của mình Húc Dương cũng không nhìn ra vẻ mặt Mân Tô lúc đó. Chỉ khi áp giải Mân Tô ra khỏi tầm cung của Cơ Hoàn, mới thấy tiểu tử đó đột nhiên ngẩng đầu nhìn về phía điện Xích Hồng nơi chàng thường ngày nghị sự, mặt trắng bệch không sắc máu, nhưng ánh mắt lại rất bình thản.

Tạm thời giam lỏng Mân Tô, mà lại giam ở núi Bạch Thủy, đưa ra quyết định này cũng khiến Húc Dương hao tổn một ít tâm lực. Bởi lẽ, trong tứ hải bát hoang, vùng thổ địa rộng lớn nhất chính là Nam Hoang do

Ma tộc thống lĩnh, thứ đến là Tây Hoang do Quý tộc thống lĩnh. Còn các nước như Thanh Khâu do Hồ tộc chín đuôi và các vùng sở thuộc ngũ hoang như đông nam, đông bắc, tây nam, tây bắc đứng đầu là Đông Hoang tổng thổ địa cũng chỉ bằng Nam Hoang. Lãnh giới của Thiên tộc nhiều hơn một chút, ba sáu thiên trên trời và tứ hải đông tây nam bắc dưới đất cùng với Bắc Hoang đại địa đều dưới quyền cai quản của họ, có điều nhân khẩu của Thiên tộc cũng quả thực nhiều hơn, lại thêm hàng năm những bậc tiên tu ở phạm thể ngoài tứ hải bát hoang, sau khi tu tiên đắc đạo cũng nhập vào Thiên tộc nên bốn phần của Thiên tộc cũng nặng nề hơn. Tuy vậy, mặc dù Ma tộc thừa hưởng đức của tổ tông chiếm cứ vùng đại lục rộng nhất tứ hải bát hoang, tiện bề thống lĩnh, nhưng trong đại lục này cũng không ít rừng thiêng nước độc, núi Bạch Thủy chính là nơi đáng sợ nhất. Trong ấn tượng của người dân xung quanh, đó là ngọn núi đã đến là không thể thoát ra. Thế dốc đứng cả bốn mặt, vô cùng hiểm trở, bên trong quanh năm đầy chương khí, thảo mộc sinh trưởng ở đây đa phần đều có độc, dã thú do sinh sống trong môi trường khắc nghiệt cũng trở nên hung dữ. Người nào lọt vào đây coi như lọt vào tử địa. Khi nghe tin Húc Dương đưa mình đến núi Bạch Thủy, sắc mặt Mân Tô xám ngoét như vậy cũng không phải không có căn nguyên.

Thực ra khi quyết định đưa Mân Tô đến núi Bạch Thủy, Húc Dương không có ý đó, chàng chỉ định: Một là để tách Cơ Hoành và Mân Tô, chàng cảm thấy nếu tiểu tử kia dám bạo gan thổ lộ, Cơ Hoành đứa bé ngây thơ lương thiện chưa biết chừng đồng ý cũng nên, như vậy sẽ trở thành chuyện đàm tiếu đáng xấu hổ của bộ tộc. Hai là đưa Mân Tô đến núi Bạch Thủy cho dù Cơ Hoành từ núi Phù Vũ trở về biết, với mối thâm giao từ thuở nhỏ động lòng muốn cứu cũng không thể đi được, nhất định chỉ có đến tìm chàng khóc lóc ầm ĩ, như vậy cũng không sao. Chàng chỉ có một đối sách là trì hoãn, trì hoãn cho đến khi sườn sẽ gả Cơ Hoành cho Đông Hoa rồi sẽ thả Mân Tô, cách này là thượng sách. Vả lại, Mân Tô từ nhỏ bẩm sinh đã có đặc tính kì lạ, bách độc không thể xâm nhập được vào cơ thể, còn mặc dù núi Bạch Thủy nhiều mãnh thú, nhưng là thị vệ của công chúa, ngay mấy con mãnh thú cũng không trị nổi thì cũng không xứng là thị vệ của công chúa. Với suy tính như thế, Húc Dương thanh thản ra chỉ lệnh, đưa Mân Tô đến núi Bạch Thủy.

Ánh mắt Mân Tô lại nhìn về phía này lần cuối, đến mức dưới cái nhìn đó quân cờ trong tay chàng tuột ra, lăn theo mép bàn rơi xuống đất, chàng nhận ra nét bối rối trong đôi mắt bình thần đó. Húc Dương cầm quân cờ lên trầm nghĩ, tiểu tử kia từ nhỏ chưa từng nếm mùi lãnh cung, đưa đến núi Bạch Thủy rèn luyện cũng không phải không hay. Nhưng ngộ nhớ Mân Tô không trở về được nữa thì sao, điều này chàng chưa hề nghĩ tới.

Cái đêm Cơ Hoành từ núi Phù Vũ trở về, Nam Hoang có một trận mưa như trút nước, chuyện Mân Tô bị phạt đưa đến núi Bạch Thủy chắc chắn Cơ Hoành sẽ biết ngay. Húc Dương ngồi trong điện Xích Hồng vừa uống trà vừa có ý chờ tiểu muội đến hỏi tội, nhưng đã uống cả ấm trà vào miệng vẫn chưa thấy bóng dáng Cơ Hoành. Đến sáng hôm sau, thị nữ của Cơ Hoành tay nâng váy loạng choạng chạy đến cửa tấm điện của chàng, Húc Dương mới biết, tiểu muội của mình đã biến mất. Đương nhiên chàng cũng biết Cơ Hoành đến núi Bạch Thủy cứu Mân Tô. Mọi suy tính của chàng tuy vẹn toàn, nhưng lại bỏ qua nghĩa khí của tiểu muội mình.

Mà con đường hiểm trở khúc khuỷu lên núi chính là nhân duyên thực sự khiến Cơ Hoành gặp Đông Hoa Đế Quân ở đầm Bạch.

Mấy ngày hôm đó mưa liên miên không ngớt, cứ như dòng Thiên Hà bị khuấy đảo, nước dềnh lên đội thẳng xuống Nam Hoang, không khí ẩm ướt nặng nề. May là hoa sen hồng trồng khắp nơi ở cung Đan Lãnh được uống no nước trời, nở ra những đóa sen đỏ như đèn lồng, mơn mẩn diễm sắc nhìn rất vui mắt. Từng tốp thị vệ được cử đi, kinh động đến cả thâm cung của Thái hậu, nhưng vẫn không mang được tin tức gì về Cơ Hoành. Vương thái hậu mặc dù có tuổi nhưng tiếng khóc vẫn không kém ngày xưa, mỗi bữa cơm đều đứng giờ đến trước mặt Húc Dương khóc một trận, khóc đến nỗi lòng chàng đau từng trận. Cả vương cung hỗn loạn xung quanh chuyện công chúa Cơ Hoành biến mất, đến quá Ngọ hôm đó, khi Húc Dương truyền lệnh đưa con sư tử trắng một cánh ra để chàng cười, đích thân đến núi Bạch Thủy một chuyến, thì bắt chợt Đông Hoa Đế Quân thân vận áo chùng tím ôm Cơ Hoành đang hôn mê xuất hiện ở cửa cung Đan Lãnh.

Rất nhiều người ở Ma tộc thật ra cả đời cũng chưa từng nghĩ họ có thể được chiêm ngưỡng tiên nhan của bá chủ thiên địa huyền thoại, cho nên, cảnh tượng đó đến giờ họ vẫn nhớ rất sâu. Cả tầng không xám xịt vẫn vũ mây mù, mưa ngớt dần, chỉ còn lác đác hạt nhỏ, mười dặm trước cung môn sen hồng trải thành thảm đỏ, hào quang màu sen sáng rõ cả vùng, một trang nam nhi tóc trắng tuấn mĩ uy nghi cười gió đáp xuống. Sen hồng ma tính nặng, không chịu nổi tiên quang đó, cánh hoa từ từ khép lại, lộ ra con đường cỏ

xanh rộng để gót tiên chàng bước lên, tiến thẳng tới cung môn. Còn Cơ Hoành mắt nhắm nghiền, mái tóc dài xổ tung như dòng thác đen, mặt tái nhợt nằm trong lòng Đông Hoa. Trông nàng vô cùng yếu ớt, hai tay vòng ôm cổ chàng, thân người hình như được quần bằng áo choàng của chàng, lộ ra đôi gót chân trần nhỏ xinh trắng nõn, cổ chân mảnh dẻ còn đeo mấy viên huyết châu đỏ thắm yêu dị.

Trong hai đêm một ngày ở núi Bạch Thủy đó rồi cuộc đã xảy ra chuyện gì, trên đời ngoài Đông Hoa, Cơ Hoành cùng lắm là có thể cả con muỗi dữ xúi quẩy ở đầm Bạch, có lẽ không một ai khác biết. Những gì được biết chỉ là Đông Hoa lại ở thêm một ngày nữa trong cung Đan Lãnh, đợi Cơ Hoành hôn mê tỉnh dậy, cũng là để tiện người của Ma tộc ngưỡng mộ đến ngắm tiên nhan hiếm có của chàng. Cơ Hoành sau khi tỉnh, giống như chim non lạc mẹ, rất thân thiết với Đông Hoa, nhưng tuyệt nhiên không nhắc nửa lời đến Mân Tô. Húc Dương thấy vậy cả mừng, chàng thấy đưa Mân Tô lên núi Bạch Thủy vẫn là diệu kế, bởi vì tuy khiến Cơ Hoành rơi vào nguy hiểm một phen nhưng, nhưng lại làm cho tiểu muội bước bình đó nảy sinh tình cảm với Đông Hoa, nước cờ này chàng đi vẫn rất tuyệt. Ngày thứ ba, khi Đông Hoa chuẩn bị rời cung Đan Lãnh, Húc Dương mời chàng đến tiểu điện dùng trà, nghị sự, một tuần trà vừa dứt, Húc Dương với thành ý hôn sự nên làm liền tay, nhân lúc này, đề nghị ba ngày sau là ngày tốt gả Cơ Hoành vào cung Thái Thần vĩnh viễn kết giao hai tộc là hay nhất. Đông Hoa bằng lòng.

Yến Trì Ngô kể đến đây, thở dài hai hơi, lại lầm bầm mấy câu, Phượng Cửu vẫn nghe rõ, đại ý chàng ta phàn nàn rằng, lúc đó chàng bị thương không nặng lắm, nếu biết Cơ Hoành trốn đi núi Bạch Thủy chàng ta nhất định sẽ đuổi theo chặn lại, như vậy sẽ không có chuyện Cơ Hoành gặp Đông Hoa, chàng ta và Cơ Hoành đã không kết lương duyên, rằng ông trời nhất thời mù mắt thế nào.

Chiếc lá Phượng Cửu đội trên đầu đã gần héo quắt bởi nắng, nàng thu mình dưới chiếc lá hỏi Yến Trì Ngô: “Sao huynh biết Đông Hoa nhất định thích Cơ Hoành? Biết đâu chàng có chỗ khó nói?”.

Tiểu Yến nắm chặt bàn tay, các khớp ngón tay lạo xạo, nghiền răng, phần nộ rít lên: “Ông ta dám!”. Càng phần nộ nói tiếp: “Cơ Hoành bằng thanh ngọc khiết, tuệ chất lan tâm, chim sa cá lặn, nguyệt thẹn hoa hờn như vậy, nam nhi thích nàng, một đại mỹ nhân như vậy lại còn có gì khó nói”. Chàng Yến rít lên, lộ ra hàm răng trắng đều tăm tắp: “Ông ta không xứng là nam nhi!”.

Yến Trì Ngô là người lỗ mãng, lại có thể nói liền một hơi năm thành ngữ nho nhã như vậy khiến Phượng Cửu bội phần ngạc nhiên, nhưng nghĩ đến vị trí độc tôn của Cơ Hoành trong lòng chàng ta, nàng định mở miệng phản bác nhưng lại thôi, lặng kè chỉnh đi chỉnh lại cái lá gần héo trên đầu.

Thấy thái độ ngập ngừng của Phượng Cửu, Yến Trì Ngô thở dài, trầm ngâm nói tiếp: “Thực ra mỗi hiểu người đang nghĩ gì, nữ nhi các người một khi đã ưng đàn ông, cảm thấy chỉ có bản thân mình mới phù hợp nhất với người đó, những kẻ khác đều không xứng”. Giọng Tiểu Yến rất thành thật: “Mỗi cảm thấy Mặt lạnh không thích Cơ Hoành, mỗi có thể hiểu, bởi năm xưa mỗi cũng từng cảm thấy Cơ Hoành không thích Mặt lạnh”. Chàng Yến lại thở dài ảo não: “Nhưng hai người đó ở riêng với nhau một ngày hai đêm, thử nghĩ xem. Ôi dào, thực tình mỗi không muốn nghĩ, nhưng bao nhiêu đôi vốn ghét nhau, do cùng lạc vào rừng, hoặc cùng dạt lên đảo hoang, lâu dần trở nên có tình với nhau”. Chàng Yến vẫn ảo não lại thở dài: “Lùi một bước nghĩ lại, nếu Mặt lạnh thực sự không có ý với Cơ Hoành, có sao còn cưới nàng, nếu hấn không ưng, Thiên tộc các người ai dám ép?”. Nói xong những lời làm Phượng Cửu buồn bã cúi đầu, lại ngấm thấy những lời đó cũng làm bản thân tổn thương không nhẹ, Tiểu Yến im lặng chịu đựng nỗi đau ngấm ngấm.

Phượng Cửu cảm thấy Tiểu Yến thực sự nói rất có lý, lặng lẽ chỉnh cái lá trên đầu, ngồi yên một lát, nghĩ đến một chuyện lại nghiêng đầu hỏi Yến Trì Ngô: “Nhưng muội biết”. Nàng ho một tiếng: “Nghe đâu, lần đó họ cùng bị nhốt trong cái gì gọi là Liên hoa cảnh, khi chia tay Cơ Hoành còn muốn Đông Hoa cho nàng ta con tiểu linh hồ mà cả hai cùng tìm thấy, chẳng phải Đông Hoa không đồng ý, nếu chàng đúng là rất thích Cơ Hoành đã không hẹp hòi như vậy, chuyện này có vẻ như...”.

Yến Trì Ngô ngắt lời nàng: “Người thì biết gì, đó là mưu kế!”. Lại giải thích rõ: “Ví dụ người thích Mặt lạnh, nhất định tìm cách gặp ông ta, vậy mỗi hỏi người, cách tự nhiên nhất là gì?”. Không đợi nàng trả lời, Tiểu Yến đã nói chắc như đinh đóng cột: “Là mượn sách! Người mượn ông ta cuốn sách một lần, trả sách lại gặp lần nữa, có mượn có trả, cứ thế dần dần thành quen, một khi đã quen còn chuyện gì khó? Đông Hoa không cho Cơ Hoành con linh hồ đó, cũng là dụng ý như vậy. Người nghĩ lại xem, Cơ Hoành đã thích con tiểu linh hồ như thế, sau này nhất định thường xuyên đến cung Thái Thần của ông ta thăm nó, vậy chẳng

phải cho ông ta rất nhiều cơ hội?”. Nói đoạn Tiểu Yến cau mày, phiền muộn một hồi, lại thở dài não ruột: “Con người Mặt lạnh thật thâm hiểm!”.

Phượng Cửu ngẫm nghĩ, một lần nữa bàng hoàng nhận ra Yến Trì Ngộ nói đúng. Nhớ lại, hồi đó mặc dù không cảm thấy, thực ra sau khi Cơ Hoành vào cung Thái Thần, Đông Hoa đối xử với mình quả thực rất khác. Hồi đó nàng không biết hai người họ còn có những ngày cùng chung hoạn nạn ở núi Bạch Thủy, những gì biết về họ vẫn dừng lại ở đoạn Đông Hoa từ chối Cơ Hoành ở núi Phù Vũ và nàng không tìm ra ở giữa hai người có gì khác thường khi sống chung hàng ngày. Bây giờ nghĩ lại, thì ra là nàng đã không nghĩ đến những ẩn tình sâu xa.

Ba trăm năm trước, Cơ Hoành trong cung Thái Thần là một vị công chúa rất ham hiểu biết. Phượng Cửu còn nhỏ, khi nàng dựa vào chân Đông Hoa nhìn chàng câu cá ở bên bờ ao Phấn Đà Lợi, thường xuyên thấy Cơ Hoành tay cầm cuốn sách cổ đã ố vàng chạy đến thỉnh giáo Đông Hoa, chỗ này nên giải thích thế nào, có điển cố gì, Đông Hoa đều vui lòng chỉ bảo, theo con mắt nhìn nhận của nàng lúc đó, hai người không có gì vượt qua khuôn khổ, nhưng cái sự ham hiểu biết của Cơ Hoành thực sự khích lệ nàng, những cuốn Kinh Phật chàng chú giải xong, chưa kịp sai người đến Tây Thiên hoàn trả phạt Tổ, chàng đều đưa cho Cơ Hoành đọc. Quả thật về mặt này chàng rất ưu ái Cơ Hoành.

Một ngày hạ nhân rồi của tháng bảy, Liên Tổng Quân ở cung Vô Cực cầm một cuốn giấy nhỏ ung dung đến tìm Đông Hoa Đế Quân, sau một hồi vòng vo, mới nói ra sắp đến sinh nhật của Thành Ngọc Nguyên Quân, nghe nói gần đây nàng thích sưu tầm đoản đao, nên Liên Tổng vẽ một kiểu đao mới, muốn nhờ Đông Hoa đúc ột thanh đoản đao thật độc đáo làm quà mừng sinh nhật Thành Ngọc.

Sự độc đáo ở chỗ khi cần đánh giáp lá cà thì là đoản đao, nhưng khi giao đấu ở khoảng cách xa hơn nó sẽ là thanh trường kiếm, còn khi thực lực quá chênh lệch với đối phương, nó có thể tàng giấu ám khí, phóng những mũi kim độc vào đối phương, khi đi săn lại có thể gập lại thành một cây cung sắt, ngoài ra, trong bếp nó có thể trở thành một con dao thái rau. Liên Tổng Quân phong độ ngời ngời phe phẩy cái quạt, lòng thầm toan tính như sau: nếu đúc thành công thanh đoản đao này, nghĩa là khi Thành Ngọc mang đoản đao đó là tương đương với mang theo năm loại khí giới là: đoản đao, trường kiếm, ám khí, cung và dao thái, hơn nữa, do công dụng đặc biệt như vậy, nó sẽ được nàng thường xuyên mang theo người. Mặt khác Liên Tổng còn tính đến một chi tiết tinh tế, khí cụ độc đáo này tuyệt đối không thể sử dụng pháp thuật để chế tạo, nhất định phải được làm bằng phương pháp thủ công, mới thể hiện sự mới mẻ và thành ý vô song của Liên tam điện hạ với Thành Ngọc Nguyên Quân. Nhưng vấn đề nan giải là Liên tam điện hạ chẳng mặc dù thường làm ra thần khí hàng yêu nhưng xưa nay thiên về dùng pháp lực chế ra. Bây giờ cần làm một đoản đao tinh vi như vậy, có chút khó khăn, nghĩ đi nghĩ lại, cảm thấy muốn làm thủ công một khí cụ lợi hại độc đáo như thế chỉ có nhờ cậy Đông Hoa.

Phượng Cửu từ trong lòng Đông Hoa nhảy phắt lên án thư có bản vẽ trải rộng, nhảy nhót một vòng xung quanh, phát hiện bản vẽ quá tinh vi, nhưng có mấy chỗ hơi thô, khi lắp ghép có thể để lại dấu vết, như vậy tiếng thơm về tài năng trác việt của Đông Hoa e cũng bị ảnh hưởng. Liên Tổng điện hạ, mặc dù ở tứ hải bát hoang xưa nay nổi tiếng phong lưu có tài quyền rũ nữ nhi, nhưng cũng khó phát hiện ra chi tiết tinh tế như vậy. Phượng Cửu xúc động, tim đập thình thình, hôm nay đúng là ông trời mở mắt, cho nàng cơ hội thể hiện tài năng. Nàng cho rằng mình sửa lại bản vẽ này, Đông Hoa nhất định nhận ra tài năng của nàng không thua kém gì Cơ Hoành, nghĩ tới đó lòng rạo rực sung sướng, vừa lặng lẽ dùng móng chặn lên chi tiết chưa thỏa đáng trên bản vẽ, chỉ sợ Liên Tổng lại nhận chính chàng ta phát hiện ra.

Nhưng nàng đã lo xa, Liên Tổng lúc này đang thuyết phục Đông Hoa giúp mình: “Hiền huynh xưa nay cũng hứng thú làm đồ gốm, mấy ngày trước đệ tìm thấy một nơi sản xuất đồ gốm trên đất của Huyền Yến ở Bắc Hoang, là nơi có loại đất làm gốm nhất đẳng, nhưng bị lão tiểu tử Huyền Yến canh giữ quá chặt, huynh giúp đệ làm thanh đoản đao này, đệ sẽ vẽ sơ đồ nơi có loại đất quý kia cho huynh, huynh nói một câu với Huyền Yến, ông ta không dám từ chối”.

Đông Hoa chậm rãi rót trà: “Hay là ta đem nguyên liệu cho người để người tự chế?”.

Liên Tổng thở dài: “Hiền huynh không phải không biết đệ có chút hiềm với Huyền Yến. Chả là năm xưa đệ đến phủ đệ của lão tiểu tử đó dự bữa tiệc nhỏ, tiểu phu nhân của lão không may lại để ý đến đệ, ngày nào cũng viết thơ tình cho đệ, Huyền Yến vẫn để bụng chuyện đó”.

Đông Hoa thông thả đặt ấm trà xuống: “Con người ta xưa nay không nợ tình người khác nhiều, cũng không thích dùng uy ép ai”. Một tay vuốt ve bộ lông mượt của Phượng Cửu, nói tiếp: “Sau hôm nay, người đem hết đồ gốm sứ trong phủ đổi hết thành kim ngân ngọc khí, lại tung tin mình bị dị ứng với đất gốm đồ gốm, đồ gốm càng thượng hạng người càng dị ứng nặng. Sinh nhật người năm nay, Huyền Yến nhất định sẽ cống tiến đất gốm tốt nhất của ông ta cho người. Người hãy chuyển cho ta”. Liên Tổng nhìn chàng hồi lâu.

Đông Hoa ung dung uống ngụm trà, ngược nhìn chàng ta: “Có vấn đề sao?”.

Liên tam điện hạ cười gượng lắc đầu: “Không, không có vấn đề gì.”

Khi Liên Tổng lòng phân vân, gấp chiếc quạt trong tay ra về thì đã giáp Ngọ, Đông Hoa lại đi lấy cốc rót nửa cốc trà vào miệng Phượng Cửu, nàng ngoan ngoãn cúi đầu hớp hai ngụm, cảm thấy đúng là trà ngon, Đông Hoa luôn cho nàng ăn đồ ngon, uống đồ ngon, nếu nàng đúng là thú cưng thì chàng là một chủ nhân tốt hiếm có, Đông Hoa thấy nàng vẫn bất động quỳ cạnh bản vẽ, hỏi: “Ta đi chọn nguyên liệu làm đoản đao, người đi không?”. Thấy nàng dứt khoát lắc đầu, còn giả vờ ngoẹo đầu ngủ, chàng xoa nhẹ đầu nàng rồi một mình đi ra.

Đông Hoa chân trước vừa bước ra khỏi cửa, Phượng Cửu chân sau đã lập tức hành động, nàng đã dần dần biết cách sử dụng hoàn thành một số động tác khó, ví dụ miệng và chi phối hợp cuộn bản vẽ lại, miệng ngậm nó quăng lên lưng, lén chạy một mạch khỏi cung Thái Thần tránh mấy tiểu tiên đồng đang đá cầu cạnh khóm hoa, chạy thẳng đến phủ của Ti Mệnh Tinh Quân.

Nàng và Ti Mệnh xứng đáng là chỗ thâm giao từ nhỏ, chỉ bằng mấy đường móng vạch đơn giản Ti Mệnh đã hiểu nàng muốn làm gì, lấy cuộn giấy trên lưng nàng xuống, dựa vào nét vẽ chỉ dẫn của nàng, dùng bút sửa lại chỗ chưa ổn trên bản vẽ theo đúng ý nàng. Sửa xong đang định cuộn lại thì Thành Ngọc Nguyên Quân ghé chơi phủ Ti Mệnh, hứng thú ngó nhìn, đột nhiên than thở: “Kẻ nào điên rồ vẽ ra thứ đồ chơi quái dị này!”. Phượng Cửu từ bị nheo mắt nhìn xa, cảm thấy vô cùng thông cảm với Liên tam điện hạ.

Khi Phượng Cửu thở hổn hển mang được bản vẽ quay lại thư phòng, Đông Hoa vẫn chưa về, nàng ôm chân án thư thoăn thoắt trèo lên, giữ người hất bản vẽ xuống, miệng và chi phối hợp mở ra, rồi giữ cho phẳng, đang trầm nghĩ, làm thế nào dùng móng nói với Đông Hoa, bản vẽ này có chỗ không ổn, nàng đã nhờ bằng hữu sửa lại theo ý nàng, không biết có hợp ý Đông Hoa, thì có hai tiếng gõ cửa, ngừng một lát, lại “cạch” một tiếng tự mở ra. Nửa cái đầu xinh đẹp của Cơ Hoành thò vào, thấy nàng ngồi trên án thư hình như công chúa rất thích, vội vàng chạy đến bên án, Phượng Cửu mất sắc nhìn thấy trong tay Cơ Hoành cầm một cuốn kinh Phật đã ngả vàng, Một thiếu nữ Ma tộc thích đọc kinh Phật như vậy nàng mới gặp lần đầu.

Cơ Hoành tìm trước tìm sau một lượt, trở về xoa xoa đầu nàng, nheo mắt hỏi: “Đế Quân không có nhà ư?”

Nàng ngoảnh đầu sang bên không cho nàng ta xoa, tung người nhảy vào chiếc ghế gỗ hoa lê bên cạnh án thư, tâm trạng Cơ Hoành hôm nay hình như rất tốt, lại không chấp thái độ thiếu thân thiện đó của nàng, vừa ngân nga một điệu hát vui vui vừa rút một cây bút trong ống bút trên án, nhìn Phượng Cửu đang thảo luận với nàng: “Hôm nay có một đoạn kinh đặc biệt khó hiểu, Đế Quân lại thường xuyên hành tung bất định, mi xem ta để lại mảnh giấy cho chàng được không?”. Phượng Cửu ngoẹo đầu sang một bên, không nhìn công chúa.

Cơ Hoành vừa cầm bút, chấm mực, đầu ngọn bút lông dê còn chưa chạm vào mảnh giấy nhỏ nàng vừa tìm thấy trên án, cánh cửa đã mở ra. Lúc này người đứng ở ngưỡng cửa, ngược chiều ánh sáng chính là chủ nhân của thư phòng, Đông Hoa Đế Quân tay xoay xoay một mảnh thép thiên nhiên đen huyền óng ánh, sau khi đẩy cửa đi thẳng đến bên án thư như không nhìn thấy ai, lúc đó mới hơi liếc Cơ Hoành đang cầm bút và bức vẽ trên án.

Lát sau, chàng cầm bức vẽ lên ngắm ngía, trái tim Phượng Cửu như nhảy vọt lên tới cổ họng, quả nhiên nghe thấy giọng Đông Hoa trầm ngâm nói với Cơ Hoành: “Hai chỗ này là nàng thêm vào? Sửa rất hay”. Trong giọng nói quả nhiên có một vẻ khâm phục hiếm hoi mới thấy chàng bộc lộ: “Ta tưởng nàng chỉ biết đọc sách, không ngờ còn biết cả thứ này”. Một nhân tài về binh khí đã hiếm, mà lại kim khí cho nên chàng lại hào phóng khen thêm hai câu: “Có thể hiểu được bản vẽ này của Liên Tổng đã là khó lại còn tìm ra hai chỗ khiếm khuyết để sửa, ca ca nàng nói nàng hiểu nhiều biết rộng quả không sai”. Cơ Hoành vẫn cầm bút mặt bần khoản nhưng vẫn lộ vẻ phấn khởi, vô tình ghé sát Đông Hoa ngó xem bức vẽ.

Phượng Cửu sững sờ nhìn nàng ta áp lại gần mà Đông Hoa không có ý né tránh, chàng còn thản nhiên đưa bút vẽ cho Cơ Hoành: “Nàng đã hiểu cái này lại có hứng thú, ngày mai ta bắt đầu mở lò luyện đao, nàng cùng ta làm nhé”.

Cơ Hoành xưa nay ham hiểu biết, cần mẫn đọc sách, mặc dù không hiểu mấy câu hỏi trước của Đông Hoa nhưng câu sau thì hiểu vui vẻ nhận lời: “Có thể cùng làm việc với Đế Quân, học những điều mới mẻ là phúc phận của nô tỳ”. Rồi lại tỏ ra hơi lo lắng: “Nhưng nô tỳ vụng tay, sợ làm vướng chân Đế Quân”. Đông Hoa nhìn bức vẽ lần nữa, rồi vừa đưa cho công chúa, giọng chàng vẫn vẻ khâm phục khó giấu: “Nàng chỉ nói vậy, nàng đâu có ngốc”.

Phượng Cửu bị phần nhìn mọi chuyện xảy ra, không tìm được, lao đến cầm một cái vào tay Cơ Hoành, Cơ Hoành kinh hoàng kêu “ối” một tiếng, Đông Hoa giơ tay tóm Phượng Cửu đang giận giữ nhe răng, chàng cau mày hạ giọng hỏi: “Sao lại tùy tiện cầm người? Lại là ân nhân của người?” Nàng muốn nói không phải lỗi của nàng, tại Cơ Hoành nói dối, chính nàng sửa bản vẽ chứ không phải Cơ Hoành. Nhưng không nói ra được, nàng bị Đông Hoa nâng lên ngang mặt, cử chỉ này của chàng rõ ràng là cưng chiều một con thú, họ xưa nay chưa từng thực sự bình đẳng. Phượng Cửu bỗng thấy buồn vô hạn, cổ vùng vẫy thoát khỏi tay chàng, loạng choạng va hết chỗ nọ chỗ kia trong phòng mới ra tới cửa, chân vừa phóng qua cửa, nước mắt đã rơi lã chã. Một chút bất cẩn chân sau mắc vào bậc cửa, ngã lăn ra đất đau tái mặt, nấc lên một tiếng, khi ngoái đầu, đôi mắt nhòe ướt lại chỉ nhìn thấy Đông Hoa cúi đầu xem vết thương trên tay Cơ Hoành, đến một cái liếc mắt cũng không dành cho tiểu hồ ly bị bắt nạt này. Thực ra nàng không cần sâu, cho dù ầm ục cũng không làm được chuyện xấu, có lẽ Cơ Hoành quá nhạy cảm, đặc biệt sợ đau, nếu sớm biết nàng đã cẩn nhẹ hơn chút nữa, Phượng Cửu cố kìm nước mắt bỏ chạy, sau khi cơn tức tối qua đi lòng lại thấm buồn, nỗi buồn của một tiểu hồ ly không được coi là nỗi buồn sao?

Phượng Cửu bị quân vương Huyền chi Nhiếp Sơ Dàn của Ma tộc lấy đi hình hài vốn có, khốn đốn trong tấm da hồ ly tầm thường, không dễ thoát thân, hơn nữa trong khốn cảnh đó còn gánh vác trọng trách nhân sinh theo đuổi tình yêu với Đông Hoa, quả thực càng khó khăn. Nàng cũng hiểu đã rơi vào khốn cảnh như vậy việc gì cũng phải nhẫn nhịn. Câu tục ngữ “Xót con thì không lừa được chó sói” chính là vậy. Hành xử lần này với Cơ Hoành quả thực quá đáng, khiến nàng ta bực lộ tính điệu đà tiểu thư vốn không mấy khi bộc lộ.

Nàng cảm thấy thái độ của Đông Hoa rõ ràng là đứng về phía Cơ Hoành, nàng với Cơ Hoành có xích mích, Đông Hoa lựa chọn giúp Cơ Hoành chứ không phải nàng, lại còn không phân biệt phải trái mắng nàng trước. Phượng Cửu càng tủi thân, phiền muộn, so vai rứt cổ thu mình trong khóm hoa.

Vốn định lùi ra xa một chút, nhưng lại hy vọng Đông Hoa thông minh như vậy, lát nữa biết đâu sẽ nghĩ lại ban ngày đã trách oan cho nàng, chạy đi tìm nàng xin lỗi? Ngồi xa quá nhờ chàng không tìm được thì sao? Vậy thì vẫn nên ngồi gần một chút, nàng ủ rũ đi một vòng khắp cung Thái Thần, rầu rĩ lựa chọn khóm hoa câu tô ma trước cửa tấm điện của Đông Hoa. Để nằm dễ chịu một chút, nàng lại lặng lẽ đi đến suối Tiểu Hoa gần đó nhặt ít cỏ cát tường vò rối, lặng lẽ làm một cái ổ ỉn trong khóm hoa. Bởi rất đau lòng lại mất sức, nằm co trong ổ ngáp mấy cái, hai mi mắt cố gắng gượng một hồi rồi từ từ khép lại.

Khi Phượng Cửu thức dậy đúng lúc có làn gió thổi qua, hoa câu tô ma trên đầu rung rào rào, mới mơ màng thò đầu ra, chỉ thấy ánh sao rực đầy trời, sáng đến nỗi hạt bụi trong đám mây bay bên cạnh cũng nhìn rõ, bỏ đề vãng sinh phía xa phát ra những đốm sáng xanh yếu ớt trong màn đêm yên tĩnh, giống như những con đom đóm đột nhiên lớn gấp bội lặng lẽ đậu trên tường cung. Nàng ba chân bốn cẳng định chạy ra nhìn xem Đông Hoa đã về chưa, ngẩng đầu, quả nhiên thấy tấm cung chỉ cách mấy bước, đã thấp thoáng. Nhưng Đông Hoa rốt cuộc có đi tìm nàng không lại khiến Phượng Cửu rất băn khoăn. Nàng nhảy lên bậc thềm trước đền, kiễng chân ôm bậc cửa cao, qua cánh cửa mở hé nhìn vào trong điện, muốn tìm ra một chút manh mối, chỉ một cái nhìn, toàn thân đã như bị đóng đinh trên bậc cửa.

Vừa rồi ngửa nhìn trời, sao Nam Đẩu đã di chuyển vào Nhị Thập Tứ Thiên, theo chút ít kiến thức của nàng về sao, hiểu ra lúc này đã qua giờ Hợi. Giờ này mà Đông Hoa cơ hồ lại không hề buồn ngủ mà đang cầm bút vẽ gì, hình như là vẽ bình phong, nhưng tại sao Cơ Hoành lại ở trong tấm điện của chàng? Phượng Cửu sững sờ dán người vào bậc cửa, mãi vẫn không hiểu ra thế nào.

Trên xà ngang treo bằng pha lê treo mấy chiếc đèn hình cành cây soi khắp tấm điện sáng như ban ngày, chàng trai áo chùng tím đứng trước bức bình phong trắng tinh vẫn chưa vẽ được gì và thiếu nữ áo trắng

phục trước án thư đang cầm bút cầm cúi vẽ. Nhìn xa đúng là bức họa tuyệt mỹ, mà bức họa này phải là kiệt tác của phụ thân nàng, một họa sư tài hoa nhất tứ hải bát hoang.

Gió lùa qua cửa sổ, làm ngọn đuốc trên cao chập chờn chực tắt, thực ra nên đổi những ngọn đuốc đó thành dạ minh châu, ánh sáng trong, tự nhiên lại bình ổn hơn nhiều nhưng Đông Hoa mấy năm nay hình như thích phong vị mập mờ sáng tối.

Trong khung cảnh tích tịch đó, Cơ Hoành đột nhiên gác bút, hơi nghiêng đầu nói với Đông Hoa: “Đây chính là chỗ gặp trường kiếm thành cái hộp sắt, bên trong cần để những chiếc kim lê hoa tạo thành một ống đựng kim khí bí mật, bản vẽ của tam điện hạ cố nhiên là hoàn hảo, nhưng nét này nô tì suy nghĩ rất lâu cũng không hiểu điện hạ muốn thể hiện ý gì, Đế Quân...”, đang nói thấy Đông Hoa tay cầm bút lướt trên bức lụa trắng, chăm chú như quen bằng xung quanh, những bông hoa phật linh hiện ra dưới ngọn bút, bên rìa bức lụa, trông mềm mại sinh động tựa như chao mình trong gió, công chúa dừng một lát, nhẹ nhàng sửa lại cách xưng hô: “...sư phụ...” giọng mặc dù nhẹ hơn tiếng muỗi nhưng vẫn lọt vào tai Đông Hoa. Chàng dừng bút ngoái nhìn nàng, không phản đối cách xưng hô đó chỉ buông hai chữ: “Nói đi!”.

Phượng Cửu xưa nay vốn tinh mắt, dù ánh đuốc lập lòe lại cách một đại điện vẫn nhìn thấy gợn hồng trên má Cơ Hoành lúc cúi đầu. Ánh mắt Cơ Hoành cúi xuống trên nền điện sáng choang: “Ý nô tỳ là sư phụ có thể dùng bút chỉ dẫn nô tỳ một chút...”.

Cuối cùng Phượng Cửu đã hiểu nàng ta đang vẽ gì, chế tạo thần khí xưa nay Đông Hoa vốn không phải động tay, các công việc tầm tầm, không nặng không nhẹ như mạ, đúc xưa nay đều do các tiên bác đảm nhiệm, lúc này có lẽ Cơ Hoành đọc bản vẽ của tam điện hạ, sau đó vẽ lại cho rõ ràng, đơn giản để các tiên bác dễ hiểu dễ thực hiện.

Hiểu ra nguyên do cảnh tượng kia, Phượng Cửu coi như không còn khúc mắc nữa, thấy Cơ Hoành vụng tay như vậy, nàng lại mừng, nỗi mừng chưa kịp lan ra, lại buồn. Mừng là vì chỗ Cơ Hoành thấy khó đối với nàng lại cực đơn giản, nghĩa là nàng sáng trí hơn nàng ta. Buồn bởi vì đây là điểm duy nhất nàng hơn Cơ Hoành nhưng công lao này cuối cùng lại bị nàng ta cướp mất. Nàng âm thầm nuôi hy vọng ngay một chuyện đơn giản như vậy Cơ Hoành cũng làm không tốt, theo tính cách Đông Hoa không biết có châm biếm vài câu. Lại khắp khối chờ xem đoạn sau thế nào.

Nhưng trái với mong đợi, Đông Hoa lại chẳng nói gì, chỉ gơ tay đón cây bút Cơ Hoành đưa, cúi đầu vẽ hai nét trên bản vẽ, xong xuôi nhẹ nhàng giải thích: “Đây là chốt kim loại, ấn vào miếng thép là có thể thu kiếm về, Liên Tổng vẽ quá đơn giản.” Nói vắn tắt hai câu lại ngẩng nhìn Cơ Hoành: “Hiểu chưa?” Có vẻ rất sẵn lòng nhẫn nại giải thích thêm.

Phượng Cửu vô thức há miệng thấy cổ họng càng nghẹn càng đau. Nàng còn nhớ khi mình thỉnh thoảng ngốc nghếch, hoặc là Trọng Lâm làm gì không vừa ý Đông Hoa, chàng luôn giấu cột làm tổn thương lòng tự trọng của họ, như một thói quen. Nhưng chàng không làm tổn thương lòng tự trọng của Đông Hoành, chàng rất dịu dàng với nàng ta.

Dưới ánh đuốc bập bùng khi Cơ Hoành đỏ mặt gật đầu, Đông Hoa lại cầm cây bút lúc trước gác trên nghiêng mực, nhìn nàng một cái nói: “Hai chỗ kia Liên Tổng cũng vẽ đơn giản chẳng phải nàng đã sửa rất tốt sao? Chỗ này thực ra đâu khó bằng.”

Cơ Hoành ngó người, sắc hồng trên mặt phai đi ít nhiều, lát sau nói: “... Hai chỗ đó...” lại dừng “...là do may mắn thôi.” Nụ cười gượng vụt tắt: “Nhưng trước giờ nô tỳ chỉ đọc sách một mình, chỉ biết những điều vụn vặt, sao bằng hôm nay theo sư phụ học thêm được rất nhiều.” Sắc hồng lại dậy trên má, át đi màu trắng xanh xao, trong yên lặng, ánh mắt Cơ Hoành dừng lại trên bức bình phong Đông Hoa đang vẽ, mắt chột sáng lên, khẽ nói: “Cũng muộn rồi, nhưng... nô tỳ muốn đêm nay vẽ cho xong. Để kịp thời gian thi công của sư phụ, nếu đêm nay nô tỳ vẽ xong, sư phụ có thể tặng nô tỳ bức bình phong này coi như thưởng cho nô tỳ?”

Đông Hoa cơ hồ hơi ngạc nhiên, nhưng lại thoải mái nhận lời bằng một từ giản gọn: “Được.” Đúng lúc ngồi bút lông điểm vào tấm lụa trắng căng phẳng, chỉ vài nét phác đơn giản cảnh sơn thủy với những đỉnh núi lẫn trong sương thấp thoáng hiện ra. Cơ Hoành bỏ cây bút trong tay, cũng ghé đến thưởng thức bút pháp của chàng, lát sau không cưỡng được cơn buồn ngủ, che miệng ngáp mấy cái. Đông Hoa tay cầm bút vẫn lướt như múa trên tấm lụa, giục nàng: “Về nghỉ đi, ngày mai làm tiếp.”

Cơ Hoành lấy tay che miệng nói: “Nhưng như vậy sẽ ảnh hưởng đến thời gian thi công của sư phụ?”. Mắt liếc bực bình phong, lại bên lên: “Nô tỳ vốn định hoàn thành công việc sẽ được thưởng bức họa này đem về...”

Đông Hoa bỏ bút lông sói vào bình rửa, thay cỡ bút lông dê nhỏ hơn chấm mực: “Một ngày có là gì, còn bức bình phong này ta sẽ cho Trọng Lâm mang đến cho nàng”.

Thực ra đến bây giờ, Phượng Cửu vẫn chưa làm rõ được lúc đó nàng đã rời tầm diện của Đông Hoa như thế nào. Một số người sau khi tinh thần bị chấn động mạnh sẽ lựa chọn lãng quên ký ức gần với sự kiện đó, nàng đoán mình cũng thuộc số này. Chỉ còn nhớ là sau đó hình như nàng lại trở về cái ổ cỏ của mình, nằm ngấm sao một lúc, trong cái đầu trống rỗng vẫn vẫn vương cái ý nghĩ xem chừng Đông Hoa không có ý đi tìm nàng nhưng rồi lại nghĩ, thì ra, nếu yêu cầu Đông Hoa cũng có thể đáp ứng, nhưng sao chưa thấy chàng làm thế với nàng?

Phượng Cửu từng nhiều lần thầm ao ước, tưởng tượng, nếu có một ngày nàng có thể qua lại với Đông Hoa dưới hình hài con người chứ không phải hồ ly, thậm chí nếu Đông Hoa thích nàng, họ sẽ sống chung thế nào, trước đó nàng luôn không thể tưởng tượng ra, nhưng qua đêm nay nhìn thấy cảnh chàng ở bên Cơ Hoành, nàng cảm thấy nếu thực sự có ngày đó, nàng và Đông Hoa ở bên nhau có lẽ cũng chỉ như thế. Rồi lại nghĩ Cơ Hoành vào cung Thái Thần vốn là để làm phu nhân của Đông Hoa, kẻ cận bên chàng, chỉ tại nàng xưa nay mãi không chịu nhìn thẳng vào sự thực đó mà thôi.

Nàng và Đông Hoa tựu chung có ngày đó không, lần đầu tiên Phượng Cửu cảm thấy chuyện đó trở nên quá xa vời. Nàng mơ hồ cảm thấy mình đến Cửu Trùng Thiên xa lạ, hy sinh nhiều như vậy tuyệt đối không phải vì kết cục đó, khi mới đến đây, nàng tràn trề hi vọng thế nào. Nhưng bây giờ, biết làm sao, bước tiếp theo sẽ thế nào nàng hầu như không có ý niệm gì hết, chỉ cảm thấy mệt mỏi bất tận trong gió đêm thấm lạnh. Ngẩng đầu nhìn ánh sao lóng lánh như tuyết, bốn trăm năm nay, lần đầu tiên Phượng Cửu thấy nhớ Thanh Khâu xa cách vạn trùng, nhớ những người thân bị nàng bỏ lại quê hương.

Đêm nay cảnh huyền hoặc thơ mộng là thế, sao lòng nàng tan nát nhường này?

Đêm đó Đông Hoa không những không đi tìm nàng, mấy ngày sau cũng không. Phượng Cửu âm thầm nghĩ, ngày thường chàng làm gì cũng đưa nàng đi cùng, có phải chỉ do cảm thấy quá trống trải, cần có vật gì ở bên, vật đó là gì cũng không quan trọng. Hôm nay, chàng lại có một đệ tử thông minh lanh lợi xinh đẹp như Cơ Hoành ở bên, không chỉ có thể giúp chàng việc vặt mà còn có thể nói chuyện giải khuây, chàng đã không cần tiểu hồ ly này nữa.

Càng nghĩ càng thấy sự tình có lẽ đúng như thế, nỗi chua chát lại đầy vơi trong lòng.

Mấy ngày nay Cơ Hoành và Đông Hoa quả thực quần quýt như hình với bóng, mặc dù khi họ ở bên nhau, Phượng Cửu luôn nấp trong khóm hoa hoặc bụi cỏ phía xa quan sát, do có đôi tai thính vẫn có thể thoáng bắt được vài lời của họ. Nàng phát hiện, nhiều câu nói của Cơ Hoành làm Đông Hoa hứng thú. Ví dụ, nói tới chuyện nung gốm sứ, Phượng Cửu cảm thấy nếu nàng có thể nói được, khi Đông Hoa vừa nung thành công một bình rượu bằng sứ trắng bóng tinh xảo cầm trên tay ngấm ngía, nàng cũng chỉ có thể nói đại loại như, chiếc bình xem ra có thể bán được khá tiền. Nhưng Cơ Hoành thì khác. Cơ Hoành vuốt ve bình rượu dáng thon tinh xảo, mỉm một nụ cười đôn hậu nói với chàng: “Nếu sư phụ dùng đan thạch mài thành bột nhào với đất nặn hình, có thể chiếc bình sau khi nung sẽ có màu rắng hồng rất đẹp”. Cơ Hoành nói vậy, mặc dù Đông Hoa chưa kịp trả lời, nhưng Phượng Cửu quan sát sắc mặt chàng nhận ra, chàng vô cùng hứng thú.

Nàng ém mình trong đầm cỏ nhìn một hồi, càng nhìn càng thấy chướng mắt, vẫy cái đuôi dài định lảng đi chỗ khác chơi. Không ngờ ém người lâu, chân hơi tê, khi tập tễnh đứng lên liền bị Cơ Hoành tinh mắt liếc thấy, vội vàng chạy đến, gơ tay như muốn ôm nàng.

Phượng Cửu lòng thầm cảm phục, Cơ Hoành thực sự không để bụng chuyện mấy hôm trước, nhìn đôi tay ngọc chìa ra, chỉ cách mình một đoạn bằng chiếc lá phỉ, cuối cùng Cơ Hoành cũng nhớ ra vết răng hôm trước vẫn còn trên tay, đôi tay đó thoáng dãn đo dừng lại, Phượng Cửu im lặng nhìn nàng ta một lát, lại nhìn Đông Hoa cũng theo Cơ Hoành vừa đến, nhưng hận cái chân vẫn còn tê không chạy được, đành cụp đôi mắt hồ ly tròn xoe xuống, tủi thân ngoảnh đầu sang bên. Bộ dạng này nhìn rất nhu mì tội nghiệp, không ngờ khiến Cơ Hoành động lòng, đôi tay ngọc vốn dừng trên không lại tiến tới kéo nàng vào lòng, rồi dịu dàng

vuốt mẳng lông trên đầu còn chưa phát triển đầy đủ của nàng, thấy nàng không phản đối, lại càng vui vẻ vuốt tiếp.

Phượng Cửu không phải không muốn cự lại, chỉ vì tứ chi đang tê, vừa tê vừa mỗi không có sức phản kháng. Lại thêm lòng sầu muộn, nhớ lại lúc ở núi Phù Vũ khi Cơ Hoàn xin nuôi nàng, Đông Hoa đã từ chối thẳng thừng, bây giờ nàng bị Cơ Hoàn thương hại như vậy, chàng lại như không thấy, đứng nhìn cảnh đó, cơ hồ lại thấy thú vị, quả nhiên chàng đã có ý khác với Cơ Hoàn.

Cơ Hoàn hài lòng vuốt ve nàng một hồi mới buông tay, nâng nàng lên cao hỏi: “Rõ ràng trong Thập ác liên hoa cảnh mi thích ta như vậy, lúc chia tay còn lưu luyến thế. Ồ, có lẽ mi cũng lưu luyến sự phụ, nhưng bây giờ ta và sự phụ có thể cùng chăm sóc mi, tiểu hồ ly mi lẽ ra nên vui chứ?”. Thấy nàng mãi không có phản ứng, mạnh dạn ôm nàng lên quay về phía lò gốm chỗ hai người làm việc.

Phượng Cửu cảm thấy máu trong người dần dần lưu thông, muốn vùng vẫy thoát ra, không ngờ Cơ Hoàn đọc bản vẽ thì yếu, nhưng tay ôm rất chặt, đi đến chiếc ghế đá mới hơi nới lỏng, giờ tay véo nắm đất nặn thành chiếc bát, vui vẻ nói với nàng: “Đây là bát ta với sự phụ làm riêng i, vốn định vẽ một số họa tiết đánh dấu, vừa rồi đột nhiên nghĩ ra ấn móng của mi vào đánh dấu chẳng phải cũng rất thú vị sao”.

Nói xong nắm lấy móng phải chi trước của nàng, ấn một dấu nhỏ vào cái bát.

Lòng tự trọng của Phượng Cửu thất tán sau mấy ngày lang thang bên ngoài đột nhiên quay về, tiếng Cơ Hoàn vốn trong như giọng oanh vàng, nhưng không biết sao hôm nay nghe như chích vào tai, nhất là câu: “Ta và sự phụ có thể cùng chăm sóc mi. Ta và sự phụ làm riêng i cái bát”. Tự chung tại sao nàng núp trong hình hài này phục bên cạnh Đông Hoa, mà đến giờ sau bao nhiêu nỗ lực bền bỉ, những gì đạt được chẳng qua chỉ là địa vị của con thú cưng, nàng thấy mình thật vô dụng. Nàng vốn là tiểu nữ thần tiên được sủng ái nhất Thanh Khâu, mặc dù vương thất Thanh Khâu của nàng trong con mắt Cửu Trùng Thiên có quan niệm đẳng cấp khắt khe, xem ra quá tùy tiện thiếu lễ nghi, nhưng đồ dùng bữa của nàng không phải là cái bát sứ thường, không phải ngủ trên ổ rơm, lòng tự trọng của nàng đột nhiên phình lên, lại thêm Cơ Hoàn cơ hồ quên hẳn chuyện bị nàng cắn hôm trước, vẫn vui vẻ cầm chiếc móng ngọc của nàng hồn nhiên ấn vào cái bát bằng đất sét, nổi âm ục trào lên, Phượng Cửu trở tay cào Cơ Hoàn một cái.

Cái vuốt vốn cong và sắc, nàng lại bắt chấp nặng nhẹ, do Cơ Hoàn vẫn nửa quỳ ôm nàng trong lòng, cả bộ vuốt sắc cào mạnh vào má nàng ta, để lại năm vết dài rớm máu, hai vết sâu nhất lập tức rỉ ra hai giọt máu.

Lần này Cơ Hoàn lại không hét kêu đau, chỉ dờ dãn bất động, sắc mặt quá bàng hoàng, cái bát vừa nặn trong tay rơi xuống bẹ dóm. Máu trên mặt ứa càng nhiều, nhìn thấy hai vết máu đã tụ thành dòng nhỏ, chạy dọc theo má, nhỏ xuống nhuộm đỏ cổ áo nàng ta.

Phượng Cửu trở mắt bối rối.

Nàng lơ mơ cảm thấy, lần này do kích động nhất thời, nàng đã gây họa lớn.

Trước mắt bỗng nổ đom đóm, Phượng Cửu thấy Đông Hoa dùng chiếc mùi soa trắng muốt, một tay bịt miệng vết thương, lau máu cho Cơ Hoàn, tay kia túm gáy mình lôi khỏi lòng Cơ Hoàn. Cuối cùng Cơ Hoàn như sức tĩnh, tay run run kéo ống tay áo Đông Hoa lau nước mắt: “Thiếp...thiếp chỉ muốn thân thiện với nó, rõ ràng trước đây nó...nó thích thiếp”. Đông Hoa cau mày đưa mùi soa cho nàng ta, Phượng Cửu bàng hoàng phục trên đất nhìn động tác đó của chàng, đầu vẫn còn nghĩ, con người này có lúc thực tình tế, nhiều nước mắt như thế chảy qua vết thương trên mặt Cơ Hoàn nhất định là chàng rất đau lòng, thương xót nên đưa khăn để nàng ta lau nước mắt.

Đang có tiếng chân bước gấp, Phượng Cửu cũng chẳng ngoái lại xem người đến là ai, chỉ thấy Đông Hoa quay đầu lạnh nhạt nói: “Dạo này nó quá tai quái, đem nhốt lại”. Đến khi Trọng Lâm đứng cạnh nàng cung kính cúi đầu, vâng một tiếng, nàng mới hiểu hai chữ “tai quái” Đông Hoa vừa thốt ra là nói ai.

Phượng Cửu dờ dãn mãi, đến khi bừng tỉnh thì cả Đông Hoa lẫn Cơ Hoàn đã không còn ở đó, chỉ có lò gốm bên cạnh đang lập lòe đỏ lửa, ngoài kia cách ngọn lửa lập lòe một trượng là Trọng Lâm trưởng quân cung Thái Thần đứng ngây như gỗ, khi thấy trong đôi mắt mộng du của nàng đã có thần, mới thở dài, cúi người vẫy nàng lại: “Đề quân ra lệnh nhốt ngươi, cũng không biết nhốt ở đâu, nhốt đến bao giờ, vừa rồi các ngươi gây ra chuyện gì nước mắt vẫn dài ta cũng không tiện hỏi nhiều”. Ông ta lại thở dài: “Tạm thời đến phòng ta ngồi một lát”.

Ngày trước nàng làm sai chuyện gì, chỉ cần phụ thân cầm roi là nàng đã chạy biến. Nếu không muốn bị nhốt nàng cũng có thể nhẹ nhàng trốn thoát, nhưng lúc này nàng không chạy trốn, thần thờ theo sau Trọng Lâm đi trên con đường nhỏ hai bên đầy hoa, lòng trống trải, muốn cào cào vào đâu đó, lại không biết cào cào vào đâu, một con bướm lượn lơ chao một vòng trước mắt, nàng thẳng thốt giơ chân trước xua nó đi. Trọng Lâm ngoái đầu nhìn, lại thở dài.

Ngồi trong phòng của Trọng Lâm không biết bao lâu, lòng mỗi lúc một càng sầu héo. Trọng Lâm cho biết tình trạng vết thương của Cơ Hoành, thì ra công chúa Cơ Hoành từ nhỏ đã sợ máu, da thịt lại non, cho dù chỉ một vết thương nhỏ cũng chảy rất nhiều máu, có điều dù với người cơ thể săn chắc mà bị cào như vậy, cũng vẫn bị thương nặng, huống hồ công chúa Cơ Hoành, cho nên phải chiết mấy viên tiên đơn linh dược của Đông Hoa mới coi như tạm ổn, làm mọi người lao tâm lo lắng một phen.

Nhưng Trọng Lâm không nói, Đông Hoa định nhốt nàng bao lâu, cũng không nói vì sao, sau đó chàng không hề đến thăm nàng, có phải sai người nhốt xong liền quên ngay, hoặc là chàng đã lại có một con thú cưng mũm mĩm khác nên quên hẳn nàng. Con người Đông Hoa, hình như rất nhiều thứ có thể gây hứng thú nhất thời đối với mắt xanh của chàng. Câu cá, chế hươu, nung gốm, thực ra có lúc nàng lơ mơ cảm thấy, chàng hầu như không để tâm vào mấy thứ lặt vặt đó. Cho nên nàng cũng không thể biết Đông Hoa liệu có để một tắc lòng hoặc nửa tắc lòng vào con thú cưng là nàng không.

Mấy ngày sau, Phượng Cửu thấy lông trên người vón lại từng mảng, mụn nổi từng đám, Trọng Lâm hình như cũng không đành lòng thấy nàng ngứa ngáy, đứng ngồi không yên, tự ý thả nàng ra, nhưng dặn dò nhớ lưu ý tránh Đế Quân, nếu để Đế Quân nhìn thấy là sẽ khiến ông ta mất chức trưởng quân cung Thái Thần này, Phượng Cửu gật đầu coi như nhận lời, ngật ngưỡng đi ra ngoài trời sưởi nắng, rũ bộ lông vừa rụng vừa nhạt màu hậu quả những ngày bị nhốt trong nhà.

Những nơi Đông Hoa thường đến đương nhiên không thể lai vãng, đầu óc trống rỗng, Phượng Cửu bước thấp bước cao, không biết lạc chân đến chỗ nào, tai bỗng lảng máng nghe thấy mấy vị tiểu tiên đồng chơi trò oản tù tì, một tiểu tiên đồng nói với tiểu tiên đồng khác: “Nói trước nhá, lần này ai thua, người đó phải đi cho con súc sinh lông lá đó ăn, ai chơi ăn gian kẻ đó là con ba ba!” Tiểu đồng gật đầu: “Được! Ai chơi ăn gian kẻ đó là con ba ba.” Lại nói nhỏ về hiểu kỳ: “Nhưng con sư tử trắng một cách hung dữ như thế, vị quân vương Xích chi Ma tộc lại mang đến tặng công chúa Cơ Hoành để cưới, các tiểu đồng nói xem công chúa Cơ Hoành hiền hậu như vậy liệu có cưới được con vật lông lá hung dữ đó không?” Một tiểu đồng thật thà: “Cũng khó nói, nhưng khi con súc sinh đó được đưa vào cung, Đế Quân ngài lại rất thích”.

Phượng Cửu đã nghe Chiết Nhan nói, Đông Hoa thích những con vật có lông mượt, hơn nữa phải có tướng mạo uy mãnh. Đầu nàng trống rỗng lý giải lời của các tiểu tiên như sau: Đông Hoa đã tìm được thú thú cưng vừa ý hơn, bây giờ ngay đến là thú cưng của chàng, nàng cũng không còn tư cách.

Bốn trăm năm nay, tất cả những gì có thể, nàng đều đã cố hết sức, nếu đến giờ kết quả vẫn vô vọng, có phải trong sổ se duyên của Ông Tơ đã viết rõ ràng, nàng và Đông Hoa hoàn toàn vô duyên?

Phượng Cửu tâm thần ngơ ngẩn men theo dòng suối xanh xanh đi về phía trước, không lâu sau nhìn thấy một hàng rào gỗ chắn lối đi, nàng ngơ ngác một hồi, phía dưới hàng rào có một khe hở đủ chui qua, Phượng Cửu nghiêng người lách qua, theo dòng suối đi tiếp, mới được hai ba bước chân đã khựng lại.

Nàng thu mình nấp sau cây hạnh tử già to cao bên đường trăm tư hồi lâu, thò cái đầu lông lờm xờm ra, căng mắt nhìn, xa xa phía trước một con sư tử trắng, chỉ có một cánh không biết xuất hiện từ lúc nào.

Còn người đứng trước con sư tử độc đáo đó chính là Đông Hoa đã mấy ngày nàng không gặp.

Trong rừng có mấy đám mây bầy sắc lơ lửng, dấu hiệu linh khí hội tụ. Nàng nép sau gốc cây nhìn trộm Đông Hoa dáng cao thẳng đẹp như ngọc tạc đứng bên khóm hoa, nàng tuy tủi thân, cũng rất nhớ chàng. Nhưng không dám chạy ra, nàng đã làm Cơ Hoành bị thương, khiến chàng phần nộ, đến giờ vẫn chưa nguôi. Mặc dù cho rằng mình đáng thương hơn, nhưng bây giờ nàng đang theo đuổi Đông Hoa, do vậy dù tủi thân thế nào cũng chịu nhún, nàng đã xác định rõ như thế.

Cạnh chân Đông Hoa có một chiếc thùng gỗ mở nắp, trong thùng thò ra mấy đóa tuyết linh chi trắng đục, Phượng Cửu hiểu, con sư tử trắng kia là loài mãnh thú quý hiếm chỉ ăn linh chi, nhưng Đông Hoa lại đem linh chi thượng hạng nhất cho nó ăn, loại linh chi đó, ngay nàng cũng chưa được nếm. Lúc này thấy chàng

cúi xuống cầm lên một miếng, con sư tử trắng đứng cách vài bước đã nhảy vù tới như cơn lốc, ăn ngấu nghiêng trên tay chàng, chớp mắt cái đã ngốn xong, thỏa mãn ợ một cái. Phượng Cửu thấy chướng mắt, vừa ngoẹo đầu vừa lén dứ nắm đấm. Đông Hoa cho nó ăn xong, tay vuốt ve bộ lông trắng như tuyết bóng mượt của nó, giống như đã làm với nàng những lúc nàng làm nũng.

Phượng Cửu cảm thấy mấy ngày nay tâm thần mình càng lúc càng bất ổn, lần này khi nàng vừa thức tỉnh sau một hồi ngơ ngẩn, ngược nhìn, cả Đông Hoa và sư tử trắng đều biến mất. Nàng giơ tay dụi mắt phía trước chỉ có đám mây bầy sắc. Nàng còn hoài nghi có phải mình nằm mơ, khi ngẩng đầu lại va phải thân cây hạnh tử, đang mơ màng nghĩ, nếu vừa rồi là mơ tại sao mình lại nép sau thân cây thì chợt nghe thấy một giọng ồm ồm khùng khinh: “Này, mi chính là con linh thú trước đây Đế Quân sủng ái nhất đấy à?”

Phượng Cửu cảm thấy hai chữ “trước đây” như trích vào tai nhưng nàng đang buồn chán, không có sức bận tâm cái đó. Mắt vừa lóe, ngoái về phía tiếng nói, một tia chớp vụt trong đầu, tức thì tỉnh táo hẳn, kẻ đứng đằng sau hỏi nàng câu đó chính là con sư tử trắng một cánh vừa rồi khi còn cách khá xa, thân hình đồ sộ của nó đã che cả một khoảng nắng trên đầu, đẩy nàng vào bóng râm của bụi rậm ở phía chéch cây hạnh tử.

Con sư tử trắng cúi nhìn nàng đầy hứng thú, vẫn giọng khùng khinh: “Ta nghe các cung nô thì thầm, là trước đây Đế Quân sủng ái mi thế nào, còn tưởng mi à con hồ ly quý hiếm đến đâu...” Nó cười khẩy một tiếng: “...thì ra, cũng chỉ thế này.”

Lòng tự tôn của Phượng Cửu lại bị động chạm, cúi đầu nhìn tứ chi của mình, lông quả nhiên xơ xác rối bù, lại nhìn tứ chi của sư tử trắng, mỗi chiếc lông đều sạch bóng mượt mà, mềm mại phất phơ trong gió, nàng bối rối rụt chân lại đột nhiên thấy mình rơi vào cảnh tranh sủng với một con thú cưng thực sự, lòng bỗng cay đắng nào nê, quay đầu định bỏ đi.

Con sư tử trắng nhảy vù như cơn lốc đứng chắn đường, còn giơ chân đẩy nàng: “Đi vội thế làm gì”. Phượng Cửu bị đẩy suýt ngã, bò dậy, trừng mắt nhìn thân hình đồ sộ ngang ngược đứng chắn lối đi, nhưng nàng quên mất lúc này nàng là hồ ly, về phần nộ đó khi trong hình hài con người chắc chắn sức uy hiếp rất lớn, nhưng một con tiểu hồ ly trừng mắt, hiệu quả đương nhiên là hạn chế.

Sư tử trắng lừ đừ mắt lim dim, lại đẩy nàng lần nữa: “Thế nào, không phục hả?”. Thấy nàng vùng vẫy bò dậy, nó liền dè một chân lên ngực nàng, ép xuống đất làm nàng không thể cự quậy, từ trên cao khinh khinh nhìn xuống: “Ta còn nghe nói, mi ỷ thế được Đế Quân sủng ái, sinh hư, không biết điều, dám làm chủ nhân Cơ Hoành của ta bị thương?”. Lại giơ chi khác trườn lên hai chi trước đang chơi với của nàng, vừa ấn một nhát, hai chi trước của nàng lập tức ứa ra hai giọt máu, nhìn bộ dạng thảm hại của nàng, nó hả hê nói: “Tiểu chủ nhân của ta lương thiện khoan dung, bị loại hạ phẩm như mi làm tổn thương cũng không để bụng, nhưng ta lại không có lòng khoan dung như vậy, hôm nay gặp ta coi như mi xúi quẩy”.

Những lời nói sau của nó, Phượng Cửu nghe không rõ, chỉ cảm thấy sau cơn đau buốt ở chi trước, mặt lại nóng bừng, liền ngay đó có vật gì sắc nhọn đâm vào má, móc một cái, cơn đau như xé tức thì lan khắp mặt, nàng đau đến kêu thét, cảm thấy mình như con cá cố há mồm, nhưng đương nhiên không thể phát ra tiếng.

Con sư tử trắng thông thả nhấc vuốt lên, trên đó dính đầy máu, từng giọt rơi xuống mí mắt Phượng Cửu, nàng hốt hển mở to mắt, cảm thấy tâm nhìn loang máu đỏ, mây cuối trời, hoa phật linh trắng phía xa, đều nhuốm màu đỏ thẫm. Con sư tử đẹp đẽ lúc này khoác bộ lông đã chuyển màu đỏ trước mặt nàng dường như hơi ngạc nhiên, mặt lộ nụ cười quái đản: “Quả nhiên như bọn họ đồn, mi không biết nói”.

Phượng Cửu thực ra từng nghe nói sự dũng mãnh của loài sư tử trắng chỉ có một cánh, bao nhiêu tiểu thần tiên, lão thần tiên của Cửu Trùng Thiên có bao nhiêu muốn bắt chúng về thuần phục để cưỡi, mấy năm nay con trai út của Thiên Quân săn được một con tặng cho cháu mình là Dạ Hoa Quân không mấy hứng thú với chuyện cưỡi thú lạ, đem con linh thú hiếm đó nhốt trong vườn săn của Lão Thiên Quân thỉnh thoảng dắt đi chơi. Phượng Cửu biết rõ sức mình, mặc dù nguyên thân là hồ ly nhưng, nhưng pháp thuật có được đều tu luyện dưới hình hài con người, ví dụ nhiều pháp thuật lợi hại cần dùng ngón tay làm kết ấn mới có hiệu quả, hiện nay hình hài nàng thế này, thực lực quá chênh lệch, không tiện đối đầu với nó.

Sư tử trắng dùng vuốt vuốt vuốt nửa mặt phải đầy vết thương của nàng, Phượng Cửu không thể kêu rên để giảm bớt cơn đau thấu xương, không biết lần đó Cơ Hoành có đau thế này không, có lẽ không, bởi nàng không có ý, hơn nữa vuốt của nàng kém xa, sao có thể sắc và tàn nhẫn như con sư tử này.

Con sư tử hình như lại rất hứng thú, giống như mèo vờn con chuột nằm dưới móng đã sợ chết khiếp, lại vỗ vào nửa mặt phải đã nát bét bê bết máu của nàng: “Có phải mi vẫn hoang tưởng Đế Quân sẽ chạy đến cứu mi? Mi làm bộ đáng thương như vậy, cho nên ngày trước mới khiến Đế Quân động lòng phải không? Nhưng mà, mi có thấy đã có một con vật hiếm có như ta đây, Đế Quân liệu có còn thích mi không? Từ hồi ta đến đây, Đế Quân ngày nào cũng cùng công chúa đến thăm ta, nhưng chưa bao giờ nhắc nửa câu đến đồ tạp mao là mi, ta nghe các cung nô nói, Đế Quân đã nhốt mi lâu rồi...”. Nó cười ha hả: “À, mà theo ta biết, Đế Quân không ra lệnh thả mi, sao mi lại ra ngoài được?”.

Phượng Cửu biết, loại linh thú hung mãnh này thực ra rất thích con vật khác khuất phục, càng giãy giụa chúng càng được thể dày vò, với bản tính hung dữ và sự hưng phấn quá đỗi, con sư tử này có thể giãy vò nàng đến chết cũng nên. Tục ngữ nói, có cái chết nhẹ tựa lông hồng, có cái chết nặng tựa Thái Sơn, tử tôn họ Bạch nếu hôm nay chết ở nơi này, bằng cách này, thì bài vị cũng không có tư cách được thờ cúng ở Thanh Khâu.

Phượng Cửu nằm bẹp trên bãi cỏ, thoi thóp thở, đột nhiên không hiểu, mình đường đường là một nữ thần, tại sao lại chạy đến Cửu Trùng Thiên xa xôi, rồi lạc bước ra nông nổi này. Cơ Hoành tử thân còn có Đông Hoa bảo vệ, lại còn một con sư tử trắng trung thành báo thù cho chủ. Nhưng nỗi tủi của nàng, người thân ở mãi tận Thanh Khâu thậm chí không biết.

Con sư tử vỗ đầu nàng một lúc, thấy không có phản ứng, quả nhiên dần dần cảm thấy vô vị, hừ một tiếng, dùng vuốt quắc lấy đi món đồ chơi đeo trên cổ nàng, ung dung bỏ đi. Món đồ chơi đó là một mảnh bạch ngọc, hôm Đông Hoa đưa nàng về Cửu Trùng Thiên đã đeo vào cổ nàng rất hợp với màu lông của Phượng Cửu, trước đây nàng rất thích, cũng rất coi trọng, không cho ai chạm vào. Lúc này miếng bạch ngọc không những bị con sư tử trắng chạm vào mà còn bị nó cướp mất, nàng lại không thể làm gì, chỉ âm thầm đau khổ. Trong Thập ác liên hoa cảnh hơn ba tháng trước, thực ra nàng cũng bị thương, nhưng hồi đó có Đông Hoa ở bên, nàng không thấy đau bao nhiêu, lúc này lại thấy cơn đau âm ỉ giằng xé, cũng không nói được là da thịt đau hay trái tim đau, hoặc là cả hai. Nàng nhìn những đám mây trôi trên trời, mắt dần dần cay nóng, mấy giọt nước mắt dần dần chảy ra từ khóe mắt, nàng nén đau, khẽ nhắc chân thận trọng tránh chạm vào vết thương. Tình yêu, theo đuổi tình yêu sao khó thế?

Phượng Cửu nằm trên bãi cỏ hoang rất lâu, cơn đau như xé từ vết thương làm nàng kiệt sức không thể nhúc nhích, chỉ mong có ai qua đường thương tình đem nàng về bôi cho ít thuốc giảm đau, nhưng mặt trời dần dần lệch về tây, sắp tối rồi, chưa kịp đợi được người tốt bụng nào đó, thì nhớ ra chỗ này hoang vắng, làm gì có ai nhàn rỗi đến đây.

Tháng chín mùa thu, trời mát mẻ, càng những nơi linh khí thịnh, về đêm càng lạnh, nhìn xung quanh linh khí dày đặc, lát nữa đêm xuống có nhiều sương mù, sẽ càng lạnh. Phượng Cửu cố chống chân đứng lên, người xiêu vẹo, loạng choạng chưa được mấy bước lại chực ngã, cổ mãi mới đi được ba bước, lại kiệt sức, đành phục xuống lết từng tý về phía trước, mặc dù vẫn chạm vào vết thương ở chi trước đau buốt, nhưng không phải chịu sức nặng của toàn thân, nên vẫn di chuyển nhanh hơn chút ít.

Nhìn màn đêm mỗi lúc một đen, trời mỗi lúc một lạnh, cơ thể Phượng Cửu lúc nóng lúc lạnh, đầu óc vốn tỉnh táo cũng nặng dần, mặc dù tứ chi đã tê, cảm giác đau hơn khiến nàng có thể bò nhanh một chút, nhưng vẫn khó ra khỏi khu rừng này trước khi trời tối để may ra tìm được cái nhà xin trú tạm, rất có thể đêm nay ngã gục, chết ở đây, nàng vô cùng lo lắng. Nhưng càng lo càng không phân biệt được phương hướng, đầu choáng váng, u u nặng trĩu không biết bò đến đâu, bỗng “ùm” một tiếng rơi xuống nước, uống liền mấy ngụm nước, trong miệng bỗng sặc mùi máu tanh, mắt tối sầm, ngất đi.

Theo lời kể của Ti Mệnh, hôm đó ông ta dùng xong bữa tối, kì cọ răng xong, pha ấm trà, loại trà xuất xứ từ một ngọn núi tiên nào đó dưới Hạ giới do một sư muội biết điều nào đó của ông cúng tiến, mang cái ghế gấp, định nhân cảnh đêm thanh, trăng sáng ra bờ ao sen trong phủ để câu cá. Mới vừa quăng xuống đã có cá cắn câu, khẽ kéo cần, thấy rất nặng cả mừng, thầm nghĩ phen này vợ được con cá lớn cả trăm năm mới gặp, vội vàng kéo lên, không ngờ trên móc câu lại là một con tiểu hồ ly chỉ còn thoi thóp, tiểu hồ ly này đương nhiên là Phượng Cửu.

Phượng Cửu ở lại chốn ba ngày trong phủ của Ti Mệnh, phiên Ti Mệnh phải đến chỗ các đồng liêu tiên bác đang luyện đan luyện dược, nợ không ít ân tình mới xin được các loại thánh dược, đem về trị thương cho nàng. Có loại bồi, có loại sắc uống, Ti Mệnh vẫn còn nhớ từ nhỏ Phượng Cửu đã sợ đắng nên bao giờ sắc

xong cũng cho thêm mật để nàng dễ uống. Nhờ phúc của những viên thánh được, những vết thương đầy mình của Phượng Cửu bình phục rất nhanh, bốn năm ngày sau đã có thể xuống giường. Ti Mệnh cầm cuốn sổ ghi mệnh số của người trần, nhắc lại câu đã hỏi nàng không biết bao nhiêu lần: “Tiểu tiên thành tâm thành ý thỉnh giáo điện hạ, thân mệnh là nữ thần tu luyện không ít, điện hạ đã làm gì để bản thân rơi vào thảm cảnh thế này?”.

Nhưng mấy ngày nay tâm trạng nàng rất xấu, nên cũng lờ đi không trả lời.

Thỉnh thoảng Phượng Cửu lại nằm trong chăn mây ngơ ngẩn, ngoài cửa sổ mây lãng đãng, tiếng tiên hạc lãnh lót, nhưng lòng ngổn ngang, thầm nghĩ mối tình suốt hơn hai ngàn năm của mình có phải đã đến lúc từ bỏ?

Nàng quả tình đã sức cùng lực kiệt. Hơn bốn trăm năm trước, khi Ti Mệnh còn là sai dịch đi tuyển cung nô cho các cung thất trên Thiên giới, nàng đã nhờ ông ta đưa mình vào cung Thái Thần với danh nghĩa cung nô, chính là muốn có thể tiếp cận với Đông Hoa. Sợ song thân của họ biết được nữ tử của họ không quản ngại hạ mình đến Cửu Trùng Thiên làm nô tỳ, nàng đã thỉnh cầu thượng thần Chiết Nhan tìm cách tạm thời thu hồi ấn hiệu Phượng tộc trên trán, tóm lại, mọi sự đã chuẩn bị chu toàn, lúc xuất hành Chiết Nhan còn động viên: “Phượng Cửu điện hạ xinh đẹp khéo léo, lại có tài nấu ăn, Đông Hoa dù là nổi tiếng lãnh đạm, có thể cưỡng lại nhan sắc và sự ân cần dịu dàng của điện hạ, nhưng nhất định không thể cưỡng nổi tài nấu ăn của điện hạ, cứ yên tâm mà đi, đã có ta và tiểu thúc Bạch Chân làm hậu thuẫn rồi”. Nàng phơi phới niềm tin, hùng khí tràn trề cười mây đi, nhưng từng ngày từng tháng từng năm của bốn trăm năm trôi qua, mặc dù cùng sống trong một cung điện, Đông Hoa vẫn không hề chú ý đến nàng, có nghĩa tất thấy mọi sự đều phải tính đến chữ duyên. Nếu hai người thực sự có duyên, thì sẽ như cuốn cổ thư của cô cô Bạch Thiển viết, những lệnh nam lệnh nữ cho dù cách nhau vạn trùng, một người ở trên trời một người ở dưới mười tám tầng âm phủ, cũng có thể xảy ra chuyện trời đột nhiên nứt toác, đúng chỗ lệnh nam khiến chàng rơi xuống trước mặt lệnh nữ, tuyệt đối không khó khăn như nàng và Đông Hoa.

Về sau nàng biến thành hồ ly, coi như kẻ cận bên Đông Hoa. Nhíp Sơ Dàn thu mất bộ lông của nàng, muốn đòi lại trước thời hạn quả thực hơi khó, nhưng không phải không thể, nhờ tiểu thúc Bạch Chân hoặc nhờ Chiết Nhan là có thể lấy được. Nhưng Đông Hoa hình như rất thích con tiểu hồ ly là nàng, chàng luôn thờ ơ với những nữ thần nữ tiên, nàng đều từng chứng kiến, nàng biết mình chẳng có gì đặc biệt hơn những nữ thần, nữ tiên kia, nếu thu hồi bộ lông, trở lại hình người, có lẽ sẽ bị Đông Hoa đẩy đi, không được kẻ cận bên chàng, hơn bốn trăm năm trôi qua vô ích chẳng phải đã chứng minh điều đó. Đương nhiên nàng không thể mãi mãi là thú cưng của chàng, nàng phải nói với chàng nàng chính là Phượng Cửu tiểu nữ thần của Thanh Khâu, có điều phải đợi thêm ít nữa, khi họ thân mật hơn, thân mật hơn nữa đã, nhưng ai ngờ ngày đó vẫn chưa đến, lại giữa đường xuất hiện một Cơ Hoàn trong cung Thái Thần. Có lẽ lại là một ví dụ nữa chứng tỏ sự vô duyên của nàng và Đông Hoa.

Nghĩ đến đây, đúng lúc Ti Mệnh đến thay thuốc cho nàng như thường lệ.

Từ khi nàng rơi vào khốn cảnh này, mỗi lần Ti Mệnh xuất hiện, luôn có một vẻ lạnh lùng kì quái, như thương cảm như bức bối, như trách móc, hôm nay lại thay đổi thái độ giống như trúng đại tà gì, phá lệ chăm sóc nàng, khuôn mặt thanh tuấn còn nghiêm hơn cả phụ thân nàng, đôi mắt phượng vừa lãnh đạm vừa giấu cợt.

Phượng Cửu không kìm được liếc ông ta hai cái, bỗng rùng mình co người lùi vào chăn.

Ti Mệnh cho thuốc vào cái cối nhỏ bằng vàng, lấy chày nghiền nát, rồi xức một thìa, cho thêm ít đường đảo đều, đưa đến tận miệng nàng.

Phượng Cửu bắn khoắn nhìn ông ta.

Ti Mệnh lặng lẽ nhìn lại nàng: “Loại thuốc này không thể hòa nước uống, phải nuốt khan, một canh giờ sau mới được uống nước”. Lại lấy mấy quả quýt trong cái đĩa bên cạnh giường, bóc vỏ đưa cho nàng: “Nếu vẫn đắng thì ăn mấy múi quýt cũng không sao”.

Phượng Cửu giờ móng đón múi quýt, cúi đầu liếm từng chút thuốc bột, nghe thấy Ti Mệnh thở dài, lúc này giọng cũng nhẹ nhàng: “Tiểu tiên nhàn rồi đã đến Thập Tam Thiên thăm dò chuyện của điện hạ, nghe nói

điện hạ gây ra thương tích cho công chúa của Nam Hoang nên bị Đông Hoa nhốt? Vết thương tích của điện hạ, không phải do công chúa kia báo thù chứ?”.

Phượng Cửu liếm thuốc chọt dờn khe lác đầu.

Ti Mệnh lại nói: “Hai ngày nữa là đại hôn lễ của Đông Hoa, nghe nói thành hôn với vị công chúa điện hạ làm bị thương, điện hạ dự định thế nào?”.

Phượng Cửu cũng sờ nhìn mũi quýt quắp trong móng, nàng biết họ sẽ kết hôn, nhưng không ngờ nhanh vậy, ngẩng đầu thần thờ nhìn Ti Mệnh, có vài điều muốn hỏi, chưa kịp hiện trong mắt, Ti Mệnh hình như đã hiểu: “Không có ai đi tìm điện hạ, dường như họ không biết điện hạ đã mất tích”.

Phượng Cửu cúi đầu tiếp tục dùng vuốt bóc sạch từng sợi gân trên mũi quýt.

Ti Mệnh đột nhiên giơ tay sờ trán nàng, động tác này của ông ta thực ra có phần không phải phép, nhưng bàn tay chạm vào bờ trán lạnh giá của nàng lại rất ấm, mắt dần dần nước, nàng bàng hoàng nhìn ông ta.

Trong thoáng thoắt, cảm thấy bàn tay ông dịu dàng xoa trán nàng như an ủi, sau đó ông hỏi: “Có phải điện hạ muốn quay về Thanh Khâu?”.

Nàng gật đầu.

Ông lại hỏi: “Mối tình theo đuổi suốt hơn hai nghìn năm, điện hạ thực sự từ bỏ?”.

Nàng lại gật đầu.

Ông vẫn hỏi: “Vậy có muốn gặp ông ta lần cuối?”.

Nàng vẫn gật đầu.

Phượng Cửu cảm thấy câu hỏi của Ti Mệnh đều tựa như nàng đang hỏi chính mình, giống như trong nàng có hai con người, một kiên cường, một yếu đuối, người kiên cường đang ép người yếu đuối đưa ra quyết định cuối cùng ỏi duyên đó, trong mối duyên này, nàng kiên trì đến ngày hôm nay thực ra không dễ dàng, trước đây nàng có thể kiên trì lâu như vậy là bởi vì bên cạnh Đông Hoa không có người khác, nàng thích chàng, một mối chung tình thật đẹp. Nhưng giờ chàng sắp kết hôn, trở thành phu quân của người khác, nếu nàng vẫn để cho tình cảm đơn phương kia níu kéo, chỉ tổ ỏi tình đẹp biến thành sự đeo bám làm người ta chán ghét, nữ nhi Thanh Khâu không ai chịu được sự hạ mình như thế. Mặc dù nàng vẫn đang ở độ tuổi thiếu niên, có thể ngông cuồng, nhưng sự đã đến nước này không thể lún sâu, cuộc đời sau này có khi càng bất hạnh, vẫn còn chặng đường đời dài như thế phía sau, sao có thể cam chịu bất hạnh.

Nàng cẩn thận tách quả quýt đưa cho Ti Mệnh một nửa, trong đôi mắt hai tròng đen trắng rõ ràng đã không còn ngần nước, Ti Mệnh đón nửa quả quýt, lát sau, khẽ nói: “Được, để ngày mai điện hạ khá hơn chút nữa, tiểu tiên sẽ đưa điện hạ đi gặp người đó”.

Trong kí ức của Phượng Cửu, lần gặp Đông Hoa đó là trong một ngày trời râm gió nhẹ. Nói là gặp thực ra có vẻ không xứng với ý nghĩa của từ đó, chỉ là Ti Mệnh ôm nàng trong lòng, dùng phép ẩn hình lọt vào cung Thái Thần để nàng từ xa nhìn Đông Hoa lần cuối.

Đó là một khu vườn nhỏ Đông Hoa thường lui tới, trong ao, lá sen vươn cao tươi tốt, xanh mỡ màng, điểm suốt những bông sen dị sắc, trên cao ngôi đình bát giác bằng gỗ đàn màu trắng dành riêng cho nàng hóng mát, nhưng lúc này người ngồi trong đình lại là công chúa Cơ Hoàn và con sư tử trắng một cánh của nàng ta.

Trong đình, trên mặt bàn pha lê có một tờ giấy nổi vân vàng trải rộng, Cơ Hoàn đang cúi xuống viết gì trên đó, con sư tử trắng phục dưới chân cách đó hai bước, Phượng Cửu rùng mình vừa nhìn thấy con sư tử đó, toàn thân nàng đã đau buốt như một phần xạ.

Cơ Hoàn viết xong, vẫy con sư tử đến gần, con sư tử hung dữ đó lại tỏ ra rất nghe lời, lặng lẽ đợi chủ nhân viết xong trải lên lưng nó cho khô mực, lại dụi đầu vào tay Cơ Hoàn, có lẽ bị nhột Cơ Hoàn cười khanh khách nói với Đông Hoa ngồi bên ao sen ngoài đình, đang xoay con đoản đao trong tay: “Xem chừng Tổ Tế đói rồi, tuyệt linh chỉ ở chỗ sư phụ mặc dù chưa đến bữa, hay cứ cho nó ăn tạm một cái vậy”.

Thì ra con sư tử này tên là Tổ Tế. Cạnh chân Đông Hoa quả nhiên có chiếc thùng gỗ, vẫn đựng đầy linh chi bóng mỡ.

Tổ Tế là con thú cứng ngoan, nghe Cơ Hoàn nói vậy không chồm như cơn lốc đến trước mặt Đông Hoa lần trước, mà oằn lưng để giữ yên tờ giấy khỏi rơi, ung dung duyên dáng bước từng bước từng bước xuống bậc thềm hình lục giác, sau đó vừa thông thả ăn linh chi trong tay Đông Hoa vừa ngược đôi mắt to cảm kích nhìn chàng, khiến Cơ Hoàn hài lòng khen ngợi.

Phượng Cửu ngồi trong lòng Ti Mệnh, hé mắt nhìn cảnh tượng đó, gạt bỏ những tạp niệm hẹp hòi, khách quan nhận thấy cảnh tượng trước mắt quả là bức họa tuyệt mỹ hài hòa hiếm thấy, nam chủ nhân tuấn mỹ, nữ chủ nhân diễm kiều và một con linh thú được cả hai sủng ái, chính nàng cũng không khỏi trầm trồ ngưỡng mộ.

Mây khóm phật tang trong vườn đang mùa hoa nở, đài hoa tựa chiếc chuông nhỏ treo trĩu đầu cành, gió vừa thổi là lung lay như sắp rơi. Phượng Cửu khẽ tựa trong lòng Ti Mệnh, ông hỏi nhỏ: “Muốn đi rồi hả?”.

Cả hai đang định rời đi, bỗng một tia hàn quang lóe lên kèm tiếng gió rít nhanh như ánh chớp lướt bên người, cắm phập vào cành phật tang gần đó. Phượng Cửu nín thở, ngẩng nhìn bức tranh phía xa, trong màn mưa tới tả những phiến hoa phật linh bay như tuyết, bóng áo chùng tím thanh tú mà uy nghi thướt tha tiến đến, tư phong đó, trước đây khi luôn ở bên chàng, nàng cũng chưa từng ngắm nhìn chăm chú như vậy.

Nàng vẫn nín thở nhìn chàng bước đến bên cây phật tang, giơ tay phủi những cánh hoa còn dính trên thân kiếm, mắt trầm ngâm giờ thanh kiếm lên soi trước ánh nắng nhạt. Nàng nghĩ thanh trường kiếm kia chính là đoản đao trong tay chàng lúc trước, thể chính là thanh đoản đao Liên Tông nhờ chàng làm tặng sinh nhật Thành Ngọc Nguyên Quân. Lúc này hình như Đông Hoa đang thử trọng lượng và tốc độ kiếm. Hình như kiếm quá nặng tốc độ chậm, lực gió khi phóng ra chỉ có thể làm bay hoa phật linh, chứ không thể phật dứt cánh hoa. Chàng chăm chú ngắm nghía, về tư lự mà nàng đã quá đỗi quen thuộc, Phượng Cửu luôn cảm thấy thần thái này của chàng mới là đẹp nhất.

Chàng giơ tay rút thanh kiếm trên cành, lại một trận mưa hoa, những cánh hoa phật linh mỏng manh theo tay chàng tới tả bay, nàng giơ móng, mấy phiến hoa tàn rơi trên vuốt nhọn, Phượng Cửu thần thần nhìn những cánh hoa không nguyên vẹn, lát sau ngẩng đầu, cuối tầm mắt chỉ còn cái bóng tím phía xa mờ dần trong màn mưa hoa phật linh trắng xóa.

Nàng nghĩ họ gần nhau như thế, nhưng chàng không nhìn thấy nàng.

Thực ra Đông Hoa có gì sai? Chàng chưa từng biết nàng là Phượng Cửu của Thanh Khâu, chưa từng biết nàng thích chàng, cũng không biết để có chàng nàng đã phải hy sinh nỗ lực thế nào. Chỉ là giữa họ không có duyên. Cái gọi là tình yêu không phải cứ nỗ lực là có, nàng đã nỗ lực như vậy vẫn không có được, đã đủ nản lòng. Mặc dù trong định mệnh họ vô duyên, nhưng nàng vẫn da diết nuôi tiếc. Trong đầu vang lên những lời hỏi đáp, là đối thoại giữa cái tôi kiên cường và cái tôi yếu đuối. Ti Mệnh xoa đầu nàng, thở dài cùng quay ra, Phượng Cửu cảm thấy cuộc đối thoại riêng tư đó cơ hồ vẫn vang bên tai.

“Chia ly buồn lắm phải không?”.

“Có gì đáng buồn, nhất định có ngày gặp lại”.

“Dù có ngày đó, mình sẽ không còn nhìn chàng với tình cảm thế này”.

“Những gì cần trân trọng đều đã lưu vào ký ức, mất đi tình cảm của mình, lẽ nào không phải là tổn thất của chàng? Lúc này người buồn nên là chàng”.

Vậy mà không biết sao, lại có giọt nước từ khóe mắt lăn ra, rơi xuống cánh hoa phật linh đậu trên vuốt, giống như một giọt bi thương đặc quánh tứa ra từ vết đau, nàng không nhận được, ngoái lại, trong ánh mắt ướt nhòa, vẫn chỉ thấy tan tác cánh hoa bay, thiên địa một phiến tĩnh mịch, nàng nhìn mãi những phiến hoa trên vuốt, thu mình trong lòng Ti Mệnh sẽ sẽ viết ra một câu muốn hỏi: “Sau này, tất cả sẽ ổn chứ?”. Nàng cảm giác ông dừng bước, rất lâu, bàn tay một lần nữa vượt qua lễ giáo, xoa trán nàng, trả lời: “Phải, điện hạ, tất cả rồi sẽ ổn thôi”.

Ngày hôm sau, ba mươi tháng chín, sách chiêm tinh nói ngày nay rất thuận việc hôn sự, tế lễ, khai quang, quét nhà, Thập Tam Thiên coi như đã nghênh đón được đại hôn của Đông Hoa Đế Quân và công chúa Cơ

Hoành, hôn lễ tưởng sẽ long trọng chưa từng có, không ngờ lại diễn ra rất bình thường, ngoài cung Thái Thần hỷ khí tưng bừng hơn, chứ thiên khác không có động tĩnh gì, quả nhiên rất hợp phong cách không ưa phô trương của Đông Hoa.

Phượng Cửu vốn định sẽ rời Cửu Trùng Thiên vào đêm hôm đó, trước lúc xuất hành nàng nhờ bếp lò của phủ Ti Mệnh nướng mấy củ khoai tây gói lại, buộc lên lưng lặng lẽ đi một vòng Thập Tam Thiên, để bọc khoai tây trước cổng cung Thái Thần. Coi như quà cưới cho đại hôn của Đông Hoa, cũng như đoạn tuyệt mối tơ duyên với chàng, sự chăm sóc mấy tháng nay của Đông Hoa với nàng, Phượng Cửu sẽ ghi trong lòng. Nàng chẳng có quà gì quý tặng chàng, mấy củ khoai tây nướng không biết cuối cùng liệu có tới tay Đông Hoa, khi nhìn thấy chúng không biết chàng có nhớ tới con hồ ly bé bỏng này. Nhưng, nếu không nhớ cũng chẳng sao, vàng trắng vàng vạc treo trên cao, loáng thoáng có tiếng tơ trúc hý nhạc rộn ràng từ trong cung vọng ra, Phượng Cửu lòng lại vô cùng an tĩnh, không vui không buồn, chỉ cảm thấy một nỗi niềm không thể nói, từ từ nhấn chìm mình, giống như lần trước sau khi bị con sư trắng hành hạ, lết đi rồi rơi xuống ao sen, nhưng cũng không biết rốt cục tình hình lúc đó thế nào.

Hơn ba trăm năm sau, lật lại những hồi ức cũ, lại có cảm giác mơ hồ không thực, đây cũng là lần đầu tiên nàng nhớ lại chi tiết quá vãng đau buồn suốt ba trăm năm, mới ngỡ ra một điều, tâm trạng dựa trên những chi tiết. Có phải một số chuyện, nếu nghĩ thông cũng chẳng là gì, nếu không nghĩ, sẽ không đau lòng đến vậy?

Còn về cuộc tình duy nhất của Đông Hoa trong mấy chục vạn năm mà Yến Trì Ngộ kể, vì sao lại là cuộc tình xúi quẩy, Phượng Cửu cũng đại khái đoán được ít nhiều. Cố nhiên Đông Hoa thích Cơ Hoành, thậm chí hai người đó chỉ cách một ngưỡng cửa là đã đi đến kết cục viên mãn, nhưng đến ngưỡng cửa đó, cuối cùng lại rẽ ngang. Trong đêm đại hôn nổi tiếng của họ, tân nương Cơ Hoành không hiểu sao mất tích, người mặc hỷ bào đỏ chói, đội khăn trùm đỏ ngồi trong hỷ phòng là công chúa Tri Hạc. Chuyện này tại sao đến đỉnh núi lại rẽ sang ngã khác, Phượng Cửu đã biết trước mọi người một bước, khi nàng mang khoai tây nướng đến cung Thái Thần đã bị Tri Hạc mình mặc hỷ bào đỏ chói ngăn lại ở góc tường cung, nói một thôi những lời nhảm nhí. Lúc đó thậm chí Tri Hạc còn đưa ra những lý do lệch lạc Phượng Cửu tin là giữa nàng ta và Đông Hoa quả thực vẫn còn hy vọng cuối cùng sẽ viên mãn thanh thản, định làm tổn thương nàng. Phượng Cửu còn nhớ, lúc đó nàng cảm thấy chuyện thật kỳ quặc, nhưng dù gì Đông Hoa đã sắp thành hôn, lúc đó nàng vẫn chưa xác định Đông Hoa có thực lòng với Cơ Hoành, cảm thấy bất luận chàng lấy Cơ Hoành hay Tri Hạc đối với nàng cũng chẳng có gì khác, cũng không thể hiểu nổi chàng kết hôn với Tri Hạc nàng có bị tổn thương hơn hay không. Lúc đó, cả thân thể lẫn trái tim nàng, những vết thương dù chưa lành, nhưng không biết có phải do trải qua những biến cố quá đau đớn, quá nặng nề đến nỗi trở nên tê liệt hay còn nguyên nhân nào khác, mà trái lại không hề thấy đau đớn.

Trong cốc Phạn Âm, dưới cái nóng oi ả thỉnh thoảng có tiếng ve sầu lạnh lạnh, Yến Trì Ngộ bên cạnh nói càng hào hứng: “Mặc dù thiên hạ đồn không hiểu vì sao Cơ Hoành mất tích trong đêm tân hôn, nhưng qua nguồn tin bí mật mờ mờ nghe nói, Cơ Hoành đã bỏ trốn về với tiểu thị vệ Mân Tô”. Chàng ta cười ha hả một trận: “Đêm động phòng hoa chúc, tân nương mới cưới lại bỏ trốn với gã đàn ông khác, một chuyện mất mặt như thế ai chịu được, người nói xem, Mặt lạnh có phải rất xúi quẩy không?”.

Phượng Cửu ngạc nhiên một hồi, đêm đó sau khi nàng rời khỏi Cửu Trùng Thiên, cũng không thăm hỏi gì về Đông Hoa nữa, giờ nghe Yến Trì Ngộ nói vậy, bội phần kinh ngạc, nhưng vẫn hoài nghi câu chuyện của Yến Trì Ngộ, bởi vì hồi còn ở cung Thái Thần, nhìn thái độ của Cơ Hoành đối với Đông Hoa, rõ ràng chỉ một vẻ thực lòng ngưỡng mộ sùng bái, không giống người chỉ cho nàng là tấm lá chắn, trong khi lòng lại hướng về người khác. Chuyện này chưa biết chừng còn có ẩn khúc chi đây.

Mây dần dần kéo đến càng nhiều, ánh nắng co dần, xem chừng sắp có mưa. Phượng Cửu vừa liếc nhìn trời, vừa liếc sang Yến Trì Ngộ vẫn cười khoái trá, như không dừng lại được, trong khi lòng nàng đang náo nức vì gợi lại chuyện xưa, cảm thấy hơi chướng mắt, không nén nổi châm chọc một câu: “Người hùng như tráng sĩ cũng thích Cơ Hoành, nhưng công chúa lại bỏ trốn với người khác, không phải với tráng sĩ, vả lại cho dù công chúa chưa động phòng với Đông Hoa, nhưng chung quy hai người họ đã bái thiên địa, vẫn coi là đã thành phu thê, dù gì vẫn còn hơn tráng sĩ, có sao tráng sĩ lại vui như thế?”.

Yến Trì Ngộ sắc mặt kì dị nhìn nàng: “Bái thiên địa? Chẳng phải người ở trong phủ của Đông Hoa, quái thật, có sao lại không biết?”.

Phượng Cửu ngó ra: “Biết gì cơ?”.

Yến Trì Ngộ gãi đầu: “Mặt lạnh không bá thiên địa với Cơ Hoàn, nghe nói trước khi bá thiên địa ông ta muốn gặp con tiểu hồ ly chính là con linh thú được ông ta rất cưng sủng, lệnh cho trưởng quản dẫn nó đến, lệnh vừa ra, mới phát hiện con linh thú không biết đã mất tích bao lâu rồi”.

Phượng Cửu đứng bật dậy ngắt lời Yến Trì Ngộ: “Để ta đi xem cái mỏm đá hình rẻ quạt này có đường lên hoặc xuống nào không, bị nhốt mãi chỗ này cũng ngán, Yến tráng sĩ nói nhiều chắc cũng mệt rồi, ta thấy nên nghĩ cách thoát khỏi đây thì hơn”.

Nói đoạn, chạy thẳng về phía trước, Yến Trì Ngộ hét sau lưng: “Không nghe nữa à? Thú vị như thế mà”. Hai ba bước đã đuổi kịp nàng, vẫn hào hứng kể: “Về sau, Mặt lạnh vội vã đi tìm con hồ ly đó, không kịp bá thiên địa với Cơ Hoàn. Đúng là chuyện nực cười, ông ta còn chạy đến tìm mỏm đồi con hồ ly, tưởng là mỏ bắt nó mang bán, mỏ giống một người bán cả con hồ ly sao? Muốn bán cũng phải bán tiên nữ cung nga trên trời chứ, ông ta quá coi thường mỏ. Có điều nghe nói ba trăm năm nay ông ta vẫn đang tìm nó mà không tìm được. Mỏ cảm thấy con hồ ly đó có lẽ đã không còn trên đời này nữa, không biết nó có gì độc đáo mà được ông ta thích như vậy”.

Tiểu Yến lăm lăm chán chê, ngẩng đầu nhìn Phượng Cửu đang quỳ một chân trên bờ vực nhìn xuống, tảng đá nàng giẫm lên kẹp giữa vách đá hình như không vững, chàng ta vội nhắc: “Cẩn thận”. Giọng vừa cao vừa bất ngờ làm Phượng Cửu giật mình, một chân bước hụt, Yến Trì Ngộ toát mồ hôi lao đến.

7. Q.2 - Chương 1

Phượng Cửu quán một tấm chăn lớn ngồi ở gian phòng phía đông, vừa gấp vừa sưởi, vừa chép lại lần thứ bảy bản ‘Địa nhật kinh sơ’ do phu tử bắt chép phạt.

Hồi nhỏ đi học nàng rất hiếu động, các vị phu tử ở Thanh Khâu cũng thường bắt chép phạt một số sách kinh, nhưng cha mẹ các đồng môn hồi đó phần lớn đều là người làm công trong nhà nàng, cho nên để lấy lòng Phượng Cửu chúng thường tình nguyện làm mọi việc cho nàng, những bài tiên sinh bắt phạt đều do bọn chúng làm hết. Phượng Cửu học lâu như vậy, nhưng vẫn phạt, vô phạt xưa nay chưa bao giờ phải động tay. Không ngờ bây giờ thế sự đổi thay, nàng tự nhận mình đã ba vạn tuổi cũng không còn quá trẻ, lại đường đường là nữ vương Thanh Khâu, lúc này lại phải ngồi gò lưng trong học đường của Tỷ Dực Điều chép kinh, cũng coi là chuyện đáng thổ thán.

Do vậy Phượng Cửu rút ra hai kết luận. Một, có thể thấy rồng mạnh không bắt nạt rắn đất, lão tổ tông rõ ràng không lừa nàng. Hai là, có thể thấy một chiến hữu như lợn có thể cự được kẻ địch tương đương mười con sói, lão tổ tông lại lần nữa không lừa nàng. Rắn đất ở đây chính là phu tử nghiêm khắc của Tỷ Dực Điều, còn chiến hữu như lợn đương nhiên duy nhất chỉ có Yến Trì Ngộ mới xứng với danh xưng kêu như vậy.

Sự việc thế nào cuối cùng cũng đi đến bước này, nửa năm nay, Phượng Cửu thường xuyên suy nghĩ, nghĩ hoài, nghĩ mãi, chỉ có thể quy cho số mệnh.

Nửa năm trước, nàng với Tiểu Yến tráng sĩ không may rơi vào một mỏm đá nhô ra của cốc Phạn Âm, sau khi hai người dành hai khắc bình yên nói chuyện với nhau, nhắc lại những chuyện xa xưa, lại không may từ mỏm đá đó rơi xuống vực, lại không may rơi trúng người nhị hoàng tử của bộ tộc Tỷ Dực Điều sống dưới vực, vậy là khốn khổ đến bây giờ

Nhị hoàng tử đó họ Tương Lý, tên là Manh, tên đầy đủ là Tương Lý Manh, thường được gọi là Manh thiếu gia.

Do bộ tộc này từ xa xưa có quy chế đàn ông chưa thành hôn không được một mình ra khỏi vực, nhưng Manh thiếu gia mặc dù chưa thành hôn nhưng lại một lòng hướng về thế giới phồn hoa bên ngoài, đã nung nấu ý định chuẩn bị từ lâu, chọn ngày tốt định bỏ nhà trốn đi, không ngờ vừa ra khỏi cổng thành, thì bị Phượng Cửu từ trên trời rơi xuống, đè trúng người làm chàng ngã ngất.

Yến Trì Ngô chen giữa Phượng Cửu và nhị thiếu gia, thực ra đầu cũng choáng váng, khi tỉnh lại, hai người đã bị trói, áp giải đến đại điện vương cung Tỷ Dực Đế. Trên vương vị là nữ vương Diêm tộc, cũng là mẫu thân của Manh thiếu gia.

Phượng Cửu mặc dù nhiều môn không chăm học, nhưng may có môn lịch sử lại học rất tốt, biết bộ tộc Tỷ Dực Đế có quan hệ với Thanh Khâu, bây giờ mình rơi vào đây, nhất định không thể để lộ thân phận, nên đưa mắt ra hiệu cho Tiểu Yến. Tiểu Yến vốn thần kinh rắn như thép, nhìn nàng hồi lâu, vẫn không lĩnh ngộ được hàm ý trong mắt nàng, có điều may là chàng vốn không biết nàng là nữ vương Thanh Khâu.

Làm ngất nhị hoàng tử có thể là chuyện lớn, có thể là chuyện nhỏ. Nếu nhị hoàng tử mãi mãi không tỉnh thì là chuyện lớn, nếu kịp thời tỉnh lại, bên cạnh lại có người nói rõ mọi chuyện thì sẽ là chuyện nhỏ.

May mà, Manh thiếu gia kịp thời tỉnh lại, làm dịu ngọn lửa phần nộ đang bùng bùng trong lòng nữ vương từ mẫu ngồi trên ngai. Trước đó đã xử, giam hai người vào tử lao, giữa đường đổi thành áp giải đến thủy lao. Nhưng cửa ngục thủy lao còn chưa mở, lại có lệnh truyền không giam nữa, lập tức cung kính rước hai vị về đại điện.

Phượng Cửu và Yến Trì Ngô được tháp tùng trở về đại điện lúc trước họ đã bị tra vấn, nghe nói vừa rồi có người cấp tốc chạy đến đại điện nói rõ mọi sự giúp họ, đã điều tra ra, hai người vốn là tiểu vương tử và tiểu muội thuộc bộ tộc Dạ Đế chỉ cách một con sông, do ngưỡng mộ phong thái học phủ của bộ tộc láng giềng mới tìm đến đây du học, không may bị ngã rơi trúng hoàng tử, tất cả chỉ là hiểu lầm.

Phượng Cửu thầm nghĩ, câu chuyện này mới là hiểu nhầm, nhưng nữ vương lại tin, chứng tỏ quả thật ông trời giúp họ, cho nên không thể phụ lòng ông trời.

Lần thứ hai lên điện, thái độ nữ vương đã khác hẳn, không còn bộ mặt phần nộ như Phật Mẫu Kim Cương lúc trước, hiền hậu nhìn họ, thân thiện và khiêm nhường thu lại chỉ lệnh: hai vị tựa như khách của bộ tộc, lại ham học như vậy, đặc ân ban cho vào học phủ của vương tộc, một là thỏa lòng hiếu học của họ, hai là cũng tiện cho đồng bối trẻ của hai bộ tộc giao lưu...

Giữa triều đường Tỷ Dực Đế, Phượng Cửu thầm nghĩ, bản thân nàng mặc dù xưa nay ghét nhất suốt ngày chúi mũi vào kinh sử, nhưng dù gì cũng đã học cả vạn năm, chỉ cần tỏ ra nhu mì, đi học trở lại cũng không khó khăn gì, chịu đựng một chút là qua, nhưng Tiểu Yến tráng sĩ là người phóng khoáng bất kham có lẽ không chịu nổi qui chế nghiêm ngặt của học phủ, có khi thà ngồi thủy lao còn dễ chịu hơn đối diện với bút nghiên.

Vì vậy, lúc này Phượng Cửu hơi căng thẳng, chỉ sợ Yến Trì Ngô đột nhiên lỡ miệng nói câu gì khiến hai người rơi vào hiểm cảnh. Nàng cảm thấy với trí tuệ của chàng, Tiểu Yến rất có thể gây ra chuyện đó. Nhưng không ngờ biểu hiện của chàng hôm đó lại rất ổn, chàng vốn tính nôn nóng, sau khi vào đại điện, ánh mắt dừng ở đâu đó ngơ ngẩn một hồi, vẻ nôn nóng trong mắt dần biến mất, hơi cúi đầu ra vẻ ngoan ngoãn nghe theo sự sắp đặt của nữ vương.

Cũng may chàng có ngoại hình thanh tú, khiêm nhường lặng lẽ đứng ở đó, cho nên không nhận ra chàng vốn là bá vương của Ma tộc. Lúc này Phượng Cửu cảm thấy hơi lạ, nhìn theo ánh mắt của Tiểu Yến, trong đám thần tử đứng hai bên điện như đang xem trò vui, ánh mắt Tiểu Yến nhìn lướt qua họ, rồi dừng lại trên người một cô nương áo trắng có mạng che mặt màu trắng, Phượng Cửu bất giác nhìn kỹ người đó, do sự bất thường của Tiểu Yến, nên nàng càng phải lưu tâm, nhưng quả thật không phát hiện ra cô nương đó có điều gì đặc biệt hơn các cô nương áo trắng đứng ở đây, cho nên lát sau cũng không bận tâm nữa...

Đêm đó hai người nghỉ chân ở học phủ của Tỷ Dực Đế.

Mấy ngày đầu, Phượng Cửu còn nghĩ phải tìm cách trốn khỏi cái vực này, nhưng qua thăm dò, phát hiện quả thực trên trời không có đường, dưới đất không có cửa. Nếu còn pháp thuật còn có thể nghĩ ra cách nào đó, nhưng sự kỳ dị ở cốc này chính là, chỉ có nội trong vương thành mới có thể sử dụng được phép thuật, một khi ra ngoài thành, cho dù là nửa bước, pháp thuật cao siêu đến mấy cũng vô hiệu. Nàng cũng từng thử một số thuật di chuyển trong thành, nghĩ là chỉ cần không di chuyển ra ngoài vương thành, đến cửa cốc coi như đã thành công một nửa. Kết quả, nàng và Tiểu Yến từ phía tây vương thành sang phía đông, cuối cùng rơi trúng vào một quả phụ nào đó ở đông thành lúc cô ta đang tắm, bị bà mẹ chồng mù của quả phụ cầm chổi đuổi ra.

Thấy tình hình xem chừng sẽ bị nhốt lâu dài ở đây, nửa tháng đầu, Phượng Cửu cũng tỏ ra nôn nóng, mỗi ngày qua đi càng nôn nóng hơn, cho nên lại nghĩ đến kẻ đầu sỏ khiến mình bị nhốt ở đây – Đông Hoa Đế Quân ở Thập Tam Tiên. Mặc dù trong lòng, nàng rất muốn rạch rõ ranh giới với Đông Hoa, nhưng xét đến ngoài khu vực này dù có bao nhiêu chúng sinh nhưng chỉ có Đông Hoa – một người còn sống biết nàng rơi vào nên vẫn mong mỗi chàng đến cứu mình. Đương nhiên nàng hiểu, trước khi rơi xuống chỗ này, nàng đã đắc tội với Đông Hoa, hy vọng trong ba bốn ngày chàng đến cứu là không thể, vậy nên cho chàng một thời gian để nguôi giận, thâm nghĩ, nếu nội trong vòng một tháng chàng xuất hiện ở đây, đưa nàng về, thì cái tội tự tiện đưa nàng đến núi Phù Vũ để nàng rơi vào hiểm cảnh, Phượng Cửu có thể rộng lượng bỏ qua. Mặc dù tương truyền, cốc Phạn Âm này mười năm mới mở một lần, nhưng nàng tin nếu Đông Hoa muốn cứu nàng, tất sẽ có cách đi vào.

Nhưng, một tháng, hai tháng, ba tháng trôi qua, vẫn không thấy Đông Hoa đến cứu mình.

Cốc Phạn Âm về đêm rất thê lương, Phượng Cửu quán chặt người trong tấm chăn bông, thỉnh thoảng lại đột nhiên nghĩ, con người Đông Hoa có lẽ quá thù dai, cho dù chỉ vì chút tình nghĩa đều là thần tiên, lẽ nào không hề lo lắng cho sự an nguy của bậc tiểu bối này? Nhưng trở mình một cái, lại nghĩ khác, lại cảm thấy, chuyện này cũng khó nói, trước đây khi còn là tiểu hồ ly, nàng đã hiểu Đông Hoa, xưa nay với người nào việc nào chàng cũng thờ ơ, có lẽ trên đời này, với chàng chỉ có Cơ Hoàn là ngoại lệ.

Bình thường mặc dù nhiều lúc nàng tỏ ra điềm tĩnh, nhưng rốt cuộc vẫn chưa đến tuổi có thể điềm tĩnh nhìn nhận sự đời, ngay chuyện Đông Hoa chưa đến cứu mình, nàng cũng buồn bã tủi thân mấy ngày. Mấy hôm sau, cuối cùng xóc lại tinh thần suy nghĩ thực tế hơn, lại thấy sự đã như thế, đành đợi mười năm sau, cốc Phạn Âm mở cửa lần nữa. Thực ra, tính tâm nhìn ngắm, chỗ này cũng không tồi, so với trước đây là nô tỳ quét dọn trong cung Thái Thần vẫn tốt hơn không biết bao nhiêu lần. Người nhà có lẽ sẽ tìm nàng, nhưng sẽ không quá lo cho nàng, họ biết Phượng Cửu sẽ không xảy ra chuyện gì lớn. Sau khi nghĩ thông những điều đó, tinh thần cũng khá lên nhiều.

Với tư cách là bằng hữu chung hoạn nạn, Yến Trì Ngộ thấy nàng vui vẻ hơn nhiều so với mấy tháng trước cũng rất vui, dẫn nàng đi uống mấy bữa rượu, lại an ủi nàng một vài đạo lý đại loại như, con người ta cần phải an định theo cảnh ngộ mới có thể luôn vui vẻ, khiến trái tim nàng thực sự an định ở nơi đây.

Lúc này, thắm thoát nửa năm đã trôi qua.

Vào một ngày tuyết thưa, hoe hoe nắng, Phượng Cửu đã chép mười lần kinh thư, thận trọng cầm bốn góc tờ giấy lên thổi cho khô mực, rồi gấp lại, đang định ngày mai sẽ cung kính dâng lên cho phu tử.

Nàng có được giác ngộ như vậy quả không dễ, vị phu tử đó chủ yếu giảng về cách chế luyện thần binh, nhưng hơi bất mãn bởi vì bộ tộc Tỷ Dực Điều nhiều năm không chú trọng công việc này, Phượng Cửu vốn am hiểu về mặt đó. Mỗi lần vị phu tử kia giảng bài nàng đều đưa ra những câu hỏi làm khó ông ta, từ đó trở thành cái gai trong mắt ông thầy. Nàng cho rằng số của mình cả đời không có duyên với các vị phu tử, bắt đầu từ khi phụ thân muốn hạn chế tính hiếu động của nàng, đưa nàng vào học phủ, nhưng ngày đầu tiên đi học Phượng Cửu đã là cái gai trong mắt các vị phu tử. Nàng đã quen bị các vị đó không ưa, sớm có rất nhiều chiêu đối phó với họ, cho nên khi vào học phủ của cung đình Tỷ Dực Điều nàng cũng không mấy để ý đến vị phu tử có bộ râu dê kia.

Nhưng gần đây vị phu tử râu dê lại có quyền lực rất lớn.

Học phủ của cốc Phạn Âm cứ mười năm mở một cuộc so tài giữa các môn sinh, người thắng cuộc có thể nhận giải thưởng là quả tươi mới ra trong năm của cây bản bà bên suối Giải Ưu. Suối Giải Ưu là dòng suối thánh của cốc Phạn Âm, bắt nguồn từ thâm cung, bên bờ suối có một gốc cây bản bà, mười năm mới ra hoa, mười năm kết quả một lần, lại chỉ ra một quả duy nhất, tùy theo tình hình của năm mà kết ra loại quả có công dụng diệu kỳ khác nhau. Theo truyền thuyết, cây bản bà là cây đại thụ thứ năm có tác dụng diệu kỳ ở Cửu Trùng Thiên, bốn cây kia là vô ưu, diêm phù đề, bồ đề và long hoa. Trong cổ kinh thư xưa còn có đoạn ghi chép ví von như sau: “Sắc môi Phật Đà đỏ thắm như quả bản bà.”, nhưng mười vạn năm trước, những cây bản bà ở Cửu Trùng Thiên không hiểu nguồn cơn gì đều không ra quả, ngày nay Hạ giới cũng chỉ có một cây duy nhất bên suối Giải Ưu ở cốc Phạn Âm này còn ra quả, vậy nên càng vạn phần quý hiếm. Hơn nữa qua nguồn tiểu đạo được biết, quả bản bà kết ra trong năm nay vẫn có công dụng kỳ diệu, đối với người trần có thể hoàn xương thịt cho người đã chết, còn đối với các bậc tiên tu, nếu có điểm phúc

được ném quả thần đó thì tiên lực sẽ tăng bội phần, nếu là tiên nữ dung nhan sẽ càng vạn phần thanh xuân diễm lệ, còn tươi thắm hơn quả phan đào trong vườn của Thái hậu nương nương ở Cửu Trùng Thiên. Trước công hiệu thần kỳ như vậy của quả bần bà, môn sinh nào chẳng động lòng, cuộc thi tài năm nay còn chưa mở đã nóng hừng hực.

Đại quyền mà vị phu tử râu dê được nữ vương Tỷ Dực Điều ban cho chính là thế, do năm nay số sĩ tử ghi danh dự thi đông gấp bội, không có trường thi nào đủ rộng để có thể chứa hết người tham dự, học phủ trình lên nữ vương, nữ vương hạ bút ngự phê, lệnh cho phu tử sàng lọc trước một lần. Vậy là dưới thánh ân, ai được dự thi ai không, quyết định bởi câu nói của vị phu tử râu dê kia. Đại quyền của vị phu tử đó trong học phủ hiện không ai sánh bằng.

Phượng Cửu từng tìm thời cơ lén vào gần suối Giải Ưu, nhìn cây bần bà có thể kết ra thứ quả dị thường thần diệu đó. Giữa tán lá xanh biếc, lấp lánh, quả nhiên nhìn thấy quả thần đỏ thắm hào quang từng được ví với sắc môi của Đức Phật Di Đà ở Tây Thiên. Nàng đứng từ xa, nhìn rất lâu, nếu quả bần bà nhỏ bé kia quả thực có thể hoàn lại xương thịt cho người đã chết, có một cổ nhân của nàng qua đời đã nhiều năm, nàng muốn vì người đó, thử vận may một lần.

Vị phu tử đang nắm đại quyền có thể giúp mình cơ hội chiếm được quả bần bà, Phượng Cửu đương nhiên không thể đổi đầu. Ông ta phạt nàng chép kinh, nàng tuyệt nhiên không thể vứt xó như trước, cần chép thì phải chép, tỏ ra cung kính nghe lời, phải khiến ông ta nhìn thấy nàng là vui, không phải thấp thỏm lo sợ những câu hỏi hóc búa của nàng như trước, ngoài ra nàng còn suy nghĩ thấu đáo hơn, phải tìm cách xóa hết những tội đã mắc với vị phu tử, lúc này không chỉ cần cung kính nghe lời, còn phải nịnh nọt lấy lòng ông ta.

Nhưng làm thế nào để lấy lòng phu tử? Phượng Cửu cau mày lại gỡ tập kinh thư vừa chép, phu tử vốn chỉ phạt nàng chép năm lần ‘Đại nhật kinh sơ’, nàng chép luôn mười lần, như thế có phải đã thể hiện sự cung kính, đẹp lòng phu tử không, nếu viết thêm câu “Tể Hàn tiên sinh phúc vĩnh hưởng, tiên thọ vô cương” liệu có càng khiến ông ta hài lòng?

Không, ngộ nhỡ phu tử không có hứng xem hết, không đọc được câu đó, chẳng phải viết phí công sao? Xem ra vẫn nên đem câu nịnh bợ kia viết ngay phía trên đầu trang giấy thì hơn. Nàng lại cầm bút, nhìn tuyệt tích tụ ngoài cửa sổ, lại băn khoăn nghĩ một hồi, không biết tên của vị phu tử kia là Tể Hàn, hay Hàn Tế?

Đúng lúc đó, Yến Trì Ngộ nửa mình đầy tuyết vội vàng đẩy cửa vào. Bởi hai người trên danh nghĩa là vương tử và công chúa của bộ tộc Dạ Diệu nên được coi là huynh muội, bố trí cho ở chung một lạc viên, cái tên lạc viên cũng mang đậm phong cách của bộ tộc này, gọi là Tật Phong Viên, tọa lạc ngay cạnh học phủ. Do Yến Trì Ngộ hình như đã quên công chúa Cơ Hoàn quay ra thích cô nương áo trắng gặp ở đại điện lúc ban đầu, cho nên mỗi khi hết thời gian học, thường đến chỗ cô nương kia chuyện trò, không có nhiều thời gian làm chứng mắt Phượng Cửu, hai người sống nửa năm yên bình, hòa thuận, trong lạc viên rộng rãi này.

Phượng Cửu ngẩng đầu về phía Yến Trì Ngộ đang chỉnh lại xống áo: “Huynh có biết phu tử của chúng ta tên gì không?”

Tiểu Yến ngạc nhiên: “Chẳng phải tên là phu tử sao?” Nói đoạn hào hứng ghé lại gần: “Phu tử đó còn có tên khác à?”

8. Q.2 - Chương 2

Ngày hôm sau, mới sáng sớm, Phượng Cửu đã đến học phủ, muốn hỏi đồng môn, phu tử rốt cuộc có tên húc là gì, nàng quả thực không ngờ, muốn xu nịnh người khác lại khó khăn như vậy, hơn nữa tên của vị phu tử còn bị giấu diếm nghiêm cẩn hơn cả khuê danh của các tiểu thư. Trong học phủ nửa năm nay, ngoài Yến Trì Ngộ, Phượng Cửu chỉ giao du với nhị hoàng tử Lý Manh, nhưng đến chỗ hoàng tử hỏi thăm, ngay cả Lý Manh cũng chưa bao giờ nghe tên húc của phu tử mình.

Giờ Mão, trên trời vẫn còn mảnh trăng khuyết tỏa ra quầng ánh sáng thanh lạnh, thông thường lúc này chỉ có mấy đệ tử quan lộ khó khăn chuyên cúi mài kinh sử, hôm nay lại từ xa đã nghe thấy tiếng ồn ào, tiếng

nói tuy không to, nhưng âm thanh như vậy không phải của một, hai người. Phượng Cửu mập mờ cảm thấy, đang có trò gì hay để xem, lập tức hết buồn ngủ, rảo bước đi đến lòng thầm nghĩ, chim dậy sớm có sâu ăn, hôm nay ngủ ít một canh giờ quả không uổng.

Trong học đường không biết ai đã hiến mấy viên dạ minh châu, cả học đường rộng sáng trưng, Phượng Cửu lặng lẽ nép sau cửa hậu, nhìn vào, thấy đa số đồng môn đều có mặt, hơn nữa còn tấp nập qua qua lại lại, hình như đang bí mật chôn ếm ám đạo, cạm bẫy gì đó quanh học đường.

Một người tay chống eo, tay cầm tờ sơ đồ rách chỉ huy mọi người lại chính là đường muội[1] của nhị hoàng tử Lý Manh, quận chúa Khiết Lục.

[1] Em họ.

Phượng Cửu đứng một giờ nửa khắc, trong thời gian đó có hai, ba đồng môn đi vào, mấy người vốn giao hảo tốt với Khiết Lục bước lên hỏi gì đó, Phượng Cửu chỉ nghe đại khái.

Thì ra hôm nay vốn là một tiên quân nào đó ở Cửu Trùng Thiên đến giảng về trà đạo cho họ, tối qua khi tan học lại nghe phu tử nói tiên quân đó đang bận việc lần này không đến được, sẽ có một tiên bác đến thay, hôm nay sẽ là bài giảng của vị tiên bác đó. Kế hoạch của bọn Khiết Lục là dùng những cái bẫy này đuổi vị tiên bác đi, như thế bài trà đạo không có ai giảng, tiên quân ban đầu sẽ thấy các đệ tử ở đây đang tha thiết đợi vị đó đến giảng bài, có lẽ sẽ tìm cơ hội đích thân đến đây giảng bài cho họ. Phượng Cửu cảm thấy cách nghĩ của họ quá ư ảo tưởng.

Phượng Cửu đến học phủ này chưa lâu, nhưng cũng nghe bàn tán ít nhiều về vị tiên quân đó. Trong khi bàn tán, mọi người do cung kính đều không nhắc tới hiệu danh của vị này, hình như là một bậc tiên vô cùng tôn quý. Vị tiên tôn quý đó nghe nói có địa vị rất cao ở Cửu Trùng Thiên, Phật duyên cũng rất dày, nhưng xưa nay chưa từng nạp đệ tử, nghe đâu năm xưa Thiên Quân có ý đem thái tử Dạ Hoa đến cầu vị đó nhận làm đệ tử nhưng bị từ chối. Tóm lại, là một đại nhân vật đặc biệt, một đại nhân vật đặc biệt như vậy lại coi trọng bộ tộc Tỷ Dực Điểu bé nhỏ này, lại bằng lòng đến giảng ở học phủ bé nhỏ của họ, mặc dù mười năm mới đến một lần, hơn nữa mỗi lần cũng chỉ lưu lại nửa tháng, một tháng, cũng khiến bộ tộc cảm thấy vinh hạnh. Duy nhất là bộ tộc này xưa nay không giao du với bộ tộc khác để đến nỗi vinh hạnh chói lọi đó bị bùng bít trong cốc, không có chỗ tỏa sáng, khiến người ta không khỏi thấy tiếc.

Khi Phượng Cửu mới nghe tin về vị tiên kia, trong đầu liền điểm hết tất cả những vị thần tiên đã biết ở Cửu Trùng Thiên, chọn ra được hai người, một là Đông Hoa, hai là Thái Thanh Đạo Đức Thiên Tôn còn gọi là Thái Thượng Lão Quân. Từ chối không nhận Dạ Hoa là đệ tử dường như là chuyện Đông Hoa dám làm, nhưng lại nghĩ, Đông Hoa không phải là người thích gây rắc rối cho bản thân, đến đây giảng bài, trong khi nơi này có nhiều nữ tử phiền phức như vậy, trước nay chẳng phải chàng từng từ bỏ Ma đạo bởi không thích bị các nữ đệ tử của Ma tộc đeo bám sao? Trái lại Thái Thượng Lão Quân có vẻ là một ông già rất thú vị, nhưng Lão Quân có thể khiến người của cốc Phạn Âm nhắc nhiều như vậy, là điều Phượng Cửu chưa từng nghĩ tới.

Trời rạng dần, có thể nhìn thấy ngoài cửa sổ những ngọn núi sừng sững xanh ngắt như tạc trên trời, lộ ra chút sinh khí trong lòng gió tuyết.

Các đệ tử bố trí xong cạm bẫy, đang giải lao đứng thở thì Tương Lý Manh lặng lẽ đi vào, nhìn thấy cảnh đó sững ra hồi lâu. Phượng Cửu thấy chàng ta đi đến hình như định khuyên đường muội điều gì, liền nhích lên hai bước đồng tai nghe.

Manh thiếu gia quả nhiên thở dài nói với quận chúa Khiết Lục: “Bản gia hiểu, muội có tình sâu với vị đó, nhưng người ta biết được bao nhiêu, luận về tuổi tác vị đó xứng là lão tổ tông của lão tổ tông của lão tổ tông của muội, muội thích như vậy là làm phiền người ta, từ đó người ta không đến tộc ta giảng bài nữa.” Lại thở dài lần nữa: “Chuyện này với ta thì không sao, nhưng mẫu vương sẽ trị tội muội rất nặng, lúc đó đừng trách ta không nói đỡ uội. Vả lại, mấy ngày trước ở Cửu Trùng Thiên vị đó đã tìm được hiền thê, mặc dù chưa bái thiên địa nhưng nghiễm nhiên đã trở thành phu thê, nghe đồn chàng rất coi trọng rất cưng sủng nữ tử đó, thậm chí ta còn nghe có tin sầm sì hai người còn tắm chung với nhau... Ôi ôi ôi, muội khóc gì, đừng khóc nữa...”. Quận chúa Khiết Lục bất chấp thể diện, bật khóc, nhưng tiếc là Mạnh thiếu gia phong lưu là vậy, lại không biết ứng phó với nước mắt của mỹ nhân, đứng ngây ra không biết làm gì.

Phượng Cửu quay người đi, giơ tay khép lại cái quai hàm vừa rồi há ra mãi không đóng lại được, chống tay vào bàn từ từ ngồi xuống rót ỉnh cốc trà lạnh để hạ cái sự kinh ngạc quá đỗi: Ở Cửu Trùng Thiên phong lưu nhất đẳng phải kể đến tam hoàng tử Liên Tông của Thiên Quân, nhưng ngay đến Thiên Tông cũng chưa thấy bị đồn đại tân lang tân nương chưa bái thiên địa đã tẩm chung, mà giả sử cho dù có làm chuyện đó cũng nên bưng bít cho kín, vậy là mình đã xem thường Thái Thượng Lão Quân rồi. Chà chà, thì ra Thái Thượng Lão Quân không phải ăn chay, lại phóng túng đến thế.

Phượng Cửu đang cắn ngón tay út thăm khâm phục cảm thán, lại nghe quận chúa Khiết Lục ghen ngào nói: “Huynh cố tình, huynh thăm yêu nữ vương Thanh Khâu mà không có được nàng, mới mong thiên hạ ai cũng cô quả như huynh, tôn thượng chàng thanh cao như vậy sao có thể dính dáng đến tin đồn thế tục. Những gì huynh nói về chàng, muội không tin một chữ nào.” Nói xong giậm chân, sập cửa bỏ đi.

Phượng Cửu ngược nhìn thấy sắc mặt Mạnh thiếu gia cơ hồ đã tái nhợt, bốn chữ “Nữ vương Thanh Khâu” mà Khiết Lục vừa nói nàng nghe rất rõ, đầu tiên là ngạc nhiên, sau đó bàng hoàng. Lòng thầm than, cô cô của mình mặc dù đã xuất giá vậy mà tiếng thơm vẫn không kém năm xưa, ở một nơi xa xôi thế này vẫn có một vị vương tử bị cô cô làm cho hồn xiêu phách lạc, thật là vinh hiển cho Bạch gia. Nhưng nhị hoàng tử Lý Mạnh quá trẻ so với cô cô cho dù chàng có duyên đến trước mặt cô cô, cô cô cũng nhất định không để mắt đến chàng. Phượng Cửu lắc đầu nhìn Mạnh thiếu gia đang đứng ngơ ngẩn phía xa, vô cùng thông cảm lắc đầu, đúng lúc chàng ngoái lại liếc nhìn về phía nàng, hai ánh mắt gặp nhau.

Hai người nhìn nhau một lát, Mạnh thiếu gia giơ bản sơ đồ quận chúa Khiết Lục cầm lúc trước, vẫy nàng đến: “Cửu Ca, lại đây, việc bố trí cạm bẫy công chúa thảo nhất, ta thấy sơ đồ này của Khiết Lục có nhiều chỗ chưa ổn, quận chúa đã muốn làm cạm bẫy này, tốt nhất là để vị tiên bác đến giảng thay kia rơi vào bẫy hai ba ngày cũng không ra được, không thể giảng bài, công chúa xem nên bố trí lại thế nào?”

Cái tiếng “Cửu Ca” này, Phượng Cửu hiểu là đang gọi nàng, ở cốc Phạn Âm, nàng với danh phận Cửu công chúa của bộ tộc Dạ Diệu, khuê danh của Cửu công chúa chính là Cửu Ca. Hoàng tử Lý Mạnh thật rộng lượng, bị đường muội châm chọc như vậy, vẫn muốn giúp nàng ta. Phượng Cửu bê cốc trà lạnh ghé lại nhìn sơ đồ trong tay Lý Mạnh, đúng là một trò chơi ấu trĩ, chỉ có thể khiến vị tiên bác xúi quẩy nào đó đến giảng bài lần này bị dính ít nước, ngã một cái, ăn mấy hạt sạn mà thôi, theo kinh nghiệm đấu trí nhiều năm của nàng với các phu tử chẳng đáng là gì.

Phượng Cửu giơ tay chỉ lên chỗ phu tử đứng giảng: “Những chỗ khác nên dỡ đi, chỗ này dùng pháp thuật làm một cái giếng sâu thông với sông Tư Hành ở ngoại thành rồi ngụy trang cho khéo, đảm bảo vị trí đó một khi dẫm lên là “rầm” một cái tụt xuống, nhất định mười ngày nửa tháng không thể xuất hiện trước mắt hoàng tử.”

Mạnh thiếu gia nhú mày suy nghĩ rồi trả lời: “Như vậy có ác quá không? Nếu vị tiên bác đó về nhà oán trách...”

Phượng Cửu uống ngụm trà nói: “Cũng có thể xem xét chỗ này đào một cái hố sâu, bên dưới cắm đao nhọn có thần lực, đợi ông ta rơi xuống, hồng đao, bạch đao sẽ tự chiến với ông ta, đó là kế bách thắng. Đường nhiên so với cách trước thì hơi phiền phức một chút.”

Mạnh thiếu gia cầm bản sơ đồ hồi lâu: “... Ta thấy cách ban đầu tốt hơn.”

Núi Phù Vũ đá lở chồm, rừng âm u, mặc dù đã vào đông, nhưng cây cối vẫn chưa khô tàn, lá vẫn rậm rạp tỏa bóng, chỉ loáng thoáng lộ ra mảnh trời xanh. Thình không vắng vắng tiếng hạc trời lãnh lót cùng với tiếng vỗ cánh vun vút, vừa nhìn đã biết là một ngọn tiên sơn không bình thường.

Trọng Lâm, vị tiên trưởng quản cung Thái Thần đứng ở trước vách đá của cốc Phạn Âm, lòng bề bộn thở dài. Bắt đầu từ hơn hai ngàn năm trước Diệu nghĩa tuệ minh cảnh đã hỗn loạn không yên, cứ mười năm Đế Quân lại mượn danh nghĩa dạy học thâm nhập vào cốc Phạn Âm một lần, khử sạch tam độc của Tuệ minh cảnh. Đế Quân bí mật đến đây, lần nào cũng đưa ông đi cùng, lần này thì lại không, ông lo lắng không biết ngài sống ở đó liệu có quen.

Bí mật về sự tồn tại của Diệu nghĩa tuệ minh cảnh ngoài các vị thần tạo thế từ thời thượng cổ, không có mấy người biết, mặc dù mang Phật danh, thực ra nó không phải là nơi đất lành. Ngay từ thuở hồng hoang, sau khi thiên địa như con gà phá vỏ trứng ra đời, tứ hải bát hoang đã có chúng tiên sinh sống, nhưng phàm

trần do bản tính phạm tục đã gieo mầm nghiệp, chưa quá trăm năm, thế giới phạm trần đã tích tụ bao nhiêu vẩn đục do ba thói xấu tham lam, ngu muội, bất mãn sinh ra. Ba thói xấu hoành hành khiến thế gian lễ băng nhạc hoại, chiến loạn triền miên, sinh linh lầm than, có cơ diệt vong. Để bảo vệ Phạm thể, Đông Hoa đã bế quan bảy đêm để tạo ra một thế giới khác ở thiên địa, để thu hết những vẩn đục mà phạm thể không thể chịu đựng, đó chính là Diệu nghĩa minh cảnh sau này. Mấy chục vạn năm vọt trôi như bóng câu qua cửa, do Tuệ minh cảnh đã thu hết tam độc bất kham của thế gian, thiên địa từ đó mới trở nên thanh bình.

Nhưng đến một ngày nếu Diệu nghĩa tuệ minh cảnh sụp đổ, sẽ là đại nạn của cả con người ở phạm trần và thần tiên trên Thiên giới.

Trọng Lâm nghĩ, điều bất hạnh là cái ngày đại nạn đó thực ra đã đến từ ba trăm năm trước, nhưng may thay, Đế Quân bỏ thời gian bổ cứu, khiến một ngàn vị thần may mắn tránh được kiếp nạn. Bất quá sâu xa hơn là sự cứu vãn của Đế Quân thực ra chỉ là kéo dài thêm thời hạn sụp đổ của nó, rốt cuộc có thể kéo dài được bao lâu không ai biết. Vả lại, hơn hai trăm năm nay, tam độc của Tuệ minh kính bắt đầu lan dần, duy có cốc Phạn Âm vẫn là nơi đất sạch không nhiễm thói xấu của hồng trần, có thể thu hút tam độc phát tán, mới khiến Đế Quân không cần nhiều công sức, chỉ một lần đã có thể tẩy sạch tam độc ở đây, may hơn nữa là bộ tộc Tỷ Dực Điều có thể chất đặc biệt, tam độc không gây tác hại cho họ như gây ra với hồng trần.

Trọng Lâm dựa vào tảng đá thờ dài. Rất nhiều người lầm tưởng Đế Quân ở trong cung Thái Thần là ẩn dật hưởng phúc, đương nhiên, phần lớn thời gian chàng quả thực là đang thưởng phúc thanh bạch, nhưng vào lúc quan trọng này, chàng vẫn xuất đầu lộ diện.

Có điều, hôm nay Trọng Lâm đứng đây thờ dài không chỉ vì những đại sự của thiên địa, hôm nay Đế Quân có vẻ bất thường khiến ông lòng dạ bồn chồn. Do tối qua Phật Đà ở Phạn Cảnh Tây Thiên đại giá ghé chơi cung Thái Thần, bề ngoài đàm luận kinh Phật với Đế Quân thực chất là bàn về số phận của Tuệ minh cảnh. Trọng Lâm, một tiên tộc trung thành và tận tâm, cảm thấy đại sự can hệ đến sự tồn vong của thiên địa, hai vị tôn thần tất phải đàm luận cân nhắc kỹ càng, vậy hôm nay chuyển đi vốn đã định đến cốc Phạn Âm giảng bài của Đế Quân có lẽ phải hoãn. Trước đó cũng từng có chuyện, ngày đi đã định trước nhưng Đế Quân có việc khác nên sẽ cử một vị tiên bác đi thay, ông được ủy thác cung kính chuyển lời đến cốc Phạn Âm, tạm thời có một vị tiên bác thay Đế Quân đến giảng bài. Nhưng hôm nay, ông cùng với một vị tiên bác trong cung rất am hiểu về trà đạo, cuối mây đến núi Phù Vũ, lại đã thấy Đế Quân dáng tiên như ngọc đứng trên đỉnh Phù Vũ, đang giơ tay vạch một đường huyền quang, theo đường huyền quang đó đi vào cốc Phạn Âm.

Trọng Lâm cảm thấy, mặc dù cốc Phạn Âm quả thực kỳ quái, mỗi năm hai tháng bắt đầu từ đông chí, một vị tiên pháp lực cao cường bằng ngoại lực cực mạnh mở cửa cốc, mới không để nó nhuộm đục hồng trần, mà đông chí năm nay, là ngày đầu tiên an toàn mở cửa cốc nhưng cũng không cần phải vội. Hơn nữa, Đế Quân xưa nay không phải là người vội vàng, hai tháng liền sau ngày hôm nay có thể tự do ra vào cốc, vậy mà ngài lại bỏ mặc Phật Tổ vẫn đang làm khách ở cung Thái Thần, bất chấp vạn dặm xa xôi bay đến núi Phù Vũ, lẽ nào chỉ vì có thể lập tức vào cốc giảng bài cho Tỷ Dực Điều. Vì một bộ tộc nhỏ bé như vậy, Đế Quân tận tụy như thế ư?

Trọng Lâm bồn chồn nghĩ mãi không hiểu căn nguyên, đành chắc lưỡi cho rằng, hai năm nay nắm trọng quyền, Đế Quân ngày càng tận tụy, liền cùng vị tiên bác lại cười mây vay về cung Thái Thần.

Học phủ của Tỷ Dực Điều cho đến nay đã có lịch sử một vạn tám ngàn năm có lẽ, nghe nói do các vị tiên ỉnh kiến tạo, không chỉ địa thế tuyệt vời, trang trí cũng rất đặc sắc. Trong khuôn viên rộng thênh thang với mười thư trai bao bọc, còn có dòng suối nhân tạo êm đềm uốn lượn. Dòng nước chảy xuôi theo thế lượn thoải thoải từ đông sang tây, qua những bậc hẹp lát đá xanh, trên bờ toàn quế và tùng già xanh ngắt, mùa hè im lìm soi bóng nước, cảnh sắc trang nghiêm u tịch phảng phất hơi thiền. Mùa đông, như lúc này, tuyết như phủ bạc, một màu trắng xóa thanh tịnh cô liêu mà khoáng đạt.

Phượng Cửu rất thích những cảnh sắc như thế, thường đến dạo ở đây, hôm nay lại không có hứng, trong ông tay áo là mấy cuộn kinh thư mới chép xong tối qua, nằng lững thững men theo dòng suối đi xuống.

Một canh giờ trước, Phượng Cửu bỏ học giờ trà đạo, trốn ra ngoài gặp Tế Hàn phu tử, bởi nghe nói, trước giờ học chiều, phu tử sau khi sàng lọc, sẽ tuyên bố danh sách môn sinh tham dự năm nay, nằng vốn định

thực thi sách lược mưa dầm thấm lâu, từ từ gây thiện cảm với phu tử, nhưng thời gian quá gấp, đành dùng một liều thuốc mạnh, dứt khoát bỏ buổi học đi gặp phu tử, hy vọng khiến phu tử cảm động, nhưng cũng rất muốn chứng kiến cảnh tượng vị tiên bác được Đế Quân phái đến ngã rằm xuống bầy, cho nên trước lúc ra ngoài còn thăm thì với Yến Trì Ngô dặn chàng ta phải quan sát thật kỹ, lúc về kể mọi chi tiết cho nàng nghe.

Nàng cứ tưởng hai việc đó đều thu xếp ổn thỏa, ai dè Tể Hàn phu tử thường ngày hành tung luôn ổn định, hôm nay lại mãi không thấy bóng dáng, bên ngoài gió tuyết ù ù, Phượng Cửu chạy tứ phía tìm kiếm, đã bắt đầu nản chí. Nhìn về học đường, không biết vị tiên bác kia đã bị sập bầy chưa, nếu vị đó nhanh trí, không mắc mưu, bây giờ mình quay về học đường có thể tránh được gió lạnh, nhưng cũng không tránh được tội trốn học, nhất định bị trách phạt. Nghĩ trước nghĩ sau, cảm thấy vẫn nên đứng đợi ở bên ngoài, vừa đợi vừa nghĩ, nếu không phải nịnh Tể Hàn phu tử, lúc này đốt mấy tờ kinh thư mà sưởi thì tốt biết mấy. Nhưng, mình chếp những mười tờ, đốt một tờ có lẽ cũng không sao?

Phượng Cửu quỳ bên gốc tùng già, đang một tay luồn vào ống tay áo, thì bị ai đó vỗ vai, ngoái đầu lại thấy Tiểu Yến trắng sãi tay cầm một con dao nhọn nhằm vào mặt mình, vừa xoay ngang xoay dọc ướm thử, sắc mặt thâm trầm nói với nàng: “Muội xem, mỗi nên rạch một đường thế này, hay một đường thế này, hay là rạch đường thế này trước rồi mới rạch đường thế này sau, theo ý nữ nhi các người, nên rạch như thế nào để khuôn mặt của mỗi trông càng anh tú hơn?”

Phượng Cửu tỏ vẻ dăm chiêu giơ ngón tay vạch một chữ vương lên trên trán chàng ta: “Muội thấy vẽ thế này sẽ anh tú hơn.”

Tiểu Yến sát khí đằng đằng nhìn thẳng nàng một hồi, ảo não quẳng dao đi, cũng ngồi xuống gốc tùng cạnh nàng: “Muội cũng cảm thấy vạch hai nhát dao trên mặt thực ra cũng không đặc biệt anh tú ư?” Nói đoạn râu rì thở dài một tiếng: “VẬY muội xem, mỗi để râu thì sao? Để râu quai nón hình như rất hợp với khuôn mặt của mỗi...”

Những câu tào lao của Yến Trì Ngô lọt tai Phượng Cửu, vào tai trái ra tai phải, nàng mừng vì cuối cùng Tiểu Yến đã ngộ ra, các thiếu nữ không muốn lấy chàng là bởi khuôn mặt chàng quá đẹp, nhưng đồng thời cũng cảm thấy nếu có ngày Tiểu Yến thực sự để bộ râu quai nón, trên trán còn khắc chữ “vương”, bộ dạng như thế thực ra sẽ không được các thiếu nữ hoan nghênh như bây giờ.

Có hai cành cây rơi xuống do tuyết đọng quá nặng, Phượng Cửu hắt hơi, ngắt lời Tiểu Yến: “Trên đường đến đây huynh không nhìn thấy phu tử à, không biết hôm nay ông ta rong ruổi nơi đâu, làm người ta tìm mãi không được.”

Tiểu Yến quay phắt kinh ngạc nhìn nàng: “Muội không biết à?”

Phượng Cửu giật nảy mình, lùi sau một bước, tựa lưng vào thân cây: “Cái...cái gì, muội phải biết cái gì?”

Tiểu Yến ảo não gãi đầu: “Mỗi nhìn thấy muội ở đây vừa buồn vừa chán, còn tưởng trước khi hết buổi học, Manh huynh đã đến báo với muội rồi”. Gãi đầu nói tiếp: “Cũng không phải chuyện lớn, đối với muội thực ra là vừa ưu vừa hỷ, muội xem mỗi dùng từ có chuẩn không? Muội đừng sốt ruột, mỗi sẽ từ từ kể cho nghe, một nửa của cái sự ưu là cái bầy do muội đặt ra, người cần sập thì không sập, vị phu tử mà muội đang cần tìm... cái này thuộc hỷ sự chính là, khi phu tử dẫn vị nào đó đi vào, không để ý giẫm lên, sa vào bầy của muội...” Tiểu Yến dừng lại quan sát phản ứng của nàng, nói tiếp: “Manh huynh đoán có lẽ phu tử là người bản địa thông thạo thủy lộ ở đây, cũng không uội thời gian chạy trốn, nửa canh giờ đã từ dưới sông Tư Hành bò lên, hùng hổ tuyên bố sẽ lột da muội. Theo phân tích của Manh huynh, căn cứ sắc mặt lúc đó của phu tử lúc đó rất có thể ông ta sẽ làm như vậy thật.” Nói đến đây lại hoảng hốt nhìn nàng: “Mỗi thấy lạ là muội đã biết chuyện này sao không lập tức trốn đi, còn ngồi đây chờ gì nữa, một khắc trước mỗi đã thăm nhận định muội là một anh hùng hảo hán, thì ra là do muội chưa biết tin.”

Phượng Cửu ngồi dựa vào thân cây, nghe Tiểu Yến nói rõ đầu đuôi mọi sự, đầu choáng váng, mắt nhìn một điểm đen phía xa, trông rất giống phu tử đang từ từ đi đến, mí mắt vừa nháy, đã co căng chạy như một phản xạ.

Vừa chạy, Phượng Cửu vừa nghĩ, hay là đứng lại nói rõ mọi chuyện với phu tử đang trong cơn thịnh nộ, rằng trong chuyện này có lẽ có hiểu lầm, nhưng cuối cùng lại quyết định chạy nhanh hơn.

Sự đời luôn khó lường như vậy, bây giờ đừng nói còn hy vọng lấy được lòng phu tử để được vào dự thi, cho dù nàng hai tay dâng cuốn kinh thư đã chép mười lần, có lẽ cũng chỉ khiến phu tử lộ da nàng nhanh hơn.

Yến Trì Ngộ đuổi theo nàng hét to: “Mỗ còn chưa nói hết, vẫn còn một nửa hỷ sự muội chưa được nghe...” Đôi mắt phượng của chàng vừa liếc đã thấy bóng Tế Hàn phu tử đang sải bước đến gần, sợ mình vừa hét theo Phượng Cửu như vậy, phu tử sẽ đoán ra hướng chạy trốn của nàng, vội vàng đứng quay về phía khác, lại làm như thật hết mấy tiếng nữa, lòng mẫn nguyện cảm thấy gần đây chàng quả rất thông hiểu nhân tình thế thái, tiến bộ không nhỏ.

Phía thượng lưu con suối có một đám mạn châu mọc gần triền một con sông, trong mênh mông băng tuyết lại nở rộ vô cùng diễm lệ, thiên địa vốn có rất nhiều kỳ hoa dị thảo, Phượng Cửu xưa nay không hứng thú với cỏ hoa, nên không biết nhiều, chỉ biết đám hoa này là mạn châu sa, chỉ do trước đây Đông Hoa thường dùng hoa này để cúng. Nàng vẫn nhớ một khắc trước không hề nhìn thấy trong đám hoa có người, lúc này nhìn ra, giữa thảm mạn châu sa đỏ rực hình như lại có bóng người cao thanh, tôn nhả trong màu áo tím thừ nhàn đứng. Lúc đầu Phượng Cửu tưởng mình hoa mắt, trên Cửu Trùng, dưới Hạ giới, trong tứ hải bát hoang trung thành với xiêm y màu tím, hơn nữa, lại có thể mặc đẹp tuyệt như thế này ngoài Đông Hoa Đế Quân, không còn ai khác, nhưng Đông Hoa sao lại có thể xuất hiện ở đây vào lúc này, nếu để cứu nàng, lẽ ra chàng phải đến từ nửa năm trước, bây giờ càng không thể. Lúc này chàng đang ở tiên cảnh nào đó ở Cửu Trùng Thiên nghiêm ngẫm kinh Phật, hoặc thư thả buông cần câu bên ao sen có vẻ hợp lẽ hơn.

Trong đầu đang thầm gạt đi giả định đó, chân không chú ý thế nào lại trượt một cái, loạng choạng chực ngã, may đã kịp thời bám vào thân cây bên cạnh lão đảo một lúc mới đứng vững, khoe mắt phượng lại quét về phía đám hoa phía sau cây từng già chéch bên kia suối, quả nhiên không thấy bóng người áo tím nữa. Phượng Cửu chấp hai bàn tay cóng lạnh vào nhau thầm nghĩ, hôm nay mình trúng tà hay sao, định ngó xem phu tử có đuổi kịp không, vừa quay đầu đã xô vào một người.

Phía sau, cách nàng mấy bước, phu tử khom người chống tay lên cái eo già cổ đứng thẳng, nhìn thấy nàng lùi về phía sau có vẻ định chạy trốn, trong lúc luống cuống lại nhanh tay túm được ông tay áo nàng. Phượng Cửu quá đổi kinh ngạc bởi phu tử thường ngày chậm rề rề hôm nay lại bất chợt nhanh như con thỏ, nàng còn chưa kịp phản ứng, thì cả chân lẫn tay ngay lập tức bị phu tử dùng hai sợi dây thừng tiên xiết chặt. Nghe thấy phu tử nói: “Học trò ngỗ ngược này chạy đi đâu!” Lại nghe thấy câu tiếp theo: “Bài nhập môn đầu tiên của học phủ đối với các trò là tôn sư trọng đạo, với việc làm ngày hôm nay của trò, ta phạt trò quỳ ở thủy lao, trò không thấy oan chứ! Bởi vì ta thấy ở đây đã có sẵn thủy lao.” Lời chưa dứt, liền niệm pháp quyết quang nàng xuống suối.

Đã bị trói bằng sợi thừng tiên thì không thể dùng tiên quang để bảo vệ mình, không có tiên quang bảo vệ, nỗi khổ bị ngâm trong nước giữa trời đông tuyết giá này mười phần chắc tám phải về cõi tiên, nhưng cá tính của Phượng Cửu từ nhỏ đã không bao giờ chịu xin xỏ điều gì, lúc bị tung lên không còn cố đáp trả bằng câu cửa miệng của tiểu thúc Bạch Chân: “Tại hôm nay tiên sinh gặp vận xấu.” Rồi nghiêng rằng chuẩn bị chịu cực hình.

Phu tử tức tím mặt bởi câu nói của nàng, hai dải râu dê rung rung vênh lên, tức thì hai ngón trở ngoắc vào nhau, khi pháp quyết dim nàng xuống sông sắp hình thành, thì hai sợi thừng tiên trói tay chân Phượng Cửu bỗng tuột ra, một giọng nói thông thả từ mé chéch phía sau truyền đến: “Tiên sinh phạt giam cô nương này ở thủy lao. Ai sẽ nấu ăn cho bản quân?”

Hoa tuyết lớn như những chiếc lông ngỗng rơi liên tục từ sáng sớm, trong bao la tuyết phủ, Đông Hoa Đế Quân toàn thân áo chùng tím thông thả bước ra, những bông tuyết đậu trên mái tóc trắng lập tức bị lu mờ, quả nhiên là vị tiên có phong thái thần tiên nhất tứ hải bát hoang, bất kỳ chàng đứng nơi nào, nơi đó cũng biến thành tiên cảnh.

Hoa mạn châu sa dưới chân Đông Hoa từ từ nép mình tạo ra một con đường tuyết, Phượng Cửu cúi đầu nhìn chuỗi dấu ủng vân mây chàng lưu lại, đến khi dấu ủng đến ven suối, nàng mới sực tỉnh ngẩng đầu nhìn Đông Hoa một cái, lập tức quay đầu bỏ chạy thục mạng.

Nửa năm nay, Phượng Cửu thậm chí đã từng mơ, mơ thấy biểu đệ A Ly của mình đứng trên cỗ xe phong hỏa, lưng dắt thanh kiếm có tua hồng phóng xuống Hạ giới cứu nàng, nhưng có thể gặp Đông Hoa ở cốc Phạn Âm này thì nàng thật tình chưa từng nghĩ đến, cũng chưa từng mơ giấc mơ nào như vậy. Nửa khắc

trước, nàng còn tưởng sẽ không để bụng chuyện Đông Hoa kém đức, là trưởng bối nhưng thấy tiểu bối rơi xuống vực chết mà không cứu, lúc này thấy Đông Hoa bằng xương bằng thịt, vẻ mặt cơ hồ lại không hề có ý hối hận, nghiêm nhiên đứng trước mặt nàng, không hiểu sao nàng bỗng bùng lửa hận.

Tể Hàn phu tử đang hả hê vì đã trối được học trò ngỗ ngược, lúc này nhìn thấy biến cố đột xuất, hai chân bỗng mềm ra, hai đầu gối khuỵu xuống hành lễ với Đế Quân. Nhưng Đế Quân không nhìn đại lễ đó của phu tử, vội đuổi theo cô học trò ngỗ ngược vừa bị ông ta trối ném xuống nước. Phu tử vừa quỳ trên đất vừa ngẫm nghĩ mấy lời vàng vừa rồi Đế Quân thốt ra, có phải Đế Quân nói hôm nay ngài nhìn thấy nha đầu Cửu Ca, cảm thấy nha đầu này rất hoạt bát có thể hầu hạ cho bản thân, cho nên muốn Cửu Ca phục dịch mấy ngày, hay là nói, Đế Quân đã quen Cửu Ca từ trước, hôm nay thấy nàng bị phạt, đích thân chạy tới giải nguy? Phu tử nghĩ đến đây trái tim già đã nhảy vọt lên cổ họng, chân tay bỗng mềm nhũn, trời ơi, gay to rồi.

Gió hiu tuyệt nhẹ bay trên đầu cành, Phượng Cửu hiểu rằng Đông Hoa đã đuổi kịp nàng, nhưng vẫn không đứng lại, không dầy hai ba bước chân, Đông Hoa trầm tư đứng chần trước mặt, Phượng Cửu thử đi tiếp mấy bước, chàng vẫn không có ý tránh đường, nàng ngẩng phắt đầu, trừng mắt nhìn chàng: “Chàng đến cứu ta sao? Nửa năm trước chàng đi đâu?” Nàng cười khẩy: “Hừ, hôm nay cuối cùng chàng cũng đã muốn cứu ta? Bảo cho chàng biết, ta không thèm!” Nói xong, quay đầu, đi men theo bờ suối quay về, cúi đầu lần nữa nhìn thấy đôi ủng vân mây của Đông Hoa, nàng đứng lại: “Tránh ra, tránh ra, chớ cản đường ta!”

Đông Hoa đứng cách một thước, chăm chú nhìn nàng một lúc, đột nhiên lên tiếng: “Thú vị thật, nàng đang dỗi ư? Ta đến cứu nàng nửa năm trước và nửa năm sau có gì khác nhau?”

Phượng Cửu lại nhún chân nhảy lùi sau ba thước, hỏa khí trong ngực càng bốc, đúng là một trưởng bối vô liêm sỉ, lại còn dám hỏi cứu sớm hay cứu muộn nửa năm có gì khác!

Phượng Cửu nắm chặt tay đến nỗi các khớp xương kêu răng rắc: “Chàng thử bị người ta biến thành cái khăn mùi xoa buộc trên đầu đi quyết đấu xem, đấu xong còn bị người ta ném xuống vực thăm nửa năm không được cứu, chàng thử xem!” Nói xong, nàng đột nhiên nhận ra chuyện nửa năm trước hình như nàng đã tha thứ cho Đông Hoa, lần này sau khi thoát nạn chắc ngày nào cũng phải ghi nhớ món nợ ân tình, đột nhiên khảng khái bồi thêm một câu: “Tiểu bối chỉ nhất thời bức bối, không để bụng là do được giáo dưỡng tốt, vậy mà chàng còn dám đến hỏi như thế.” Nói đoạn, nàng bẻ một cành tùng khô, thử lực tay mình rồi bẻ “rắc” một cái, ngang tàng, phần nộ nhìn Đông Hoa, kết luận: “Nếu còn dám hỏi tiểu bối này một chuyện ngu xuẩn như thế, chàng sẽ có kết cục như cành tùng khô này!”

Phượng Cửu cảm thấy, thái độ hôm nay của nàng đối với Đông Hoa như thế vẫn còn là nhẹ nhàng, nửa năm trước, khi chung sống với chàng ở Cửu Trùng Thiên vẫn còn e dè ý tứ, luôn vì mối tình si suốt hai ngàn năm nên vô cùng giữ lễ, dịu dàng, nhỏ nhẹ với chàng, tình cảnh bi đát sau này mà chàng đẩy nàng vào suy cho cùng cũng là do chính nàng tự tìm đến. Lúc nhỏ, khi bức bối nàng thậm chí dám nổi đóa với Phật Đà ở Tây Thiên Phạn Cảnh, đương nhiên chỉ là để hả giận nhất thời, chẳng được lợi lộc gì, về sau bị phụ thân dùng roi trị một trận, nhưng đó mới là bản sắc anh hùng của Phượng Cửu nhi nữ Thanh Khâu. Bởi trên thế gian ai dám khiêu khích Phật Đà? Nhưng Thanh Khâu Phượng Cửu dám. Nàng đột nhiên mười phần khâm phục bản thân, cảm thấy được xả một trận thoải mái mọi ầm ục trong lòng. Nhưng cũng đoán Đông Hoa sẽ bức, những nhân vật lớn xưa nay đều không chịu được xúc phạm như thế, e là ngày hôm nay sẽ không kết thúc bình an. Có điều, đối mặt với nhau, đem mọi ân oán bấy lâu thanh toán sòng phẳng cảm giác thực sướng khoái, mặc dù nàng nhất định sẽ thua, chính Đông Hoa sẽ bẻ nàng như bẻ cành tùng khô, vậy thì có thể xử lý đối phương như thế nào là nhờ vào bản lĩnh của mỗi người.

Phượng Cửu cảm thấy, biểu hiện của mình lúc này nhất định rất vô phép, vội vì nàng nhìn thấy một nét bàng hoàng trong đôi mắt tĩnh như đầm sâu của Đông Hoa. Điều này nàng có thể lường được, ở Cửu Trùng Thiên này nàng đã kiềm chế rất tốt với Đông Hoa, luôn cung kính giữ lễ, cho nên hôm nay nàng không cung kính, không giữ lễ, có lẽ chàng cần chút thời gian để thích ứng và chịu đựng.

Nét bàng hoàng trong mắt Đông Hoa lập tức tiêu tan. Tư phong của các bậc thần tiên chính là sự tĩnh tại an nhiên trước mọi biến cố của vạn vật.

Đông Hoa yên lặng nhìn nàng một lúc, mãi sau mới nói: “Ý nàng là, bây giờ nàng đang rất tức giận, nếu ta bằng lòng biến thành chiếc khăn đi theo nàng để nàng xả giận, có thể nàng sẽ không tức giận như vậy?”

Vàng trán tư lự hơi giãn ra, một nét cười thoáng qua: “Điều đó có gì khó.” Phượng Cửu còn chưa kịp phản ứng, quả nhiên Đông Hoa đã biến thành chiếc khăn tơ màu tím, rơi trúng đỉnh đầu nàng.

Phượng Cửu sững người. Lát sau, khẽ thổi một hơi, góc khăn cuộn lên, nàng giật mình: “Ôi trời, không phải là ảo giác.”

Chiếc khăn tơ giống như khăn trùm của tân nương rủ xuống che mắt, Phượng Cửu cúi xuống chỉ nhìn thấy những bụi tuyết li ti dưới chân, chần chờ một lát, nhớ lại hàm ý câu nói vừa rồi của mình, hình như nàng không có ý bảo Đông Hoa phải biến thành chiếc khăn mới hài lòng. Vừa rồi nàng mắng chàng một trận thực ra mới xả được năm phần giận, làm thế nào mới có thể xả được hết giận trong lòng để không còn ầm ứ nữa thì nàng không biết. Đông Hoa nghĩ gì lại thành ra thế này, nàng thấy hơi kỳ quặc.

Phượng Cửu giơ tay rút chiếc khăn trên đầu, khăn tơ màu tím rộng hơn chiếc khăn mà nàng biến lần trước, trong có thêu mấy khóm bồ đề vãng sinh sắc hoa thanh nhã, chất liệu cũng tốt hơn, tỏa mùi hương bạch đàn mà Đông Hoa quen dùng. Nàng giữ một cái, chiếc khăn sắp tuột khỏi tay, lại vèo một tiếng bay trở lại trên tay nàng, tiếp đó là giọng Đông Hoa ôn tồn vang lên: “Cầm cho chắc đừng để rơi xuống tuyết, ta sợ lạnh.”

Phượng Cửu ngẩng người hồi lâu, lập tức cúi xuống, bóc một nắm tuyết vè tròn, gói trong khăn, xong xuôi lại hôn hờ đào một hố nhỏ trên tuyết đem chôn cái bọc xuống, nửa canh giờ sau, đào lên chiếc khăn ướt sũng, hỏi: “Này, còn sợ gì nữa?”

“...”

Khi Yến Trì Ngộ trở về Tật Phong Viên, thấy Phượng Cửu đang hong chiếc khăn mùi soa trên bếp lửa. Nha đầu này đã thêu được chiếc khăn đẹp như vậy từ bao giờ, chàng rất tò mò, nhưng hiện giờ đang có chút tâm sự, tính ưa chuyện đông dài, Tiểu Yến lại bắt đầu kể lể với Phượng Cửu.

Phượng Cửu đã cầm chơi chiếc khăn gần một canh giờ, từ khi bối chàng ra khỏi hố tuyết đến giờ, Đông Hoa không hề mở miệng, nhưng nàng cảm thấy đàn ông nhất ngôn cửu ngàn vàng biến thành khăn mùi soa để nàng xả giận là chủ ý Đông Hoa đưa ra, nàng vốn không có ý như thế, vì đã là nhũ ý của chàng thì không nên phụ. Thực tế, bất luận xét từ góc độ nào, nàng cũng không hề phụ ý chàng. Sau khi tiếp tục chôn Đông Hoa trong hố tuyết nửa canh giờ nữa, nàng lại đem ra ngâm trong suối nước lạnh một hồi, nước lạnh làm chiếc khăn mềm hơn, sau đó nàng còn dùng nó ép hai bát nước quýt, rồi lại trải trên tảng đá, dùng bàn chải cọ sạch những vụn quýt bám trên mặt lụa, rồi lại ngâm trong nước chần một khắc mới lấy lên đốt lửa hơi khô. Trong suốt quá trình bị dày vò như vậy, Đông Hoa vẫn lặng thinh không thấy kêu rên gì, Phượng Cửu cho rằng chàng quả thật rất giỏi chịu đựng.

Một khắc trước khi Yến Trì Ngộ đẩy cửa vào, Phượng Cửu nhìn chiếc khăn mùi xoa phơi trên giá trước bếp lửa, bị giầy vò đến nổi ít nhất phai hết hai ba phần màu, lòng cũng hơi áy náy, cảm thấy đối xử với Đông Hoa như vậy có phần hơi quá. Nhưng nghĩ đến lúc đầu còn có ý định cho chàng vào chảo dầu đun sôi, mặc dù là do trong Tật Phong Viên không có dầu, mới từ bỏ ý định, nhưng nếu nàng muốn hành hạ chàng như vậy thật, ra ngoài mua ít dầu về làm đâu có khó gì, chứng tỏ nàng vẫn khoan dung với chàng. Nàng tự nhủ, vậy là một lòng một dạ hơi khô, chuẩn bị đợi chàng khô rồi hai người sẽ hóa giải mọi tị hiềm, một nụ cười xóa mọi oán cừu, họ tu tiên mà, rất coi trọng hai chữ “khoan dung”, hai chữ “độ lượng”, hai chữ “sâu sắc”, vẫn nên để chàng lĩnh hội một chút ưu điểm đó của nàng.

Cúi nỏ lép bép lóe ra một tia sáng xanh, Yến Trì Ngộ sắc mặt buồn buồn lấy chiếc ghế gấp cũng ngồi xuống cạnh Phượng Cửu cùng sưởi, vừa yên vị đã rút trong ống tay áo ra, chia cho nàng nửa túi hạt dưa.

Ánh lửa in bóng nửa người nhìn nghiêng của Yến Trì Ngộ lặng lẽ cắn hạt dưa, vừa cô đơn vừa sâu muộn.

Phượng Cửu nhìn chàng giây lát, cảm thấy Tiểu Yến quả không then là đóa hoa đẹp, đặc biệt là khi đóa hoa ấy nhuốm buồn, trông càng quyến rũ. Đời này chàng ta muốn biến thành anh hùng, trừ khi trở lại lòng mẹ đầu thai kiếp khác, nếu không với vẻ mặt hoa da phấn như vậy, cho dù để râu quai nón từ cằm đến quá tai, trên trán lại khắc chữ vương, chàng vẫn là một bông hoa điểm sắc.

Đột nhiên thấy thông cảm với chàng, ghé lại gần, quan tâm hỏi: “Yến tráng sĩ, huynh quý là ở tấm thân tráng sĩ, sao lại ảo não thờ dài, xảy ra chuyện gì?” Tiểu Yến xưa nay thích được gọi là tráng sĩ, gọi chuyện bằng câu như thế, chắc chàng sẽ vui hơn.

Vẻ sầu muộn của Tiểu Yến quả nhiên dịu đi một chút, ngẩng đầu đang định nói, không ngờ lại bị sắc vỏ hạt dưa, trong lúc vội, vớ luôn chiếc khăn mùi soa đang hong trên lửa, bịt miệng ho một trận, mảnh vỏ hạt dưa được khạc ra khăn mùi soa, thở dài não ruột: “Đông Hoa Mặt lạnh đã đến cốc Phạn Âm rồi, muội biết chưa?”

Phượng Cửu im lặng nhìn chiếc khăn mùi soa tím trong tay Tiểu Yến, sau khi lau miệng hình như chàng còn định dùng để xỉ mũi, nàng rùng mình, hơi né người ra sau một chút, lặng lẽ gặt đầu.

Tiểu Yến thở than: “Mỗ vốn tưởng tu luyện hiện nay của mình thực ra đã không kém Mặt lạnh bao nhiêu. Không, mỗ cảm thấy có thể còn hơn ông ta một bậc. Nhưng...” Tiểu Yến nắm chặt chiếc khăn trong tay: “Khi mỗ qua đằm Thủy Nguyệt, nhìn thấy Mặt lạnh đang dùng điệp vũ thuật, đem vạn dặm không gian giữa cốc Phạn Âm và Cửu Trùng Thiên gấp lại...”

Điệp vũ thuật, Phượng Cửu có biết, nhìn chung là một tiên thuật trong đó bậc tiên trước khi vũ hóa, trong lòng nếu còn vương vấn, có thể dùng tiên lực và tiên khí cuối cùng gấp ép không gian, khiến cho trong nháy mắt có thể nhìn thấy người hoặc vật mà mình vương vấn, để viên tròn ước nguyện, trước khi bình an vũ hóa về cõi Phật. Thoạt nghe hơi giống vũ di thuật, nhưng vũ di thuật là có thể trong chớp mắt đi đến một nơi cách ngàn dặm trong cùng một thế giới, còn điệp vũ thuật là có thể gấp ép không gian cách vạn dặm trong những thế giới khác, nguyên lý là thu gọn không gian của hai nơi, ở giữa vẫn là thời không đã bị thu gọn giống như trong chiếc gương, hai bên chỉ có thể nhìn nhau mà không thể chạm tới. Tiểu Yến phản ứng mạnh như vậy, Phượng Cửu hơi bất ngờ, bởi vì đối với những bậc thần tiên ینh, pháp thuật này thực ra không khó, không cần trước khi vũ hóa mới có thể làm được, nhưng do sử dụng một lần là hao tổn tiên lực, cho nên không vạn bất đắc dĩ, trong tình thế khẩn cấp, mọi bậc tu tiên hầu như không sử dụng.

Phượng Cửu lơ mơ cảm thấy có gì không ổn, vừa suy nghĩ, vừa trả lời qua loa: “Chắc cung Thái Thần xảy ra chuyện gì khẩn cấp, một pháp thuật hệ trọng như vậy, chưa phải lúc khẩn cấp nhìn chung không sử dụng. Huynh không ưa Đông Hoa, cung của chàng ta xảy ra chuyện huynh nên mừng mới phải. Hơn nữa, một pháp thuật như vậy, nghe nói huynh cũng biết dùng, có thể duy trì trong thời gian nửa tuần nhang, muội còn nhớ, hình như có ghi chép nói, Ma giới của huynh đứng đầu về phép thuật này, ngay Thiên Giới cũng không có mấy ai vượt qua, thứ lỗi uội không hiểu, có chi sâu nào thế?”

Tiểu Yến nghiêng rằng, trừng mắt nhìn nàng, bộ dáng càng thảm hại, lát sau thúng thảng mở miệng: “Chơi cờ.”

Phượng Cửu hỏi: “Cái gì?”

Tiểu Yến rầu rĩ ghé đầu sang một bên, “Mặt lạnh thực thi pháp thuật này, chẳng qua là để chơi cờ với bạn hữu trên Thiên giới, mỗ vừa nhìn thấy ông ta đang chơi cờ vậy với gã công tử tên Liên gì đó ở Thiên giới của muội.” Dừng một chút, ảo não nói tiếp: “Mỗ cảm thấy mỗ đã thua.”

Phượng Cửu im lặng đứng hồi lâu, nhìn Tiểu Yến thần thờ như bị chấn động cực mạnh, chàng Yến vốn sôi nổi hoạt bát, giờ lại thiếu não như vậy không khỏi khiến người ta thương cảm. Phượng Cửu bỗng mỉm lòng bất giác giơ tay xoa xoa mái tóc dài đen nhánh của chàng, được nửa chừng thì lý trí tàn dư trỗi dậy, đành dừng lại vỗ vai, dẫn đo hồi lâu an ủi: “Mặc dù lần này ông ta thắng huynh, nhưng ông ta luôn có chỗ kém huynh, hà tất phải dùng chỗ yếu của mình địch chỗ mạnh của ông ta?” Tưởng là nói đại một câu đẹp đẽ, an ủi. Không ngờ, Tiểu Yến tính thẳng thắn trong tình huống đó còn truy hỏi một câu: “Ví dụ?”

Phượng Cửu dẫn đo một hồi tìm ví dụ, lùi một bước, nói thử: “Ví dụ huynh hào hoa tuấn tú hơn ông ta?” Tiểu Yến vò chiếc khăn mùi soa trong tay ném vào đầu nàng.

Lúc này trong đồng than củi đang cháy lại có tiếng “bép” bùng ra đốm lửa, khi màu tím nhạt vạch một đường vòng cung rơi vào tầm mắt, Phượng Cửu cuối cùng cũng hiểu ra điều bất ổn mà vừa rồi nàng cảm thấy.

Lát sau, rút chiếc khăn trên đầu xuống nắm trong tay, mắt long lanh ngấm nhìn hồi lâu, nghiêng rằng nói với Tiểu Yến: “Vừa rồi huynh nói, nhìn thấy Đông Hoa chơi cờ vậy với Liên Tống là vào lúc nào?”

Tiểu Yến bắn khoả nhìn vào chiếc mùi soa trong tay Phượng Cửu, lại bắn khoả nhìn nàng: “Vừa mới rồi, có lẽ bây giờ họ vẫn đang chơi. Khi mỗ bỏ đi còn thấy mặt lạnh đang đi trước một quân.”

9. Q.2 - Chương 3

Phượng Cửu cho rằng, đã là thần tiên, vô liêm sỉ một chút cũng không sao, nhưng sao có thể vô liêm sỉ như Đông Hoa? Nàng vò nát chiếc khăn tội lỗi, lòng bùng bùng nộ khí, tức thì chạy đến đầm Thủy Nguyệt tính sổ với Đông Hoa.

Vài bông tuyết rơi, Phượng Cửu cúi đầu, bước gấp, lại nhìn chiếc khăn trong tay.

Bởi vì gần đây nàng đã coi mình là một vị tiên độ lượng, một người có thể biết tiến biết lùi, vậy là cho rằng, thực ra dù Đông Hoa không đề nghị tự biến thành cái khăn để nàng xả giận, thì một vị tiên độ lượng như nàng, nhiều nhất cũng chỉ lặng lẽ ghi hận trong lòng, hận chàng chín, mười năm, vài năm sau, vẫn rất muốn tha thứ cho chàng.

Nhưng chàng lại lừa nàng, chuyện này quả thực muốn nhẫn nhịn cũng không thể. Đông Hoa khi làm trò lừa dối như vậy, lẽ nào không nghĩ, nếu bị nàng phát giác sẽ hận chàng suốt đời? Hay là chàng cho là, nàng hoàn toàn không có trí tuệ phát giác ra trò lừa đó? Theo hiểu biết của nàng về Đông Hoa, có lẽ khả năng thứ hai hợp lý hơn, cơn phần nộ bùng chốc tăng gấp bội.

Thủy nguyệt bạch lộ mọc đầy trong đầm Thủy Nguyệt, là thánh địa của cốc Phạn Âm. Trong truyền thuyết, thủy nguyệt bạch lộ là một loại thần mộc sống ba ngàn năm, chết ba ngàn năm, vì vậy đầm mới có tên như vậy. Mặc dù gọi là đầm, thực ra nó giống hồ hơn, trong đầm rộng bát ngát có cả mười dặm rừng cây bạch lộ từ dưới nước mọc lên. Nghe đồn nữ vương Tỷ Dực Điều đặc biệt thích cây bạch lộ vươn thẳng lên trời ở nơi này, thường đến nghỉ ngơi, tắm suối nước nóng, do vậy đầm Thủy Nguyệt cảnh sắc mặc dù đặc sắc nhưng ít người lai vãng, luôn rất yên tĩnh.

Giữa mây nước sương mù, Phượng Cửu quả nhiên nhìn thấy Đông Hoa ngồi dưới gốc một cây bạch lộ cực lớn đánh cờ với một người, bàn cờ bố trí trên mặt nước, xung quanh sương mù lảng vảng. Nhưng tu luyện của Phượng Cửu quả thật chưa cao, đại khái chỉ có thể nhìn thấy không gian lơ mơ bị Đông Hoa dùng điệp vũ thuật nén lại, Liên Tổng mà Tiểu Yến nói, nàng chỉ có thể nhìn thấy cái bóng trắng trắng.

Nhưng cái bóng trắng trắng đó lại nhìn thấy nàng rất rõ, trong lòng Liên tam điện hạ bấy lâu nay, các tiên nữ đáng để chàng quan tâm ngoài Thành Ngọc chỉ có tiểu đệ cơ này của Thanh Khâu. Kể từ khi giao du với Đông Hoa, chàng không thấy Đông Hoa có hứng thú đặc biệt với tiên nữ nào vây quanh. Con người Đông Hoa, cơ hồ sinh ra đã chạy tịnh, không tơ vương phong nguyệt, ngay đến thượng thần Mặc Uyên được suy tôn là chạy tịnh nhất bát hoang, nhưng chàng biết thượng thần từng có mối ân oán tình thù với nữ thần Dao Quang thủy tổ của Ma tộc. Nhưng Đông Hoa nhiều năm nay không để lộ dấu vết, khiến tam điện hạ cảm thấy rất thú vị cũng rất hiếu kỳ.

Nhưng, vị tiên siêu nhiên không vương bụi trần khiến những bậc tiên tu chưa trọn như chàng kính ngưỡng như Phật, gần đây cơ hồ mất thế nào lại để vào tiểu nữ vương của Thanh Khâu mới chừng mấy vạn tuổi, còn chưa lớn. Phát hiện này có lúc khiến chàng bàng hoàng như sét đánh bên tai.

Thấy mỹ nhân hỏa khí bùng bùng có vẻ muốn tìm người tính sổ đã sai bước tiên đến cách trăm bước, Liên tam điện hạ hứng khởi như sắp được thưởng thức trò hay, vui vẻ gõ bàn cờ nhắc Đông Hoa lúc này vẫn đang trầm tư nhìn thế cờ: “Vừa mới đến cốc Phạn Âm đã đắc tội với nữ vương của Bạch gia rồi à? Xem bộ dạng này giống như muốn lấy dao băm hiền huynh thành trăm mảnh, đệ thấy hôm nay máu không đỏ e là khó rút lui, hiền huynh trêu chọc gì nàng?”

Liên tam điện hạ nhất thời đắc ý sơ suất, quân cờ trắng trong tay đặt lệch vị trí, quân đen trong tay Đông Hoa nhất thời vấy riết không nường tình, vậy là trong khi Liên Tổng võ trán suy nghĩ, Đế Quân hơi ngẩng đầu nhìn Phượng Cửu sắp đến gần, khẽ trả lời câu hỏi của tam điện hạ: “Không có gì, chỉ đánh giá thấp trí tuệ nàng thôi.”

“...”

Nên đòi Đông Hoa món nợ này thế nào đây? Vừa vội vàng lao đi trong đầu Phượng Cửu đã có kế sách, mắng một trận rõ ràng chưa hả giận, rút binh khí băm chàng thành trăm mảnh nàng từng nghĩ, nhưng

nàng không phải là không biết tự lượng sức, nếu quả thật là phải rút binh khí, ai bằm ai làm trăm mảnh hiện còn khó nói.

Có điều, chiếc khăn mùi soa mà Đông Hoa biến thành quả thực thêu rất đẹp, khi dày vò nó nàng không ngấm kỹ, nhưng vừa rồi trên đường đi đã nhìn rất kỹ, phát hiện ở một góc khăn, dọc theo chân đường thêu, có thêu một chữ “Cơ” rất nhỏ, xem ra đây không phải là chiếc khăn tùy tiện biến ra, mà giống như vật Đông Hoa thường mang theo người, có lẽ là do ý trung nhân Cơ Hoàn của chàng tặng.

Phượng Cửu sức nhớ mình đã trân trọng thế nào miếng bạch ngọc đeo cổ do Đông Hoa tặng, cho rằng Đông Hoa đã quan tâm Cơ Hoàn như vậy, nếu giẫm đạp lên chiếc khăn này trước mặt chàng, nhất định chàng sẽ đau lòng hơn nhiều, so với chính chàng bị bằm thành trăm mảnh.

Cảm thấy nghĩ ra trò đó thật độc ác, nhưng càng nhìn chiếc khăn càng chú ý, nàng bần thần nghĩ, trò độc ác đương nhiên vẫn phải làm, khi làm xong sẽ về đọc hai lần kinh phạt, coi như chuộc tội với nó.

Nhưng Phượng Cửu trăm suy ngàn tính, lại không tính đến tu luyện có hạn của mình, vừa đặt chân vào đầm Thủy Nguyệt lại bị không gian trong điệp vũ thuật ép ra nguyên hình. Đương nhiên, cho dù biến thành hồ ly nàng cũng là con hồ ly xinh đẹp, sắc lông như huyết ngọc hồng rực, bốn móng lại trắng như tuyết, chiếc đuôi xù phía sau càng diễm lệ, lông lánh như chùm nắng ban mai, tất cả mọi người ngay cả những ai không ưa súc vật đều không thể không mê tít nhan sắc mỹ miều của nàng. Nhưng, với hình hài đó mà đi tính sổ với Đông Hoa rõ ràng không mấy uy phong. Chưa biết chừng còn khiến chàng thấy rất mới mẻ đáng yêu. Nhưng, nếu quay về thì làm sao đẹp được hỏa khí trong lòng?

Nhìn thấy Đông Hoa cách đó không xa, hình như vẩn cờ với Liên Tổng đã kết thúc, đang ngồi trên ghế đá đợi nàng đến tham vấn. Chàng lại có thể ung dung thư thái như vậy, khiến cảm giác áy náy của nàng lập tức bay đi Tây Thiên, quắp chiếc khăn mùi soa, Phượng Cửu sát khí đằng đằng đi thẳng đến trước mặt Đông Hoa.

Đông Hoa nhìn thấy hình hài mới mẻ của nàng, cơ hồ hơi sững ra.

Nàng bỗng giật mình, trong bao nhiêu sở thích của Đông Hoa có một sở thích là những con thú có lông mềm mượt, có phải vừa nhìn thấy nàng, chàng đã thích rồi? Nhan sắc của nàng xưa nay khó ai sánh được, lúc còn nhỏ, có lần nghịch ngợm nàng bỏ ba đậu[1] vào cơm của tiểu thúc, khiến tiểu thúc đi ngoài ba ngày, nhưng nàng chỉ cần lộ một chút nguyên hình, tiểu thúc đã vui vẻ tha thứ cho nàng, đó là ví dụ sống động ngay từ nhỏ Phượng Cửu đã là hồng nhan gây họa.

[1] Loài thân mộc, hạt có thể làm thuốc, có độc tính, gây tháo dạ mạnh.

Đông Hoa ngồi bên bàn cờ, nhìn vào mắt nàng, vừa chăm chú vừa mông lung, giống như thần sắc chàng khi đúc thanh kiếm, lau lư hương, hoặc quét men bóng ón đồ gốm vừa mới nung.

Lúc này, đầu những cành bạch lộ màu trắng nhạt trong đầm Thủy Nguyệt tua tủa vươn lên trời, lá hình răng cưa ken dày sum suê xòe tán, nở ra những bông hoa trắng đục như sương mù. Một cơn gió mang theo bụi tuyết thoảng qua, văng hoa trĩu nặng chao mình, chưa kịp rơi xuống nước đã tan thành sương mù trắng xộp, từng đàn cò trắng bay quanh gốc cây, thỉnh thoảng cất cánh vút lên, trong băng văng sương mù, tiếng niệm Phật buồn tẻ âm thầm từ xa vọng đến, không biết ai đó đang ngân nga mấy câu Kinh Thi: “Tu đồ đề, phát a nặc đa la tam mạo tam bồ đề tâm giả, vu nhất thiết pháp, ứng như thị tri, như thị kiến, như thị tin giải, bất sinh pháp tướng...”.

Phượng Cửu cảm thấy cảnh tượng trước mắt như hư ảo, nhưng cơ hồ rất hợp với Đông Hoa, có điều lúc này chàng nhìn nàng chăm chú như vậy, trán nàng bỗng toát hai giọt mồ hôi lạnh.

Nàng sức nhớ, chàng từng là bá chủ thiên địa lẽ ra bất luận chàng làm chuyện gì không phải với nàng, là một tiểu bối, nàng vẫn nên cung kính, không thể thất lễ.

Vậy nên nàng do dự nghĩ, bây giờ, rốt cuộc mình có nên dẫm lên chiếc khăn tơ chàng yêu quý trước mặt chàng không?

Tiền quang tỏa sáng quanh Đông Hoa, chàng chống tay vào má nhìn con hồ ly diễm lệ hồi lâu, đột nhiên nói: “Có phải hồi nàng còn nhỏ ta từng cứu nàng?”

Phượng Cửu đang cầm chiếc khăn, ngẩng phắt đầu nhìn chàng, sững sờ một hồi, không gạt cũng không lắc.

Đông Hoa lại vẫn còn nhớ đã từng cứu nàng, khiến nàng vừa sung sướng vừa kinh ngạc. Hồ ly đồ chín đuôi Thiên giới, Hạ giới chỉ có mình nàng, độc nhất vô nhị, bao nhiêu kẻ ngưỡng mộ có tình với nàng, cho nên xưa nay khi ra ngoài du chơi, nàng đều đem chín chiếc đuôi hợp lại thành một, bân lĩnh này nàng luyện đã nhiều năm, cho dù tu luyện cao thâm như Đông Hoa, không nhìn kĩ cũng không nhìn ra nàng vốn có chín đuôi, cho nên lúc đầu chàng cũng không biết người mình cứu chính là tiểu nữ vương của Thanh Khâu.

Hồi đó ở núi Cẩm Nghiêu, khi Đông Hoa cứu nàng thoát khỏi miệng hổ, chắc tưởng nàng là con dã hồ trong núi tu luyện còn sơ sài, nên trùm lên nàng một màng tiên khí bảo vệ, rồi bỏ đi. Thực ra cũng là chuyện hơn hai ngàn năm trước. Hai ngàn năm qua đi, hồ nhan của nàng cũng không thay đổi bao nhiêu.

Nhưng hai ngàn năm sau, trong tình cảnh này, Đông Hoa có thể nhận ra hai người từng có duyên như vậy, không biết nàng luôn đi nhanh một bước, hay là sự đời luôn đi chậm một bước.

Phượng cửu chống tay ngồi trên đất, nhìn đăm đăm chiếc khăn mùi soa quắp trong vuốt, cảm thấy hơi phân vân, quả nhiên tiểu thúc nói đúng, chuyện báo thù nếu không ra tay ngay, rất dễ tàn nguội, trên đường chạy đến đây, nàng đã định ném chiếc khăn vào mặt Đông Hoa. Lúc này lại say đắm cảnh sắc nơi đây, cảm thấy thế giới tinh thần đột nhiên rộng mở, thảng hoa, chiếc mùi soa trong tay cũng không ném ra được.

Thấy nàng mãi không nói gì, Đông Hoa lơ đãng nói: “Vậy là, ta cứu mạng nàng một lần, nàng còn chưa báo đáp, ta lừa nàng một lần, nàng không chấp, coi như báo đáp, khăn tay hãy trả lại ta, nàng giầy vò nó phai hết màu ta cũng không chấp”.

Lời Đông Hoa, Phượng Cửu nghe thấy chói tai, cảm giác thế giới tinh thần lại thu hẹp. Nàng cúi đầu: “Thực ra tiểu bối đã trả ơn rồi”, giọng nhỏ như tiếng muỗi.

Đông Hoa ngạc nhiên: “Sao?”

Nàng đột nhiên ngẩng đầu, trợn mắt, giọng mang âm mũi đặc trưng sau khi biến thành hồ ly, giận dữ hỏi chàng: “Có phải tiền bối rất thích chiếc khăn này? Bởi vì là của Cơ Hoành tặng?” Lời vừa dứt liền giơ vuốt phải lắc cái khăn trước mặt chàng, sau đó lại bịt mũi khê xì, rồi vo tròn ném xuống chân, tiếp theo lườm chàng một cái, quay người bỏ chạy, được mấy bước còn quay đầu chun mũi làm mặt xấu với chàng.

Đông Hoa ngây người nhìn theo bóng hồng xinh đẹp, cảm thấy dạo này nàng sinh động hoạt bát hơn nhiều so với hồi còn ở Cửu Trùng Thiên.

Liên Tổng điện hạ ẩn trong cung Nguyên Cực cách xa vạn dặm xem xong tấn trò đó, là vị thánh tình nổi tiếng Cửu Trùng Thiên, chàng có chút khúc mắc muốn thỉnh giáo Đông Hoa, hắng giọng rồi lên tiếng: “Có lẽ đệ đã nhận ra ẩn tình rồi, kì thực hiền huynh đã hiểu nàng bức mình vì bị huynh biến thành chiếc mùi soa, cũng nhận ra huynh cần biến thành chiếc mùi soa để nàng giầy vò xả hận, tại sao còn làm cái khăn giả chọc tức nàng?”

Đông Hoa cúi nhìn chiếc khăn nhàu nát dưới chân, nếu đó là hình hài chàng biến ra, thì bộ dạng chàng bây giờ đã thảm hại như chiếc khăn kia, thông dong đáp: “Ta không ngốc.”

Liên Tổng ngây ra hồi lâu, nói: “... Đương nhiên, hiền huynh không ngốc, có điều đã gây ra chuyện dở như thế, nếu huynh có thể thu xếp êm thấm, từ nay đệ sẽ gọi huynh là gia gia”.

Bàn tay Đông Hoa đang thu bàn cờ chợt dừng, thủng thảng nói: “Nghe đâu Thái Thượng Lão Quân mới luyện được một loại tiên đan, uống vào có thể quên một số chuyện, không có thuốc giải, tuyệt đối không nhớ lại được, hôm nào đệ tìm ông ta xin cho ta một bình.”

Khóe miệng Liên Tổng mấp máy: “... Huynh làm vậy với nàng có phải hơi bỉ ổi?”.

Bàn cờ Đông Hoa đã thu xong, suy nghĩ rất nghiêm túc rồi trả lời vắn tắt: “Không cảm thấy”. Lại nói thêm: “Lần sau gặp lại, nhớ gọi ta là gia gia.”

“... ”.

Hôm trước, danh sách những người tham dự đua tài đã được công bố, trong đó quả nhiên không có tên Cửu Ca. Khi biết tin xấu đó Phượng Cửu quần chặt người trong tấm chăn nhàu, ngồi bên cửa sổ suy nghĩ miên

man, gió lạnh buốt không xua được nỗi buồn, nàng hít nước mũi bắn khoản nói với Tiểu Yến cũng ngồi trong phòng: “Phu tử đã biết muội là chỗ quen biết cũ của Đông Hoa, ông ta vốn là người biết điều, lẽ ra không cần Đông Hoa mở lời cũng nên biết điều uội vào danh sách đi đầu mới phải, tại sao vẫn không có tên muội? Hay là người viết sơ suất bỏ sót?”

Tiểu Yến hắt hơi, xoa mũi than thở: “Không ngờ vị phu tử đó lại là người không sợ cường quyền, trung trinh oanh liệt, mỗi phải nhìn ông ta bằng con mắt khác.” Phượng Cửu rất muốn nhắc chàng ta, trung trinh oanh liệt dùng trong trường hợp này không chính xác, nhưng nghĩ lại, thấy Tiểu Yến gần đây khi nói năng rất thích sử dụng thành ngữ, càng thể hiện có văn hóa, không phải là chuyện không hay. Nàng nhìn ra lớp tuyết dày ngoài cửa sổ, cảm thấy bàn luận với Tiểu Yến vấn đề có tính logic cao như vậy là sai lầm, liền chuyển sang vấn đề đơn giản hơn: “Nói đến Đông Hoa, khi chúng ta rơi xuống cốc Phạn Âm, huynh và ông ta đã đấu một trận, muội tưởng thù nhân tái ngộ sẽ rất nóng mặt, mấy hôm nay hai người nhất định tìm cơ hội tỉ thí lần nữa...” Họ mãi chưa giao đấu, nàng đã chờ đến sốt ruột.

Mặt Tiểu Yến lại đỏ ửng, ngẩng đầu giọng dần đo: “Muội... muội lo ồ à?”

Mắt chàng ta sáng lên phần khởi, đi đến vỗ vai nàng: “Tiểu muội ngoan! Mặc dù muội đã từng là người trong cung của Mặt lạnh, nhưng có lương tâm như vậy, không thẹn với tấm lòng tôn trọng mỗi dành uội!”

Phượng Cửu bị chàng vỗ mạnh, ngật trước ngưỡng sau, lòng hơi hổ thẹn, không đáp, nghe chàng trịnh trọng giải thích: “Thực ra, ngay hôm đầu tiên Mặt lạnh vào cốc Phạn Âm, khi mỗi và ông ta oan gia ngõ hẹp gặp nhau, hai bên đã có một thỏa thuận, ông ta không can thiệp vào quan hệ của mỗi với Cơ Hoành, mỗi cũng không tìm ông ta để rửa hận”

Phượng Cửu xoa vai, không hiểu, hỏi: “Chuyện này can hệ gì tới công chúa Cơ Hoành?”

Tiểu Yến ngạc nhiên: “Chẳng lẽ mỗi chưa nói với muội, Cơ Hoành năm xưa bỏ trốn với thị vệ Mân Tô, chính là chạy tới cốc Phạn Âm này?” Chàng ta gãi đầu, khuôn mặt như hoa mùa thu dưới trăng chột ửng hồng: “Thực tình mỗi cũng chỉ mới biết nửa năm trước, tìm hiểu suốt nửa năm mới biết manh mối, thị vệ Mân Tô mà Cơ Hoành si mê thì ra lại là nữ cải nam trang, hơn nữa nàng ta lại thích ca ca của Cơ Hoành, sau khi biết chân tướng sự việc Cơ Hoành không chịu nổi, cãi nhau với Mân Tô một trận kịch liệt rồi chia tay, nhưng thấy không còn mặt mũi nào quay về Ma tộc, liền ở lại cốc Phạn Âm làm một chức mọn, nhạc sư cung đình”

Trong mắt Tiểu Yến là một ánh sáng khác hẳn, sôi nổi nói với Phượng Cửu: “Muội còn nhớ lúc chúng ta bị hời tột ở triều đường không? Mặc dù Cơ Hoành đã trùm khăn che mặt, nhưng vừa nhìn ta đã nhận ra ngay, nửa năm nay, chúng ta qua lại với nhau rất tốt, ta thấy rất thú vị!”

Phượng Cửu nghe những lời hoang đường từ miệng Tiểu Yến nói ra giống như tiếng tiên vắng lại từ nơi nào, trong đầu chỉ đọng một điều, Tiểu Yến tráng sĩ cuối cùng đã biết sử dụng từ “ta” quả là một tiến bộ.

Còn Cơ Hoành, Phượng Cửu nhớ lại, vẫn cảm thấy dường như nàng ta đã trở thành một ký hiệu trong ký ức, mặc dù Yến Trì Ngộ nói, họ từng gặp nhau tại đại điện, nhưng nàng không thể nào gắn thiếu nữ áo trắng đứng trong đại điện với công chúa Cơ Hoành năm xưa.

Nhắc đến Cơ Hoành, tâm trạng Phượng Cửu hơi phức tạp, Cơ Hoành không giống Tri Hạc, nàng không thể nói rõ có ghét nàng ta hay không, cho dù vì Đông Hoa, Phượng Cửu rất thiên kiến với Cơ Hoành, nhưng không thể vì vậy mà phủ nhận lòng tốt của Cơ Hoành với mình. Phượng Cửu vẫn nhớ, trong Thập ác liên hoa cảnh, Cơ Hoành đã thật lòng bảo vệ nàng, đương nhiên, ở Cửu Trùng Thiên, nàng đã vô ý làm Cơ Hoành tổn thương, nhưng Cơ Hoành cũng làm nàng tổn thương, coi như hòa.

Trước nay nàng không cho rằng năm xưa mình từ bỏ Đông Hoa là tác thành cho họ, nhưng nàng không thể ngờ, Cơ Hoành có thể bỏ Đông Hoa vào đúng đêm đại hôn, nàng quả thực có phần khâm phục nàng công chúa Ma tộc đó. Có điều, loanh quanh thế nào, cuối cùng hai người đó lại tái ngộ ở cốc Phạn Âm này, chắc chắn đã làm cảm động thiên địa mới có được duyên phận đó. Khách quan mà nói, bất chấp những chuyện đã xảy ra, Đông Hoa vẫn còn thích Cơ Hoành, vậy họ được ở bên nhau âu cũng là lẽ đương nhiên.

Tóm lại, từ những tin bình thường, đến tin bí mật ở cốc Phạn Âm, Yến Trì Ngộ đều nói đến. Cơ Hoành là mối tình duy nhất của Đông Hoa bao nhiêu năm, nàng không thể vì mình và Đông Hoa vô duyên mà ích

kỷ mong Đông Hoa suốt đời cô đơn. Sự hẹp hòi đó không phải là khí độ của nữ vương đệ nhất bát hoang, Thanh Khâu Phượng Cửu.

Trong lòng đã nghĩ thông như vậy, đột nhiên trong lòng cảm thấy thiên địa thật bao la, trời xanh mây trắng, trong lòng thật thanh thản, nàng muôn phần kính phục bản thân, đã một lòng hào hiệp tác thành cho họ.

Có điều, suy đi tính lại, Đông Hoa thân là bậc tiền bối, tùy tiện đem một tiểu bối là nàng vứt ở cốc Phạn Âm này để nàng rơi vào hiểm cảnh đúng là không thể tha thứ, nàng cho rằng mình vẫn nên khi hận trong lòng thì hơn.

Nhưng, những điều đó, thực ra đều không quan trọng, quan trọng hơn, khiến nàng thực sự phiền muộn là chuyện khác, nàng không được tham dự cuộc so tài năm nay của học phủ, làm sao lĩnh được quả bần bà chỉ dành cho người ưu tú nhất? Không được quả bần bà, làm sao cứu Diệp Thanh Đề? Lẽ nào chỉ còn cách lấy trộm? Lấy trộm, thực ra chưa hẳn không phải là cách hay, vậy có cần kéo Tiểu Yến vào việc nguy hiểm nhưng vô cùng ý nghĩa này? Phượng Cửu suy nghĩ một lát, cảm thấy để chắc chắn, chết cũng phải kéo Tiểu Yến vào cuộc.

Tuy nhiên lấy trộm quả bần bà không dễ, cây thần đó nhìn bên ngoài tưởng chừng như không ai trông nom, nhưng theo tin mật từ Tương Lý Manh, bốn góc quanh cây có bốn tấm bia đá cực lớn, trong mỗi tấm bia đá đều có một con măng xà chuyên bảo vệ cây thần, nếu phát hiện có kẻ xâm phạm, kẻ đó còn chưa chạm tay vào quả, e là đã bị chúng lao ra cắn đứt cổ. Khi Tương Lý Manh kể cho Phượng Cửu nghe đến đây còn giờ tay làm động tác cắt cổ, đồng thời đôi mắt phượng dài lóe lên hàn quang sắc như gươm, khiến nàng rợn sống lưng, cảm nhận sâu sắc mức độ nguy hiểm nếu định lên vào lấy trộm quả thần.

Phượng Cửu nghĩ, mặc dù trong hai người có Tiểu Yến pháp thuật cao cường, nhưng chưa điều tra rõ tử huyệt của bốn con măng xà kia, lỡ Tiểu Yến manh động không may bị măng xà nuốt sống. Nghĩ tới đây, nàng nghiêm túc nhắc Tiểu Yến một hồi, nhìn chàng môi hồng da trắng mà ảo não, người đẹp như thế nếu bị măng xà nuốt sống thì đáng tiếc biết mấy.

Phượng Cửu đã tìm ra một kế vẹn toàn.

Sau ba ngày vắt óc suy nghĩ.

Mãi đến sáng sớm ngày thứ ba, khi những tia nắng đầu tiên rọi lên đỉnh núi bạt ngàn tuyết phủ phía xa, Phượng Cửu vẫn chưa nghĩ ra được kế gì, thì đã nghe nói, sáng hôm nay có bài giảng của Đông Hoa về trà đạo, bài giảng sẽ tiến hành ở đầm Nguyệt. Ý nghĩ đầu tiên của nàng là phải bỏ học, dùng xong bữa sáng hơi bình tĩnh một chút, lại cảm thấy thực ra mình không nợ nần gì Đông Hoa, hà tất phải trốn tránh, suy nghĩ một lát, rút hai quyển sổ nhỏ trong đồng sách cao như núi, nhìn ra ngoài trời, quen thuộc đường lối, đi thẳng đến đầm Nguyệt.

Bài hôm nay sẽ giảng về trà đạo. Trong ấn tượng của Phượng Cửu, tất cả mọi sự, chỉ cần dính tới chữ “đạo” là không tránh khỏi nói dai nói dài, nhưng có lần, nàng đã được Chiết Nhan giáo huấn, thực ra cái gọi là nói dai nói dài đó chính là sự công phu tinh tế, yêu cầu thập toàn thập mỹ đến từng chi tiết, là biểu hiện của tâm hồn thanh cao và thị hiếu thượng đẳng. Có điều, sự nói dai nói dài của Đông Hoa không phải do tâm hồn thanh cao, thị hiếu thượng đẳng, xưa nay nàng vẫn biết, quả thực chỉ vì chàng sống quá lâu, thời gian là thứ vô tận nhất trong cuộc đời dài dặc của chàng, cho nên phạm những việc càng phải bỏ nhiều thời gian, càng cần nhẫn nại chàng càng hứng thú. Ví dụ, để phù hợp chủ đề bài giảng, chàng đã kỳ công bố trí giảng bài bên đầm Nguyệt, hơn nữa còn biến cảnh đông hàn băng tuyết của đầm Nguyệt thành sắc xuân tràn trề sinh khí. Thực ra, đối với chàng những thứ lật vật đó chẳng mấy ý nghĩa, đa phần là chàng cho rằng coi như tìm được trò chơi để giết thời gian. Về mặt này nàng rất hiểu Đông Hoa.

Nhưng hôm nay Phượng Cửu nhớ nhầm thời gian buổi học, phá lệ đến rất sớm.

Bên đầm Nguyệt chưa thấy bóng ai, chỉ có mấy con cá đuôi trắng thi thoảng từ mặt nước vọt lên, làm xao động khung cảnh tĩnh mịch. Phượng Cửu ngáp dài nhìn những lộc non mới nhú trên đầu cành bạch lộ, trong mười dặm vuông quanh đầm băng tuyết đã tan, sắc xuân mơn mẩn hiện ra trước mắt. Không có việc gì làm, sau khi ngáp mấy cái, khí xuân ấm áp làm nàng buồn ngủ, nhìn trời hình như vẫn còn sớm, liền dạo quanh đầm một vòng, chọn một thảm hoa đại mềm mại dưới gốc cây cổ thụ, định ngủ thêm chút nữa giữa trời đất thanh thang, nhân tiện tiếp tục suy tính làm sao lấy được quả bần bà.

Nhưng vừa nằm chưa đủ một khắc, đã nghe thấy tiếng bước chân lại gần, khi gió đưa tiếng bước chân đến, Phượng Cửu còn tưởng vẫn đang trong mơ, bàng hoàng một hồi mới nghĩ ra mình vừa nằm xuống chưa lâu, chưa kịp ngủ, sao đã kịp mơ.

Chủ nhân của tiếng bước chân đó, khi nghĩ tới, trong ký ức chỉ cảm thấy nó đã trở thành một ký hiệu mờ nhạt, bây giờ mới hiểu, ký hiệu đó trong chớp mắt sẽ trở thành con người thật. Chủ nhân của tiếng bước chân chính là Cơ Hoành, giọng oanh vàng lạnh lốt không hề khác so với ba trăm năm trước. Phượng Cửu không hiểu tại sao diện mạo, bóng hình Cơ Hoành lại mờ nhạt trong ký ức của nàng, duy chỉ có giọng nói lại lưu dấu ấn sâu như vậy, sâu đến mức người đó vừa nói ra hai tiếng “sư phụ” nàng đã biết chính là Cơ Hoành.

Cơ Hoành đã gọi như vậy, người kia đương nhiên là Đông Hoa.

Phượng Cửu khẽ trở mình, sau khi nghe thấy tiếng bước chân đó, gọi xong hai tiếng, Cơ Hoành nói tiếp: “Lần này sư phụ muốn nước trà có màu xanh lục của mắt cua ư? Vậy nô tỳ đi chuẩn bị ẩm chén men sứ màu bích phù dung, mặc dù xưa nay sư phụ thích dùng ẩm chén men sứ đen huyền sẽ càng làm nổi bật màu xanh ngọc của trà, nhưng ẩm chén màu bích sẽ làm nổi bật nước trà xanh lục màu mắt cua, nô tỳ cho rằng nên dùng ẩm chén màu bích phù dung, sẽ càng tương hợp sắc xuân hôm nay”. Đông Hoa hình như “ừ” một tiếng, không thật nhiệt tình hưởng ứng, nhưng Phượng Cửu cảm giác khi chàng kiểm tra ẩm chén, có thể phân tâm ừ một tiếng, ít nhất cũng chứng tỏ chàng không thấy bị quấy rầy. Không, người ta đồn chàng luôn có tình ý với Cơ Hoành, vậy ý nghĩa của tiếng “ừ” đó đương nhiên không phải chỉ có vậy, chưa biết chừng còn chứng tỏ chàng thích tri thức uyên thâm của Cơ Hoành cũng nên.

Phượng Cửu nghe lỏm được như vậy, cảm thấy đây đúng là cuộc đối thoại uyên thâm điển nhã, bản thân nàng chưa chắc cả đời đạt được trình độ đó, đồng thời bất giác lại thấy tiếc cho Tiểu Yến. Tiểu yến xưa nay uống trà bằng cốc vaj, nhìn đã biết không hợp với Cơ Hoành, Cơ Hoành còn biết Đông Hoa thích dùng ẩm chén men sứ đen huyền. Mặc dù chính Tiểu Yến nói, gần đây chàng qua lại với Cơ Hoành rất thú vị, nhưng Phượng Cửu lại thấy họ không ổn. Lúc đầu, khi chính miệng Tiểu Yến xác nhận Đông Hoa có tình cảm với Cơ Hoành, đương nhiên nàng rất bàng hoàng, nhưng hôm nay bất chợt gặp Cơ Hoành, nhìn hai người có thể trở về bên nhau, lòng nàng lại không mấy xao động. Thời gian quả nhiên là liều thuốc tốt, nhiều nhiều năm trôi qua, cuối cùng nàng đã có chút tiến bộ.

Qua đám mạn châu sa đỏ chói, phía này được Đông Hoa dùng phép thuật biến thành cảnh mùa xuân, khác hẳn cảnh băng tuyết vạn dặm mọi ngày. Phượng Cửu giơ tay che mắt, qua kẽ ngón tay nhìn thấy một bông hoa cực lớn lác lác trên đầu, tựa như làn sóng biển màu đỏ, nàng bị chìm trong cơn sóng đó, đang nép mình ẩn náu.

Sau khi trao đổi một câu như vậy, hai người bắt tay chuẩn bị dụng cụ cho buổi trà đạo, mãi không thấy nói gì nữa. Phượng Cửu nhắm mắt, lại có nhiều tiếng bước chân ngắt quãng, rất nhẹ văng tới, có lẽ là các cô gái từng tốp vài người đến nhận chỗ ngồi, xem ra vẫn còn quá sớm. Đêm qua suy nghĩ hơi nhiều, lúc này nàng hơi mệt, đang định tranh thủ thời gian ngủ chút nữa, đột nhiên đằng trước mé bên phải có tiếng nói thăm thẳm. Lễ nghĩa của Bạch gia mặc dù xưa nay tàn mạn, nhưng gia giáo cũng rất nghiêm, nghe lén chuyện người khác tuyệt nhiên không vẽ vang, Phượng Cửu giơ tay định lấy ống tay áo bịt tai, giọng oanh vàng lại véo von lọt vào tai.

Hai giọng đó, nàng chưa nghe bao giờ, một giọng trẻ trung thanh thanh nghe rất quý phái hỏi: “Người ngồi cạnh gốc cây bạch lộ trắng ẩm chén kia chính là Đông Hoa Đế Quân mà Khiết Lục thích ư? Nghe nói, từ thuở hồng hoang chàng đã từ Bích Hải hóa sinh, đã sống không biết bao nhiêu vạn năm, nhưng tại sao trông lại trẻ như vậy?”

Một giọng già trầm tĩnh hơn trả lời: “Bởi vì những vị thần từ thời Thượng cổ như Đế Quân đương nhiên khác với Hồ tộc chúng ta, Hồ tộc một khi thọ quá ngàn tuổi là nhan sắc phai tàn, nhưng Đế Quân tuổi thọ ngang trời, là do...”

Cô nương thuộc bộ tộc Linh Hồ cười “khặc” một tiếng, giọng vẫn thanh lãnh: “Nghe đồn, Đông Hoa Đế Quân ngồi ở ngôi cao, uy nghi tối thượng, lại đoan chính không gần nữ sắc. Nhị ca ca, cũng không gần nữ sắc, cho nên bên cạnh toàn các tiểu đồng hầu hạ, nhưng muội thấy lúc này, người chuẩn bị nước, ẩm chén cho Đế Quân rõ ràng là một cô nương mi miểu.” Người đó dừng lại, tình nghịch nói: “Như vậy là lời đồn

không đúng, ca ca nói xem, nếu muội...”

Giọng trầm tĩnh kia đột nhiên căng thẳng, vội ngắt lời nàng ta: “Công chúa, muội định làm gì?”

Không nghe thấy lời đáp, giọng nói kia càng cuồng: “Theo thuộc hạ thăm dò, cô nương áo trắng kia có thể hầu hạ bên cạnh Đế Quân chúng tôi không phải tầm thường, đó chính là người hai trăm năm trước đã rơi xuống cốc Phạn Âm, làm nhạc sư trong cung, hai năm sau Đế Quân đến cốc Phạn Âm giảng bài. Nhiều năm như vậy Đế Quân chỉ để mình nàng ta theo hầu. Công chúa vốn thông minh, tất đã đoán ra điều này nghĩa là gì, nếu thất lễ với cô nương kia, hậu quả Hồ tộc chúng ta tuyệt nhiên không thể gánh vác, công chúa hành sự nên cân nhắc kỹ...”

Một cơn gió thổi qua, đám hoa đỏ dập dờn tựa như tấm thảm chao nghiêng, công chúa Hồ tộc lặng lẽ hồi lâu sau những lời diêm tĩnh, hợp tình kia. Phượng Cửu vô tình nghe được cũng yên lặng theo. Nàng hiểu ra ba điều. Thứ nhất, giọng nói thanh lãnh không quen kia thì ra là vị công chúa thứ bảy của bộ tộc Linh Hồ, nghe nói cơ duyên ngẫu hợp tới qua đến chơi được nữ vương Tỷ Dực Điều cho phép đến học phủ nghe giảng bài và tùy tùng của nàng ta. Thứ hai, Đông Hoa lần này đến cốc Phạn Âm thì ra không phải là để cứu nàng, mà là mượn cớ hẹn hò với Cơ Hoành. Thứ ba, tùy tùng của công chúa là người có tài, trong lúc khẩn cấp vẫn nói năng khúc triết có tình có lý như vậy, có thể đưa về Thanh Khâu làm văn thư ở đại điện.

Phượng Cửu nghĩ một hồi, lại bàng hoàng một hồi, nghe thấy tiếng chân vội vàng dường như là hai người đã bỏ đi, gơ tay vuốt món tóc xòa trước trán. Đông Hoa lần này đến cốc Phạn Âm là vì lý do đó. Thực ra, đây mới phù hợp với phong cách hành xử vốn có của chàng, chàng quả đúng không mấy tâm đến sự sống chết của nàng. Nhưng khi tái ngộ, nàng lại nhằm tưởng chàng đến cứu mình. Bỗng thấy hơi xấu hổ, nhất định chàng sẽ cảm thấy bộ dáng đùng đùng nổi giận của nàng lúc đó rất nực cười. Một người có tư cách giận đối người khác, ít nhất cũng phải có vị trí nào đó trong lòng người kia, chí ít cũng phải ở cách lòng người ta một thước. Nhưng Đông Hoa đến đây, chỉ cốt để gặp Cơ Hoành xa cách mười năm mới gặp một lần, chẳng liên quan gì đến Phượng Cửu này. Thực ra chuyện rất bình thường, chàng vốn không thể coi nàng là gì. Phượng Cửu trở mình điều chỉnh tư thế, lại bàng hoàng, đầu bỗng trống rỗng không biết đang nghĩ gì, sau khi định thần trở lại, ngao ngán ngáp dài, bắt đầu học theo cách Chiết Nhan đã dạy, nhắm đếm hạt đào là sẽ ngủ được.

Phượng Cửu cảm thấy dường như mình ngủ rất sâu, nhưng mấy khắc lại tỉnh, bài giảng về trà đạo đã lặng lẽ diễn ra trong lúc nàng ngủ, lúc mơ màng sắp tỉnh, loáng thoáng nghe tiếng các đệ tử ngồi gần nhất bàn luận sôi nổi vấn đề tư tưởng triết học duy tâm và trà đạo cao thâm, khiến nàng nửa tỉnh nửa mơ lại rơi vào giấc mộng. Không biết nàng ngủ bao lâu, trong mơ có tiếng bước chân xa dần, cùng với tiếng bước chân là giọng nói khe khẽ của một đệ tử nào đó, phàn nàn: “Đang giữa đông hàn, hiem hơi mới được ngấm tiết xuân ấm áp trong mười dặm rừng bạch lộ, Đế Quân lại không thể nương tay kéo dài thêm chút thời gian nữa!”

Phượng Cửu thầm thở than, đệ tử nào đó quá ấu trĩ, không hiểu Đế Quân, xưa nay không có hứng nương tay với bất kỳ ai.

Lát sau, có vật gì mềm mượt tựa lông ngỗng, lạnh như băng lướt trên mặt, nhưng đó mới là khúc dạo đầu, hơi ẩm trên thảm hoa dưới lưng đột nhiên biến mất, gió tuyết bỗng ù ù lùa vào ống tay áo, tuyết còn luồn qua vạt áo chui vào người lạnh buốt, Phượng Cửu kinh ngạc vùng dậy, hắt hơi liên mấy cái, cổ mở mắt, hơi lạnh theo sống lưng từng tắc bò lên, lạnh đến mức nàng nằm co như còn nằm trong kén, đầu choáng váng u u, như hiện ra hàng chữ: “Bạch Phượng Cửu, sao mi gốc thế, chọn hoài chọn mãi, cuối cùng chọn đúng nơi quý quái này mà ngủ, không biết mạn châu sa một khi gặp tuyết sẽ đưa người nằm trên nó rơi vào mộng mị triền miên?” Sau đó trong đầu lại âm thầm tự trả lời: “Phải, mình gốc, đích thị quá gốc.” Nàng run rẩy bực tức trách mình ngu xuẩn, nửa canh giờ sau rét cóng ngắt xỉu.

Nghe đồn Phượng Cửu có tật, hề ốm là thích làm nũng, hơn nữa lại làm nũng một cách vô cùng thú vị. Theo chứng thực bảy mươi năm trước, thượng thần Thương Di ở núi Chúc Việt say mê Phượng Cửu không cách nào cứu vãn, chính là do chỉ một lần chứng kiến nàng bị ốm. Có thể thấy đó không phải là lời đồn thất thiệt.

Phượng Cửu lần này bị rét cóng hơn nửa canh giờ giữa trời băng tuyết, mặc dù được người nào đó tốt bụng cứu, đưa về ủ trong chăn ấm nửa ngày, nhưng rốt cuộc bị nhiễm thương hàn rất nặng, hơn nữa dư độc của

hoa mạn châu sa vẫn còn. Trong giấc mơ, đầu óc nàng một mớ hỗn độn, cảm giác mình lúc này là một con tiểu hồ ly bé tí, nằm thoi thóp bên giường là do thi bất cá với con sói xám bên kia núi, không may bị sắc nước chìm ngấm.

Có bàn tay ai đặt lên trán, lúc nàng còn chút tri giác, thấy hơi lạnh, nên lùi về sau, thụt hẳn trong chăn. Bàn tay đó hơi ngừng, rồi dùng chăn quấn chặt người nàng, chỉ để hở miệng và mũi, lại kéo chăn chèn dưới cái cằm thon nhỏ của nàng, cảm thấy dễ chịu hơn một chút, nàng nín thở cọ má vào tay ai đó. Lúc nhỏ nàng rất biết cách tỏ ra ngoan ngoãn để nín thở ai đó, cho nên cái chiêu đó lúc này khi còn đang nửa tỉnh nửa mơ đã bộc lộ một cách bản năng. Nhưng trong mơ nàng vẫn nhận ra, dù được nín thở bàn tay ai đó lại không âu yếm xoa đầu nàng đáp trả. Điều này rất không bình thường. Phượng Cửu lập tức tự phản tỉnh, cho rằng, bên kia chê mình nín thở chưa đủ, nghĩ vậy thò tay ra khỏi chăn sau khi nắm được bàn tay kia, rất thành tâm thành ý nhiệt tình cọ má vào đó.

Nắm bàn tay đó, cảm giác thấy các đốt vừa dài vừa mảnh, lúc trước còn lạnh nắm một lát đã trở nên nóng ấm. Có vẻ rất giống bàn tay mẫu thân nàng, Phượng Cửu dùng cái đầu u u mê mê của mình để suy xét và cảm thấy, có thể dịu dàng âu yếm như vậy đối với nàng chỉ có mẫu thân nàng. Mặc dù bàn tay đó, không mềm cũng không ấm như bàn tay mẫu thân, có lẽ do trời quá lạnh nên bàn tay bà cũng tê cứng. Lòng bỗng xót thương, dẫu môi lẩm bẩm mấy câu, kéo ngón tay lên miệng thận trọng hà mấy hơi, rồi nắm lấy định ép vào ngực mình, định sưởi ấm cho nó. Nhưng bàn tay kia không biết bằng cách nào đã kịp thời né tránh trước khi được nàng ép vào ngực, đồng thời có tiếng nói sát bên tai giống như người đó đang cúi sát nàng.

Phượng Cửu cảm thấy cử chỉ này của mẫu thân rõ ràng vẫn không chấp nhận tình cảm của nàng. Chứng tỏ, mặc dù bây giờ bà đang dịu dàng, nhưng khi nàng khởi ốm chưa biết chừng vẫn không thể thoát khỏi mấy cái roi.

Nghĩ đến đây nàng rung mình, thì nghe thấy tiếng hỏi: “Còn lạnh không?” Giọng nói nhẹ thoảng qua, cơ hồ từ rất xa vọng lại, không phân biệt được âm sắc, xem ra mình ốm không nhẹ. Đang lo lắng lại thở phào, mẫu thân đã chịu hỏi nàng như vậy, chứng tỏ chuyện này vẫn còn cơ vân hồi, nếu cứ tỏ vẻ đáng thương, rất có thể tránh được trận đòn.

Nàng gật đầu thật mạnh mấy cái, cổ hắt hơi hai cái, hắt hơi xong lại tủi thân cắn môi: “Không phải Phượng nhi cố ý ngã xuống biển, ngủ một mình lạnh lắm, lạnh lắm, mẫu thân hãy ngủ cùng Phượng nhi...” Giọng mũi nũng nịu như những móc câu mềm mại móc vào lòng từ mẫu. Phượng Cửu thầm gật đầu khâm phục tài làm nũng của mình.

Nhưng từ mẫu nàng hôm nay lại tỏ ra kiên định khác thường, một chuỗi tiếng động nhẹ vang lên, hình như là cầm cái chậu chuẩn bị đi ra, vừa bước vừa lẩm bẩm: “Bắt đầu mê sảng, xem ra bệnh không nhẹ.” Tiếng nói nghe xa vời, Phượng Cửu không thấy nó tràn đầy xót thương như nàng tưởng tượng, chút xót thương đó liệu có giúp nàng thoát được thoát được trận đòn sau khi khởi ốm không. Nàng không biết, lòng bồn chồn, lại hoảng hốt nhớ đến những cái roi quất vào người, trong tuyệt vọng, nhân lúc chưa nghe tiếng mở cửa, nàng quyết định dùng độc chiêu cuối cùng, nhắm mắt vào chăn, hừ hừ giả khóc.

Tiếng chân quả nhiên dừng lại, Phượng Cửu đắc ý, lại khóc to hơn, tiếng nói kia lại chậm rãi vang lên: “Khóc cũng không ích gì.” Nàng vừa khóc, vừa thầm nghĩ, nửa khắc nữa nếu từ mẫu còn có thể tỉnh táo lạnh lùng nói ra câu đó, Bạch Phượng Cửu này nhất định tôn từ mẫu là nữ hiệp anh hùng, độc chiêu sở dĩ được gọi là độc chiêu không phải để gọi cho hay.

Vừa rồi còn hừ hừ khóc nhỏ, bây giờ phần chấn tinh thần lập tức lấy đủ giọng khóc thật to, lại có ngừng nghỉ, có tiết tấu hẳn hoi, người kia thở dài: “Gào mấy cũng vô ích, ta không phải là...” Nàng lập tức gào to, khiến bản thân cũng vắng đầu, cho nên từ cuối cùng kia đương nhiên không nghe được.

Phượng Cửu nghiêm túc khóc hai đợt, phát hiện người kia vẫn chưa bỏ đi, cũng không lên tiếng. Nàng thấy rõ ràng từ mẫu hôm nay đúng là quá tốt, lại nghĩ, nếu khóc thêm trận nữa, từ mẫu vẫn không lên tiếng dỗ dành thì sao, hay là tạm thời thu lại binh khí, khóc nữa sẽ khan cổ, nhức đầu!

Nàng khóc lần cuối, xem ra từ mẫu vẫn không nhượng bộ, da đầu đã phát tê, thầm nghĩ, dạo này mẫu thân đến là khó hiểu, đang phân tâm nhất thời không để ý, bị sắc khí, ho dữ dội, nhưng cuối cùng coi như đã dụ dỗ được mẫu thân đang đứng xa, đi đến gần, nhẹ nhàng vỗ lưng cho nàng.

Nước nở như vậy, nước mắt hòa nước mũi vô cùng khó chịu, nắm lấy vật gì tựa như ống tay đưa lên định lau. Trong mơ màng, thấy bàn tay ai nâng mặt mình lên lau giúp nước mắt nước mũi, cảm thấy bàn tay đó rất lạnh, liền vô ý thức né tránh, lại ầm Ức nước nở nói: “Mặc kệ Phụng nhi, cứ để Phụng nhi khóc đến chết cho xong...” Nhưng người đó lúc này có vẻ vô cùng nhẫn nại, nắm tay nàng, an ủi: “Ngoan nào!” Nàng cảm thấy hai tiếng đó hơi quen, cũng khá dịu dàng, nên cũng không làm căng nữa, vùng vằng chút đỉnh rồi chìa cái má và hai mắt khóc đỏ ửng để người đó lau nước mắt cho.

Làm ồn như vậy, nàng cảm thấy mặc dù thái độ của từ mẫu hơi khác mọi lần, nhưng có lẽ vẫn đạt được hiệu quả, có lẽ mẫu thân sẽ bỏ qua cho nàng chuyện mãi chơi ngã xuống biển, bắt giặc thả phào một hơi rõ dài, đúng lúc đó lại nghe giọng nói vừa rồi còn dịu dàng bỗng trở nên bình thường: “Ta đang hơi hiểu kỳ, nàng có thể khóc to nhất đến mức nào, hay là lúc ốm, không thể gào to hết cỡ?”

Nàng không những không cảm thấy phần khởi trái lại tức trào nước mắt, cảm thấy vừa rồi ra sức khóc như vậy thật uống công. Nàng giãy giụa vừa lau những hạt nước mắt đáng ghét vừa lù vào góc giường: “Mẫu thân không thương Phụng nhi, Phụng nhi chết cóng cũng đáng, khóc chết cũng đáng, khỏi ốm, bị mẫu thân đánh đòn cũng đáng!”

Có bàn tay kéo nàng vào trong chăn, quấn chặt như cái kén, nàng cảm nhận rõ ràng ánh mắt người đó dừng trên người mình một lát, giọng nói kia lại vang lên lần nữa: “Ta cho rằng ta không hứng thú trối đánh nàng.” Phụng Cửu nước nở nghĩ, điều đó cũng chưa hẳn, mắt khó chịu nhưng không mở ra được, vừa thầm nghĩ sao mẫu thân dạo này trở nên lạnh lùng như vậy, trận đòn này, dù gì cũng không tránh được, khỏi ốm rồi mình đến rừng đào của Chiết Nhan trốn là thượng sách. Vậy thì phải quan hệ tốt với Tắt Phụng Điều của tiểu thúc để hắn đưa đi mới được.

Đang thầm tính như vậy, lại thấy mình bị quấn chặt hơn, tiếng bước chân đi xa, lát sau lại quay về, chăn lại mở ra, một túi chườm nóng hổi đặt vào lòng nàng, Phụng Cửu ôm túi chườm, còn sụt sịt hai tiếng nữa, mới chìm vào giấc ngủ.

Khi đã ngủ đủ, mở mắt ra, thấy trán toát đầy mồ hôi lạnh, trong lúc ốm, có lúc thần trí không tỉnh táo, bộ dáng mình thế nào nàng rất biết, nhưng cảnh tượng đập vào mắt vẫn vượt quá sự tưởng tượng của nàng. Lúc này Phụng Cửu xiêm y xộc xệch gục trên đùi một người, tay ôm chặt eo người đó, hai người đang ở trên chiếc giường cực kỳ lộng lẫy, với mấy lớp rèm sa trắng vây quanh, phía trước lại có hai bức bình phong cao, trên tấm thảm lụa dưới chân bình phong là lư hương hình kỳ lân đúc nổi, hương an thần trợ ngủ trong lư hương tỏa ra thơm ngát. Tấm phòng cũng trải thảm lộng lẫy như vậy, nàng chỉ biết hai người, một người là thượng thần Chiết Nhan ở rừng đào mười dặm, một người là Đông Hoa Đế Quân của cung Thái Thần.

Tiếng gõ sách sột soạt vang trên đầu, Phụng Cửu lặng lẽ ngược mắt, nhìn thấy kim án của kinh Phật trên lớp bìa bọc da, mấy sợi tóc trắng xòa xuống trước mặt nàng. Mồ hôi trên trán nàng toát ra càng dày, trước khi tụ thành giọt rơi xuống, thì tiếng nói từ sau trang sách đã vọng ra: “Đừng sợ, ta không làm gì cô nương, chẳng qua trong lúc ngủ cô nương thấy nóng nên đã tự cởi cúc cổ áo.” Cuốn kinh Phật dịch sang bên, quả nhiên là Đông Hoa Đế Quân, người mà nàng không muốn trêu chọc, đang ở sát bên nàng.

Phụng Cửu gục trên người chàng kêu “ôi” một tiếng, kêu xong chân tay cứng đờ dịch khỏi người chàng. Lúc này, giả vờ chết là hạ sách, sự nhẫn nại của Đông Hoa, nàng từng có dịp trải nghiệm. Một sự bẽ bàng như vậy, đáng hoàng nhận có lẽ còn cứu vãn vài phần thể diện. Mặc dù nếu nàng tỉnh táo tuyệt đối không mong người cứu mình là Đông Hoa, giờ lại nợ chàng một đại ân, nhưng người ta khi hôn mê, cũng không thể lựa chọn ân nhân cứu mạng, nghĩ một lát, nói: “Lần này Đế Quân lại cứu, tiểu...tiểu...tiểu bối cảm kích tự đáy lòng, nếu không, số phận tiểu bối thế nào cũng khó nói, coi như Đế Quân lại cứu mạng tiểu bối lần nữa, đương nhiên nếu nửa năm trước Đế Quân không đưa tiểu bối đến núi Phù Vỹ, tiểu bối cũng không đến nỗi rơi vào cảnh ngộ hôm nay, nhưng chung quy... chung quy lần này vẫn là Đế Quân cứu mạng, đại ân khôn tạ, hai chuyện này chúng ta coi như hòa, Đế Quân chàng thấy thế nào?”

Đầu óc Đế Quân rõ ràng rất tỉnh táo, co chân, duỗi cánh tay nhìn nàng: “Vậy cô nương vẫn còn để bụng chuyện nửa năm trước ta không đến cứu cô nương và chuyện biến thành chiếc khăn?”

Phụng Cửu thầm nghĩ, chàng còn dám nhắc tới hai chuyện đó thật quá to gan, ho khan một tiếng lại tiếp: “Hai chuyện đó...” Hai cái nhọt đó trong lòng nàng đương nhiên không thể một sớm một chiều tiêu tan.

Phụng Cửu chỉnh sửa lại xiêm áo, mấy hôm trước, khi mới gặp lại Đông Hoa, quả thật nàng rất xúc động,

còn dễ nổi đóa khi bị chàng trêu, có điều tính nàng xưa nay xả được giận là dễ chịu hơn nhiều. Lại thêm mấy ngày này được biết rất nhiều tin chưa từng biết, khả năng nhìn nhận sự đời của nàng hình như khá hơn, có thể trả lời câu hỏi của Đông Hoa từ một góc độ khác: “Vạn sự có nhân có quả, Đế Quân Phật pháp cao thâm, đương nhiên hiểu đạo lý hơn Phượng Cửu, hai chuyện này, tiểu bối nhìn nhận thế nào chẳng qua chỉ là một cách nhìn nhận mà thôi.”

Nói đến đó, thần sắc hơi phức tạp, tiếp tục: “Thực ra tiểu bối có vấn đề muốn hỏi Đế Quân hơn hai chuyện đó. Tiểu bối cũng biết khi ốm đau tiểu bối có phần thất thường, nhưng nếu như...” Nàng dừng lại, nghiêng rằng, tiếp tục: “Có lẽ khi ốm tiểu bối yếu người, sợ lạnh, coi Đế Quân là cái lò sưởi để áp vào, nhưng nếu Đế Quân đẩy ra, tiểu bối nhất định không áp vào nữa, khi ốm đau đầu óc không tỉnh táo, tiểu bối áp lại gần, tại sao Đế Quân không đẩy ra, nhất định để tiểu bối rơi vào cảnh khó coi?”

Đông Hoa vẫn thản nhiên, dường như còn hơi nghi ngờ câu chất vấn của nàng: “Cô nương chủ động lao vào lòng ta, ta thấy đó là cơ hội hiếm hoi, về lý mà nói tại sao phải đẩy ra?”

Phượng Cửu nhìn ngón tay chàng hờ hững đặt trên cuốn kinh Phật, không hiểu cái lý mà chàng vừa nói rốt cuộc là cái lý méo mó gì, ngừng hồi lâu mới nghĩ ra câu tiếp: “Tiểu bối còn nhớ trước đây Đế Quân không phải là người trọng lý lẽ...”

Khói thơm từ lư hương tỏa ra nhạt dần, Đông Hoa đứng lên mở nắp lư, cho thêm miếng xạ hương vào, ung dung nói: “Khi ta không muốn nói lý thì không nói, khi muốn thỉnh thoảng cũng coi trọng.”

Phượng Cửu cúi đầu nhìn chàng, chưa nghĩ ra nên nói tiếp thế nào, bất luận là hồ ly hay người, khi nàng và Đông Hoa bên nhau cơ hồ rất khó nói chuyện. Nàng đoán, chắc lần này mới tỉnh dậy sau cơn bạo bệnh, tinh thần sa sút, muốn giành phần thắng trong đấu lý với chàng, cuối cùng mình cũng thiệt thòi, đành miễn cưỡng ngậm miệng, tay xoa mũi, trong lúc đó lại đưa mắt nhìn quanh, thấy phía trước bình phong còn để một bình mai khảm khiêu. Đơn độc và thư thái quả nhiên là phong cách của Đông Hoa.

Giấc ngủ này không biết kéo dài mấy canh giờ, chắc là không ít, nàng thấy hơi lo, sợ Tiểu Yến đi tìm, nhân lúc Đông Hoa đang đốt tro hương, liền xuống giường tìm đôi giày xỏ vào, định cáo từ. Nhưng, vén màn bỏ đi như vậy rõ ràng không phải đạo, thềm lẩm bẩm, vẫn nên cảm ơn một câu, đằng hắng một tiếng, khách khí nói: “Bất luận thế nào chiếu cố lần này của Đế Quân Phượng Cửu đều ghi nhớ trong lòng, bây giờ cũng muộn rồi, làm phiền Đế Quân quá nhiều, xin cáo từ.” Đông Hoa thủng thẳng đáp: “Ồ” rồi vừa đẩy nắp lư hương vừa tiếp: “Nghe nói hồi nhỏ có lần cô nương đi đêm bị rơi vào ổ rắn, từ đó không bao giờ dám đi đêm nữa, không biết lúc này cô nương có nhìn trời bên ngoài không, đã tối rồi...”

Rèm cửa sổ vừa hé ra, lập tức khép lại, trong chớp mắt, Đông Hoa vừa cho thêm xạ hương vào lư đã bị Phượng Cửu đè ngã xuống giường, chàng ngó người: “Có phải cô nương quá miễn cưỡng?” Từ cuối cùng vừa nói ra, miệng đã bị nàng bịt chặt. Phượng Cửu đè chàng ngã xuống giường về mặt vừa nghiêm trọng vừa đầy toan tính, lại hơi căng thẳng có thể chính nàng cũng không nhận ra, miệng mình đang dán vào miệng chàng, như muốn đo môi: “Đề Đế Quân thế này không phải là chủ ý của Phượng Cửu, Đế Quân nhấn nháy một chút đừng gây ra tiếng động nào, vừa rồi tiểu bối nhìn thấy có bóng người lướt qua, hình như là công chúa Cơ Hoàn, không biết có phải công chúa định vào đây?”

Đề ngã Đông Hoa quả thật không phải là chủ ý của Phượng Cửu, vừa rồi khi nàng hé rèm cửa, bất ngờ nhìn thấy bên ngoài bức rèm châu có một bóng người áo trắng, không biết có phải đã nép ở đó bao lâu, thoát nhìn rất giống Cơ Hoàn. Cũng may tấm phòng cửa Đông Hoa đủ rộng, bên trong còn cách một hồ nước nóng bốc hơi nghi ngút, những câu trao đổi vừa rồi của họ có lẽ Cơ Hoàn đã nghe thấy, đang định đi vào, cái bóng trắng lướt qua làm Phượng Cửu giật mình, một cách bản năng muốn quay lại bịt miệng Đông Hoa lúc chàng đang nói để khỏi bị Cơ Hoàn phát hiện, nhưng quay người quá gấp, vướng vào tấm thảm dưới chân, chồm đến như hổ đói vô môi, hất Đông Hoa ngã ra giường, cả người đè lên chàng.

Đông Hoa nhướn mày, nhắc tay nàng ra, nhưng vẫn nghe lời nàng, hỏi nhỏ: “Vì sao công chúa đi vào, chúng ta không thể gây tiếng động?”

Phượng Cửu trầm nghĩ, nửa đêm canh ba, Cơ Hoàn có thể vào tấm phòng của chàng chứng tỏ hai người có quan hệ không bình thường, nếu phát hiện mình vừa ra khỏi giường của chàng, không biết sẽ xảy ra trận mưa máu gió tanh thế nào. Mấy ngày trước Mạnh thiếu gia xem sách bói, bảo mình đang có ngôi sao hạn trên đầu cần lưu ý một chút, tình huống này không lưu ý thì lúc nào lưu ý? Mặc dù lòng nghĩ vậy, thốt ra

miệng lại là một câu chẳng liên quan, giọng vẫn rất nhỏ, trang trọng nói ra những lời không phù hợp lắm với tuổi của mình: “Đã có duyên phận thì nên trân trọng, hiểu lắm nếu có thể tránh, nên cố tránh, trước đây khi tiểu bối thích một người, muốn xin ông trời một chút duyên phận cũng không được, tiền bối chắc không biết, duyên phận là chuyện muôn phần khó khăn.”

Bây giờ có thể bình tĩnh nói ra những lời đó trước mặt Đông Hoa, khiến bản thân nàng cũng thấy ngạc nhiên, cúi đầu nhìn Đông Hoa đang bị đè bên dưới, trước những lời thống thiết, dài như vậy của mình, chàng vẫn giữ phong độ hoàn mỹ, quả thật không dễ, hơi xấu hổ dịch người ra phía đầu giường khiến chàng đỡ bị đè nặng, đồng thời đồng tai nghe tiếng động bên ngoài.

Đông Hoa lặng lẽ nhìn nàng một hồi, đột nhiên nói: “Ta cảm thấy cô nương hình như có gì hiểu lầm ta?” Chữ cuối cùng vừa dứt, miệng chàng một lần nữa bị Phượng Cửu mau lẹ bịt chặt.

Khi nàng đồng tai nghe, tiếng bước chân mỗi lúc một gần, Phượng Cửu vừa bịt miệng Đông Hoa, vừa khâm phục mắt mình tinh tường, quả nhiên Cơ Hoàn đang ở bên ngoài, nhưng không ngờ nàng ta lại đi vào thật, khiến nàng vẫn không khỏi kinh ngạc. Trong rèm, ánh nến sáng choang, cảnh tượng này chỉ cần người không mù đều nhìn thấy Đông Hoa chưa ngủ, cũng không biết Cơ Hoàn định làm gì, quan hệ giữa hai người lẽ nào đã đến...mức đó? Lẽ nào Cơ Hoàn muốn biểu diễn một màn độc đáo nửa đêm canh ba đến kéo rèm giường ngủ của chàng? Phượng Cửu đang kinh ngạc, do vậy tay cũng run run, nhưng dù kinh ngạc vẫn còn đủ tỉnh táo đưa mắt ra hiệu cho Đông Hoa tạm thời giữ Cơ Hoàn ở bên ngoài. Trong chớp mắt, cảm thấy thiên địa điên đảo, lúc định thần trở lại, không hiểu thế nào, lại là cảnh tượng, nàng ở dưới, Đông Hoa ở trên.

Tiếng động phát ra không nhỏ, tiếng chân bên ngoài ngập ngừng ít nhiều, Phượng Cửu cố trừng mắt với Đông Hoa, mấy lọn tóc trắng rủ trước trán chàng, hình như chàng không thấy ngại vì cảnh tượng bê bàng sắp bị phát hiện, một tay giữ Phượng Cửu, tay kia sờ trán nàng, động tác hơi mạnh, giọng lại dịu dàng: “Gây sự đủ rồi chứ? Đủ rồi thì nằm yên, ta đi lấy thuốc cho.” Nhưng cái xấu là ở chỗ giọng nói vẫn không hạ thấp, người bên ngoài, cách hồ nước nóng có thể vẫn nghe thấy. Phượng Cửu tuyệt vọng rên rỉ, vậy là hết, nếu Cơ Hoàn khóc lóc làm âm ỉ hai ba ngày, muốn treo cổ nàng thì làm thế nào, thôi, mau chóng chuồn là thượng sách. Nhưng Đông Hoa trước khi xuống giường còn kém đạo đức kéo chăn quấn chặt nàng, lại còn dùng phép cấm chế, dù nàng thả sức vùng vẫy cũng không thể thoát ra.

Khoảnh khắc Đông Hoa vén rèm đi ra, Phượng Cửu thầm đếm: một, hai, ba, Cơ Hoàn sắp khóc, sắp khóc, sắp khóc, rèm vừa vén, lại khép ngay, một chùm nắng từ ngoài chiếu vào đến nửa bức bình phong, nhưng không thấy tiếng khóc của Cơ Hoàn, chỉ có tiếng của Đông Hoa bên ngoài: “Công chúa đến thực đúng lúc, giúp ta trông nom cô nương ấy.” Câu trả lời vẫn là: “Xin vâng!” Rõ ràng chính là Cơ Hoàn, nhưng sao không thấy khóc lóc, cũng không làm âm ỉ, một câu nói nặng cũng không, càng khiến nàng muôn phần bối rối, Cơ Hoàn có thể kiên cường đến thế sao? Đông Hoa cư xử như vậy trước mặt người của lòng chàng, rốt cuộc có ý đồ gì? Phượng Cửu nằm co trong chăn, đầu óc điên đảo.

Về sau nàng đem sự việc không thể lý giải đó chia sẻ với Yến Trì Ngộ nhờ chàng phân tích. Yến Trì Ngộ liền đánh thức người đang nằm mơ: “Ôi dào, mờ hiểu, Mặt lạnh thực ra không rộng lượng như vậy, ông ta đồng ý cho Cơ Hoàn qua lại với mõ nhưng trong lòng vẫn hận, cho nên trút mối hận đó lên Cơ Hoàn.”

Phượng Cửu tỏ ý không hiểu, Tiểu Yến nhăn nải giải thích: “Muội xem, Mặt lạnh làm vậy là muốn cho Cơ Hoàn hiểu, trên giường ông ta vẫn có một nữ nhân bội phần kiều diễm. Mỹ nhân này vừa rồi còn phong tình vạn độ làm nũng với ông ta. À, mỹ nhân bội phần kiều diễm đó chính là muội. Thực ra, Mặt lạnh chỉ muốn làm tổn thương Cơ Hoàn, bởi Cơ Hoàn đang qua lại với mõ, cũng làm tổn thương ông ta. Có thể thấy tình của Mặt lạnh với Cơ Hoàn vẫn rất sâu nặng, nhất định phải làm tổn thương nàng mới có thể xoa dịu hoài niệm của ông ta. À, cái từ ‘hoài niệm’ này nên dùng thế nào, đợi mõ tra thư tịch đã. Này này, đừng nhìn mõ như thế, trong truyện người ta viết vậy mà!”

Tiểu Yến nói đến đây mỉm cười ranh mãnh: “Mặt lạnh ngày càng thú vị.” Phải thừa nhận vẻ ngoài của Tiểu Yến đúng là bi kịch, ngay khi cười ranh mãnh vẫn đẹp như hoa như ngọc. Phượng Cửu buột miệng khuyên chàng: “Huynh đừng như thế, đức Phật nói, thà dỡ một ngôi chùa, cũng không phá một mối lương duyên.” Tiểu Yến hơi xúc động, thốt lên: “Ồ, muội nói phải, nếu phá thì hậu quả thế nào?” Phượng Cửu ngẫm nghĩ: “Hình như cũng không có hiệu quả gì. Thôi mặc, huynh muốn phá thì phá.” Đoạn đối thoại trí tuệ này đến đây coi như kết thúc.

Phượng Cửu cảm thấy, giải thích của Tiểu Yến về logic thật ra không ổn, nhưng về tình lý lại rất xuôi, tuy vậy chuyện tình cảm, xưa nay không hề có logic, phân tích của Tiểu Yến cũng coi như tạm thời đáng tin. Có điều, về sau kết cục của ngày hôm đó là, nhân lúc Đông Hoa chưa quay lại, Phượng Cửu nhanh trí biến thành tiểu hồ ly chui ra khỏi chiếc chăn giam giữ nàng, luồn qua những tấm rèm chuẩn trước một bước. Ra đến suối nóng liền bị Cơ Hoành ngăn lại, nhìn thấy nàng, cặp môi tái nhợt trên khuôn mặt vốn tái nhợt của công chúa lập tức trở lại bình thường, dường như sau phút thất thần công chúa tự nhủ: “Thì ra chỉ là một con hồ ly, mình cả nghĩ rồi.” Lúc đó nàng không hiểu hàm ý câu nói đó của Cơ Hoành, chỉ tranh thủ chạy thật nhanh ra ngoài, phóng thẳng một mạch. Gần đây qua phân tích của Tiểu Yến, nghĩ lại câu nói đó của Cơ Hoành, nàng vẫn mơ hồ chưa hiểu ra. Xem chừng, nàng đã phá hỏng kế hoạch của Đông Hoa, khiến chàng cuối cùng không thực hiện được ý đồ làm tổn thương Cơ Hoành. Trong tình yêu, lại có những vòng vo vi diệu như vậy, sự ngoắt ngoéo đó, năm xưa nàng chưa may mắn nắm được đã muốn đến cung Thái Thần chinh phục Đông Hoa, chỉ dựa vào lòng can đảm, cuối cùng quả nhiên thất bại, hôm nay mới biết, có thể còn có những đạo lý sâu xa như vậy.

10. Q.2 - Chương 4

Về sau Phượng Cửu không gặp lại Đông Hoa.

Hồi đầu nàng còn băn khoăn vì đã làm hỏng việc của chàng, nhất định bị chàng trị tội, nhân lúc dưỡng bệnh vắt óc nghĩ kế thoát thân đề phòng gặp lại chàng, các đối sách đã nghĩ khá ổn, mới dè dặt đến học phủ. Không ngờ ba, bốn ngày liền học phủ không sắp xếp giờ giảng của Đông Hoa, hết buổi học nàng chú ý để tâm đến lời nói của quận chúa Khiết Lục vốn đang quan tâm đến chàng, nhưng chỉ nghe được mấy lời thở than với đồng môn, tiếc rẻ vì Đế Quân không giảng bài, những chuyện khác không thấy nhắc đến.

Nghe họ thở than nàng cũng hơi suy nghĩ, Đông Hoa đã mượn cơ giảng bài đến hẹn hò với Cơ Hoành, vậy hẹn hò xong có lẽ đã trở về Cửu Trùng Thiên? Chàng về như thế nào, nàng lại thấy hơi hứng thú. Ngoài ra, mấy ngày nay, đột nhiên nàng lại nghĩ, chàng đã thích Cơ Hoành, sao không đưa nàng ta đi khỏi đây, sao phải đợi mười năm một lần đến gặp, Đông Hoa quả nhiên hành xử rất khó hiểu.

Phượng Cửu soát lại lòng mình, gần đây càng nghe được nhiều chuyện về mối tình của Đông Hoa với Cơ Hoành, nhưng lòng nàng lại hoàn toàn bình thản. Sau bao nhiêu năm, mới lần đầu tiên thực sự nhận ra, trước đây mình nói rất nhiều những lời đẹp đẽ, nhưng không sao nói rõ được khoảng thời gian chung sống với Đông Hoa, cho nên không muốn nhớ lại quá khứ đó, điều đó chứng tỏ nàng vẫn nghĩ chưa thông, không thể từ bỏ, không thể lãng quên. Gần đây nàng lại đột nhiên đứng dừng, độ lượng đối với chuyện đó, khiêm nhường cảm thấy, nếu lý giải nguyên cơ sự chuyển biến này là do lòng độ lượng bao dung của mình, e là không ổn.

Theo phân tích khách quan của nàng, rất nhiều đạo lý trong chuyện này, ba trăm năm trước, lúc rời khỏi Cửu Trùng Thiên nàng đã nhìn nhận rất thấu đáo, nhưng biết là một chuyện, làm được lại là chuyện khác, bằng ấy năm có lẽ nàng mới chỉ nỗ lực thể hiện tốt hơn mà thôi, khi gặp lại Đông Hoa, thỉnh thoảng còn cảm thấy thiếu tự nhiên, chính bởi vì cách nhìn nhận về chuyện này vẫn chưa đạt đến tầng lý trí và nội hàm. Nhưng, gần đây càng nghe nói tình cảm của Đông Hoa với Cơ Hoành rất sâu nặng, nàng lại ngỡ ngàng phát giác, nhìn nhận của nàng càng thấu triệt. Nàng vận dụng tất cả trí tuệ để rút ra logic vấn đề, vẫn không rút ra được logic nào. Lại thêm chuyện lấy trộm quả bầu bà đang cấp thiết, khiến nàng không có thời gian nghĩ sâu hơn, tạm thời gác sang một bên.

Phàm trần có câu “Cổ tình chăm hoa, hoa chẳng nở. Vô tình trồng liễu, liễu đâm bông”. Phượng Cửu quả thực đã trải nghiệm ít nhiều.

Hôm đó, Mạnh thiếu gia nhàn rỗi mời nàng và Tiểu Yến đi Túy Lý Tiên, một tửu lầu có tiếng ở kinh thành uống rượu, Túy Lý Tiên vừa có thêm một vũ nữ múa đẹp nhất kinh thành, Mạnh thiếu gia xem rất hào hứng, uống quá vài chén rượu, trong lúc chén choáng hứng khởi thể nào lại tiết lộ cho Phượng Cửu bí mật về bốn con mãng xà canh giữ quả bầu bà. Nhưng Mạnh thiếu gia xưa nay nói năng cũng thiếu mạch lạc

như hành văn của chàng, những bí mật mà chàng nói rất hàm hồ lộn xộn, cũng may khả năng nắm bắt tổng kết của Tiểu Yến không tồi, quy gọn lại là: vào đêm rằm hàng tháng, măng xà trong các tấm bia đá sẽ đi hút linh khí thiên địa trong khoảng vài canh giờ, không chú ý canh giữ cây thần.

Có nên tranh thủ thời gian đó thử vận may?

Thật khéo, đêm đó lại chính là đêm rằm, là cơ hội hành động tốt nhất. Biết đâu quả bần bà thần kỳ đêm nay sẽ vào tay mình.

Phượng Cửu lòng dạt dào xúc động, nhưng không thể rút dây động rừng, bề ngoài vẫn tỏ ra bình thường như không, còn ân cần bóc mấy củ lạc rang cho Manh thiếu gia đang ngơ ngẩn ngẩn vũ nữ múa. Tiểu Yến nghi ngờ tách bàn tay Manh thiếu gia lấy ra mấy cái vỏ lạc, nhanh tay nhón vài hạt lạc Phượng Cửu ném nhảm lên bàn, bỏ lại vào tay chàng ta. Động tác rất mau lẹ, cũng may Manh thiếu gia đang mê mẩn dán mắt vào thân hình vũ nữ không phát hiện ra.

Trăng tròn vành vạnh treo đầu cành, phóng tầm mắt nhìn ra thảo nguyên vạn dặm tuyết phủ, ánh trăng tái trên tuyết tựa như lớp sữa đổ trên mặt đất.

Tiểu Yến nghe Phượng Cửu nói, tưởng là quả bần bà năm nay, ngoài những công dụng không mấy hứng thú mà chàng đã biết, còn có thêm hiệu quả thần kỳ là sau khi ăn sẽ khiến đấng nam nhi càng trở nên anh hùng vĩ đại, vì vậy rất hào hứng tham gia. Đầu tiên chàng ra ngoài tường thành thực thi pháp thuật, mở một địa đạo bí mật thông đến cây bần bà trên núi Giải Ưu, lại tình nguyện một mình dẫn thân tráng sĩ đi trước thăm dò.

Trước khi Tiểu Yến mặt đầy hưng phấn, hào hiệp nhảy xuống địa đạo tối om đó, cùng với xúc động trào dâng, Phượng Cửu cũng có phần áy náy. Nhưng Tiểu Yến nhảy xuống đã lâu, mãi không thấy quay lại, xem chừng thời hạn an toàn đã qua một nửa, Phượng Cửu thầm nghĩ, nếu thân tráng sĩ của Tiểu Yến bị mấy con măng xà đang hút linh khí đất trời nuốt mất thì sẽ thành chuyện đàm tiếu thế nào. Nhưng lại thấy, rốt cuộc trước đây chàng cũng là một Ma quân làm nhiều chuyện ác, chưa biết chừng phen này bị trời phạt cũng nên... càng nghĩ càng lo, cúi nhìn địa đạo tối om như cái hang không đáy, nhắm mắt cũng nhảy xuống.

Thiên động là một từ rất hay, hàm nghĩa của nó là, đằng sau động tối sẽ là khoảng trời xanh, nội hàm của từ này quả rất rộng, chỉ có điều lúc trước Tiểu Yến chỉ mở một địa đạo ngoài tường thành, nhưng khi nàng rơi xuống giữa chừng không hiểu sao lại gặp một ngã ba. Nàng bỗng dừng lại, chưa kịp dừng lại, khi phản ứng được thì đã rơi thẳng xuống đáy động của một trong ba lối rẽ kia. Lúc trước Tiểu Yến nói, địa đạo chàng tạo ra thông với suối Giải Ưu, ra khỏi động là đi thẳng đến con suối rộng, chỉ thấy nước không thấy trời, vì vậy trước đó Phượng Cửu còn đến tìm Manh thiếu gia xin một hạt ngọc tránh nước.

Nhưng lúc này cái động mà nàng rơi xuống rất rộng, ngẩng đầu chỉ thấy gió ẩm ẩm, mây cuộn cuộn, cúi đầu thấy một khoảng rừng xanh ngắt ngả nghiêng trong gió, nàng thu mình đứng trên một tán cây rậm. Cảm thấy đây không phải là thế giới nước như Tiểu Yến nói. Lẽ nào, đi nhầm đường? Tiểu Yến đi thăm dò mãi không thấy quay lại, liệu có phải cũng bị nhầm đường? Giỏi thật, địa đạo do mình mở ra, lại còn đi nhầm, quả là cao tay! Tiểu Yến là Ma quân lâu như vậy, không bị kẻ dưới soán ngôi tiếm quyền, xem ra Ma tộc quả bao dung.

Phượng Cửu ẩn mình trong tán cây, tay xoa bên vai bị va đập lúc nhảy xuống động, neho mắt nhìn thấy chân trời phía xa một vầng trăng đỏ quạch sà thấp. Quang cảnh như thế, rõ ràng là yêu dị, có lẽ hôm nay nàng xúi quẩy rơi vào cấm địa ma quỷ nào. Đầu vẫn vương vấn Tiểu Yến, đang thầm nghĩ, tìm chàng ta ở đây hay là quay về, đến suối Giải Ưu tìm, đột nhiên nghe thấy một chuỗi tiếng cười khanh khách của một cô gái trẻ từ cánh rừng dưới chân vọng lên. Phượng Cửu thầm nghĩ, chắc là yêu quái nào đó, tiếng cười mới chói tai như vậy, có lẽ là một yêu quái xinh đẹp. Nhiều năm rồi nàng chưa được gặp yêu quái, cảm thấy trước khi chuồn khỏi đây, nên lên xuống dưới ngó trộm một cái rồi đi cũng không muộn, vậy là dò dẫm tụt xuống một đoạn, nép vào tán lá nhìn về phía phát ra tiếng cười.

Lọt vào tầm mắt, phía cuối con đường hoa không dài, có một thân quân áo tím ngồi xếp bằng trang nghiêm, kiếm chống bên cạnh... ôi, chẳng phải chính là Đông Hoa Đế Quân? Sao chàng lại xuất hiện ở đây vào lúc này, nàng quá đổi kinh ngạc. Nhìn dáng chàng, hình như đang nhắm mắt dưỡng thần, đang định nhích lại gần nhìn kỹ hơn, bỗng thấy đôi cánh tay ngọc mềm như lụa từ phía sau quàng ôm vai chàng, lại từ từ dịch xuống ôm chặt eo. Khuôn trắng kiêu mị của cô gái hiện ra trên vai Đông Hoa, suối tóc đen tơ vấn vít với

dài tóc trắng của chàng, nụ cười thanh nhã như ngọc lan: “Tôn Quân mười năm mới đến một lần, có biết thiếp nhớ Tôn Quân, chờ đợi khổ sở thế nào...”.

Lời ngọt lịm lọt vào tai, Phượng Cửu ngồi trên cây, sững ra nhìn, không chú ý, bỗng “ùych” một tiếng, từ trên cành rơi xuống, đôi mắt mê hồn của yêu nữ rõ ràng đã quét đến phía nàng, hai cánh tay trần vẫn ôm riết cổ Đông Hoa, đôi mắt đa tình lúng liếng, lại cười khanh khách, nói: “Bất hoàng có ai kém phong tình như chàng không, đi hẹn hò với thiếp lại còn mang theo hai tri kỷ, không sợ làm thiếp buồn ư...”.

Phượng Cửu trầm nghĩ, gió lớn thế này chàng lại mặc phong phanh như thế, ngoái đầu nhìn, mới hiểu cái từ “hai” mà yêu nữ vừa nói là thế nào, thì ra dưới gốc cây, ngoài nàng còn có một người hình như đã đứng từ lâu – công chúa Cơ Hoàn xiêm áo trắng tuyết tung bay. Hôm nay Cơ Hoàn công chúa không chỉ xiêm y trắng tuyết, sắc mắt cũng trắng tuyết, đôi mắt hạnh đào đắm đắm nhìn Đông Hoa, môi mím chặt, sắc mặt bi ai đau đớn và bẽ bàng, dung sắc đó không khỏi khiến Phượng Cửu động lòng thương. Công chúa Cơ Hoàn bẽ bàng, đau đớn khi nghe yêu nữ nói như vậy, đột nhiên ngược mắt liếc Phượng Cửu vừa từ trên cây rơi xuống, hai hàng chân mày thanh thanh càng nhíu chặt, ngẩng đầu lại nhìn Đông Hoa, ánh mắt càng sâu thẳm... Nhưng cũng may, Đông Hoa vừa rồi còn nhắm mắt dưỡng thần, đúng lúc này mở mắt, gió lớn làm rừng cây rung lên, hoa rơi rơi tả, trong màn hoa bay Đông Hoa nhíu mày nhìn về phía hai thiếu nữ, nói: “Sao nàng lại đến đây?”.

Không phải là hai nàng, mà là nàng. Phượng Cửu gãi đầu, đang định trả lời, đã thấy tiếng Cơ Hoàn sau lưng, nghẹn ngào: “Nô tỳ lo cho sự phụ, vất vả mãi mới tìm được đến đây, sự phụ lại... nô tỳ...”. Phượng Cửu thăm à một tiếng, thì ra Đông Hoa hỏi Cơ Hoàn. Nàng vuốt mũi, nghiêng người đồng tai, chờ nghe Cơ Hoàn nói tiếp. Vừa chờ đợi vừa chú ý đến những cánh hoa bay hình như là hoa Phật linh, đó là thánh hoa của Cửu Trùng Thiên ngày xưa nàng thích nhất, lẽ ra không nên mọc ở một nơi ma quái thế này. Nhưng Cơ Hoàn mãi không nói tiếp, Phượng Cửu ngược mắt nhìn nàng ta, đằng kia nữ yêu, lúc này mặt đã táo tợn áp vào Đông Hoa, mà xem chừng Đông Hoa cũng không có ý từ chối, Cơ Hoàn dường như cuối cùng không thể nhẫn nhịn hơn, bàn tay nắm chặt trong ống tay áo, không nói gì thêm, loạng choạng quay người bỏ chạy.

Yêu nữ đang ôm Đông Hoa đuôi mắt vẫn lúng liếng cười tình, vui vẻ nói với Phượng Cửu: “Cô nương này rất gan dạ, không bỏ đi như cô nương kia, lẽ nào muốn lưu lại đây chiêm ngưỡng cảnh phong tình của ta với Đế Quân?”.

Phượng Cửu mò mãi trong ống tay áo mới tìm thấy thanh kiếm Đào Chú mấy tấc bị bỏ xó đã lâu, nắm trong tay hóa thành cây kiếm ba thước, ngẩng đầu cũng tươi cười: “Có bản lĩnh người tiếp tục đi, ta đứng đây xem, có hề chi”.

Phượng Cửu cảm thấy nụ cười của mình thực ra rất ôn hòa, lâu nay nàng không được bình tâm nên cũng ít cười như thế, yêu nữ gục trên vai Đông Hoa chớp mắt, mặt biến sắc, tối sầm, khẽ nói: “Người nhìn ra rồi chẳng?”. Lại cười khẩy hai tiếng: “Cũng được, người đã muốn lợi xuống bùn, bản cô nương sẽ cho người toại nguyện”. Chớp mắt đã vọt xa ba, bốn bước, một sợi tơ hồng quảng ra, chính là chiêu tơ hồng siết cổ rất hiểm ác.

Mãi đến vừa rồi, Phượng Cửu trong đầu vẫn đang nghĩ mình có nên can dự vào chuyện này.

Khi nhìn thấy hai người qua kê lá, nàng cũng tưởng Đông Hoa không biết từ bao giờ đã phải lòng yêu nữ tuyệt sắc kia, chủ tâm đến đây hẹn hò với nàng ta, đồng thời cũng thoáng băn khoăn, sao Đông Hoa có thể cùng lúc vừa thích Cơ Hoàn lại vừa có tình cảm với mỹ nhân khác, lẽ nào thế gian có kiểu tình cảm như vậy, chữ “tình” quả nhiên muôn vàn ngoắt ngoéo, khiến nàng mất bao nhiêu thời gian vẫn không thể nào lý giải.

Đến khi vô tình ngẩng đầu nhìn thấy mây trên trời mỗi lúc càng đen kịt lồng lộn và ánh trăng lúc trắng lúc đỏ, đột nhiên trong đầu lóe sáng, hiểu ra.

Hai người này phải là khí trạch cực mạnh tương kháng mới xuất hiện cảnh tượng yêu dị đó. Cơ Hoàn ghen tức bỏ đi, có lẽ do xúc động không chú ý, cũng có thể không nhận ra, Đông Hoa và yêu nữ, thoát nhìn mặc dù có vẻ thân mật, nhưng mỗi người lại giống như đang ngầm đấu kịch liệt.

Đông Hoa dung quang đẹp như vậy, yêu nữ kia thích chàng có lẽ là thật, chàng để mặc yêu nữ muốn làm gì

thì làm, theo suy đoán của nàng, có lẽ chàng định nhân cơ hội khiến nàng và Cơ Hoành tức giận bỏ đi, bởi những nơi cao nhân đấu pháp vô cùng nguy hiểm. Nàng thầm đoán Đông Hoa hẳn là rất lo cho nàng và Cơ Hoành, đột nhiên lại thấy chàng rất có tình có nghĩa. Chàng đã có tình có nghĩa như vậy, mình không nhìn ra thì thôi, đã nhìn ra mà lại bỏ chàng một mình, sau này đâu còn xứng với hai chữ “trượng nghĩa”.

Nghe nói yêu quái có yêu đạo, trong yêu đạo, mê hoặc là đạo thuật vô cùng lợi hại, yêu nữ càng đẹp càng dễ mê hoặc lòng người, bất luận là tiên, là ma, phạm trong lòng có vương vấn trần tục, đều rất dễ bị mê hoặc. Mặc dù tu luyện của Đông Hoa cao thâm vô hạn, nhưng chàng có tình với Cơ Hoành. Trong sáu lòng dục, tình luôn đứng đầu, vạn nhất nữ yêu này sử dụng thuật mê hoặc với chàng, hậu quả thế nào cũng khó nói, mình ở lại đây thực ra cũng chỉ có thể trợ giúp chàng phần nào. Phượng Cửu lại lần nữa than thở, Cơ Hoành không nhìn ra điều này, nếu không, có thêm nàng ta cũng thêm một phần trợ lực, thêm một phần thắng. Nữ nhi, chung quy vẫn là nữ nhi, hành sự quá thiên về cảm tính!

Phượng Cửu cảm thấy hôm nay nàng nhìn nhận thế sự rất nhanh nhạy, thân thủ cũng nhanh, trong trận mưa hoa phật linh tan tác, thanh trường kiếm của nàng tung hoành như ánh sáng, giao đấu đã nửa khắc, sợi tơ hồng của yêu nữ vẫn không thể chạm vào nàng. Phượng Cửu rất hài lòng về biểu hiện hôm nay của mình.

Đông Hoa chống tay nhìn Phượng Cửu bay liệng như cánh bướm trong màn hoa. Đây là lần đầu tiên chàng nhìn nàng múa kiếm một lần trọn vẹn. Nghe nói, kiếm thuật của nàng là học từ thượng thần Bạch Dịch, phụ thân nàng. Kiếm thuật của Bạch Dịch, nếu chàng không nhớ nhầm, có lẽ nổi tiếng bởi sự quyết liệt, nhưng được nàng thể hiện mềm mại hơn nhiều. Có điều, một chiêu một thức trăm hoa phật liễu vẫn rất đẹp mắt, sự ung dung và phong lưu trong thần thái cũng rất được. Xem ra, ở tuổi nàng, tu luyện như thế, có thể đấu với Miêu Lạc vốn là yêu tinh do tam độc trong Tuệ minh cảnh tích tụ biến hóa mà thành, lại có thể đấu được lâu như vậy cũng coi là hiếm có.

Thực ra lúc đầu Phượng Cửu đoán không sai, Đông Hoa đi chuyển này quả thật là để hàng yêu, chính là nữ yêu Miêu Lạc do tam độc trong Diệu nghĩa tuệ minh kính biến hóa thành. Nếu Miêu Lạc hiện nguyên hình nhất định phải Đông Hoa ra tay, nhưng nguyên hình đã bị Đông Hoa nhốt trong Tuệ minh kính không ra ngoài được, cứ mười năm Tuệ minh kính lọt ra một ít tam độc, lưu lạc đến thế gian chẳng qua là một hóa tướng của Miêu Lạc, lợi hại hơn yêu quái thông thường, nhưng đối với Đông Hoa vẫn không phải là đối thủ.

Chàng hoàn toàn không nghĩ để Miêu Lạc thân mật với mình là khiến Cơ Hoành và Phượng Cửu tức giận bỏ đi, để tránh nguy hiểm cho họ. Khi Miêu Lạc ôm chàng, bởi dùng thuật mê hoặc, càng gần gũi đối tượng càng có hiệu quả, nhưng đối với chàng, yêu nữ càng áp vào thực ra càng khiến Đông Hoa dễ diệt trừ, cho nên không cần phải đẩy ra.

Phượng Cửu quả thật đã hiểu lầm khi nghĩ chàng làm vậy là tình nghĩa đối với nàng và Cơ Hoành, lại còn cảm động vì chút tình đó.

Có điều, nơi này rốt cuộc vẫn là yêu dị, Miêu Lạc hiện giờ mặc dù chỉ là hóa tướng, không phải nguyên hình. So với Phượng Cửu và Cơ Hoành tu luyện chưa tinh thâm, vẫn là ác yêu cao tay, cho nên bất luận thế nào họ cũng sợ hãi. Cơ Hoành trong mắt chàng hình như rất thú vị, không biết vì sao lại đến đây, giữa chừng ý thức được nguy hiểm nên đã chạy trước. Phượng Cửu trong ấn tượng của chàng rõ ràng nhanh nhẹn thông minh hơn Cơ Hoành, nhìn thấy nguy hiểm lẽ ra nên chạy, nhưng không hiểu sao vẫn đứng lại.

Chàng quan sát một hồi, đột nhiên thấy hoài nghi, nhất thời không thể xác định, thiếu nữ áo trắng rút trường kiếm trong ống tay áo đứng thế thủ một bên định giúp chàng, rốt cuộc có phải là Phượng Cửu chàng đã quen. Nhưng đóa hoa dấu hiệu Phượng tộc trên đầu nàng là thật, tuy không hiển hiện nhưng chàng đã nhận ra, ánh mắt vui cười cũng là thần thái chàng rất quen thuộc hồi còn ở Cửu Trùng Thiên. Nàng quả quyết rút kiếm ba thước, lẽ nào tưởng là chàng bị trúng tà yêu có ý muốn cứu chàng?

Đông Hoa chống tay trầm tĩnh nhìn Phượng Cửu cầm kiếm đứng đó, từ khi chàng hóa sinh trong Bích Hải linh thiêng, chân giẫm lên chồng chất xương cốt đến ngày nay, khắp lục hợp bát hoang chưa từng có người phù trợ, bảo vệ. Tuy hai từ “bảo vệ” này gắn với tôn hiệu của chàng e chỉ là trò cười. Nhưng lúc này, tại đây, trong màn mưa hoa, vị tiểu nữ vương Thanh Khâu thân hình liễu yếu đào tơ, cầm thanh kiếm mỏng, ngang nhiên đối đầu với nữ yêu pháp thuật cao hơn không biết bao nhiêu lần để bảo vệ chàng. Để Quân cảm thấy chuyện này thực thú vị, thực bất ngờ.

Khi Phượng Cửu lần thứ hai rút kiếm vung ra liên hiệp, đấu với yêu nữ này khả năng thắng của nàng là rất nhỏ. Có điều, mặc dù định ở lại giúp chàng, nhưng vẫn nghĩ chỉ là hỗ trợ, hỗ trợ Đông Hoa kéo dài thời gian hoặc tìm thời cơ thích hợp để ra tay, chứ không nghĩ sức mình có thể cướp Đông Hoa khỏi tay yêu nữ.

Trong nửa đầu trận chiến, Phượng Cửu cảm thấy mình phòng thủ khá tốt, thể hiện khá kiên cường. Trong phần giao đấu tiếp theo, nàng rất mong Đông Hoa có thể nhanh chóng ra khỏi Thiên tọa, hồi thần thay nàng đấu tiếp. Lúc liếc về phía chàng, thấy Đế Quân chống tay mắt sáng ngời đang nhìn nàng. Loáng thoáng thấy cặp môi mỏng của chàng mấp máy ba chữ. Phượng Cửu suy nghĩ, giữa chữ thứ nhất và chữ thứ hai, thứ ba có ngừng ngắt rất ngắn, có lẽ là một câu gợi ý cao thâm, giúp kiếm thuật của nàng trong chớp mắt có thể thắng hoa, nhưng tiếng kiếm vung bạt gió quá to, ba chữ mà Đế Quân vừa nói rốt cuộc là ba chữ gì? Đến khi sợi tơ hồng phía sau chụp vào vai, cuối cùng mới nghĩ ra, chàng nhắc nàng: “Này, cẩn thận!”.

May là sợi tơ nhanh nhưng không mạnh lắm, chỉ chém rách một mảnh áo lụa, nhất bổ tiếp theo, nàng đã giờ kiếm chặn được.

Phượng Cửu vừa đỡ đòn tấn công của nữ yêu vừa bắn khoắn, vừa rồi rõ ràng cảm thấy đường lực của sợi tơ hồng Miêu Lạc quăng ra cực lớn, sắp đánh bật lưỡi kiếm của nàng, không hiểu sao đường lực đó bỗng dừng yếu hẳn, nàng mới nhân cơ hội kiếm đâm trả, lại còn ép Miêu Lạc loạng choạng lùi hai bước. Kiếm pháp của nàng trở nên thần tốc như vậy từ lúc nào?

Sau khi Miêu Lạc đứng vững, quắc mắt phẫn nộ, mặt bỗng hiện nụ cười ma quái, nhìn Phượng Cửu. Một ý nghĩ như tia chớp lóe trong đầu, đột nhiên nhận ra trong cuộc giao đấu vừa rồi cả hai đã di chuyển đến cách chỗ Đông Hoa ngồi chừng mười bước, nụ cười đó của Miêu Lạc rõ ràng là cười với Đông Hoa. Đầu chưa kịp nghĩ, cơ thể đã có phản ứng, xoay người lao về mé trái phía sau, lần này quả nhiên năm sợi tơ hồng như năm con rắn từ trong tay Miêu Lạc phóng về phía Đông Hoa trên Thiên tọa.

Phượng Cửu nhào đến đè lên người Đông Hoa, cả hai văng xa hai bước, trong chớp mắt thấy tọa đài chàng vừa thiên bị chùm tơ hồng như chùm sét phá nát, mới rùng mình toát mồ hôi. Trong lúc đè ngã Đông Hoa, nàng hiểu ra vì sao chàng ung dung ngồi một bên không nhảy vào giúp nàng, nhìn cảnh tượng này, có lẽ chàng bị trúng tà đạo của nữ yêu kia, bị nữ yêu chú yểm không thể thoát ra. May hôm nay nàng phát tâm Bồ Tát, chỉ sau một hồi suy nghĩ đã quyết định ở lại giúp chàng, nếu không không biết hậu quả sẽ thế nào. Tính nàng xưa nay luôn thương cảm kẻ yếu, lúc này nghĩ đến hiểm họa mới thấy Đông Hoa rơi vào thế yếu bị lạc hồn phách, nhìn vào mắt chàng ở dưới đang nhìn mình không bối rối, bèn dịu dàng nhìn trả, lòng chẳng hiểu sao lại tràn ngập xót thương... rõ ràng, này giờ nàng hiểu lắm chàng hơi nhiều, thật ra Đông Hoa Đế Quân mãi không ra tay, hoàn toàn là muốn chờ xem để cứu chàng, rốt cuộc Phượng Cửu có thể làm được đến đâu.

Chùm tơ bị Miêu Lạc điều khiển như một vật sống, đánh không trúng, lập tức chuyển hướng, một lần nữa phóng về phía hai người, nhìn chùm sét phóng về phía mình, nếu kích trúng, chắc chắn thổ ra máu, nếu né tránh, một mình nàng rất dễ, nhưng quá khó nếu phải kéo theo Đông Hoa ngã như tượng gỗ... trong lựa chọn khó khăn, Phượng Cửu bất chợt cảm thấy cả người bị kéo lặn mấy vòng trên mặt đất, khéo léo tránh được tấn công của chùm sét, chưa kịp ra đòn đã bị gió cuốn lên, tay cầm kiếm bị tay ai nắm chặt, cả thất lực cũng thế, Đông Hoa ép vào lưng nàng, một giọng trầm trầm vang sát bên tai nàng: “Nhìn xong chưa”. Nàng mở to mắt, cơ thể bất giác di chuyển về phía trước, ánh kiếm sắc loang loáng như tuyết bay, nàng nhìn không rõ Đông Hoa đưa nàng đi, cầm thanh kiếm của nàng, vận ra chiêu gì, khi mắt ổn định nhìn ra, chỉ thấy những mảnh vụn của chùm tơ hồng bay đầy trời, đầu mũi kiếm sáng như tuyết đang rỉ máu, cắm vào giữa trán Miêu Lạc mắt mở trừng trừng.

Phượng Cửu xưa nay cũng coi mình là vị tiên có tri thức, chuyện hàng yêu phục ma, mặc dù tự tay làm không nhiều, tuy mấy vạn năm nay không ít lần chứng kiến thúc phụ và cô cô ra tay, nhưng chưa bao giờ nhìn thấy yêu quái nào có yêu nghiệp nặng như Miêu Lạc, đối với nữ yêu lợi hại nhất Cửu Trùng Thiên kia, Đế Quân lại có thể một nhát kiếm diệt gọn, nàng bất giác khâm phục bản lĩnh cao cường của Đế Quân.

Đông Hoa rút lại thanh kiếm Đào Chú, trở tay tra vào bao, những cánh hoa phật linh trong rừng bay tới tả như hoa tuyết, xa dần rồi biến mất, thỉnh thoảng có vài cánh rơi trên tay nàng, nhưng không thấy cảm giác gì, Phượng Cửu mới hiểu biến hoa dập dờn nàng vừa nhìn thấy chỉ là ảo cảnh do nữ yêu hóa ra.

Gió rít ù ù trong rừng cây, khói bắt đầu bốc ra dưới hai bàn chân Miêu Lạc, là dấu hiệu dầu cạn bắc tàn,

chỉ thấy nữ yêu mở to đôi mắt lụy tình, hướng vào Đông Hoa cười khẩy: “Ta nghe nói Tôn Quân là bậc tiên giả thanh tịnh vô vi nhất tứ hải bát hoang, từ lâu đã muốn biết lòng Tôn Quân có thật một phiến thanh tịnh vô cầu như lời đồn, lần này cuối cùng coi như đã thỏa tâm nguyện”. Đôi mắt ám lạnh của yêu nữ hơi khép, gian xảo lóe sáng, tựa như nhìn thấy một trò quá nực cười: “Thì ra điểm yếu của Tôn Quân lại là biến hóa Phật linh. Thú vị, thú vị thay! Không biết được Tôn Quân để trong lòng như vậy rốt cuộc là biến hóa này, hay là giấu ai trong đó?”.

Nói đoạn lại cười hai tiếng: “Thì ra bậc tiên giả tâm tịnh như nhất lại có bí mật tày trời như vậy, thú vị thú vị...”. Chữ cuối cùng còn chưa kịp nói ra đã cùng với cơ thể hóa thành làn khói tiêu tán trên không.

Phượng Cửu tròn mắt nghe Miêu Lạc thốt ra câu nói cuối cùng, tròn mắt nhìn yêu nữ hóa thành khói trắng tan biến, vốn tưởng đây sẽ là một trận ác chiến vô tiền khoáng hậu của mình, cho dù Đông Hoa bất đắc dĩ không thể giúp nàng cũng được, nhưng hàng phục ác yêu này không phải ai cũng có cơ duyên, nhiệt huyết vẫn sôi sục trong người, vậy mà đã... kết thúc?

Mắt nhìn làn khói biến mất, chỉ còn trăng thanh và gió nhẹ. Phượng Cửu rất hoài nghi, một khắc trước Đông Hoa còn ngồi ngây như tượng gỗ, làm sao có thể bình tĩnh ra tay đúng thời khắc hiểm nghèo như vậy? Ngẫm nghĩ một lát, lại đoán có lẽ chàng lại lừa nàng một vỏ. Bất giác khâm phục bản thân đã nhìn ra ẩn tình, mà vẫn có thể điềm tĩnh như vậy, quả nhiên bị lừa quá nhiều thành quen. Phượng Cửu lơ đãng thu thanh kiếm thành một tác nhét vào ống tay áo, điềm nhiên quay người gạt đầu với Đông Hoa coi như cáo từ. Tự biết bản lĩnh của mình có hạn lại còn muốn lưu lại đây định trượng nghĩa một phen, không khéo bị chàng ta cười cho, thôi vậy, mình độ lượng không chấp, lần trượng nghĩa này coi như biểu không chàng ta.

Đang nhón chân cất bước, trong cảnh trăng thanh gió nhẹ, Đông Hoa đột nhiên thũng thẳng lên tiếng: “Sao nàng lại đến đây?”.

Phượng Cửu hơi sững người, cảm thấy câu hỏi này quen quen, nghẹo đầu suy nghĩ một hồi, ngạc nhiên, nghi hoặc ngoái đầu, bắn khoắn chỉ vào cảm mình hỏi Đông Hoa: “Vừa rồi là tiên bối hỏi tiểu bối?”.

Ánh trăng bị đám mây che khuất, Đế Quân thản nhiên nhìn lại nàng: “Trông ta có giống đang tự hỏi mình?”.

Phượng Cửu vẫn kinh ngạc, chỉ vào mình: “Ý tiểu bối là, vừa rồi khi tiểu bối từ trên cây rơi xuống, câu chàng hỏi Cơ Hoàn ‘sao nàng lại đến đây’ thực ra là chàng định hỏi tiểu bối?”.

Đông Hoa khoát tay hóa ra một chiếc giường thấp, dài, ngồi xuống hơi ngạc nhiên khẽ ngẩng nhìn nàng: “Nếu không, cô nương tưởng ta hỏi ai?”. Thấy nàng vẫn bắn khoắn, chàng nhắc lại: “Cô nương vẫn chưa trả lời ta, cô nương đến làm gì?”.

Câu nhắc lại của chàng, khiến cái đầu hỗn loạn của Phượng Cửu đột nhiên lóe lên một đường sáng trắng, đêm nay vốn dĩ đi lấy trộm quả bầu bà, cuối cùng hăng máu thế nào, rút kiếm ra vậy là quên bém mực đích ban đầu. Nhắm tính không biết đã để lỡ bao nhiêu thời gian quý báu, bỗng toát mồ hôi, trả lời qua loa: “Chỉ ngẫu hứng đi dạo loanh quanh, thấy Đế Quân bị bắt nạt cũng ngẫu hứng ra tay cứu, đâu có biết lại bị đánh lừa”. Vừa dứt lời, chân vội vàng cất bước.

Tiếng Đông Hoa vẫn chậm rãi vang phía sau: “Cô nương bỏ đi như vậy, không định đưa ta đi cùng chăng?”.

Phượng Cửu đang vội, ngạc nhiên ngoái đầu: “Tại sao tiểu bối phải đưa Đế Quân đi cùng?”. Lại thấy Đông Hoa vẫn ung dung ngồi trên giường, không hề đi đến, thấy nàng ngoái đầu, dừng dừng nói: “Ta bị thương, để mình ta ở đây cô nương yên tâm được chăng?”.

Phượng Cửu thành thực gạt đầu: “Yên tâm”. Đôi mắt phượng nhìn thấy Đông Hoa nhướn mày, lại dứt khoát bồi thêm một câu: “Vô cùng yên tâm”. Lời vừa dứt, bước chân đi về phía trước không hiểu sao lại thành loạng choạng lùi sau, chớp mắt đã dừng lại cạnh chiếc giường Đông Hoa đang nhàn tản tựa vào. Nàng đứng vịn thành giường, bực tức đang định nói, đã bị Đông Hoa chặn họng: “Xem ra cô nương đâu có vô cùng yên tâm”.

Phượng Cửu không biết nói sao, lòng bực bội chỉ muốn châm chọc một câu, mấy ngày không gặp pháp lực của Đế Quân quả nhiên lại tăng thêm mấy phần, lời đã đến cổ họng bị lý trí còn sót trong não ngăn lại, nén nhịn âm ức thay bằng một câu uyển chuyển khác: “Tha lỗi cho tiểu bối thô thiển, quả thật không nhìn ra mình vàng của Đế Quân rốt cuộc bị thương ở chỗ nào”.

Một cơn gió nhẹ thổi tới, ống tay áo tím của Đông Hoa hất lên, cánh tay phải quả nhiên lộ ra vết thương dài chừng một thốn (bằng chừng một đốt tay), vẫn còn đang bốc máu nóng, vừa rồi không nhìn thấy, có lẽ là do lẫn vào màu áo. Nghe đồn, từ khi trở thành bá chủ thiên địa Đông Hoa khi đánh trận không bao giờ chảy máu, nhìn thấy chàng chảy máu bị thương thế này quả không dễ. Phượng Cửu hân hoan ghé lại: “Trong đó có pha vàng, quả xứng là máu Đế Quân, tiểu bối từng đọc một điển tích nói, nếu được uống một chén loại máu này có thể tương đương với một ngàn tám trăm năm tu luyện của một bậc tiên, không biết thực hư thế nào?”.

Đông Hoa nhướn mi nhìn nàng, thở dài: “Nhìn chung, trong tình huống này việc đầu tiên cô nương nên nghĩ đến là tìm cách cầm máu cho ta”.

Phượng Cửu vẫn chưa hết hứng thú, nghe chàng nói vậy, vội tiếp: “Mặc dù hiện tại tiểu bối chưa được coi là mỹ nhân tuyệt thế, nhưng trong mệnh thọ một vạn tám ngàn năm của mình, nhất định đến lúc có nhan sắc đó. Trong các thư tịch của cô cô Bạch Thiển, chưa thấy nói, vị anh hùng nào sau khi cứu mỹ nhân lại cố tình để lộ điểm yếu của mình, tiền bối cho tiểu bối nhìn thấy vết thương, tiểu bối không tin phía sau không có âm mưu nào. Tiền bối đã lừa tiểu bối không chỉ một hai lần, vết thương này chẳng qua là thuật chưởng nhân thôi, chàng tưởng tiểu bối này ngốc ư?”.

Đông Hoa nhìn vết thương của mình, lại nhìn Phượng Cửu, lát sau, dịu giọng nói: “Dạo này quả thật cô nương thông minh hơn trước, có điều vị sư phụ dạy cô nương thuật đạo tiên pháp trong bài nhập môn không nói với cô nương, thuật chưởng nhân có máu xưa nay chỉ có thể che mắt người phàm, không che được mắt thần tiên?”.

Phượng Cửu chưa bao giờ thấy Đông Hoa nói nhiều như vậy, ngẫm ra lời chàng cũng đúng, nhất thời hoảng hốt lùi sau: “...Thế, vết thương này là thật sao?”. Nàng nghi hoặc bước lên một bước, máu vẫn chảy nhiều làm nàng hơi choáng, cuống quýt xé một đoạn gấu váy băng lại, miệng vẫn hồ nghi lắm bầm: “Nhưng những bậc anh hùng tiểu bối từng gặp, ví dụ thúc phụ của tiểu bối, khi bị thương luôn tìm cách giấu thể thiếp, phụ thân tiểu bối cũng vậy, chưa bao giờ ấu thân tiểu bối biết, ngay như Chiết Nhan trông không thật có dáng sư phụ lúc bị thương cũng một mình lặng lẽ chữa trị, hành động này của tiền bối, quả thật tiểu bối chưa từng gặp...”.

Đông Hoa thản nhiên nhìn nàng vụng về băng vết thương ỳnh, nhả nụ cười giải thích: “À, bởi vì so với họ ta là vị anh hùng yếu đuối”.

“...”.

Phượng Cửu ngồi trên chiếc giường một khắc trước Đông Hoa đã ngồi, tay phải chống vào thành giường suy nghĩ, trên đùi là đầu Đông Hoa, nói cách khác, Đông Hoa lúc này đang gối đầu lên đùi ngọc của nàng nằm nghỉ. Sự việc rốt cục tiến triển thế nào mà thành ra như vậy, Phượng Cửu vắt óc nghĩ nửa ngày cảm thấy quá kỳ quặc.

Trong thời gian một tuần trà, nàng lấy đức báo oán sau khi băng bó vết thương ở cánh tay cho Đông Hoa, khách khí cáo từ đi làm việc chính của mình, thực ra Đông Hoa cũng không nín giữ nữa, nhưng khi nàng theo trí nhớ quay lại con đường lúc trước, lại không sao tìm thấy chỗ đã rơi xuống. Trong lúc cuống lại sinh ra mưu trí, cảm giác chuyện này là do Đông Hoa làm, sát khí đằng đằng quay lại tìm chàng, chưa đến nơi đã nghe thấy chàng đang nhắm mắt nằm trên giường thung thủng hỏi: “Vừa rồi quên không nói với cô nương, nội trong vòng mười hai canh giờ sau khi Miêu Lạc chết nơi này tự nhiên đóng lại, muốn ra e cũng khó”.

Phượng Cửu hoang mang, Đông Hoa lại tiếp: “Cô nương có việc gì quan trọng cần đi gấp ư?”

Phượng Cửu bật khóc: “Tiểu bối và Yến Trì Ngộ đã hẹn...”, vốn định nói “...đến tuổi Giải Ưu lấy trộm quả bần bà”. Nhưng lại lập tức nhận ra, không thể tiết lộ chuyện cơ mật, đành nói tránh: “...có việc cần đi”. Quả thật là tình huống bất ngờ, làm thế nào đây? Lúc chạy khắp nơi trong rừng tìm đường ra, nàng đã tự phản tỉnh có phải mình quá bao dung với Đông Hoa, bây giờ lại thấy cũng may mình bản tính lương thiện, nhân lúc Đông Hoa bị thương không té nước theo mưa, lại còn băng bó cho chàng. Trong lúc cuống, nàng chạy vội đến nắm cánh tay phải bị thương của Đông Hoa, chia cho chàng thấy chứng cố ân tình của nàng, trang nghiêm nhìn chàng hỏi: “Đế Quân, chàng xem vết thương tiểu bối băng cho chàng có tốt không? Có phải chàng đã mang ơn tiểu bối, chàng có nên báo đáp?”.

Đông Hoa nhìn nàng: “Bằng bó như vậy cũng bình thường, cô nương cần ta báo đáp thế nào?”.

Phượng Cửu càng cuống, nắm cánh tay chàng: “Nói hay lắm, thực ra tiểu bối rất sốt ruột vì một vụ việc quan trọng đang làm. Lúc này, nơi này có thể giam được một tiểu thần tiên tu luyện sơ sài như tiểu bối, nhưng không thể giam được bậc thần tiên pháp thuật siêu nhiên như chàng, nếu Đế Quân giúp tiểu bối thoát khỏi nơi đây, chuyện Đế Quân vớt tiểu bối ở cốc Phạn Âm suốt nửa năm không cứu và biến thành chiếc khăn đùa giỡn tiểu bối, từ nay tiểu bối không ghi hận nữa, chàng thấy thế nào?”.

Đông Hoa tiếp tục tư lự nhìn nàng: “Ta cảm thấy, hình như cô nương đặc biệt hận ta?”.

Phượng Cửu thầm rên, dưới ánh mắt chăm chú như vậy của Đông Hoa, lòng lại không chút sóng xao, vừa tự cảm thấy khi làm việc lớn quả nhiên mình rất biết nhẫn nại, vừa tỏ ra thành khẩn nói: “Sao có chuyện?”. Mắt nhìn về hồ nghi của Đông Hoa, ngừng một chút, lại tiếp: “Đó là bởi vì ngoài chàng ra, hầu như không có ai thích đắc tội với tiểu bối”.

Nghe Đông Hoa hỏi: “Yến Trì Ngộ thì sao?”.

Phượng Cửu nghĩ thầm, Tiểu Yến rất ngốc, nàng không bắt nạt chàng ta đã là tốt lắm rồi, nếu chàng ta không biết điều dám đắc tội với nàng sẽ là sự lạ nhất từ thừa Bàn Cổ khai thiên lập địa, nhưng Tiểu Yến chung quy cũng là Ma quân một thời, Phượng Cửu cảm thấy đã là huynh muội không nên làm mất mặt chàng ta, nói mập mờ: “Tiểu Yến à? Ồ, Tiểu Yến cũng được”.

Nhưng lối trả lời mập mờ đó trông giống như lúng túng, thấy Đông Hoa không nói nữa, lại nhắm mắt dưỡng thần, Phượng Cửu tưởng mình nói lạc đề, vội vàng quay trở lại chủ đề: “Tiểu bối ghi hận hay không lúc này tạm thời chưa nói, có điều thái độ của Đế Quân chàng như vậy, rốt cuộc có đồng ý báo đáp tiểu bối không?”.

Đông Hoa vẫn nhắm mắt, hàng mi dài, rậm đổ bóng, rất lâu mới lên tiếng: “Tại sao ta phải giúp, để cô nương đi hẹn hò với Yến Trì Ngộ?”.

Phượng Cửu cảm thấy câu phản vấn này của chàng rõ ràng là khiêu khích, nhưng biết tính Đông Hoa xưa nay ưa ngọt không ưa đắng, mặc dù đang sốt ruột vẫn kiềm chế, nói mạch lạc: “Bởi vì tiểu bối đã giúp chàng, đều là thần tiên nên giúp nhau, tiểu bối đã giúp chàng, khi tiểu bối lâm nguy, đương nhiên chàng phải giúp lại, như thế mới phải đạo”. Lúc này nàng vẫn nắm cánh tay Đông Hoa, này giờ vẫn thế. Nàng thầm nghĩ, nếu chàng ta lại đưa ra chiêu lý sự cùn đối phó kiểu như: “Hôm nay ta không thật trọng đạo, không muốn giúp cô nương”. Nàng sẽ cầu chàng một cái, ít nhất khiến chàng đau một trận mới được. Đâu ngờ Đông Hoa đã mở mắt, ánh mắt dừng trên mặt nàng một lúc, dừng dừng nói: “Ta không có cách nào đưa cô nương ra khỏi đây, dù cô nương và chàng Yến có hẹn hò khẩn cấp thế nào, cũng đành phải đợi ở đây sau mười hai canh giờ”.

Đầu Phượng Cửu như vỡ tung: “Đâu phải là hẹn để chơi?”. Mọi giả thiết đặt ra của nàng đều trông cậy vào sự vụn vặt của Đông Hoa, không hề nghĩ thật sự không thoát ra, để lỡ thời gian không lấy được quả bầu bà, nhưng thái độ Đông Hoa cũng không giống đang đùa, sau mấy câu đó, chàng cũng không nói gì thêm.

Phượng Cửu ngơ ngẩn một hồi, ngược mắt nhìn trời, đột nhiên sao dày đặc không thấy mặt trăng đâu, gió rung cây ào ào. Nếu để lỡ đêm nay, dù có thời cơ nữa cũng phải đợi đến ngày rằm tháng sau, còn đúng một tháng nữa, Phượng Cửu ngao ngán trượt từ thành giường ngồi thụp xuống đất. Trời đang sáng rực ánh sao, đột nhiên mưa trút âm âm, nàng giật nảy mình, vội nhảy lên giường, nhìn màn mưa sầm sập bao vây khu rừng, đêm đen trên đầu giống như có bàn tay yêu ma đổ thẳng nước từ Thiên Hà xuống, chỉ có chỗ chiếc giường không bị mưa, là nơi duy nhất khô ráo.

Nàng từng nghe, loại yêu quái lợi hại sau khi bị diệt, do yêu khí vẫn còn lưu tán trong không gian, dễ tụ hợp, vì vậy cần một cơn mưa to suốt bảy bảy bốn chín canh giờ, xối sạch yêu khí còn lẩn vẩn trên không, như vậy mới coi triệt để trừ yêu, vậy trận mưa này có lẽ là do Đông Hoa làm ra.

Mưa đêm luôn gợi buồn, chẳng thế đã có những câu thơ như: “Đêm xuân bên ngọn đèn tàn, mưa thánh thót giọt giọt thêm sầu”. Tiếng mưa hồi thúc, nỗi buồn trong lòng Phượng Cửu cũng ập đến. Nàng hiểu, lúc này mặc dù Đông Hoa nhắm mắt tĩnh dưỡng nhưng thực ra đang dùng trận mưa để xối rửa yêu khí còn sót của Miêu Lạc, thảo nào, vừa rồi chàng phải hóa ra chiếc giường, một là để tránh mưa, hai là có chỗ để nghỉ trong thời gian chú yểm chưa thoát ra được, Đông Hoa đã nghĩ rất chu toàn.

Phượng Cửu ủ rũ ngồi trên giường, đành chấp nhận con vịt đã vào tay lại bị cơn mưa làm xổng mất, vốn tưởng đêm nay quả bần bà sẽ về tay mình, ai ngờ giữa chừng lại xảy ra chuyện này, ý trời quả nhiên khó tránh. Có điều lần này chính nàng kéo Tiểu Yến vào cuộc, cuối cùng khi bắt tay vào việc, người chủ sự là nàng lại mất tích, không biết rằm tháng sau, khi bị lôi kéo lần nữa, Tiểu Yến có mắc lừa? Nghĩ đến đó lại đau đầu.

Phượng Cửu đang nghiền ngẫm tìm lý do thế nào nói với Tiểu Yến để chàng ta không giận. Nói thật mọi sự là không thể, Tiểu Yến vốn đã ghét Đông Hoa, nay lại thấy lẽ ra phải nhân cơ đâm Đông Hoa mấy nhát dao rửa hận thay cho Tiểu Yến thì mình lại bỏ mặc chàng ta mà cứu Đông Hoa, như vậy là phản bội tình bằng hữu bấy lâu giữa hai người. Ôi dào, hay cứ nói giữa đường mình bị lạc vào cấm địa của cốc Phạn Âm, bị một con ác yêu giam cầm suốt một đêm, cho nên không cách nào đến chỗ hẹn với chàng ta, lý do này xem ra cũng khá lọt tai, nhưng nếu vậy lại phải bịa tiếp mình làm thế nào thoát khỏi ác yêu đó, vấn đề này hơi phiền phức. Bụng đang trầm nghĩ, không hiểu sao lại nói ra miệng: “Bịa ra lý do gì xem chừng cũng không ổn, lừa người ta cũng phải lừa như thật, nhất là lừa một tráng sĩ đệ nhất đao kiếm như Tiểu Yến. Ôi trời!”. Đông Hoa vẫn nhắm mắt, cơ hồ không có phản ứng gì, mưa xung quanh đột nhiên dữ hơn, tiếng mưa giội xuống rừng cây ầm ầm như thiên binh vạn mã. Nghe rất đáng sợ. Phượng Cửu hơi hoảng, cố tỏ ra bình thường, khẽ nhích người về phía Đông Hoa, khi hai chân chạm đùi chàng cảm thấy yên tâm hơn. Bỗng thấy giọng chàng lẫn trong tiếng mưa: “Xem ra cô nương không mấy lo lắng cho Yến Trì Ngộ!”.

Đế Quân hay nói những câu khiến Phượng Cửu vô cùng bất ngờ. Đã biết cách nói năng của chàng dù luôn lấp lửng, nhưng lúc này ít nhất cũng nên là một câu khuyên bảo, đại loại như: “Thuyết phục người ta cần suy nghĩ thấu đáo, xem ra cô nương cần nâng cao trí tuệ hơn” mới phải. Tuy nhiên một câu hỏi bình thường như vậy lại khiến Phượng Cửu nhất thời chưa biết nên trả lời thế nào, buột miệng nói: “Tiểu bối sợ ngày rằm tháng sau đi lấy quả bần bà, Tiểu Yến không chịu giúp...”. Lời vừa nói khỏi miệng, mặt đã tái xanh, lúng túng chữa lại: “Thực ra, chuyện này, là tiểu bối...”.

Tiếng mưa đột nhiên nhỏ đi nhiều, nước mưa chảy dọc theo bức tường kết giới, trắng xóa, gió mạnh thốc tới trông tựa con thác bay, trong làn thác trắng thấp thoáng bóng Đế Quân nằm thư thái trên giường, mớ tóc trắng buông xõa tựa dải bạch lụa lóng lánh. Đầu Phượng Cửu bỗng nhiên trống rỗng, ngẩng ra nhìn bóng Đế Quân ánh lên bức tường kết giới, bất luận thế nào, đi ăn trộm cũng không phải là chuyện về vang, huống hồ nàng còn là nữ vương Thanh Khâu, mang thể diện của Thanh Khâu, nếu Đông Hoa tiết lộ chuyện này với nữ vương Tỷ Dục Diệu hay bán tin đến phụ mẫu nàng ở Thanh Khâu, e là nàng hết đời. Phượng Cửu há miệng, muốn nói một hai câu cứu vãn, trí thông minh lại không phát huy vào những tình huống khẩn cấp thế này, ngẩng ra mãi, cuối cùng lại là Đông Hoa lên tiếng trước, giọng nghe đã dịu dàng hơn nhiều: “Đêm nay cô nương hẹn với Yến Trì Ngộ, thì ra là định đi lấy trộm quả bần bà?”. Phượng Cửu cười khan hai tiếng, thu mình lui về phía cuối giường: “Không, không, tuyệt đối không phải, tiểu bối thân là nữ vương Thanh Khâu sao có thể làm chuyện trộm cắp đó, ha ha chàng nghe nhầm rồi”.

Đông Hoa ôm đầu, ngồi dậy, Phượng Cửu tim đập chân run nhìn chàng gơ tay bóp trán, giọng chàng vẫn ôn tồn: “Ồ, có lẽ đúng là nghe nhầm, bây giờ ta đang đau đầu, cô nương dịch lại đây cho ta dựa một chút”. Bím tóc của Phượng Cửu bị tay ai mân mê, cử chỉ đó cộng với lời nói kia của Đông Hoa làm rung từng sợi dây đàn trong lòng nàng. Nàng lập tức ân cần: “Dựa vào tiểu bối có lẽ không dễ chịu lắm, để tiểu bối biến ra cái gối cho chàng dựa...”. Sự ân cần này đã đặt nhằm hướng, bàn tay Đông Hoa đang bóp trán dừng lại, “Ta cảm thấy hình như lại nhớ ra điều gì, vừa rồi cô nương nói ngày rằm tháng sau...”. Phượng Cửu nhanh chóng hiểu ý, vội vàng ghé lại, quàng lấy đầu chàng ấn lên đùi mình: “Dựa thế này không biết chàng có thấy dễ chịu không, hay là thiếp nằm xuống để chàng dựa? Chàng thấy thiếp nên nằm ngửa hay nằm sấp chàng dựa dễ chịu hơn?”. Nàng thức thời như vậy, rõ ràng khiến Đông Hoa rất hơi, chàng gối đầu lên đùi nàng điều chỉnh lại tư thế, hình như thấy dễ chịu hơn mới mở mắt, nói: “Cô nương thấy ngồi dễ chịu hơn hay nằm dễ chịu hơn?”. Phượng Cửu tưởng tượng một chút, nếu nằm xuống... lập tức nói: “Ngồi dễ chịu hơn”, Đông Hoa lại nhắm mắt: “Vậy cứ thế đi”.

Phượng Cửu cúi đầu nhìn Đông Hoa đang nhắm mắt, bỗng nhớ trước đây lúc còn là hồ ly nàng cũng thích gối đầu lên đùi chàng thế này, hồi đó hoa phạt linh thi thoảng rụng, rơi trên trán nàng nhồn nhột, Đông Hoa nhìn thấy là phải đi cho nàng, lại vuốt bộ lông mềm như bông của nàng, nàng nhân cơ hội đầu, liếm tay chàng... hồi ức đến đó thì dừng lại, vô thức âm thầm thở dài, hồi đó mình đúng là tiểu hồ ly xinh đẹp, con tạo xoay vần, hôm nay đến lượt chàng gối lên đùi nàng. Phượng Cửu ảo não nghĩ, nếu Đông Hoa cứ gối

thể này mười hai canh giờ... vậy thì, có thể cần mua ít dầu thuốc trị chứng tê chân.

Ý nghĩ đang tản mạn, nghe thấy tiếng Đông Hoa: “Có lẽ do mất quá nhiều máu, tay hơi lạnh, cô nương không có việc gì làm, cũng không câu nệ, có thể ủ ấm giúp ta không?”. Phượng Cửu nhìn cánh tay chàng hồi lâu, nói: “Nam nữ thụ thụ bất thân...”. Đông Hoa khẽ nói: “Qua lần này ta sẽ đến gặp nữ vương Tỷ Dực Điều, thỉnh giáo bà ta quả bần bà nên trông thế nào, cô nương thấy ta có nên...”. Phượng Cửu vội vàng nắm cánh tay phải của chàng mà nghe nói là đang lạnh do mất máu, nói rất thật lòng: “Đề phòng nam nữ bất thân đúng là lễ giáo vô vị nhất mà Đạo gia nêu ra từ thừa khai thiên lập địa”. Nói đoạn ân cần ôm cánh tay phải của chàng: “Không biết tay tiểu bối có đủ ấm để sưởi cho cánh tay Đế Quân?”. Đế Quân đương nhiên rất hài lòng, lại thư thái nhắm mắt dưỡng thần: “Hơi mệt, ta muốn ngủ một lát, cô nương cứ tự nhiên”. Phượng Cửu thầm nghĩ, trong hoàn cảnh này bảo mình tự nhiên chẳng lẽ đẩy cái đầu và cánh tay phải tôn quý của chàng xuống đất? Thấy hơi thở của Đông Hoa đều dần, nàng không kìm được cúi xuống, chun mũi làm xấu, miệng lẩm bẩm: “Vừa rồi từ đầu đến cuối chẳng qua là chàng ngồi xem trò hay, vậy mà vẫn còn mặt mũi kêu mệt muốn ngủ, bản cô nương ta vừa qua một trận đấu ác liệt không cân sức, lại còn vất vả phục dịch chàng, mệt hơn bao nhiêu”. Nàng chỉ dám ướm môi vào môi chàng, tự an ủi, như thế này, mặc dù coi như mình cũng được xả giận rồi. Lúc cúi đầu không để ý, mấy sợi tóc mai rủ xuống chạm vào tai chàng, còn chưa kịp ngẩng lên, Đông Hoa đã mở mắt. Lát sau, Đế Quân nhìn nàng, mắt thấp thoáng cười: “Vừa rồi cô nương nói ta chỉ ngồi xem trò hay ư?”. Nhìn bộ dạng ngầy ngầy của nàng, chàng dừng lại: “Sao có thể coi là xem trò hay, ta rõ ràng chăm chú ngồi bên...” không biết ngưng nói tiếp: “...cổ vũ cho cô nương”.

“...”. Phượng Cửu ngơ ra.

Ngày hôm sau, khi Phượng Cửu tỉnh khỏi giấc mơ, nghĩ lại loạt biến cố xảy ra trong đêm, có ba điều nghi ngờ không thể không suy nghĩ và giải đáp.

Thứ nhất, vết thương trên cánh tay Đông Hoa xuất hiện quá mập mờ, nói là bị thương khi Miêu Lạc hát ngã nàng, Phượng Cửu không tin, bởi nàng vẫn nhớ lúc đó cánh tay phải chàng nắm tay nàng rất chắc và thanh kiếm đâm vào Miêu Lạc rất mau lẹ gọn gàng, không thấy có gì bất thường. Thứ hai, thái độ của Đông Hoa đối với nàng luôn rất khó hiểu, nhưng lúc đó nàng bận đối phó với chàng không có thời gian nghĩ kỹ. Thực ra, nếu nói Đế Quân cố tình lưu lại mười hai canh giờ để hóa giải yêu khí của Miêu Lạc, do thấy vô vị mà nhất quyết giữ nàng để giải khuây, nên không tiếc mình vàng, tự gây thương tích lấy cớ giữ chân nàng, giả thiết này hiện tại là thỏa đáng nhất. Nhưng, Đế Quân là người hoang đường vô vị như vậy sao? Suy ngẫm lần nữa, nàng nhận thấy Đế Quân bắt luận từ phương diện nào, thực ra quả thật có thể coi rất vô vị, rất hoang đường, nhưng, chàng có thể vô vị hoang đường đến mức đó không?

Rồi lại thấy không thể nhìn nhận Đế Quân thô thiển như vậy, vợ vẫn một hồi rồi thôi không nghĩ nữa. Trên thực tế, suy luận của nàng hoàn toàn hợp lý...

Nghi hoặc thứ ba, trong đầu Phượng Cửu nhớ như in chiếc giường và chiếc chăn bông mềm ở Tật Phong Viên quen thuộc của mình, ở một góc chăn vẫn còn mấy bông hoa cúc nàng thêu hồng mấy hôm trước. Còn nhớ trước khi ngủ thiếp đi vẫn nghe thấy mấy tiếng mưa lác đác và hơi thở đều đều của Đông Hoa, trong bức màn dệt bằng tia nước mưa thưa thớt vẫn có ánh sao chói lọi, nàng bị ép buộc phải ôm cánh tay Đông Hoa cảm thấy rất ấm, trên người chàng cũng có hơi ấm, sau đó nàng cúi thấp dần đầu hạ cái đầu trứ danh của chàng, rồi ngủ lúc nào không hay.

Nàng còn nhớ rõ đã tựa vào thành chiếc giường hẹp của Đông Hoa mà ngủ, lúc đầu hơi lạnh, nhưng ngủ rồi càng ấm, vì vậy ngủ rất sâu, ngủ liền một mạch không biết mấy canh giờ. Nhưng, lúc này sao lại tỉnh dậy trong phòng của mình?

Nàng trằm chằm, ngơ ngẩn nghĩ, hoặc tất cả chỉ là giấc mộng hoàng lương [1], hôm nay là rằm, nàng cùng với Mạnh thiếu gia và Tiểu Yến đi uống rượu ngắm mỹ nhân, ngắm rất thú vị, uống rất vui, vậy là ngủ liền đến tận bây giờ.

[1] Hoàng lương: kê. Trong sách “Châm trung ký” có ghi: Chàng thư sinh nghèo họ Lư trên đường đến Hàm Đan mưu cầu công danh, trong lữ quán gặp một đạo sĩ, đạo sĩ ượn cái gối, Lư sinh ngủ thiếp, trong mơ thấy mình hưởng tận mọi vinh hoa phú quý, khi tỉnh dậy nổi cháo kê của chủ quán nấu lúc trước vẫn chưa chín. Sau dùng để ví với giấc mộng đẹp không thể trở thành hiện thực.

Do trí tưởng tượng quá phong phú, cho nên trong khi ngủ, rất có thể nàng đã mơ một giấc mơ vừa chi tiết

rõ ràng vừa chập chờn như vậy. Trấn tĩnh suy nghĩ thật nghiêm túc, cho rằng có lẽ cứ coi là thế đi, thấy ánh mặt trời đã chiếu đến nửa giường, đang định xuống giường rửa mặt, bỗng thấy có bóng đen lướt qua cửa sổ, ngược nhìn bắt gặp Tiểu Yến đang vén rèm bước vào.

Mi mắt Phượng Cửu bỗng giật liên hồi. Hôm nay Tiểu Yến trang phục rất đặc sắc, bên trên là chiếc áo lụa cổ chéo đỏ chói, bên dưới là quần chùng màu xanh bóng, trên vai khoác cái túi da cũng xanh bóng cùng với màu quần, toàn thân tươi bóng như củ cà rốt vừa mới moi dưới tuyết lên.

Củ cà rốt râu rĩ nhìn Phượng Cửu: “Lạc viên này có người thích rồi, yêu cầu ta chuyển đi, ta đã thu xếp xong đến cáo từ muội, núi cao sông dài, có thời gian ta lại đến thăm muội”.

Phượng Cửu ngơ ngác: “Là muội đang mơ hay huynh chưa tỉnh ngủ?”.

Củ cà rốt nhảy như tên bắn dừng trước mặt Phượng Cửu ba bước, muốn tiến thêm bước nữa nhưng lại đứng sững: “Ta không thể đến gần muội hơn nữa, sự thể là vậy”. Đột nhiên cao giọng năn nỉ: “Muội đừng ngủ tiếp, nghe ta nói đã!”.

Sự thể là vậy nghĩa là thế nào? Phượng Cửu nửa thức nửa ngủ không hiểu, thì ra tất cả không phải giấc mơ, nghe Tiểu Yến kể, đêm trước chàng đi thăm dò đường, giữa chừng bị lạc, loay quanh mãi khi quay lại thì Phượng Cửu đã biến mất, chàng lo lắng tìm suốt đêm hôm đó và ngày hôm sau vẫn không thấy, chán nản trở về Tật Phong Viên lại nhìn thấy một con hồ ly đỏ đang ngủ khò khò trên giường của Phượng Cửu, còn Đông Hoa Đế Quân, tình địch của chàng lại ngồi bên cạnh ngây người nhìn nó, chăm chú đến mức Tiểu Yến đến gần cũng không biết. Tiểu Yến lờ mờ cảm thấy chuyện rất kỳ lạ, vậy là nhân lúc Đông Hoa không biết ra ngoài có việc gì liền vào phòng. Nói đến đây, Tiểu Yến tỏ vẻ tế nhị, rằng lúc đó chàng không biết hồ ly đỏ nằm trên giường chính là Phượng Cửu, cứ tưởng là con linh thú quý hiếm nào Đông Hoa vừa săn được, chàng ghé lại gần nhìn, thấy con hồ ly rất đáng yêu, không kìm được liền bế lên, cưng nựng vuốt ve, sau đó bị kịch xảy ra.

Phượng Cửu nhìn củ cà rốt run run gơ bàn tay bị băng bó như cái móng lợn, bật cười nói đùa: “Sau đó muội nằm mơ, thối ra một quả cầu lửa làm bỏng tay huynh à? Muội rất lợi hại mà”.

Củ cà rốt bối rối nói: “Ồ, không”. Đột nhiên lại nổi giận: “Không biết Mặt lạnh xuất hiện từ lúc nào, đứng tựa cửa, ta chưa kịp phản ứng hấn đã làm tay ta thành ra thế này. Bởi tay ta bị như vậy nên đánh rơi muội xuống giường, vậy mà muội vẫn không tỉnh giấc, quả thật rất đáng nghi. Sau đó ta đau khổ phát hiện, nội trong ba bước xung quanh giường của muội, ta không thể tiến lại gần. Ta giận lắm đang định phản đối, Mặt lạnh lại đột nhiên hỏi có phải ta đang chung sống cùng muội, chung sống bao lâu rồi”.

Phượng Cửu gãi đầu giải thích với Tiểu Yến: “Ồ, khi muội ngủ say, nếu trời đột nhiên trở lạnh, là vô thức trở lại nguyên hình, khi muội trở về nguyên hình, lúc ngủ chẳng có ưu điểm gì chỉ là không sợ lạnh và ngủ rất say”. Lại gãi đầu cũng băn khoăn như Tiểu Yến: “Có điều, Đế Quân, chàng ta... chàng ta như thế là sao?”.

Tiểu Yến nhún vai tỏ ý không hiểu, nói tiếp: “Là thế nào, ta không biết, nhưng cụ thể chúng ta sống ở lạc viên này được bao lâu ta cũng không nhớ, trả lời đại khái là khoảng nửa năm. Bởi vì ta phải nhớ lại để trả lời ông ta nên để mất cơ hội tấn công trước, không lưu ý bị Mặt lạnh dùng phép định thân khiến ta không thể nhúc nhích. Mặt lạnh cau mày nhìn ta rất lâu, sau đó đột nhiên nói thích ta”.

Phượng Cửu đầu đập xuống giường đánh “cộc”, Tiểu Yến lúng túng nói chừa: “Đột nhiên nói thích lạc viên ta đang ở”. Nói đoạn hốt hoảng nhìn Phượng Cửu: “Sao muội lại để đầu đập xuống giường, có đau không? Ôi, một cái u to tướng!”.

Phượng Cửu xua tay tỏ ý bảo chàng nói tiếp, Tiểu Yến vẫn quan tâm đến nàng: “Muội xoa đi, cái u to thế, nên xoa để tránh máu tụ. À, đúng, Mặt lạnh thích lạc viên của chúng ta. Hết”.

Phượng Cửu ngây người: “Hết?”.

Củ cà rốt đột nhiên lúng túng: “Ông ta nói lạc viên nơi chúng ta ở gần học phủ, chỗ ông ta quá xa, chỗ chúng ta có ao cá chỗ ông ta không có, chỗ chúng ta có muội là đầu bếp cao tay, cho nên ông ta muốn đổi chỗ với ta. Ta với tinh thần vô tư vì người khác, cho nên vì người khác hy sinh bản thân, đã bằng lòng, vậy

là thu dọn đồ đạc, đến đây chào muội một tiếng, mặc dù ta rất không nỡ xa muội nhưng chúng ta là ma, là tiên, chẳng phải đều coi giúp người là niềm vui sao?”.

Phượng Cửu sững sờ một hồi, thành thật nói: “Muội nghe nói, một vị tiên chân chính phải rất trọng đạo lý coi giúp người là niềm vui, không thấy nghe nói ma cũng trọng đạo lý này”. Dừng một lúc, lại tiếp: “Huynh vô tư lập tức bằng lòng đổi tẩm cư với Đế Quân bởi vì biết rằng, từ khi Đế Quân đến cốc Phạn Âm, nữ vương ở đây đặc biệt phái Cơ Hoành đến tẩm điện của Đế Quân phục dịch ông ta, thực ra chủ ý của huynh là nhằm vào đó”.

Cử cà rốt ngây ra nhìn Phượng Cửu, rồi đưa tay xoa mũi: “Chuyện này... muội đoán trúng rồi, nếu nay mai sự thành, thế nào cũng mời muội đến chơi, uống rượu”. Nghĩ một lát lại bổ sung: “Còn miễn uội khỏi phải quà mừng”.

Phượng Cửu bỗng thấy hơi đau đầu, xua tay: “Được rồi, ngọn nguồn lạch sông muội đã hiểu, lần này chúng ta hành động không thành, mười rằm tháng sau lại hẹn huynh, huynh về ngủ đi”.

Tiểu Yến gật gật đầu đi đến cửa, chợt quay lại, nghiêm túc nói: “À, còn chuyện này nữa, đêm trước chẳng phải ta đã ôm muội lúc muội là hồ ly sao? Ăn của hời của muội, hai mươi vạn lần xin lỗi. Huynh đệ với nhau sao có thể hưởng không món hời đó, khi nào tiện, muội nói với ta một câu, ta sẽ để muội đòi lại”.

Phượng Cửu xoa cái u trên trán: “...Không cần đâu”.

Tiểu Yến bỗng dưng nhỏ nhẹ nói: “Muội khách khí gì với huynh chứ, bảo muội đòi lại thì muội cứ đòi. Nhớ đầu trí nhớ huynh kém, hai ba ngày sau quên mất, khiến muội thiệt thòi. Nào nào, chúng ta giao kèo trước bằng văn tự, ngày nào đòi lại, đòi bằng cách nào. Ồ, hay là muội đòi huynh gấp đôi cũng được, nếu thời gian dài thì phải có lợi tức”.

Phượng Cửu: “...Cút!”.

Bên ngoài song cửa trời sáng lờ mờ, Phượng Cửu tay sờ cảm ôm chặt cái chăn, hai mắt trống rỗng lại ngồi ngây một lát, nhìn thấy bên ngoài cửa sổ một cây quế thiên trúc xanh biếc giữa trời tuyết, bất giác lại chăm chú nhìn ra phía đó.

Cốc Phạn Âm bốn mùa tuyết phủ, thỉnh thoảng có nắng cũng chỉ là những tia trắng đục chiếu xuống tuyết, cảnh tượng này đã nhìn suốt nửa năm, cũng bắt đầu nhớ hồng trần trần trề sinh khí, phơi phơi bụi bay. Nghe Manh thiếu gia nói, hơn hai ngàn năm trước, cốc Phạn Âm cũng có bốn mùa xuân hạ thu đông, biến thành thung lũng tuyết cũng chỉ gần hai trăm năm nay. Nguyên do phải truy về Trầm Hoa, trưởng thần của bộ tộc Tỷ Dực Diệu ẩn dật đã lâu. Nghe nói, vị trưởng thần này năm xưa không biết vì nguyên nhân gì khi lui về ở ẩn trong phủ, liền thu ba mùa, xuân, hạ, thu vào một thanh kiếm cất trong ống tay áo, mang theo, suốt nhiều năm trưởng thần không ra khỏi thần phủ, từ đó cốc Phạn Âm cũng không có ba mùa kia.

Manh thiếu gia còn nói mập mờ rằng, hành động đó của Trầm Hoa là để kỷ niệm sự ra đi của A Lan Nhược, bởi sau khi nàng qua đời, nữ vương liền ra lệnh cấm người trong bộ tộc nhắc tới cái tên đó, coi như là một cấm ngữ. Nghe nói hồi A Lan Nhược còn sống, rất thích ba mùa xuân, hạ thu tràn trề sinh khí, Trầm Hoa mang đi ba mùa đó với dụng ý dù bộ tộc vĩnh viễn không nhắc tới tên A Lan Nhược, nhưng từng ngày từng khắc không thể quên được nàng ta. Trên bàn rượu, Manh thiếu gia sau khi nhấn mạnh mấy câu đó đột nhiên im bật, dường như thấy lỗ miệng vì đã tiết lộ Thiên cơ. Lúc đó Phượng Cửu vừa uống rượu, vừa nghe rất hứng thú muốn biết A Lan Nhược rốt cuộc là ai, nhưng Manh thiếu gia dứt khoát không chịu nói nữa. Nàng cũng không hỏi thêm được gì.

Lúc này, nhìn cảnh điêu hiu chỉ toàn tuyết trắng, Phượng Cửu bỗng nhớ đến câu chuyện đã nghe từ nửa năm trước. Hôm nay, giữa Trầm Hoa và A Lan Nhược có ân oán bi tình gì, nàng đã không còn mấy hứng thú, lòng chỉ có thảm thở than, nếu năm xưa A Lan Nhược thích mùa đông lạnh buốt thì hay biết mấy, chỉ còn ba mùa xuân hạ thu ảm áp cho thung lũng này thì bây giờ mọi người đau đến nỗi khổ sở như vậy. Đang nghĩ thì hắt hơi một cái, khi ngước mắt đã thấy giữa bao la tuyết trắng lại xuất hiện một góc áo chùng tím.

Phượng Cửu ngơ ngác một lát, nghiêng cổ nhìn ra phía sau cây quế thiên trúc ngoài cửa sổ, quả nhiên thấy Đông Hoa nhàn tản ngồi trên chiếc ghế gấp bên bờ ao câu cá. Ngồi trên ghế gấp bằng gỗ tảo mộc mà khí độ vẫn ngời ngời như vậy, Phượng Cửu không khỏi thầm khâm phục, người này quả xứng là bậc Đế Quân. Nhưng nàng nhớ, trước đây mỗi khi chàng câu cá, luôn thích nằm dài sưởi nắng hoặc đọc mấy cuốn kinh

Phật chờ cá cắn câu, lần này lại đắm đắm nhìn mặt nước, tựa như tập trung tinh thần vào đầu cần câu cách xa hai trượng. Phượng Cửu nhìn một lát, cảm thấy bộ dạng đó của Đông Hoa thực ra là đang suy nghĩ chuyện gì, mỗi khi chàng suy nghĩ, khách quan mà nói, đều rất đẹp.

Tại sao Đế Quân bỗng dưng muốn đổi chỗ ở với Yến Trì Ngô, Phượng Cửu lúc này cũng suy nghĩ một chút. Vừa rồi Tiểu Yến nói gì nhỉ? Nói là, Đế Quân cảm thấy Tật Phong Viên ở gần học phủ, có cảnh trí đẹp, có ao cá lại có đầu bếp cao tay là nàng? Nếu trước đây không được Tiểu Yến nhắc nhở, hôm nay chưa biết chừng nàng đã tin những lý do hoang đường của Đông Hoa. Nhưng may nàng đã được Tiểu Yến cảnh báo trước, vậy là những vòng vo rắc rối của chuyện phong nguyệt nàng đã hiểu sâu hơn một bậc, nhận ra, hành động đó của Đế Quân nhất định có ẩn ý sâu xa. Cau mày suy trước nghĩ sau một trận, đột nhiên vỡ lẽ, hành động đó của Đế Quân lẽ nào là để khiêu khích Cơ Hoành lần nữa?

Mặc dù Đông Hoa đã bằng lòng để Cơ Hoành qua lại với Tiểu Yến, nhưng khi hai người đó qua lại với nhau thật, quả nhiên chàng lại tức. Hồi đầu Đông Hoa cứu nàng đưa nàng lên giường đó là lần trả đũa đầu tiên của chàng với Cơ Hoành, cuối cùng bị nàng phá hỏng. Lúc trừ yêu nữ Miêu Lạc, Cơ Hoành cũng có mặt, có khi Đông Hoa lợi dụng cơ hội chọc tức nàng ta lần nữa, nhưng Cơ Hoành ghen bỏ chạy, thái độ đó có lẽ khiến Đông Hoa hài lòng, bởi nàng nhớ sau khi Cơ Hoành bỏ chạy, nàng ở lại giúp chàng, rồi khi nàng hầu hạ chàng ngủ, Đông Hoa hình như rất vui. Vậy thì, Đế Quân lúc này muốn chuyển đến ở chỗ nàng, còn đưa Tiểu Yến đến tầm cư của chàng, nhất định là muốn lợi dụng nàng chọc tức Cơ Hoành lần nữa. Khi Cơ Hoành đã uất ức không chịu nổi, chàng mới thản nhiên đưa ra tờ hôn ước, ép Cơ Hoành lúc đó đã mặt dày nước mắt thổ lộ nỗi lòng với chàng, rồi điểm chỉ vào hôn ước. Sau đó lại ngon ngọt dỗ dành, cuối cùng cho dù Ti Mệnh đem nhân duyên của Cơ Hoành và Yến Trì Ngô dùng dao khắc rõ ràng thì hai người đó cũng không thể thành đôi.

Sau khi Phượng Cửu phát giác ra ẩn tình đó, đột nhiên cảm thấy con người Đế Quân quả nhiên quá phức tạp, có điều những ẩn tình ngoắt ngoéo như vậy vẫn bị nàng nhìn thấu, dạo này nàng nhìn mọi sự đúng là quá sáng suốt. Bất giác tự khen mình, nhưng khen xong, xúc cảm trong lòng dường như tê liệt vô cớ, sau đó là cảm giác trống rỗng lạ kỳ. Nàng thấy Đông Hoa quả thực quá vương vấn Cơ Hoành.

Gió lạnh lùa qua cửa sổ, Phượng Cửu lại hắt hơi lần nữa, cuối cùng nhớ ra bên cạnh giường có một cái áo choàng rộng liền choàng lên vai như khoác cái chăn xuống giường, bỗng phía trước hơi chéch một chút có tiếng lẩm bẩm: “Nếu có Trọng Lâm, thì trà đã pha xong.”

Phượng Cửu ngạc nhiên, ngược mắt nhìn về phía tiếng nói, quả nhiên là Đông Hoa đang mở nắp ấm trà, nhìn chiếc ấm không. Chàng vào phòng từ lúc nào nàng không hay biết, nhưng có thể ngang nhiên đi vào phòng của người khác như vậy, kể ra cũng là một bản lĩnh.

Phượng Cửu nhìn chàng một lát, trải qua vụ diệt trừ yêu nữ Miêu Lạc, muốn giận chàng nửa khắc cũng không giận được, lời phản nài chưa kịp ra miệng đã quay trở lại: “Vậy sao chàng không mang Trọng Lâm đến đây?”

Đông Hoa đặt cái ấm trà không xuống, nói: “Có cô nương ở đây tại sao ta phải mang ông ta đến?”

Phượng Cửu ấn tay vào đường gân xanh nổi trên thái dương: “Tại sao có tiểu bối ở đây chàng lại không mang ông ta đến?”

Đông Hoa trả lời rất tự nhiên: “Ông ta đến ta không tiện sai cô nương”.

Phượng Cửu ngẩn ra, định dùng câu phản vấn khiến chàng xấu hổ, vốn định nói: “Ông ta không đến thì chàng tiện sai ta à?”. Trong lúc vội lại nói thành: “Tại sao ông ta đến chàng lại không tiện sai tiểu bối?”.

Đông Hoa nhìn nàng, gật đầu: “Nói cũng phải, ông ta đến ta vẫn có thể sai cô nương”. Nói xong, thuận tay nhắc giỏ cá trên bàn đưa cho nàng: “Đi nấu cơm thôi”.

Phượng Cửu đứng ngây ra mãi mới hiểu vừa rồi mình nói gì, Đông Hoa trả lời thế nào, bỗng thấy đầu đau âm ỉ, gơ tay bóp trán, nhìn giỏ cá: “Tiểu bối cảm thấy, có lúc Đế Quân da mặt hơi dày”.

Đế Quân mặt vẫn thản nhiên: “Cảm giác của cô nương rất chuẩn”. Lại chìa giỏ cá trước mặt nàng: “Cá này đem nấu canh”.

Đông Hoa thành thực như vậy khiến Phượng Cửu mãi không thể tiếp lời, nàng cảm giác có thể lúc trước đầu mình bị va đập vẫn chưa trở lại bình thường, không nghĩ ra lời nào có thể chọc tức, từ chối chàng. Ấm ức một trận, lại ngao ngán nghĩ, quả thực bất lực, thôi nấu giúp người ta bữa cơm cũng chẳng sao. Nàng ngó nhìn vào giỏ, thấy một con cá nheo hoa nhảy lên vướng hom lại rơi xuống, nàng vội lùi lại: “Thế này là... phải sát sinh?”.

Đông Hoa đang đứng trước mặt liếc nhìn con cá đang nhảy trong giỏ: “Trông ta giống người bảo cô nương đi phóng sinh ư?”.

Phượng Cửu than thở: “Tiểu bối tưởng là thần tiên ở Cửu Trùng Thiên xưa nay không sát sinh”.

Đông Hoa nhét quai giỏ vào tay nàng: “Cô nương hiểu lầm chúng ta quá lớn”. Thấy nàng miễn cưỡng cầm giỏ cá, chàng lặng lẽ nhìn ra xa, đột nhiên nói: “Ta còn nhớ láng máng, đêm hôm trước cô nương nói rằng tháng sau...”.

Phượng Cửu giật mình, cơn ngái ngủ lập tức tiêu tan đầu óc trở nên tỉnh táo, ngắt lời Đông Hoa: “Đâu có, đâu có, chàng mơ ngủ rồi, tiểu bối không nói gì hết, chàng cũng không nghe thấy gì hết”. Phượng Cửu vừa bắt gặp ẩn ý trong mắt Đông Hoa, cúi đầu nhìn giỏ cá trong tay, vội nói: “Có thể làm món cá hấp cho Đế Quân thưởng thức là vinh hạnh của Phượng Cửu, nhưng mãi không có cơ hội. Đế Quân khẩu vị thế nào, mặc dù chỉ là món hấp đơn giản nhưng cũng có nhiều kiểu, có thể rạch hình hoa đỗ quyên trên mình cá, thái nhỏ nấm hương ngọc lan nhét vào đó đem hấp, hay là nhét nấm hương, măng non vào bụng cá đem hấp?”. Những lời này nàng nói liền một mạch, rất tha thiết chân tình, ngay nàng cũng không để ý. Tuy chỉ là nhất thời nói vậy để nịnh Đông Hoa nhưng từng chữ đều là sự thật. Ngày trước khi còn ở cung Thái Thần, nàng không có gì để so sánh với Cơ Hoàn, quả thực thâm tâm rất muốn thể hiện tài nấu ăn của mình, nhưng cũng quả thật không có cơ hội.

Con cá nheo trong giỏ lại nhảy lên, làm quai giỏ tuột khỏi tay Phượng Cửu, may Đông Hoa nhanh tay tóm được, cảm thấy tay hơi lạnh, thì ra bị Đông Hoa nắm, có tiếng chàng phía trên đầu: “Cầm chắc chưa?”. Dừng một lát lại tiếp: “Hôm nay làm kiểu thứ nhất trước, ngày mai làm kiểu thứ hai, những bữa sau có thể đổi thành canh chua hoặc xốt”.

Phượng Cửu thầm nghĩ sao mà chàng tính xa như thế, cúi đầu ánh mắt dừng trên cánh tay phải của Đông Hoa, thấy có một đoạn tay áo dính bết vào da, loang vệt máu nhờ nhờ, nàng cầm giỏ cá, hắt hàm hỏi: “Tay chàng sao vậy?”.

Mắt Đông Hoa hơi lóe, hình như không ngờ nàng lại chú ý đến chỗ đó, lát sau, ôn tồn nói: “Vết thương bị toác ra lúc bé cô nương về”. Sau đó đắm đắm nhìn nàng.

Phượng Cửu sửng sốt: “Nói bừa, tiểu bối đâu có nặng như vậy!”.

Đế Quân trầm ngâm một lát: “Ta nghĩ trọng điểm quan tâm của cô nương nên là cánh tay bị thương của ta, không phải là người cô nương nặng hay nhẹ”.

Phượng Cửu xách giỏ cá, bước tới ngó nhìn: “Ồ, vậy tay chàng sao lại yếu thế?”.

Đế Quân trầm ngâm một lát: “...Bởi vì cô nương quá nặng”.

Phượng Cửu tức điên: “Nói bừa, tiểu bối không nặng”. Lời vừa dứt, cảm thấy những câu này vô cùng quen thuộc, giống như trở lại cuộc cãi vã lúc trước, đang suy nghĩ, thấy Đông Hoa giơ tay, nàng hơi hoảng vội né sang bên: “Khi tiểu bối không nói lại được chàng, cũng không đánh chàng, chàng không nói lại được tiểu bối, cũng không được động thủ!”. Cánh tay đó hạ xuống, lại đặt lên đầu nàng. Phượng Cửu cảm giác nhồn nhột nơi chân tóc dưới bàn tay xoa vuốt đó, không khí trong phòng đột nhiên yên tĩnh lạ thường, thậm chí có thể nghe thấy tiếng tuyết rơi trên cây quế thiên trúc bên ngoài. Cả người nàng chìm đắm trong bàng hoàng ngơ ngẩn, không hiểu Đế Quân đang diễn trò gì, thậm trí ngược lên, bắt gặp ánh mắt nhẫn nại an tĩnh của Đông Hoa: “Có món tóc rối, Tiểu Bạch, nàng ngủ dậy chưa chải đầu sao?”.

Lời nói ra quá nhanh, đây là lần thứ hai nghe chàng gọi mình là Tiểu Bạch, mặt Phượng Cửu bất chợt đỏ lựng, lắp bắp: “Chàng... chàng... chẳng hiểu gì, đây là kiểu tóc ưa chuộng trong năm”. Nói đoạn xách giỏ cá chạy biến ra khỏi phòng. Trên sân rộng bên ngoài, tuyết phủ một lớp dày, Phượng Cửu vừa chạy vừa giơ tay sờ khuôn mặt nóng bừng của mình, lòng bồn chồn, tại sao mình lại đỏ mặt, lại còn nói lắp bắp? Lẽ

nào do Đông Hoa gọi mình là Tiểu Bạch, cái tên chưa ai gọi. Có phải nàng vốn không hài lòng về cái tên của mình, khi Đông Hoa gọi lại thấy hay hay, cho nên mới cảm động, cho nên mới đỏ mặt? Làm rõ nguồn cơn đó, cảm thấy mình quá dễ xúc động, dễ mềm lòng vậy, sau này chịu thiệt thòi thì sao...

11. Q.2 - Chương 5

Ba ngày sau, trong tuyết trắng mênh mang, chỉ thấy tiếng chim không thấy mùi hoa.

Phượng Cửu bấm bụng bỏ một món tiền lớn bao trọn tửu lầu Túy Lý Tiên, mời vũ nữ nổi tiếng lần trước đến góp vui, mời Đông Hoa uống rượu. Thực ra theo hiểu biết của nàng về Đông Hoa, Đế Quân hình như thích uống trà hơn. Nhưng trong vương thành Tỷ Dực Điều không có nơi giải trí nào sang hơn tửu lầu này. Tiểu Yến gợi ý, đã mời khách, nên mời đến những nơi sang trọng mới thể hiện thành ý của mình, xiêu lòng bởi lời Tiểu Yến, Phượng Cửu hồ đồ gật đầu chọn Túy Lý Tiên.

Vì sao Phượng Cửu mời Đông Hoa uống rượu, chuyện này phải truy về hai ngày trước. Hai ngày trước đầu óc nàng vẫn luẩn quẩn quanh chuyện làm thế nào có được quả bầu bà, lại thêm sau đó hàng ngày bận rộn phục dịch Đông Hoa, cộng thêm sáng sớm chưa hết ngái ngủ đã bước thấp bước cao đến học phủ, vừa ngẩng đầu đã nhìn thấy Tế Hàn phu tử cũng đang bước nhanh đến.

Do vẫn còn buồn ngủ, không có tâm trạng hàn huyên với phu tử, nàng ngoan ngoãn cúi đầu tránh sang bên. Nhưng Tế Hàn phu tử lại chạy thẳng đến trước mặt nàng, hân hoan nụ cười khoan hậu từ bi, cả đôi mắt nhỏ xuất chúng cũng chan chứa nụ cười, Phượng Cửu rung mình, hết buồn ngủ, đầu óc lập tức tỉnh táo, đã thấy phu tử cúi mình, ánh mắt quan tâm trìu mến nhìn nàng: “Danh sách dự thi năm nay... mấy hôm trước tiểu quan sơ suất để sót, tối qua Đế Quân nhắc lão phu mới phát hiện bỏ sót tên cô nương”. Lại vuốt bộ râu dê tươi cười nịnh: “Thứ lỗi lão phu thiếu cận, ha ha, thứ lỗi lão phu thiếu cận”.

Phượng Cửu bàng hoàng nghe tin mình được dự thi đầu, có hy vọng đoạt được quả bầu bà, đúng là đại hỷ. Lại nghe phu tử vừa nhắc gì hình như là Đế Quân, lại còn cười gian tự nhận mình thiếu cận. Lập tức hiểu ra nguyên do, phu tử lại nhằm lẫn chi đây. Trong đời, lần đầu tiên nàng suy nghĩ nhanh nhạy trong hoàn cảnh như thế. Tuy nhiên Tế Hàn phu tử dù đã cao tuổi nhưng hành động còn nhanh hơn suy nghĩ của nàng, Phượng Cửu đang định giải thích, vừa ngẩng lên, trong tầm mắt chỉ còn bóng lưng ông già như hạt đậu đen biến mất trong sương mù.

Phượng Cửu cảm thấy Đông Hoa đã giúp nàng toại nguyện. Khi người ta có lòng giúp, bất luận là ai cũng nên mời người ta bữa rượu cảm ơn. Nhưng Đông Hoa, từ khi gặp lại, cũng khiến nàng gặp không ít xúi quẩy, bây giờ xem xét kỹ lại đối với nàng, chàng công lớn hơn tội, tội lớn hơn công hay là công tội như nhau, nàng rất băn khoăn. Phán văn suốt buổi học, sau đó vẫn phân vân, vậy là đưa vấn đề ra thỉnh giáo Yến Tri Ngộ.

Hôm trước Tiểu Yến mặt mũi hớn hở vẫy chào nàng, chuyển đến tầm cư lộng lẫy của Đông Hoa, đương nhiên nhất cử lưỡng tiện, gặp được Cơ Hoàn – người trong mộng của mình. Cơ Hoàn gặp Tiểu Yến, được biết Đông Hoa đổi chỗ ở cho chàng, sững sờ một hồi, trên khuôn mặt xinh đẹp đoan nhã đột nhiên lặn ra hai giọt nước mắt. Hai giọt nước mắt của công chúa Cơ Hoàn tựa hai hòn đá tảng đè lên lòng Tiểu Yến, khiến chàng đột nhiên nhận ra con đường đến trái tim người trong mộng vẫn còn vô vàn chông gai, chàng muôn phần phiền muộn.

Tối đó, Tiểu Yến mang hai bình rượu ra sân, đối ẩm với vầng trăng tới nửa đêm. Sau chén rượu cuối cùng chàng đột nhiên thức ngộ, mặc dù trước đây, khi biết Phượng Cửu là nữ vương Thanh Khâu, chàng rất kinh ngạc, không thể tin vị nữ vương được chúng tiên ở Đông Hoang sùng bái lại có vẻ như vậy, nhưng Phượng Cửu quả thật có dung mạo tuyệt trần, bây giờ lại sớm chiều sống bên Đông Hoa... đương nhiên Tiểu Yến chàng cũng từng cùng Phượng Cửu sớm chiều bên nhau không ít thời gian, nhưng chàng là người chung tình, một người như Đông Hoa đương nhiên không chung thủy bằng chàng, nếu Đông Hoa và Phượng Cửu sống chung trong một lạc viên... Lần này trái tim Cơ Hoàn đã bị Đông Hoa làm tổn thương như vậy, chàng nhân cơ ngọt ngào an ủi, nhất định thành công!

Còn về Đông Hoa và Phượng Cửu, lần đầu gặp Phượng Cửu, quả thật chàng tưởng nàng là người trong lòng của Đông Hoa, nhưng lúc đó không mấy để ý đến nhan sắc của nàng. Về sau, khi đã để ý, đồng thời cũng biết nàng là nữ vương Thanh Khâu, chẳng có quan hệ gì với Đông Hoa, cũng không nghĩ nàng và Đông Hoa có hợp hay không. Bây giờ nhìn lại, hai người bên nhau, quả rất xứng đôi. Tiểu Yến hình dung ra một cảnh rất tốt đẹp, cả mừng. Có cơn lạnh thổi qua, chàng đột nhiên lại nghĩ ngày trước lúc ở cùng Phượng Cửu, chàng đã nói xấu Đông Hoa không ít... lòng đột nhiên ngán ngấm. Tiểu Yến cầm chiếc chén không suy nghĩ đến nửa đêm, làm thế nào sửa lại hình ảnh Đông Hoa trong ấn tượng của Phượng Cửu. Nghĩ đến khi trời sáng, bị cảm thương hàn, vẫn không nghĩ ra diệu kế gì. Nhưng trong buổi học sáng hôm sau, Phượng Cửu lại chủ động chạy đến thỉnh chàng tham vấn làm sao hóa giải khúc mắc giữa nàng và Đông Hoa. Yến Trì Ngộ ngẩng cao đầu, hít nước mũi, ông trời đúng là anh minh!

Tiểu Yến một lòng tác hợp cho Phượng Cửu và Đông Hoa, trước thành ý xin thỉnh giáo của Phượng Cửu, chàng nho nhã nói trái lòng mình: “Mặt lạnh, à không, ý huynh nói là Đông Hoa, Đông Hoa xưa nay là người nghiêm cẩn, tiếng thơm không chỉ ở xứ thần của muối, ngay Ma tộc của huynh cũng biết. Nhưng hôm nay vì muối người ta lại có thể hạ mình có lỗi với vị phu tử kia, ân tình đó không đơn giản. Muối nói nào là nửa năm không đến cứu muối, nào là biến thành cái khăn lụa muối, tất cả chỉ là chuyện vặt, so với đại ân đại đức này quả thật không đáng nói!”. Nói đến đây, lòng thầm nghĩ phỉ báng bản thân, nhưng nghĩ tới hạnh phúc tương lai, lại tiếp tục: “Muối nên biết, Đông Hoa Đế Quân vì muối đã cam lòng hy sinh danh dự, thứ mà những bậc nam tử thành đạt như ta và Đế Quân coi trọng nhất. Chàng ta đối tốt với muối như vậy, muối nhất thiết phải mời chàng bữa rượu báo đáp, hơn nữa bữa rượu này phải mời ở Túy Lý Tiên đất nhất kinh thành, mời cả vũ nữ đẹp nhất đến góp vui”. Chàng nghiêm trang nhìn Phượng Cửu: “Chúng ta phải hiểu đạo lý chịu ân tất báo, nếu người ta từng có lỗi nhỏ với mình, mình lại hẹp hòi chấp nê, không biết tri ân, thì khác chi loài súc sinh vô tình, chưa từng tu tiên?”

Phượng Cửu hoàn toàn bất ngờ: “Vậy những gì muối nói với huynh, chuyện chàng ta bắt nạt muối, hóa ra chỉ là chuyện vặt? Đối những người ngoài cuộc, thực ra không đáng nói? Thì ra xưa nay muối là kẻ hẹp lòng?”. Lại rầu rĩ tự hỏi: “Muối hẹp lòng ư? Như thế đâu xứng là nữ vương của Đông Hoang?”.

Tiểu Yến thầm mừng Mặt lạnh đúng là vô liêm sỉ, ngay bản thân chàng cũng thế. Nhìn thần sắc Phượng Cửu bàng hoàng như thế cả thế giới sụp đổ, lại nghĩ đến nhan sắc và vẻ dịu dàng của Cơ Hoành, chàng nghiêng rằng, vẫn thành khẩn nghiêm trang thuyết phục: “Đương nhiên không đáng nói, Đông Hoa làm thế, rõ ràng có ý muốn kết giao với muối. Được giao du với người như vậy, muối nên trân trọng. Theo quan sát lâu nay của huynh, trước đây huynh hiểu lầm Đông Hoa quá sâu, thực ra Đông Hoa Đế Quân là... người tốt hiếm thấy”. Chàng lại lần nữa thầm phỉ báng bản thân.

Phượng Cửu cau mày trầm tư một lát, Tiểu Yến nheo mắt nhìn đám mây lơ lửng cuối trời, rồi thần thờ bỏ đi. Sau đó, ngày thứ ba là có bữa tiệc ngàn vàng mời khách ở Túy Lý Tiên sang trọng nhất kinh thành.

Tiệc, lại là bữa tiệc giá ngàn vàng. Vũ nữ nhảy múa mua vui kia cũng ngàn vàng một điệu khúc, dưới mỗi gót sen uyển chuyển là một đồng bạc trắng xòe hoa. Phượng Cửu nhìn mà xót, bởi hồi đầu, nàng thân không các bạc rơi xuống cái vực này, suốt nửa năm nay thu nhập chỉ có chút bạc vụn tiền công nấu ăn cho Tiểu Yến, bữa tiệc hôm nay tiêu hết nửa gia tài tích góp của nàng.

Đông Hoa ngồi chính giữa lầu hai, lơ đãng nghịch chung rượu trong tay, tỏ ra không mấy hứng thú với vũ nữ mà Phượng Cửu đã chi khối bạc thuê đến. Bên phải chàng là Yến Trì Ngộ không mời mà đến, đang xem rất hào hứng, cạnh chàng là công chúa Cơ Hoành cũng không mời mà đến, mắt thu ba sóng sánh vô tình hay hữu ý luôn liếc về phía Đông Hoa. Nhìn cảnh đó Phượng Cửu thở dài, thực ra hai vị khách không mời mà đến kia cũng chẳng sao, chẳng mấy khi nàng vung tay một trận, thêm hai người chứng kiến cũng tốt. Chỉ có điều, Tam điện hạ Liên Tổng ở cung Nguyên Cực trên Cửu Trùng Thiên, ngồi mé trái gõ phách theo nhạc công và biểu đệ của nàng, A Ly Cục bột nhỏ cầm chiếc quạt gỗ nhịp... hai người này sao lại cũng xuất hiện ở đây, là nàng hoa mắt hay chưa tỉnh ngủ?

Bởi vì tuy nàng là chủ nhân nhưng lại đến sau cùng, lúc đến đã thấy hai người an tọa trên lầu hai, mọi người cơ hồ cũng không mấy mặn mà trước sự xuất hiện của Liên Tổng và A Ly. Vừa nhìn thấy nàng, A Ly đã đứng dậy, ánh mắt ngây thơ lo lắng dừng trên mặt nàng giây lát, lại giả bộ ngoảnh mặt một lượt, giả bộ ho một tiếng, sau đó ngồi xuống.

Phượng Cửu nghi hoặc đi lên lầu, gật đầu với tân khách coi như lời chào. Đông Hoa đang nghịch cốc rượu

trong tay, nhìn thấy nàng, liền đưa mắt sang chiếc ghế bên cạnh mình, nàng hiểu ý, búi rối gãi đầu, ngoan ngoãn thừ thả bước đến ngồi xuống chiếc ghế chàng đã chỉ.

Vừa ngồi xuống, tiểu nhị đứng hầu một bên đã vội dâng chén trà còn đang bốc khói. Đằng sau bức rèm trắng đối diện vẳng ra tiếng đàn dạt dào như sóng, lướt lờ như cá bơi quanh những xà, cột chạm trổ, phía bên kia, khuôn mặt tròn vành vạnh đáng yêu của A Ly thấp thoáng sau làn khói trà nhàn nhạt.

Phượng Cửu nhấp ngụm trà, thâm rên, cảm giác tất cả giống như giấc mơ. Nhưng cách mấy người, ánh mắt nóng bỏng của Cơ Hoàn nhìn Đông Hoa lại rất thật. Phượng Cửu nhất thời không biết thực hay mơ, nghĩ một lát, lặng lẽ gơ tay cầu mạnh vào đùi mình... không thấy đau, trời ơi, quả nhiên là mơ, lại cầu lần nữa thì có tiếng Đông Hoa vang trên đầu: “Cầu có thuận tay không?”. Ngón tay cứng lại, Phượng Cửu cúi đầu nhìn thấy bàn tay mình đặt trên đùi Đế Quân, lặng lẽ rút về, cười gượng: “Là tiểu bối thấy trang phục của Đế Quân bị nhăn, chỉnh lại giúp chàng”.

Mắt Đông Hoa hình như thoáng cười, Phượng Cửu còn chưa nhìn chính xác, nhưng thấy chàng bỏ qua, liền cúi đầu nhìn kỹ đùi mình, lại cầu mạnh một cái, đau quá, suýt bật kêu thì nghe thấy Liên Tổng bên kia ngừng gõ phách bỗng bật cười khe khẽ: “Xem ra công chúa Cửu Ca nhìn thấy bản quân và điện hạ A Ly quả nhiên kinh ngạc. Thực ra bản quân đi chuyến này là mang đến cho Đông Hoa bình đan dược Lão Quân mới luyện xong, A Ly vô ý làm mất người chơi với mình, suốt ngày ủ rũ nên ta đã đưa đến đây cho khuây khỏa. Có điều...”. Tam điện hạ cười cười liếc Đông Hoa: “Có lẽ bản quân đã mang đến hơi muộn, lúc này e là Đông Hoa Đế Quân đã không còn cần dùng đến nó?”.

Phượng Cửu nghe Liên Tổng gọi nàng là Cửu Ca, mới hiểu vì sao lúc nàng lên lầu A Ly trông có vẻ lo lắng như vậy, xem ra họ cũng biết Tỷ Dực Diệu có quan hệ với Thanh Khâu, cần giúp Phượng Cửu giấu thân phận. Hóa ra Liên Tổng Quân mặc dù luôn phong lưu, khi có việc vẫn tương đối chu đáo.

Đông Hoa hình như đã chán nghịch cốc rượu vừa gơ ống tay áo rộng, chiếc bình ngọc trắng bóng trên tay Liên Tổng đã nhảy sang tay chàng, chàng xoay nó một vòng nói: “Bây giờ mặc dù không cần dùng, nhưng sau này biết đâu có lúc cần”.

Liên Tổng gõ chiếc quạt: “Đã sớm biết hiền huynh sẽ như vậy”.

Mấy lời trao đổi của họ nghe như câu đố, Phượng Cửu rất hiếu kỳ, đang định ngó xem chiếc bình ngọc trong tay Đông Hoa đựng linh đan diệu dược gì, thì thấy A Ly này giờ bị mọi người bỏ rơi, đang sầm mặt giận dữ.

Hôm nay A Ly mặc áo chên ngắn màu lam bóng, chạy vụt đến như một làn khói lỏng lách.

Phượng Cửu cảm giác ánh mắt A Ly nhìn mình có gì rất buồn, nửa năm không gặp, tiểu tử đó đã biết buồn rồi ư! A Ly buồn rầu nhìn Phượng Cửu một lát, đột nhiên vụng về cởi cái tay nải giắt ở thắt lưng, tay nải trong tay bỗng phồng to gấp mười lần, dè lên người làm A Ly ngã ỵch xuống sàn, Phượng Cửu vội đỡ lên. Miệng tay nải tuột ra, một luồng sáng trắng chói mắt, dạ mình châu từ bên trong tràn ra trùm hết cả tay nải, Phượng Cửu trở mắt sững sờ.

A Ly da diết nhìn nàng, cao giọng: “Cô nương, cô nương xinh đẹp tuyệt trần, quả là chim sa cá lặn, nguyệt thẹn hoa hờn, bản thiên tôn rất ngưỡng mộ, túi ngọc mình châu này là quà gặp mặt”. Phượng Cửu lão đạo, A Ly gơ tay đỡ nàng, nói thâm vào tai: “Phượng Cửu tỷ tỷ, tiền của tỷ hôm đó đệ mang đi đánh cược rồi, nhưng nghe nói, cuộc sống ở đây cần tiền, đệ liền đem tất số tiền được mừng tuổi từ nhỏ đến giờ mang đến cứu trợ khẩn cấp. Vừa rồi đệ diễn rất đạt phải không...”. Phượng Cửu ngồi tựa vào A Ly, cũng nói nhỏ vào tai: “Diễn rất tốt, rất hào hiệp”.

Nhưng, hôm nay không chịu được cô đơn không chỉ một mình A Ly. Vừa rồi lúc lên lầu, Phượng Cửu đã nghĩ người đồng đủ như vậy, bao cả lầu hai, không diễn mấy tấn trò hay e có lỗi với ngân lượng mình bỏ ra. Trên bục cao bằng đá từng vân, vũ điệu của đào nương vừa dừng theo tiếng nhạc, công chúa Cơ Hoàn quả nhiên không phụ mong đợi, vội vàng vòng qua mọi người, bê một âu sứ trắng hoa văn màu lam chĩa trước mặt Đế Quân.

Nắp âu vừa mở, một mùi thơm kỳ diệu, bay vào mũi, lọt vào cổ họng, Phượng Cửu nhận ra đây là mùi canh cá ngân tuyết nấu với mộc liên tử và đẳng trường sinh. Tài nấu bếp của Cơ Hoàn đương nhiên không bằng

nàng, có điều về món canh, coi như nàng ta cũng nấu tạm tạm. Phụng Cửu còn nhớ, Đông Hoa đặc biệt thích món canh mộc liên tử, bằng ấy năm, khẩu vị của chàng vẫn không thay đổi.

Trong phòng chợt yên ắng, chỉ nghe thấy tiếng lách cách của chiếc muôi trong tay Cơ Hoàn va vào thành âu. Phụng Cửu ghé mắt nhìn sang, Đông Hoa đang cúi đầu nhìn Cơ Hoàn múc canh, trên đôi tay mảnh dẻ trắng như tuyết của nàng ta không hiểu sao lại nổi những nốt mẩn đỏ rất rõ, Cơ Hoàn múc xong canh, chìa trước mặt Đông Hoa. Chàng bồng nói: “Chẳng phải đã bảo, nàng không thể động tay vào đằng trường sinh?”. Hai người ngồi cạnh chàng, bên này Phụng Cửu tay đang rót trà chợt dừng, bên kia Liên Tổng Quân ung dung phe phẩy cái quạt.

Vai Cơ Hoàn dường như cứng lại, lát sau, khẽ đáp: “Sư phụ vẫn còn nhớ nô tỳ dị ứng với đằng trường sinh”. Nói xong, ngẩng đầu cười bên lên: “Nô tỳ sợ sư phụ dùng bữa ở chỗ công chúa Cửu Ca không quen, nhân tiện hôm nay hầm canh mang đến. Canh mộc liên tử nếu không có vị đằng trường sinh e mất hương vị mà sư phụ đã quen, nhưng nô tỳ cũng không động nhiều vào đằng trường sinh, không sao cả”. Lại ngừng, sắc hồng bỗng hiện trên má: “Nhưng, sư phụ lo lắng cho nô tỳ như vậy, nô tỳ cũng thấy...”.

Nửa câu sau có lẽ đang không biết nên nói hay nên dừng, Phụng Cửu đặt ấm xuống bàn đánh “cạch”, khẽ ho một tiếng: “Tiểu bối đi ra xem họ chuẩn bị thế nào”. Tiểu Yến buồn rầu đứng dậy, “Ta đi cùng”. A Ly nhìn phải nhìn trái, đứng lên góp vui: “Đệ cũng muốn đi, đệ cũng muốn đi!”.

Tay Đông Hoa đang cầm bát canh bỗng dừng, ngẩng nhìn Phụng Cửu lúc này đã đứng lên, tâm tư Phụng Cửu còn đang đặt cả vào vật gì trong ống tay áo, tìm mãi mới lôi ra gói bánh rất đẹp, bóc ra, tiện tay rút hai cái đưa cho A Ly đang đòi đi cùng: “Đệ ở đây ăn bánh, đừng đi theo vương chân”. Ngoái đầu lại đưa cho Tiểu Yến hai chiếc: “Huynh cũng ăn bánh đi, đừng đi theo vương chân”. Tay chìa ra, nghĩ sao lại thu về: “Ồ, nhưng mà huynh nhiều bệnh, không nên ăn bánh củ cải”. Tiện tay đưa luôn cho A Ly, Cục bột nhỏ nhìn chiếc bánh củ cải hồi lâu, cảm thấy hơi bất tiện nếu ngồi đây ăn, bởi xưa nay A Ly ăn bánh luôn thích cắn, gặm thoải mái, nghĩ một lát, ngại ngần nói: “Đệ vừa ăn vừa đi theo tỷ, đệ muốn ra ngoài dạo một lát, bánh vẫn ăn như thường”.

Phụng Cửu lừ mắt với tiểu tử đó, rồi liếc đến Tiểu Yến đang ngồi im như tượng. Trong ấn tượng của nàng, Tiểu Yến lúc nào cũng sôi nổi, giờ lại thấy ngồi yên quả thật có hơi lạ lùng, không nén được lại nhìn lần nữa.

Khi Phụng Cửu liếc nhìn Tiểu Yến, lòng chàng đang rất giận, ba bốn lần liếc về phía âu canh trước mặt Đông Hoa. Phụng Cửu đột nhiên vỡ lẽ, Tiểu Yến nhất định đang thích bát canh Cơ Hoàn nấu cho Đông Hoa, lại buồn vì nàng ta không nấu ỳnh. Về tội nghiệp đó làm Phụng Cửu mủi lòng, vừa thầm thở than, vừa rút gói bánh định an ủi chàng.

Ngắm nghía gói bánh thầm nghĩ, không thể dở Tiểu Yến bằng gói bánh này, lại thở dài nói với chàng: “Buổi sáng muối đã làm ít bánh củ cải, bánh đậu xanh, đậu đỏ và bánh hoa mai để ăn dần, bánh đậu xanh, đậu đỏ huynh không thích ăn, bánh hoa mai muối lại cho vị gừng huynh không thích”. Lại thở dài, “Thôi, huynh cứ đi theo làm vương chân muối vậy”.

Tiểu Yến đang ủ rũ chợt phấn chấn, vòng qua bàn lăm bắm: “Muối không thể làm món bánh huynh thích sao?”. Lại nghĩ tới điều gì, nhìn nàng bằng ánh mắt tội nghiệp: “Có phải muối đã quên huynh thích ăn bánh gì?”.

Chưa bao giờ thấy Tiểu Yến tủi thân, đáng thương như vậy, sâu trong lòng Phụng Cửu có gì đó sụp đổ, giọng bất giác dịu dàng xen lẫn xót thương: “Nhớ chút, bánh hoa mai lạnh, thêm vị cam thảo”. Nàng trầm ngâm lại tiếp: “Hay là, hôm nay gọi một đĩa bánh này, Manh thiếu gia nói, đầu bếp ở đây nấu ăn rất giỏi, có lẽ sẽ hợp khẩu vị của huynh”. Tiểu Yến vẫn chưa hết rầu rĩ, nói: “Được, vậy bảo họ làm thử xem”.

Lại rầu rầu nói thêm: “Dạo này huynh thích vị mặn, hay là bảo họ cho thêm chút muối đừng cho cam thảo”. Lại tiếp: “Nếu không ngon thì làm vị cũ, hoặc cho thêm lòng đỏ trứng gà huynh cũng miễn cưỡng nếm thử”. Phụng Cửu nghe vậy choáng đầu, bình thường nếu Tiểu Yến đưa ra nhiều yêu sách như vậy đã bị nàng bóp chết, nhưng lúc này nể tình chàng đang thất vọng yếu đuối, nàng đành nín nhịn nhặn nại nói: “Được, sẽ bảo họ làm bánh mặn để huynh nếm”. Lời vừa dứt đã nghe tiếng Cơ Hoàn ngạc nhiên khẽ kêu: “Sư phụ, canh đỏ kìa”.

Phượng Cửu ngừng lời nhìn sang, đúng lúc bắt gặp ánh mắt Đông Hoa. Cơ Hoàn đang ngoan ngoãn thu dọn chỗ canh tràn ra bàn, Đông Hoa hơi ngẩng đầu, dăm dăm nhìn Phượng Cửu. Bị chàng nhìn như thế, Phượng Cửu cảm thấy hơi bồn chồn. Canh mộc liên tử vẫn bốc khói, Liên Tổng Quân ho khan một tiếng, phá vỡ không khí trầm lắng: “Đã sớm nghe đồn tài nấu ăn của công chúa Cửu Ca, bản quân xưa nay thích nhất bánh đậu xanh, đậu đỏ, không biết hôm nay liệu có được vinh hạnh thưởng thức tài của công chúa?”.

Phượng Cửu bị Đông Hoa nhìn đến tê cả da đầu, đang muốn tìm cơ thoát khỏi ánh mắt đó mà lại không khiêu nhã, nghe Liên Tổng Quân nói vậy cười tươi, thầm khen chàng xen lời đúng lúc, lập tức lấy túi bánh chia ra mấy chiếc còn lại. Tiếng đàn lại vang, ánh mắt Đông Hoa vô tình liếc lại, Cơ Hoàn này giờ bị bỏ bằng, chợt lên tiếng: “Sư phụ, ăn thêm bát canh nữa chứ?”. Yến Trì Ngộ đã đi ra cửa lầu, đứng tựa cầu thang đưa mắt giục Phượng Cửu đi nhanh. Nhạc sư chơi khúc mới, trên đài vũ nữ lại biểu diễn vũ khúc khác, Phượng Cửu thăm rên, lại một món tiền phải chi! Tay nâng váy quay ra, đi ngang qua Đông Hoa đột nhiên nghe tiếng chàng nói nhỏ: “Cô nương rất hiểu khẩu vị của ta”.

Phượng Cửu vô thức cúi đầu, ánh mắt lại gặp mắt chàng lần nữa. Thái độ Đế Quân càng lạnh nhạt, Phượng Cửu bỗng giật mình, thái độ của chàng như thế lẽ nào vừa rồi mình có gì đắc tội với chàng? Bắt đầu điểm lại mọi sự vừa rồi, tưởng là đã hiểu ra, nói: “Ồ, thì ra chàng cũng muốn thưởng thức tay nghề của tiểu bối? Thực ra tiểu bối làm bánh không có gì đặc sắc, nấu canh cá là ngon nhất, chẳng phải đã nấu cho chàng ăn rồi?”.

Nói một thôi, sắc mặt Đông Hoa vẫn không thay đổi, Phượng Cửu gãi đầu, lát sau lại tiếp: “Ồ, thì ra chàng cũng muốn ăn thật... nhưng bánh đã hết mất rồi” bối rối nhìn A Ly: “Hay là hỏi điện hạ có bằng lòng chia cho Đế Quân một miếng...”. Lời còn chưa nói hết, A Ly điện hạ đã nhanh trí “soạt” một tiếng giấu chiếc bánh ra sau lưng, cảnh giác nói: “Tam điện hạ có sáu miếng, tiểu bối chỉ có bốn miếng nên để tam điện hạ chia cho, tại sao bắt tiểu bối chia”. Nghĩ một lát lại bổ sung: “Hơn nữa, tiểu bối nhỏ người, nhất định phải ăn nhiều mới cao lên được”.

Phượng Cửu xen vào: “Tỷ thấy ăn thêm hay bớt một cái bánh cũng không ảnh hưởng nhiều đến phát triển chiều cao của đệ...”.

A Ly cau mày, không chịu: “Nhưng tam điện hạ có sáu cái, đệ có bốn cái, nhất định không chia cho Đông Hoa... ca ca”. Chợt ngừng, lại nói chữa: “...à, Đông Hoa Đế Quân”.

Liên tam điện hạ chỉ thích chọc cho thiên hạ đại loạn, tay cầm sáu cái bánh, miệng cười tươi, ghé lại, không mấy khi có cơ hội công kích Đông Hoa, tam điện hạ rất khoái trá, phần khởi nói với Đế Quân: “Mặc dù công chúa Cửu Ca rất hiểu khẩu vị của Yến Trì Ngộ, nhưng có lẽ không hiểu lắm khẩu vị của Đông Hoa Đế Quân, cũng như mấy cái bánh này rất hợp khẩu vị của tiểu đệ, nhưng chưa hẳn hợp khẩu vị của Đông Hoa Đế Quân, hà tất Đế Quân phải tranh với tiểu đệ cái bánh chưa chắc hợp khẩu vị của mình, chúng ta là chỗ bằng hữu lâu năm, hà tất phải thế?”.

Đông Hoa: “...”.

Tiểu Yến đứng ở cầu thang, đã chờ sốt ruột, to tiếng giục Phượng Cửu: “Có đi không, nếu đầu bếp ở đây không làm kịp bánh cho huynh, muội phải làm đền đó!”. Lời vừa dứt, có vật gì bay đến, Tiểu Yến ngã nhào xuống cầu thang, sau một loạt tiếng động, bên dưới một giọng rên rầm tức tối vọng lên: “Kẻ nào định ám sát ta!”.

Ấu canh vốn trong tay Đông Hoa bỗng không cánh mà bay, chàng thản nhiên nói từ xa: “Xin lỗi, ta tuột tay”.

A Ly miệng nhét đầy bánh củ cải, lúng búng khen: “Ồi, lặn xa thế!”.

Liên Tổng: “...”.

Phượng Cửu: “...”.

Ngày thứ hai sau bữa tiệc ở Túy Lý Tiên, Phượng Cửu không thể ngờ nàng dốc sạch toàn bộ tài sản mới được Đông Hoa bữa tiệc xa xỉ đó, cuối cùng lại rơi vào cảnh bị cầm tù. Thực ra, sáng sớm nàng đã dậy trang điểm, men theo con đường nhỏ trong lạc viên đi thẳng ra cổng, định đến học phủ, một chân vừa ung dung đặt lên đường, bỗng “pằng” một tiếng, va vào bức tường kính bị hất trở lại.

Phượng Cửu từ nhỏ cùng sống với cô cô Bạch Thiển, được cô cô cưng chiều, cho nên từ khi còn là hồ ly bé tý nàng đã ương bướng không chịu nghe ai, mấy lần bị phụ thân tức giận nhốt lại, nàng đều phá cửa chính, hoặc phá cửa sổ trốn ra. Lúc nhỏ, quả thật nàng rất khí phách, cũng rất có kinh nghiệm đối phó mọi hình phạt. Nhưng lần này, trí thông minh trước đây hoàn toàn vô dụng, Đông Hoa lại tề đến mức đưa toàn bộ Tật Phong Viên vào kết giới do chàng hóa ra. Tu luyện của nàng không thể phá được kết giới, bằng này tuổi cuối cùng nàng vẫn bị người ta giam giữ thật sự. Nàng tức đầy ruột đầy gan xông thẳng đến tấm phòng cửa Đông Hoa hỏi tội. Đế Quân vừa ngủ dậy, đang thắt dải áo ngoài, mắt vừa nhắm, bắt gặp ánh mắt bừng bừng hỏa khí của nàng, giọng uể oải của người vừa ngủ dậy: “Hình như nghe nói, cô nương rất hứng thú với quả bầu bà, giải thưởng của cuộc đua tài”.

Phượng Cửu không hiểu.

Đế Quân thư thả nói: “Ta dùng danh nghĩa của mình đưa cô nương vào dự cuộc đua tài, nếu cô nương không thắng, chẳng sẽ làm ta mất mặt?”.

Phượng Cửu vừa cảm thấy lạ bởi bao nhiêu năm nghe đồn cái gọi là thể diện đối với Đế Quân đều như phù vân, chàng bắt đầu quan tâm đến thể diện từ bao giờ? Vừa không hiểu, hỏi lại: “Nhưng chuyện này có gì liên quan đến tiểu bối?”.

Đế Quân ngược nhìn nàng, đã thắt xong dây lưng, thông thả nói: “Giam lại để đích thân ta dạy cô nương”.

Bên ngoài có tiếng cành cây khô gãy vì tuyết đọng quá dày, mấy con chim kinh động bay ra va vào vòm kính kết giới rơi xuống. Đông Hoa Đế Quân từ Bích Hải hóa sinh vạn vạn năm, chưa từng nghe chàng thu nhận đồ đệ, được chàng chỉ giáo càng là chuyện xa vời, mặc dù Cơ Hoàn gọi chàng là sư phụ, nhưng Phượng Cửu không tin chàng có thể thực sự dạy nàng ta điều gì. Một Đông Hoa như thế, lần này lại có nhã hứng đích thân dạy nàng, Phượng Cửu cảm thấy chuyện quá lạ kỳ.

Nhưng xưa nay nàng tự nhìn nhận mình là vị tiên thông tỏ sự đời, biết lẽ thiệt hơn, nếu có thể được Đông Hoa chỉ giáo riêng, học được vài tuyệt chiêu diệu thức, trong cuộc đua tài quần hùng tranh bá sắp tới, quả bầu bà khó gì không vào tay mình? Vậy là xua đi nội khí vừa rồi, trở mặt làm tươi nghe theo.

Phượng Cửu thay đổi thái độ như vậy, thực ra còn một nguyên nhân sâu xa nữa, nàng đặc biệt coi trọng cuộc đua tài sẽ diễn ra sau mười ngày nữa. Tự cổ tới giờ, phạm những cuộc so tài không ngoài đấu kiếm đấu thương, hai ngày trước, nghe nói nơi thi đấu lần này sẽ là bên ngoài vương thành. Theo quy chế của cốc Phạn Âm, ngoài thành không thể thực thi pháp thuật, cho nên, Phượng Cửu nghĩ, cuộc thi biết đâu sẽ chuyển thành đua tài gọt lê, bổ dưa nàng vốn không thạo. Cũng may đã hỏi Mạnh thiếu gia được tin, lần này không yêu cầu quá nhiều chiêu thức, vẫn là đấu kiếm, nhưng do quy định cấm dùng phép thuật, cho nên khi đánh giá thắng thua sẽ chú trọng kiếm đạo và kiếm thuật.

Trò đấu kiếm, đối với Phượng Cửu quá đơn giản, từ nhỏ nàng đã chơi với thanh kiếm Đào Chú. Nhưng khi Mạnh thiếu gia phát ống tay áo chỉ cho nàng xem sàn đấu trên không, trên sườn núi trơ trọi, một trận địa cộc băng ẩn hiện trong sương mù, nàng quá bất ngờ, đứng ngây như tượng. Nghe Mạnh thiếu gia nói, các đối thủ sẽ đấu kiếm trên trận địa cộc băng đó, ai rơi xuống trước coi như thua, nàng lại càng sững sốt, ở Thanh Khâu không có trò chơi đó. Cho nên mới sáng sớm nàng đã đến học phủ, định nhờ Mạnh thiếu gia dạy cho tuyệt chiêu nào chế phục đối thủ. Không ngờ bị Đế Quân chặn lại, Đông Hoa lại như uống nhầm thuốc, muốn đích thân dạy nàng.

Phượng Cửu được vận may rơi trúng đầu, kinh ngạc mừng rỡ, ngờ ngẩn một phen, khi định thần trở lại, thấy mình đang đứng trong bếp nhật đậu dưa nấu bữa sáng cho Đông Hoa, mãi miết nhất mãi, lý trí dần dần quay về, lòng đột nhiên trầm xuống. Đông Hoa giam mình ở đây, có đúng là để dạy mình giành phần thắng trong cuộc đua tài sắp tới? Chàng ta tốt bụng thế sao? Hay là uống nhầm thuốc? Nhưng Đế Quân dù uống nhầm thuốc cũng chưa chắc tốt bụng như thế.

Phượng Cửu lòng đầy tâm sự, hầu Đông Hoa xong bữa sáng, trong bữa đó nàng cũng chỉ động mấy miếng, mà ăn gì cũng không biết, lúc thu dọn bát đĩa, loáng thoáng nghe tiếng Đông Hoa nói kế hoạch luyện tập mười ngày tới. Ba ngày đầu hình như là tập đi lại vững vàng ở nơi nào đó. Cảm thấy, Đông Hoa quả nhiên đang giỡn mình, qua kinh nghiệm xương máu mấy ngày nay, nàng đã hiểu ra, cho dù biết Đế Quân đùa giỡn cũng không thể tỏ ra cứng rắn với chàng, trước tiên cần tìm hiểu, nắm được mọi ý đồ của chàng, sau đó sẽ tìm cơ hội lặng lẽ chuẩn khỏi đây, đó mới là thượng sách.

Cuối giờ Thìn, Phượng Cửu thùng thảng đi đến hậu viên chỗ hẹn với Đông Hoa, vừa bước qua ô cửa vòm, mắt bỗng tròn tròn. Khu hậu viên vốn rộng thênh thang đã trở thành đấu trường cọc bằng sáng lóa lất lên không. Những cọc bằng cao bằng hai thân người, chôn thành hàng, ngang dọc vuông vắn, giống hệt đấu trường trên sườn núi mà Manh thiếu gia đã chỉ cho nàng. Trong hậu viên ngoài chỗ đó, những nơi khác mọi ngày ngập trong tuyết, bây giờ là cảnh xuân sắc từng bùng, cảnh đầy lộc biếc, hoa nở trắng như sương sa, nắng sớm nhảy nhót rắc vàng trên vòm kết giới trong veo, trên ghế băng, dưới gốc cây cổ thụ Đế Quân đang ung dung ngả mình lên thành ghế. Phượng Cửu cảm thấy, để có thể thư nhàn sưởi nắng giữa trời băng, Đông Hoa quả thực rất công phu.

Khi ánh mắt bắn khoắn lần nữa liếc về phía trận địa cọc bằng, đột nhiên toàn thân nhẹ bẫng, lúc sức tĩnh, đã thấy gió mang bụi tuyết rào rào quét qua mặt, cúi đầu thấy một mình đang đứng trên ngọn cọc bằng. Đông Hoa đã rời khỏi ghế từ lúc nào, hôm nay chàng một thân áo trắng thanh khiết, dáng cao tuấn lãm khoan tay đứng ngoài đấu trường, ngẩng đầu nhìn nàng một hồi, chậm rãi nói: “Trước tiên bỏ ra một ngày để tập đi đứng trên đó, nếu ngày mai ngày kia có thể bứt mắt mà vẫn đi lại bình thường như đi trên mặt đất thì ba ngày sau sẽ bắt đầu luyện kiếm đạo, kiếm thuật”.

Lại nhìn nàng một hồi: “Kiếm thuật của cô nương đã bị thu hồi, vẫn có thể đứng trên đó lâu như vậy, kể ra tư chất không tồi”.

Phượng Cửu cố giữ thăng bằng, đứng yên, giọng run run một cách đáng ghét: “Tiểu bối... tiểu bối chưa nói với chàng, không có pháp thuật, tiểu bối rất sợ độ cao, ôi... Đế Quân cứu với...”.

Lời vừa ra khỏi miệng, chân đã trượt nhưng rơi xuống đất cũng không thấy đau lắm như tưởng tượng. Phượng Cửu chớp chớp mắt nhìn Đông Hoa đang đỡ nàng, lát sau hỏi: “Này, có phải chàng cố tình để tiểu bối lên đó muốn tiểu bối rơi xuống thừa cơ lợi dụng tiểu bối?”.

Tay Đế Quân vẫn giữ thất lưng nàng, nghe vậy ngay ra hỏi: “Cô nương đang nói mơ chẳng?”.

Phượng Cửu cup mắt khẳng khái nói: “Vậy sao chàng vẫn còn ôm tiểu bối? Nhìn kìa tay chàng vẫn giữ chặt thất lưng tiểu bối đây này”.

Đế Quân quả nhiên nhìn vào tay mình, lại nhìn nàng một lượt từ đầu xuống chân, xong xuôi, tuyên bố: “Nói vậy là cô nương đã đứng vững rồi?”. Không đợi Phượng Cửu trả lời thần nhiên buông tay, người Phượng Cửu vốn đang tựa vào chàng lập tức mất chỗ dựa, tay chàng vừa buông, liền ngã ục ịch xuống đất, may mặt đất đầy tuyết, ngã cũng không đau lắm, nàng nghiêng rầm lồm cồm bò dậy, ngửa đầu thấy bàn tay kiêu kỳ chìa ra cho nàng. Đôi mắt Đông Hoa xưa nay vốn tĩnh lặng hơi lóe lên tia sáng ranh mãnh, khiến Phượng Cửu tức điên, ngoảnh mặt hừ một tiếng, đẩy tay chàng tự bò dậy, vừa phủi tuyết bám trên người, phần nộ nói: “Chỉ đùa chàng một chút, sao phải hẹp lòng như thế”. Nghĩ ra điều gì, càng phần nộ: “Thực ra chàng đang giỡn tiểu bối, sao có thể trong một ngày, nhắm mắt đi lại bình thường trên đó. Có tuyệt chiêu nhưng không chịu dạy tiểu bối. Đúng là hẹp hòi, cũng may xưa nay chàng không thu nạp đệ tử, làm đệ tử của chàng có khi suốt ngày bị chàng bốn cọt, tiền thọ hao tổn một năm cũng chưa chắc học được gì”.

Nàng ngẩng đầu, nói rất hùng hồn, khiến chiếc nơ hoa trắng trên tóc mai vốn cài không chắc, lắc lư sắp rơi, cuối cùng không phụ mong đợi, tuột khỏi mái tóc, Đông Hoa chờ mãi, giờ tay bắt được. Cúi đầu nhìn chiếc nơ kết bằng tơ trắng trên tay, mắt chợt sáng hình như nhớ ra điều gì: “Nghe nói, khi người ta đang độ xuân xanh gặp được vị sư phụ có thể bốn cọt mình, thực ra là chuyện có lợi suốt đời”.

Phượng Cửu không biết nói sao: “Chàng đừng tưởng tiểu bối không đọc sách, sách viết rõ ràng, sư phụ nghiêm không bao giờ đùa bốn cọt trò”.

Đông Hoa tỏ vẻ ngạc nhiên: “Ồ, thì ra sách viết vậy? Ta quên mất, hình như cũng đại khái như thế”. Nói đoạn cầm nơ bước đến cài ngay ngắn lên tóc cho nàng, ngắm nghía xong lại nói: “Cô nương nếu muốn có quả bần bà, cứ làm theo lời ta, không sai đâu. Mặc dù có thể mập mờ trong quy chế cho cô nương thăng, nhưng không may lần này họ mời ta làm quan chủ khảo, cô nương có thấy ta là người có thể dung túng cho những trò mập mờ không?”.

Những lời như thế từ miệng Đông Hoa nói ra quả thực kỳ lạ, Phượng Cửu giờ tay ấn quai hàm này giờ vẫn há không ngậm lại được: “Những chuyện thế này trước đây chàng từng làm nhiều lần rồi ư...”.

Đế Quân hình như có vẻ không thật hài lòng với chiếc nơ trên tóc Phượng Cửu, lại lấy xuống trở tay làm ra một đóa hoa màu phấn hồng, vừa cài lại lên đầu nàng vừa nói: “Vậy thì coi như dạo này ta đột nhiên trở nên đặc biệt thận trọng”.

Mặc dù Đông Hoa nói vậy, nhưng nghĩ lại, Phượng Cửu vẫn hiểu chàng dạy nàng theo trình tự thực ra là rất đúng. Thân phận nàng có phần đặc biệt, nghe đồn nữ vương Tỷ Dực Điều cũng đến dự, nếu chuyện mập mờ bị phát hiện, sẽ liên lụy đến thân thể của nàng, tiểu sự lại thành đại sự, nhất định ảnh hưởng đến tình bang giao của Thanh Khâu và Phạn Âm. Đế Quân không giỡn nàng, Đế Quân nghĩ rất thấu đáo, trong lòng lại thấy ngọt ngào.

Nhưng, Đế Quân không nói rõ, nàng cũng không nhạy cảm hiểu hàm ý ngoắt ngoéo, lặng lẽ sờ chiếc nơ mới trên tóc, ho khan một tiếng: “Nói vậy là, còn phải cảm ơn chàng đã coi trọng tiểu bối, chịu bỏ công sức chỉ giáo tiểu bối”. Lời vừa dứt, thầm nghĩ mặc dù đã hiểu ý Đông Hoa, nhưng nói vậy quả thực hơi thất lễ, đang xấu hổ định nói câu gì cứu vãn, Đế Quân đã ung dung nói: “Không cần khách khí, có điều xưa nay khó gặp ai đầu óc trì trệ như cô nương, muốn khai sáng một chút”. Phượng Cửu không biết nói sao, lập tức thu hồi chút áy náy lớn vồn trong đầu, lại nổi đóa: “Tiểu bối không tin tư chất của mình kém Tri Hạc, chẳng phải chàng vẫn dạy nàng ta!”.

Bộ dạng tức giận của nàng cơ hồ khiến Đông Hoa cảm thấy rất thú vị, ngấm nghĩa một hồi mới hỏi lại: “Tri Hạc? Nhiều năm trước, quả thật do bốn phận ta có dạy tiểu muội đó một đạo, nhưng sư phụ của Tri Hạc không phải là ta, sau khi theo học ta không được, tiểu muội bái Đầu Mẫu Nguyên Quân làm sư phụ”. Lại tiếp: “Chuyện này, nàng rất dễ bụng phải không?”.

Phượng Cửu bị thu hút chú ý bởi ba chữ “do bốn phận”, câu sau chàng nói gì nàng nghe không vào, cũng quên là mình đang giận, vô thức lặp lại ba chữ đó “Do bốn phận?”. Vừa rồi có cơn gió cuốn tung bụi tuyết, làm mắt nàng vương làn sương mỏng.

Đông Hoa ngậy người, mãi mới trả lời: “Lúc nhỏ ta không cha không mẹ, khi mới hóa sinh, linh khí chưa đủ, suýt bị hổ sói ăn thịt, song thân của Tri Hạc thương tình mang về nhà, có công nuôi dưỡng ta. Chín vạn năm sau, trước lúc sắp vũ hóa, họ mới sinh được Tri Hạc, trao cho ta chăm sóc, ta đương nhiên không thể từ chối...”.

Có lẽ thời gian đã quá lâu, không dễ nhớ ra, chàng trầm ngâm: “Có điều, hình như Tri Hạc không học được gì từ ta. Nghe Trọng Lâm bảo, Tri Hạc nói, đã có ta nên không cần phải học gì hết”. Gần đây, mặc dù xem ra Đông Hoa có vẻ không muốn tiến thủ, nhưng là bởi vì không còn không gian tiến thủ nữa, từ xưa đến nay, chàng luôn không thích người thiếu chí khí, về mặt này chàng nổi tiếng khát khe, cho nên rất có thể chàng không hài lòng với Tri Hạc.

Nhưng, Phượng Cửu tự nhận mình cũng không thuộc loại có chí tiến thủ bao nhiêu. Nghe chàng nói vậy không khỏi có chút cảm thông với Tri Hạc, hắng giọng nói: “Thực ra, nếu là Tri Hạc, tiểu bối cũng cảm thấy đã có chàng, không cần phải học gì hết”.

Phía xa, hoa hạnh theo gió bay tới, mấy cánh hoa lướt qua đầu Phượng Cửu. Nàng giơ tay vén món tóc xoắn xuống trán, nghe tiếng Đông Hoa: “Nàng thì khác, Tiểu Bạch”. Phượng Cửu kinh ngạc ngẩng đầu, bắt gặp ánh mắt chàng. Đông Hoa lặng lẽ nhìn nàng một lát: “Nói nhiều như vậy, sẽ khát nước, ta đi pha trà, nàng tranh thủ tập đi”.

Phượng Cửu: “...”.

Đông Hoa: “Nàng có uống một chén không?”.

Phượng Cửu: “...”.

Ngày đầu tiên bị cầm cố trong kết giới, có nắng nhạt và gió nhẹ, Phượng Cửu tập đi tập lại mấy trăm lần trên cọc bằng, lúc đầu vô cùng sợ hãi, rơi xuống hai lần, nhưng không thấy đau, dần dần yên tâm. Một ngày tổng cộng rơi xuống mười bảy, mười tám lần, bàn chân bị xước ba miếng da, trán có hai cái bướu. Cổ ngữ có câu, thấy nghiêm có trò giỏi, mặc dù bị mấy vết thương, nhưng hiệu quả đúng như Đông Hoa nói, khi mặt trời xuống núi, vốn rất sợ độ cao, Phượng Cửu đã có thể đi lại bình thường trên cọc bằng.

Đông Hoa pha ấm trà, ngồi bên ngoài đấu trường, chơi cờ một mình suốt cả ngày.

Ngày thứ hai, thời tiết khá hơn ngày đầu, gió tuyết đỡ lồng lộn, Đế Quân quả nhiên giữ lời, lấy một dải lụa trắng bịt mắt nàng, ném vào đấu trường để nàng tập đi lại trên cọc bằng.

Phượng Cửu loạn choạng tập đi lại theo con đường trong trí nhớ, được một nửa, bỗng thấy dưới chân đất rung núi lở, tưởng là phép thuật của Đông Hoa thử thách, vội quờ tay bám lấy vật gì để khỏi ngã. Không ngờ cọc bằng phía sau đột nhiên gãy gục, cái vật mà nàng đang bám lại ôm nàng sang một bên, trong hoảng loạn, chân không biết thế nào bước hụt ngã nhào xuống đất, môi va vào vật gì mềm mềm.

Nàng vô thức cắn vào vật đó, trong bóng tối nghe thấy Đế Quân hừ một tiếng. Phượng Cửu giật mình vội lột dải lụa bịt mắt, đập vào mắt là khuôn mặt Đế Quân gần trong gang tấc, môi dưới chàng có mấy dấu răng nổi bật, mặt Phượng Cửu đột nhiên trắng bệch rồi đỏ ửng.

Trên không trung, Liên tam điện hạ phe phẩy chiếc quạt cười ha hả: “A Ly làm âm ỉ đòi ta dẫn đi tìm tỷ tỷ của nó, ta thấy hai vị bố trí kết giới ở đây, đành miễn cưỡng mở ra, không ngờ làm phiền hai vị, đắc tội đắc tội”.

A Ly quả nhiên đứng trên không nhìn họ, hai mắt tròn tròn, miệng há to đến mức nhét đủ hai con gà, kinh ngạc hỏi: “Vừa rồi có phải Phượng Cửu tỷ tỷ hôn Đông Hoa ca ca?”, rồi lại băn khoăn: “Có phải đệ sắp có cháu?”. Rồi lại hoảng hốt nói thêm: “Làm sao bây giờ, đệ vẫn chưa chuẩn bị tâm lý bế cháu”. Nói xong giận dỗi vọt lên một đám mây ngũ sắc bay đi, Liên Tổng sợ A Ly gây chuyện, cúi nhìn hai người bên dưới vẫn ngồi co ro, đành đi theo A Ly, nhưng mắt vẫn tiếc rẻ muốn xem tiếp trò hay.

Phượng Cửu lặng lẽ bỏ khỏi người Đông Hoa, lặng lẽ quay trở lại đấu trường, vừa được ba bước, nghe giọng Đế Quân phía sau: “Tiểu Bạch, có phải ít nhất nàng cũng nên nói một câu xin lỗi đã cắn ta?”. Giọng nghiêm túc nhưng nghe rõ ràng hàm ý trêu chọc, trêu chọc người ta mà vẫn có thể thẳng thắn như vậy đích thực là phong cách của Đế Quân. Phượng Cửu không ngoài lại, nói khô khan: “Xin lỗi đã cắn tiền bối”. Đông Hoa lặng lẽ một hồi, đột nhiên dịu dàng nói: “Có thật lòng xin lỗi không?”. Phượng Cửu vấp một cái, tức giận ngoài đầu: “Lừa chàng được lợi gì?”. Đông Hoa tư lự một lát, nghi hoặc hỏi: “Đã đánh lừa người khác còn mong được gì? Chẳng phải mong mình sung sướng sao?”.

Phượng Cửu: “...Tiểu bối chịu thua”.

Ngày thứ ba, qua hai ngày vất vả tập luyện, Phượng Cửu cơ bản đã nắm được bí quyết “nhắm mắt đi trên cọc tuyết như đi trên mặt đất” trong nắng ấm và gió nhẹ, thậm trọng nghiêm túc từng bước dần dần đi vững. Dù gì cũng từng đọc sách, Phượng Cửu vẫn nhớ không biết cuốn sách nào đã viết câu này: “Tâm sở đáo sở, thị vi không, thị vi giả tướng, thị dĩ giả tướng nãi không, ngộ thử kính giới, đạo đại thành”[1] luận từ câu Phật ngữ đó, suy ra trong bối cảnh này cái gọi là “giả tướng” chính là cọc bằng, có thể tung hoành thể hiện kiếm pháp trên đỉnh cọc bằng mà không bị chúng trói buộc chân tay mới gọi là hảo hán, điều hôm nay nàng cần luyện là làm sao coi vạn vật như không. Nàng nói ý nghĩ này với Đông Hoa, chàng rất tán thưởng, cho phép nàng cởi dải lụa bịt mắt, đi lại mấy vòng trên trận địa cọc bằng, cảm thấy không có gì trở ngại.

[1] Tam dịch nghĩa: Cái mà tâm cần đạt tới là coi vạn vật như không, những gì nhìn thấy trước mắt cũng là không, ngộ ra được đạo này, sự ắt thành.

Những phiến hoa hạnh trắng muốt như rêu mây lơ lửng trên không. Có lẽ Đế Quân hai ngày liền đánh cờ một mình chán rồi, hôm nay không biết kiếm đâu được ít đất hảo hạng, ngồi ngoài đấu trường đang nhào nặn gì. Trước đây Phượng Cửu đã nhìn thấy chàng làm đồ gốm, trông rất chăm chú cơ hồ tập trung mọi tinh lực vào công việc, nhưng hôm nay thần sắc rất khác, nàng vừa tập luyện vừa thỉnh thoảng liếc nhìn, một lần, hai lần, ba lần, đến lần thứ tư thì ngã nhào từ cọc bằng cao cả xuống đất, nhưng dù sao cũng đã kịp nhìn rõ Đế Quân đang làm gì, hình như đang nặn một con rối.

Ngày hôm nay nàng chỉ bị rơi duy nhất lần đó, tiến bộ hơn nhiều so với hai ngày đầu, trong bữa tối, Đế Quân gấp thêm cho nàng mấy đĩa cá hấp, coi như phần thưởng. Đang nghĩ nhân lúc ăn cá định làm như vô tình hỏi Đế Quân ban ngày rốt cuộc làm con rối gì, không ngờ mãi nghĩ, nuốt phải một cái xương cá, mắc trong họng, bị Đế Quân bóp mũi đổ vào nửa bát dấm mới nuốt xuôi, sau việc đó lại quên mất vấn đề định hỏi.

Rốt cuộc Đế Quân làm con rối gì, trước lúc ngủ Phượng Cửu vẫn băn khoăn. Theo nàng biết, Đông Hoa đã

tự tay làm rất nhiều đồ gốm, nhưng con rối gốm thì chưa thấy chàng làm bao giờ. Ban ngày do nàng nhìn trộm chàng làm nên mới bị ngã, Đông Hoa sau khi phát hiện, đầu tiên trầm ngâm nhìn nàng một hồi, sau dứt khoát, đổi hướng xoay lưng lại phía nàng, Phượng Cửu không hiểu rốt cuộc chàng định làm gì. Nhưng, càng không biết càng tò mò muốn biết. Vậy có nên nửa đêm nhân lúc Đông Hoa ngủ lên vào phòng chàng ngó trộm? Mặc dù nàng là nữ nhi nửa đêm canh ba vào phòng nam nhân có vẻ không hợp lễ, nhưng phòng ngủ của Đông Hoa, nàng cũng vào không biết bao nhiêu lần, ngay giường của chàng cũng hân hạnh chiếm một hai lần, quả thật gần như là hậu viên nhà mình, vậy thì nửa đêm đến đó lần nữa chắc cũng không sao.

Nửa vầng trăng chiếu qua song cửa, Phượng Cửu đầu nhúc nhúc mỗi vừa ngủ gật vừa suy nghĩ chuyện đó. Vốn định chỉ chớp mắt một lúc rồi sẽ lẳng lặng lên vào phòng Đông Hoa, nhưng do cả ngày luyện tập mệt mỏi vừa nằm xuống giường mắt đã díp lại, mơ màng chìm vào giấc ngủ.

Tuy nhiên do trong đầu vẫn lờn vởn chuyện kia nên ngủ không sâu, quá nửa đêm, lảng máng nghe thấy ngoài cửa có tiếng chân đi đến gần, lát sau lại có tiếng đẩy cửa và tiếng chân đến bên giường. Tiếng bước chân dù trong hoàn cảnh nào cũng toát ra vẻ trầm tĩnh uy nghiêm mà nàng từng nghe không biết bao lần hồi còn ở cung Thái Thần. Trong mơ màng Phượng Cửu thử mở mắt, nhưng cơn buồn ngủ đè lên mí nặng trĩu như bị quỳ ám.

Trong phòng yên lặng một lát, Phượng Cửu chợt chờn cảm giác đang mơ, trước lúc ngủ nàng định nửa đêm lên vào phòng Đông Hoa, cho nên mới mơ như thế, liền trở mình quán chặt chân quanh người, ngủ tiếp. Nhưng trong giấc chợt chờn lại thấy một loạt tiếng động khe khẽ, trước khi lại chìm vào giấc ngủ, đột nhiên hít phải mùi hương an thần, mùi hương lọt vào phổi, trí não đang sáu bảy phần mơ hồ, cuối cùng tê hẫp. Nhưng vẫn có một sợi thần kinh còn tỉnh, thầm nghĩ loạt tiếng động khe khẽ vừa rồi có phải là Đế Quân đang thấp hương? Sáng mai tỉnh dậy phải nhìn lư hương xem có tàn hương an thần không thì sẽ biết có phải Đế Quân khó ngủ, nửa đêm dậy chăm sóc nàng.

Suy nghĩ đang phiêu du trong đêm tối, chiếc giường đột nhiên hơi trũng xuống, chiếc giường đã khá cũ, kêu cọt kệt, trong tiếng cọt kệt đó, Phượng Cửu cảm thấy có bàn tay lạnh lạnh đặt lên trán mình, nhẹ nhàng dịch xuống chỗ hai cái bướu sưng to do ngã lúc tập luyện ban ngày, khi ngón tay xoa lên đó, cảm giác hơi đau, lòng lại hồ nghi, sao mơ lại chi tiết, chân thực như vậy, nghiêng rằng hít một hơi, miệng lẩm bẩm câu gì, lại trở mình, bàn tay đó rút lại, lát sau có mùi hương nhài thoang thoảng át mùi hương an thần lọt vào mũi. Nàng hắt hơi một cái, lại lẩm bẩm, xoay người, bàn tay vừa nãy quệt chất gì dính dính tựa như loại cao nào đó xoa lên cái u trên trán nàng, ngón tay nhẹ nhàng xoa mãi, nàng thấy vô cùng dễ chịu, thì ra đây là giấc mơ đẹp, lập tức chìm vào giấc ngủ sâu.

À, đó là mùi bột hoa mộc phù dung, nàng nhớ ra rồi!

Bột mộc phù dung có thể thông kinh giảm đau, tán huyết tụ rất công hiệu, Phượng Cửu biết rõ điều đó. Ngày trước ở cung Thái Thần, khi còn là tiểu hồ ly, vào ngày gió êm, trời ấm nàng thường một mình chạy đến mảnh vườn trong khu rừng nhỏ hái hoa mộc phù dung. Hồi đó trên bức tường bao cạnh cây bồ đề trong vườn có mấy cây mộc phù dung trồng làm cảnh, gặp gió thổi hoa rơi đầy đất, nàng dùng móng nhặt những cánh hoa gói vào chiếc khăn lụa do Trọng Lâm tặng, nhặt đủ số hoa tìm sợi dây ghé răng buộc lại, phần khởi chạy đến con suối nhỏ gần đó, tìm tảng đá nhẵn, đổ hoa lên, dùng hòn đá trứng ngỗng đập nát, chế thành bột hoa, mang đến cho Đông Hoa đắp vào vết thương. Hồi đó không hiểu sao, tay Đông Hoa thường bị nứt do rất nhiều nguyên nhân. Nàng đem bột hoa đến cho chàng, Đông Hoa âu yếm vuốt tai nàng, Phượng Cửu rất vui, nàng vốn không sành văn chương, nhưng cũng làm một câu thơ nhỏ rất văn chương để kỷ niệm tâm trạng đó của mình, “Hoa nở hoa tàn hoa tán bột, thuận hòa yên ấm mãi bên nhau”. Khi nàng dùng móng viết lại câu thơ đó đưa cho Ti Mệnh xem, Ti Mệnh ôm bụng cười ngặt nghẽo, ngã rưng cả rằng, nàng hừ hừ hai tiếng dùng móng viết một câu: “Rụng răng người, không rụng răng ta”, sau đó ngạo nghễ vẩy đuôi bỏ đi. Lại nghĩ cả đời nàng chỉ làm duy nhất một câu thơ tình như vậy mà chưa kịp đọc cho người ấy nghe. Trong phút mơ màng đột nhiên thấy nổi lạnh lẽo và sâu bi vô hạn.

Bỗng thấy cánh tay bị nhấc lên, chiếc áo lụa mỏng dính vào thân bị kéo đến tận bả vai, cái lạnh trong lòng bỗng chốc lan đến ngón tay. Lễ giáo bắt buộc nam nữ thụ thụ bất thân, Phượng Cửu là nữ thân, không câu nệ lễ giáo như người phàm. Nhưng không câu nệ đến mức này quả thật hơi quá, đến khi bàn tay người đó giữ vai nàng, những ngón tay hơi lạnh xoa cao vào vết bầm do va đập trong lúc luyện tập ban ngày. Phượng Cửu rùng mình, giấc mơ này quá thật. Ý thức hỗn độn bỗng tỉnh ra mấy phần sau cái rùng mình đó, nhưng

vẫn không sao mở được mắt. Tuy mí mắt vẫn nặng trĩu, nhưng hé ra một khe sáng. Cảm giác này càng giống trong mơ. Cái bóng rõ dần trong khe sáng đó, quả nhiên là Đế Quân, đầu hơi cúi, tay vẫn để trên vai nàng, mái tóc dài màu bạc, như ánh trăng đổ xuống chần gấm, trên khuôn mặt anh tú là vàng trán cao tư lự, dưới ánh đuốc hồng, ánh mắt đó thư thái nhìn nàng.

Đế Quân có thói quen, bất luận trong hoàn cảnh nào, tư thế ngủ luôn nghiêm ngặt đoan trang, nhưng mái tóc trắng thường buông xõa, trước đây Phượng Cửu cảm thấy điểm này của chàng lại rất đáng yêu. Lúc này lòng lại thầm nghĩ nếu đây đúng là giấc mơ thì giấc mơ này thực đến khó tin. Tuy nhiên, dù là giấc mơ cũng phải có nguyên do.

Nàng muốn hỏi Đông Hoa, nửa đêm đến thăm có việc gì quý hóa, lại tự trả lời, có lẽ đang giúp nàng đếm xem có bao nhiêu vết bầm bị thương lúc ban ngày. Lại muốn hỏi, tại sao nhất định phải đến vào nửa đêm, rồi lại tự trả lời, trị thương bằng mộc phù dung nên tiến hành lúc cơ thể thư thái hoàn toàn mới cho hiệu quả tốt nhất. Lại muốn hỏi, tại sao phải cởi xiêm y của nàng, lẽ nào không biết lễ giáo nam nữ thụ thụ bất thân, lòng lại thở dài tự trả lời, người ta quả thực coi những thứ đó là hư không, mình lại nói ra người ta lại tưởng mình phong tình. Nhưng ngoài mấy câu đó, không có gì để hỏi nữa.

Lẽ ra, nàng nên kinh ngạc hét lên rồi lùi tận góc giường, quần chặt chần vào người, vẻ hốt hoảng, phần nộ vì bị xúc phạm, quắc mắt nhìn Đế Quân. Điều này không phải nàng chưa nghĩ đến, nhưng như vậy càng tỏ ra phong tình, càng khiến người ta chê cười.

Phạm việc gì gặp phải Đế Quân cũng không thể hành xử theo lẽ thường, phải đứng dưng, phải ung dung, phải độ lượng và phong độ hết mực.

Phượng Cửu cứng người mặc cho tay Đế Quân đặt lên bờ vai hơi sưng của mình, thầm nhẩm bảy lần, hai từ đường hoàng, phong độ, rồi bình tĩnh cất tiếng: “Tiểu bối tỉnh rồi”.

Trong ánh đuốc, Đông Hoa nhìn nàng một lát, thu tay về, lại dùng ngón tay quét cao trong chiếc bát gốm bôi lên vai nàng, nói: “Vừa hay, tự cởi hai nút áo ngực đi, cô nương cài chặt quá, ta không bôi được phía sau bả vai”.

Chàng lại có thể thản nhiên như vậy bảo nàng cởi cúc áo, Phượng Cửu quả thực sững sốt hết nỗi, lát sau, lặng lẽ kéo chần lên tận cằm, trở mình quay lưng lại: “Tiểu bối ngủ đây”.

Đang quay đi, đã bị Đông Hoa giơ tay cản, tay chàng nắm đầu vai trái nàng, chỗ không có vết bầm, nghiêng người ghé lại gần: “Cô nương sợ ta làm gì chẳng?”. Giọng nói cơ hồ có gì buồn cười thú vị, Phượng Cửu kinh ngạc ngoái lại, thấy mặt Đông Hoa cách mình không quá một tấc, viên bảo thạch màu huyền lam trên trán in hình bóng đuốc, ánh mắt tươi cười. Nàng ngớ ra.

Trong khoảng cách đó, Đế Quân điềm nhiên nhìn nàng từ trên xuống dưới: “Cô nương bị thương như vậy, ta còn có thể làm gì?”.

Phượng Cửu co người lùi về sau, nghĩ một lát, tức giận nói: “Chàng đã biết tiểu bối bị thương không nhẹ, sao ban ngày không lấy cho ít nước?”. Nửa đêm tỉnh giấc, giọng nói nát như bột mỳ nhão, bồi thêm: “Lúc này lại đến giả làm người tốt”. Khi đầu nghẹo về sau, cảm chạm vào vết thương trên vai, rên một tiếng, mới biết vừa rồi không nhận thấy các vết bầm trên người đều đã được xử lý, chỉ còn vết sau vai là chưa, cũng chỉ có chỗ đó còn đau.

Đế Quân hơi nhích ra xa một chút, nói: “Luyện tập đương nhiên bắt buộc phải tự đứng dậy sau mỗi lần ngã, như thế mới có hiệu quả, ta không phải lúc nào cũng ở bên hỗ trợ cô nương mới là tốt”. Nói đoạn, giơ tay hất cúc cổ áo nàng, lại lấy gối chèn vào lưng kê cao người nàng, một loạt động tác chàng làm rất mau lẹ, không chần chừ, khi lớp áo lạnh bôi lên vết bầm phía sau bờ vai trắng tuyết của mình, Phượng Cửu lại cứng người.

Thực ra, Đông Hoa nói rất có lý, đó mới là suy nghĩ đúng đắn, mặc dù trong lòng tín phục, nhưng vì sĩ diện, nàng vẫn cứng cổ hừ một tiếng: “Nói cứ như tiểu bối là đồ bỏ đi, tiểu bối rơi xuống cốc Phạn Âm này không có chàng giúp chẳng phải vẫn sống rất tốt?”. Lại thêm một câu: “Thậm chí trước khi gặp lại chàng, cả người không hề bị xây xước! Về sau thương tích đầy mình đều là do chàng gây ra!”.

Đông Hoa hình như cố ý dừng tay hơi lâu trên vai nàng, nhưn mảy: “Không có lòng Thiên Cương của ta

trùng lên người, khi cô nương rơi xuống cổng vương cung Phạm Âm đã xương tan thịt nát rồi, còn đâu để ta dày vò nữa”.

Phượng Cửu không chịu, phản bác: “Đó là do Tiểu Yến tình nghĩa giúp tiểu bối...”. Mới nói đến đó liền im bặt, trong thời gian ở cốc Phạm Âm, ngoài một số nơi không thể thực thi pháp thuật như cổng vương cung chỗ họ rơi xuống, nàng và Tiểu Yến hai lần rơi từ vách đá, trong đó, ngoài lần thứ hai rơi đúng vào Mạnh thiếu gia, đầu óc choáng váng, quả thật đều khá suôn sẻ, không có gì trở ngại, nàng cũng nghĩ không biết mình may mắn hay Tiểu Yến may mắn, thì ra là do lòng Thiên Cương của Đông Hoa bảo vệ ư? Phát hiện này khiến Phượng Cửu có phần cứng lưỡi, cần môi không biết nên nói gì, thì ra không phải Đế Quân bỏ mặc nàng, lòng Thiên Cương đối với tôn thần quan trọng thế nào nàng cũng nghe nói, vậy mà chàng lại để ở chỗ nàng, bảo vệ nàng bình an, thật là chí tình chí nghĩa, nhưng sao chàng không nói sớm?

Hơn nữa, một vật quan trọng như vậy để nàng mang cũng không thỏa đáng, nàng chỉ nhìn thấy lòng Thiên Cương một lần trong trận đấu giữa Đông Hoa và Tiểu Yến, khí trường của nó khác hẳn linh vật khác, không biết chàng giấu nó chỗ nào trên người nàng. Phượng Cửu rất băn khoăn, ngắc đầu hỏi Đế Quân: “Vậy nó... ở chỗ nào?”. Lại bối rối ho khan một tiếng, ngoảnh mặt đi: “Lòng Thiên Cương bảo vệ lâu như vậy rất cảm kích, nhưng một thứ quý giá quan trọng thế để ở chỗ tiểu bối e là không thỏa, vẫn nên lấy ra trả lại chàng”.

Tay Đế Quân cầm cây nến, vừa soi xoa vết bầm sau vai nàng vừa nói: “Trả ta làm gì, vật đó chỉ là tiên lực diễn sinh của ta, khi ta vũ hóa tự khắc tiêu tan”.

Chàng nói rất tự nhiên, Phượng Cửu càng băn khoăn, vội hỏi: “Chàng cũng sẽ vũ hóa? Vì sao phải vũ hóa?”.

Mặc dù nói thần tiên tuổi thọ ngang trời, nhưng chỉ được như vậy nếu thiên địa không có đại họa, tai ương. Tuy nhiên, tứ hải bát hoang, trên Cửu Trùng Thiên, dưới phạm trần có biết bao tai ương, tự thượng cổ đến nay rất nhiều tôn thần vũ hóa đều có căn nguyên từ tai ương của tạo hóa.

Phượng Cửu từng nghe nói, cuối thời hồng hoang, giữa thiên địa tồn tại ba thiên thể lớn và rất nhiều phạm thể, tộc người yếu đuối nhất bị đuổi đến phạm thể, nhưng phạm thể mới kiến tạo, có bao nhiêu hành luật không được kiểm soát, hồng hoang hạn hán, lũ lụt, băng tuyết triền miên, khiến tộc người khó bề sinh sống, một số đáng tạo thế trước Đông Hoa đã mất nhiều thời gian để điều phục tự nhiên phù hợp điều kiện cho tộc người an cư, cuối cùng thần lực cạn kiệt mà vũ hóa, thân quy vào hỗn mang, đến nay tứ hải bát hoang không còn nhìn thấy dấu vết các vị thần sáng thế. Phượng Cửu cũng hiểu sơ sơ, những vị lão thần thời hồng hoang do tiên lực cao siêu nên phải gánh vác trọng trách nặng nề nguy hiểm, hơn nữa đa phần vũ hóa thân mình mới giữ cho thiên địa bình an. Nhưng Đông Hoa vẫn sống đến ngày nay, nàng tưởng chàng khác họ, cho dù có ngày vũ hóa nhưng cũng là chuyện xa vời, giờ nghe chàng nói vậy, tưởng như chuyện sắp xảy ra, bỗng dưng kinh hãi, toàn thân lạnh ngắt, cổ họng khô cháy, liếm môi, lắp bắp: “Nếu nhất định phải thế... khi nào chàng sẽ...?”.

Hương an thần rất đậm, có mấy con đom đóm lọt vào qua khe cửa, hình như Đông Hoa hơi ngạc nhiên trước câu hỏi của nàng, giờ tay cài cúc ngực cho nàng, nghĩ một lát, nói: “Từ ngày khai thiên lập địa, vẫn chưa có thảm họa nào của tạo hóa nguy hại đến tồn vong của tứ hải bát hoang, nếu có ngày xảy ra thảm họa đó có lẽ cũng là ngày ta vũ hóa”. Nhìn nàng một hồi, ánh mắt vui cười: “Có điều chuyện này ít nhất cũng mấy chục vạn năm nữa. Ồ, bây giờ cô nương chưa cần lo đến phát khóc”.

Bị hấp dẫn bởi mùi hương an thần đặc biệt, đom đóm bay vào phòng mỗi lúc một nhiều, trông như những viên ngọc bích điểm xuyết trong màn đêm màu xám. Đông Hoa vốn bị Yến Trì Ngộ và những kẻ không ưa chàng gọi là Mặt lạnh, thực ra rất có lý, nhưng không có ý ám chỉ tính cách chàng lạnh lùng, mà ám chỉ vẻ an nhiên trầm như mặt nước cho dù châm biếm người khác và khuôn mặt hầu như không mỉm cười của chàng. Nhưng đêm nay chàng cười nhiều như vậy, mặc dù chỉ là cười trong mắt hoặc trong giọng nói, cũng khiến Phượng Cửu nhất thời choáng váng. Có điều, vừa rồi chàng nói gì nàng vẫn nghe rất rõ, yếu ớt phản bác: “Tiểu bối không thêm lo lắng”. Nhưng thấy chàng nói vậy, lại thẹn thở phào. Cười cười nhìn Đông Hoa, im lặng một lát, rồi lảng sang chuyện khác: “Nhưng mà, gần đây tiểu bối có thấy tay chàng bị vết thương nào nữa đâu, sao lại mang bột mộc phù dung bên người?”.

Đông Hoa nghe nàng hỏi, im lặng một lát, mới nói: “Sao cô nương biết tay ta hay bị thương?”.

Phượng Cửu bỗng toát mồ hôi, lẽ ra chuyện tay chàng thường có vết thương ngoài người hầu thân cận nhất

và con tiểu hồ ly năm xưa, không ai biết, ngay đến cô cô Bạch Thiển của nàng có quan hệ thân thiết nhất với Cửu Trùng Thiên cũng không nghe nói, huống hồ là nàng, may lúc nguy cấp lại sinh mưu trí vội nói chữa: “À, một phù dung chẳng phải chuyên trị vết thương ở tay và lưng sao?”. Sau đó giả bộ thò đầu ngó vào chiếc bát gốm trên tay chàng: “Bột hoa này là chàng làm ư? Trộn rất đều, lại còn...”.

Đông Hoa vừa đảo chỗ bột hoa còn lại trong bát, vừa cúi nhìn nàng, trả lời: “Trước đây ta có nuôi một tiểu hồ ly, bột này là nó làm”.

Phượng Cửu hào phóng tự khen: “Con hồ ly đó móng vuốt cũng khéo thật, bột hoa làm vừa mịn, vừa thơm... à, mà chàng xoa lên mặt tiểu bối làm gì?”.

Đông Hoa khom người đem bôi chỗ bột hoa còn lại lên mặt nàng, thản nhiên đáp: “Còn thừa một ít, nghe nói thứ này có công dụng dưỡng nhan, không nên lãng phí”.

Phượng Cửu giãy giụa vùng ra, tay quệt ít bột hoa trong bát gốm trắng, lao đến trả thù, nhe răng cười: “Nào, có phúc cùng hưởng, chàng cũng bôi một ít...” thuận tay đè Đông Hoa xuống, tay kia xoa bột phù dung lên trán Đế Quân, lại nhìn thấy mắt chàng long lánh. Mấy con đom đóm đậu trên vai chàng, mấy con khác đậu trên bức bình phong phía trước, khiến bức họa đầm sen đều hui mùa sen tàn trở nên sinh động. Phượng Cửu quỳ trên người chàng, một tay đè cánh tay chàng dưới chân, bàn tay kia tháo dải lụa buộc trên trán chàng, lần đầu tiên nhìn mắt Đông Hoa ở khoảng cách gần như vậy, đây là vị thần tôn quý nhất thế gian, người nàng sùng bái nhất. Đột nhiên nhận ra hai người trong tư thế này thật kỳ khôi, chợt sững ra. Đế Quân bị nàng hành hạ nhưng cũng không phản kháng, chỉ thông thả nói: “Không phải vừa nói có phúc cùng hưởng sao? Không bôi đi?”. Vừa nói vậy vừa nắm cổ tay vốn định rút lại của Phượng Cửu, đặt lên mặt mình, trong suốt quá trình, vẫn thản nhiên nhìn vào mắt nàng.

Phượng Cửu cảm thấy mặt mình nóng đỏ. Lát sau hốt hoảng tụt khỏi người chàng, chân tay luống cuống lúi vào góc giường, trùm chăn kín người, gối lên chiếc gối sứ, cả người nằm thu lu trong góc, giả bộ ngáp: “Tiểu bối buồn ngủ quá, phải ngủ đây, chàng đi ra nhớ đóng cửa giúp”. Giọng không hiểu sao run run.

Đế Quân hình như tiếc rẻ nói: “Chưa rửa tay đã định đi ngủ?”.

Phượng Cửu: “...Không cần, ngày mai giặt chăn”.

Đông Hoa ngồi dậy, lưu lại trong phòng một lát, có cơn gió lùa vào, ngọn đuốc bỗng tắt phụt, giống như có tiên pháp trùm lên, Phượng Cửu hơi căng thẳng, cảm thấy hơi hướng của Đế Quân lại gần, tóc đã chạm vào má nàng, nhưng không có động tác nào khác, hình như chỉ định kiểm tra xem, rốt cuộc nàng buồn ngủ thật hay giả bộ.

Trong bóng tối tiếng bước chân càng rõ, đến khi nghe thấy tiếng cửa mở, rồi lại đóng, mới thở phào, quay người lại mở mắt nhìn trong phòng vẫn còn mấy con đom đóm đậu trên bàn ghế, trông chúng lơ đãng không sinh động như lúc trước, hình như cũng buồn ngủ.

Phượng Cửu cảm thấy Đông Hoa đêm nay có gì rất lạ, nghĩ đến những gì vừa diễn ra, tim bỗng đập thình thịch, vội áp tay lên ngực, chợt nghĩ tay vừa rồi còn quệt bột hoa, cúi nhìn, trong ánh đom đóm lập lờ, lại nhìn thấy đôi tay trắng muốt, làm gì có dấu bột hoa, có lẽ trước lúc đi Đông Hoa dùng phép thuật xóa đi. Lòng vui vui, khóe miệng hơi nhếch, mỉm cười mà bản thân cũng không biết, nhắm mắt niệm một hồi “Đại định thanh tâm chú”[2] mới bình yên đi vào giấc mộng.

[2] Bài chú để lòng thanh tịnh.

Cuối giờ dần, ống tay áo Phượng Cửu bị ai lay mạnh, mắt lơ đãng vừa trở mình vừa lẩm bẩm: “Đế Quân, ban đêm đừng có lảm chuyện, để cho người ta...” chữ “ngủ” chưa kịp nói đã chìm chìm trong ánh mắt kinh ngạc long lanh của Tiểu Yến đang cúi xuống giường.

Sao mai treo tím trên trời, miệng Tiểu Yến há to đến nỗi có thể nhét vừa quả trứng vịt, ấp úng hỏi: “Muội và Mặt lạnh đã... đã tiến triển đến bước đó ư?”. Đập hai tay vào nhau: “Quả nhiên huynh không nhìn nhầm ông ta!”. Cười ha hả: “Vậy là, Cơ Hoàn cũng nên dứt tình với ông ta thôi, huynh đã biết ông ta không chung tình như huynh, không cưỡng nổi mỹ nhân kế của muội”. Nói xong phất khởi gãi đầu: “Lúc này huynh nên đi an ủi Cơ Hoàn thế nào để nàng tự nguyện lao vào lòng huynh mà không hối hận?”.

Trong phòng chỉ có một viên dạ minh châu chiếu sáng, Phượng Cửu thấy Tiểu Yến đứng tựa chân giường ngược nhìn ánh trăng, lúc vui, lúc tư lự, lúc lo lắng đăm chiêu, nàng ngơ ngác, không hiểu chuyện gì, sau khi dụi mắt, gơ tay cầu Tiểu Yến một cái, hỏi: “Đau không?”.

Tiểu Yến nhảy dựng lên: “Đừng cầu, muối không nằm mơ đâu! Huynh cố tình chọn thời cơ mở một lối nhỏ đi vào kết giới của Mặt lạnh vào đây là để đưa muối đi khuyển bằng hữu của chúng ta!”.

Tiểu Yến hình như cuối cùng cũng nhớ ra mục đích đến đây, vẻ mặt nghiêm túc nói: “Muội có biết Lý Manh xảy ra chuyện không?”.

Phượng Cửu bị nhốt ở Tật Phong Viên ba ngày, đến cả một con muỗi bên ngoài nàng cũng không thể giao du được, đương nhiên làm sao biết, nhưng thần sắc nghiêm trọng của Tiểu Yến lập tức xua hết nửa cơn buồn ngủ, nàng giật mình hỏi lại: “Lý Manh?”.

Thần thái Tiểu Yến càng nghiêm trọng: “Tướng quân Thường Thắng mà thiếu gia yêu thương nhất vừa qua đời tại phủ đệ, thiếu gia đau buồn thương tiếc uống rượu say mềm ở Túy Lý Tiên chẵn một ngày một đêm, không ai khuyên can được, đường muội Khiết Lục sợ hoàng huynh say chết ở đó, không biết làm thế nào, chạy đến tìm huynh nhờ khuyên giải, nhưng muội xem, huynh có thể khuyên giải được người khác không? Những chuyện đó, suy cho cùng vẫn là nữ nhi làm hợp lý hơn...”.

Phượng Cửu khoác áo ngoài, hỏi: “Chưa nghe nói Lý Manh còn nuôi cả trai ở trong phủ đệ, chàng ta có thị hiếu đó vậy mà trước đây chúng ta sống ở đó không phát hiện ra, thực oan uổng là chỗ bằng hữu thân tình. Ôi dào, người trong lòng đột ngột tạ thế, bất luận thế nào cũng là một đòn tổn thương nặng nề, Manh thiếu gia quả đáng thương”. Vừa nói xong, lại sực nhớ chuyện đêm qua vẫn không biết là mơ hay thực, bèn đến cạnh chiếc án cao sát tường nhắc lư hương có hình kỳ lân đúc nổi đưa lên ngửi, không thấy mùi an thần, lại mượn viên dạ minh châu của Tiểu Yến soi kỹ, cũng không thấy tàn hương mới, nhìn vào gương đồng, hai cái u trên trán cũng biến mất, nhưng lại không có dấu vết bột hoa mộc phù dung. Hay đúng là nằm mơ? Nhưng sao lại mơ như vậy?

Tiểu Yến đón viên dạ minh châu nàng trả, ngạc nhiên hỏi: “Muội sao thế?”.

Phượng Cửu trầm ngâm một lát, nói: “Vừa có một giấc mơ”. Dừng một lát lại tiếp: “Không có gì”. Nói đoạn, đi ra gần cửa lại quay về mở chiếc tủ cạnh cửa sổ, lấy ra một bình sứ màu xanh, nói: “Bình mật ong thượng hạng lần trước mượn Lý Manh, định làm bánh mật, ai dè chưa kịp làm đã phải trả để giải rượu cho chàng ta, tiếc quá, tiếc quá!”.

Tiểu Yến chau mày: “Mật ong là bình bên phải, chiếc bình trong tay muội vẫn còn ghi hai chữ xì dầu kìa”. Nhìn nàng một hồi, thở dài: “Huynh thấy hôm nay muội rất kỳ cục, hay là muội cứ ngủ tiếp đi, nếu quả thực không khuyên giải được Lý Manh, huynh sẽ một gậy đánh nát chàng ta, tình dài ý dài không bằng một gậy là xong!”.

Phượng Cửu xoa trán, nói: “Có lẽ ngủ không đủ nên đầu hơi vág, đã tỉnh rồi mượn vẫn nên đi một chuyến”. Rên rầm một lát lại tiếp: “Nhưng mà, nhân tiện chúng ta vẫn nên mang theo cái gậy”.

Nhờ ánh sao đêm đi một mạch tới Túy Lý Tiên, Manh thiếu gia nước mắt, nước mũi hòa với rượu đang nhìn thi thể tướng quân Thường Thắng nằm trong chiếc hộp sành, một đám thị nữ quỳ xung quanh, nước mắt ngấn dài khuyên giải chàng, rằng dù gì người cũng đã chết nên sớm được bình an nhập thổ, hoàng tử điện hạ cần phần chấn lên mới khiến tướng quân yên lòng. Manh thiếu gia mắt đỏ hoe, ba hồn bảy vía cơ hồ chỉ còn một, vẫn đăm đăm nhìn tướng quân, nước mắt, nước mũi, hòa với rượu, cảnh tượng đến nát lòng!

Phượng Cửu sững sờ, Tiểu Yến cũng sững sờ. Thì ra tướng quân Thường Thắng khiến nhị hoàng tử Lý Manh đau buồn muốn chết uống rượu quên sầu lại là một con đề đầu đồ to tướng.

Quận chúa Khiết Lục thần sắc mệt mỏi, được hai hầu nữ dìu đến, Tiểu Yến gãi đầu hồi lâu, bối rối nói với nàng: “Manh huynh đệ tâm hồn nhạy cảm đến mức vì một con đề mà đau lòng đến vậy, quả thực ta không biết nên khuyên giải thế nào”.

Phượng Cửu liếc chiếc quách sành để thi thể tướng quân Thường Thắng, cảm thấy chiếc hộp đó không hiểu sao có vẻ quen quen, trên thành vẽ chùm hoa rụng trong mưa, giống đồ dùng của các tiểu thư, rất không hợp với công tử Lý Manh. Nhìn kỹ lần nữa, tướng quân Thường Thắng chân duỗi cứng đờ nằm trong hộp,

từ di thể của nó có thể nhận ra lúc còn sống nó là một con đế dũng mãnh uy phong. Phượng Cửu cau mày nói với Khiết Lục: “Có phải con đế này sống lâu trong cốc, hút được linh khí tiên tu, nửa đêm biến thành thiếu lang mỹ miều mới được Manh thiếu gia yêu mến như vậy?”.

Khiết Lục kinh ngạc hét một tiếng vội bịt tai, trợn mắt nói: “Công chúa dám xúc phạm thanh danh đường huynh ta như vậy?”.

Phượng Cửu bắt lặc nói: “Ta cũng muốn đoán con đế này nửa đêm biến thành một tiên nga, nhưng đây lại là con đế đực... a, vương huynh nhìn xem, có phải là con đế đực không?”.

Tiểu Yến nghe lời, ghé lại nhìn, trả lời: “Theo kinh nghiệm chơi đế lâu năm của ta con đế đầu đỏ này đích thực là đế đực!”.

Khiết Lục tức tím mặt, giơ tay chỉ hai người, mãi không nói được, định quay đi. Hầu nữ biết ý vội bưng đến cốc trà để quận chúa hạ hỏa. lát sau cơn giận của Khiết Lục hơi dịu, thất vọng nhìn hai người nói: “Thôi, mặc dù bây giờ ta không thật tin hai vị, nhưng lúc này cũng chỉ có hai vị có thể thuyết phục được đường huynh, có lẽ huynh ấy sẽ nghe lời hai vị. Con đế này chỉ là con đế. Nửa đêm không thể biến thành thiếu lang mỹ miều, cũng không thể biến thành tiên nga diễm lệ”. Lại liếc xéo hai người lần nữa: “...nhưng người tặng đường huynh con đế là người đặc biệt, chính người trong lòng huynh ấy”.

Phượng Cửu và Tiểu Yến lập tức đồng tai ghé lại nghe.

Tỷ Dực Điều xưa nay không liên hôn với các tộc khác là do tộc quy ràng buộc, mà tộc quy từ xưa luôn là sinh mệnh của bộ tộc này. Trong các linh cầm linh thú có thể hút linh khí của thiên địa để tu tiên, thành thần, thành tiên hơn nữa một khi kinh qua kiếp nạn là có tuổi thọ ngang trời như Long tộc, Phượng tộc, Hồ ly tộc là rất hiếm, các tộc khác đều có tuổi thọ giới hạn, ngàn năm hoặc vạn năm. Trong đó tuổi thọ của tộc Tỷ Dực Điều là ngắn nhất, không quá ngàn năm, so với tuổi thọ mấy vạn năm của thần tiên bên ngoài cốc Phạn Âm có thể coi là ngắn như sáng sinh tối tử, liên hôn với các tộc có tuổi thọ cao rất dễ dẫn tới bị kịch cho nên bộ tộc mới có cấm chế liên hôn với ngoại tộc. Đối với bộ tộc Tỷ Dực Điều, sáu mươi tuổi coi như thành niên, có thể kết hôn. Nghe nói hai tiểu đệ và ba tiểu muội của nhị hoàng tử Lý Manh đã kết hôn, nhất là tam hoàng tử đã lần lượt sinh bảy người con, nhưng nhị hoàng tử hơn tam hoàng tử hai chục tuổi đến giờ vẫn một mình, sau bữa ăn Phượng Cửu và Tiểu Yến từng nhiều lần bàn luận chuyện này, nhưng không tìm ra lời giải

Cho nên, hôm nay mới đồng tai chờ quận chúa Khiết Lục tiết lộ.

Quận chúa Khiết Lục uống thêm ngụm trà, hắng giọng, kể lại câu chuyện tình vô vọng bắt đầu từ bảy mươi năm trước. Chàng thiếu niên tuấn tú tình cờ gặp một thiếu nữ, sau về tương tư không thiết ăn uống rồi sinh bệnh, nhưng vẫn một mực nếu không lấy được nàng chàng quyết đơn thân suốt đời, cho đến tận bây giờ.

Nghe nói, thiếu nữ năm xưa đã tặng tướng quân Thường Thắng và chiếc hộp sành cho chàng thiếu niên, chàng thiếu niên sau khi hồi hương ngày đêm nhìn vật nhớ người. Đương nhiên, thiếu niên đó chính là hoàng tử Lý Manh hào hoa của cốc Phạn Âm hôm nay. Lý Manh ngày đêm ngắm tướng quân Thường Thắng và chiếc hộp sành, tương tư cô thiếu nữ năm xưa, đối với chàng tướng quân Thường Thắng giống như sứ giả của tình yêu. Hôm nay tướng quân đã quy tiên, từ nay Lý Manh biết lấy gì gửi gắm nỗi niềm? Lấy gì hoài niệm nụ cười của thiếu nữ năm xưa? Cho nên hoàng tử đau lòng ngày đêm mua say ở tửu lầu.

Câu chuyện tình bi lụy đó khiến Phượng Cửu và Tiểu Yến động lòng trắc ẩn, thở dài thương cảm.

Tiểu Yến nói: “Thiếu nữ mà Manh huynh tương tư hẳn là người ngoại tộc? Nhưng nếu nàng còn sống, theo suy nghĩ của ta, có thể tác hợp, cho dù vi phạm tộc quy cũng chẳng phải chuyện gì lớn. Ở bộ tộc của mình, ta cũng thường vi phạm tộc quy, các bậc trưởng bối cũng chẳng làm gì được. Ngày ngày nhìn con đế, sầu héo chết mòn đâu phải là phong độ của bậc đại công tử!”.

Phượng Cửu trầm nghĩ các trưởng lão Ma tộc ai dám làm gì quân vương của Thanh chi, tộc quy của Ma tộc thì ra định ra chỉ để chơi, nhưng những lời khác của Tiểu Yến nàng vẫn rất tán đồng, gật đầu lia lịa, sau đó rất thành tâm nói với Khiết Lục: “Thiếu nữ đó không biết là thiên kim của bộ tộc nào, danh tính gì, chúng ta sẽ đi thăm dò giúp, nếu có thể viên tròn nguyện ước của nhị hoàng tử, là chỗ bằng hữu chúng ta cũng yên lòng”.

Khiết Lục lại uống một ngụm trà nữa, hình như có phần cảm động trước tấm lòng của hai người: “Đế cơ Thanh Khâu Bạch hồ tộc chín đuôi, nữ vương Đông Hoang, điện hạ Phượng Cửu, không biết hai vị có từng nghe danh, chính là người trong lòng của đường huynh”.

Phượng Cửu choáng váng lẫn từ trên ghế xuống, Tiểu Yến há miệng: “Cái gì?”.

Khi Phượng Cửu bám tay Tiểu Yến đứng lên, nhìn khuôn mặt trông nghiêng của Lý Manh đang uống rượu một mình cách đó hai chiếc bàn dài, đột nhiên có một hạt giống rơi xuống ký ức nàng, nảy mầm trở hoa. Nàng đã nhớ ra, tại sao chiếc hộp sành trông lại quen như vậy.

Có một câu chuyện thế này, cũng quả thật đã xảy ra bảy mươi năm trước.

Bảy mươi năm trước, một bằng hữu vong niên của thượng thần Chiết Nhan đến rừng đào mười dặm của ngài, tình cờ gặp Phượng Cửu đến hái đào, lập tức khuynh đảo vì dung nhan của nàng vừa gặp đã si mê. Người bạn vong niên của thượng thần Chiết Nhan là chúa tể sơn thần, cai quản vạn vạn sơn hà dưới trần thế, sống ở Chức Việt tiên sơn linh địa bậc nhất Bắc Hoang, tôn xưng là Thương Di Thần Quân... Thương Di Thần Quân không xuất thân từ thượng cổ Thần tộc hiển hách, được phong đệ nhất sơn thần là do chiến tích lấy lừng mấy vạn năm nay, cho nên Chiết Nhan rất kính trọng, đánh giá ngài là vị thần tiểu bối mạnh nhất sau thời hồng hoang.

Thương Di Thần Quân tính tình rất quả quyết, sau khi ưng Phượng Cửu, không hề đắn đo, thành tâm thành ý thỉnh cầu thượng thần Chiết Nhan đến Thanh Khâu làm mối, Chiết Nhan nhận lời.

Không ngờ công lao to lớn mấy vạn năm trợ giúp trần thế sơn hà thịnh vượng và bản tính phóng khoáng của ngài, lập tức vừa ý thượng thần Bạch Dịch phụ thân của Phượng Cửu. Sau khi Phượng Cửu kế thừa vương vị Đông Hoang, đại sự đầu tiên mà Bạch Dịch lo liệu là tìm cho nàng một phu quân xứng đáng để củng cố vương vị, đôi mắt lão luyện tinh tường, qua ngàn vạn sàng lọc cuối cùng ưng Thương Di. Nhưng Phượng Cửu không đồng ý hôn sự đó, mặc dù cực lực phản đối, nhưng đương nhiên không chống lại được phụ thân, khi đoàn đón dâu của núi Chức Việt tiến vào Thanh Khâu, nàng bị phụ thân cho người trói lại, đưa vào kiệu tám người khiêng, theo đường núi khúc khuỷu về nhà chồng.

Thương Di Thần Quân lúc đó đang bận lo một việc quan trọng ở trần thế, đến đón dâu là một viên mãnh tướng dưới quyền, Phượng Cửu từ kiệu hoa nhìn ra thấy viên mãnh tướng thân cao chỉ ít mười thước, cảm giác không đánh nổi chàng ta, nên ngoan ngoãn án binh bất động suốt dọc đường, dự định khi kiệu đến Thần Cung mới hành sự. Nàng sẽ làm loạn Thần Cung, nhất định không chịu xuống kiệu lấy Thương Di để cho cả thiên hạ trên dưới đều biết, để xem phụ thân có ép được nàng. Sắp đặt như vậy, lòng bỗng nhẹ nhõm, suốt dọc đường đến núi Chức Việt vô cùng ngoan ngoãn ngồi yên trong kiệu. Kiệu hoa được phu khiêng đi rất nhanh nửa ngày đã tới chân núi Chức Việt.

Đoàn đón dâu đang rầm rừ đi vào sơn môn, đột nhiên bên ngoài kiệu có tiếng kêu thảm thiết, Phượng Cửu vén rèm nhìn ra, thấy viên mãnh tướng thân ười thước kia đang vung chiếc roi chín đốt đánh một thiếu niên mảnh khảnh có vẻ là tùy tùng trong đoàn. Giữa thanh thiên bạch nhật một hảo hán to khỏe bất nạt một thiếu niên yếu ớt khiến Phượng Cửu không chịu nổi, vội rút chiếc trâm vàng phóng tới chặn cây roi, rồi sai hầu nữ đi hỏi nguồn cơn. Thì ra sự rất đơn giản, thiếu niên đó không phải ở Thần Cung, có lẽ là giữa đường lọt vào đoàn đón dâu, muốn đến núi Chức Việt không biết định làm gì. Núi Chức Việt có lệ, không phải là đệ tử của sơn môn không được vô cớ vào trong, chàng thiếu niên vừa bước qua sơn môn, chuông ngũ sắc đã ngân vang, vậy là bị lôi ra đánh.

Hai chân chàng thiếu niên hình như bị đánh rất đau, máu thấm ướt ống quần, yếu ớt phân trần: “Tiểu bối bị lạc mất ca ca, đang đi tìm thì nhìn thấy đoàn đón dâu, vì chưa bao giờ nhìn thấy tân nương ngoại tộc cho nên hiếu kỳ muốn xem mặt, tiểu bối không có dụng ý gì”.

Phượng Cửu từ xa nhìn chàng thiếu niên đau đớn phục trên đất, trông rất thảm thương. Tạm thời chưa cần biết chàng ta nói thật hay không, nếu là thật, một đứa trẻ muốn xem trò hay, núi Chức Việt hà tất hẹp hòi. Nếu là giả, ngày mai mình gây sự đại náo Thần Cung núi Chức Việt, nhân sự này trong cung càng náo loạn, lại có lợi ỉn... nghĩ vậy, Phượng Cửu vội vén rèm kiệu bước nhanh đến, đỡ chàng thiếu niên đứng dậy, làm bộ ngạc nhiên nói to: “Ồi, Tiểu Minh phải không, vừa rồi nhìn từ xa tỷ đã thấy giống đệ, nhưng ca ca đệ lúc này có lẽ đang ở chỗ Chiết Nhan hoặc ở Thanh Khâu chúng ta, sao đệ lại bị lạc? Ồ, hay là đệ theo tỷ xuống núi, hai ngày nữa tỷ sẽ cho người đưa đệ về Thanh Khâu đoàn tụ với ca ca”. Vừa đỡ chàng

ta đứng lên, càn kinh ngạc thất sắc kêu to: “Ôi chà, sao lại bị thương nặng thế này, không được! Người người, cả người nữa, mau dìu Minh thiếu gia vào kiệu của ta”. Chàng thiếu niên ngơ ngác bị một đám người hầu hốt hoảng dìu đi, lúc yên vị trên kiệu, vẫn chưa hiểu rõ cuộc xảy ra chuyện gì.

Trong ấn tượng của Phượng Cửu, chàng thiếu niên được nàng cứu trông vô cùng nhút nhát, từ khi vào kiệu chỉ yên lặng không nói. Vết thương ở chân tuy vẫn đau nhưng cũng đành chịu đựng đến khi vào Thần Cung núi Chúc Việt mới được dùng bột giảm đau, băng bó chữa trị. Thấy chàng nhăn nhó cắn răng chịu đau, nàng rút trong ống tay áo một ống trúc trong có con dế đầu đỏ, các thiếu niên thường thích chơi dế, có lẽ con dế này có thể làm chàng ta chú ý, mà đỡ đau hơn. Nàng lại biến hóa ra một cái hộp sành, đổ con dế vào đó tặng tất cho chàng. Nàng không vô tư cứu chàng ta, lòng cũng có phần áy náy, tặng chàng món quà nhỏ coi như bù đắp, thiếu niên đỏ mặt đón lấy, miệng lí nhí cảm ơn, ngẩng đầu liếc nàng một cái, lại lập tức cúi xuống: “Cô nương đã có lòng cứu ta, sau này nhất định báo đáp”.

Sau khi lên núi, Phượng Cửu được người hầu đưa vào tư phòng nghỉ ngơi, còn chàng thiếu niên được đưa vào gian phòng khác trị thương, Phượng Cửu ngồi trong phòng uống trà, nghĩ đến lời hứa trả ơn của chàng thiếu niên, rốt cuộc chàng ta lên núi vì lẽ gì, về tình về lý quả thực nàng đã cứu chàng một phen, chàng trả ơn, báo đáp là đương nhiên. Nhưng nàng hơi băn khoăn, từ đầu tới cuối mình đều trùm khăn hồng tân nương, thiếu niên còn chưa nhìn mặt mình, nếu trả ơn nhằm thì sao?

Lòng đang rối bời thì người hầu vào báo Thương Di Thần Quân hồi cung. Phượng Cửu càng cuống, vừa phải đối phó với Thương Di vừa phải nghĩ cách ra tay đại náo Thần Cung trước khi báỉ đường thành thân, cả hai việc đều hao tâm tổn trí. Trước tiên phải dồn tâm sức ứng phó hai chuyện khẩn cấp này đã, không có thời gian nghĩ đến chàng thiếu niên được mình đã cứu mạng.

Sau đó, Phượng Cửu không gặp lại chàng nữa, hình ảnh chàng giống như cánh lục bình trong đầm sen bị nàng lãng quên ở một góc nào đó trong ký ức. Nếu không có gió làm gợn sóng, ký ức này có lẽ mãi mãi bị phong ấn trong yên lặng, chàng thiếu niên chẳng qua là một trong những khách qua đường tình cờ trong vô số khách đã gặp trên đường đời hơn ba vạn năm qua. Hôm nay sau bao nhiêu năm, do cơ duyên mặc dù nàng đã nhớ lại chuyện cũ, nhưng bất luận thế nào cũng không thể gần chàng thiếu niên nhút nhát vừa nói đã đỏ mặt năm xưa với chàng công tử phong lưu luôn tự xưng là “bản thiếu gia” hôm nay. Bẩy mươi năm qua, Lý Manh rốt cuộc đã trải qua những gì để từ một thiếu niên nhút nhát yếu ớt trở thành vị công tử phong lưu thu hút bao ông bướm hôm nay? Phượng Cửu có cả trăm điều khó hiểu, bất giác đưa mắt hồ nghi một lần nữa nhìn về phía Tương Lý Manh. Nhưng chỗ chàng vừa ngồi, chiếc ghế trống không, trên mặt bàn sau một tiếng “cạnh”, chiếc bình bạc đựng rượu lỏng lách lắc lư một hồi, rồi đứng yên, không còn gì khác, Lý Manh đã biến mất.

Nhị hoàng tử Lý Manh hai mắt đỏ ngầu vì rượu, loạn choạng bám vai Tiểu Yến. Bộ tộc Tỷ Dực Điều nổi tiếng tai thính, những lời vừa rồi của Khiết Lục nói với Tiểu Yến và Phượng Cửu hình như đã lọt hết vào tai Manh thiếu gia, khiến chàng rất mực cảm kích, lớn tiếng nói: “Thật thế ư? Các vị cũng cảm thấy bản thiếu gia không nên tuân thủ tộc quy, đừng cảm theo đuổi tình yêu?”.

Nói đoạn, lại than thở: “Thực ra nửa năm trước bản thiếu gia không muốn chôn vùi mối tình lâu hơn nữa, đã muốn phá lòng son đi tìm người trong mộng, nhưng bản thiếu gia vừa ra khỏi cổng thành thì bị các người dè ngăn, vì thế đột nhiên nghĩ, đó là ý trời, ý trời đã định bản thiếu gia và điện hạ Phượng Cửu vô duyên, cho nên dần dần từ bỏ ý định”. Mắt chàng lóe sáng nhìn Tiểu Yến và Phượng Cửu trong căn phòng tràn ngập ánh sáng: “Nhưng không ngờ, hôm nay các vị đã cổ vũ bản thiếu gia như thế, một người lấy mình làm gương khích lệ ta dũng cảm phá bỏ trói buộc của tộc quy, một người nhiệt thành giúp bản thiếu gia thăm dò tông tích điện hạ Phượng Cửu...”.

Phượng Cửu nhăn nhó liếc Tiểu Yến, chỉ muốn vả ình và chàng ta một cái, ấp úng nói chữa: “Chúng tôi lại đột nhiên cảm thấy nên nhìn xa một chút, suy nghĩ vừa rồi thực ra... thực ra có chỗ không ổn”. Ngoảnh sang Yến Trì Ngộ nháy mắt nói: “Vương huynh, muội thấy huynh đã tỏ ý hối hận vì những lời vừa rồi, có phải huynh cũng thấy kiên nghị vừa rồi của chúng ta hơi bùng bột, có chỗ không ổn?”.

Tiểu Yến hiểu ý Phượng Cửu, lập tức tỏ vẻ hối hận: “Đúng đúng, không ổn không ổn”. Giọng đầy ăn năn nói tiếp: “Mặc dù các vị trưởng bối xưa nay không trách phạt ta, nhưng vi phạm tộc quy khiến các vị đau lòng, bao nhiêu năm lòng ta luôn áy náy ân hận, mỗi lần nghĩ đến là lòng đau như cắt. Tộc quy vẫn không

nên khinh suất vì phạm thì hơn để khỏi suốt đời lương tâm răn rứt!”. Quận chúa Khiết Lục tròn mắt há mồm nhìn hai người, Lý Manh nhìn họ ánh mắt hoang mang.

Phượng Cửu nghiêm túc bổ sung: “Năm xưa điện hạ Phượng Cửu... khụ khụ... điện hạ Phượng Cửu tặng huynh con đế và chiếc hộp sành có chi huynh chỉ gửi tương tự vào con đế, cái hộp sành chẳng phải cũng như nhau? Con đế đã chết, nhưng hộp vẫn còn, phải chăng chứng tỏ ý trời là vẫn chưa đến lúc từ bỏ tất cả đi tìm điện hạ Phượng Cửu?”. Rồi lại dụ dỗ: “Nếu ý trời cho rằng huynh nên bắt chấp tất cả đi tìm cô thiếu nữ thì khi gọi tướng quân Thường Thắng đi cũng sẽ đập luôn cái hộp sành, nhưng sao ông trời không làm vậy, bởi cho rằng vẫn chưa đến lúc, huynh nói xem, có phải không?”.

Vẻ hoang mang trong mắt Lý Manh càng đậm, lát sau mới lên tiếng: “Cô nương nói cơ hồ rất có lý, nhưng nghe kiến giải đó bản thiếu gia hơi choáng váng”.

Phượng Cửu nhấn nạt giải thích: “Đó là bởi vì huynh luôn uống rượu mua say, làm hao tổn trí tuệ mình mãi”. Lại giải thích thêm: “Huynh xem, hay là huynh lên giường nằm nghỉ cho tỉnh rượu, khi đầu óc tỉnh táo sẽ thấy những lời muội nói rất có lý”.

Manh thiếu gia nghĩ một lát, cho là phải, sau một ngày một đêm uống rượu, cuối cùng lệnh cho người của tửu lâu lui, được quận chúa Khiết Lục cùng đám người hầu đưa đến phòng khách của Túy Lý Tiên, Khiết Lục thở phào trút được gánh nặng.

Mọi người đi hết, khi trong đại đường chỉ còn lại hai người bọn họ và hai tiểu nhị đang ngồi gập vạt, Tiểu Yến nãy giờ chứng kiến trò hay, khâm phục gợn ngón tay cái về phía Phượng Cửu, đang định nói gì, Phượng Cửu tranh lời: “Tại sao Lý Manh thích muội, muội cũng thấy lạ lùng, chuyện này huynh có hỏi, muội cũng chịu không nói ra được”.

Mặt Tiểu Yến lộ vẻ thất vọng. Phượng Cửu thận trọng nhìn quanh, nói với Tiểu Yến: “Huynh có cảm thấy từ khi chúng ta bước vào Túy Lý Tiên này hình như có con mắt nào đó luôn nhìn muội?”.

Tiểu Yến ngẩn ra, giả bộ hốt hoảng: “Còn... còn không phải sao, hai con mắt đó vẫn ở trên vai muội, đang cười với muội...” đúng lúc có cơn gió lạnh từ phía sau thổi qua, Phượng Cửu sờ da gà, kêu một tiếng nhào về phía Tiểu Yến, Tiểu Yến vỗ lưng nàng cười ha hả: “Lần trước ta ôm muội một cái, lần này muội ôm ta một cái, coi như hòa”.

“...”.

Trời không có gió, phía đầu hồi tửu lâu, khóm quỳnh lá xanh biếc tốt um đứng im trong nắng sớm đột nhiên lay động, một bóng người áo tím lạng lẽ lướt qua nhưng hai người bên trong không để ý.

Bảy ngày sau, cuộc đua tài ở học phủ được mong đợi cuối cùng đã khai mạc trên sườn núi phía tây vương thành. Nghe nói ngày trước, khi cốc Phạn Âm còn chia bốn mùa rõ rệt, sườn núi này mọc đầy thanh mai, cho nên được gọi là dốc Thanh Mai, nhưng gần hai trăm năm nay bị băng tuyết hủy hoại chỉ còn thừa thớt, nên vương cung chuyển hẳn thành đấu trường.

Phượng Cửu từ khi bước chân vào đấu trường luôn miệng hàn huyên với đồng môn. Bởi mười ngày trước Đế Quân đã ngự tạo một triệu chứng thương hàn giúp nàng cáo bệnh với phu tử, bạn học thấy nàng vừa ra khỏi giường bệnh đã dũng cảm ra đấu trường dự thi, lấy làm khâm phục, đua nhau vây quanh trò chuyện. Phượng Cửu tranh thủ liếc nhìn đấu trường, trên đó quả nhiên cắm đầy cọc băng, chính là trận địa hôm xưa Lý Manh đã chỉ cho nàng. Những cọc băng nhọn hoắt loe lóe ánh bạc trong nắng sớm trắng đục nhờ nhờ, nhìn rất sợ, nhưng do được Đế Quân rèn rửa suốt mười ngày, hôm nay nàng không bận tâm đến những cọc băng đó, nhìn chúng tựa như đám phù vân. Lại nói đến nhị hoàng tử Lý Manh, chiều qua sau khi được Đông Hoa phóng thích khỏi kết giới, Phượng Cửu đã đi thăm dò, nghe nói mấy ngày nay chàng không còn dấu hiệu quá kích động, có phải đã nghĩ thông rồi? Lý Manh không còn tự dày vò bản thân khiến nàng cũng yên tâm.

Phượng Cửu đi men theo khán đài dựng bằng những cây tùng, cây bách xung quanh đấu trường, nhìn khán đài người đã ngồi kín. Cuộc đua tài ở học phủ mười năm mới có một lần nên bá tính kéo đến xem rất đông, mặc dù những lần trước người xem cũng nhiều, nhưng chưa năm nào dân chúng kéo đến nhiều như năm nay, chen chúc suýt sập khán đài bởi nghe đồn Đông Hoa Đế Quân cũng đến dự. Mặc dù Đế Quân nhiều

lần đến cốc Phạn Âm giảng bài ở học phủ vương cung, nhưng dân chúng chưa từng có cơ hội ngưỡng vọng tiên nhan.

Tin Đế Quân có thể xuất hiện ở đâu trường vừa lan truyền, không chỉ dân chúng mà ngay nhiều tôn thần ở các chư thiên chưa có cơ duyên chiêm ngưỡng chàng cũng kéo nhau đến, vương thành nhất thời đông như trẩy hội. Dân chúng thậm chí còn mang chiếu đến nhận chỗ trước, dốc Thanh Mai đi hui suốt hai trăm năm, trong một ngày bỗng trở nên náo nhiệt như chảo dầu sôi.

Ở chỗ cao nhất trên khán đài, nữ vương của Tỷ Dực Điều đã an tọa, nhưng vị trí tôn quý nhất vẫn còn để trống, chắc hẳn để dành cho Đông Hoa Đế Quân. Trên nữ quân, dưới quần thần đều một thần sắc nghiêm cẩn gần như căng thẳng, sắp được gặp Đế Quân lại có thể cùng chàng uống rượu luận đàm kiếm thuật, không khỏi khiến họ thấy căng thẳng.

Phượng Cửu nghĩ, theo phong cách cổ hữu của Đế Quân, những cuộc tỷ thí như thế này hầu như chàng không mấy bận tâm, thường đến sớm, hoặc đến muộn, hôm nay xem chừng sẽ đến muộn, nhưng đến muộn một hay hai tuần nhang nàng không đoán được. Sáng nay lúc chuẩn bị xuất phát, nàng đã nghĩ có nên đi thêm vài bước đến phòng chàng nhắc một câu, chân vừa đi hai bước lại quay về, thấy hơi ngại bởi mấy ngày nay quan hệ của nàng với Đông Hoa hình như có phần lạnh nhạt.

Lại nói chuyện hôm đó, chuyện giấc mơ Đông Hoa bồi thuốc cho nàng, sau khi tỉnh dậy đi đến Túy Lý Tiên khuyên giải Lý Manh trở về Phượng Cửu lại suy nghĩ một hồi, cảm thấy có thể chuyện là thật, có thể trước lúc rời phòng nàng, Đế Quân đã dùng tiên pháp xóa mọi dấu vết, không lưu lại dấu vết chưa hẳn chứng tỏ mình nằm mơ. Lòng không hiểu sao thấy vui vui, nhưng cũng không muốn tìm hiểu sâu hơn, chỉ vội vàng quyết định, phải đền ơn Đế Quân thật tốt, bữa bánh ngọt sáng chuẩn bị cho chàng có thể thêm mấy cánh hoa, còn phải trang trọng nói lời cảm ơn. Phượng Cửu vừa ngáp vừa ngân nga hát, tay vẫn nhanh nhẹn làm một bữa thịnh soạn, nhưng Đế Quân hôm nay phá lệ không đến ăn sáng. Nàng hơi thất vọng nhưng lòng đang vui nên đích thân mang bữa sáng đến phòng chàng, đáng buồn là trong phòng cũng tịnh không thấy bóng dáng Đông Hoa. Đã sắp đến giờ luyện kiếm, nàng vội mang thanh kiếm Đào Chú nhanh chóng chạy ra hậu viên, không ngờ dưới gốc cây hạnh đang trổ đầy hoa, Đông Hoa đang ngồi ngơ ngẩn với cuốn sách trong tay.

Phượng Cửu ghé đến gọi chàng, Đông Hoa ngẩng đầu nhìn, thần mắt bình lặng như ngọn núi yên ngủ phía xa. Nàng bỗng ngẩn người.

Theo lẽ thường, nếu mọi chuyện đêm qua là thật, ánh mắt Đế Quân nhìn nàng bất luận thế nào cũng nên dịu dàng một chút, hoặc là ít nhất cũng hỏi một câu tình hình vết thương thế nào. Nàng lặng lẽ thu lại nụ cười, cảm thấy quả nhiên mình mơ giấc mơ hoang đường, đêm qua thực ra chỉ là giấc mơ, không hề có chuyện gì xảy ra. Người ta bảo, ngày nghĩ gì đêm thường mơ cái đó, cho đến giờ nàng vẫn còn mơ giấc mơ như vậy, lẽ nào xưa nay trong những giấc mộng tình yêu nàng đều mơ thấy Đế Quân, cho nên dần dần thành thói quen?

Lòng thất vọng ề chề, không biết thất vọng về mình hay về chuyện khác, cúi đầu đi vào chỗ tập, bỗng nghe thấy tiếng Đế Quân từ phía sau: “Cô nương muốn có quả bần bà như vậy, là vì sao?”. Đang chán ngán, nghe chàng hỏi, Phượng Cửu cũng không ngẩng đầu, trả lời đối phó: “Chưa ăn bao giờ, muốn nếm xem mùi vị thế nào”. Đế Quân trầm ngâm một lát rồi hỏi một câu khiến nàng khó hiểu: “Định dùng để làm bánh bần bà ư?”. Phượng Cửu không biết nên trả lời thế nào, quả bần bà vốn để hoàn lại xương thịt cho người chết, nhưng đem làm bánh liệu có ảnh hưởng đến công hiệu của nó hay không thì chưa nghĩ đến, nàng hàm hồ trả lời đơn giản: “Có thể”. Sau đó, Đế Quân lại hỏi một câu khó hơn: “Đạo này Yến Trì Ngộ thích ăn bánh nhân bần bà ư?”. Phượng Cửu ngớ ra: “Tiểu Yến?”. Hình như đúng là Yến Trì Ngộ đã cười cười nói với nàng, rằng nếu chúng ta lấy trộm được quả bần bà đó hay là muối làm cái bánh mỗi người một nửa. Nàng băn khoăn nhìn đôi mắt đen như đầm sâu của Đông Hoa vẫn hàm hồ trả lời: “Tiểu Yến, có lẽ cũng thích ăn, nhưng huynh ấy không ăn bánh đậu xanh, đậu đỏ có vị gừng”. Rồi lại lẩm bẩm: “Thực ra huynh ấy cũng không kén ăn lắm”. Đột nhiên có trận gió lùa tới, cuốn sách lúc trước Đế Quân vừa để trên bàn đá, bị gió lật rào rào, chàng cau mày đặt tay lên chặn lại, Phượng Cửu không biết chàng có hài lòng với câu trả lời của nàng không, nhưng chàng không hỏi gì thêm.

Mấy ngày tiếp theo, Đế Quân hình như càng thất thường, hình như luôn suy tư gì đó, Phượng Cửu không hiểu nguồn cơn, sau mấy ngày nghiền ngẫm mới vỡ lẽ, nàng đã quên Đông Hoa lúc đầu đối chỗ ở với Tiểu

Yến, chuyển đến Tập Phong Viên là muốn dùng nàng để chọc tức Cơ Hoàn, nay thấy Cơ Hoàn không bức tức như mong đợi nên chàng vẫn nán nã ở lại đây... đã vậy, giờ ngón tay tính đốt, bốn, năm ngày không gặp Cơ Hoàn, chắc Đế Quân rất nhớ. Nhưng, cũng tại chàng ban đầu suy tính thiếu chu toàn, dùng kết giới phong ấn Tập Phong Viên, khiến Cơ Hoàn tu luyện chưa đủ, không vào thăm chàng được. Bây giờ, nếu chủ động phá bỏ kết giới, e là hơi mất thể diện, Đế Quân hẳn đang vẫn vương chuyện này, cho nên mấy ngày nay mới ngơ ngẩn mất hồn.

Vào cái đêm Phượng Cửu vỡ lẽ mọi chuyện đã chủ động khuyên Đông Hoa phá bỏ kết giới, nàng nghĩ hẳn Đế Quân chàng không muốn thiên hạ biết tâm tư của mình, muốn giữ bí mật mối quan hệ với công chúa Cơ Hoàn, cho nên Phượng Cửu khéo léo nói: “Đế Quân phá bỏ kết giới vừa tiện cho bằng hữu của chúng ta thỉnh thoảng đến thăm, như vậy, chúng ta yên tâm, mà bằng hữu chúng ta cũng yên tâm, nhất cử vìn đôi đường”. Đế Quân nghe lời khuyên đó, ngay trong đêm lại vạch một kết giới khác trùm lên ngoài kết giới cũ, Tập Phong Viên bị phong ấn chặt hơn, đừng nói Tiểu Yến, mười Tiểu Yến cũng khó mở một lối nhỏ đi vào, những ngày sau Đông Hoa càng trầm lặng với nàng, tâm càng bất tại, càng lặng lẽ kiếm lời. Phượng Cửu nghĩ nát đầu cũng không hiểu căn nguyên. Nhưng về sau cũng lý giải được thái độ của Đế Quân, chàng đang chiến tranh lạnh với nàng. Đương nhiên tại sao lại chiến tranh lạnh, Phượng Cửu vẫn không thể hiểu.

Hôm nay có nắng nhẹ, trời xanh như được rửa, vài đám mây nhõn nhõn trôi, là một ngày đẹp trời. Các đệ tử tham gia đua tài, hai người một đội đã được phân bổ xong xuôi, chỉ đợi Đông Hoa Đế Quân đến là cuộc tỷ thí bắt đầu. Theo thể lệ cuộc thi, những người chiến thắng của vòng đầu, hai người một đấu với nhau, hết một tuần hương nhiều nhất chỉ để lại ba người, sau đó chia cặp đấu phân giải nhất, nhì, ba.

Đối thủ vòng đầu tiên của Phượng Cửu là một công tử không biết võ thuật, nàng không ngại. Thấy thời gian còn sớm, các đệ tử đua nhau lấy kiếm khởi động, nàng cũng rút thanh kiếm Đào Chú trong ống tay giả bộ đi vài đường, vừa đi kiếm vừa liếc mắt lên khán đài thấy Cục bột nhỏ không biết đến từ lúc nào đang đứng vịn lan can, sợ nàng không nhìn thấy còn nhảy lên vẫy tay, đứng sau Cục bột nhỏ là Liên Tổng Quân miệng mồm mỉm cười, hai người đứng lẫn trong đám đông có lẽ là lên đến xem. Hình như Cục bột nhỏ đang lo lắng lắm lắm, Phượng Cửu chăm chú nhìn miệng tiểu đệ, đoán ra Cục bột nhỏ đang nói: “Phượng Cửu tỷ tỷ, tỷ phải thận trọng nhất định không được làm động thai, phải giữ mình, nếu giữa chừng thấy đau bụng nhất định phải dừng lại ra khỏi đấu trường ngay, hiểu không...”. Tay Phượng Cửu run lên, cầm thanh kiếm chỉ muốn phóng vào tiểu tử đó.

Cuối giờ Thìn, cuối cùng Đông Hoa Đế Quân cũng xuất hiện, khác với dự đoán của mọi người, chàng sẽ uy phong cuội gió đằng mây hoặc giẫm trên vụn tia sét mà đến, Đế Quân lại cực kỳ giản dị ung dung đi bộ tiến vào đấu trường, đi hết cả trăm bậc phía trước, lại ung dung bước lên bậc gỗ đi lên khán đài.

Nữ vương và các đại thần đã an tọa trên khán đài không thể hình dung Đông Hoa lại xuất hiện bằng cách đó, trong hình dung của họ, Đông Hoa dù cuội mây hay cuội gió đều từ trên không giáng xuống, lúc đó nữ vương sẽ dẫn quần thần quỳ bái suốt dọc lối đi dẫn tới đỉnh cao nhất trên khán đài nghênh đón... một nghi lễ vô cùng trang trọng, nhưng lúc này Đế Quân còn ở dưới khán đài, họ đã ung dung ngồi vào vị trí cao nhất quả thật hết sức bất kính. Phượng Cửu thấy nữ vương hốt hoảng, vội vàng dẫn quần thần hóa nguyên hình loài chim Tỷ Dực lên bay vòng phía sau khán đài, rồi hóa thành người vội quỳ bái trước mặt Đông Hoa đang bước lên bậc thứ năm, nhất tề hô: “Chúng thần cung nghênh Đế Quân tiên giá”.

Đông Hoa Đế Quân từng là bá chủ thiên địa, đương nhiên xứng đáng để chư vương mọi tộc xưng thần trước mặt.

Dân chúng trên khán đài xung quanh trở mắt nhìn cảnh tượng đó, đấu trường đang ồn ào, chớp mắt im phăng phắc, chỉ có tiếng cót két phát ra từ bậc gỗ dưới chân Đông Hoa. Không thấy Đế Quân dừng bước, từ quan giám trường thì đến từ phía khán đài chúng dân đang im lặng bỗng nhất loạt đứng lên quỳ bái, tiếng hô: “Cung nghênh Đế Quân tiên giá” vang dội từ phía sơn dã, Đế Quân vẫn gót tiên thư nhàn bước trên bậc gỗ khán đài, tiến thẳng tới bảo tọa trên cao, sau khi yên vị, mới thông thả phất ống tay áo, nói: “Quỳ làm gì, ta đến hơi muộn, khi nào cuộc thi bắt đầu?”. Nữ vương, quần thần và dân chúng vãi một bái lẫn nữa mới đứng lên. Phượng Cửu cũng đứng lên với mọi người, khi ngẩng đầu nhìn về phía Đông Hoa, thấy chàng cũng đang thư thả lướt ánh mắt về phía nàng, dừng một lát, lại điềm nhiên quay đi.

Phượng Cửu hơi bàng hoàng, chiến tích và uy danh của Đông Hoa thế nào, đương nhiên nàng biết, nhưng từ ngày quen chàng, Đông Hoa đã ẩn dật, ngày ngày chế hươu, làm gỏi, câu cá, những thú vui giản dị

đã khiến chàng trông rất thân thiện, chưa bao giờ nàng nghĩ xa xôi năm xưa khi chàng là bá chủ thiên địa được lực giới triều bái uy nghi thế nào. Thì ra đó chính là khí độ của đấng bá vương lực giới, lần đầu tiên nàng cảm thấy Đông Hoa xa vời ngàn trùng, cao không thể với. Tiếc là đến giờ nàng mới nhận ra, nếu năm xưa từ nhỏ đã nhận ra đạo lý này thì nàng đã sớm rút lui khỏi con đường theo đuổi chàng, cũng không phải chịu nhiều khốn khổ như vậy. Hồi đó nàng quả quá can trường. Có điều, nói đi cũng phải nói lại, một người như Đế Quân có thể vướng vào chuyện hồng trần, yêu một thiếu nữ cũng thật là chuyện lạ kỳ. Nàng ngược nhìn Cơ Hoàn xiêm y trắng muốt vẫn đi theo chàng, thầm nghĩ nàng công chúa này đã bỏ bao nhiêu tâm huyết vì chàng lại càng là sự lạ.

Tiếng trống vang rền như sấm, Tế Hàn phu tử chủ trì cuộc thi tài theo chỉ lệnh của nữ vương, oai phong xuất hiện trên đài ới đứng bên cạnh đầu trường, thay mặt nữ vương đọc lời khai mạc, tuyên bố thể lệ cuộc thi, sau đó hai thư đồng cùng đốt một cây hương dài tính giờ, coi như cuộc đua tài chính thức bắt đầu.

Lại một hồi trống vang trời, các đấu sĩ đứng thành hàng tay cầm lợi kiếm sẵn bước dài uy nghiêm tiến vào đầu trường trong tiếng trống thúc như sấm. Sau tiếng hô khởi lệnh, tiếng kiếm vun vút, ánh kiếm loang loáng chói mắt, đã có người đầu tiên từ đỉnh cột băng rơi xuống rừng tuyết. Phượng Cửu chỉ ba chiêu hai thức đã buộc đối thủ nhảy từ trên cột băng xuống, đành ngồi một bên xem thi đấu. Lần này mặc dù thừa lệnh nữ vương, phu tử đã sàng lọc kỹ, nhưng người tham dự vẫn rất đông, hết vòng đầu đã có bao nhiêu người bị ép nhảy khỏi trận địa cọc băng, quả thực rất oan uổng.

Hương cháy rất nhanh, hết tuần hương thứ nhất đầu trường chỉ còn một phần ba số người dự thi, phu tử đếm, tổng cộng có hai sáu người. Không có giải lao, tiếng trống dóng lên, vòng hai bắt đầu, Phượng Cửu do từ nửa vòng một đã ngồi một bên xem đấu, ngoài lúc đứng lên chân hơi tê, quả thực đã được nghỉ ngơi nhiều hơn người khác, ba chiêu hai thức lại ép đối thủ nhảy xuống, những người lọt vào vòng này kiếm thuật đều ngang ngửa, cuộc so tài diễn ra rất quyết liệt, tiếng hò reo tán thưởng thỉnh thoảng lại dội lên.

Bộ tộc Tỷ Dực Điều do tuổi thọ ngắn nên trông người cũng già hơn, những đồng môn cùng đấu với Phượng Cửu không quá trăm tuổi, cho dù học kiếm thuật ngay từ lúc mới mọc răng sữa cũng mới chỉ trăm năm, không thấm thía gì so với kiếm thuật đã luyện hai vạn năm có dư của nàng. Đông Hoa nói đúng, chỉ cần nàng có thể đi lại tự nhiên trên cọc băng, quả bần bà đã có thể nằm trong tay.

Vòng này, mặc dù thời gian không tính bằng tuần nhang, hai tiểu đồng vẫn đốt hai thẻ nhang để tiện so sánh với những cuộc thi sau này, nếu vẫn tiếp tục thi đấu kiếm. Nhưng điều khiến mọi người ở tứ phía khán đài nhất loạt trở mắt kinh ngạc là, thẻ hương còn chưa cháy hết, trên mặt đất phủ đầy tuyết dưới trận địa cọc băng, hai mươi nhăm người đã nằm ngổn ngang như những chiếc bánh chèo lẫn lộn tứ tung, trên trận địa cọc băng như những cây nấm ngọc chia lên trời, chỉ còn duy nhất một người hiên ngang đứng thẳng, chính là Phượng Cửu.

Trong ngoài đầu trường bỗng chốc im phắc như tờ, sau đó là tiếng vỗ tay rền như sấm, kết cục này quả thực rất hiếm gặp trong những cuộc đua tài trước đây. Phượng Cửu cầm kiếm thở phào một hơi, coi như đã thắng, chiếm được quả bần bà, không uống mười ngày nay bị Đông Hoa hành hạ, mười ngày bị hành hạ cũng đáng. Từ cọc băng phi thân xuống, nàng chấp tay chào các đồng môn nằm la liệt trên mặt đất, coi như cảm ơn họ nhường nhịn. Tranh thủ liếc lên khán đài, Đông Hoa đang tựa mình vào thành ghế ung dung nhìn xuống trận địa cọc băng hỗn loạn, không biết nghĩ gì. Mặc dù được chàng hướng dẫn mà giành thắng lợi, vậy mà một ánh mắt động viên chàng cũng không dành cho nàng, khiến Phượng Cửu ngấm ngấm thất vọng, nhưng niềm vui được quả bần bà nhanh chóng lấn át nỗi thất vọng đó. A Ly và Liên Tổng Quân chen vào đám đông đến chúc mừng nàng, Phượng Cửu cố kiềm chế niềm vui như sóng rợn trong lòng, thần nhiên khách sáo đáp lại hai câu, thì nghe thấy Tế Hàn phu tử từ trên đài cao tuyên bố kết quả cuộc tranh tài.

Qua giọng sang sảng của phu tử, Phượng Cửu nghe thấy tên mình, nghe thấy giải thưởng dành cho nàng là một lăng đào tiên do chính tay Thiên Hậu nương nường hái, giải nhì và giải ba lần lượt là một thanh thân kiếm và một bình ngọc có công dụng đặc biệt nào đó, không nghe thấy quả bần bà nào hết.

Trong gió lạnh ù ù, Liên Tổng Quân phe phẩy chiếc quạt trong tay đột nhiên hiểu ra nói: “Hèn chi tối qua Đông Hoa vội vàng đến tìm ta, bảo nhất định phải mang gấp về một lăng đào, thì ra là để dùng vào việc này”. Lại nhíu mày: “Tộc Tỷ Dực Điều cũng thật lạ, giải nhất nên thưởng gì lẽ nào đến đêm trước cuộc tranh tài mới định ra?”. Nói đoạn lại cười: “Nhưng lăng đào này rất ngọt, bình thường ta muốn ăn một trái còn bị mẫu hậu lườm mấy cái, lát nữa họ mang đến Tật Phong Viên hay là mở một tiệc nhỏ chúng ta cùng

thường thức”. Phụng Cửu nhếch mép: “Rất phải”. Quay người bỏ đi, lại nhìn lên khán đài, người trên đó đã không thấy tăm hơi. A Ly ngây thơ hỏi: “Vây đệ có thể mang hai quả về cho phụ thân và mẫu thân không?”. Liên Tổng Quân nói: “Ta thấy người vừa ăn vừa mang về thì không hay lắm”.

A Ly trầm ngâm một lát lại nói: “Cứ coi như đệ ăn liền một lúc ba quả không được sao?”. Liên Tổng Quân nâng chiếc quạt, miệng mồm mím định nói gì, Phụng Cửu gượng cười: “Tỷ không hứng thú với mấy trái đào đó, phần của tỷ, nhường cho đệ”. Dứt lời, quay người bỏ đi, bước hai bước, không lưu ý va vào cọc bằng, sức nhớ điều gì lại nói: “Tiểu bối thấy hình như người hơi khó chịu, hay là khi học mang đào đến, phiên tam diện hạ thay tiểu bối mở tiệc nhỏ, mời nhị hoàng tử Lý Manh, Tiểu Yến và Khiết Lục cùng đến thưởng thức quả ngon”. A Ly kéo tay áo Liên Tổng: “Phụng Cửu tỷ tỷ làm sao thế?”. Liên Tổng Quân chậm rãi thu cái quạt về: “Hình như có chuyện không ổn”.

Đi một mạch ra khỏi dốc Thanh Mai, chỉ thấy trên nền tuyết trắng mênh mang, dày đặc dấu chân xuôi về hướng vương thành, Phụng Cửu hít sâu một hơi, khí lạnh thấm vào phủ tạng. Tiểu Yến thường nói mỗi khi tâm trạng không vui thường đến Túy Lý Tiên uống rượu, dù sau khi tỉnh rượu vẫn không hết buồn nhưng có thể tạm thời quên đi, thời gian này đúng lúc Cơ Hoành không mặt mà với Tiểu Yến, những lời đó mặc dù bi quan, nhưng có lý.

Đang đi về phía vương thành, lục trong ống tay áo, phát hiện sáng nay đi vội, quên không mang ngân lượng, Phụng Cửu phân vân đứng giữa ngã ba đường, ngoài Túy Lý Tiên còn nơi nào có thể đi, bỗng không thể nghĩ ra. Sự việc đến giờ đã quá rõ ràng, Đông Hoa dùng một lãng đào thay quả bần bà. Chàng đương nhiên biết nàng mong muốn có được quả bần bà thế nào. Để có nó, nàng đã bỏ công sức ra sao chàng có lẽ cũng biết, tại sao đến lúc chót lại đem đổi, Phụng Cửu nghĩ suốt dọc đường vẫn không tìm ra nguyên do, hay là có nên đích thân đi hỏi chàng? Nếu chàng không thực sự cần, có thể cầu xin chàng thưởng lại ỉnh? Nghĩ đến đây thấy lòng chua chát, đang định quay về Tật Phong Viên, thì nghe thấy giọng oanh vàng từ phía sau lưng: “Công chúa Cửu Ca xin dừng bước!”.

Phụng Cửu ngoái đầu, người đang sải bước đi đến quả nhiên là Cơ Hoành. Lần gặp gần nhất là ở bữa tiệc ngàn vàng mười ngày trước nàng bỏ tiền túi mời khách, còn nhớ mang máng lúc đó tinh thần Cơ Hoành không được tốt, sắc mặt có phần ảo não, hôm nay thần sắc lại vô cùng rạng rỡ, thấp thoáng thấy lại hình bóng thiếu nữ hồn nhiên khi bước vào cung Thái Thần ba trăm năm trước.

Phụng Cửu liếc về phía sau lưng nàng ta, ánh mắt Cơ Hoành cũng nhìn theo, tươi cười nói: “Sư phụ không có ở đây, ta giấu chàng tìm gặp riêng công chúa. Bởi vì bất đắc dĩ cướp mất thứ công chúa thích, lòng lấy làm áy náy, đích thân đến xin lỗi”.

Thấy Phụng Cửu cơ hồ chưa hiểu, lại tiếp: “Kỳ thực, quả bần bà ở tuổi Giải Ưu năm nay ta cũng rất muốn có, cho nên tối qua đã thỉnh cầu sư phụ, sư phụ liền dùng lãng đào ở chỗ Thiên Hậu đổi cho công chúa, nhưng vừa rồi gặp Yến Trì Ngộ, nghe nói lần này công chúa tham gia thi đấu là vì muốn có quả đó, ta suy đi nghĩ lại, cảm thấy chuyện này ít nhiều cũng có lỗi với công chúa...”.

Phụng Cửu vỡ lẽ, thì ra là thế, vậy là mọi chuyện đã sáng tỏ. Nhưng tại sao Cơ Hoành lại đích thân đến nói với nàng...

Phụng Cửu lặng lẽ nhìn Cơ Hoành, mặc dù không thích nàng ta lắm, nhưng trong ấn tượng, Cơ Hoành không phải là người xấu. Có điều lúc này nàng ta thật lòng áy náy đến xin lỗi nàng, hay là chọn đúng thời điểm, nói những lời bóng gió khiến nàng phải suy nghĩ, Phụng Cửu nhất thời chưa nắm được. Cơ Hoành xưa nay vẫn dịu dàng đối tốt với nàng, nhưng Phụng Cửu biết nàng ta không ưa mình.

Mà không biết Cơ Hoành cần quả bần bà dùng vào việc gì, có cần thiết bằng nàng hay không? Nếu Cơ Hoành không quá cần, lại thực lòng áy náy thì... nàng ngược mắt nói: “Công chúa có thể chia cho ta một nửa quả bần bà đó không? Muốn ta dùng thứ gì để đổi cũng được”.

Cơ Hoành sững người, dường như không ngờ Phụng Cửu trầm ngâm mãi, cuối cùng lại đề nghị như vậy, miệng khẽ nhếch: “Ta đến để xin lỗi công chúa, chính là bởi quả bần bà đó không thể chia cho công chúa, một nửa cũng không”.

Cơ Hoành xưa nay luôn giữ lễ, là trưởng công chúa của Ma tộc, mọi ngôn hành đều thậm xứng với tôn vị của mình, nói năng luôn đoan trang tế nhị, chưa từng thấy nàng ta nặng lời, thì ra khi nặng lời bộ dạng là

như thế.

Nàng ta quả nhiên không phải đến tìm nàng để xin lỗi.

Cơ Hoàn đi đến gần hơn một chút, giọng oanh vàng hạ rất thấp, rất điềm tĩnh, mắt vẫn dịu dàng lóng lánh cười: “Ngoài ra, còn có một lời thỉnh cầu khiêm nhã, từ nay, cảm phiền công chúa hãy tránh xa sư phụ”.

Phượng Cửu hiểu ra, có lẽ đây mới là vấn đề chính Cơ Hoàn muốn nói, lời xin lỗi chẳng qua là cái cớ giữ nàng đứng lại. Gần đây nàng đã không mấy chấp nhận lời nói của người khác, lại thêm vừa rời đầu trường còn đang bàng hoàng bởi những diễn biến đột ngột, thực sự đã quá mệt, lùi sau một bước, cách Cơ Hoàn xa hơn một bước, đứng lại nói: “Xin thứ lỗi, ta không hiểu tại sao công chúa nói như vậy, quả bần bà công chúa không bằng lòng chia sẻ, hai ta hà tất phải nói nhiều?”.

Cơ Hoàn không cười nữa, giọng nghiêm túc: “Ta biết những lời đó khiến công chúa không vui. Nhưng ta nói vậy cũng là muốn tốt cho công chúa, gần đây ánh mắt sư phụ với công chúa có khác, hẳn làm công chúa xao lòng?”. Liếc nàng một cái lại tiếp: “Sư phụ tuổi thọ ngang trời khiến chàng thấy vô vị buồn tẻ, luôn thích những gì mới mẻ, công chúa quả thật thông minh dung mạo như hoa, cảm giác sư phụ có tình cảm với mình cũng là đương nhiên, nhưng sư phụ chỉ coi công chúa như một món đồ chơi mới, nếu công chúa lại lún sâu vào đó, e chỉ càng thêm đau khổ”. Không để Phượng Cửu phản ứng, mắt hơi khép, nhìn xuống nói tiếp: “Có lẽ công chúa cho rằng vì ta ái mộ sư phụ, cho nên cố tình nói những lời như thế”. Cơ Hoàn giọng sôi nổi: “Không giấu công chúa, ta từng có hôn ước với sư phụ, nhưng hồi đó tuổi trẻ ấu trĩ, công chúa xuất hiện làm ta nhận rõ lòng mình. Vừa rồi sư phụ ưu ái công chúa bao nhiêu, quả thực khiến ta đau lòng. Cho nên ta hỏi xin quả bần bà, thâm tâm cũng muốn thử xem ta có phân lượng thế nào trong lòng chàng. Vốn cũng e ngại, ngày trước ta với chàng đã lỡ một lần, không biết liệu có cơ tiếp tục tiền duyên, nhưng sư phụ không do dự, tặng ngay cho ta”. Cơ Hoàn trầm ngâm một lát, “Ta muốn cùng sư phụ mãi mãi, xin công chúa, xin đừng chen vào giữa hai chúng ta”.

Cơ Hoàn rời đi đã lâu, Phượng Cửu vẫn đứng ngơ ngẩn chỗ cũ. Gió thành ngoại mỗi lúc một lớn, xua cả ánh mặt trời, bầu trời càng nặng nề. Vừa rồi lúc Cơ Hoàn bỏ đi nàng đã nói gì? Hình như đã nói những lời khách khí, chúc công chúa và Đế Quân thiên trường địa cửu. Khi Cơ Hoàn đã bọc bạch thăng thần nổi niềm riêng, vậy mà nàng có thể đón nhận với thái độ bình thản như vậy, sau đó Cơ Hoàn đáp lại thế nào, Phượng Cửu lại không nhớ. Hình như nàng ta hân hoan khách khí khen rằng từ lâu đã biết công chúa Cửu Ca là người thông tỏ lẽ đời.

Quả thật nàng là người thông tỏ lẽ đời. Để có được quả bần bà, nàng đã bỏ ra bao nhiêu công sức, chịu đựng bao nhiêu khó nhọc, nhưng không địch nổi mấy câu bình thường của Cơ Hoàn trước mặt Đông Hoa, lòng cũng tủi thân cay đắng, nhưng có thể làm gì, thâm tâm nàng cũng có thể thông cảm, Cơ Hoàn là người trong lòng Đông Hoa, lại thêm vừa rồi hai người có mâu thuẫn chưa hóa giải, Đông Hoa dùng quả bần bà đồ dành Cơ Hoàn, mong hóa giải mâu thuẫn của hai người, cũng chẳng có gì quá đáng. Đông Hoa cũng không muốn làm nàng phật lòng, đến tận chỗ Thiên Hậu nương nương xin một lẳng đào cho nàng, cũng coi như chiếu cố đến tiểu bối này. Minh bạch bội có lẽ là vô lý.

Tiểu Yến từng nói, Đông Hoa giao du với nàng đã là một sự chiếu cố, Tiểu Yến đã đánh giá nàng quá cao, nhưng chàng ta nói đúng, Đế Quân chỉ là nhất thời cảm thấy vô vị, thiếu một người mới mẻ bầu bạn. Lời Tiểu Yến tuy thẳng, nhưng thành ý thật lòng, nàng tự ái muốn phản bác vài câu nhưng không biết nói thế nào. Tất cả những cái đó cơ hồ cũng chứng tỏ Đế Quân xưa nay luôn dùng nàng để chọc tức Cơ Hoàn, những lời Cơ Hoàn vừa nói với nàng, nếu Đế Quân nghe được nhất định rất vui. Nghĩ là, nàng có thể tác thành cho họ, coi như cũng hữu dụng. Cơ Hoàn nói muốn cùng Đế Quân mãi mãi, chẳng phải đó cũng là ước nguyện của chàng? Nếu hai người có thể hòa giải, như vậy không cần đến nàng nữa? Chàng đương nhiên sẽ chuyển khối Tập Phong Viên trở về cùng với Cơ Hoàn sớm tối bên nhau, đương nhiên không cần nàng hầu hạ ngày ba bữa, đương nhiên cũng không cần ép nàng luyện tập trên cọc bằng. Như vậy, thực ra rất tốt.

Nàng không hiểu, sau khi đã làm rõ mọi việc như vậy, lòng lại càng buồn, gió lạnh thổi qua, nàng neho mắt, gơ ống tay áo lên dụi, khi mở ra đã thấy trăm dặm băng tuyết đã nhập nhòa trước mắt.

Phượng Cửu run run ngồi xuống ven đường chốc lát, khi lòng đã yên, lại nghĩ đến quả bần bà. Cảm thấy vẫn nên trở về Tập Phong Viên lần nữa, vì nó nàng đã nỗ lực đến nay, Cơ Hoàn không thích nàng, không

muốn chia cho nàng, nhưng nếu thỉnh cầu Đông Hoa biết đâu có thể được. Đông Hoa sẽ dỗ Cơ Hoành, còn rất nhiều bảo bối quý giá khác có thể đền cho nàng ta, nhưng nàng muốn cứu Diệp Thanh Đề, nhất định phải có quả bầu bà mới được. Cho dù những ngày qua Đông Hoa chỉ coi nàng là người mua vui mới mẻ, nàng cũng thấy mình là người mua vui không tồi, nếu chàng bằng lòng chia ột ít, nàng có thể tiếp tục làm người mua vui cho chàng, hơn nữa bảo gì nàng cũng sẽ nghe theo.

Mặc dù cũng thoáng thấy mình làm vậy quá mất tự tôn, nhưng sự đã đến nước này không còn cách nào khác. Nếu khóc lóc cầu xin không được, nàng sẽ níu tay áo chàng khóc thảm thiết, nhưng có lẽ Đông Hoa sẽ không bận tâm tới nước mắt của nàng, ngoài một số ít người chàng bận tâm, những người khác chẳng là gì với chàng hết, giống như việc chàng trao quả bầu bà cho Cơ Hoành, khi đó hẳn chàng cũng không hề bận tâm tới thành ý và nỗ lực của nàng, về mặt này nàng quá hiểu Đông Hoa.

Một lúc sau, Phượng Cửu lau nước mắt, đứng dậy đi về phía Tật Phong Viên, trên đường vấp phải đá, ngã một lần.

Tật Phong Viên cổng mở toang, Phượng Cửu đứng ngoài, nhìn xuống dòng suối trong vắt, chinh qua loa xiêm áo, nhìn xuống nước thấy mắt mình hơi đỏ, liền vơ nắm tuyết trên bờ đắp lên, nhắm lại ngồi một lúc, sau đó lại soi xuống nước, thấy không còn vết đỏ, chắc chắn tất cả đều ổn mới quay người đi vào lạc viên. Trong sân vô cùng yên ắng, mặt ao vẫn còn lơ thơ mấy phiến sen tàn, bình thường vào lúc này Đông Hoa hoặc thiên tọa dưỡng thần ở hậu viên, hoặc buông cần câu bên bờ ao, Phượng Cửu hít sâu một hơi đang định đi về phía hậu viên, lại nhìn thấy một người áo chùng đen tuyền từ cửa vòm thông dong bước ra, Tiểu Yến giơ tay vén mấy dây hoa leo rủ xuống vòm cửa, nhìn thấy Phượng Cửu có vẻ ngạc nhiên, chưa kịp lên tiếng, nàng đã hỏi trước: “Đế Quân có trong đó không?”.

Đế Quân không có bên trong, Tiểu Yến cau mày, giọng ồm ồm: “Muội về chậm ba bốn bước, Mặt lạnh vừa ôm một con linh hồ bị thương trở về Cửu Trùng Thiên tìm thuốc chữa rồi”. Vãn cau có nói tiếp: “Nghe đâu trên đường từ dốc Thanh Mai trở về Mặt lạnh nhặt được một con linh hồ bị thương chỉ còn thoi thóp, liền dùng chút tiên lực giữ mạng sống cho nó, sau đó cho ăn một viên tiên đan, rồi đưa về Cửu Trùng Thiên. Theo huynh, Mặt lạnh không giống người có thiện tâm như vậy, có lẽ cảm thấy con linh hồ đó giống con tiểu linh hồ ông ta bị mất năm xưa cho nên đột nhiên nổi lòng từ bi”. Rồi tỏ ra bất bình: “Một chút từ bi như vậy lại khiến Cơ Hoành cảm động, nếu không phải nàng tu luyện chưa đủ, không thể ra khỏi cốc Phạn Âm, chắc đã sớm đi theo ông ta rồi”. Mặt đầy phiền muộn: “Cơ Hoành đã đi tiễn ông ta, huynh không muốn gặp Mặt lạnh nên không đi, ở đây đợi muội, đưa muội đi uống rượu”. Lại tiếp: “Theo huynh ba, bốn hôm nữa Mặt lạnh chưa chắc quay về được, muội tìm ông ta có việc gì gấp không?”. Vừa dứt lời, đột nhiên nghĩ ra: “Hình như Mặt lạnh... đã làm xong mọi việc ở đây, có lẽ không quay lại nữa?”. Tiểu Yến còn lăm lăm bấm gì, Phượng Cửu cơ hồ không nghe thấy, chỉ có nửa câu sau của chàng lọt vào tai, ngầy ngầy hỏi: “Huynh nói Đế Quân dù quay về cũng phải ba bốn ngày nữa ư?”.

Ba, bốn ngày quả thực hơi dài. Nàng đã nghe Lý Manh nói tới những quy định của vương cung khi hái quả bầu bà. Cây thần vốn trời sinh trời dưỡng, như thần hoa cỏ ở Đông Hải năm xưa được các hung thú bảo vệ, quả bầu bà được măng xà trong bia đá đêm ngày canh giữ. Trước khi hái quả, nữ vương phải lấy máu ở đầu ngón tay nhỏ vào bụng măng xà trong bia đá, đợi một ngày một đêm măng xà ngủ say, mới có thể đến gần cây hái quả. Chính vì vậy, xưa nay, sau khi cuộc đua tài ở học phủ kết thúc, ngay đêm đó nữ vương sẽ lấy máu ở ngón tay nhỏ vào bụng măng xà, đợi đến cùng giờ đêm sau mới đến hái quả.

Đêm mai hoặc nhiều nhất là ngày kia, quả bầu bà sẽ được đưa đến tay Cơ Hoành.

“Cầu cứu Đông Hoa, hình như không được rồi”.

Còn cách nào nữa không? Hoặc có nên thử đi cầu xin Cơ Hoành lần nữa? Nghĩ đến đây Phượng Cửu bỗng giật mình, một sự nhục nhã như vậy nàng cũng định làm, có nghĩa quả thật đã đến đường cùng. Cầu xin Đông Hoa, có thể chàng còn thương tình chia ột ít, nàng cảm giác thực ra chàng cũng không ghét mình. Nhưng đi cầu cứu Cơ Hoành, cho dù thảm thiết đến đâu, chưa chắc nàng ta động lòng, mình là cái gai trong mắt Cơ Hoành, điều này chính nàng ta đã nói. Nếu mình chỉ là con tiểu hồ ly đơn thuần, mất thể diện một chút để cầu may cũng không sao, nhưng mình là nữ vương Đông Hoang, đế cơ của Thanh Khâu, thể diện của Thanh Khâu không thể để người ta làm nhục, không, việc này tuyệt đối không thể. Chi bằng nhân lúc quả bầu bà chưa bị hái, lên vào suối Giải Ưu thử vận may xem sao. Ý nghĩ vừa nảy trong đầu, nàng đột

nhiên vô lễ, khi vận bất đắc dĩ, thực ra đó cũng là con đường hy vọng, mà bây giờ chính là lúc vận bất đắc dĩ.

Lên vào suối Giải Ưu, nguy hiểm thế nào, nàng hiểu hơn ai hết. Nếu có thể nàng cũng không muốn mạo hiểm, nhưng nàng nợ Diệp Thanh Đề một đại ân, bằng ấy năm không có cách nào báo đáp, mang trên vai gánh nặng ân tình, luôn canh cánh nặng lòng, ngẫu nhiên lọt vào cốc Phạn Âm gặp cơ duyên có thể cứu chàng, nàng không muốn bỏ lỡ. Không phải chưa nghĩ đến những cách thức an toàn hơn để có được quả bầu bà, không phải không cố gắng, chỉ là có lúc ý trời nông sâu khó dò, có lẽ năm xưa Diệp Thanh Đề xả thân vì nàng, ông trời thấy không thể để nàng trả ơn nhẹ nhàng, nhất định phải mạo hiểm tính mạng để trả ơn mới công bằng, ông trời vốn dĩ công bằng. Nghĩ đến đây cảm thấy không có gì khó lý giải, nhìn sắc trời, thầm nghĩ muốn lấy trộm quả bầu bà, cũng chỉ có mỗi đêm nay.

Tiểu Yến thấy nàng vượt qua chàng, đi thẳng vào cửa, nghi hoặc hỏi: “Không đến Túy Lý Tiên uống rượu với huynh à?”. Nàng âm ừ, để hôm khác, dù nói vậy, nhưng bụng nghĩ, còn phải xem vận may đêm nay. Nếu vận may kém, không biết hôm khác đó phải đợi đến bao giờ. Tiểu Yến nói dối một câu, bước nhanh ra cổng lạc viên. Khi sắp ra khỏi, nàng cất tiếng gọi, chàng phần khởi quay lại: “Huynh biết, muội vẫn nghĩa khí muốn đi cùng huynh”. Phượng Cửu nhìn Tiểu Yến một lượt từ đầu xuống chân, nói: “Vẫn nên để hôm khác, chỉ là muội cảm thấy chúng ta dù gì cũng kết giao huynh muội một thời, muốn ngắm huynh thêm chút nữa”. Tiểu Yến ngơ ngác gãi đầu: “Trông muội giống như sắp có chuyện quan trọng, vậy thì thôi. À, nghe nói Túy Lý Tiên thay đầu bếp mới, có cần huynh mang về uội vài món không?”. Nàng gật đầu: “Cũng được, nhưng dạo này muội ăn nhạt, bảo họ cho vừa ớt thôi”.

Đêm không trăng, trên trời lác đác mấy ngôi sao, mặt đạo Tiểu Yến tạo ra nửa tháng trước vẫn còn dùng được, do lần trước đi nhầm đường, lần này rút kinh nghiệm, thận trọng men theo mặt đạo đi thẳng tới suối Giải Ưu, Phượng Cửu thầm nghĩ, quả nhiên ở đời vận sự đều tương đối, đều tương quan, đó chính là duyên phận mà đạo Phật nói.

Suối Giải Ưu một dòng nước xanh biếc long lanh, cây bầu bà trên bờ giống như một đám mây lớn dày đặc, giữa đám mây đó khảm một trái đỏ tươi phát quang rực rỡ, bốn tám bìa đá xung quanh im lìm không một tiếng động, không biết bốn con măng xà lúc nào sẽ phá đá lao ra. Đông Hoa từng hỏi, có phải nàng sợ nhất đi đêm, bởi hồi nhỏ có lần đi đêm bị sa vào ổ rắn. Đúng, nàng sợ nhất đi đêm, trong các loài cầm linh thú quý của thế gian nàng đặc biệt sợ rắn. Nhưng lúc này, trong đêm tối đứng giữa nơi có loài rắn lớn nhất, lại không thấy sợ bao nhiêu. Bởi vì người ta chỉ sợ khi lo lắng điều gì, mà trên đường đến đây, nàng đã lường đến tình huống xấu nhất, chuẩn bị tâm lý đón nhận tất cả, nên mọi thứ chỉ như phù vân.

Chỗ này cách cây bầu bà gần trăm trượng, muốn đánh bại lũ măng xà trong khoảng cách trăm trượng này, lấy quả bầu bà là không thể, giống như thái tử Dạ Hoa cô phụ của nàng, năm xưa dù tiên pháp trác việt đến Thương Châu Đông Hải lấy trộm cổ Thần Chi cũng bị linh thú canh cổ nuốt mất một cánh tay, đi theo đường chiến đấu trực diện như vậy nàng không dám.

Ý định của nàng là, dốc toàn bộ ba vạn năm tu luyện vào tiên chương hộ thân, mặc măng xà tấn công thế nào, vẫn dứt khoát xông về phía quả bầu bà, sau khi hái được quả quý, mới quay ra chống lại măng xà. Làm như vậy sẽ thử thách tốc độ của nàng, nếu chạy nhanh, tiên chương mang tiên lực tu luyện cả đời của nàng có thể trụ được đủ thời gian lấy quả bầu bà, mặc dù tiên lực tu luyện ba vạn năm đều trút hết vào đây, nhưng sau này có thể tu tiếp cũng không sao. Nhưng, nếu tốc độ không nhanh, tiên chương không trụ được cho đến khi nàng thoát khỏi lãnh địa của măng xà, kết cục thế nào cũng khó nói.

Có điều, nghe Đông Hoa nói, lồng Thiên Cương của chàng vẫn ở trên người nàng, mặc dù lồng Thiên Cương có linh khí, ngoài chủ nhân của nó không ai điều khiển được, nhưng nàng mang trên người, nó sẽ tự khắc bảo vệ tính mạng nàng khi gặp nguy cấp, dù tình huống xấu nhất cũng không bị mất mạng, thật ra cũng không có gì đáng lo lắng.

Gió đêm ừ ừ, Phượng Cửu giơ ngón tay ấn quyết, hô tiên chương hộ thân, đột nhiên nghĩ, nếu mình may mắn lấy được quả bầu bà, nhưng làm Cơ Hoành giận dữ, khiến Đông Hoa đến ép mình trả lại thì sao? Nàng không chắc liệu Cơ Hoành có làm như vậy. Ôi, cho dù thế, nàng nhất quyết không trả, cùng lắm là tuyệt giao với Đông Hoa. Nghĩ vậy bỗng thấy lòng yếu đuối, nếu Đông Hoa đối tốt với mình chỉ bằng một phần đối với Cơ Hoành cũng được, nàng cũng không cần nhiều, chỉ một phần là đủ, nếu nàng cũng có thể chỉ cần thuyết phục là Đông Hoa bằng lòng nhượng cho thì tốt biết bao, nhưng chuyện này hơn ba trăm năm trước

không xảy ra, ba trăm năm sau đương nhiên cũng chỉ là ảo tưởng. Ảo tưởng đó không khiến Phượng Cửu nào lòng.

Nàng hít một hơi, nhìn ra màn đêm tĩnh mịch đầy nguy hiểm, ẩn quyết gọi ra tiên chướng, lại nhắm mắt truyền hết tiên lực vào tiên chướng, cùng với tiên lực mất dần, sắc mặt cũng dần tái nhợt, đồng thời tiên chướng quanh người từ màu hồng ban đầu chuyển thành màu vàng kim chói mắt.

Chùm kim quang đột nhiên phóng về phía suối Giải Ưu, mặt đất tức thì ầm ầm rung chuyển, núi rừng mình ngã nghiêng, cùng với tiếng rú như quỷ khóc, bốn con măng xà phá bia đá lao ra, miệng há hoác phì phì phun nọc độc, hàm răng dài nhọn hoắt đâm tua tủa, chùm kim quang bắt chập tẩn công của bốn con măng xà vẫn lao về phía suối Giải Ưu, bốn con măng xà trợn mắt phẫn nộ, ngửa miệng lên trời gầm thét, lửa cùng với sét từ những cái miệng đỏ ngầu như máu phun ra, từng đợt phun vào chùm kim quang, tốc độ của chùm kim quang giảm dần, nhưng vẫn lao nhanh về phía cây bần bà, chớp mắt lao đến gốc cây lẩn vào tán lá dày đặc. Có lẽ sợ cây thần bị thương, măng xà giảm tấn công, chỉ đứng bên ngoài quật đuôi làm trời rung đất chuyển, suối Giải Ưu bị khuấy đảo nước vọt cao cả trượng. Phượng Cửu môi tái nhợt lau mồ hôi toát đầy trán, run run hái quả thần trên cây, măng xà phẫn nộ lao tới, nàng vội ép người vào thân cây mới tránh được bộ răng kinh khủng của chúng. Những đợt tấn công của măng xà làm tiên chướng bắt đầu rạn nứt, mấy con hung thú lợi hại hơn nàng tưởng, lúc quay ra sẽ rất khó khăn, đề phòng tiên chướng không trụ được, lửa và sét từ miệng măng xà mặc dù tấn công vào tiên chướng nhưng cũng đã thương không ít đối với cơ thể nàng, dù không gây vết thương, nhưng gân cốt toàn thân đau nhức, Phượng Cửu chưa từng nghĩ lại có thể đau đớn như vậy.

Đã hái được quả thần, mấy con măng xà điên cuồng gầm thét, càng tấn công dữ dội khi nàng quay ra, trên trời mây đen ừn ừn kéo đến trùm kín một vùng, sấm sét ầm ầm đánh xuống tiên chướng, toàn thân Phượng Cửu tê buốt từng trận, thậm chí nghe thấy tiên chướng quanh người nứt vỡ. Toàn thân đau buốt như dao cắt, mắt đỏ đom đóm, đầu choáng váng, chân bước mỗi lúc một chậm, chùm kim quang bao bọc quanh người từ vàng chói chuyển thành phớt hồng rồi yếu dần thành màu bạc, còn khoảng mười bước nữa là thoát khỏi lãnh địa của măng xà, đột nhiên một tiếng nổ long trời, tiên chướng vỡ toác, Phượng Cửu kinh hãi ngẩng đầu, một chùm sét từ trên không nhằm thẳng vào đầu nàng, phía sau ánh sét là đôi mắt măng xà đỏ rực như hai quả cầu lửa, răng độc tựa bàn chông nhăm vào nàng xông tới, Phượng Cửu né tránh một cách bản năng, răng độc tuy chỉ sượt qua tay áo, nhưng luồng gió bạt, hất nàng ra xa hơn một trượng, từ xa nhìn thấy những quả cầu lửa từ miệng măng xà bay về phía mình, tiên lực tu luyện ba vạn năm của nàng đã cạn, chỉ còn một chút pháp lực không thể chống trả, trong một thoáng chớp mắt, nàng đã nghĩ, vậy là tất cả đã hết, trái tim đột nhiên như rơi xuống vực băng tuyết, đang định nhắm mắt đón nhận, lại thấy quả cầu lửa chỉ cách mình một trượng đột nhiên lại bắn trở lại. Phượng Cửu kinh ngạc, chính là lồng Thiên Cương, đến giây khắc cuối cùng, quả nhiên nó vẫn cứu mạng nàng.

Nàng vùng vẫy bò dậy, trước mắt cách hai, ba trượng đột nhiên lại xuất hiện măng xà, nhưng nàng ôm quả thần vừa bước ra hai, ba bước lại lập tức lùi về, Thiên Cương không kịp di chuyển theo nàng. Lúc này mới hiểu, khí pháp của lồng Thiên Cương công dụng không có gì khác tiên chướng hộ thân, nhưng lại không thể di chuyển theo cơ thể như tiên chướng hộ thân. Vùng đất quanh suối Giải Ưu rung chuyển dữ dội, chớp mắt không biết người từ đâu kéo đến xem rất đông. Trước đó nàng cũng đã nghĩ, tình cảnh sẽ thế nào sau khi quả bần bà bị mất, có lẽ Đông Hoa, Cơ Hoàn và Lý Manh sẽ đoán ra đó là kiệt tác của nàng, nhưng không có chứng cứ cũng chẳng làm gì được. Nhưng lúc này, nếu cứ núp trong lồng Thiên Cương để giữ tính mạng không chịu di chuyển, mọi người kéo đến nhìn thấy mình bị trói giữa pháp trận, đương nhiên hiểu ra. Nhưng sự đã đến nước này, một cuộc chiến tranh giữa Tỷ Dực Diệu và Thanh Khâu e là khó tránh.

Bất luận thế nào, nàng phải thoát khỏi pháp trận này. Chặng đường chỉ mười bước hy vọng có thể thoát, không được hoảng sợ, chỉ cần mắt đủ sáng, đầu đủ tỉnh táo, vận hết khí lực cuối cùng, nàng không tin mình không thoát ra được. Phượng Cửu thầm tự động viên, mắt đã bắt đầu mờ vì mồ hôi, nhưng rất bình tĩnh quan sát động tĩnh của bốn con măng xà. Măng xà sau những đợt tấn công vào lồng Thiên Cương cứng như bàn thạch cũng thấm mệt, tranh thủ cơ hội để thở, Phượng Cửu nhân cơ hội bất ngờ vọt khỏi lồng Thiên Cương, nhanh như chớp phóng về phía rìa pháp trận, chỉ còn hai ba bước là thoát ra, chân lại đột nhiên bước hụt, trên đầu vang lên tiếng gầm như sấm của măng xà, hình ảnh cuối cùng nàng nhìn thấy là tia lửa phẫn nộ không hiểu sao bỗng tiêu tan trong đôi mắt đỏ rực của măng xà, từ đôi mắt to đỏ ngầu như máu nước mắt bỗng ứa ra, nàng chưa bao giờ nhìn thấy nước mắt măng xà, bỗng chốc sững sờ, trên không trung

chợt có tiếng gọi rất lạnh rất nhỏ, hơi nghẹn ngào, “A Lan Nhược điện hạ!”. Nàng nghe rõ chính là tiếng măng xà. Chuyện về A Lan Nhược, Phượng Cửu cũng nghe loáng thoáng, nhưng không hỏi kỹ. Cùng với tiếng gọi từ hư không, hơi lạnh đang tắc tắc thâm nhập vào cơ thể nàng, cơn đau buốt lan khắp toàn thân, cuối cùng đau như xé thịt. Từ khi bước vào pháp trận măng xà cơn đau chưa lúc nào buông tha, nhưng nàng vẫn nín nhịn không rên một tiếng, lúc này cuối cùng không thể chịu đựng bật ra tiếng rên, ý thức dần dần mất đi trong cơn đau vô tiền khoáng hậu.

Trọng Lâm, trưởng tiên cai quản cung Thái Thần, dạo này đang có nỗi băn khoăn, Đế Quân sau khi từ cốc Phạn Âm trở về có gì đó bất thường. Đương nhiên Đế Quân xưa nay luôn kín đáo, không dễ bộc lộ, Trọng Lâm dù đã theo hầu nhiều năm cũng không nắm bắt được, nhưng lần này, sự bất thường bộc lộ hơi rõ. Ví dụ, tay cầm cuốn sách ngọc ngấn suốt nửa ngày vẫn không giở sang trang, ví dụ khi pha trà không dùng nước sôi, lại dùng nước lạnh, ví dụ khi dùng bữa, tay cầm đũa nhưng suốt bữa ăn không biết đang ăn gì. Có lần lại còn hỏi ông, giả sử muốn loại bỏ một người, nhưng phải để không ai cảm thấy người đó đã biến mất, ông có cao kiến gì không. Trọng Lâm cả đời là một vị tiên sứ chính trực, đương nhiên về chuyện này không thể đưa ra cao kiến gì có thể tham khảo, Đế Quân dường như tỏ ra thất vọng. Ông nhận ra dạo này Đế Quân quả thực hồn vía để tạt đâu đâu.

Liên Tổng Quân đã đến tìm Đế Quân ngay buổi chiều sau hôm chàng trở về cung Thái Thần. Liên Tổng thường đến đây chuyện phiếm với Đông Hoa, vốn chẳng có gì lạ. Nhưng Liên tam điện hạ xưa nay lúc nào cũng mặt mũi hớn hờ phơn phớt, hôm nay lại xuất hiện vẻ trang nghiêm khác thường khiến Trọng Lâm thấy lạ, lâu lắm rồi không thấy sắc diện ngài như thế, lần trước hình như là lúc Thành Ngọc Nguyên Quân rời cõi trần, lên Thiên giới hơn bốn trăm năm trước. Con linh hồ bị trọng thương mà Đế Quân mang về, hôm nay mới được hai tiểu đồng cáng về từ phủ của lang y, dưới bàn tay thần diệu của lang y, nó đã không có gì nghiêm trọng, gương đôi mắt hàm ơn cảm động nhìn Đế Quân, đây là con hồ ly có thể hóa thành người.

Thực ra Đế Quân xưa nay không phải là bậc đại từ đại bi, sẵn lòng cứu người, lần này lại cứu một con hồ ly, Trọng Lâm cũng cảm thấy có phần khó hiểu, nhưng nhìn bộ lông đỏ của con hồ ly, đột nhiên ông nhớ tới con tiểu hồ ly thông minh hiếu động ba trăm năm trước cung Thái Thần từng nuôi. Đế Quân có lẽ đang nhớ chuyện xưa, mới phát thiện tâm cứu nó. Con tiểu hồ ly năm xưa mặc dù không thể hóa hình, bề ngoài cũng không có gì đặc biệt, nhưng có linh khí hơn nhiều các tiên cầm tiên thú có thể hóa hình, khiến Đế Quân vô cùng yêu thích, bằng ấy năm, ông thấy Đế Quân cưng sủng con hồ ly đỏ hơn tất cả mọi thứ, nhưng không biết tại sao nó lại đi mất, có lẽ là duyên phận với Đế Quân hơi mỏng.

Trọng Lâm mơ màng nhìn xa, thở dài, đang định đi đến chính điện thu xếp công việc, đột nhiên phát hiện Liên Tổng Quân vừa rồi đã đi lại quay về đang đứng trước mặt mình, nâng chiếc quạt trong tay hỏi: “À, Đông Hoa bây giờ đang ở hậu viên, chính điện hay tẩm điện? Ta không muốn đi oan đường”.

Trọng Lâm trưởng quản quả thật luôn nắm chắc hành tung của Đế Quân, Liên Tổng đến thẳng tẩm điện của Đông Hoa không phải đi oan một bước nào, nhìn thấy Đông Hoa đang bày bàn cờ nhưng trên bàn chỉ có mấy quân cờ, trong tay cầm quân cờ cũng mãi không đặt xuống, xem chừng không giống đang suy tính bước đi, mà giống như đang thất thần ngẩn ngơ. Sau bức bình phong có cái ổ nhỏ, một con hồ ly đỏ đang rụt rè thò đầu ra, đôi mắt đen láy e dè nhìn Đế Quân.

Liên Tổng đến đây là có việc, đi thẳng tới trước mặt Đông Hoa, chàng sức tỉnh liếc nhìn, ý bảo ngồi xuống, Liên tam điện hạ thần sắc nghiêm trọng tự đi lấy chiếc ghế dài ngồi xuống, vào thẳng câu chuyện: “Quả bàn bà của bộ tộc Tỷ Dực Điều năm nay cố công dụng hoàn lại xương thịt cho người phạm đã chết, điều này hiền huynh có nghe nói?”.

Đông Hoa đặt một quân đen vào ô cờ, lại nhắc lên một quân trắng, lơ đãng đáp: “Có nghe, sao?”.

Liên Tổng Quân cau mày: “Nghe nói Phượng Cửu đã lấy một phạm phu để báo ân, sau khi phạm phu đó chết, nàng mới trở về Thanh Khâu, mặc dù Ti Mệnh nói, nàng và phạm phu kia không có gì. Nhưng nếu gắn với chuyện quả bàn bà, đệ thấy rất kỳ quái, sáng nay liền gọi Ti Mệnh đến cung Nguyên Cực uống rượu. Ti Mệnh tửu lượng kém, chỉ mấy chung, bao nhiêu chuyện để trong bụng, đệ chưa kịp hỏi, đã vô ý lộ ra một chuyện khác”. Ngắc đầu: “Chuyện này liên quan đến hiền huynh”.

Quân trắng rơi xuống bàn cờ, Đông Hoa thủng thủng: “Chuyện của Tiểu Bạch liên quan đến ta là rất bình thường”. Ra hiệu cho chàng ta tiếp tục.

Liên Tổng Quân ngáp ngừng, tiếp: “Nghe Ti Mệnh nói, năm xưa, để cứu người Phượng Cửu đã đem bộ lông của mình bán cho Nhiếp Sơ Dân quân vương Huyền chi của Ma tộc. Nhiếp Sơ Dân sau khi chiếm bộ lông của nàng, đã cho nàng mượn bộ lông đỏ khác khoác lên người”. Chăm chú nhìn Đông Hoa nói: “Chuyện này vừa hay xảy ra ba trăm lẻ năm năm trước”.

Đông Hoa cơ hồ sửng sốt, bàn tay đặt quân cờ trên bàn mãi vẫn giữ nguyên: “Ý đệ là, con tiểu hồ ly ta bị mất chính là Tiểu Bạch?”.

Liên Tổng rót cốc trà, nhấp một ngụm, nhuận khẩu, tiếp tục: “Nghe nói hồi nhỏ nàng được hiền huynh cứu mạng một lần, từ đó không thể quên huynh. Hơn bảy trăm năm trước khi cung Thái Thần tìm nữ tỷ, nàng đã yêu cầu Ti Mệnh đưa vào cung của huynh làm nữ tỷ, không hiểu sao mãi không được huynh chú ý, về sau hay tin huynh bị nhốt trong Thập ác liên hoa cảnh, nàng đi cứu huynh, hóa thành con tiểu hồ ly ở bên huynh, nghe nói là muốn làm huynh động lòng, nhưng về sau huynh định thành hôn với Cơ Hoành...”. Nói đến đây liếc Đông Hoa lúc này đang bị chấn động mạnh, dần đo tiếp: “Có phải đã xảy ra một chuyện thế này, trước hôn huynh thành hôn với Cơ Hoành, nàng làm Cơ Hoành bị thương, sau đó huynh sai Trọng Lâm nhốt nàng, rồi bỏ mặc rất lâu?”. Thấy Đông Hoa cau mày gật đầu mới nói tiếp: “Nghe đâu, về sau Trọng Lâm thấy nàng đáng thương mới tự ý thả ra, lại bị con sư tử trắng của Cơ Hoành dày vò suýt chết, may được Ti Mệnh cứu sống. Lúc Ti Mệnh say xỉn đã than thở, lần đó nàng bị thương rất nặng, phải dưỡng thương ba ngày trong phủ ông ta mới tỉnh. Còn huynh vẫn mặc kệ, không đoái hoài, không đi tìm khiến nàng buồn bã, nản lòng cho nên sau khi bình phục liền quay về Thanh Khâu”. Sau đó nói như than: “Hèn chi huynh tìm khắp Thiên giới, Phàm trần cũng không thấy nàng. Hồi đó đệ cũng thấy lạ, chỉ một tiểu hồ ly, cho dù mất tích, cũng không thể biệt vô âm tín như vậy”. Lại tiếp: “Đệ nghĩ mãi những điều này, cảm thấy có lẽ huynh không biết, cho nên đến báo với huynh. Gần đây thấy quan hệ giữa hai người ngày càng tốt, có điều Phượng Cửu có thể còn những khúc mắc với huynh”.

Đế Quân xưa nay ít bộc lộ tình cảm, lúc này lại phá lệ, bối rối tay xoa huyệt Thái Dương. Liên Tổng nhìn chàng thấy lạ, hỏi: “Huynh sao thế?”.

Giọng Đông Hoa hơi khác thường: “Đệ nói đúng, có lẽ nàng còn hận ta, ta đang nghĩ nên làm thế nào”.

Liên Tổng hình như nhớ tới điều gì, nói: “À, cuộc đua tài ở học phủ Tỷ Dực Điều hôm qua về sau đệ cũng nghe ngóng được một hai. Nghe đâu, giải nhất vốn định là quả bần bà, cuối cùng bị huynh đổi thành lăng đào? Lúc tuyên bố giải thưởng đệ thấy sắc mặt Phượng Cửu không được tốt”. Lại liếc nhìn con tiểu hồ ly đang đồng tai thò đầu ra khỏi bức bình phong, nói: “Con tiểu hồ ly này tạm thời đệ sẽ chăm sóc, huynh vẫn nên đi xem thế nào, e là nàng có chuyện gì bất trắc”.

Bàn tay xoa thái dương dừng lại, Đông Hoa ngẩn ra hỏi: “Sắc mặt Tiểu Bạch không tốt ư?”.

Có lẽ nói xong những bí mật vừa được Ti Mệnh tiết lộ, Liên Tổng Quân cảm thấy nhẹ nhõm, mặt trở lại tươi như trước, xua tay nói: “Đệ cũng không rõ lắm”. Lại cười, liếc Đông Hoa: “Mặc dù đệ vốn hiểu tâm tư các tiểu thư, nhưng người như Tiểu Bạch quả thực rất khó đoán, chỉ là thấy bộ dạng nàng hình như rất tủi thân, cho nên mới bảo huynh mau chóng đi thăm, có thể...”.

Lời chưa dứt, đã thấy bên ngoài có tiếng huyền oán, hai người vừa đứng lên thì cánh cửa tấm điện đã bị đẩy đánh “rầm”, Yến Trì Ngộ đã đứng ở cửa tấm điện, hầm hằm tức giận, lướt nhìn hai người, lại nhìn con hồ ly nằm trong ổ sau bức bình phong, lớn tiếng mắng: “Khốn kiếp! Phượng Cửu lúc này đang bị giam ở pháp trận mãng xà không biết sống chết thế nào, hai người vẫn còn ngồi đây chơi cờ, ngắm hồ ly!”.

Liên Tổng nhất thời chưa hiểu ra chuyện gì, sửng người vì bị mắng, Đông Hoa hiểu ngay, nhưng tai không nghe lọt câu chửi của Yến Trì Ngộ, cau mày hỏi nhỏ: “Tiểu Bạch làm sao?”.

Yến Trì Ngộ trợn mắt nhìn Đông Hoa: “Ông vẫn còn mặt mũi hỏi nhỏ như vậy, Phượng Cửu làm sao? Mặc dù mỗ thích Cơ Hoành, nhưng cũng không khoải ông không nói không rằng đưa thứ vốn là của Phượng Cửu cho Cơ Hoành để nịnh nàng ta. Phượng Cửu có việc cần dùng đến quả bần bà, không phải ông không biết. Ông đem nó tặng cho Cơ Hoành, muội ấy không còn cách nào khác đành lén vào suối Giải Ưu ăn trộm trước khi nó bị hái, tu luyện ba vạn năm của muội ấy sao có thể địch nổi bốn con mãng xà hộ quả thần, bây giờ bị giam ở pháp trận mãng xà không biết sống hay chết. Mỗ, Lý Manh và cả nữ vương đều không biết làm thế nào...”.

Đang nói thao thao, đột nhiên một trận gió tạt qua bên cạnh, quay đầu hỏi Liên Tống: “Mặt lạnh đâu rồi?”.

Liên Tống gập cái quạt, sắc mặt trầm xuống: “Đi cứu người”. Lại tiếp: “Ta đã biết sẽ xảy ra chuyện”.

Lời vừa dứt, người cũng biến mất trên không, chỉ còn Tiểu Yến và con tiểu hồ ly đang run run trong ổ, nhìn nhau, Tiểu Yến sưng người một lát, cũng vọt lên mây bay theo.

Suối Giải Ưu quang cảnh tan hoang, tường thành bốn phía sụp đổ, dòng suối trong vắt cũng không còn dấu vết, trong pháp trận mãng xà ranh giới là những tấm bia đá chỉ có cây bần bà mọc trên gò cao vẫn còn nguyên vẹn. Bên ngoài pháp trận mặt trời đã lên cao, bên trong pháp trận vẫn tối om, bốn con mãng xà nằm phục bốn phía đông tây nam bắc uy nghi cuộn tròn trấn thủ, những con mắt đỏ như đèn lồng đang cháy, chúng đang canh giữ một kết giới mù mịt khói xanh, trong đó một thiếu nữ áo trắng nhắm mắt lơ lững giữa không trung, mái tóc dài như dải lụa đen đổ xuống, không biết là hôn mê hay ngủ say

Bên ngoài tấm bia đá đổ nát, cuồng phong từng trận gầm rít, Đông Hoa đứng trên không lặng nhìn Phượng Cửu bị treo trong kết giới. Sắc mặt dù tái nhợt, nhưng ngực vẫn phập phồng, còn may. Chàng thở phào, nét mặt vẫn bình thường. Thực ra, chàng biết nàng rất đẹp, chỉ do quá hiếu động khiến người ta chỉ chú ý tính tình của nàng, lúc này khi yên lặng nằm trong kết giới, dung mạo mỹ miều đoan nhã mới càng nổi bật, nhưng nàng không hợp với màu trắng, phải là màu đỏ chói như hoa mạn châu sa yêu dị mới xứng. Trong cõi nhân sinh dài lâu của mình, có mỹ nhân nào chàng không gặp. Phượng Cửu chưa hẳn là người đẹp nhất, nhưng duyên phận luôn lạ kỳ như thế, các mỹ nhân dù kiều diễm thế nào, vẫn không ghi dấu trong ấn tượng của chàng, duy chỉ có Phượng Cửu lúc cười, lúc nhăn mày, lúc râu rĩ, ngay khi chun mũi làm xấu chàng đều ghi nhớ trong lòng, mỗi hình ảnh của nàng đều tươi mới. Liên Tống nói nàng chính là con tiểu hồ ly năm xưa, nếu đúng vậy thì tốt, nhưng cho dù không phải, chàng cũng không bận lòng.

Trong hư không như có tiếng niệm Phật văng vẳng, chìm trong tiếng sáo thánh thót, chỉ thoáng qua, rồi lại yên tĩnh như không. Chàng cúi đầu, ánh mắt dừng lại ở nữ vương và quân thần Tỷ Dực Điều quỳ phục bên dưới, lạnh lùng cất tiếng: “Kết giới kia là thế nào?”.

Nữ vương và thần tử quỳ bên dưới vẫn chưa hết kinh ngạc không hiểu sao Đế Quân lại tiên giá đến đây, mãi không thấy trả lời, cuối cùng hoàng tử Lý Manh vốn là bằng hữu của Phượng Cửu, thấy nàng bị giam trong đó vô cùng lo lắng, chấp tay hỏi đáp: “Bẩm tôn đế, giam giữ công chúa Cửu Ca không phải kết giới mà vẫn là A Lan Nhược chi mộng”.

Khi ba chữ A Lan Nhược vang ra từ miệng nhị hoàng tử Lý Manh, những người quỳ bên dưới ngoài Cơ Hoành tất thấy đều run lên.

Lý Manh kể rõ sự tình, chuyện thì ra là thế.

Trong truyền thuyết A Lan Nhược là một mỹ nhân tuyệt thế, nhưng không may chết oan, sau khi nàng chết, không được vãng sinh, lưu luyến hóa thành một mộng cảnh phiêu bạt trong cốc Phạn Âm, phàm người nào bị cuốn vào trong mộng, sẽ rơi vào tâm tư của A Lan Nhược khi còn sống. Người nội lực không đủ mạnh sẽ vĩnh viễn không thoát khỏi A Lan Nhược chi mộng, sẽ vĩnh viễn ngủ say trong giấc mộng đó, cho đến khi tiên lực tu luyện quanh thân bị giấc mộng hút hết sẽ tan thành khói.

Hẳn là công chúa Cửu Ca đi nhầm vào pháp trận mãng xà đúng lúc chạm vào A Lan Nhược chi mộng bay đến, cho nên bị cuốn vào. A Lan Nhược từ nhỏ đã được bốn con mãng xà trong bia đá nuôi dưỡng, công chúa rơi vào mộng cảnh của nàng, có lẽ khiến mãng xà tưởng công chúa Cửu Ca chính là A Lan Nhược, cho nên nhất quyết bảo vệ không cho người ngoài động vào.

Muốn phá A Lan Nhược chi mộng, ngoài chính người bị cuốn vào tự thoát ra, vẫn còn một cách an toàn hơn – chọn một người thân cận nhất với người đó đi vào trong mộng, đưa người đó trở về. Nhưng tình thế hiện nay, nếu muốn đi vào A Lan Nhược chi mộng, đưa công chúa Cửu Ca ra, trước tiên phải qua được pháp trận mãng xà. Đấu với bốn con hung thú không khó, nhưng A Lan Nhược chi mộng thực ra chỉ là một hóa cảnh, khi cuốn người vào trong mới hiện ra thực thể, thực thể chính là kết giới màu xanh nhạt. Thực thể hiện thân của mộng cảnh vô cùng mỏng mảnh, cuộc chiến đấu diễn ra trong đó nhất định ác liệt, nhờ làm mộng cảnh tan vỡ, hậu quả khó lường, công chúa Cửu Ca nhẹ thì bị thương, nặng thì mất mạng.

Họ cũng từng nghĩ, liệu có thể cho người tu luyện lâu năm, có tiên chương hộ thân vững chắc giao đấu với hung thú, sau đó tiếp cận và đi vào giấc mộng đưa công chúa ra. Nhưng A Lan Nhược chi mộng rất kỳ người

có sức mạnh, ai đi vào mộng cảnh cũng phải trút bỏ tiên lực quanh người ở trăm trượng ngoài giấc mộng, dùng thân phạm trần mới có thể thuận lợi đi vào, nếu không mộng cảnh cũng có thể bị phá vỡ. Nhưng lúc này, nếu trút bỏ tiên lực, làm sao đấu lại được măng xà, tình thế muôn vàn khó khăn, nguy cấp, không ai tìm ra cách nào, từ tối qua lúc phát hiện ra công chúa Cửu Ca bị giam đến giờ, không dám manh động là vì thế. Công chúa Cửu Ca e là lành ít dữ nhiều.

Khi Liên Tổng vội vàng đi đến, thấy Lý Manh đang thao thao nói, nói những gì chàng không nghe rõ, chỉ thấy Lý Manh vừa dứt lời, những người quỳ dưới đất nhất loạt giơ tay gạt nước mắt, dù không hiểu tại sao họ khóc, nhưng nhiều người cùng trang trọng làm một động tác như thế, quả thực vô cùng cảm động.

Đang định đi lên phía trước, Đông Hoa đã quay lại nhìn thấy chàng trước.

Thần sắc Đông Hoa vô cùng bình thường, chàng lập tức yên lòng, nếu Phượng Cửu có chuyện, Đông Hoa mặc dù xưa nay vẫn bị Yến Trì Ngộ gọi là Mặt lạnh, nhưng do mối thâm giao bao năm, Liên Tổng biết, thần sắc Đông Hoa nhất định không phải như thế.

Đang định chào, Đông Hoa đã đến trước mặt chàng, giọng bình thản tự nhiên như mới chế xong mấy vị trà định tặng chàng vài gói: “Đệ đến đúng lúc, đang có hai việc cần nhờ đệ”. Nói đoạn, ngược nhìn Phượng Cửu đang ngủ say trong pháp trận măng xà: “Nếu cuối cùng chỉ có một mình nàng trở về, hãy đưa nàng bình an quay về Thanh Khâu giao tận tay Bạch Dịch, sau đó đến Côn Lôn tìm Mặc Uyên, nói là Đông Hoa Đế Quân phó thác Tuệ minh kính cho ông ta, ông ta sẽ hiểu nghĩa là gì”.

Nghe những lời đó, Liên Tổng ngẫm nghĩ, sao cứ thấy giống như di ngôn, liền mỉm cười liếc nhìn kết giới nói: “Mặc dù mấy năm nay ít đánh trận, chân tay e là cũng không được nhanh nhẹn như trước, nhưng mấy con măng xà kia muốn xiết chết hiền huynh, e cũng...”.

Lời chưa kịp nói hết, đã ngậm miệng, cho dù Thái Sơn sụp đổ trước mặt cũng không khiến Liên Tổng đang cười cười bỗng mặt biến sắc, nhảy lên một bước túm lấy Đông Hoa đang điềm nhiên trút bỏ tiên lực quanh mình ung dung bước vào pháp trận măng xà. Không ngờ bị Yến Trì Ngộ xuất hiện từ lúc nào, giơ tay ngăn lại, trong mắt Yến Trì Ngộ là vẻ trầm tư chưa từng thấy, nói khẽ: “Chỉ còn mỗi cách đó”. Mắt liếc về phía pháp trận măng xà lúc này sấm chớp bắt đầu nổi âm ầm, mưa như trút nước, nói tiếp: “Không còn cách nào khác, mỗi đã nghĩ suốt một đêm cộng với nửa ngày cũng không ra, mỗi không thể trút bỏ tiên lực một mình đi vào pháp trận măng xà, mỗi chưa đủ trượng nghĩa với bằng hữu, Mặt lạnh trượng nghĩa ngút trời, mỗi kính phục ông ta”.

Trong pháp trận măng xà trời long đất lở, trong vòng không đầy hai ngày lần lượt có hai người đến xâm phạm khiến măng xà đại nộ, gầm thét như quỷ khóc, chùm sét cùng chùm sáng như lợi kiếm nhất tề lao về phía Đông Hoa. Không có tiên lực hộ thân, cơ thể Đông Hoa trong chớp mắt bị rạch mấy nhất, máu tứa ra lập tức bị nước mưa rửa trôi, nữ vương và chư thần quỳ bên ngoài, kinh hoàng trước cảnh tượng ấy nhưng không thể giúp gì, nhất loạt đứng ngây.

Liên Tổng bị Tiểu Yến gạt ra phía sau, có lẽ đã hiểu nguyên do dẫn thân của Đông Hoa, trầm ngâm không nói. Chàng và Đông Hoa là chỗ bằng hữu vong niên, thực ra nếu tính tuổi, không biết Đông Hoa nhiều hơn chàng bao nhiêu, chàng ra đời sau thời loạn chiến hồng hoang, không thể tận mắt nhìn thấy chiến tích của Đông Hoa thừa đó, nhưng trước đây từng nghe Mặc Uyên nhắc đến Đông Hoa, vị tôn thần thượng cổ đó nói là chiến trường thời viễn cổ hồng hoang mới xúng danh là chiến trường, lúc đó mới đúng là chiến trường đẫm máu, có thể can trường chịu sự khốc liệt đó phải kể đến Đông Hoa Đế Quân, mỗi khi từ chiến trận đi ra, mình đẫm máu, nhưng mặt vẫn không biến sắc, uy dũng đó không mấy ai sánh được. Trong pháp trận măng xà, tiếng sấm sét vẫn rền vang không ngừng một khắc, áo chùng trắng trên người Đông Hoa đã nhuộm máu thành màu đỏ kim. Để tránh kích động măng xà, có thể gây hại đến mộng cảnh Phượng Cửu đang nằm, Đế Quân luôn duy trì bước chân chậm rãi thích hợp, nước mưa nhuộm máu từ vạt áo và ống tay nhỏ xuống, một màu đỏ tươi, chàng vẫn bình tĩnh bước.

Đột nhiên ai đó trong đám người quỳ sau lưng nữ vương đứng lên, loạng choạng lao về phía Yến Trì Ngộ, xiêm áo một màu trắng muốt, chính là Cơ Hoành, mặt đầy nước mắt, túm vạt áo Tiểu Yến cầu khẩn: “Hãy cứu Đế Quân, hãy kéo Đế Quân trở về, thiếp đồng ý với chàng mọi chuyện”.

Tiểu Yến trầm ngâm, quay lưng lại, không nói gì, Cơ Hoành vẫn túm vạt áo chàng nức nở.

Phượng Cửu thoáng nghe thấy tiếng sét và tiếng mưa từ nơi nào vọng đến. Nàng cảm thấy từ khi rơi vào khoảng không, con người mình đã nhẹ lâng lâng ảo. Trong mơ hồ lúc thức lúc ngủ, đầu óc càng u mê, mỗi lần tỉnh, lại quên một số điều. Lần trước tỉnh lại, không nhớ tại sao mình rơi vào khoảng không đó, liệu có phải cứ như thế này, sau nhiều lần mê, tỉnh, nàng sẽ không còn nhớ mình là ai? Lòng hoảng sợ muốn rời khỏi đây, nhưng mỗi lần tỉnh lại, hình như ý thức vẫn còn trong hôn mê, mở mắt chỉ thấy một màu lơ mơ, chân tay càng không thể nhúc nhích. Mà mỗi lần tỉnh lại, chờ đợi nàng chỉ là bóng đêm đen tịch mịch và cơn đau tê buốt toàn thân.

Nhưng lần này cơ hồ có khác, tiếng sét và tiếng mưa mỗi lúc một rõ, tiếng sét ầm ầm như đánh sấm bên tai, hình như có bàn tay đặt lên đầu mình, lạnh lạnh, dừng một lát, lại dịch xuống má, vén những lọn tóc xoắn vào sau tai. Phượng Cửu mơ màng mở mắt, nhìn thấy một chàng trai tóc nhũ trắng áo chùng tím đang cúi xuống nhìn nàng.

Lúc này, nơi này nhìn thấy Đế Quân, nếu tỉnh táo hẳn nàng sẽ vô cùng kinh ngạc, nhưng bây giờ đầu óc u u mê mê, ngay bây giờ là lúc nào, đang ở đâu cũng mơ hồ, rồi mình là Phượng Cửu hồi nhỏ hay Phượng Cửu đã lớn cũng không thể phân biệt, chỉ cảm thấy đây là chuyện rất bình thường. Nhưng người này nàng có quen, chính là Đông Hoa, lại mơ hồ nhận ra chàng là người mình rất thích, chàng đến đây tìm mình, ôi sung sướng quá! Nhưng vẫn hỏi một câu trái lòng mình: “Chàng đến làm gì?”. Ánh mắt trầm lặng của Đông Hoa nhìn nàng, không nói. Tầm nhìn rõ dần, Phượng Cửu thấy chàng khắp người ướt đầm, vô cùng ngạc nhiên, khẽ hỏi: “Hắn chàng lạnh lắm?”.

Đông Hoa vẫn không trả lời, chỉ lặng lẽ nhìn, rồi quàng tay kéo nàng vào lòng: “Rất sợ phải không?”.

Phượng Cửu bỗng ngậy người chân tay luống cuống. Nhưng Đông Hoa hỏi nàng có sợ không. Đúng, nàng rất sợ, liền thật thà gật đầu. Chàng vuốt tóc nàng, giọng trầm trầm an ủi: “Đừng sợ, ta đã đến rồi”.

Nước mắt đột nhiên ứa ra, trong đầu một phiến hoang mang, những túi cực chứa chất bấy lâu bất chợt trào ra, chân tay hình như đã có thể cử động, nàng thử chạm tay vào lưng Đế Quân, nghẹn ngào: “Thiếp cảm thấy thiếp luôn phải đợi chàng, cứ nghĩ chàng sẽ không đến, nhưng cuối cùng chàng đã đến, thiếp rất vui”. Tiếng Đế Quân trả lời: “Ta đã đến với nàng”.

Lòng mơ hồ cảm thấy Đế Quân hôm nay quá dịu dàng, thật sung sướng, khác hẳn Đông Hoa mọi khi, nhưng Đông Hoa mọi khi thế nào, bỗng chốc nàng cũng không nhớ được, đầu lại nặng dần, ý thức mập mờ, nắm lấy câu vừa rồi của chàng: “Mặc dù chàng đã đến, nhưng thiếp biết chàng sẽ đi ngay, thiếp vẫn nhớ hình như thiếp luôn nhìn theo bóng chàng, còn bây giờ thiếp rất buồn ngủ, thiếp...”.

Nàng thấy hình như mình lảo lảo nói gì, nhưng đầu óc càng chìm trong hỗn mang, chập chờn, cảm thấy được vòng tay ai ôm chặt hơn, trước khi lại chìm sâu vào giấc ngủ, câu cuối cùng của chàng thoảng bên tai: “Lần này ta sẽ không đi, ngủ đi Tiểu Bạch, nàng tỉnh dậy là chúng ta đến nhà”.

Nàng mãi nguyên, một lần nữa chìm vào giấc ngủ, bên tai cơ hồ vẫn có tiếng sét đánh, tiếng phì phì của măng xà phun độc, nhưng lòng rất đổi, rất đổi bình yên, không hề sợ hãi. Trong vòng tay Đông Hoa mọi đau đớn đều tiêu tan.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cham-thuong-thu>